

MỤC QUA

Tố Phương dịch

HỒ

SƠ

TÂM

LÝ

HỌC

Beinbooks



Nhà xuất bản
Thanh Niên

TÂM KỂ THÂN HAY ĐIỆN

Mục lục

Lời giới thiệu

Câu chuyện thứ nhất Xin hãy giúp mẹ cháu Đa nhân cách

Câu chuyện thứ hai Hội chứng trầm cảm cười

Câu chuyện thứ ba Chán ăn tâm thần

Câu chuyện thứ bốn Lãng quên và bị quên lãng Bệnh Alzheimer

Câu chuyện thứ năm Hoang tưởng người khác yêu mình

Rối loạn tình yêu ám ảnh

Câu chuyện thứ sáu Tội ác không thể phán xử Liệu pháp tâm kịch

Câu chuyện thứ bảy Miêu nữ Gắn bó di truyền

Câu chuyện thứ tám Chứng sợ màu đỏ Nỗi sợ do học được

Câu chuyện thứ chín Ham muốn tình dục bị kìm nén Rối loạn ám ảnh cưỡng chế

Câu chuyện thứ mười Chứng cuồng phóng hỏa Rối loạn chuyển đổi cơ thể

Câu chuyện thứ mười một Một con rối tên Hồng Chứng ái vật

Câu chuyện thứ mười hai Kế hoạch thanh tẩy nhân loại

Câu chuyện thứ mười ba Hoàng tử vui vẻ và hoàng tử đau khổ

Lời cuối sách

Lời giới thiệu

Khi trở thành bạn thân của Mục Qua, tôi từng đọc rất nhiều tác phẩm của cô ấy, đến khi được đọc “Hồ sơ tâm lý học – Tâm thần hay kẻ điên”, một hệ thống chuyện kể mạnh mẽ, tôi hoàn toàn không ngờ đến mà nghĩ rằng: Cô ấy dám xử lý đề tài sâu sắc đến thế ư? Cô ấy đã có thể lèo lái cốt truyện phức tạp đến thế này rồi sao?

Nếu bạn cũng thử sắm vai người kể chuyện, bạn sẽ hiểu những điều cần cân nhắc sau chuyện này.

Ai cũng mong muốn được kể chuyện, nhưng hầu hết chỉ dừng lại ở những phân đoạn rời rạc, hoặc mô tả những hình ảnh trong đầu mình một cách mơ hồ. Không phải vì mọi người thiếu thứ gì đó, chỉ e rằng đây chính là hình thái vốn có của “câu chuyện”. Cái được gọi là năng khiếu không phải trời cao biến những tình tiết đầy quanh co khúc khuỷu thành một tấm bản đồ tinh xảo rồi trải ra trước mắt người nào đó, không có chuyện “trời cao ưu ái”, năng khiếu và tài năng kể chuyện chính là sức mạnh và động lực để dốc sức cố gắng tích lũy, xây dựng đề tài, hoàn thành công việc lâu dài một cách hiệu quả.

Một người có thể kể câu chuyện với chi tiết phức tạp là người dù thế nào cũng tìm được lối trong bế tắc, nhưng vẫn không hài lòng với điều đó, họ biến con đường thành mê cung để mình tiếp tục bước đi. Một người có thể kể câu chuyện đồ sộ phức tạp là một người thích đào xới, anh ta điều khiển chiếc xẻng trong

tay đổ đầy xô bùn đất này đến xô bùn đất khác, đào càng sâu, càng đầy, anh ta mới càng có cảm giác an toàn.

Theo định nghĩa này, tôi biết tài năng của cô ấy không có gì bí ẩn, nhưng cũng rất hiếm gặp.

Cô ấy là một người tràn đầy năng lượng. Khi mới quen, tôi vô cùng kinh ngạc trước những rối rắm cô ấy từng trải qua trong quá khứ. Cảm giác đó giống như nhìn thấy một cô gái đáng người thấp bé nhưng lại ăn uống một cách hùng hổ. Tôi sẽ thầm nghĩ: Cô ăn được hết ngần này không? Cô tiêu hóa được hết bấy nhiêu ư?

Bởi vì khoảng thời gian mà cô ấy viết trong sách, tôi tận mắt nhìn thấy cuộc sống của cô ấy vô cùng rối rắm, trăm mối tơ vò. Cô ấy ngày nào cũng như đang lái tàu phá băng tiến về phía trước. Bấy giờ, tôi chính là người thổi gió bên tai, nhắc nhở cô ấy rằng “cậu biết rõ làm sao cho dễ dàng hơn mà”. Thậm chí tôi còn thôi thúc cô ấy: Tôi biết có lẽ cậu đã quen chịu đựng áp lực, cố xoay chuyển tình thế, nhưng ngày xưa là do cậu bất đắc dĩ, bây giờ cậu có quyền lựa chọn tìm cho mình một cuộc sống thư thái hơn, sao lại ngó lơ cách đơn giản mà chọn con đường gian nan hơn chứ?

Khi nói ra những lời này, con tim tôi bỗng đông đầy thương xót và cảm động. Nếu để tôi được nói lại lần nữa, tôi sẽ không dùng giọng điệu cảm thông kia. Tôi nên nói: Cô ấy rất mạnh mẽ. Cho dù để cô ấy sống cuộc đời bình dị, cô ấy cũng sẽ viết những thăng trầm này thành tiểu thuyết.

Tôi chia sẻ với các bạn ở đây vì không muốn đọc giả đắm chìm trong những câu chuyện đặc sắc mà quên đi tài hoa của

người viết, một mặt, vốn dĩ nên xem trọng tài năng của cô ấy: Câu chuyện hấp dẫn là vì cô ấy viết hay, cô ấy sẽ còn viết hay hơn nữa; mặt khác, tuy những câu chuyện này đều dựa trên thực tế, nhưng chúng không mô phỏng cuộc sống.

Những tác phẩm mô tả bệnh tâm thần thường khiến người đọc có nhiều lo lắng. Đọc những tác phẩm như vậy, chúng ta sẽ càng muốn biết câu chuyện này là thật hay hư cấu? Có bao nhiêu là thật, bao nhiêu là giả? Nếu câu chuyện vừa lạ lùng vừa sâu sắc này là thật, vậy có phải mình đã tiến thêm một bước vào mảng tối chưa được khám phá của thế giới hay không? Tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra ở phía trước, lần tới nếu lỡ gặp phải, liệu có phải sẽ không hốt hoảng đến thế nữa? Tôi có thể dùng những câu chuyện này để đo lường người xung quanh và bản thân mình không?

Có thể bạn sẽ tìm thấy hình bóng của mình trong quyển sách này, nhưng cần làm rõ một điều, quyển sách này được Mục Qua viết dựa trên những tình huống thực tế, bổ sung thêm kiến thức tâm lý học và thêm thắt cho văn vẻ hơn. Cô ấy đã tạo nên những nhân vật đầy chân thật như cậu y tá Hạt Dẻ Nhỏ, bác thầy thôi miên Hàn Y Y, nhà tâm lý học Tề Tố, mạnh dạn nêu ra các vấn đề xã hội như môi trường gia đình, bạo lực học đường... nhìn lại mối quan hệ giữa bệnh tâm thần và xã hội. Tôi cho rằng, điểm đáng kinh ngạc nhất của những câu chuyện này không phải quá trình điều trị mà là tiết lộ nguyên nhân gây bệnh. Mục Qua là một thạc sĩ tâm lý học, cũng từng làm việc ở Trung tâm Sức khỏe Tâm thần, ban đầu tôi khá lo lắng khi biết một số độc giả nghĩ những câu chuyện của cô ấy mang ý nghĩa

phổ cập kiến thức tâm lý học. Nhưng sau khi đọc kỹ toàn bộ nội dung, tôi nhận định rằng cô ấy đã cố gắng hết sức mình. Đề tài trong sách không phải bịa đặt, trích dẫn lý thuyết một cách rõ ràng, bối cảnh tâm lý của mỗi câu chuyện đều chân thật đáng tin, những phần bổ sung để câu chuyện thêm trọn vẹn cũng cố gắng tuân theo nguyên tắc khoa học. Ngoài ra cũng có một vài chỗ tạo xung đột kịch tính, tôi nghĩ sẽ chẳng có ai dựa vào việc này để nghi ngờ mức độ đáng tin của cả quyển sách. Tất nhiên chúng tôi không mong muốn nội dung trong sách bị coi là tài liệu tự học hoặc tự chẩn đoán, dù cô ấy đã cố gắng truyền đạt một cách có trách nhiệm những thông tin khoa học nhằm giúp người đọc hiểu, còn tạo ra bệnh án dễ hiểu dựa trên câu chuyện và các triệu chứng bệnh, nhưng hầu hết các thành quả nghiên cứu tâm lý học và tâm thần học đều chỉ là phiến diện, không có kết luận. Chúng tôi cũng không muốn những xung đột kịch tính trong các câu chuyện sẽ khiến bạn, những người cực kỳ quan tâm đến tính chân thật, mất lòng tin vào chúng, thật sự có nhà nghệ thuật khao khát được chết trong cái đẹp nhưng sợ mình chết không được đẹp, thật sự có bé gái vì nỗi đau của người mẹ mà biến mình thành động vật, thật sự có giáo sư nghiên cứu tâm thần học cả một đời nhưng lại muốn hủy bỏ môn khoa học tàn khốc này... “Hiện tại, cả thế giới đã chạm đến nút thắt cổ chai của tâm thần học rồi.”

Khi tiêu chuẩn chẩn đoán DSM (Cẩm nang chẩn đoán và thống kê rối loạn tâm thần) từ phiên bản đầu tiên đến phiên bản thứ năm cập nhật ngày một nhiều loại bệnh, sự khác biệt giữa một số bệnh ngày càng ít; khi phạm vi chẩn đoán của một

số triệu chứng thường gặp như trầm cảm đang lặng lẽ mở rộng; khi liệu pháp chánh niệm, tâm lý tích cực... chiếm vị trí quan trọng, được công chúng tin cậy hơn phương pháp điều trị truyền thống... Tất cả những điều này đều như đang chống lại và chế giễu ngành tâm thần học kiêu ngạo và hà khắc: Anh nghĩ mình hiểu rõ thật ư? Anh nghĩ chúng tôi nhất định phải chấp nhận sự kén chọn của anh mới giải quyết được vấn đề của mình ư?

Trong một lần quay về quê hương nông thôn sau một thời gian tôi đắm mình trong thế giới của tầng lớp trung lưu, tôi nhận ra rằng tiêu chuẩn chẩn đoán rối loạn tâm thần chỉ là chuẩn mực xã hội trong một cơ cấu nhất định, vì tôi phát hiện tỷ lệ mắc bệnh ở đó cao hơn các thành phố tuyến một rất nhiều, nhưng mọi người chẳng lấy làm lạ, thậm chí không coi đó là bệnh. Bạn có thể nói một cách bi quan rằng, điều này cho thấy bản chất của bệnh tâm thần chính là nghèo khó và trần trở. Nhưng nói thật, tại thời điểm đó, tôi cảm thấy thế giới thật rộng lớn, tâm trạng vô cùng thư thái. Tôi cũng từng đau khổ vì mình xuất thân từ một gia đình khác biệt, dường như những “quái vật” như chúng tôi chẳng ăn nhập gì với bao người bình thường khác, nhưng hôm ấy tôi chợt hiểu ra, chúng tôi chính là người bình thường trong thế giới của mình, thế giới kia có tiêu chuẩn khắt khe hơn là để mọi thứ không quá phiền hà cho mọi người, để đáp ứng yêu cầu sinh hoạt sản xuất hiệu quả. Tuy tiêu chuẩn này có ưu điểm của nó, nhưng suy cho cùng cũng không phải quy luật của tự nhiên.

Điều cuối cùng cũng là điều thú vị và sâu lắng nhất. Tề Tố trong sách là hình tượng kịch hóa từ một khía cạnh nào đó của chính Mục Qua. Khía cạnh này không hề thiên vị, thậm chí có thể nói là rất tiên tiến. Muốn biết đó là gì, có thể bắt đầu từ những nhận thức cơ bản nhất. Khi bạn nói về tâm lý học với một người bạn cho rằng rất thiếu nền tảng kiến thức, có thể anh ta sẽ khinh thường, cho rằng cái gọi là trị liệu tâm lý thực chất chỉ là chiêu trò lừa bịp, chẳng chữa được gì, nói một người có bệnh này bệnh kia chẳng qua để hù dọa người ta, “Theo cách nói của cô thì ai chẳng có bệnh”.

Đây là những gì tôi hiểu được, Tề Tố nói, bệnh tật xuất phát từ mối quan hệ với xã hội. Bi kịch của Tạ Tất bề ngoài có vẻ rất giống “bạo lực dư luận” phổ biến thời nay, nhưng thực chất cũng là sự đối đầu của cá nhân và môi trường. Thế nhưng, người này thật sự không có vấn đề gì, không bệnh tật, càng không có tội. Nếu có thể, mong bạn hướng lên, hướng xuống, hướng ra bên ngoài, những vấn đề không thể giải quyết xung quanh bạn, có thể sẽ tìm được cách giải quyết ở một nơi khác, hay thậm chí sẽ không còn là vấn đề nữa. Bạn chỉ cần điều trị khi bạn có những mối quan hệ không thoải mái và cảm thấy đau khổ vì chúng. Điều trị không phải do bạn có vấn đề, mà chỉ để giúp bạn bớt đau khổ hơn, giữ gìn cuộc sống hiện tại và chính mình.

Mục Qua đã dành rất nhiều tình yêu và lòng nhiệt thành đối với nhân loại khi viết quyển sách này, nhiều lần thấy những câu hỏi táo bạo và sắc sảo của cô thực tập sinh trẻ trong sách, tôi như nhìn thấy chính cô ấy đang ở ngay trước mặt mình đặt

những “câu hỏi trên trời” với đôi mắt ngấn lệ. Với tấm lòng chân thành ấy, tôi chúc bạn sau khi đọc xong quyển sách này sẽ gặt hái được tự do, bởi lẽ đè nén là điều thật vô nghĩa. Mặt khác, chúc bạn gặt hái được niềm vui của việc đọc sách qua tác phẩm cô ấy dày công đúc kết nên, vì những câu chuyện này vốn rất đặc sắc.

Người nào đó trong sách

Câu chuyện thứ nhất

Xin hãy giúp mẹ cháu
Đa nhân cách

Từ phòng khám sang khu nội trú có một lối đi không dài lắm, lộ thiên, xung quanh là những bụi hoa được cắt tỉa gọn gàng, trên đỉnh đầu là cây cầu có mái che, bác sĩ và bệnh nhân đều đi qua lối ấy. Bác sĩ đến làm việc, bệnh nhân nhập viện, người nhà bệnh nhân đến thăm bệnh, có một lối đi bộ chuyên dụng, rất ít khi có người dừng lại đó.

Tôi nhìn thấy cậu ở đó, một chàng trai cao gầy. Cậu đứng cạnh bụi hoa, ngược đầu nhìn tòa nhà khu nội trú, lát sau lại cúi xuống nhìn con mèo hoang trong bụi hoa.

Cậu mặc đồng phục cấp ba, không ai ở bên cạnh, tôi thầm nghĩ liệu có phải cậu lạc đường không, bèn qua hỏi thăm.

Cậu không buồn để ý đến tôi, sắc mặt lạnh lùng, chỉ mãi nhìn chăm chăm con mèo kia, trông rất bất lịch sự.

Tôi nhìn theo ánh mắt cậu, đó là một con mèo tam thể, nằm trên mặt đất tự nghịch bụng mình, cách chúng tôi khá xa.

“Nếu em qua đó, nó có bỏ chạy không?” Chàng trai đột nhiên hỏi.

Tôi im lặng trong chốc lát rồi nói: “Chắc là có”

Chàng trai tiếp tục nói: “Vậy nếu em bỏ đi, nó có đuổi theo em không?”

Tôi nói: “Chắc không đâu, cả hai đâu có quan hệ gì”

Chàng trai im lặng một lúc rồi nói: “Nếu có quan hệ thì sao?”

Tôi không trả lời, cảm thấy tâm trạng của cậu ấy hơi nặng nề, bèn hòa nhã hỏi: “Em tên gì vậy?”

“Phương Vũ Khả.”

Cậu vừa dứt lời, tiếng gọi lo lắng của một người phụ nữ từ xa xa truyền đến: “Vũ Kỳ!”

Chàng trai ngoảnh lại, tôi cũng nhìn sang đó, một người phụ nữ khoảng độ bốn mươi đang đi đến, chắc là mẹ của cậu, ngoài ra còn có Hạt Dẻ Nhỏ đi theo bên cạnh, trông cậu ấy đầy vẻ sốt ruột, chạy lại gần nói nhỏ với tôi: “Em tìm cậu ta mất nửa ngày, hóa ra rơi vào tay chị rồi.”

Hạt Dẻ Nhỏ là y tá nam duy nhất của khu nội trú nữ, cậu ấy có mái tóc nâu uốn xoắn bông bênh, trông như hạt dẻ nên chúng tôi đều gọi cậu ấy là Hạt Dẻ Nhỏ như tên thân mật. Tôi gõ lên mái đầu xù của Hạt Dẻ Nhỏ: “Nói năng đàng hoàng, gì mà rơi vào tay tôi, cậu ấy là ai vậy?”

Chàng trai vội chạy đến đón mẹ, động tác rất nhanh nhẹn, không để mẹ đi thêm. Khi đến trước mặt nhau, người mẹ trông rất nóng lòng muốn ôm cậu, nhưng cơ thể chợt khựng lại, ánh mắt lộ vẻ không chắc chắn và thận trọng, nói: “Bây giờ con là...”

Chàng trai nở nụ cười ấm áp, hiểu ý trả lời ngay: “Con là Vũ Kỳ, mẹ ạ!”

Tôi ngơ ngác, Vũ Kỳ? Chẳng phải cậu nói cậu tên Phương Vũ Khả ư?

Nghe xong, người mẹ thở phào, ôm lấy cậu, bắt đầu trò chuyện riêng với nhau, tôi không nghe rõ nữa.

Vẻ mặt của chàng trai khác hẳn lúc nhìn con mèo khi nãy, như một người hoàn toàn khác, chàng trai u sầu cả nghĩ trở nên vui tươi hơn.

Tôi nhìn gò má và nụ cười thấp thoáng trên sườn mặt cậu, thì ra chàng trai râu rĩ hỏi “Nếu em bỏ đi, nó có đuổi theo em không?” còn có thể lộ ra vẻ mặt như vậy.

Hạt Dẻ Nhỏ khẽ nói bên tai tôi: “Lúc nãy đang khám, hai mẹ con phải tách ra để hỏi chuyện, người mẹ vào trong không bao lâu thì không thấy cậu này đâu nữa, sốt ruột chết đi được, mẹ cậu ta suýt khóc đến nơi luôn. Chủ yếu tại bệnh của cậu ta...”

Tôi hỏi: “Rối loạn nhân dạng phân ly à?”

Hạt Dẻ Nhỏ kinh ngạc hỏi: “Ơ, sao chị biết?”

Rối loạn nhân dạng phân ly, thường được gọi là đa nhân cách. Không khó để đoán ra, chàng trai này nói ra hai cái tên khác nhau, tính cách trước sau không đồng nhất, phản ứng của người mẹ dành cho cậu.

Do ảnh hưởng của phim ảnh, nhiều người hiểu sai về bệnh đa nhân cách, cho rằng từ nhân cách này chuyển thành nhân cách khác phải mất thời gian rất dài và phản ứng rất khoa trương, vì phim ảnh thường cần kéo dài thời khắc này nhằm tạo hiệu ứng kịch tính. Thật ra không phải vậy, chuyển đổi nhân cách chỉ cần một cái chớp mắt là có thể hoàn thành rồi.

Chẳng hạn như, trong nháy mắt chàng trai này quay về phía mẹ mình.

...

Phương Vũ Kỳ và Phương Vũ Khả giống như hai anh em, hai anh em cùng tồn tại trong một cơ thể, Phương Vũ Kỳ là em,

Phương Vũ Khả là anh, cả hai đều mười bảy tuổi.

Người mẹ nhận ra sự bất thường vào năm cậu mười hai tuổi, đứa trẻ vừa bước vào giai đoạn dậy thì, tính tình vốn không ổn định, xảy ra thay đổi cũng là chuyện bình thường, đến khi có quá nhiều triệu chứng bất thường, chị mới bắt đầu chú trọng.

Nguyên nhân đến khám là vì Phương Vũ Kỳ suýt chết đuối ở hồ bơi. Cậu không biết bơi nhưng lại chạy đến hồ bơi, điều này khiến mẹ cậu sợ hãi, không thể nhẫn nhịn thêm nữa.

Mẹ Phương Vũ Kỳ tên là Tạ Tổng Mỹ, chị trả lời các câu hỏi của chủ nhiệm khoa một cách rất lưu loát như thể đã suy nghĩ rất nhiều lần từ trước, đến khi chị dần nhận ra rằng chủ nhiệm khoa đang nghi ngờ mình ngược đãi con.

Tạ Tổng Mỹ giật mình nói: “Tôi không có, sao anh lại nghĩ vậy? Quan hệ mẹ con chúng tôi trước giờ luôn rất tốt.”

Chủ nhiệm khoa xoa dịu chị: “Chị không cần phải kích động, tôi chỉ hỏi theo quy trình thôi, vì đa nhân cách thường xuất hiện do lúc nhỏ bị ngược đãi, thế nên mới phân tách ra một nhân cách khác để bảo vệ mình, tránh khỏi đau khổ, tôi chỉ muốn xác nhận thông tin với chị thôi.”

Tạ Tổng Mỹ lộ vẻ đắn đo: “Không có chuyện đó, không tin anh tự đi mà hỏi thằng bé, nếu tôi có nửa lời gian dối thì sẽ bị trời đánh.”

Chủ nhiệm khoa gật đầu.

Tạ Tổng Mỹ rất lo lắng nói: “Bệnh này có thể chữa được đúng không, khi nào thì có thể khỏi vậy? Sang năm Vũ Kỳ phải thi đại học rồi, thành tích của thằng bé trước giờ rất tốt, không thể bị ảnh hưởng bởi chuyện này được.”

Chủ nhiệm khoa an ủi chị một lúc, nói phải đưa cậu đi làm kiểm tra trước.

Tạ Tổng Mỹ sửng sốt hỏi: “Kiểm tra gì? Kiểm tra nào à?”

Chủ nhiệm khoa đáp: “Kiểm tra cậu bé bị đa nhân cách thật hay là giả vờ.”

Tôi là người đưa cậu đi kiểm tra, Hạt Dẻ Nhỏ đi cùng, dọc đường Phương Vũ Kỳ rất ngoan, hầu như hỏi gì cũng đáp, phản ứng cực nhanh nhạy, Hạt Dẻ Nhỏ vốn định xoa dịu tâm trạng căng thẳng của cậu, trêu cậu vui, kết quả lại bị Phương Vũ Kỳ trêu đùa mà cười không ngừng, đi trên hành lang tiếng cười giòn giã như pháo nổ, bị y tá trưởng đi ngang qua lườm mấy lần mới thôi.

Tôi quan sát chàng trai như vầng mặt trời nhỏ này, cậu rất dễ gần, dù đang trên đường đi kiểm tra bệnh tình của mình, cậu cũng rất vui vẻ thoải mái, rất đáng yêu, cậu giống đứa trẻ không hề có mặt tối nào trong cuộc sống của mình, nhìn cậu tôi sẽ tin lời mẹ cậu nói, cậu chưa từng bị ngược đãi.

Thế thì nhân cách buồn bã kia tại sao lại xuất hiện? Tôi nhìn cậu, chợt nghĩ đến chàng trai nhìn con mèo nói mình tên Phương Vũ Khả kia.

Cậu phân tách ra một anh trai u sầu.

...

Cậu cần kiểm tra đa nhân cách theo quy định, từng có không ít “bệnh nhân” đóng giả mình bị đa nhân cách, thường gặp nhất là nghi phạm khai rằng kẻ phạm tội là một nhân cách khác của mình hòng thoát tội bằng bệnh tâm thần, thậm chí từng có một số nghi phạm đóng giả giống y như thật. Cũng có

một số trẻ ở tuổi dậy thì muốn trốn học, hoặc trốn khỏi gia đình, đóng giả thành một nhân cách khác để ra khỏi trường hoặc để thu hút sự quan tâm chăm sóc của người nhà.

Làm thế nào để xác định thật giả?

Những nhân dạng khác nhau của bệnh nhân đa nhân cách đều là cá thể độc lập, nói một cách đơn giản, họ là những người khác nhau, khi làm bài kiểm tra tâm lý sẽ đạt được số điểm khác nhau, trong đó bao gồm phản ứng IQ và EQ. Ngoài ra, phản ứng cơ thể giữa các nhân cách cũng không giống nhau, phản ứng điện trên da, hoạt động của tuyến mồ hôi và sóng điện não EEG... đều có khác biệt, sự thay đổi về thị giác như thị lực, độ khúc xạ và sự cân bằng cơ mắt đều rất khó ngụy tạo.

Kiểm tra những phản ứng sinh lý này là chìa khóa để xác định tính xác thực của đa nhân cách. Việc này được tiến hành thông qua thôi miên để gọi nhân cách khác của cậu ấy ra hỏi chuyện và kiểm tra.

...

Hàn Y Y là bác sĩ thôi miên bệnh viện chúng tôi mời từ ngoài về, năng lực rất tốt, nhưng khó tính, hơi đỏng đảnh, tốt nghiệp cùng trường cùng ngành với tôi, là đàn chị trên tôi sáu khóa.

Chị ấy là người phụ trách kiểm tra đa nhân cách.

Thật ra một mình tôi dẫn Phương Vũ Kỳ đi kiểm tra là được, Hạt Dẻ Nhỏ không cần đi theo, nhưng tôi và Hàn Y Y không ưa nhau, chạm mặt nhau thường hay cãi vã, cậu ấy sợ chúng tôi đánh nhau nên khẳng khẳng đi cùng để làm cột thu lôi.

Hàn Y Y từ phòng kiểm tra bước ra, mái tóc uốn xoắn gọn sóng nhuộm màu như đuôi chim công buông xõa sau lưng áo blouse trắng. Chị ta thấy Hạt Dẻ Nhỏ đáng yêu, tiến tới xoa mặt cậu ấy rồi quay sang hỏi Phương Vũ Kỳ: “Em là người cần kiểm tra à? Em tên gì?”

“Phương Vũ Kỳ ạ, làm phiền chị rồi. Chàng trai nói.

Hàn Y Y rất vui, học sinh cấp ba thường gọi chị ta là dì, cậu nhóc này thật khéo ăn nói.

Sau đó, ánh mắt chị ta đảo một vòng quanh mặt tôi, phun vỏ hạt dưa ra khỏi miệng. Hành động này đầy ý xúc phạm người khác, như đang phun về phía tôi vậy.

Hạt Dẻ Nhỏ đưa khăn giấy qua, Hàn Y Y nheo mắt cười gói vỏ lại rồi ném, ném không chuẩn nên rơi xuống cạnh chân tôi, rồi chị ta lau tay, dẫn Phương Vũ Kỳ vào phòng kiểm tra.

Hạt Dẻ Nhỏ vội nhặt rác dưới chân tôi bỏ vào thùng, thấp thỏm quan sát sắc mặt tôi.

Tôi cười khẩy: “Nhìn cái gì? Có hạt dưa trên mặt tôi à?”

Hạt Dẻ Nhỏ thở dài: “Rốt cuộc hai người có thù oán gì với nhau thế, hễ gặp mặt là không ai nhường ai, lẽ nào chị từng cướp bạn trai chị ta?”

Tôi lười trả lời cậu ấy, đứng tựa tường đợi kết quả.

Hạt Dẻ Nhỏ lại thở dài: “Tiếc thật đấy, Phương Vũ Kỳ lạc quan cởi mở biết mấy, sao lại mắc căn bệnh này, học hành giỏi, có ngoại hình, mặt nào cũng tốt, đúng là trời ganh ghét người tài. Em xem ảnh chụp mẹ cậu ấy mang tới rồi, giấy khen đầy cả phòng, rõ là con nhà người ta, ai ngờ được vô duyên vô cớ cậu ấy lại tâm thần phân liệt ra cậu anh trai chứ.

Tôi hỏi: “Sao cậu biết cậu ấy tâm thần phân liệt ra anh trai, mà không phải anh trai tâm thần phân liệt ra cậu ấy?”

Hạt Dẻ Nhỏ chớp mắt nói: “Tên trên thẻ căn cước của cậu ấy là Phương Vũ Kỳ, Phương Vũ Kỳ là nhân cách chính, vả lại chị không thấy mẹ cậu ấy luôn gọi Phương Vũ Kỳ ư?”

Đúng vậy, thẻ căn cước có thể chứng minh một người là ai, người thân sống chung trong thời gian dài hiểu rõ nhất sự khác biệt giữa nhân cách chính và phụ, thường thì nhân cách chính sẽ là người nắm quyền chủ động trong lần đầu đến tìm sự giúp đỡ, từ khi bước vào phòng khám, hiển nhiên đều là em trai Phương Vũ Kỳ, không phải anh trai Phương Vũ Khả.

Hạt Dẻ Nhỏ nhún vai: “Ôi dào, ai biết được, có khi giả vờ thôi thì sao, vẫn chưa có kết quả mà.

Tôi không nói gì.

Kiểm tra rất lâu, Hàn Y Y dẫn Phương Vũ Kỳ ra, cầm theo một xấp phiếu kiểm tra, bao gồm các kết quả kiểm tra sự khác biệt tần số chuyển động mắt, khác biệt điện não đồ, khác biệt phản ứng điện trên da, và một số bài kiểm tra tâm lý khác, tất cả đều khác biệt rõ rệt.

Hàn Y Y đọc phiếu xét nghiệm trên tay và nói: “Nhân cách phân liệt thật, nhưng số lượng nhân cách phụ chỉ có một, chính là anh trai cậu ấy Phương Vũ Khả.”

Hàn Y Y nhấn mạnh số lượng chỉ có một là vì đa nhân cách thường có từ ba nhân cách trở lên, có mười mấy nhân cách cùng lúc cũng rất bình thường, trường hợp chỉ có một nhân cách phụ như Phương Vũ Kỳ khá ít gặp. Nhưng cậu vẫn còn

nhỏ, có thể thêm vài năm nữa, các nhân cách khác sẽ dần thức tỉnh.

Hạt Dẻ Nhỏ nghe xong lại thở dài, gượng cười với Phương Vũ Kỳ. Lúc này bôi gel điện não nên phải gội đầu, tóc Phương Vũ Kỳ vẫn còn ướt, cậu dùng miệng thổi phần tóc mái của mình, quay sang an ủi ngược Hạt Dẻ Nhỏ.

Tôi nhận chỗ phiếu kết quả kia, nhìn thấy kết quả kiểm tra IQ của hai người có sự chênh lệch rõ rệt, chỉ số IQ của Phương Vũ Khả thấp hơn Phương Vũ Kỳ nhiều.

Hàn Y Y day trán nói: “Nhưng nhân cách phụ của cậu ấy không thích thể hiện bản thân lắm, ra thì ra rồi đấy, cũng rất nghe lời, nhưng không chịu nói chuyện, ngoài tên ra hỏi gì cũng không trả lời, lần đầu tôi gặp nhân cách phụ không thích thể hiện bản thân như thế này.

Tôi cố ý ra vẻ kinh ngạc: “Phương Vũ Khả không nói chuyện với chị sao? Lạ thật, lúc này cậu ấy còn nói chuyện với tôi mà, có phải tại cậu ấy ghét bộ lông gà xẹt sơn của chị không?”

Hàn Y Y sa sầm mặt, Hạt Dẻ Nhỏ vội chắn giữa hai chúng tôi, vừa đẩy tôi đi vừa ngoảnh đầu lại nói: “Chị Hàn! Tối đi ăn chung với nhau nhé! Chị vất vả rồi! Yêu chị”

Tôi huých cậu ấy một cái: “Chị cái nỗi gì, gọi là dì Hàn.

Hạt Dẻ Nhỏ vội đẩy tôi đi nhanh hơn. Phương Vũ Kỳ chạy theo bên cạnh nhìn chúng tôi cười.

Đi xa khỏi phòng kiểm tra, Hạt Dẻ Nhỏ tránh sang một bên thở dốc, Phương Vũ Kỳ nhích lại gần hỏi tôi: “Chị bác sĩ ơi, anh em đã nói chuyện với chị thật ạ?”

Phải mất một lúc tôi mới hiểu người anh mà cậu nói là nhân cách khác của mình. Cách cậu gọi quá thân thiết, quá tự nhiên, trong nhất thời tôi ngỡ rằng cậu có một anh trai thật.

Tôi trả lời: “Có nói chuyện, sao vậy?”

Phương Vũ Kỳ rất vui: “Thế thì tốt quá, anh trai chưa bao giờ nói chuyện với ai khác ngoài em cả.

Tôi sửng sốt, hỏi cậu: “Hai em có nói chuyện với nhau à?”

Phương Vũ Kỳ gật đầu: “Vâng, lúc soi gương, thỉnh thoảng anh ấy cũng có viết nhật ký cho em.

Đây là chuyện rất hiếm gặp, thường thì cho dù các nhân cách biết sự tồn tại của nhau cũng không qua lại với nhau, thậm chí còn ghét bỏ nhau, muốn tiêu diệt đối phương.

Tôi nhìn cậu rất lâu rồi hỏi: “Quan hệ của hai người rất tốt sao?”

Phương Vũ Kỳ chân thành nói: “Tất nhiên rồi, anh ấy là anh trai duy nhất của em, là người hiểu em nhất trên cõi đời này.

Thế tại sao em lại đến điều trị? Điều trị đồng nghĩa với việc làm anh trai em biến mất đấy. Tôi muốn hỏi, nhưng đành thôi, bất luận thế nào, cậu bằng lòng đến điều trị đã là chuyện rất tốt.

Tôi bước đi, đột nhiên nghe thấy cậu nói tiếp: “Nhưng anh nói anh muốn giết em.

Tôi ngoảnh lại nhìn cậu, cậu lại nở nụ cười tươi rói kia.

Tôi không biết câu “anh muốn giết em” có liên quan đến lần cậu suýt chết đuối dưới hồ bơi hay không.

Tôi muốn hỏi thêm nhưng không kịp, chúng tôi đã đến chỗ chủ nhiệm khoa.

Tạ Tổng Mỹ chăm chú nghe chủ nhiệm khoa giải thích xấp phiếu kiểm tra kia, khi nghe xác nhận là bệnh đa nhân cách, vẻ mặt chị như suy sụp. Chị xoa đầu Phương Vũ Kỳ đang đứng cạnh mình, trông như không đành lòng để con mình phải chịu đựng căn bệnh tâm lý này, Phương Vũ Kỳ rất ngoan, nắm tay mẹ, vỗ về chị.

Đến phần trao đổi về cách điều trị. Do Phương Vũ Kỳ chỉ phân liệt ra một nhân cách phụ, hợp nhất nhân cách sẽ không quá phức tạp, nhưng cần tìm hiểu thời gian và động cơ xuất hiện nhân cách Vũ Khả trước, chỉ cần tìm được nguyên nhân, việc điều trị sẽ có bước tiến lớn.

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Chị nói lần đầu phát hiện ra vấn đề là khi cậu ấy mười hai tuổi, khi đó có gì bất thường?”

Tạ Tổng Mỹ suy nghĩ một lúc rồi mới nói: “Giáo viên của thằng bé thông báo với tôi rằng nó thường xuyên viết sai tên của mình trên bài kiểm tra, viết Phương Vũ Kỳ thành Phương Vũ Khả, lần nào cũng viết thiếu chữ “大” (đại) phía trên chữ “奇” (kỳ).”

Tôi sửng sốt nhận ra đúng là “奇” (Kỳ) và “可” (Khả) chỉ khác nhau một chữ “大” (đại). Xét theo liên kết từ ngữ, để nhân cách bị phân liệt ra dùng tên “Khả” gần giống với chữ “Kỳ”, chắc phải có ý nghĩa nào đó, chữ “đại” này hẳn phải có ý nghĩa trong sự phân hóa của hai anh em.

Tạ Tổng Mỹ tiếp tục hồi tưởng lại: “Ban đầu chỉ có bài kiểm tra, sau này cả vở bài tập cũng viết sai tên, khi tôi hỏi thì thằng bé nói không viết sai, hoặc im lặng không trả lời, một thời gian rất dài cũng không sửa lại”

“Về sau, tôi phát hiện Vũ Kỳ tắm rất lâu, còn có tiếng nói chuyện, ban đầu tưởng là thằng bé yêu sớm, nhưng rồi tôi không yên tâm nên lên mở cửa ra xem, kết quả nhìn thấy nó đứng trước gương nói chuyện, dáng vẻ và giọng điệu thay đổi liên tục.

Nói đến đây, Tạ Tổng Mỹ đã hơi ghen ngào, ai nhìn thấy con trai mình thay đổi như vậy cũng không khỏi sợ hãi và đau lòng.

Phương Vũ Kỳ vuốt nhẹ cánh tay mẹ mình, là đương sự, nét mặt cậu có vẻ xót xa, nhưng không có hổ thẹn hay bối rối khi bị vạch trần. Cậu vô cùng thản nhiên, tựa như đứng trước gương nói chuyện với một nhân cách khác là chuyện hết sức bình thường.

Nghe tiếng khóc của mẹ, Phương Vũ Kỳ thành khẩn nói với chủ nhiệm khoa: “Xin hãy giúp mẹ cháu.

Tôi để ý cậu nói “giúp mẹ cháu” chứ không phải “giúp cháu”.

Đội cảm xúc của Tạ Tổng Mỹ ổn định lại, chủ nhiệm khoa tiếp tục hỏi: “Chuyện cậu ấy nói chuyện trước gương xảy ra lúc mấy tuổi?”

Tạ Tổng Mỹ nói: “Mới năm kia”

Chủ nhiệm khoa nói: “Tại sao lúc đó không đến bệnh viện?”

Tạ Tổng Mỹ nói: “Năm đó thằng bé phải thi chuyển cấp, tôi không muốn ảnh hưởng đến tâm trạng của nó.

Chủ nhiệm khoa sắp xếp lại xấp phiếu xét nghiệm trên tay rồi nói: “Chúng ta hãy quay lại chuyện viết sai tên, bài thi kiểm tra và thành tích học tập, Vũ Kỳ viết sai tên trên bài kiểm tra đồng nghĩa với khi kiểm tra cậu ấy đã gọi Vũ Khả ra để trốn việc

thi cử. Xét theo chỉ số IQ thì thành tích của Vũ Khả sẽ không tốt lắm, có thể do chị quá chú trọng thành tích của Vũ Kỳ nên cậu ấy dùng cách này để thể hiện sự bất mãn với việc học cho chị biết.

Tôi nhìn Phương Vũ Kỳ, những lời này có thể coi là đang chỉ trích cậu chống đối việc học, nhưng trên khuôn mặt Phương Vũ Kỳ không có một chút dấu vết nào, sắc mặt vẫn bình thường như thể đó không phải chuyện của cậu.

Tạ Tổng Mỹ thoáng trầm ngâm, không biết đang nghĩ gì, sau đó gật đầu, giọng điệu hơi buồn bã: “Anh nói rất có lý, chắc là tôi gây nhiều áp lực quá.”

“Sau đó thế nào, những năm gần đây còn xảy ra tình trạng viết sai tên không?” Chủ nhiệm khoa hỏi.

Tạ Tổng Mỹ lắc đầu: “Về sau không xảy ra nữa.

Câu trả lời này hơi mơ hồ, chủ nhiệm khoa tiếp tục hỏi: “Về sau là lúc nào, có sau một sự việc hoặc mốc thời gian cụ thể hay không?”

Tạ Tổng Mỹ im lặng hồi lâu, ấp úng nói: “Chỉ là không xảy ra nữa thôi”

Rõ ràng chị đang che giấu gì đó.

...

Chủ nhiệm khoa muốn trao đổi riêng với Tạ Tổng Mỹ về việc điều trị của Phương Vũ Kỳ, Phương Vũ Kỳ theo tôi và Hạt Dẻ Nhỏ ra ngoài đợi.

Phương Vũ Kỳ chưa tròn mười tám nên không thể tự quyết định phương hướng điều trị, phải hỏi ý kiến của người giám hộ.

Hạt Dẻ Nhỏ đi lấy thuốc, Phương Vũ Kỳ ở phòng chờ ngồi đợi, tôi ở bên cạnh nhìn cậu, cậu cũng nhìn tôi.

Sau khi trao đổi, kết luận sơ bộ là khi tiểu học, do áp lực học tập lớn nên trong quá trình thi cử, Phương Vũ Kỳ đã gọi nhân cách Phương Vũ Khả ra để thi thay mình.

Thành tích của Phương Vũ Kỳ rất tốt, thành tích của Phương Vũ Khả lại kém, tiềm thức của Phương Vũ Kỳ muốn làm mẹ thất vọng như một cách chống đối.

Nhân cách phụ của Phương Vũ Kỳ có thân phận là anh chứ không phải em trai, thường thì trong tiềm thức anh trai sẽ đóng vai trò bảo vệ, khi áp lực học tập lớn cậu gọi anh trai ra “bảo vệ” mình, chuyện này cũng hợp lý.

Kỳ thi đại học cận kề, áp lực của Phương Vũ Kỳ ngày một lớn, tần suất xuất hiện của nhân cách anh trai cũng ngày một nhiều, thậm chí có vài hành vi quá đáng, nên người mẹ mới vội đưa cậu đến khám bệnh.

Tôi sắp xếp lại sự việc, cảm thấy lập luận này cơ bản khá hợp lý.

Tôi đi qua ngồi cạnh Phương Vũ Kỳ, hỏi cậu: “Chị để ý thấy khi nãy em nói với bác sĩ là ‘xin hãy giúp mẹ cháu chứ không phải giúp cháu’

“Em đến đây vì muốn giúp mẹ mình à? Bản thân em không muốn Phương Vũ Khả biến mất ư?”

Phương Vũ Kỳ cười hỏi: “Bác sĩ Mục, chị có anh trai hoặc chị gái không?”

Tôi nói: “Có một em trai”

Phương Vũ Kỳ lại hỏi: “Em trai chị có muốn chị biến mất không?”

Tôi nói: “Biết đâu chừng, chị hay đánh nó lắm.

Phương Vũ Kỳ bật cười: “Anh em tốt với em lắm.

Tôi gặng hỏi: “Tốt thế nào? Tốt đến mức đẩy em xuống hồ bơi à?”

Phương Vũ Kỳ ngưng cười, im lặng một lúc rồi nói: “Là anh ấy bảo em đến đây.

Tôi bất ngờ, cảm thấy hơi khó hiểu, nhân cách phụ bảo nhân cách chính đến điều trị? Nhân cách phụ là một cá thể tách biệt với nhân cách chính, cá thể sao lại không tranh thủ cơ hội để mình được tồn tại? Ngược lại còn thúc đẩy để mình biến mất?

Tôi muốn hỏi kỹ hơn thì phát hiện sắc mặt của Phương Vũ Kỳ dần trở nên ảm đạm, đuôi mắt sụp xuống, mím môi, khí chất khác hẳn sự lạc quan cởi mở trước đó, cả độ giãn nở đồng tử cũng khác.

Phương Vũ Khả xuất hiện rồi!

Trước đó Phương Vũ Kỳ đang nhìn tôi nên khi Phương Vũ Khả xuất hiện cũng đang nhìn tôi, bằng đôi mắt của Phương Vũ Kỳ.

Lần này khác hẳn lúc đứng cạnh bụi hoa, lúc đó Phương Vũ Khả không hề nhìn tôi, giờ đột nhiên nhìn thẳng vào nhau thế này tôi bỗng hốt hoảng.

Đôi mắt này sao lại phẳng lặng như nước.

Cậu lảng mắt đi ngay, nhìn xuống mặt sàn. Tôi nín thở, khẽ gọi: “Phương Vũ Khả?”

Cậu không lên tiếng, coi như ngầm thừa nhận.

Tôi sắp xếp lại câu từ: “Còn nhớ chị không, chúng ta từng gặp một lần bên bụi hoa gần khu nội trú”

Tôi cứ tưởng cậu sẽ không trả lời, không ngờ cậu lại gật đầu. Tôi thở phào, cố tìm những đề tài có thể cậu thấy hứng thú mà nói: “Khi đó cậu nhìn khu nội trú vì nghĩ mình sẽ ở lại đó đúng không? Nên đến tham quan trước?”

Phương Vũ Khả nhìn chằm chằm sàn nhà nói: “Sẽ không ở lại đâu, em ấy phải thi đại học.”

Tôi khá bất ngờ, “em ấy” ở đây hiển nhiên là chỉ Phương Vũ Kỳ, Phương Vũ Khả nói “em ấy” phải thi đại học chứ không nói “em” phải thi đại học, cho thấy cậu biết người tham gia kỳ thi đại học là Phương Vũ Kỳ, biết rõ bản thân là nhân cách phụ.

Tôi hỏi: “Vũ Kỳ nói em rất tốt với em ấy, xem ra đúng là vậy thật, em quan tâm đến việc học của em ấy lắm nhỉ?”

Phương Vũ Khả không trả lời.

“Em đến hồ bơi để làm gì? Phương Vũ Kỳ không biết bơi, em muốn giết em ấy ư?” Tôi nắm chặt bàn tay vuốt mồ hôi, đưa ra câu hỏi này.

Tôi nhìn Phương Vũ Khả không dời mắt, không bỏ qua bất cứ một biểu cảm nhỏ nào trên mặt cậu, nhưng chẳng có gì cả, bị nghi ngờ có ý định giết người mà cậu vẫn thản nhiên như cũ.

“Em chỉ muốn đi bơi thôi” Giọng Phương Vũ Khả rất khẽ như đang thốt ra điều không nên được tiết lộ.

Tôi nghĩ một hồi mới hiểu, bèn hỏi: “Em thích bơi à?”

Phương Vũ Khả gật đầu: “Dạ”

Tôi đã hiểu đại khái, Phương Vũ Kỳ không biết bơi nên thường tránh xa những chỗ có nước, nhân cách Phương Vũ Khả

lại thích bơi lội, nhưng bị nhân cách chính kìm hãm nên không được tiếp xúc với nước, thế nên sau khi đoạt được chủ quyền với cơ thể, không kìm lòng được chạy đi bơi, đang bơi giữa chừng thì nhân cách Phương Vũ Kỳ quay lại, và rồi bị đuổi nước.

Tôi thắc mắc: “Em học bơi khi nào vậy?”

Phương Vũ Kỳ chưa từng học bơi, Phương Vũ Khả sử dụng chung một cơ thể với cậu sao lại biết bơi? Phương Vũ Khả lại im lặng, mặc tôi hỏi thế nào cũng không trả lời.

Hồi lâu sau cậu mới nói: “Nếu còn không đi, sẽ không có cơ hội nữa.

Ánh mắt cậu đượm vẻ hụt hẫng, nhưng cũng rất bình tĩnh. Hình như cậu biết mình sắp phải biến mất và chấp nhận số phận này.

Tôi đang muốn hỏi thêm thì Phương Vũ Kỳ đã quay lại, cậu đứng dậy đi về phía văn phòng chủ nhiệm khoa. Sự chuyển đổi giữa hai nhân cách đã cho tôi biết thế nào gọi là “*bỗng chột một đêm gió xuân tới, ngàn vạn hoa lê khoe sắc tươi*”. Tạ Tổng Mỹ đã ra, Phương Vũ Kỳ qua đón chị, vành mắt Tạ Tổng Mỹ ửng đỏ, Phương Vũ Kỳ rất hiểu chuyện, vỗ về chị.

Họ ra về, chủ nhiệm khoa dặn họ khi đến tái khám nhớ mang theo sổ nhật ký Phương Vũ Kỳ và Phương Vũ Khả dùng để trò chuyện với nhau.

Tôi nhìn chằm chằm bóng lưng Phương Vũ Kỳ, tôi không bỏ lỡ khoảnh khắc nhân cách của cậu chuyển đổi, vẻ gắng gượng thoáng qua trong mắt Phương Vũ Kỳ.

...

Tôi đến tìm Hàn Y Y, không gõ cửa mà đi thẳng vào phòng. Chị ta đang tô sơn móng sắc sỡ lên móng chân của mình, mùi sơn móng tràn ngập phòng làm việc, chị ta thích nghiên cứu mỹ thuật, trong tủ sách vẫn còn tập tranh của Kuroda Seiki do tôi tặng.

Hàn Y Y chẳng buồn ngẩng đầu lên: “Cả bệnh viện chắc chắn chỉ có mình cô bất lịch sự với tôi như vậy.

Tôi đi thẳng vào vấn đề: “Kết quả kiểm tra tính xác thực nhân cách của Phương Vũ Kỳ, chị chắc chứ?”

Hàn Y Y thối móng chân, thờ ơ nói: “Tại sao tôi phải trả lời cô, giấy ủy quyền của chủ nhiệm khoa đâu?”

“Không có”

Hàn Y Y cười khẩy, tiếp tục sơn móng chân không để ý đến tôi, tôi y đứng đó nhìn chị ta, cũng không lên tiếng, xem ai hơn ai. Hồi lâu sau, chắc chị ta chịu hết nổi rồi: “Cô hỏi chuyện này để làm gì?”

Tôi nói: “Tôi cảm thấy, có thể Phương Vũ Khả đang đóng giả Phương Vũ Kỳ.”

Hôm nay tôi chứng kiến Phương Vũ Khả chuyển đổi nhân cách hai lần, một lần cạnh bụi hoa, một lần ở phòng chờ, nguyên nhân chuyển đổi đều vì nhìn thấy Tạ Tổng Mỹ, cậu đang tránh mặt Tạ Tổng Mỹ, hình như bắt buộc phải là Phương Vũ Kỳ.

Lần thứ nhất tôi không để ý, nhưng lần ở phòng chờ, tôi nhìn thấy rõ sự mất tự nhiên khi Phương Vũ Khả chuyển đổi, cậu đang giả vờ. Một người có tính cách âm thầm khép kín như Phương Vũ Khả muốn đóng giả làm Phương Vũ Kỳ sẽ rất khó

khăn, nhưng trông cậu rất nhuần nhuyễn, chắc hẳn không phải lần đầu làm vậy.

Cuối cùng Hàn Y Y cũng ngẩng lên nhìn tôi: “Cô chắc chứ?”

“Không chắc. Tôi im lặng một lúc rồi nói ra suy nghĩ của mình, “Nếu kiểm tra tính xác thực nhân cách không có vấn đề, xác nhận có tồn tại hai nhân cách thật, vậy thì tôi nghi ngờ Phương Vũ Khả đang lên kế hoạch thay thế Phương Vũ Kỳ. Cậu ấy đóng giả rất nhuần nhuyễn, hơn nữa đến bệnh viện điều trị cũng là do Phương Vũ Khả xúi giục Phương Vũ Kỳ. Chuyện này chắc chắn có vấn đề”

Hàn Y Y nói: “Chẳng có gì thay thế hay không thay thế ở đây cả, điều trị vốn chính là hợp nhất những nhân cách này.

Tôi nói: “Nhưng cuối cùng chỉ còn một nhân cách.

Hàn Y Y nói: “Lần trị liệu thôi miên tới, cô muốn tôi thăm dò động cơ của Phương Vũ Khả?”

Tôi gật đầu: “Ừm”

Hàn Y Y nói: “Cậu ấy khép kín lắm, không hỏi được gì nhiều đâu.”

Tôi nói: “Chị nói chuyện bơi lội, hoặc nói về mèo với cậu ấy xem... Nhưng trực giác mách bảo tôi Phương Vũ Khả không phải người như vậy.”

“Trực giác?” Hàn Y Y lườm nguýt, vớ lấy một quyển vở ném về phía tôi, “Tôi điên rồi mới nghe cô nói nhảm nhiều như vậy”

Tôi nhanh nhẹn né như một thói quen: “Chị nhớ đấy”

Nói đoạn, tôi bỏ chạy một mạch, sau lưng là tiếng gào thét của Hàn Y Y: “Lại không đóng cửa cho tôi!”

...

Tạ Tổng Mỹ dẫn Phương Vũ Kỳ đến tái khám, mang theo quyển sổ nhật ký kia, Phương Vũ Kỳ sang chỗ Hàn Y Y trị liệu thôi miên, Tạ Tổng Mỹ đi cùng, chủ nhiệm khoa ngồi trong phòng đọc xong quyển nhật ký thì đưa cho tôi xem.

Quyển nhật ký rất dày, nét chữ bên trong có dấu tích trưởng thành, chắc đã viết từ nhỏ đến lớn, nét chữ cũng khác nhau, chữ của Phương Vũ Kỳ phóng khoáng đẹp mắt, chữ của Phương Vũ Khả hơi giống giun bò, đúng là nét chữ nết người.

Nét chữ không biết nói dối, họ là hai nhân cách khác nhau thật.

Trên bìa nhật ký là dòng chữ nắn nót rất đẹp: Khu vườn bí mật của mình và anh trai.

Là nét chữ của Phương Vũ Kỳ.

Trong nhật ký, họ xưng hô nhau là anh em, tôi đọc từ trang đầu tiên, có vẻ bắt đầu từ lúc Phương Vũ Kỳ vừa lên cấp hai, càng về sau, họ trò chuyện càng nhiều và thân thiết hơn.

Trích đoạn *Khu vườn bí mật của mình và anh trai*

Ngày 4 tháng 3 năm 2010, trời nắng, đêm.

Em trai: Họ cãi nhau lớn tiếng quá.

Anh trai: Em cứ ngủ là được.

Em trai: Ngủ rồi mẹ có bỏ lại chúng ta, lén lút bỏ đi không?

Em trai: Mẹ cũng thích anh mà.

Anh trai: Không đâu, mẹ thích em, mẹ không nỡ bỏ em đâu.

Anh trai: Mẹ không thích.

Anh trai: Mau ngủ đi.

Em trai: Anh buồn ngủ rồi à? Em không muốn ngủ, anh chơi cờ với em nhé.

Anh trai: Không được. Mai em phải thi, mau ngủ sớm đi.

Em trai: Tại sao mẹ muốn em thi, anh cũng muốn em thi, hai người chỉ quan tâm em thi có tốt hay không thôi à?

Chỗ này, nét chữ của Phương Vũ Kỳ hơi hỗn loạn, có vẻ hơi kích động.

Anh trai: Em thi tốt thì mẹ mới thương em.

Em trai: Còn anh thì sao, cũng chỉ khi em thi tốt thì anh mới thương em sao?

Anh trai: Mau ngủ đi.

Em trai: Tại sao anh không trả lời em!!!!!!

Bên dưới là hàng loạt vết rạch mạnh bằng bút, rất hỗn loạn, có thể thấy khi đó người cầm bút đầy phần nộ. Dưới nữa mới có dòng chữ nhỏ, nguệch ngoạc của Phương Vũ Khả.

Anh trai: Chơi một chút thôi, không được để mẹ biết.

Em trai: Anh, không có anh em biết làm sao?

Phía sau là bàn cờ họ vẽ, đánh cờ bằng màu bút khác nhau, bàn cờ vẽ đầy hai trang, xem ra đã chơi rất lâu.

Ngày 16 tháng 5 năm 2013, trời âm u, sáng.

Năm này, chắc là năm Phương Vũ Kỳ thi lên cấp ba.

Em trai: Anh ơi, em buồn nôn.

Anh trai: Sao vậy? Khó chịu chỗ nào?

Em trai: Nhìn thấy sách là buồn nôn, tại sao con người phải học hành vậy? Thi lên cấp ba, học cấp ba, thi đại học, học đại học, có ý nghĩa gì chứ? Chỉ để sau này tốt nghiệp trở thành người giống người kia thôi à?

Anh trai: Không được nói mấy lời này với mẹ.

Em trai: Em không vui thì sao.

Anh trai: Em nói hết với anh là được.

Em trai: Anh ơi, rốt cuộc thì anh yêu mẹ, hay yêu em vậy.

Anh trai: Mau ngủ đi, khuya lắm rồi.

Em trai: Anh, em muốn nói chuyện với anh, nói chuyện thật ấy, không phải thế này, em muốn nhìn vào anh mà nói chuyện.

Anh trai: Đến chỗ gương.

Đây chắc là lần đầu họ nói chuyện với nhau qua gương, khớp với thời gian Tạ Tổng Mỹ nói phát hiện trong thời gian thi chuyển cấp.

Ngày 3 tháng 6 năm 2013, trời nắng, đêm.

Hai lần viết nhật ký này cách nhau mười mấy ngày, vài ngày trước khi Phương Vũ Kỳ thi lên cấp ba.

Em trai: Anh ơi, sao gần đây anh không ra nữa vậy? Em muốn gặp anh.

Bên dưới là những dòng “em muốn gặp anh” phủ kín một trang không theo trật tự nào.

Đến trang thứ hai, nét chữ của anh trai mới xuất hiện.

Anh trai: Em sắp phải thi chuyển cấp rồi, anh sợ ảnh hưởng đến em.

Em trai: Sao anh lại ảnh hưởng đến em?

Anh trai: Anh muốn đi bơi.

Em trai: Em có nói với mẹ muốn học bơi, mẹ nói em đừng mê chơi bởi, lúc nhỏ em từng bỏ bê việc học vì bơi lội, sao em không nhớ nhỉ?

Anh trai: Em đừng hỏi mẹ, anh không bơi nữa.

Em trai: Anh không muốn ra ngoài chơi ư? Lúc nào anh cũng bầu bạn với em, em cũng muốn chơi cùng anh, ngoài bơi lội ra, chuyện gì em cũng có thể chiều theo anh hết.

Đến đây, em trai viết câu hỏi kia mấy lần mới nhận được câu trả lời của anh trai.

Anh trai: Muốn đốt pháo hoa.

Em trai: Thế thì chúng ta đi thôi!

Nét chữ phía sau đã thay đổi, rất nguệch ngoạc, có vẻ sau này mới được viết thêm vào.

Em trai: Thú vị ghê, em vui lắm, chưa bao giờ vui như vậy.

Anh trai: Không được nói với mẹ.

Em trai: Em biết mà! Đây là bí mật của em và anh, em sẽ không nói với ai hết.

Đọc đến đây tôi khá bất ngờ, còn mấy ngày nữa là đến kỳ thi chuyển cấp thế mà Phương Vũ Khả lại lén dẫn Phương Vũ Kỳ ra

ngoài đốt pháo hoa.

Em trai: Anh ơi, đợi em lớn, chúng ta sẽ đến một nơi anh muốn bơi thì bơi, muốn đốt pháo hoa thì đốt pháo hoa nhé, chỉ hai anh em mình thôi.

Anh trai: Mẹ thì sao.

Em trai: Không dẫn mẹ theo.

Anh trai: Mẹ sẽ đau lòng đấy.

Em trai: Thế thì ba người chúng ta đi cùng nhau, hứa rồi đấy.

Ngày 28 tháng 12 năm 2014, trời nắng.

Phần viết này của năm ngoái, Phương Vũ Khả đã là học sinh lớp mười một.

Em trai: Rốt cuộc anh có chịu ra không! Anh không ra thì mai em không đi thi nữa.

Anh trai: Em không được bỏ thi.

Em trai: Tại sao mấy tháng nay anh không ra? Mẹ đã đón nhận anh rồi! Mẹ biết đến anh rồi. Giáng sinh mẹ còn tặng quà cho anh nữa! Anh còn gì chưa hài lòng? Rốt cuộc anh muốn thế nào?

Anh trai: Không có gì chưa hài lòng cả, em sắp thi đại học rồi, anh không thể ra làm phiền em suốt được.

Em trai: Kệ cái kỳ thi đại học đi! Em đâu phải là anh! Thành tích kém thế kia! Sợ thi đại học như sợ giặc! Em có chùng mụt, em biết phải học thế nào!

Một đoạn dài tiếp theo, em trai vô cùng kích động.

Em trai: Xin lỗi anh, em lỡ lời.

Anh trai: Em nói không sai.

Em trai: Xin lỗi anh, tại em giận quá thôi, cho rằng anh không cần em nữa.

Anh trai: Phương Vũ Kỳ, theo mẹ đi bệnh viện đi.

Em trai: Anh nói gì cơ?

Anh trai: Đi bệnh viện, tiếp nhận điều trị, chúng ta thế này là không bình thường, sẽ ảnh hưởng đến kỳ thi đại học của em.

Em trai: Anh đang nói gì vậy? Anh có tỉnh táo không thế?

Anh trai: Em không thấy mẹ suy sụp ư?

Em trai: Mẹ, mẹ! Anh chỉ biết có mẹ thôi! Em thì sao? Anh không sợ em suy sụp ư! Nếu không có anh em biết làm sao!

Anh trai: Phương Vũ Kỳ, anh không quan trọng đến thế đâu, rồi em sẽ quen thôi, đến bệnh viện đi.

Em trai: Anh điên rồi à? Anh sẽ biến mất đấy, không được, em tuyệt đối sẽ không đi đâu, anh đừng hòng rời bỏ em.

Phía sau là những lời như điên loạn của Phương Vũ Kỳ, tôi không đọc được rõ, nhìn chung đều là trách móc anh trai tàn nhẫn với mình. Lật sang trang sau mới thấy dòng chữ nguệch ngoạc của Phương Vũ Khả.

Anh trai: Nếu em không đi, anh sẽ giết em.

Đọc đến đây, tôi sững sờ hồi lâu, thế nên Phương Vũ Kỳ mới nói là anh trai muốn giết cậu, chuyện đuối nước dưới hồ bơi xảy ra sau đó cũng là Phương Vũ Khả đang đe dọa cậu, cho cậu biết

đa nhân cách rất nguy hiểm, bất cứ lúc nào cậu ta cũng có thể làm ra chuyện gì đó với cậu, ép cậu phải đến bệnh viện điều trị.

Phương Vũ Kỳ nói Tạ Tổng Mỹ đã biết đến sự tồn tại của Phương Vũ Khả, còn từng tặng quà cho cậu, nhưng Tạ Tổng Mỹ không hề nhắc đến chuyện này với chúng tôi.

Những trang nhật ký phía sau chỉ có nét chữ của Phương Vũ Kỳ, dù Phương Vũ Kỳ nài nỉ thế nào, Phương Vũ Khả cũng không trò chuyện với cậu nữa.

Trang nhật ký cuối cùng kết thúc ở ba câu nói, được viết vào tháng trước.

Ngày 6 tháng 3 năm 2015, trời nắng, sáng.

Em trai: Phương Vũ Khả, em vẫn còn một câu cuối cùng muốn hỏi anh. Nếu mẹ và em chỉ có thể chọn một người, anh chọn ai?

Em trai: Là mẹ đúng không, em biết mà.

Em trai: Kiếp sau, anh đừng làm anh trai em.

Tôi cầm quyển nhật ký, thần thờ trong phòng làm việc rất lâu, Phương Vũ Khả thật sự bằng lòng biến mất vì em trai mình.

Tôi nhớ lại chàng trai buồn bã đứng bên bụi hoa kia, cậu có thể làm đến mức này ư?

Nhưng tại sao chứ? Một nhân cách bị phân liệt ra sẽ yêu thương mẹ nhiều đến thế sao? Thậm chí còn sâu đậm hơn cả nhân cách chính? Tạ Tổng Mỹ đã làm gì cậu chẳng?

Phương Vũ Kỳ có tâm trạng thế nào khi đến đây, tươi cười an ủi mẹ mình, chuẩn bị đẩy anh trai mình yêu thương nhất vào “chỗ chết”.

Quyển nhật ký này làm lòng tôi ngổn ngang, cứ thấy có vấn đề ở đâu đó, quá nhiều điểm đáng ngờ nhưng không biết phải bắt đầu từ đâu.

Hơn nữa, từ đầu đến cuối, chữ “bố” chưa từng xuất hiện trong nhật ký.

Gia đình Phương Vũ Kỳ rất trọn vẹn, không ly hôn, tái hôn hay ly thân, thế người bố thì sao? Ở đâu?

Trong nhật ký có vài chỗ xuất hiện từ “người đó”, “người đó” là bố ư?

Hàn Y Y gửi tin nhắn báo cho tôi biết, trị liệu thôi miên hợp nhất nhân cách lần thứ nhất đã kết thúc.

“Đa nhân cách chắc chắn là thật, Phương Vũ Khả cũng không có động cơ nguy hiểm với Phương Vũ Kỳ, Phương Vũ Khả rất hợp tác với công tác điều trị”

Tôi đọc tin nhắn, cảm xúc rất khó diễn tả, với Phương Vũ Khả mà nói, bản thân cũng là một sinh mạng độc nhất vô nhị, tại sao cậu lại vì người khác mà từ bỏ chính mình? Phương Vũ Kỳ nói cậu không giao tiếp với ai khác ngoài mình, vậy cậu từng có được những gì trong cuộc đời mình?

Một sinh mệnh cô độc, u buồn, khép kín, vốn không được quan tâm, cuối cùng cũng có thể đáp lại sự kỳ vọng của bên ngoài, nhưng thứ có thể tạo ra chút giá trị cho thế giới bên ngoài lại là sự biến mất của cậu.

...

Về sau, Phương Vũ Kỳ đến trị liệu định kỳ, kết quả rất tốt, tôi có rất nhiều chuyện muốn hỏi Phương Vũ Khả, nhưng không thấy cậu xuất hiện lần nào nữa. Quyển nhật ký kia vẫn ở chỗ tôi, hôm ấy Phương Vũ Kỳ đến hỏi tôi lấy lại, tôi hỏi cậu có thể cho tôi mượn thêm một thời gian không, cậu rất vui vẻ đồng ý.

Tôi hơi thắc mắc: “Đây chẳng phải khu vườn bí mật của em và anh trai à? Chị giữ thế này không có vấn đề gì chứ?”

Phương Vũ Kỳ cười nói: “Anh ấy từng nói chuyện với chị, chắc có điều gì đó muốn nói với chị, nếu chị biết anh ấy muốn nói với chị những gì, mong chị hãy cho em biết, anh ấy không muốn gặp em.”

Thế là quyển nhật ký đó nằm trong tay tôi, tôi đọc đi đọc lại từng câu từng chữ, cuối cùng cũng tìm ra chỗ kỳ lạ.

Em trai: Em có nói với mẹ muốn học bơi, mẹ nói em đừng mê chơi bơi, lúc nhỏ em từng bỏ bê việc học vì bơi lội, sao em không nhớ nhỉ?

Câu này cho thấy lúc nhỏ Phương Vũ Kỳ có thể từng học bơi nhưng cậu không có đoạn ký ức đó, nhưng Phương Vũ Khả lại thích bơi, hơn nữa còn biết bơi thật. Vậy có phải Phương Vũ Kỳ không có ký ức học bơi lúc nhỏ, còn Phương Vũ Khả thì có?

Nhưng nhân cách chính sao có thể không có ký lúc nhỏ? Chỉ có nhân cách phụ mới có thể thiếu ký ức và kỹ năng do xuất hiện muộn hơn.

Phương Vũ Kỳ là nhân cách chính chắc chắn không sai, thể căn cước và thái độ của mẹ cậu đều cho thấy người xuất hiện sớm nhất và thường xuyên nhất trong nhà là Phương Vũ Kỳ. Cả trong những đoạn đối thoại trong nhật ký cũng nói lên điều đó,

em trai tồn tại với thân phận nhân cách chính, anh trai không thường xuất hiện.

Thế thì vấn đề bắt nguồn từ đâu?

Đầu óc tôi đầy rối rắm, đánh rơi quyển sổ nhật ký, khi nhặt lên, vô tình lật đến trang lót cuối sổ, trên đó có một dòng chữ, nét chữ nguệch ngoạc, do Phương Vũ Khả viết, chỗ này rất kín đáo, rất khó phát hiện.

Anh yêu em nhiều hơn em nghĩ, em không bao giờ biết được vì em mà anh đã từ bỏ những gì.

Tim tôi đập thành thịch, câu này là viết cho Phương Vũ Kỳ ư? Phương Vũ Kỳ đã thấy chưa? Phương Vũ Khả đã từ bỏ những gì vì cậu ấy? Kết hợp với những nghi hoặc trước đó, tôi có một suy đoán rất tồi tệ.

Cuối cùng tôi cũng đợi được cơ hội kiểm chứng suy đoán của mình, đó là buổi trị liệu thôi miên cuối cùng của Phương Vũ Kỳ.

Thời gian qua, nhờ sự hợp tác của hai nhân cách nên điều trị rất suôn sẻ, Hàn Y Y còn nói chưa từng điều trị ca đa nhân cách nào nhẹ nhàng thế này, có thể vì chỉ có hai nhân cách, hoặc vì nhân cách phụ quá hợp tác.

Thật ra liệu trình có thể kết thúc sớm hơn, nhưng mấy lần trị liệu cuối thường xảy ra chút vấn đề. Hàn Y Y cho rằng, nhân cách phụ vẫn còn lưu luyến nơi mình trưởng thành, chị ta đề nghị lần trị liệu thôi miên cuối sẽ thực hiện tại nhà Phương Vũ Kỳ, tốt nhất là trong phòng ngủ của họ. Không ngờ Tạ Tổng Mỹ

lại thẳng thừng từ chối, chị khó xử nói: “Xin lỗi, bố thẳng bé ở nhà, hơi bất tiện.

Lúc này chúng tôi mới biết bố Phương Vũ Kỳ không biết chuyện cậu đến điều trị, thậm chí không biết Phương Vũ Kỳ bị nhân cách phân liệt. Anh ta chỉ biết con trai mình là một thiếu niên lạc quan ngoan hiền, Tạ Tổng Mỹ giấu anh ta chuyện dẫn Phương Vũ Kỳ đến đây.

Tạ Tổng Mỹ nài nỉ chúng tôi: “Thân phận của bố thẳng bé hơi nhạy cảm, không thể để người khác biết con mình có vấn đề.”

Hàn Y Y tỏ ý đã hiểu, bèn nghĩ hay chụp vài bức ảnh trong nhà, hoặc lấy vài món đồ quen thuộc đến, biến phòng thôi miên thành hoàn cảnh thân thuộc như ở nhà.

Lấy những gì hiệu quả nhất, chụp những gì tốt nhất, không ai rõ hơn bác sĩ, tôi xung phong cùng với Hạt Dẻ Nhỏ đi theo Tạ Tổng Mỹ về nhà, Phương Vũ Kỳ ở lại bệnh viện chuẩn bị cho buổi thôi miên.

Trên đường đi, Tạ Tổng Mỹ không ngừng dặn tôi khi vào nhà hãy đóng giả là giáo viên của Phương Vũ Kỳ, đừng để chồng chị biết bác sĩ đến nhà.

Nhà của Phương Vũ Kỳ rất lớn, hoàn cảnh gia đình rất tốt, khi bước vào quả nhiên bố cậu đang ở nhà, chỉ gật đầu với chúng tôi, không hỏi gì đã đi vào phòng sách, đóng cửa lại, xem ra rất bận rộn.

Tôi đi thẳng đến phòng của Phương Vũ Kỳ, nói với Tạ Tổng Mỹ: “Hãy lục hết toàn bộ những bài kiểm tra viết sai tên lúc nhỏ ra.

Tạ Tổng Mỹ giật mình, ấp úng nói: “Mấy cái đó, không còn giữ từ lâu rồi.”

Tôi rất kiên quyết: “Thế thì lấy hết ảnh chụp lúc nhỏ của cậu ấy ra đây”

Tạ Tổng Mỹ đi lấy ngay.

Hạt Dẻ Nhỏ giơ di động lên bắt đầu chụp ảnh căn phòng, sau đó gửi ảnh chụp cho Hàn Y Y. Không lâu sau, Hạt Dẻ Nhỏ đột nhiên nói: “Ồ, vài tấm ảnh đã có tác dụng rồi, tiện quá vậy, trợ lý của chị ấy nói chúng ta không cần tìm đồ nữa, bên đó đã bắt đầu thôi miên rồi.

Tôi cau mày, tăng tốc độ trên tay.

Hạt Dẻ Nhỏ hỏi: “Chị Mục, chị đang tìm gì vậy?”

Tôi nói: “Giúp tôi tìm bài kiểm tra của cậu ấy, toàn bộ, nhanh.”

Hạt Dẻ Nhỏ thấy tôi nghiêm túc như vậy cũng vội bắt đầu tìm kiếm. Tôi nóng lòng tìm đồ, khi di chuyển vô tình va vào chân bàn, đau điếng, cúi xuống nhìn, chợt thấy hình như có gì đó lóe dưới chân bàn. Tôi ngồi xổm xuống, kéo thứ đó từ bên trong ra, là một quyển sổ nhỏ. Được nhét rất sâu, chỉ lộ ra một góc, nhìn sơ qua còn tưởng là đồ lót chân bàn. Trên bìa có viết tên nhưng đã bị bôi xóa, bôi rất đen, không nhìn rõ chữ nào.

Tôi vội mở sổ ra, nhìn thấy nét chữ nguệch ngoạc biết ngay là Phương Vũ Khả viết.

Đây là nhật ký của một mình Phương Vũ Khả!

Từ cách đặt câu có thể thấy cậu viết khi tuổi còn rất nhỏ, một số chữ không biết viết nên dùng phiên âm, bên trên có

ngày tháng, là lúc cậu khoảng bảy tám tuổi, lúc đó Phương Vũ Kỳ đã phân liệt ra nhân cách Phương Vũ Khả rồi ư?

Tôi vội đọc lướt qua, bắt được vài câu như sau:

Hình như mình không giống các bạn khác, họ thuộc bài rất nhanh, mình không làm được, họ tính toán rất nhanh, mình không làm được, ánh mắt của bố khi nhìn mình rất đáng sợ.

Mình ghét thi cử.

Bố mẹ lại cãi nhau, mình nghe trộm được rồi, bố nói muốn sinh thêm đứa nữa, trách mẹ sức khỏe kém không sinh được thêm, còn nói tại sức khỏe của mẹ kém nên mới sinh ra đứa ngu ngốc như mình.

Hôm nay lúc đang thi, đột nhiên mình mất hết tri giác, khi tỉnh lại đã làm xong bài rồi, còn thi rất tốt, tại sao vậy nhỉ?

Mình có một em trai rồi, em trai rất thông minh, mẹ rất thích em ấy, bố cũng vui, mình cũng sẽ vui.

Mình có tên mới rồi.

Nhật ký kết thúc tại câu phía trên.

Mắt tôi đã nhòe đi, tôi gần như không thể cầm chắc quyển nhật ký này nữa, lật đến trang cuối, quả nhiên, Phương Vũ Khả thích để lại lời nhắn ở nơi kín đáo, dòng chữ kia mới được viết gần đây.

Em phải thay anh mang lại hạnh phúc cho mẹ.

Hạt Dẻ Nhỏ lại gần, giọng hơi gượng gạo: “Em không tìm thấy bài kiểm tra, nhưng tìm được cái này”

Cậu ấy đưa cho tôi một quyển kỷ yếu của trường mẫu giáo, trong đó có ảnh chụp và tên của các bé. Tôi thấy Phương Vũ Khả ngay, khuôn mặt buồn bã, ngồi ở trong góc, tên tương ứng với cậu là Phương Vũ Khả.

Từ xưa đã là Phương Vũ Khả, không phải Phương Vũ Kỳ.

...

Hạt Dẻ Nhỏ thốt ra tiếng mắng chửi, cậu ấy quay đi đá chân xả giận, bất cẩn đá trúng hai chiếc hộp bên cạnh giường, có vẻ là hộp quà. Tôi nhớ ra trong quyển nhật ký khu vườn bí mật kia, Phương Vũ Kỳ có nhắc đến chuyện mẹ từng tặng quà Giáng sinh cho Phương Vũ Khả.

Tôi vội đi qua, mở chúng ra, quà trong hai chiếc hộp giống nhau, còn kèm thiệp chúc, tôi mở tấm thiệp tặng cho Vũ Kỳ trước.

Vũ Kỳ: Mẹ chúc con Giáng sinh vui vẻ, lớn lên khỏe mạnh, ước gì được nấy.

Tôi tiếp tục mở tấm thiệp tặng cho Phương Vũ Khả, thiệp rất đẹp, bên trên chỉ có một câu.

Xin hãy buông tha cho con trai tôi.

Cuối cùng tôi cũng biết tại sao Phương Vũ Khả lại đột nhiên yêu cầu Phương Vũ Kỳ đi chữa bệnh, thậm chí không tiếc dùng tính mạng để đe dọa. Điều gì khiến cậu hạ quyết tâm như thế? Là người mẹ cậu yêu thương nhất, muốn mang lại hạnh phúc cho chị nhất, đã cầu xin cậu buông tha cho “con trai thông minh” của chị.

Tạ Tổng Mỹ đi vào, không phát hiện sự bất thường của tôi và Hạt Dẻ Nhỏ, mở một quyển album ảnh cho chúng tôi xem: “Có

cần mang qua bệnh viện không? Hay chụp ảnh gửi qua là được?”

Trên quyển album kia là ảnh chụp Phương Vũ Kỳ tươi cười rạng rỡ cùng bố mẹ mình. Tôi lật từng ảnh một, không có tấm nào của Phương Vũ Khả, tất cả đều là khuôn mặt tươi cười của Phương Vũ Kỳ, ảnh chụp khoảng lúc mười hai tuổi, không có ảnh sớm hơn, tựa như giai đoạn trước đó không xứng xuất hiện trong quyển album tinh xảo này.

Tôi hỏi: “Anh chị có từng chụp ảnh với Phương Vũ Khả không?”

Tạ Tổng Mỹ ngơ ngác như không hiểu tại sao tôi lại hỏi vậy.

Tôi nhìn chị, hỏi: “Chị đổi tên cho Phương Vũ Khả vào lúc nào?”

Mặt Tạ Tổng Mỹ biến sắc.

Tôi đóng album lại: “Chị từng nói, lúc nhỏ Phương Vũ Kỳ viết sai tên, chuyện này là thật, nhưng nhân vật đã đảo ngược đúng không, Phương Vũ Khả là người viết sai tên thành Phương Vũ Kỳ, kể từ đó thành tích của cậu ấy tiến bộ vượt bậc. Chắc chị đã bắt đầu nhận thấy cậu ấy có gì bất thường, nhưng sự “bất thường” này thỏa mãn sự kỳ vọng của chị dành cho con trai, thế là chị sửa luôn tên cậu ấy thành Phương Vũ Kỳ, sau khi đổi tên, cậu ấy không còn viết sai tên nữa, đúng không?”

Mặt Tạ Tổng Mỹ trắng bệch, nói không nên lời.

Cho nên không phải em trai thông minh do áp lực học hành lớn nên gọi anh trai học kém ra để chống đối mẹ mình, mà là anh trai ngu dốt gọi em trai thông minh ra để làm vui lòng mẹ.

“Chị có từng nghĩ, tại sao cậu ấy không viết sai tên nữa không? Đứa con trai ngốc nghếch khép kín trước kia đi đâu rồi? Cậu ấy chỉ mong em trai đột nhiên xuất hiện này có thể làm chị vui, nhưng chị lại sửa tên của cậu ấy, cậu ấy biết mình không được mong đợi, không cần thiết nữa, kể từ đó, Phương Vũ Kỳ trở thành nhân cách chính.

“Cậu ấy cho dù đã rút lui trở thành nhân cách phụ cũng không ngừng quan tâm thành tích của em trai, quan tâm đến tâm trạng của chị, đến cuối cùng, vì chị mà cam tâm tình nguyện biến mất.”

“Vì cậu ấy phát hiện một đứa con vô dụng như mình, cách duy nhất có thể làm chị hạnh phúc lại là để bản thân biến mất”

Tạ Tổng Mỹ không nói được chữ nào, sắc mặt đầy hốt hoảng.

Tôi lấy di động ra, định gọi cho Hàn Y Y, nói cho chị ta biết nhân cách chính phụ bị đảo ngược rồi, không thể tiếp tục thôi miên nữa. Nhưng tôi vừa gọi đi, Tạ Tổng Mỹ đột nhiên xông tới, hất di động của tôi xuống đất, đá ra xa.

Tôi nhìn chị đầy kinh ngạc, vẻ mặt chị điên cuồng, hiển nhiên đang chực chờ suy sụp. Chị gần như quỳ trước mặt tôi, ghen ngào nói: “Chỉ còn một lần trị liệu này nữa thôi, cô đừng ngăn cản, tôi xin cô đấy, Vũ Kỳ không thể xảy ra chuyện được, nó không thể biến mất được.”

Tôi không dám tin mà nhìn chị, cảm thấy thật khó thốt nên lời: “Đứa con chị sinh ra tên là Phương Vũ Khả.

Kể cả khóc, Tạ Tổng Mỹ cũng rất nhỏ tiếng, chị sợ chồng mình ở bên ngoài nghe thấy. Chị giữ chặt ống quần tôi: “Tôi biết chứ, con trai mình tôi lại không biết ư? Nhưng tôi không còn

cách nào khác, bố nó không cần Vũ Khả, lúc nhỏ suýt chút nữa đã vút bỏ nó rồi, tôi không còn cách nào khác, thật sự hết cách rồi, chỉ có Vũ Kỳ mới có thể là con trai tôi!”

Tôi không biết nên nói gì, Hạt Dẻ Nhỏ nổi nóng, nhặt di động của tôi lên, hất Tạ Tổng Mỹ ra, kéo tôi đi xuống lầu, chạy ra khỏi đó, Tạ Tổng Mỹ vừa khóc vừa đuổi theo phía sau.

...

Chúng tôi bắt xe taxi về bệnh viện, dọc đường Hạt Dẻ Nhỏ gọi liên mấy cuộc điện thoại, trợ lý nói đã bắt đầu thôi miên rồi, cô ấy không thể vào ngăn Hàn Y Y được, Hạt Dẻ Nhỏ tức tối mắng không ngừng.

Tôi vẫn trong trạng thái mơ hồ, trong đầu chỉ toàn bóng dáng thiếu niên tôi nhìn thấy bên bụi hoa.

Cậu phân liệt ra nhân cách em trai, lấy tên là Phương Vũ Kỳ, chữ “kỳ” nhiều hơn chữ “khả” một chữ “đại”, cho thấy cậu cho rằng em trai thông minh lanh lợi đáng yêu này quan trọng hơn mình.

Nhân cách được phân liệt ra có thân phận là em trai, không phải anh trai, cho thấy trong tiềm thức, cậu đặt mình ở vị trí người bảo vệ, bảo vệ mẹ, bảo vệ em trai có thể mang lại hạnh phúc cho mẹ.

Thỉnh thoảng cậu cũng để nhân cách của mình xuất hiện, nhưng cậu biết Tạ Tổng Mỹ không muốn nhìn thấy mình, nhưng cậu không thể kiểm soát việc chuyển đổi nhân cách nên đã học cách đóng giả làm Phương Vũ Kỳ, không để Tạ Tổng Mỹ nghi ngờ và buồn phiền.

Cậu chín chắn là thế, chịu đựng nỗi đau cực lớn và khó khăn để đóng giả Phương Vũ Kỳ, nhìn tình thương của mẹ chỉ bộc lộ cho riêng Phương Vũ Kỳ. Thế nên dần dà cậu rất ít khi xuất hiện, không giao lưu với người khác, giảm thiểu sự tồn tại của bản thân, có lẽ từ rất lâu cậu đã ý thức được rồi mình sẽ phải ra đi.

Cậu còn không để Phương Vũ Kỳ biết mình mới là nhân cách chính, cam tâm tình nguyện bầu bạn với người em trai có thể mang lại hạnh phúc cho mẹ, yêu thương cậu ấy, nếu hỏi tại sao Phương Vũ Kỳ lại có thể trở thành nhân cách chính, chắc chắn là do sự chăm mớm bao năm không thay đổi của nhân cách chính.

Đến giờ tôi mới hiểu đoạn đối thoại về mèo ở lần đầu gặp Phương Vũ Khả có ý nghĩa gì, không phải cậu đang nói về mèo, mà là về mẹ của mình.

“Nếu em qua đó, nó có bỏ chạy không?”

(Nếu em nói với mẹ, em mới là nhân cách chính, em trai là giả, mẹ có sợ bỏ chạy không?)

“Vậy nếu em bỏ đi, nó có đuổi theo em không?”

(Nếu em để mẹ toại nguyện, em biến mất rồi, mẹ có nhớ em không, sẽ đi tìm em chứ?)

Tôi nói: “Chắc không đâu, cả hai đâu có quan hệ gì.”

Cậu nói: “Nếu có quan hệ thì sao?”

(Bọn em là mẹ con kia mà, bọn em có quan hệ với nhau.)

Tôi không thể suy nghĩ tiếp nữa, Phương Vũ Khả sao có thể không sợ hãi, không lưu luyến chút nào cho được, vậy nên cậu

mới nói nếu không đi bơi sẽ không còn cơ hội nữa, cậu đương nhiên cũng muốn được sống với thân phận của chính mình.

Hạt Dẻ Nhỏ không thể hiểu nổi: “Tại sao Phương Vũ Khả lại bằng lòng hy sinh vì mẹ như vậy? Người mẹ thế này có gì tốt chứ?”

Tôi không trả lời được, khi một đứa trẻ không được yêu thương, phản ứng đầu tiên của chúng không phải trách móc bố mẹ mà là tự kiểm điểm lại xem bản thân có chỗ nào chưa tốt, không đáng được yêu thương. Khao khát tình yêu thương của bố mẹ là mạch chảy chủ yếu trong quá trình trưởng thành của trẻ, Phương Vũ Khả chỉ đang cố gắng để mình xứng đáng được yêu thương.

Thế nhưng, khi cậu vẫn còn chưa hiểu ra ai mới là người không đáng được yêu thương thì quá trình trưởng thành đã gián đoạn, cậu đành sống mãi trong mạch chảy khao khát tình yêu thương này.

Xuống khỏi xe, chúng tôi lao ngay vào bệnh viện, đến phòng thôi miên, trợ lý đang lo lắng đứng chờ trước cửa, hiển nhiên bị những cuộc gọi liên hoàn của Hạt Dẻ Nhỏ dọa hết hồn, nhưng như vậy cũng vô ích, một khi bắt đầu thôi miên thì không ai được vào quấy rầy, bằng không sẽ gây ảnh hưởng cực kỳ lớn đến bệnh nhân.

Chúng tôi ở ngoài cửa, chờ đợi buổi thôi miên kết thúc trong vô vọng, Hàn Y Y bước ra với vẻ mệt mỏi, mỉm cười nói: “Thành công rồi, liệu trình của cậu ấy đến hôm nay đã hoàn thành xong hết rồi.

Ba người ở đây chẳng ai cười nổi, Hạt Dẻ Nhỏ đập đầu vào tường trong cơn tuyệt vọng, không cầm được nước mắt. Hàn Y Y phát giác ra điều bất thường, hỏi có chuyện gì, tôi cảm không cho Hạt Dẻ Nhỏ nói, Hàn Y Y nhìn chúng tôi rất lâu.

Bên cạnh có tiếng bước chân, Tạ Tổng Mỹ đã đến, chị thở hổn hển. Hàn Y Y nói với chị: “Chị về vừa đúng lúc, liệu trình của con trai chị đã hoàn thành rồi, cậu ấy đang nghỉ ngơi, khi nào tỉnh tôi sẽ ra gọi chị” Nói đoạn, chị ta liếc nhìn chúng tôi rồi quay trở vào phòng thôi miên.

Tạ Tổng Mỹ thở phào, ngồi xuống, chậm rãi thở dốc. Một lúc sau, vẻ vui mừng dần biến mất trên khuôn mặt chị, đồ dẫn buông một câu: “Trị liệu thành công rồi, tức là sao?”

Hạt Dẻ Nhỏ nổi trận lôi đình, gằn giọng: “Tức là con cưng Vũ Kỳ của chị toàn vẹn rồi, Phương Vũ Khả sẽ không bao giờ xuất hiện nữa!”

Tạ Tổng Mỹ sững sờ hồi lâu, đồ dẫn nói: “Biến mất rồi, tức là, không còn người này nữa?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Đúng vậy, không còn nữa, đây chẳng phải điều chị muốn ư?”

Đến lúc này Tạ Tổng Mỹ mới nhận ra gì đó, nói: “Con trai Vũ Khả của tôi, không còn nữa ư?”

Hạt Dẻ Nhỏ nghe xong càng giận hơn, chẳng buồn nhìn chị nữa.

Hồi lâu sau, Tạ Tổng Mỹ đột nhiên suy sụp, ngồi xồm trên đất khóc nức nở.

Hạt Dẻ Nhỏ giật nẩy mình, kinh ngạc hỏi: “Sao chị còn mặt mũi mà khóc vậy?”

Tạ Tổng Mỹ càng khóc càng lớn như muốn khóc hết những ám ức từng chịu trong đời. Hạt Dẻ Nhỏ muốn xông qua mảng người, bị tôi kéo lại.

Tôi đi qua, ngồi xuống nói: “Phương Vũ Khả không biến mất.” Chị sững sờ, nhìn tôi qua làn nước mắt. Tôi nói tiếp: “Trị liệu là hợp nhất các nhân cách bị phân liệt lại, cậu ấy chỉ bị hợp nhất với nhân cách của Phương Vũ Khả, bây giờ hai người họ đã hợp thành một, đều là con trai chị, vẫn là con trai chị. Sẽ không còn gì nguy hiểm nữa, họ đều có thể lớn lên một cách khỏe mạnh, đây là chuyện tốt. Dẫn cậu ấy đến điều trị là quyết định đúng đắn.”

Tạ Tổng Mỹ nhìn tôi hỏi: “Những gì cô nói có thật không?”

“Tôi là bác sĩ, tôi lừa chị làm gì.”

Tạ Tổng Mỹ đứng lên, liên tục cảm ơn tôi, sau đó lau nước mắt, theo trợ lý vào phòng thôi miên gặp Phương Vũ Kỳ.

Tôi gọi chị lại: “Đợi cậu ấy khỏe lại, hãy dẫn cậu ấy đi bơi”

Tạ Tổng Mỹ trình trọng gật đầu rồi đi vào phòng thôi miên.

Hạt Dẻ Nhỏ tức tối nói: “Chị đang lừa chị ta chứ sao nữa, chị giúp chị ta dễ chịu hơn để làm gì, chị ta nên biết bản thân đã làm gì mới phải!”

Tôi hỏi lại cậu ấy: “Chị ấy biết rồi, sau đó thì sao?”

Hạt Dẻ Nhỏ ngơ ngác hỏi: “Cái gì sau đó?”

Tôi hơi uể oải nói: “Sau khi quay về, chị ấy sống mãi trong mặc cảm tội lỗi đã giết chết con trai mình, về sau Phương Vũ Kỳ phải sống sao? Cậu nghĩ những mặc cảm tội lỗi này sẽ không ảnh hưởng đến quan hệ mẹ con của họ ư?” Hạt Dẻ Nhỏ không trả lời. Tôi tiếp tục: “Phương Vũ Khả đã không còn nữa, Phương

Vũ Kỳ vẫn phải tiếp tục sống. Hạt Dẻ Nhỏ, cậu biết tiền đề để một đứa trẻ có được cuộc sống hạnh phúc là gì không?”

“Là gì?”

“Mẹ của cậu ấy được hạnh phúc.

Hạt Dẻ Nhỏ tiu nghỉu ngay.

Tôi chậm rãi quay về, bước chân có chút mỏi mệt. Hạt Dẻ Nhỏ lo lắng hỏi: “Chị không sao chứ? Tâm trạng của chị bình tĩnh như vậy... Thế mới bất thường đấy.

Tôi cười đáp: “Không thì sao, hay là tôi cũng lăn lộn gào khóc một trận? Thời gian lâu rồi, cậu sẽ biết phải làm thế nào thôi, từng lớp tro bụi phủ lên tim cậu, khi chỗ bụi này chất thành núi, cậu sẽ không còn bận tâm đến việc có thêm một hạt bụi rơi trên ngọn núi này nữa.

“Hãy biến bản thân thành ngọn núi đi, Hạt Dẻ Nhỏ à.” Tôi vỗ vai cậu ấy.

Tôi hơi khát, bèn đi rót nước uống, một bệnh nhân mặc đồng phục bệnh viện đi qua, tôi nhích sang, nhường chỗ cho anh ta, chắc là bệnh nhân nào đó vừa thôi miên xong.

“Cô ví mình như ngọn núi, hơi kiêu ngạo đấy.”

Tôi ngơ ngác nhìn sang bệnh nhân này, một người đàn ông khoảng bốn mươi tuổi, tướng mạo đường hoàng, khí chất nho nhã, khác hẳn với các bệnh nhân khác ở khu nội trú, trông anh ta rất tinh táo.

Anh ta đã nghe được lời tôi nói với Hạt Dẻ Nhỏ khi nãy.

Anh ta cười với tôi, nâng chiếc ly vừa hứng đầy nước lên nói: “Cô nghĩ mình là núi, nhưng có thể chỉ là chiếc ly nhỏ, cô nghĩ đó là hạt bụi, có thể là nước nóng được rót vào trong, cô nghĩ

mình đang tích bụi thành núi, thật ra có thể là nước nóng đầy ly, cô nghĩ mình vững vàng như bàn thạch, nhưng thật ra..

Anh ta dùng móng tay gõ nhẹ chiếc ly, nước nóng bên trong lập tức lay động, chực chờ muốn tràn ra ngoài.

“Nhưng thật ra, nó có thể bùng nổ ngay tức thì.”

“Đừng đánh giá quá cao khả năng dung nạp cảm xúc tiêu cực của bản thân, nguy hiểm lắm đấy.

Nói xong, anh ta cười với tôi rồi rời đi, bước đi chậm rãi mà vững vàng, không giống người bệnh chút nào.

Tôi đầy nghi hoặc, nếu bệnh viện chúng tôi có bệnh nhân khí chất đặc biệt, còn giỏi tài ăn nói thế này, không lý nào tôi chưa từng gặp qua, anh ta mới đến chẳng?

...

Sau khi Phương Vũ Kỳ khỏi bệnh, tôi có ghé thăm vài lần, một mặt muốn biết cảm xúc của Tạ Tổng Mỹ có ổn định hay không, có ảnh hưởng đến Phương Vũ Kỳ không, đồng thời cũng thỏa thuận với chị, không để Phương Vũ Kỳ biết Phương Vũ Khả mới là nhân cách chính. Mặt khác, tôi muốn gặp Phương Vũ Kỳ thêm vài lần.

Mỗi lần cậu nhìn vào mắt tôi, tôi đều mong chờ một ánh nhìn buồn bã.

Song tôi biết sẽ không xảy ra.

Khi ghé thăm, tôi cho Phương Vũ Kỳ xem câu nói được viết ở trang cuối của nhật ký, cậu không có phản ứng gì, chỉ đưa tay vuốt ve dòng chữ kia.

Tôi hiểu ra ngay, bèn hỏi: “Em đã thấy nó từ trước rồi?”

Phương Vũ Kỳ gật đầu: “Không thì sao em lại đồng ý đến bệnh viện chứ. Anh ấy không bỏ rơi em, chỉ đổi một phương thức khác tiếp tục yêu thương em. Em nghĩ mình vẫn cảm nhận được anh ấy, không phải em nghi ngờ kết quả điều trị của các chị, chỉ là... tâm linh”

Nhìn cậu ấy sốt sắng giải thích, tôi bật cười: “Chị hiểu, tâm linh”

Thỉnh thoảng, khi ngang qua hành lang của khu nội trú, tôi cũng sẽ nhớ đến người thiếu niên đó. Cậu nhìn con mèo, nói chuyện, trong đôi mắt không bao giờ nhìn thẳng vào người khác kia cất giấu tình yêu vô cùng thuần khiết.

Câu chuyện thứ hai

Hội chứng trầm cảm cười

Gần đây, CDC (Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh) vừa triển khai một dự án mới mang tên Ngôi Nhà Nụ Cười, dành riêng cho bệnh nhân mắc hội chứng trầm cảm cười, địa điểm đặt tại khu phục hồi bệnh nhân, chào đón mọi thành phần xã hội tham gia, hoạt động thiết kế như một bữa tiệc đơn giản, không hề đề cập gì đến chứng trầm cảm.

Hội chứng trầm cảm cười là một dạng bệnh trầm cảm, hiện nay xuất hiện ngày càng nhiều tại nơi làm việc và các hoạt động xã giao, thường chỉ những người ngại trang cảm xúc trầm cảm cho phù hợp với lễ nghi xã giao, cố gắng gượng cười, không thể xử lý áp lực từ bên ngoài một cách đúng đắn, biểu hiện cụ thể là cõi lòng đã tan nát nhưng vẫn cố giữ hình tượng tích cực lạc quan, sợ bị người khác nhìn thấu, lòng tự tôn cao, hiếm khi giải bày trái lòng, một mình đối mặt với vực thẳm, nụ cười và sự tích cực của họ đều là giả, tình cảm không đồng nhất với cảm xúc nội tại nên khó mà thể hiện được mặt chân thật.

Bệnh nhân mắc hội chứng này rất ít người đến bệnh viện điều trị, họ cũng không coi mình là bệnh nhân, những gì bác sĩ có thể làm bị hạn chế, thế nên phòng công tác xã hội phải vào cuộc, cố gắng tiến hành can thiệp bên ngoài bệnh viện.

Dự án Ngôi Nhà Nụ Cười do bác sĩ Vương đề xuất, anh ta là thạc sĩ ngành công tác xã hội, nhân vật máu mặt của CDC, là người nhiệt tình năng nổ, luôn xem chuyện của bệnh nhân là chuyện của mình, ôm đồm nhiều việc, có lẽ muốn xóa bỏ tất cả đau khổ do bệnh tâm thần gây ra trên thế gian. Anh ta rất được bệnh nhân yêu thích, nhưng các bác sĩ lại hơi chán ghét, bởi vì anh ta thường làm phiền bác sĩ để đòi hỏi lợi ích cho các bệnh nhân phục hồi, bất kể thời gian và địa điểm, nơi làm việc của anh ta là phòng công tác xã hội cách bệnh viện mấy dãy nhà, nhưng thường hay bắt gặp anh ta ở khoa lâm sàng Một và Hai, đuổi theo bác sĩ các khoa hỏi này hỏi nọ, nghe ngóng tình hình của bệnh nhân phục hồi lúc còn nằm viện, bác sĩ khoa lâm sàng Một và Hai hẳn thấy anh ta đều cố tránh đi.

Ngôi Nhà Nụ Cười là một trong số các dự án lớn của phòng công tác xã hội trong năm nay, người lên kế hoạch và phụ trách thực hiện đều là bác sĩ Vương, nghe nói dự án đã được đề xuất từ năm kia, bị bác bỏ bốn năm lần, mãi đến năm nay mới được phê duyệt.

Dự án Ngôi Nhà Nụ Cười gồm hai phần, phần một là tổ chức sự kiện giao lưu hàng tháng, kêu gọi các bệnh nhân có tiềm năng mắc hội chứng trầm cảm cười đến tham dự, chủ yếu là hoạt động vui chơi giải trí, chọn lọc ra những người phù hợp và bằng lòng điều trị để thành lập nhóm tương trợ; phần hai là điều hành nhóm tương trợ, thu hút thêm thành viên để đối phó với hội chứng trầm cảm cười một cách lành mạnh và hiệu quả.

Hoạt động không tập trung vào chứng trầm cảm, không nhắc đến ba chữ này, cũng không giống các buổi tọa đàm giao

lưu tâm lý truyền thống, đây là chỉ một hoạt động giải trí, khẩu hiệu được in trên băng rôn và tờ rơi là: *“Lễ hội dành cho những người luôn vui vẻ nhưng không hạnh phúc.”*

Ban đầu chẳng bao nhiêu người đến, người đến cũng không phù hợp tiêu chuẩn, lần đầu sau khi hoàn thành bài kiểm tra đơn giản qua mạng chỉ có mười người đến tham dự. Khi đến nơi, họ không thích nơi tổ chức hoạt động lắm, cũng không rõ tính chất của hoạt động này, chỉ biết có liên quan đến sức khỏe tâm lý, được ăn, được uống, được chơi, lại còn miễn phí.

Trong mười người đó, đến cuối cùng chỉ chọn được một người phù hợp điều kiện và bằng lòng tham gia nhóm tương trợ lâu dài của Ngôi Nhà Nụ Cười.

Chuyện này cũng bình thường, hội chứng trầm cảm cười thường xuất hiện ở nhóm người thành đạt, có trình độ học vấn, địa vị xã hội cao, nhóm người này rất chú trọng việc bảo mật chuyện riêng tư, không thích lãng phí thời gian đến đây để phơi bày bản thân, có thể sau khi tan làm họ chỉ ở lì trong nhà, không ra ngoài tham gia các hoạt động xã hội khác. Vì vậy, ngoài hoạt động ngoại tuyến, Ngôi Nhà Nụ Cười còn tổ chức chương trình phát sóng trực tiếp ngày chia sẻ và ngày kiểm tra trực tuyến, chương trình này tiếp xúc được nhiều bệnh nhân tiềm năng hơn, tính riêng tư và độ tương tác đều cao hơn.

Đến khi tổ chức sự kiện ngoại tuyến lần thứ ba, số người tham dự bắt đầu tăng lên, có ba, bốn mươi người. Tôi luân chuyển công tác đến CDC, bị bác sĩ Vương kéo đến đó phụ giúp, Hạt Dẻ Nhỏ tuy ở khoa lâm sàng Hai nhưng vẫn bị tôi kéo đến giúp một tay. Sự kiện diễn ra rất sôi nổi, đều là những người đã

quen tươi cười, Hạt Dẻ Nhỏ còn cảm thán, trông họ đâu giống bị trầm cảm, còn khỏe mạnh hơn cả cậu ấy nữa là.

Nhìn một vòng, đa số mọi người đều đã bỏ qua sự dè dặt ban đầu, bắt đầu nhiệt tình hơn, như đang ganh đua xem ai tích cực hơn vậy.

Tôi quan sát ba mươi tám người có mặt trong phòng, chắc hôm nay chọn được hai ba người phù hợp gia nhập nhóm tương trợ là khá lắm rồi.

Sự kiện có rất nhiều thiết bị, tôi phải chạy qua chạy lại liên tục, suýt làm rơi đồ, được một cô bé đi ngang qua đỡ giúp. Cô bé trông khá nhỏ tuổi, còn mặc đồng phục cấp hai, tóc buộc rất cao, trông rất năng động, tính cách cũng rất nhiệt tình, nói năng dong dạc, nhanh nhẹn giúp tôi chuyển đồ, còn chạy giúp tôi mấy lượt.

Cô bé tên Hồ Bối Bối, đang học lớp tám, trên đường về nhà ngang qua chỗ này, thấy em ấy đầm đìa mồ hôi giúp mình, tôi thấy hơi ngại, bèn giữ em ấy lại phòng tổ chức sự kiện ăn uống vui chơi, vốn là hoạt động giải trí, có rất nhiều đồ ăn thức uống.

Hồ Bối Bối hỏi ở đây đang tổ chức sự kiện gì, tôi nói sự kiện sức khỏe tâm lý, em ấy ngó nghiêng một lượt, háo hức cười nói: “Có cả cách tổ chức sự kiện tâm lý thế này cơ ả?”

Hồ Bối Bối rất hoạt bát, rất thích cười, không hề rụt rè khi đối mặt với cả nhóm người lớn, cũng không gượng gạo, còn hòa đồng rất nhanh, khi chơi tàu phá băng phản ứng rất nhanh nhạy, còn rất giỏi điều tiết bầu không khí, cả buổi tối hôm đó đều nghe thấy tiếng cười của em ấy, sức cảm hóa cực mạnh.

Chương trình kết thúc, sau khi mọi người ra về, bác sĩ Vương công bố danh sách hai người được chọn phù hợp với nhóm tương trợ của Ngôi Nhà Nụ Cười này, một trong số đó là Hồ Bối Bối.

Hạt Dẻ Nhỏ thấy thật khó hiểu khi bác sĩ Vương chọn em ấy: “Em ấy có chỗ nào giống bị trầm cảm đâu? Bị em ấy chọc cười mệt luôn, hơn nữa em ấy chỉ tình cờ đi ngang qua đây thôi mà.

Bác sĩ Vương hỏi: “Khi làm trắc nghiệm từ vựng, cậu biết cô bé nhìn thấy từ nào đầu tiên không?”

Hạt Dẻ Nhỏ hỏi: “Từ nào?”

Bác sĩ Vương đáp: “Bạo hành”

Hạt Dẻ Nhỏ im lặng.

Trắc nghiệm từ vựng là một bước trong sự kiện Ngôi Nhà Nụ Cười. Khi mọi người đang chơi đùa vui vẻ thì đột nhiên dừng lại, nhắc nhở họ rằng tiếp theo sẽ có hàng trăm từ chiếu lên bốn vách tường, hãy ghi nhớ ba từ mình nhìn thấy đầu tiên, viết ra rồi nộp lại, không được trao đổi với người bên cạnh, cũng không được cho người bên cạnh biết.

Trắc nghiệm từ vựng là một dạng phản ứng tiềm thức, những từ càng nhạy cảm, con người sẽ xử lý càng nhanh, tương tự còn có phản ứng màu sắc, phản ứng trí nhớ, phản ứng hình ảnh, phản ứng chuyển động mắt... Khi làm trắc nghiệm từ vựng, yêu cầu ghi nhớ càng nhiều từ càng tốt trong vòng nửa phút, mọi người sẽ nhanh chóng ghi nhớ những từ nhạy cảm với mình hơn. Đây là quá trình xử lý trong tiềm thức, con người không ý thức được nên sự kháng cự sẽ giảm thiểu, kết quả kiểm tra trực quan và chân thật hơn, lại còn thú vị và kín đáo.

Trong hàng trăm từ được chiếu lên tường, có một nửa là các từ tích cực như vui vẻ, hy vọng, tốt đẹp, món ngon, bánh ngọt, trai đẹp, hoa hồng, nắng ấm, thú cưng, v.v...

Nửa còn lại là các từ tiêu cực như bi thương, tuyệt vọng, chán ghét, sợ hãi, tai nạn, qua đời, màu đen, tận thế, quá hạn, v.v...

Ngoài ra còn có chút ít từ trung tính mang tính tượng trưng như không gian, tàu hỏa, năm cửa, quần áo...

Trong trò chơi trắc nghiệm từ vựng diễn ra đột ngột này, ba từ đầu tiên Hồ Bối Bối chọn lần lượt là: bạo hành, cảm cúm, ngôi mộ.

Xuyên suốt sự kiện, trò chơi trắc nghiệm từ vựng được tiến hành ba lần, mỗi lần đều chọn lúc mọi người đang chơi đùa hào hứng nhất, đột nhiên các từ vựng với kích thước, màu sắc khác nhau chiếu tán loạn đầy bốn vách tường, yêu cầu mọi người nhanh chóng ghi nhớ.

Lần thứ hai kéo dài mười giây với các từ Trung - Anh xen kẽ, Hồ Bối Bối ghi nhớ được tám từ vựng: ám ảnh, dao, tiết vịt, spider (nhện), bờ vực, người khổng lồ, suicide (tự sát), chôn cất.

Phiếu điền từ vựng được viết riêng lẻ, những người tham gia không trao đổi với nhau, sau khi viết xong, mọi người có vài phút để thảo luận về những từ trên tường, nhưng không được tiết lộ từ mình viết.

Trong vài phút đó, Hạt Dẻ Nhỏ thấy rõ Hồ Bối Bối luôn tươi cười thảo luận với cô gái bên cạnh về các từ nói về bánh ngọt trên tường, còn làm ra điệu bộ ăn món bánh ngọt nào đó một cách khoa trương, trêu rất nhiều người bật cười.

Trong ba mươi chín người có mặt, chỉ có Hồ Bối Bối không viết một từ tích cực nào sau ba lượt chơi, chuyện này rất hiếm xảy ra, phản ứng trong tiềm thức thường có quan hệ với tình trạng hiện tại, trải nghiệm từ vựng được tiến hành khi mọi người đang vui vẻ nhất, nói sao cũng phải nhìn thấy một hai từ tích cực.

Lúc đó, Hạt Dẻ Nhỏ được yêu cầu tham gia thử nghiệm để đối chiếu kết quả, trong lần trải nghiệm từ vựng mười giây, cậu ấy nhớ được chín từ: bánh rán, joker (chú hề), ngủ, bác sĩ, fruit (trái cây), cam cúc, universe (vũ trụ), trò chơi, nhà vệ sinh.

Khác biệt rất rõ rệt, Hạt Dẻ Nhỏ ghi lại đa số là từ tích cực, sau đó là từ trung tính, ít nhất là từ tiêu cực.

Bác sĩ Vương nói, sau khi sự kiện kết thúc, trong lúc chúng tôi dọn dẹp, anh ta đã giữ Hồ Bối Bối lại, hỏi em ấy có bằng lòng làm bài kiểm tra trầm cảm hay không, em ấy đã đồng ý, kết quả kiểm tra là trầm cảm nặng, nhưng cả khi trả lại bài kiểm tra cũng tươi cười, còn không ngừng khen ngợi bác sĩ Vương, nói sự kiện rất thú vị, lần sau có thể dẫn theo bạn đến cùng không?

Nghe xong, tôi cũng hiểu ra: Hôm nay em ấy không phải tình cờ đi ngang qua.

Hồ Bối Bối chắc hẳn đã biết đến sự kiện Ngôi Nhà Nụ Cười được tổ chức tại đây từ trước nên cố ý ghé qua, khi đang ở ngoài do dự có nên vào không thì gặp được tôi, bèn thuận theo đà nhận lời vào trong.

...

Bác sĩ Vương không hỏi Hồ Bối Bối có bằng lòng gia nhập nhóm tương trợ hay không ngay, anh ta muốn quan sát thêm,

suy cho cùng thì trầm cảm cười có thể nói là bệnh của người trưởng thành, ít khi xuất hiện ở thanh thiếu niên, giai đoạn dậy thì vốn thay đổi thất thường, vui buồn đều dễ dàng bộc lộ trên mặt, rất ít khi mắc hội chứng trầm cảm cười.

Đến lần tổ chức Ngôi Nhà Nụ Cười ngoại tuyến lần thứ tư, quả nhiên Hồ Bối Bối lại đến, lần này em ấy không đến một mình, còn dẫn theo hai cô gái khác, đều là người cởi mở hoạt bát.

Lần này tôi và Hạt Dẻ nhỏ để ý hơn, quan sát ba cô gái suốt cả quá trình, họ chơi rất vui, tiếng cười không dứt, không ngừng nói đùa.

Hạt Dẻ Nhỏ quan sát một lúc, chân mày dần nhíu lại, cậu ấy không chỉ ra được chỗ nào bất thường, chỉ thấy không được thoải mái, lát sau, cậu ấy quay sang hỏi tôi: “Họ..”

Tôi nói: “Có phải thấy họ rất giống nhau không?”

Hạt Dẻ Nhỏ ngó ra, gật đầu lia lịa: “Nhưng họ có ngoại hình khác nhau rõ ràng mà.

Hồ Bối Bối buộc tóc đuôi ngựa, sáng sủa, không để tóc mái, mặt trái xoan, dáng tương đối cao, đậm khí chất học sinh; hai người bạn còn lại, một người mặt bầu bĩnh, tóc ngắn, đeo kính, thân hình thấp và tròn trịa, trông như mèo chiêu tài; người còn lại tóc dài ngang vai, trang điểm nhẹ, khá xinh xắn, mặt trứng ngỗng, mắt nhỏ, hơi chín chắn, ngoại hình, khí chất cho đến phong cách ăn mặc của ba người đều khác nhau rõ rệt, nhưng trông họ lại có cảm giác rất giống nhau.

Tôi nói: “Tại nụ cười trên mặt họ giống nhau như đúc, nụ cười chuẩn mực như sao chép ra.”

Dường như trước mặt chúng tôi không phải ba cô gái, mà là ba cơ thể khác nhau của cùng một cô gái.

Sự kiện kết thúc, nhìn kết quả trắc nghiệm từ vựng, hầu hết các từ vựng ba cô gái ghi nhớ đều là từ tiêu cực, có một điểm chung kỳ lạ, trong lần trắc nghiệm mười giây cả ba người đều chọn chung một từ: cảm cúm.

Trong bài trắc nghiệm từ vựng lần trước của Hồ Bối Bối từng xuất hiện từ này, trắc nghiệm từ vựng lần này, em ấy nhớ được mười từ, từ thứ ba là “cảm cúm”.

Hai cô gái còn lại, “cảm cúm” là từ thứ ba em ấy nhìn thấy trong bài trắc nghiệm, người còn lại, “cảm cúm” là từ đầu tiên em ấy nhớ.

Lúc bấy giờ, đặc điểm này vẫn chưa thu hút sự chú ý của chúng tôi, cho đến khi tổ chức Ngôi Nhà Nụ Cười lần thứ năm, Hồ Bối Bối dẫn thêm ba cô gái nữa đến, tổng cộng sáu người, sự kiện chủ yếu là người lớn tham gia, nhờ sự góp mặt của họ bỗng chốc trở nên trẻ trung hơn hẳn.

Cũng như lần trước, ba cô gái mới đến ngoại hình mỗi người một vẻ, nhưng nụ cười và niềm vui lại giống nhau như từ cùng một khuôn đúc ra.

Một điểm chung khác, khi trắc nghiệm từ vựng, ba cô gái mới đến cũng ghi lại từ “cảm cúm”

Họ đều trầm cảm ở mức độ khác nhau.

Bác sĩ Vương bắt đầu chú trọng chuyện này, đợi sự kiện kết thúc bèn giữ sáu cô gái lại, hỏi thăm tình hình của họ, ban đầu cứ nghĩ là bạn cùng lớp, nhưng hỏi ra mới biết chỉ cùng khối, không cùng lớp, năm nay mới quen biết nhau.

Bác sĩ Vương hỏi: “Quen nhau như thế nào?”

Sáu cô gái nhìn nhau, nở nụ cười giống nhau như bộ sáu búp bê Nga, họ nói: “Trong sự kiện tâm lý của trường tổ chức.”

Bác sĩ Vương gặng hỏi: “Sự kiện tâm lý? Sự kiện thế nào?”

Hồ Bối Bối mỉm cười nói: “Chương trình Nụ Cười.”

...

Bác sĩ Vương dẫn tôi đến trường Hồ Bối Bối, trường trung học Lục Đình số Ba, năm nay được bình chọn là “trường có sức khỏe tâm lý ưu tú kiểu mẫu”, bác sĩ Vương đã liên lạc với nhà trường từ trước, lấy lý do khảo sát sức khỏe tâm lý thanh thiếu niên, yêu cầu gặp giáo viên tâm lý của nhà trường.

Hôm đó đã tìm hiểu về sự kiện tâm lý Nụ Cười của ngôi trường này từ chỗ Hồ Bối Bối, theo em ấy nói, bắt đầu từ năm nay, hàng tuần đều có một tiết tâm lý, nhà trường đặc biệt chú trọng vấn đề tâm lý của học sinh, đúng lúc thời gian đó bộ Giáo dục đang kiểm tra gắt gao tình trạng sức khỏe tâm lý của thanh thiếu niên, nhà trường cũng tự đặt ra mục tiêu cho mình.

Sự kiện tâm lý được diễn ra mỗi tuần một lần tại hội trường lớn, cả khối cùng tham gia, giáo viên tâm lý chủ yếu hướng dẫn các em cách tập vui vẻ, giáo viên tâm lý họ Ngô.

Trong tiết đầu tiên, thầy Ngô đã cho toàn thể học sinh làm bài trắc nghiệm tâm lý, sau đó căn cứ theo điểm số của từng học sinh để sắp xếp chỗ ngồi, các em khỏe mạnh ngồi chung với nhau, không khỏe ngồi chung với nhau, các em khỏe mạnh sẽ được xếp ngồi phía sau, không khỏe ngồi phía trước, bị giáo viên và các học sinh phía sau nhìn chăm chăm.

Chính vì vậy mà sáu cô gái này được xếp ngồi chung và rồi quen biết nhau, họ ngồi ở hàng đầu tiên, kết quả trắc nghiệm rất xấu, theo lời thầy Ngô nói thì cần phải tăng cường can thiệp.

Bác sĩ Vương nghe xong luôn miệng nói hoang đường, sao có thể xếp chỗ ngồi theo mức độ sức khỏe tâm lý của học sinh, đây chẳng phải đang dạy cho học sinh kỳ thị bệnh tâm lý sao?

Xếp chỗ ngồi chỉ là khởi đầu, sau đó, thầy Ngô này phát giấy kiểm tra, yêu cầu học sinh viết những chuyện khiến mình thấy phiền não nhất, buồn rầu nhất hiện tại ra, và rồi cho đọc lớn bài của từng người một theo thứ tự từ hàng đầu đến hàng cuối, thầy Ngô nói đây là liệu pháp giải mẫn cảm, để mọi người đều được nghe nỗi buồn của nhau, biết rằng cuộc sống của ai cũng có khó khăn, đọc bài của các em ngồi hàng đầu trước là để làm mẫu cho các em hàng sau, nghe xong các vấn đề tâm lý nghiêm trọng của các em hàng đầu, người ngồi hàng sau sẽ biết vấn đề của mình chẳng có gì to tát.

Hồ Bối Bối là người thứ năm đọc bài, em ấy cầm bài của mình đứng trên bục giảng nửa ngày cũng không thể thốt ra chữ nào, siết chặt tờ giấy trong tay, trước ánh nhìn của học sinh toàn khối, không dám hỏi: Trên giấy viết rõ chuyện riêng tư sẽ không bị tiết lộ, tại sao phải đọc?

Khi mọi người làm bài, trên đề đã nhấn mạnh sẽ không công bố chuyện riêng tư, cứ yên tâm mà viết, thậm chí còn cho phép học sinh không điền tên, nên mọi người mới yên tâm giải bày tâm sự, không ai ngờ thầy Ngô lại bắt họ lên bục đọc.

Hồ Bối Bối không đọc được, thầy Ngô bèn đoạt lấy bài, đọc giúp em ấy, đó là lần đầu tiên Hồ Bối Bối cảm thấy mình không

tồn tại, ý thức đã bay biến khi đứng trên bục giảng.

Bố mẹ Hồ Bối Bối đang bàn chuyện ly hôn, em ấy đã gặp tình nhân của bố mình, bố bảo em ấy gọi cô ta là dì.

Kể từ đó, cả khối đều biết chuyện bố của Hồ Bối Bối ngoại tình.

Trước khi kết thúc tiết học, thầy Ngô còn đặc biệt dặn dò, lớp học tâm lý này của chúng ta là một liên minh, đóng cửa lại, có thể chia sẻ bí mật với nhau, sau khi ra ngoài, không được nói với ai, hãy coi như chưa từng nghe bất cứ một bí mật nào.

Tuy nói vậy, các học sinh cũng đã đồng ý, nhưng kể từ hôm ấy, Hồ Bối Bối cảm nhận được ánh mắt những người khác nhìn mình đã khác trước, có cả học sinh chạy đến nói với em ấy, “Bố mẹ mình cũng ly hôn, chẳng có gì đâu” “Dì nhỏ của bố cậu có đẹp không?”

Chúng trầm cảm của Hồ Bối Bối trở nên trầm trọng hơn, một khi trầm trọng hơn, khi thực hiện trắc nghiệm tâm lý hàng tháng, chỗ ngồi sẽ được chuyển lên hàng trước, phải lên bục đọc ra “phiên thảo” mình viết ra sớm hơn, tuy sau lần đầu tiên, không ai dám viết ra phiên thảo thật sự nữa. Nữ sinh ngồi cạnh cô, lần đầu không đề phòng nên đã viết ra chuyện yêu sớm, không biết bị ai tố giác, hôm sau chủ nhiệm lớp đã cho mời phụ huynh cả hai đến trường.

Sau vài lần kiểm tra, Hồ Bối Bối đã chuyển dần lên vị trí hàng đầu tiên, là người đầu tiên lên phát biểu, nhưng những phiên thảo thật sự không còn xuất hiện trong “phiên thảo” của em ấy nữa, thầy Ngô cười tủm tỉm nói với các học sinh bên dưới: “Thấy chưa, phiên thảo lớn nhất của học sinh trầm cảm

nặng nhất toàn khối chỉ là hôm nay không mua được món ăn sáng yêu thích, bởi mới nói chẳng có gì to tát cả, các em còn nhỏ, chút chuyện vặt vãnh cũng coi như trời sập đến nơi, cười một cái chuyện gì cũng qua thôi.

Không phải không học sinh nào phản kháng, có nam sinh tranh cãi với thầy Ngô, không muốn học tiết này, thầy Ngô bèn mời cậu ấy ra ngoài, không cho học tiết tâm lý nữa, nói với chủ nhiệm lớp mình không quản giáo được cậu ấy, chủ nhiệm lớp lại cho mời phụ huynh. Không chỉ có vậy, toàn khối cùng học tiết tâm lý, chia sẻ với nhau những chuyện thầm kín nhất, nên đã hình thành một liên minh bảo mật khổng lồ, học sinh bị đuoải khỏi tiết học cũng sẽ bị các học sinh khác bài xích về mặt tâm lý, cậu ấy bị cô lập, trầm cảm trầm trọng hơn, lộ rõ triệu chứng, chủ nhiệm lớp càng sốt sắng khuyên cậu ấy quay về tham gia tiết tâm lý.

Thế là cậu ấy đành quay về, không phản kháng nữa, ngoan ngoãn viết, ngoan ngoãn đọc.

Đọc ra phiên não của mình chỉ là nội dung căn bản của tiết tâm lý này, chủ yếu là dạy học sinh cách vui vẻ. Thầy Ngô nói liệu pháp hành vi là phải dùng hành vi để điều chỉnh tâm trạng, bất luận chuyện gì, chỉ cần nở nụ cười rồi cũng sẽ qua đi.

Thầy Ngô tìm rất nhiều đoạn phim ngắn về nụ cười, dạy học sinh cách tập cười, yêu cầu họ phải cười như vậy trong khuôn viên nhà trường, còn yêu cầu các em khi lên bục đọc phiên não của mình đều phải cười, nói cười khi đọc phiên não, cách nhìn nhận phiên não cũng sẽ khác đi.

Cách này có hiệu quả thật, khi học sinh mỉm cười đọc “hôm nay mình chưa nộp bài tập”, “hôm nay mình bị giáo viên phê bình đích danh”, “hôm nay mình xuống nhà ăn muộn nên không lấy được thức ăn”, “hôm nay mình vấp ngã”, những chuyện vốn vặt vãnh này nghe qua chẳng có gì to tát nữa.

Hồ Bối Bối lên bục đọc bài mấy lần, thật ngốc nghếch, em ấy cảm thấy mình như một chú hề, thầy Ngô nhận xét nụ cười của em ấy không chân thành, cười rất giả tạo, phải chân thành hơn, phải thấy vui vẻ từ đáy lòng mình.

Hồ Bối Bối không hiểu, chuyện không hề buồn cười, cũng không vui vẻ thì phải cười sao cho chân thành, em ấy đành cố gắng cong khóe môi hết lần này đến lần khác, thê thảm biết mấy, vì thầy Ngô nói phải cười đến khi thấy hài lòng mới được xuống, đó là lần thứ hai em ấy mất hết ý thức khi đứng trên bục giảng, khi tỉnh táo lại, em ấy đã quay về chỗ ngồi, thầy Ngô nói nụ cười của em ấy đã đạt rồi.

Ai nấy đều cố gắng hòa mình vào tập thể này, không thể bị đuổi đi, không thể bị cô lập, xem việc tập cười như bài tập cần hoàn thành, phụ huynh đều khen con em mình đã trở nên hoạt bát hơn.

Chỗ ngồi trong hội trường không ngừng thay đổi, thời gian mỗi tiết học có hạn nên người lên bục đọc phiên nào thường chỉ có vài chục em ngồi ở các hàng phía trước, không ai muốn hết lần này đến lần khác phải lên bục chia sẻ những chuyện riêng tư, cố nở nụ cười ngớ ngẩn, trở thành trò cười, thế nên đều muốn đạt điểm cao khi làm trắc nghiệm tâm lý, ngồi ở phía sau, sẽ không có cơ hội lên bục giảng. Dần dà, học sinh đã nắm được

quy luật của bài trắc nghiệm, biết làm sao để được đánh giá là khỏe mạnh, khi những phiền não thật sự của học sinh không còn xuất hiện trên bài kiểm tra, cảm xúc chân thật cũng không thể phản ánh qua bài trắc nghiệm.

Kết quả trắc nghiệm tâm lý của Hồ Bối Bối từ hạng nhất, chuyển xuống hạng mười, sau đó hạng hai mươi, hạng bốn mươi, em ấy được thầy Ngô khen ngợi trước cả lớp, nói em điều tiết vấn đề tâm lý rất tốt, hy vọng mọi người học hỏi em, gọi em ấy lên bục giảng chia sẻ kinh nghiệm.

Em ấy nở nụ cười đạt chuẩn của thầy Ngô, đứng trên bục giảng chia sẻ kinh nghiệm: “Vấn đề tâm lý giống như cơn cảm cúm, hắt hơi vài lần là khỏi thôi”

Nói dối. Hồ Bối Bối đã “giác ngộ” như thế nào? Mỗi lần tan tiết, thầy Ngô đều điểm danh các em học sinh không tích cực phối hợp, yêu cầu các em lần lượt đến văn phòng của mình.

Trong phòng chỉ có hai người, Hồ Bối Bối đã đặt câu hỏi, thế nào là nụ cười tiêu chuẩn, tại sao không vui cũng phải cười thật chân thành, thầy Ngô không trả lời, thay vào đó yêu cầu em ấy chụp một tấm ảnh bố mẹ đang cười.

Hồ Bối Bối về chụp một tấm ảnh của mẹ, mẹ đang lo liệu thủ tục ly hôn, rất tiêu tụy, nhưng nụ cười chân thành, hiền hòa.

Thầy Ngô chỉ tấm ảnh đó và nói: “Đây chính là nụ cười tiêu chuẩn.

Thầy Ngô hỏi em ấy tại thời điểm chụp ảnh, mẹ có vui không, Hồ Bối Bối không trả lời được, em ấy muốn nói rằng mẹ đang vui, nhưng không thốt nên lời. Thầy Ngô nói, người lớn đang trải qua chuyện đau khổ gấp hàng nghìn hàng vạn lần so

với em đấy, nếu mẹ vẫn có thể cười với em, chẳng lý do gì mà em không thể cười, em không chỉ cần cười, còn phải cười chân thành hơn mẹ, vì sự thật chính là như vậy.

Thầy Ngô nở nụ cười tiêu chuẩn: “So với người lớn, em không có cách để không biết cười, người lớn đều đang cười, em cũng phải cười.

Hồ Bối Bối không hỏi thêm gì nữa, em ấy nhìn ảnh của mẹ mình, đây là nụ cười tiêu chuẩn, em ấy đã nhìn trộm được một bí mật trong thế giới người trưởng thành, tìm được mật mã để trở thành người trưởng thành.

Thầy Ngô chọc ngón tay lên mặt em ấy để hướng dẫn cách cười giống như mẹ, em ấy ở trong văn phòng luyện tập suốt thời gian nghỉ trưa, đó là lần thứ ba em ấy mất đi ý thức, khi tỉnh táo lại thì đã quay về lớp học, trên mặt là nụ cười của mẹ.

Mỗi một em học sinh bước ra khỏi phòng tâm lý của thầy Ngô đều không còn vấn đề gì nữa.

Và như thế, bảng xếp hạng của hội trường không ngừng thay đổi, học sinh ngồi hàng đầu không ngừng thay đổi, điểm trắc nghiệm tâm lý của các em học sinh ngày càng cao, ngày càng khỏe mạnh, nụ cười ngày càng tiêu chuẩn, chủ nhiệm lớp rất vui, lãnh đạo nhà trường rất vui, khuôn viên trường tràn đầy sức sống, giành được danh hiệu “trường có sức khỏe tâm lý ưu tú kiểu mẫu” một cách suôn sẻ.

Tuy Hồ Bối Bối rất nghe lời, sắm vai một cô bé hoạt bát rất tốt, nhưng em ấy vẫn ngờ ngợ nhận ra bản thân có vấn đề, thường xuyên mất đi ý thức, cho đến một lần tình cờ được biết nơi này đang có sự kiện trăm cảm cười, chuyên dành cho

những người luôn vui vẻ nhưng không hề hạnh phúc, em ấy bèn tìm đến đây.

Bác sĩ Vương nghe xong không tìm được cơn giận, giáo viên tâm lý này rõ ràng đang làm xằng làm bậy, ngôi trường sức khỏe tâm lý kiểu mẫu này chẳng khác nào ngôi mộ tâm lý, Hồ Bối Bối rõ ràng đã rối loạn căng thẳng sau sang chấn rồi.

...

Chúng tôi liên lạc với nhà trường, yêu cầu được gặp giáo viên tâm lý này trước.

Bác sĩ Vương dẫn tôi đến trước cửa văn phòng của giáo viên tâm lý này, hai chúng tôi đều giật mình khi thấy biểu ngữ được dán trên cửa: *“Vấn đề tâm lý giống như cảm cúm, hắt hơi vài lần là khỏi thôi”*.

Đã tìm được nguồn gốc của từ “cảm cúm” xuất hiện khi kiểm tra phản ứng từ vụng của sáu cô gái rồi, hóa ra là biểu ngữ trước cửa văn phòng của thầy Ngô, đó là khúc mắc tâm lý của họ sau nhiều lần phải một mình đến gõ cửa căn phòng này, bị ép buộc coi bệnh trầm cảm là cơn cảm cúm, chỉ cần cười rồi cũng sẽ qua.

Thầy Ngô ra mở cửa, một người đàn ông có nụ cười rất giống Hồ Bối Bối, tôi thầm nghĩ, đây mới là nụ cười mẫu của toàn thể học sinh, các em đều học từ người thầy này.

Khi gặp nhau, bác sĩ Vương và thầy Ngô đều có vẻ bất ngờ, thầy Ngô lên tiếng trước: “Vương Mãng đây à?”

Bác sĩ Vương tên là Vương Mãng, thầy Ngô tên là Ngô Tổng Nhất, hai người là bạn cùng lớp đại học, đều học ngành công

tác xã hội, về sau bác sĩ Vương học tiếp thạc sĩ, còn Ngô Tổng Nhất sau khi tốt nghiệp đã chọn đi làm.

Sắc mặt bác sĩ Vương rất kém: “Tại sao anh lại ở đây, anh vốn đâu có giấy phép hành nghề tư vấn tâm lý, không có chứng chỉ nghiệp vụ tư vấn tâm lý, cũng không có chứng chỉ tư vấn tâm lý học đường”

Ánh mắt thầy Ngô mang vẻ khinh thường: “Anh vẫn vậy, bảo thủ cứng nhắc, tôi không có chứng chỉ, tại sao nhà trường lại mời tôi về? Quan trọng là hữu dụng đấy.

Thầy Ngô tốt nghiệp ngành công tác xã hội, chưa từng thi lấy chứng chỉ hành nghề tư vấn tâm lý, anh ta làm thế nào để được một trường trọng điểm thành phố như trường trung học Lục Đình số Ba nhận làm giáo viên tâm lý?

Sau khi tốt nghiệp, thầy Ngô vào làm cho một công ty “tổ chức giáo dục”, chuyên uốn nắn hành vi xấu và cảm xúc thiếu lành mạnh của trẻ. Anh ta mất hai năm để từ trợ giảng thăng tiến lên thành giảng viên trọng điểm, những đứa trẻ từng theo học anh ta đều rất hoạt bát ngoan ngoãn, được rất nhiều phụ huynh giới thiệu với bạn bè rằng đây là chuyên gia sức khỏe niềm vui của con trẻ.

Có thể tìm thấy vài đoạn phim ngắn của thầy Ngô nói về “kinh thánh giáo dục”, “bí kíp giáo dục” ở trên mạng, thậm chí anh ta còn từng xuất bản một quyển sách tên là *Giải quyết vấn đề cảm cúm trong bệnh nan y*, nói rằng vấn đề tâm lý ở trẻ giống như phóng đại cảm cúm thành bệnh nan y, nếu được chứng kiến bệnh nan y thật sự, các em sẽ biết cảm cúm chỉ là chuyện nhỏ.

Quyển sách đó rất thịnh hành trong nhóm phụ huynh nào đó, thầy Ngô cũng trở thành danh nhân trong giới tổ chức giáo dục rắn dạy, nhận được rất nhiều lời mời, kiếm được không ít tiền, nhưng chung quy vẫn là tổ chức ngoài biên chế không được đánh giá cao. Bước qua tuổi ba mươi, thầy Ngô muốn đổi sang một công việc ổn định hơn, đúng lúc trường trung học Lục Đình số ba đến tìm anh ta, vì xảy ra vài vụ học sinh trong trường tự tử, đã thay vài giáo viên tâm lý vẫn vô ích, bộ Giáo dục lại đang kiểm tra gắt gao tình hình sức khỏe tâm lý của học sinh, họ đành phải tìm đường tắt.

Sau khi hai bên trao đổi với nhau, ban đầu thầy Ngô sẽ vào làm với thân phận giáo viên giáo dục sức khỏe thuộc phòng hành chính, lúc đó vẫn là nhân viên ngoài biên chế, không phải giáo viên tâm lý, anh ta làm hành chính đủ một năm, tranh thủ thời gian này để thi lấy chứng chỉ hành nghề giáo viên, có chứng chỉ, nhà trường hứa sẽ cho anh ta vào biên chế chính thức, chuyển sang làm giáo viên tâm lý.

Thế là, năm nay thầy Ngô vừa được chuyển thành giáo viên tâm lý thuộc biên chế nhà trường, bắt đầu phụ trách vấn đề sức khỏe tâm lý của học sinh toàn trường, giáo viên tâm lý ban đầu gần như chẳng còn quyền hành gì nữa, tháng trước vừa thôi việc, nghe nói bấy giờ giáo viên tâm lý kia còn tranh cãi với nhà trường một trận, nói thầy Ngô vốn không phải giáo viên tâm lý, cách giáo dục tâm lý của anh ta rất có vấn đề, nhưng phòng hành chính và phòng giáo vụ đều đứng về phía người tạo được hiệu quả rõ rệt như thầy Ngô, giáo viên tâm lý kia tức giận thôi

việc, tiết học tâm lý của trường cũng tự nhiên trở thành thiên hạ của một mình thầy Ngô.

Tìm hiểu xong toàn bộ quá trình, bác sĩ Vương tức giận chất vấn anh ta: “Anh có biết mình làm vậy là đang bạo hành tâm lý học sinh không?”

“Bạo hành” là từ đầu tiên Hồ Bối Bối chọn khi kiểm tra phản ứng từ vụng bắt nguồn từ đây, dù em ấy không nhận ra chuyện gì đang xảy ra với mình, trong tiềm thức vẫn biết đây là hành vi bạo hành.

Thầy Ngô cười khẩy: “Lại nữa, tôi phát hiện mấy người tự xưng là chuyên viên tâm lý như các anh rất thích đem chuyện bé xé ra to, hết như bọn nhỏ, tật xấu của chúng đều do loại người như các anh chiều mà ra cả đấy, làm gì yếu đuối đến mức đó.”

Thầy Ngô thu dọn đồ đạc, đi đến trước cửa nói: “Tránh ra, tôi phải lên lớp rồi.

Bác sĩ Vương im lặng nhường đường, thầy Ngô đi được vài bước, bác sĩ Vương ở sau lưng nói: “Anh làm vậy không phải giáo dục, anh đang trả thù, trả thù cho cuộc đời bất hạnh của bản thân, anh đang gượng cười, bèn bắt bọn trẻ cũng phải gượng cười, anh chỉ đang trút giận mà thôi”

Thầy Ngô dừng bước, ngoảnh đầu lại nhìn bác sĩ Vương bằng ánh mắt lạnh lùng rồi rảo bước đi lên lớp.

...

Kể từ đó, bác sĩ Vương chính thức khai chiến với nhà trường, yêu cầu nhà trường chuyển chuyên hoặc sa thải thầy

Ngô, nêu ra hàng loạt hành vi sai trái trong giáo dục của thầy Ngô.

Nhà trường không thụ lý, lập lờ nước đôi với bác sĩ Vương, lý do rất dễ đoán, nhà trường biết cách giáo dục của thầy Ngô không đúng, nhưng chỉ cần hiệu quả là được.

Bác sĩ Vương bèn thử khuyên nhủ hội phụ huynh, anh ta trà trộn vào hội phụ huynh, phổ cập cho họ biết tác hại từ cách làm của thầy Ngô, nhưng khó hiểu thay, hầu như chẳng có phụ huynh nào hưởng ứng anh ta. Thầy Ngô từng chia sẻ cách giáo dục của mình với hội phụ huynh này, đa số phụ huynh đều biết chuyện này, nhưng không thấy có vấn đề gì, đều đồng tình tán thưởng, rất hợp ý nhau.

Phần lớn phụ huynh đều giáo dục con cái theo cách này: “Người lớn đều đang cười, con không có tư cách để buồn.

Thấy vậy bác sĩ Vương mới nhận ra, ngần ấy học sinh, sao không có em nào phản ánh chuyện này với phụ huynh? Hóa ra đã phản ánh, nhưng phụ huynh cũng cho rằng các em đang chuyện bé xé ra to, phụ huynh tán đồng cách giáo dục của thầy Ngô.

Sự thành công của thầy Ngô không phải công lao riêng của nhà trường, phần lớn phụ huynh cũng là đồng lõa với anh ta, đây là một cuộc trút giận tập thể.

Thầy Ngô biến nhà trường thành một trong số những “tổ chức giáo dục” không chính thống kia, sở dĩ các “tổ chức giáo dục” này tồn tại là do có người cần, rất nhiều người thật sự cần đến chúng.

Bác sĩ Vương không bỏ cuộc, hướng xuống dưới không được thì chuyển hướng lên bên trên, anh ta gửi email cho Hiệp hội Tâm lý thành phố, cho bộ Giáo dục, báo động tình trạng tâm lý đáng lo ngại của học sinh trường trung học Lục Đình số Ba, tố giác nhà trường giáo dục sai cách. Sau khi biết chuyện này, nhà trường rất tức giận, yêu cầu anh ta phải đưa bằng chứng ra, tâm lý học sinh trường trung học Lục Đình số Ba có vấn đề ở đâu.

Thầy Ngô đồng ý nói: “Muốn chứng minh tâm lý học sinh có vấn đề, anh phải cho chúng làm bài kiểm tra trước, xem kết quả thế nào đúng không?”

Bác sĩ Vương cho học sinh trường trung học Lục Đình số Ba làm bài kiểm tra tâm lý ngay trước người do bộ Giáo dục cử xuống, trước khi kiểm tra, ân cần dặn các em hãy trả lời thành thật, làm vậy là đang giúp đỡ các em.

Vẫn ở hội trường lớn kia, ba khối lần lượt vào làm bài, khi bước vào, các em vô thức ngồi theo thứ tự lúc trước, cả quá trình thầy Ngô không nói tiếng nào, chỉ mỉm cười đứng sang một bên, đứng trong hội trường này với nụ cười tiêu chuẩn trên môi.

Kết quả kiểm tra cho thấy các em học sinh đều rất khỏe mạnh, cả nhóm sáu người Hồ Bối Bối từng đến tham dự Ngôi Nhà Nụ Cười nộp lên kết quả kiểm tra trầm cảm, kết quả lần kiểm tra này cũng hoàn toàn khỏe mạnh.

Toàn thể học sinh trong hội trường này đã “khỏe mạnh” quen rồi, đều nắm rõ mẹo để đối phó với bài kiểm tra tâm lý.

Người của bộ Giáo dục ra về, tinh thần của các em học sinh trường trung học Lục Đình số Ba đều rất tốt, bác sĩ Vương làm

ình rang như vậy không có kết quả, còn bị nghi ngờ đơm đặt dựng chuyện.

Khi gặp riêng, thầy Ngô cười đắc ý nói với bác sĩ Vương: “Tôi tình gì phải thế, bọn trẻ sớm muộn cũng phải trưởng thành, để chúng tập quen với lối sống của người lớn trước thì có gì không tốt, đây mới là ý nghĩa của giáo dục tâm lý.”

Bác sĩ Vương bị bệnh viện quở trách nhưng không nản lòng, anh ta nhìn thầy Ngô hồi lâu, đáp trả bằng một câu danh ngôn của Freud: “Trẻ em không sinh ra để trưởng thành.

Bác sĩ Vương không bỏ cuộc, anh ta đã biết giờ bản thân học sinh cũng có vấn đề, bèn tìm điểm đột phá từ chỗ học sinh, hy vọng các em có thể đồng loạt gửi thư nói rõ sự thật, nhưng không học sinh nào hưởng ứng.

Khi Hồ Bối Bối đến tham gia Ngôi Nhà Nụ Cười lần nữa, tôi hỏi em ấy chuyện này, em ấy vẫn giữ nguyên nụ cười tiêu chuẩn trên môi, hỏi tôi một vấn đề: “Nhưng không phải các chị cũng như vậy ư, thầy Ngô dạy bọn em phải vui vẻ, Ngôi Nhà Nụ Cười chẳng phải cũng dạy mọi người vui vẻ, thoát khỏi buồn phiền sao ạ?”

Tôi thẳng thốt hiểu ra, lần trước khi làm bài kiểm tra của bộ Giáo dục, các em học sinh không trả lời thật có thể không chỉ vì “khỏe mạnh” đã quen hoặc do chỉ thị của nhà trường, mà trong mắt các em, thầy Ngô hay bác sĩ Vương đều như nhau, đều là người giáo dục tâm lý, người giáo dục tâm lý đều chỉ có một mục tiêu: dạy các em tỏ ra vui vẻ. Các em không tin tưởng bác sĩ Vương, cho rằng đây lại là một vở kịch hứa sẽ bảo vệ quyền riêng tư để các em mạnh dạn viết ra phiền não của mình, các

em sẽ không mắc lừa lần nữa, cách nhìn nhận giáo dục tâm lý đã được các em đóng khung rồi.

Tôi im lặng một lúc, xoa đầu em nhẹ nhàng nói: “Không như nhau đâu, cái Ngôi Nhà Nụ Cười muốn hướng dẫn em không phải vui vẻ, mà muốn em biết rằng không vui cũng được.

Hồ Bối Bối ngơ ngác hồi lâu, dường như muốn khóc, em mím môi mấy lần vẫn không thể hạ khóe môi xuống, em không khóc được nữa.

...

Bác sĩ Vương vẫn tiếp tục đấu tranh không ngừng nghỉ với trường trung học Lục Đình số Ba, dùng đủ mọi cách, gửi email không được bèn chạy đến tận nơi, bộ Giáo dục không giải quyết bèn tập trung vào Hiệp hội Tâm lý Thành phố, thậm chí lên đến Hiệp hội Tâm lý Trung Quốc.

Bác sĩ Vương làm rối tung mọi chuyện, CDC cũng rối tung theo anh ta, CDC nhắc nhở bác sĩ Vương nhiều lần, đừng rước thêm rắc rối về, phải làm tốt công việc của mình, bác sĩ Vương hứa hẹn rất hay, nhưng hành vi trái ngược hoàn toàn.

Mỗi lần gặp anh ta, thầy Ngô đều bóng gió mĩa mai vài câu, hỏi tại sao anh ta không chịu thoải mái mà kiếm tiền, đừng lo chuyện bao đồng, theo thầy Ngô thấy thì lòng tốt của bác sĩ Vương thật ngu xuẩn, suy cho cùng chuyện của học sinh đâu liên quan gì đến anh ta, không chỉ không liên quan, anh ta còn tiếp tục gây chuyện, rất có thể sẽ bị CDC đuổi việc.

Bác sĩ Vương không bận tâm, vừa tiếp tục giúp các bệnh nhân đang phục hồi của bệnh viện, vừa điều hành Ngôi Nhà Nụ Cười, vừa đấu tranh với trường trung học Lục Đình số Ba, mỗi

lần gặp đều thấy anh ta gầy hơn, bận đến mức chân gần như không kịp chạm đất.

Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ chỉ có thể giúp anh ta trông nom Ngôi Nhà Nụ Cười nhiều hơn, Hồ Bối Bối đã thuyết phục được mười mấy học sinh, ngày nghỉ sẽ đến tham gia Ngôi Nhà Nụ Cười, có ba nam sinh, mười một nữ sinh. Bác sĩ Vương thành lập hai nhóm tương trợ, một nhóm cho người lớn, một nhóm cho học sinh, chuyện này rất ít khi xảy ra, người mắc hội chứng trầm cảm cười đa số là người lớn, nhưng hai nhóm tương trợ này, nhóm học sinh đông người hơn, quan hệ cũng khăng khít hơn.

...

Đến cuối năm, CDC cho dừng dự án Ngôi Nhà Nụ Cười đã hoạt động hơn nửa năm, không phải vì bác sĩ Vương mà vì thay đổi dự án, CDC phải thực hiện dự án quan trọng hơn, phải rút hết nhân lực, vật lực, tài lực vào dự án đó, Ngôi Nhà Nụ Cười buộc phải gác lại.

Bác sĩ Vương đành phải chấp nhận, anh ta đã biết chuyện này từ hai tháng trước, từ từ đặt dấu chấm hết cho dự án Ngôi Nhà Nụ Cười, bất cứ hoạt động hỗ trợ tâm lý nào đều có nghi thức kết thúc.

Nghi thức kết thúc của Ngôi Nhà Nụ Cười liên quan đến kiểm tra phản ứng từ vựng, cũng là một bước trong quy trình điều trị, ban đầu, những từ vựng chiếu lên tường khi mọi người đang vui vẻ nhất có một nửa từ tích cực, một nửa từ tiêu cực.

Dần dần, đổi thành sáu mươi phần trăm từ tích cực, bốn mươi phần trăm từ tiêu cực, không nói rõ cho người tham gia biết, thực hiện trong âm thầm để tăng xác suất họ nhìn thấy

các từ tích cực, một dạng ám thị tâm lý cho thấy sự thay đổi cảm xúc của họ.

Tỷ lệ từ tích cực sẽ tăng dần qua từng lần diễn ra sự kiện, xác suất mọi người nhìn thấy từ tích cực cũng tăng dần. Đến Ngôi Nhà Nụ Cười lần thứ bảy, có tám mươi phần trăm từ tích cực, từ tiêu cực chỉ có hai mươi phần trăm, trên phiếu trả lời kiểm tra phản ứng từ vựng của người tham gia có phân nửa là từ tích cực.

Phiếu trả lời phản ứng từ vựng của Hồ Bối Bối viết: Hài hước, cửa sổ, dòng sông. Trên phiếu ghi nhớ là: rừng cây, nhu nhược, wind (gió), chiếc ghế, thịt nướng, hải đăng, speechless (nói không nên lời), thiên sứ.

Hơn nửa là từ tích cực, số từ tích cực tăng lên, tiếng cười của Hồ Bối Bối lại dần biến mất, em ấy đã đến Ngôi Nhà Nụ Cười bảy lần, dần trở nên không thích cười nữa, em ấy nói cảm thấy thật nhẹ nhõm, em ấy vốn dĩ là thế này.

Đến lần thứ tám, cũng là lần tổ chức Ngôi Nhà Nụ Cười cuối cùng, mấy trăm từ vựng chiếu lên tường để kiểm tra phản ứng từ vựng, tất cả đều là từ tích cực, không có một từ tiêu cực nào.

Đây là nghi thức kết thúc, một món quà dành tặng tiềm thức của những người tham gia.

Hôm đó, một từ lạ xuất hiện trên phiếu ghi nhớ từ vựng của Hồ Bối Bối, từ đó không hề được chiếu trên tường: Vương Mãng.

Bác sĩ Vương nhìn phiếu ghi nhớ từ vựng kia thần thờ rất lâu, Hồ Bối Bối gãi đầu nói cảm giác có nhìn thấy, chắc nhớ nhầm rồi.

Trong lòng Hồ Bối Bối, Vương Mãng là một từ tích cực.

Cuối ngày, mọi người ra về hết, tôi thấy bác sĩ Vương hướng mặt vào tường, cầm phiếu ghi từ vựng của Hồ Bối Bối, đứng trong góc phòng, bóng lưng như đang run rẩy.

Tôi không qua đó mà rời đi trước. Bác sĩ Vương đã quá mệt rồi, bôn ba hơn nửa năm, dự án không còn nữa, nhà trường vẫn tiếp tục “tổ chức giáo dục” như cũ, nhưng hôm nay anh ta nhận được một đốm sáng nhỏ, vô cùng bé nhỏ, nhưng đã đủ để khích lệ anh ta tiếp tục đấu tranh.

...

Không lâu sau, chúng tôi nhận được một tin tốt, Hồ Bối Bối và hơn sáu mươi học sinh đồng ý viết thư nói lên sự thật, đồng loạt ký tên, bác sĩ Vương đem lá thư đó lên bộ Giáo dục lần nữa.

Lần này, bộ Giáo dục cử ba người xuống, Hiệp hội Tâm lý cũng cử hai chuyên gia nghiên cứu tâm lý học đường đến, tiến hành kiểm tra tâm lý đa chiều các em học sinh của trường trung học Lục Đình số Ba.

Báo cáo cho thấy, hơn nửa số học sinh có kết quả kiểm tra ở mức nguy hiểm cao, trái ngược hẳn với kết quả kiểm tra tâm lý hàng năm nhà trường gửi lên.

Bộ Giáo dục điểm danh phê bình trường trung học Lục Đình số Ba, thầy Ngô bị nhà trường sa thải, hành vi sai trái bị lưu vào hồ sơ, chắc sẽ khó xin vào trường khác.

Ngày thầy Ngô thôi việc, tôi và bác sĩ Vương cũng có mặt ở trường trung học Lục Đình số Ba, khi anh ta xách đồ đạc rời khỏi trường thì chạm mặt chúng tôi.

Trông thầy Ngô không hề chán nản chút nào, anh ta biết trường học không chứa được mình, anh ta vẫn còn rất nhiều

chỗ khác để kiếm ăn.

Bác sĩ Vương cau mày: “Anh không áy náy chút nào sao?”

Thầy Ngô cười khẩy, nghênh ngang đi lướt qua bác sĩ Vương, anh ta nói: “Có gì mà áy náy, thầy tôi đã dạy tôi như vậy đấy.”

Thầy Ngô đã đi khỏi, về sau bác sĩ Vương kể cho tôi nghe, thầy Ngô kết hôn vì ăn cơm trước kẻng, nhưng ly hôn rất nhanh, hiện vẫn độc thân, vợ và con bị anh ta mắng chửi, chịu không nổi cách quản giáo của anh ta nên bỏ đi. Bản thân anh ta cũng là con của gia đình đơn thân, lúc nhỏ mẹ bỏ đi theo người khác, đến trường bị dè bủ, khi than thở với bố thì bị một bạt tai đánh chấn động não, bố còn lớn tiếng mắng anh ta làm quá, đáng đời. Những chuyện này, khi còn theo học chuyên ngành công tác xã hội, anh ta bị giảng viên phụ đạo ép nói ra trong một hội thảo nọ, về sau giảng viên phụ đạo này đã bị nhà trường sa thải vì hành vi xấu.

Hồ Bối Bối đến chào tạm biệt chúng tôi, Ngôi Nhà Nụ Cười đã bị dừng, chuyện trong trường cũng đã kết thúc, em ấy không còn cơ hội gặp lại bác sĩ Vương nữa, khi tạm biệt, em ấy nhắc đến hội chứng trầm cảm cười.

Bác sĩ Vương vỗ vai em ấy, ngồi xổm xuống nói: “Đây là bệnh của người lớn, em còn nhỏ, không cần lây nhiễm thói quen xấu này quá sớm, bây giờ em vẫn còn ở độ tuổi muốn khóc thì khóc, muốn buồn thì buồn, không cần nóng lòng tỏ ra vui vẻ, hãy để chức năng này lại cho mình trong tương lai, đợi em lớn rồi, có rất nhiều chỗ cần em phải vui vẻ, nhưng không phải bây giờ, không phải là em”

“Vấn đề tâm lý không phải cảm cúm, em cần quan tâm cảm xúc của mình hơn bất cứ ai, em không gặp được một người lớn nào đúng chuẩn, không có nghĩa cả đời cũng không gặp được.

Lần này Hồ Bối Bối đã bật khóc.

...

Sau khi thầy Ngô rời đi, văn phòng của giáo viên tâm lý trường trung học Lục Đình số Ba bị bỏ trống, bác sĩ Vương gỡ biểu ngữ dán trên cửa xuống, đi vào phòng, nhìn chỗ ngồi trống kia thấy không an tâm lắm.

Một giáo viên tâm lý đi rồi, sẽ có một giáo viên mới đến, liệu giáo viên mới kia có phải một giáo viên tốt hay không?

Bác sĩ Vương lo lắng, nhưng chuyện này chung quy vẫn không thuộc quyền quản lý của mình, anh ta đã can thiệp đủ nhiều rồi, lần này ra khỏi cổng trường là rời đi thật, sẽ không còn dính dáng gì thêm với nơi này nữa.

Bác sĩ Vương một mình đi lại trong phòng tâm lý suốt hai tiếng đồng hồ, trước khi ra về, anh ta vẫn không an tâm, để lại một lời nhắn trên vách tường cạnh bàn, lời nhắn này có thể sẽ bị xóa bỏ, có thể không, chữ của bác sĩ Vương không đẹp lắm, nhưng mỗi một nét đều rất chân thành:

Không được cưỡng ép, phải ám thị, không được nóng vội làm bừa, phải xây dựng nền giáo dục tốt.

Câu chuyện thứ ba

Chán ăn tâm thần

Khi mới đến bệnh viện, Sở Hân chỉ nặng có ba mươi lăm ký, cân nặng thấp hơn mức bình thường gần ba mươi phần trăm, ở mức cận nguy hiểm.

Cô ấy cao một mét sáu mươi hai, ngoại hình khá tốt, nhưng thân hình gầy gò quá mức, gầy đến mức trơ xương, tóc nhuộm màu loang lổ, có thể sánh với Hàn Y Y, nhưng tóc rất dày, toàn thân có lẽ nặng nhất chính là mái tóc dài của cô ấy, tôi cảm thấy cơ thể gầy trơ xương kia không gánh nổi mái tóc đó.

Cô ấy đeo khẩu trang, kính mát, ngoài đẹp ra thì không còn đặc điểm nào khác, ngồi trong phòng khám VIP, tiếng xương va chạm với ghế làm tôi hơi khó chịu, chắc là tôi nghe nhầm, dù gầy thế nào cũng đâu đến mức mỏng cũng trơ xương. Đây chính là cảm giác của tôi về cô ấy, trạng thái rất sắc bén, phóng thẳng vào chỗ ngồi, dường như có cả tiếng dao vút qua.

Cô ấy tháo kính, kéo khẩu trang xuống dưới cằm, trả lời câu hỏi với thái độ hồ hững, có chút bất cần. Sau khi khuôn mặt lộ ra, cảm giác gầy gò kia càng mãnh liệt hơn, hốc mắt cô ấy hõm sâu, gò má nhô cao, làn da trắng bệch, khuôn mặt giống như bản phác họa trên giấy, chỉ có vài nét vẽ thô sơ, không có nội dung.

Ăn tượng ban đầu, cô ấy giống như một bản vẽ vừa bắt đầu phác thảo.

Sau nửa tiếng hỏi chuyện, bác sĩ Lưu chẩn đoán sơ bộ đây là chứng chán ăn tâm thần, theo lời cô ấy nói, không muốn ăn, mất cảm giác thèm ăn với tất cả các loại thức ăn.

Sở Hân chỉ nạp lượng thức ăn cực nhỏ mỗi ngày để giữ thân hình cực kỳ mảnh mai. Bệnh nhân chán ăn tâm thần thường có ám ảnh hình thể. Người bình thường thấy như vậy là gầy quá mức, mất hết mỹ quan, nhưng với họ, thì dù như vậy vẫn thấy gầy rất đẹp, còn thấy vẫn chưa đủ, phải gầy hơn nữa, họ cố chấp với việc gầy một cách bất thường, nhận thức méo mó về ngoại hình.

Nhìn cô ấy lâu, tôi sẽ thấy khó chịu, cô ấy gầy quá, nhưng cô ấy vẫn rất tự tin, coi đó là ánh mắt ngưỡng mộ và tán thưởng.

Khi gần kết thúc, bác sĩ Lưu nói: “Cô có nghĩ đến việc nhập viện không? Chứng chán ăn của cô còn tiếp diễn thế này, có thể cô sẽ phải nằm mà vào đây đấy.”

Bác sĩ Lưu xưa nay nói chuyện rất thẳng thừng, nhưng dẫu sao cũng là bệnh nhân nữ lần đầu đến khám, cô ấy nhú mày lộ vẻ không vui nói: “Tôi không có thời gian nằm viện, chỗ các anh có thuốc gì không?”

Bác sĩ Lưu nói: “Cô đã trễ kinh năm tháng rồi, nếu cân nặng không tăng lên, thuốc tiên cũng không cứu nổi cô”

Tỷ lệ tử vong do mắc chứng chán ăn tâm thần cao hơn cả chứng trầm cảm nặng, nửa số bệnh nhân chết do cân nặng quá thấp, tính mạng bị đẩy đến bờ vực nguy hiểm, trễ kinh là một trong những hậu quả của nó, nửa còn lại chết do tự sát, không

chỉ có chứng biếng ăn, bệnh nhân rối loạn ăn uống nói chung đều đồng mắc các bệnh trầm cảm và rối loạn lo âu. Từng có một giả thuyết nổi bật cho rằng rối loạn ăn uống là một biểu hiện của bệnh trầm cảm.

Rối loạn ăn uống bao gồm chứng háu ăn tâm thần, chứng chán ăn tâm thần, chứng cuồng ăn, chúng chỉ được phân loại theo triệu chứng, nguyên nhân gây bệnh có thể liên quan đến nhau. Nguyên nhân gây rối loạn ăn uống rất phức tạp, sở dĩ phân loại “tâm thần” là vì bệnh nhân vô duyên vô cớ “mất cảm giác thèm ăn với tất cả các loại thức ăn”, hoặc vô duyên vô cớ ăn uống vô độ, dù bụng đã no căng vẫn không ngừng lại.

Khúc mắc tâm lý là mấu chốt của rối loạn ăn uống, sự hợp tác của bệnh nhân là mấu chốt để điều trị căn bệnh này, mục tiêu chính của việc điều trị chán ăn tâm thần là tăng cân, nhưng để người mắc bệnh này chấp nhận ăn “quá nhiều” là điều rất khó.

Bác sĩ Lưu nói rất nghiêm túc, nhưng Sở Hân đáp: “Không được tăng cân, nếu không tôi sẽ mất việc.”

Sở Hân năm nay mười chín tuổi, ký hợp đồng với một công ty quản lý, hiện đang là thực tập sinh. Tôi không biết theo tiêu chuẩn của công ty thì dáng vẻ hiện giờ của cô ấy có tính là đạt chuẩn hay thậm chí là đẹp hay không, chỉ biết chứng chán ăn của cô ấy chắc hẳn ít nhiều cũng liên quan đến tính chất công việc.

Sở Hân tiếp tục nói: “Anh hãy nghĩ thêm cách khác, anh là bác sĩ kia mà, cứu người là trách nhiệm của anh đấy.”

Bác sĩ Lưu bật cười, nói: “Thế sống cũng là trách nhiệm của cô, cô sốt sắng tìm đến cái chết như vậy để làm gì?”

Nói vậy khá thẳng thừng, tôi không kìm được liếc nhìn anh ta, bình thường bác sĩ Lưu sẽ không gay gắt với bệnh nhân như vậy.

Quả nhiên, Sở Hân sa sầm mặt nói: “Nếu muốn chết, tôi đã chẳng đến đây”

Bác sĩ Lưu không tiếp lời, không được phản hồi, Sở Hân tức tối một lúc rồi nói: “Tôi cũng đâu còn cách nào khác, tôi ăn không vào, không muốn ăn, không thèm ăn, anh bảo tôi phải làm sao, không thì sao lại gọi là chứng chán ăn chứ”

Bác sĩ Lưu nói: “Chứng chán ăn chỉ là cách gọi kết quả của bệnh. Cô không ăn uống không có nghĩa là không thèm ăn, ngược lại, bệnh nhân chán ăn có cảm giác thèm ăn, chẳng qua họ đã kìm cảm giác đó lại, hoặc sau khi ăn sẽ có hành vi đền bù như kích nôn, lạm dụng thuốc nhuận tràng.”

Dứt lời, anh ta nhìn xuống ngón tay của Sở Hân, tôi cũng có xem qua, không có vết chai sần, nếu thường dùng ngón tay để móc cổ họng kích nôn, cọ xát vào hàm răng, sẽ có vết chai sần.

Ngón tay Sở Hân nhìn sơ qua rất sạch sẽ.

Nhận ra chúng tôi đang kiểm tra gì, Sở Hân hào phóng giơ bàn tay lên, lật qua lại cho chúng tôi xem, đây vẻ như vừa bị xúc phạm: “Tôi không giống đám người vô dụng kia đâu, thấy chưa?”

Tôi và bác sĩ Lưu nhìn nhau, anh ta hỏi: “Giống đám người nào?”

Sở Hân khinh thường nói: “Mấy thực tập sinh khác chứ ai, chịu không nổi thì đừng có đến, ăn xong rồi lại còn kích nôn, vô dụng”

Bác sĩ Lưu gật đầu nói: “Nên cô chịu đựng bằng ý chí, cô rất tự hào về khả năng tự chủ của mình đúng không?”

Sở Hân khẽ cười khẩy như vừa được khen ngợi, khẩy bộ móng tay đẹp mắt của mình.

Bệnh nhân chán ăn sợ béo một cách cực đoan, họ tự hào về khả năng tự chủ của mình, sự tự hào này cũng là một trong những nguyên nhân kéo dài bệnh của họ.

Thời gian khám bệnh kết thúc, bác sĩ Lưu không kê thuốc cho cô ấy, chỉ nói: “Hãy về bàn bạc với người nhà, nhập viện đi.”

Sở Hân không nổi nóng vì hai chữ “nhập viện” ngay, mà cau mày nói: “Tôi đã mười chín tuổi rồi, tại sao nhập viện còn phải bàn bạc với người nhà?”

Bác sĩ Lưu ra vẻ sức nhớ ra: “À, đúng rồi, cô đã mười chín tuổi rồi”

Sở Hân đóng sầm cửa bỏ về, bác sĩ Lưu ung dung đọc sổ, mời bệnh nhân tiếp theo vào, tôi hỏi: “Hai người quen nhau từ trước à?”

Bác sĩ Lưu nói: “Không quen.”

Tôi im lặng một lúc rồi nói: “Có khi nào anh quên rồi không, chẳng hạn như một đêm nào đó, một mình anh đến quán bar, gặp được một cô gái trẻ đang uống rượu giải sầu, thế là...”

Bác sĩ Lưu nhìn tôi bằng ánh mắt nhìn bệnh nhân.

Tôi ngậm miệng lại, nhưng vẫn không nhịn được nói: “Trông điệu bộ của hai người rất giống từng có gì đó với nhau,

cô ấy đến tìm kẻ bạc tình để gây sự nhưng bị đuổi về.

Bác sĩ Lưu thờ ơ nói: “Cô nghĩ lỗi tại tôi à?”

Tôi lắc đầu, lấy tư vấn tâm lý làm ví dụ. Trong quá trình tư vấn, thân chủ sẽ gửi gắm tình cảm cho tư vấn viên, đưa cách chung đụng của mình với một người quan trọng khác, hoặc chỉ đơn giản là cách giao tiếp quen thuộc của mình, vào quá trình tư vấn. Mỗi quan hệ tư vấn sẽ bất giác biến thành cách chung đụng của họ với người nào đó trong cuộc sống. Một trong những vấn đề cần giải quyết khi tư vấn là quan sát cách thức giao tiếp của thân chủ, xác định xem có phù hợp hay không và tiến hành điều chỉnh cách thức này trong quá trình gửi gắm tình cảm.

Nói rằng bác sĩ Lưu công kích Sở Hân, chỉ bằng nói Sở Hân đang dẫn dụ bác sĩ Lưu công kích mình, đây có thể là cách thức giao tiếp thông thường của cô ấy, bác sĩ Lưu thuận theo đó để đáp lại là muốn gợi mở cách thức giao tiếp này để cô ấy cảm nhận được.

Cô gái trẻ này có vẻ hơi ghét đàn ông lớn tuổi hơn mình.

...

Sở Hân đã đến nhập viện, không biết do những lời bác sĩ Lưu nói hôm đó đã có tác dụng hay do nguyên nhân khác. Cô ấy đến một mình, tự đóng tiền, tự nhập viện, từ đầu đến cuối không thấy bố mẹ xuất hiện.

Bác sĩ Lưu là bác sĩ điều trị cho cô ấy, thỏa thuận rằng chỉ cần cân nặng của cô ấy trở về mức thích hợp, cô ấy sẽ được xuất viện, điều này có thể khích lệ Sở Hân vâng lời.

Bác sĩ Lưu lên thực đơn ăn uống cho cô ấy, chia nhỏ bữa ăn, mỗi ngày ăn sáu bữa, nạp bốn trăm kilocalo mỗi bữa, tăng cân ổn định.

Cô ấy dán thực đơn đó vào mặt bác sĩ Lưu, nói không ăn được nhiều như vậy. Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ phải cố nhịn cười, chưa từng có bệnh nhân tỉnh táo nào ngông cuồng như thế trước mặt bác sĩ Lưu. Quả nhiên, sắc mặt bác sĩ Lưu vô cùng u ám, gỡ thực đơn trên mặt xuống, sửa lại vài chữ thành nạp năm trăm kilocalo mỗi bữa.

Sở Hân bắt đầu âm ỉ, nói không nằm viện nữa, muốn xuất viện, bác sĩ Lưu không để ý đến cô ấy, trao đổi tình hình của cô ấy với y tá xong, nhắc nhở một câu: “Nếu cô ấy quấy rầy các bệnh nhân khác quá nhiều, các cô cứ can thiệp y tế.”

Sở Hân hỏi: “Can thiệp y tế là gì?”

Hạt Dẻ Nhỏ ra dấu minh họa: “Trói lại.”

Bác sĩ Lưu rời đi, bỏ lại Sở Hân ở lại một mình gào thét, tôi khâm phục thật, cô ấy đã gây đến mức biến dạng rồi mà tiếng gào thét rất mạnh mẽ, là một trong số ít bệnh nhân rối loạn ăn uống hoạt bát tôi từng gặp. Không bàn đến chứng cuồng ăn và chứng háu ăn, bệnh nhân chán ăn thường trầm cảm rất nặng, nhưng cô ấy lại tràn đầy sức sống, hiện tại vẫn chưa thấy dấu hiệu trầm cảm gì.

Xoa dịu Sở Hân không tốn quá nhiều công sức, tôi chuẩn bị sẵn vài tấm ảnh của những người có cân nặng thấp hơn cô ấy, gây đến mức không còn chút thẩm mỹ nào, đưa cho cô ấy xem và hỏi: “Cô thấy họ có đẹp không?”

Điều chỉnh nhận thức về hình thể của bệnh nhân chán ăn cũng là một phần của việc điều trị, xem ảnh giống như liệu pháp ác cảm.

Sở Hân mắng tôi có phải bị mù không, tôi nói: “Nếu cô không nhập viện, nửa năm sau cô sẽ giống thế này.

Sở Hân cau mày: “Chắc chắn không có chuyện đó đâu, nên tảng ngoại hình vốn không giống nhau rồi, tôi đây là vẻ đẹp mảnh mai, còn họ là gầy trơ xương”

Hạt Dẻ Nhỏ đảo tròn mắt hết lời để nói.

Tôi cũng không phản bác, đợi cô ấy lộ vẻ ghét bỏ những tấm ảnh kia mới khẽ nói: “Thay đổi nội tiết tố gây trẻ kinh chỉ là một trong những kết quả y tế của tình trạng nửa no nửa đói, chứng chán ăn còn có một số triệu chứng y học khác như da khô, tóc và móng dễ gãy rụng, xuất hiện lông tơ ở tứ chi và mặt...

Sở Hân không âm ỉ nữa, gần đây tóc cô ấy rất khô thật, rụng cũng nhiều, tôi đã nói đúng nỗi đau của cô ấy.

Sở Hân nhập viện, thực đơn vẫn sửa lại theo ý cô ấy, một ngày bốn bữa, mỗi bữa bốn trăm kilocalo, nếu cho nhiều hơn mà cô ấy không hợp tác thì cũng vô ích.

Thỉnh thoảng tôi sẽ qua trông chừng cô ấy ăn cơm, đây vốn là việc của Hạt Dẻ Nhỏ, nhưng cậu ấy đâu không lại Sở Hân.

Đây là tình trạng chung của bệnh nhân chán ăn, sau khi vượt qua những tranh chấp về việc điều trị ban đầu, đồng ý với hầu hết các điều kiện của bác sĩ, biết mình không được lựa chọn, họ sẽ bắt đầu trở nên “dẻo miệng” bác sĩ thích nghe gì họ sẽ nói như thế ấy, đỡ bác sĩ vui rồi mới mặc cả, thậm chí còn cố

thay đổi quan niệm thẩm mỹ của bác sĩ, muốn họ thừa nhận cô gái trong gương béo.

Hạt Dẻ Nhỏ thầm mắng mấy câu rồi nói với tôi: “Cô ấy mà tính là béo thì em là đội trưởng Mỹ rồi còn gì”

Tôi nói: “Đừng sỉ nhục đội trưởng Mỹ”

Hạt Dẻ Nhỏ tức tối bỏ đi.

Sở Hân biết làm nũng với tôi không hiệu quả, bèn đổi cách khác: “Chị ơi, chị giảm cân đi, bạn trai chị không chê chị béo à?”

Tôi hỏi lại: “Bạn trai em chê em béo à?”

Sở Hân nói: “Em không có bạn trai, em phải trở thành ngôi sao, lỡ sau này nổi tiếng bị tra ra được thì không hay, công ty nghiêm ngặt về chuyện này lắm.”

Tôi nói: “Thế công ty em nghĩ sao về vóc dáng của em, béo à? Tiêu chuẩn là gì?”

Sở Hân nói: “Không, là gầy. Em giữ dáng tốt lắm, giáo viên hình thể còn khen em nữa.

Tôi gật đầu: “Khen em, công ty không yêu cầu gì về sức khỏe của em à?”

Sở Hân nhún vai, chắc do cảm thấy câu hỏi này thật ngớ ngẩn nên không trả lời.

Có tôi trông chừng, cô ấy đã thử làm nũng và la lối đều vô ích, đành ngoan ngoãn bỏ thức ăn vào miệng một cách gian nan, một miếng nhai ba mươi mấy lần mới nuốt vào, cô ấy ăn một bữa lâu hơn tôi ăn ba bữa.

Mỗi lần trước khi nuốt xuống cô ấy đều dừng lại một lúc, ngậm thức ăn trong miệng, chia mấy lần để nuốt. Tôi phát hiện

cô ấy dường như nuốt vào rất khó khăn, bèn hỏi: “Em đau họng à? Khi nuốt vào thấy khó chịu?”

Sở Hân thoáng khựng lại, lắc đầu, tiếp tục chia nhiều lần nuốt, rất chậm, như thể sợ nuốt nhiều sẽ nôn ra.

Tôi báo lại chuyện mình quan sát được cho bác sĩ Lưu biết, đề nghị kiểm tra xem có phải thực quản của Sở Hân quá nhỏ, gây khó khăn khi nuốt. Có rất nhiều nguyên nhân gây rối loạn ăn uống, mọi phương diện đều cần được xem xét.

Bác sĩ Lưu chụp X-quang cho cô ấy, thực quản không có vấn đề.

Tôi tiếp tục trông chừng cô ấy ăn cơm, không phải bữa nào cũng trông chừng, chỉ lúc rảnh rỗi mới qua xem thử, hầu hết vẫn do y tá phụ trách. Lâu dần, Hạt Dẻ Nhỏ cũng miễn dịch với các chiêu trò của Sở Hân, thật ra cũng chẳng phải chiêu trò gì, nịnh nọt mãi cũng chỉ vài câu. Sở Hân là một bình hoa, xinh đẹp, nhưng không có nội dung cốt lõi, nhìn lâu rồi cũng quen.

Mỗi lần đến tôi đều nghe cô ấy nói về chuyện công ty thực tập, nói về mỹ phẩm và túi xách hàng hiệu mẫu mới nhất, về trai trẻ, về các ngôi sao nổi tiếng nhưng không đủ tài năng, về vẻ đẹp của cô ấy.

Mỗi lần phụ họa theo tôi đều phải ngáp dài, thật sự rất nhàm chán. Cô ấy cho tôi cảm giác rất tầm thường, là kiểu con gái đến đâu cũng có thể tìm được, xinh đẹp, cầu kỳ, náo nức, hơi hư vinh, một chút vấn đề tình cảm cũng đủ để bám riết thảo luận không ngừng nghỉ, tôi không quá thích những người quá tự tin vào sắc đẹp của mình. Nếu vẻ đẹp này có chiều sâu thì khác, còn

vẻ đẹp của cô ấy giống như nước lã nhưng lại muốn tạo ra những gợn sóng đầy màu sắc, thành ra càng nhàm chán hơn.

Ấn tượng về sau dành cho cô ấy cũng giống ấn tượng ban đầu, như một bản vẽ phác thảo, đơn giản nguệch ngoạc, không còn gì khác.

Hàng tuần sẽ kiểm tra cân nặng của Sở Hân để xem có tăng cân ổn định không, ban đầu tăng lên một ký khiến cô ấy buồn bã rất lâu, kể từ đó cân nặng không còn dao động gì nữa, một tháng sau tăng bữa ăn, vẫn chỉ tăng thêm một ký.

Bác sĩ Lưu thay đổi thực đơn, tăng lên năm trăm kilocalo mỗi tuần, mỗi ngày năm bữa, lần này Sở Hân không ảm ỉ nữa, chắc cô ấy cũng sợ nếu cân nặng không tăng sẽ ảnh hưởng đến tính mạng.

Hai tháng sau, cân nặng của cô ấy vẫn chỉ tăng thêm một ký ban đầu, thế này chắc chắn có vấn đề.

Bác sĩ Lưu đi kiểm tra phòng bệnh, tôi đi theo bên cạnh, Sở Hân ngoan ngoãn trả lời, hỏi gì đáp nấy. Lát sau, cô ấy phát hiện bác sĩ Lưu không tiếp tục hỏi nữa bèn ngẩng đầu lên, thấy sắc mặt bác sĩ Lưu rất nghiêm túc, tôi tiến lên, túm lấy ngón tay cô ấy, Sở Hân tái mặt, cố vùng vẫy, nhưng tôi bị giữ rất chặt nên không thể rút tay về.

Quả nhiên, trên khớp ngón trỏ của cô ấy có một vết chai mỏng, tôi nắn hàm bắt cô ấy há miệng, soi đèn pin kiểm tra khoang miệng, men răng vẫn chưa có dấu hiệu bị ăn mòn rõ ràng, nhưng đã hơi ngả vàng.

Tôi đành mặt hỏi: “Em đang kích nôn, bắt đầu từ khi nào?”

Sở Hân hậm hực vùng ra khỏi tay tôi, xoa cằm sợ bị tôi nắn họng, lườm tôi nói: “Chị mạnh tay quá đấy, có phải con gái không vậy?”

Tôi nói: “Bắt đầu kích nôn từ khi nào, trả lời chị”

Dù bị vạch trần, cô ấy cũng không áy náy chút nào, chỉ đáp: “Khoảng đầu tháng trước, ai bảo các người cho em ăn nhiều thế, ăn nhiều như thế sẽ gây chết người đấy.”

Người đầu tiên nổi nóng là Hạt Dẻ Nhỏ, cậu ấy gào lên: “Em kích nôn mới gây chết người thì có! Đầu óc em không tỉnh táo đúng không?”

Cậu ấy lo liệu bữa ăn theo thực đơn suốt hai tháng ròng, thế mà cô ấy lại giấu cậu ấy lén lút kích nôn, ngoài mặt còn làm nũng đòi giảm bữa. Đây là sự tắc trách của cậu ấy, không ngờ có người vì đẹp mà không màng đến tính mạng tới mức này.

Bác sĩ Lưu không nổi giận như mọi khi, chỉ đưa cho cô ấy một tờ giấy và nói: “Cô tự tay viết một lá thư đảm bảo, nói rõ tự cô muốn kích nôn, không muốn ăn uống, nếu xảy ra vấn đề, cô sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm với tính mạng của mình, không liên quan gì đến bệnh viện.

Các bệnh nhân ý thức tỉnh táo xung quanh đều nhìn bác sĩ Lưu như đang nghĩ anh ta lạnh nhạt quá.

Sở Hân không nhận giấy, sa sầm mặt hất tờ giấy kia đi: “Sao lại không liên quan, các anh phải chịu trách nhiệm, tôi đến đây điều trị là đã giao phó bản thân cho các anh rồi, tự các anh vô dụng, không có cách giúp tôi ăn uống, là các anh tắc trách!”

Mắng xong liền đỏ hoe mắt, rõ ràng cô ấy mới là người ngang ngược, nhưng lại ra vẻ vừa chịu rất nhiều áp lực.

Buổi kiểm tra hôm đó kết thúc trong hỗn loạn, Sở Hân gào khóc không ngừng đến khi ngất xỉu, cô ấy ăn quá ít, đường huyết thấp, lần ngất xỉu này là lời cảnh báo nguy hiểm đến tính mạng.

Qua lần ngất xỉu này, cuối cùng cũng mời được bố mẹ Sở Hân đến.

Sau khi trao đổi mới biết, bố mẹ Sở Hân không hề biết chuyện cô ấy nằm viện, cứ nghĩ cô ấy vẫn còn ở công ty thực tập, không nhận được bất cứ thông báo nào.

Mẹ Sở Hân là người phụ nữ tráng kiện, nước da bánh mật, ngoại hình bình thường, thân hình đầy đặn, khi cười trông rất hiền từ, ăn mặc giản dị, là người phụ nữ có thể vung lưỡi liềm gặt lúa một cách mạnh mẽ dứt khoát trong tưởng tượng, chắc hẳn rất giỏi lo liệu mọi chuyện lớn nhỏ trong gia đình, nhưng lại không hiểu chút gì về tâm tư của cô con gái xinh đẹp.

Ngoại hình của bố khá hơn nhiều, Sở Hân giống bố, nước da trắng, mảnh mai, có thể nhìn thấy mạch máu nhỏ trên trán, cao hơn một mét bảy, tuy nay đã qua tuổi trung niên tóc tại thưa thớt, vẫn có thể thấy được phong thái thời trẻ. Người bố không quá cao, lại mảnh mai, đứng chung với người mẹ đầy đặn, nhìn qua là biết chắc hẳn mẹ là trụ cột chính của gia đình.

Cũng chính vì vậy, cả quá trình hỏi chuyện người bố rất ít khi lên tiếng, đều do người mẹ trả lời.

Tôi quan sát thấy người mẹ này chỉ hơi độc đoán, hiền từ nhiều hơn, đôi lúc hay cảm râm nhưng khi nhìn Sở Hân lại lộ vẻ lóng ngóng, không biết phải đối đãi cô con gái xinh đẹp sành điệu này thế nào, đành dùng cách thể hiện sự quan tâm theo

thói quen của mình, cầm quần áo, ân cần hỏi han con gái, sau vài ba câu thì không còn gì để nói nữa, vì Sở Hân chẳng để ý nhiều đến chị.

Chị không để ý đến bộ dạng của Sở Hân, dường như đã quen với nó, chỉ ôm cô ấy với đôi mắt đỏ hoe, tựa hồ không hiểu sao con gái của mình lại gầy đến mức này.

Sở Hân muốn thoát ra, đầy vẻ chán ghét, nhưng không thoát ra được, bố ở bên cạnh nhìn, kéo ghế đến ngồi xuống gọt táo cho cô ấy. Sở Hân chốc chốc lại đuổi họ về, có vẻ như sợ mất thể diện.

Người mẹ muốn đến công ty xin nghỉ phép, buổi tối ngủ lại chăm bệnh, bác sĩ Lưu đương nhiên sẽ không đồng ý, khu nội trú không cho phụ huynh ở lại chăm bệnh, người mẹ bèn nói chị sẽ ngủ bên ngoài, đến giờ thăm bệnh mới vào.

Sở Hân hậm hực nói: “Hai người chẳng hiểu gì, về nhà nghỉ đi, con ở đây tốt lắm, đừng làm mấy chuyện khó coi như thế”

Cuối cùng tôi giới thiệu cho họ một nhà nghỉ nhỏ cách bệnh viện không xa, ngủ lại một đêm, ngày mai đến chăm bệnh thêm một ngày rồi về nhà, giải thích cho họ hiểu bệnh của Sở Hân không thể chữa khỏi trong một sớm một chiều, không thể xin nghỉ phép mấy tháng liền để chăm sóc cô ấy được.

Khi tiễn họ rời khỏi bệnh viện, người bố vẫn không ngừng khuyên người mẹ, nhưng chị nói: “Mấy tháng thì đã sao? Từ lúc mười mấy tuổi đưa con bé đến công ty, một năm chẳng gặp được mấy lần, giờ tôi muốn gặp con bé nhiều hơn không được sao? Con bé đã thế này rồi, thế này rồi đấy”

Người bố nhú mày nói: “Nhưng con bé không muốn gặp bà.”

Người mẹ bỗng im bật như đột nhiên bị ai đó cướp mất cuống họng.

...

Bác sĩ Lưu và Hạt Dẻ Nhỏ đều bị trừ điểm thi đua, Hạt Dẻ Nhỏ do tắc trách, suốt hai tháng cũng không phát hiện Sở Hân đang kích nôn, suýt chút nữa đã đẩy bệnh nhân đến bên bờ vực nguy hiểm, còn bác sĩ Lưu do bị khiếu nại, bệnh nhân chung phòng với Sở Hân tố giác bác sĩ Lưu bắt Sở Hân ký giấy cam kết miễn trừ trách nhiệm, muốn chối bỏ trách nhiệm.

Bác sĩ Lưu thật oan ức, một tờ giấy trắng, đâu có giấy cam kết miễn trừ trách nhiệm gì, anh ta cố ý khiêu khích Sở Hân, không bắt cô ấy viết thật, nhưng hiển nhiên các bệnh nhân khác không hiểu, Hạt Dẻ Nhỏ muốn nói giúp cho bác sĩ Lưu, ngược lại còn bị mắng thảm hơn.

Hai hôm nay tâm trạng của Hạt Dẻ Nhỏ rất kém, bác sĩ Lưu không có phản ứng gì, nên làm gì vẫn làm nấy, tôi bắt đầu lo lắng, tôi cũng có phần trông chừng Sở Hân ăn uống, Hạt Dẻ Nhỏ không phát hiện, đáng ra tôi phải phát hiện, hằng ngày bác sĩ Lưu phải chăm lo nhiều bệnh nhân là thế, tôi là người trông chừng Sở Hân, anh ta tin tưởng báo cáo của tôi nên mới xảy ra sơ suất.

Tôi nhận ra mình cũng có vấn đề trong việc này, mỗi tư vấn viên đều có những bệnh nhân thuộc điểm mù của mình, những bệnh nhân mình không giới ứng phó hoặc có thành kiến với họ, thông thường khi gặp những bệnh nhân này, tư vấn viên đều

giới thiệu cho người khác, bằng không mức độ chuyên nghiệp sẽ giảm đi rất nhiều.

Sở Hân rất có thể là bệnh nhân thuộc điểm mù của tôi: “người đẹp” sáo rỗng nhàm chán.

Tôi đối với cô ấy không chân thành, hơi hời hợt, tôi tựa hồ đã hiểu tại sao hôm đó cô ấy lại âm ứ, gào khóc lớn như vậy, cảm xúc đến từ hai phía, tôi thấy cô ấy nhàm chán, chắc chắn cô ấy cũng cảm nhận được sự hời hợt của tôi, nghĩ rằng tôi không xem trọng cô ấy, cần gì phải ra vẻ rất quan tâm đến tính mạng của cô ấy.

“Tôi đã giao phó bản thân cho các anh, tự các anh vô dụng, không có cách giúp tôi ăn uống.”

Hôm đó cô ấy đã nói vậy. Có lẽ, cô ấy cũng thất vọng về bệnh viện, tôi không biết cô ấy từng trải qua những gì, liệu có phải từng thất vọng về một điểm tựa nào đó nên khi quyết định tin tưởng một điểm tựa khác, như bệnh viện, chỉ là đang đánh cược, một khi niềm tin này không được toại nguyện, nỗi thất vọng sẽ càng lớn hơn.

Giao phó bản thân cho các anh.

Càng nghĩ về câu nói này tôi càng tin Sở Hân có khúc mắc tâm lý, cô ấy không phải loại bình hoa chỉ có vẻ đẹp tầm thường, có thể không phải đang theo đuổi vẻ đẹp độc hại mà theo đuổi thứ gì đó khác.

Sự quan tâm đột ngột khiến tôi sực tỉnh, đây là vấn đề chung của tư vấn viên ư? Tại sao chỉ khi tìm ra khu rừng đen tối trong lòng người, tôi mới bắt đầu hăng hái, tại sao chỉ khi có người tan vỡ rồi mới bắt đầu “yêu” cô ấy.

Bình hoa bằng nhựa mềm mại, loài người không mang mầm bệnh hướng về phía mặt trời, nếu những tia nắng này là thật, sống như vậy chẳng phải tốt hơn sao?

Tôi đến gặp Sở Hân, hỏi cô ấy: “Em ghét mẹ em đúng không?”

Sở Hân không muốn để ý đến tôi, đáp ngắn gọn: “Không”

Tôi hỏi: “Mẹ em ép em đến công ty thực tập sao?”

Sở Hân nói: “Không phải, tự em muốn đến, bà ấy còn không cho, mãi mới chịu đồng ý.”

Tôi hỏi: “Tại sao em và mẹ lại xa cách như vậy? Từng xảy ra chuyện gì à?”

Sở Hân phì cười: “Chuyện này không phải rất bình thường sao, chẳng lẽ chị và mẹ chị rất thân thiết?”

Tôi không phản bác, im lặng một lúc rồi nói: “Em không muốn ăn, có liên quan đến mẹ em không?”

Sở Hân ngớ người, không trả lời, trở mình đắp chăn rồi nói: “Không có, em buồn ngủ rồi, chị đừng đoán già đoán non nữa, mấy người làm nghề tư vấn tâm lý như chị ai cũng như nhau, cứ thích nói nhăng nói cuội, chẳng đúng gì cả”

Tôi thầm gạch bỏ một suy đoán: Vì ghét mẹ, không chấp nhận mọi thứ của mẹ, trong đó có hình thể, nên khao khát được gây, không muốn ăn uống, không muốn trở thành người giống mẹ.

Tôi nói: “Ai cũng như nhau, em từng được ai khác tư vấn tâm lý à?”

Sở Hân không trả lời.

Tôi tiếp tục nói: “Người của công ty? Mời về tư vấn cho thực tập sinh?”

Sở Hân sửng sốt trở mình lại nhìn tôi, chỉ lộ ra đôi mắt, chớp hai cái.

Tôi không khỏi bật cười, tiếp tục nói: “Có phải bác sĩ tâm lý đó không thích em, cho rằng em chuyện bé xé to?”

Sở Hân tiếp tục chớp mắt.

Tôi nhìn cô ấy một lúc, cúi người trước cô ấy rồi nói: “Nếu chị cũng từng khiến em có cảm giác giống vậy, xin lỗi, sau này sẽ không như vậy nữa”

Cái cúi người này đã kéo cô ấy dậy khỏi giường, trố mắt nhìn tôi với vẻ bối rối, như muốn nói chị điên à, chị đang làm trò gì vậy.

Tôi nhún vai nói: “Nhưng đây không phải vấn đề của mình chị, em cũng đối xử với chị như vậy, có phải em cũng nên xin lỗi chị không?”

Sở Hân nói: “Em đâu có.

Tôi nói: “Em có, em không thành thật với chị, cũng không thành thật với bác sĩ Lưu, em che giấu chuyện quan trọng, để bọn chị loay hoay bên em, trêu bọn chị vui lắm à?”

Nghe tôi trách móc, Sở Hân bật cười một lúc rồi lại nghiêm túc nói: “Em không có.”

Tôi hỏi: “Không nhắc đến biểu hiện trước đây nữa, bắt đầu từ bây giờ, thành thật được chứ?”

Sở Hân nói: “Được.”

Tôi gật đầu, bắt đầu hỏi: “Sở Hân, em có từng bị người trong công ty quấy rối tình dục không?”

Sở Hân ngơ ngác, có chút trở tay không kịp vì câu hỏi này quá đột ngột.

Hỏi như vậy là do nguyên nhân gây rối loạn ăn uống vô cùng phức tạp, chuyện gì cũng có khả năng, nghề nghiệp của Sở Hân chắc chắn không thoát khỏi liên can với chứng chán ăn của cô ấy, phải giữ thân hình cực kỳ mảnh mai, hơn nữa còn bị khó nuốt. Kháng cự việc nuốt cũng có thể liên tưởng đến một số chuyện như kháng cự bộ phận sinh dục, cô ấy không muốn ăn uống có thể vì không muốn một số vật thể nào đó xâm nhập vào thực quản. Tính chất công việc của công ty Sở Hân khiến tôi có suy đoán như vậy không có gì lạ, rối loạn ăn uống vốn cũng có liên hệ với tình dục, chẳng hạn như chứng cuồng ăn và chứng háu ăn, việc thèm ăn có thể là một dạng bù đắp cho ham muốn tình dục.

Sở Hân lắc đầu: “Không có.”

Tôi hỏi: “Vậy từ nhỏ đến lớn, em có từng bị người nào quấy rối, hay thậm chí là xâm hại không?”

Sở Hân cau mày, dường như cảm thấy câu hỏi của tôi thật khó xử, cô ấy không phải người cởi mở đến mức bị nghi ngờ sự trong trắng vẫn có thể điềm nhiên như không.

Ước chừng khoảng nửa phút sau, Sở Hân lắc đầu nói: “Không có”

Tôi nói: “Trong thời gian do dự, em nghĩ đến chuyện gì?”

Sở Hân không trả lời, mặt cô ấy lại trở nên vô hồn như quay về trạng thái bản phác họa đen trắng.

Hình như tôi đã thấy nét bút màu đứt gãy trong bản phác họa này, tôi do dự có nên vạch trần cô ấy hay không, kéo nét vẽ

đứt gãy kia đến trước mặt cô ấy một cách tàn nhẫn.

Tôi hỏi: “Vậy có phải em từng nhìn thấy người khác bị xâm hại?”

Sở Hân trừng mắt nhìn tôi với vẻ mặt đầy kinh hoàng.

Tôi không hỏi tiếp nữa.

...

Không lâu sau xảy ra một chuyện, Sở Hân buộc phải xuất viện một lần, tôi và Hạt Dẻ Nhỏ đi cùng.

Mẹ của Sở Hân chạy đến công ty cô ấy chất vấn công ty đào tạo thể này, tại sao con gái chị lúc vào công ty còn lành lặn, rất khỏe mạnh, bây giờ lại gầy đến mức này.

Bảo vệ cản chị lại trước cổng, đe dọa nếu còn tiếp tục gây chuyện sẽ báo cảnh sát, chị vốn không gây chuyện, nghe nói vậy liền nổi nóng, ngồi ngay trước cổng quyết phải vào hỏi cho ra lẽ, chồng chị ở bên cạnh vô cùng khó xử, nhưng không khuyên can, chỉ nấp vào giữa đám đông.

Người đi đường quay phim chụp ảnh họ, có hai phóng viên hối hả chạy tới để khai thác tin công ty giải trí ngược đãi thực tập sinh.

Công ty đã liên lạc với bệnh viện để tìm Sở Hân, gọi cô ấy đến đưa mẹ mình về.

Khi chúng tôi đến nơi, tình trạng của mẹ Sở Hân rất tệ, đầu bù tóc rối như vừa đánh nhau xong, vành mắt đỏ hoe, trông già đi hẳn chục tuổi.

Sở Hân vốn rất tức giận, thấy thật mất mặt, bước xuống xe định kéo chị đi rồi nổi trận lôi đình ngay, nhưng khi nhìn thấy mẹ mình như vậy, bỗng chốc không nói được gì nữa.

Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ hơi ngờ ngợ, lúc điện thoại không nói tình hình nghiêm trọng thế này, hai bên còn chưa tranh cãi, thế này là sao?

Mẹ Sở Hân đang trừng mắt nhìn bảo vệ như một đấu sĩ bò tót, nhìn thấy con gái lập tức mất hết vẻ hung hăng, không kìm được nước mắt, chị túm lấy con gái, ấp úng hỏi: “Bọn họ nói với mẹ, nói..”

Chị chỉ vào hai phóng viên đứng gần đó, tuy họ có hơi ngượng ngùng, nhưng vẫn giơ máy lên quay chụp, bị bảo vệ ngăn lại.

Sở Hân cau mày: “Nói gì? Mẹ sao vậy?”

Chị túm chặt con gái, nhìn thẳng vào mắt cô ấy, nói một cách khó khăn: “Họ nói, con bị, con bị người trong kia làm chuyện đó?”

Sở Hân sững sờ, người mẹ gần như suy sụp, chị không thể thốt ra hai chữ kia, chị túm chặt Sở Hân như đang túm cổ cứu mạng, như thể lúc này chỉ cần nhận được một biểu cảm hay ngôn từ khẳng định là chị có thể chết ngay tại đây.

Sở Hân gào lớn: “Không có! Mẹ nghe ai nói nhăng nói cuội vậy!”

Đã có câu trả lời, nhưng chị có vẻ không tin, gặng hỏi: “Không có thật sao, con đột nhiên thành ra thế này, đột nhiên thành ra thế này...”

Sở Hân lớn tiếng nói: “Không có!”

Sở Hân lườm sang hai phóng viên kia, họ có chút xấu hổ nhưng vẫn hướng ống kính về phía Sở Hân chụp liên tục, cô ấy gầy gò quá, dáng vẻ thế này chẳng ai tin chưa từng có gì xảy ra,

bèn nói: “Đừng che giấu nữa, chúng tôi có thể giúp cô đòi lại công bằng, đây không phải lần đầu chúng tôi nhận được tố giác kiểu này, cô không phải người đầu tiên, không cần lo sợ.”

Mặt mẹ Sở Hân càng thêm trắng bệch, suýt chút nữa Hạt Dẻ Nhỏ đã xông qua đánh người, bảo vệ đẩy hai phóng viên sang chỗ khác, người tụ tập trước công ty ngày càng đông, không một ai từ bên trong đi ra.

Sở Hân luôn miệng đảm bảo với mẹ rằng không có, cô ấy còn hét lớn: “Con vẫn còn trinh, mẹ cứ đưa con đến bệnh viện mà kiểm tra.”

Tình cảnh vô cùng khó coi, Sở Hân cũng không giữ được bình tĩnh nữa, mẹ cô chột im lặng, nhanh chóng đứng dậy, lau mặt cho Sở Hân, tay chị vốn bẩn, càng lau càng bẩn, Sở Hân không đẩy chị ra.

Chị nói: “Chúng ta về nhà, không làm thực tập sinh nữa, không làm nữa”

Một bảo vệ mắng: “Đâu ai nợ nần gì chị, không muốn làm nữa thì liên lạc giải quyết riêng không được sao, cứ thích làm cho âm ỉ thế này.”

Chị muốn mắng trả nhưng không nói được gì, chị không được ăn học nhiều, vừa tức tối vừa sốt ruột, cuối cùng chỉ ghen ngào gầm lên một câu: “Lúc con bé mười bốn tuổi, tôi đưa nó đến đây rất khỏe mạnh! Rất khỏe mạnh!”

Sở Hân nhìn mẹ, không nói gì.

Bốn người chúng tôi rời khỏi công ty, khi lên xe mới nhớ ra hình như bố cô ấy còn đứng giữa đám đông, người đâu rồi, không thấy nữa.

...

Trên đường về bệnh viện, mẹ Sở Hân khóc không ngừng, chị suy sụp vô cùng, vừa khóc vừa nắm tay Sở Hân nói xin lỗi, có vẻ như chị vẫn không tin lời Sở Hân nói, tin rằng con gái đã bị bắt nạt vì phóng viên nói có người tố giác.

Nhìn chị khóc, Sở Hân cũng hết cách, đành nói: “Không phải con, là người khác.

Chị ngỡ ngác hỏi: “Người khác?”

Sở Hân nói: “Ừm, thực tập sinh khác.”

Chị vẫn ngỡ ngác, hỏi: “Thế sao con lại gây thế này?”

Sở Hân nói: “Nhìn thấy, ghê tởm.”

Chị lại bật khóc, ôm chặt Sở Hân, bảo cô đừng làm thực tập sinh nữa, về nhà thôi, coi như đã chịu tin rồi.

Tôi nhìn Sở Hân, thì ra đây chính là nguyên nhân cô ấy chán ăn?

Về đến nơi Sở Hân uể oải nằm xuống, hôm nay xảy ra quá nhiều chuyện, tình trạng cơ thể của cô ấy hiện tại không thể chịu quá nhiều kích thích.

Khi bác sĩ Lưu đến phòng bệnh kiểm tra cho Sở Hân, tôi và mẹ Sở Hân ngồi bên ngoài đợi, chị khóc sưng cả mắt, đầy lo âu.

Tôi đi rót cho chị ly nước nóng, lúc quay lại thấy chị đang ngắm một tấm ảnh rất nhỏ, ảnh được kẹp trong ví tiền.

Tôi đưa nước cho chị, nhân tiện nhìn tấm ảnh kia, trong ảnh có hai cô gái, một trong số đó rất giống Sở Hân, người còn lại hơi tròn trịa, lớn hơn Sở Hân chút.

Tôi hỏi: “Đây là Sở Hân à?”

Mẹ cô ấy gật đầu.

Tôi tiếp tục: “Còn người bên cạnh?”

Chị thoáng im lặng, vuốt ve tấm ảnh nói: “Là chị con bé”

Tôi khá bất ngờ: “Chị? Sở Hân còn có chị gái? Chị ruột sao?”

Chị nói: “Đều là tôi sinh, khác cha, chị nó là con của chồng cũ.”

Tôi nhú mày im lặng, Sở Hân chưa từng nhắc đến người chị ruột này, quan hệ gia đình trong hồ sơ bệnh án chỉ viết bố mẹ, cô ấy là con một.

Chị đột nhiên thở dài: “Tại số tôi khổ, đứa lớn mất sớm, đứa nhỏ sống khổ sở.”

Tôi kinh ngạc nói: “Chị cô ấy... mất rồi?”

Chị đáp: “Mất rồi, mất lúc mười ba tuổi, khi đó Sở Hân mười tuổi.”

Tôi hỏi: “Sao lại mất vậy ạ?”

Chị nói: “Chết no”

Tôi nhất thời không hiểu, chị quay sang nhìn tôi, nghiêm túc nói: “Chết vì no đấy, ăn nhiều quá, căng rách dạ dày.”

Tôi ngỡ ngàng, có gì đó nhanh chóng hình thành rồi tan biến trong đầu tôi, ăn quá nhiều, căng rách dạ dày.

Tôi hỏi: “Chị có thể kể chi tiết hơn ăn nhiều như thế nào không? Một ngày ăn bao nhiêu, ăn mấy lần?”

Chị nhìn tôi với ánh mắt kỳ lạ: “Tôi không nhớ rõ, chỉ thấy con bé cứ ăn liên tục, ăn cho bản thân thật mập mạp, một ngày ăn tận mấy bữa, lượng thức ăn chắc gấp bốn năm lần Sở Hân. Có một đêm con bé cứ ăn không ngừng, ăn suốt mấy tiếng đồng hồ, sau đó tôi phát hiện nó thoi thóp nằm trên giường, đưa đến

bệnh viện thì bác sĩ nói con bé bị căng tức dạ dày cấp tính, rách dạ dày, không cứu được nữa”

Tôi thấy tay chân mình bắt đầu lạnh toát, chứng cuồng ăn, chị cô ấy mắc chứng cuồng ăn, trong một gia đình, có chị gái mắc chứng cuồng ăn, em gái mắc chứng chán ăn, tôi không thể thuyết phục bản thân rằng đây chỉ là sự trùng hợp.

“Mấy hôm trước tôi cứ suy nghĩ mãi, có phải tôi là người hại Sở Hân thành ra thế này không, dạo chị con bé vừa mất, tôi sợ lắm, không dám để Sở Hân ăn nhiều, không ngừng nhắc nhở con bé ăn ít, ăn ít thôi. Chị ghen ngào: “Bác sĩ, có phải lỗi của tôi không, có phải tại lúc nhỏ tôi cứ bắt con bé ăn ít thôi, nên bây giờ nó mới như thế này không?”

Tôi hỏi: “Trước khi chị dặn dò như thế, Sở Hân ăn có nhiều không?”

Chị ngẫm nghĩ rồi nói: “Hình như không nhiều, dạo đó con bé cũng ăn rất ít, còn hay nôn mửa.

Tôi hít thở sâu rồi nói: “Chị có biết, tại sao chị gái của Sở Hân lại đột nhiên ăn uống vô độ không?”

Chị lắc đầu: “Nếu tôi biết thì tốt rồi, nhưng tôi không biết, tự nhiên con bé trở nên như vậy thôi.

Tôi không hỏi thêm nữa, im lặng nhìn tấm ảnh kia, hai cô bé cười rất tươi, một béo một gầy, nhìn về phía ống kính giờ hai ngón tay làm dấu chữ V.

...

Bác sĩ Lưu kiểm tra xong, cho đổi sang thực đơn thức ăn dạng lỏng, mẹ Sở Hân vào gặp con gái, hai người trò chuyện

một lúc, chị theo Hạt Dẻ Nhỏ đi lấy cơm, chị không yên tâm, muốn tự mình trông chừng thức ăn.

Tôi không rời đi, ngồi cạnh giường Sở Hân, sắc mặt cô ấy vẫn rất khó coi.

Tôi hỏi: “Em còn có một chị gái à?”

Sở Hân nhìn tôi với vẻ hết hoảng.

Tôi run rẩy nói tiếp: “Em nói dối với mẹ em, em từng thấy người khác bị xâm hại, nhưng đó không phải người trong công ty, mà là chị gái em, đúng không?”

Mặt Sở Hân bỗng chốc trắng bệch, khuôn mặt vốn đã nhợt nhạt, nay trắng không kém gì ga trải giường, cô ấy thẳng thốt nhìn tôi, nói không nên lời.

Nét mặt như vậy, chứng tỏ tôi đã đoán đúng.

Chị gái mắc chứng cuồng ăn, sở dĩ đột nhiên ăn uống vô độ làm cho mình trở nên mập mạp như vậy là do bị xâm hại tình dục, một người tự làm cho mình béo phì, theo góc nhìn của phân tâm học thì có vô vàn lý do, chẳng hạn như muốn xóa bỏ đặc trưng giới tính, muốn mình mất đi sức hút với đối tượng khác giới nào đó, không ít trường hợp ăn uống vô độ là phản ứng với căng thẳng liên quan đến tình dục.

Tôi nói: “Em đã nhìn thấy gì, nhìn thấy như thế nào, đây mới là then chốt của chứng chán ăn của em đúng không, mẹ em nói dạo đó em thường xuyên nôn mửa”

Hồi lâu sau, vẻ mặt như chim sợ cành cong dần bình tĩnh lại, Sở Hân chậm rãi nói: “Mẹ nhớ nhầm rồi, người nôn mửa không phải em, là Sở Từ.”

Tôi nhắc lại: “Sở Từ?”

Sở Hân nói: “Chị ấy tên Sở Từ.

Tôi hỏi: “Em có bằng lòng kể chị nghe chuyện về em ấy không?”

Sở Hân im lặng rất lâu mới nói: “Chị hứa với em phải giữ bí mật mãi mãi, không được nói với bất cứ ai.

Tôi nói: “Nếu phải giữ bí mật chuyện trái quy định, chị không thể hứa được, chẳng hạn như phạm pháp, hoặc liên quan đến sự an nguy tính mạng”

Sở Hân khẽ đáp: “Vâng”

Cô ấy bắt đầu kể, khi Sở Hân mười tuổi, bỗng có một ngày chị gái cùng mẹ khác cha của cô bắt đầu ăn uống vô độ, lượng thức ăn mỗi ngày trong nhà không thay đổi, phát hiện ra chuyện này là vì chị gái ăn cả phần của cô ấy.

Ăn xong, Sở Từ lại chạy vào nhà vệ sinh nôn, rất lãng phí.

Về sau mẹ phát hiện ra, hỏi Sở Từ có chuyện gì, cô chỉ nói mình đói, mỗi ngày ăn nhiều hơn, cân nặng cũng bắt đầu tăng, hai người chỉ cách nhau ba tuổi, cân nặng vốn không chênh lệch nhiều, chỉ sau một kỳ nghỉ hè, Sở Từ đã nặng hơn em gái sáu ký rưỡi.

Sở Hân không hề biết Sở Từ đã gặp chuyện gì trong khoảng thời gian đó, chỉ nghĩ chị gái lên cấp hai rồi nên đổi tính. Cho đến một buổi tối nọ, cô thức dậy đi vệ sinh, nghe thấy trong phòng chị gái có tiếng động, cứ ngỡ chị gái lại ăn vụng, muốn vào mắng chị gái, vừa mở hé cửa thì nhìn thấy hình ảnh không bao giờ ngờ tới.

Bố đang ở trong phòng của chị, chị đang ngồi trên đùi bố, bố đang sờ soạng chị, chị đang khóc.

Cô không nhớ đêm hôm đó mình đã rời đi như thế nào. Về sau, vô số lần cô nhìn thấy chị gái ăn uống vô độ rồi điên cuồng nôn ra, cho đến một đêm, chị gái ăn đến no căng bụng mà chết.

Sau khi chị gái qua đời, Sở Hân bắt đầu không muốn ăn uống, sợ hãi khi nhìn thấy thức ăn, chị gái chết thật thê thảm và đau khổ, cô bắt đầu nảy sinh nỗi sợ tột độ với việc ăn uống, nỗi sợ đó bao gồm cả những hình ảnh từng nhìn trộm được qua khe cửa, đêm hôm đó đã trở thành một bí mật vĩnh hằng.

Nghe xong, tôi im lặng rất lâu, dù đã từng phỏng đoán, nhưng tôi không ngờ đó lại là sự thật. Khi đứa trẻ béo phì, thật ra phần lớn các nhà phân tâm học đều cho rằng do khoảng cách không phù hợp giữa trẻ và người thân khác giới, trong vô thức trẻ muốn dùng việc béo phì, xóa bỏ đặc trưng giới tính để nhắc nhở bố mẹ khác giới hãy tránh xa mình.

Sở Hân mắc chứng chán ăn là do quan sát chị mình, chứng khó nuốt là do nỗi sợ với việc ăn uống vô độ, nên nói rằng cô ấy kháng cự việc nuốt vào thay vì kháng cự thức ăn, cô ấy tận mắt nhìn thấy chị gái mình ăn uống vô độ như thế nào, hành động nuốt đó chính là cơn ác mộng của cô ấy.

Hình ảnh tượng trưng của động tác nuốt này liên quan mật thiết đến bí mật mà cô ấy vô tình phát hiện ra.

Trùng hợp thay, rối loạn ăn uống có yếu tố sinh học rất cao, người thân của bệnh nhân rối loạn ăn uống có tỷ lệ mắc bệnh cao hơn người bình thường gấp bốn, năm lần, nên hai cô con gái trong gia đình này mắc hai loại rối loạn ăn uống khác nhau còn do yếu tố di truyền.

Tôi hỏi: “Em có từng nghĩ sẽ nói cho mẹ biết không?”

Sở Hân lắc đầu.

Tôi im lặng hồi lâu, quyết định hỏi chuyện mình cần xác nhận lại: “Bố em có làm chuyện đó với em...”

Sở Hân trừng to mắt, lắc đầu: “Không có, chị em và ông ấy không có quan hệ huyết thống”

Tôi nói: “Em biết là có quan hệ huyết thống hay không thì cũng là sai trái khi làm như vậy.”

Sở Hân không nói gì nữa.

Tôi nói: “Thế thì người em ghét phải là bố em, tại sao em lại có thái độ kém hơn với mẹ mình?”

Sở Hân không trả lời.

Tôi nói: “Em thấy áy náy nên muốn rời khỏi ngôi nhà đó, em biết con gái chị ấy đã gặp chuyện gì, chị ấy đang chịu đựng những gì, nhưng em không thể nói cho chị biết, em rất áy náy, đồng thời cũng thấy căm giận, căm giận tại sao người phụ nữ này lại có mắt không trông đến vậy, hai đời chồng đã hủy hoại cuộc đời của chị ấy và Sở Từ.”

Sở Hân cản tôi lại: “Đừng nói nữa.”

Tôi nói: “Biết bệnh do đâu mà ra cũng không thể chữa khỏi nó, chứng chán ăn của em phải do em tự cố gắng, em sẽ không trở thành người giống chị em, đừng ôm hết đau khổ của chị em lên người mình, cũng đừng áp đặt ý chí và cách giải quyết nỗi đau của một đứa trẻ mười ba tuổi lên bản thân”

Sở Hân im lặng.

Tôi tiếp tục: “Nếu em không ăn uống vì muốn trừng phạt bản thân năm xưa đã giữ im lặng, trơ mắt nhìn chị gái mình ăn no căng bụng mà chết, hãy thử nghĩ xem nếu năm đó em nói

cho mẹ biết, có lẽ gia đình này đã tan nát lâu, bệnh chị em không khỏi, mọi chuyện bị phơi bày ra ánh sáng chị em sẽ càng đau khổ hơn, có thể chị em sẽ chọn một cách khác để kết liễu đời mình”

Sở Hân ngớ ngàng nhìn tôi.

Tôi nói: “Sở Từ là người trong cuộc, bất luận vì nguyên nhân gì, em ấy đã không lên tiếng tố giác khi còn sống, em không cần quyết định điều gì thay em ấy, sau khi em ấy mất, lại càng không cần.”

Sở Hân im lặng.

Tôi nói: “Nhưng nếu mặc cảm tội lỗi đó vẫn còn thật, theo góc nhìn nhận của một người trưởng thành như bây giờ, em cũng hiểu tại sao chị gái mình lại bất lực như thế, hiểu được nỗi khổ và sự hèn nhát của em ấy, ân hận năm đó mình đã chọn giữ im lặng, muốn làm chút gì đó để bù đắp, sẽ không ai ngăn cản em, nhưng em phải hiểu, sẽ không ai đổ trách em năm xưa đã chọn im lặng, em cũng chỉ là một đứa trẻ, em còn nhỏ hơn em ấy, chẳng qua em có cơ hội trưởng thành, hiểu được cái gì là đúng là sai, còn em ấy không có”

Sở Hân đỏ vành mắt.

Tôi có chút không đành lòng, lúc mới gặp, đâu ai ngờ rằng cô ấy đang giữ một bí mật to lớn đến thế.

Một cô gái điệu đà sáo rỗng, một bản phác thảo đen trắng không có nội dung, ngòi bút màu của cô ấy đã gãy từ bao giờ? Năm cô ấy mười tuổi, năm chị gái cô ấy chết trên giường bệnh.

Tôi bước qua nhẹ nhàng ôm lấy cô ấy, lần này cô ấy không đẩy tôi ra, khàn giọng nói: “Chuyện này có đặc biệt không?”

Tôi hỏi: “Em nói những gì em trải qua à? Đặc biệt chứ.”

Sở Hân im lặng một lúc rồi nói: “Em cứ nghĩ nhà nào cũng có chuyện khó chịu, cứ nghĩ khó chịu mới là bình thường, chẳng lẽ người khác đều lớn lên một cách khỏe mạnh ư? Người như em thế này không bình thường ư?”

Tôi ghen lời, chợt nhớ tôi cũng từng dùng lý lẽ này để bác bỏ những lời khuyên thánh thiện, tự cho rằng mình thông minh.

Bỗng thấy thương cô ấy hơn, chỉ mới mười chín tuổi, thật sự vẫn chỉ là một đứa trẻ, độ tuổi của trẻ con, sự ương bướng của trẻ con, cách lý giải của trẻ con, sự tuyệt vọng của trẻ con và cách làm của trẻ con.

Giờ đây, cô ấy đã thoát ra linh khí, nội hàm của cô ấy, sự đặc biệt của cô ấy, vẻ đẹp thật sự của cô ấy, cô ấy không còn sáo rỗng, không còn tầm thường nữa, nhưng như vậy mới bình thường.

Tôi thắng thốt hiểu ra, có phải tất cả những cô gái trông có vẻ trống rỗng đều mang trong mình bí mật không hề trống rỗng?

...

Hạt Dẻ Nhỏ và mẹ Sở Hân đã quay lại, Sở Hân lặng lẽ ăn cơm, mẹ cô ấy đầy vẻ tiêu tụy nhưng vẫn cố nở nụ cười, không nhắc chuyện của công ty nữa, cũng không nói nghĩ làm về nhà nữa.

Tôi thầm thở dài, cô ấy mở lời sao được, người mẹ vốn đã bất hạnh, sao cô ấy có thể vạch trần sự thật bất hạnh hơn của mẹ.

Buổi chiều, bố Sở Hân đến, vẫn như mọi khi, kéo chiếc ghế đến ngồi cạnh giường gọt táo cho con gái. Sở Hân không ăn, hẳn bèn đút cho mẹ cô ấy, chị chẳng cần nhìn đã thuận theo ăn miếng táo trên tay hẳn.

Tôi chợt thấy sôi máu, lặng lẽ ra khỏi phòng bệnh, Hạt Dẻ Nhỏ đuổi theo hỏi tôi đi đâu, tôi không trả lời được, nhanh chân chạy vào nhà vệ sinh, bắt đầu nôn khan.

Tôi nhìn mình trong gương, tôi sao thế này? Sao đột nhiên lại buồn nôn?

Lát sau mới hiểu ra, tôi đang nôn thay cho Sở Hân, tôi đã cảm nhận được cảm giác trong lòng cô ấy khi phải thản nhiên đối mặt với một gia đình như vậy.

...

Nôn xong thì cùng Hạt Dẻ Nhỏ đi ăn trưa, nhà ăn đã chẳng còn ai, tôi gọi hai phần cơm, bát giác liên tục nhét đồ ăn vào miệng.

Hạt Dẻ Nhỏ cau mày: “Chị vừa mới nôn xong mà, mới đó đã ăn được ngon miệng thế à?”

Tôi lắc đầu, nuốt liên mấy miếng rồi nói: “Chẳng qua muốn che giấu một bí mật thôi”

Muốn che giấu một bí mật nên không ngừng nhét đồ vào trong miệng, muốn chặn nó lại.

Sở Từ cũng vậy chẳng?

Ăn một cách điên cuồng để chặn miệng, chặn tiếng nói, chặn bí mật, lâu dần, thức ăn trở thành bí mật, mỗi khi ăn một miếng đều là đang nhai nát bí mật.

Cho nên Sở Hân chán ăn là đang cự tuyệt bí mật, cô ấy vô cùng ghét bí mật này, nhưng buộc phải chịu đựng nó.

...

Tôi không rõ cuối cùng Sở Hân có nói cho mẹ mình biết hay không, nhưng trong mấy tháng cô ấy nằm viện điều trị, mẹ thường xuyên đến thăm cô ấy, tâm trạng khá tốt, những lần bố đến thưa dần, về sau gần như không xuất hiện nữa.

Cân nặng của Sở Hân đang tăng dần, tuy nhiên vẫn có lúc sụt cân. Khi đầy đặn hơn, trông cô ấy đẹp hơn thật, nhưng cô ấy vẫn không hài lòng, hiển nhiên thích khi mình gầy hơn. Nhận thức về hình thể rất khó điều chỉnh, nhưng có thể tăng cân đã đủ rồi.

Cô ấy vẫn quyết định quay về làm thực tập sinh, mẹ cô ấy không ngăn cản, chỉ mong mỗi tuần gặp một lần để xác nhận con gái vẫn bình an.

Đã nhiều năm không thường xuyên liên lạc với người nhà, Sở Hân không quen như vậy, nhưng thấy đáng vẻ van nài của mẹ, đành đồng ý.

Mất thêm khoảng hai tháng, cân nặng của cô ấy mới đạt đến mức bác sĩ Lưu quy định. Quá trình điều trị luôn có lúc đảo ngược, cô ấy và bác sĩ Lưu vẫn thường tranh cãi không ngừng. Ngấm lại cô ấy ghét nam giới lớn tuổi rất có thể do bí mật kia, chuyện này tôi không nói với bất cứ ai, kể cả bác sĩ Lưu.

Câu chuyện thứ bốn

Lãng quên và bị quên lãng
Bệnh Alzheimer

Sáng thứ hai, bắt đầu kiểm tra phòng bệnh theo thường lệ. Tháng này tôi luân chuyển đến khoa phục hồi thực tập, ở đây hầu hết là bệnh nhân lớn tuổi, đa số bị đãng trí tuổi già, có một phần ba số người ngồi trên xe lăn, những người có thể đi lại đa phần đều rất chậm chạp, trông rất nhàn tản, không có khả năng công kích gì, nhưng lại khiến các y tá vô cùng vất vả.

Theo chủ nhiệm khoa kiểm tra phòng bệnh, giữa chừng đi vào một phòng đang âm ỉ. Mọi chuyện bắt đầu từ việc một bà cụ giấu vật bài tiết của mình dưới gối, cả phòng rất hôi thối, qua một đêm mới phát hiện ra, nhưng bà cụ không cho y tá dọn dẹp, vợ lấy nhét vào miệng.

Bác sĩ phục hồi ở bên cạnh ngăn bà lại, anh ta đến để xoa bóp phục hồi cho các bệnh nhân cao tuổi đi lại bất tiện, không ngờ gặp chuyện này.

Khi bà cụ an tĩnh lại, áo blouse trắng của bác sĩ dính không ít chất bẩn, mặt cũng bị dính, y tá nín thở, lặng lẽ thay bộ ga giường mới cho bà cụ, động tác nhuần nhuyễn, chắc đã làm rất nhiều lần.

Bà cụ vừa mới an tĩnh lại bắt đầu âm ỉ, bà không muốn thay ga giường mới. Y tá ném chăn đi, nhìn sang chủ nhiệm khoa,

gần như không còn kiểm soát được cảm xúc nữa. Chủ nhiệm khoa nói: “Tạm thời đừng thay, phải ở môi trường quen thuộc bà ấy mới thấy an toàn, chiếc chăn có mùi để bà thấy an toàn.”

Y tá hỏi: “ Thế các bệnh nhân khác phải làm sao, họ chịu không nổi mùi này.”

Các bà lão xung quanh đều đang nhìn, ánh mắt của họ có người chờ đợi có người kích động, ban đầu họ chính là người khiếu nại.

Chủ nhiệm khoa muốn thử nói chuyện với bà cụ, chưa nói được câu nào, bà cụ đã bắt đầu phát ra tiếng thét đáng sợ, quẩn chặt lên người mình, dây chắt bắn ra khắp giường. Tiếng thét rất chói tai, các bà cụ cùng phòng không có chút phản ứng nào, dường như rất quen với việc này, y tá cũng vậy, chỉ hờ hững nhìn bà cụ.

Chủ nhiệm khoa khuyên rất lâu cũng vô ích, bác sĩ phục hồi nói: “Để tôi”

Bác sĩ phục hồi kia cúi xuống, không màng đến chất bẩn trên mặt mình, nhẹ nhàng nói chuyện với bà cụ kia, đứng cách quá xa nên tôi nghe không rõ anh ta đã nói gì. Lát sau, bà cụ mới bỏ chăn xuống. Y tá thừa cơ kéo chăn đi một cách thô bạo, bà cụ đột nhiên lao tới, đẩy y tá ngã xuống ngay cạnh chân tôi, phát ra tiếng động rất lớn.

Tôi giật nảy mình. Đầu gối của y tá chắc hẳn đã bị thương rồi, nhưng cô ấy chỉ từ từ đứng dậy với khuôn mặt vô cảm. Cô ấy phải ống quần, không ngoảnh lại nhìn bà cụ kia lấy một cái, ôm chận bỏ đi.

Tiếp theo là những lời khuyên được nhắc đi nhắc lại, không có hiệu quả nhiều vì bà cụ kia nghe không hiểu. Khi cùng chủ nhiệm khoa ra khỏi phòng, tôi hơi đau đầu, bà cụ vẫn âm ỉ trong phòng, chỉ có bác sĩ phục hồi kia có thể làm bà dừng lại một lúc, sau đó lại tiếp tục âm ỉ. Đến khi chúng tôi đi khỏi, bác sĩ kia vẫn chưa thể vào nhà vệ sinh rửa mặt.

Đây chỉ là sự khởi đầu của một buổi sáng bình thường, ngày đầu tiên đến khoa phục hồi, tôi đã phát hiện nơi này khác hẳn các khoa khác.

Bầu không khí nặng nề một cách khác thường.

...

Đến thời gian hoạt động tự do buổi chiều, các cụ già có thể đi lại đều chậm chậm di chuyển sang phòng sinh hoạt chung. Phòng sinh hoạt chung của khoa phục hồi có một khu vực đặc biệt, khu vực phục hồi chức năng.

Ở đó có rất nhiều thiết bị thể dục kéo giãn thích hợp cho người cao tuổi, bốn bề đều có gương, nhưng rất ít cụ qua đó tập. Hầu hết các cụ đều tụ tập ở khu vực trò chơi bàn cờ có diện tích không lớn, biên độ hoạt động rất nhỏ, phía trước có ti vi, ai thích xem ti vi thì xem, ai thích chơi trò chơi thì chơi.

Tôi chơi ghép hình khối với một ông cụ. Ghép khối có hình tương ứng vào chỗ khuyết trên bảng gỗ. Ông cầm một khối hình vuông, cố nhét vào chỗ hình tròn, không thể thành công nhưng ông rất ngoan cố, tôi hướng dẫn một chút, ông ngẩn ra rồi lại thử nhét khối tam giác vào chỗ hình tròn.

Tôi thật bất lực, đành tiếp tục hướng dẫn, mãi một lúc sau ông mới ghép đúng khối gỗ, tôi còn vui hơn cả ông, còn ông chỉ

đờ dẫn cầm khối gỗ hình vuông lên, bắt đầu nhét vào chỗ hình tam giác.

Gần đó có một bà cụ, từ khi bắt sinh hoạt đã la hét đến bây giờ, bà bị trói trên xe lăn, ngẩng cổ la hét với tôi.

Từ ngày đầu tôi đến đây đã như thế.

Đây chính là bà cụ giấu vật bài tiết trong phòng và muốn ăn nó lúc sáng, bà họ Hồ, chúng tôi gọi là bà Hồ. Ngày đầu chuyển đến khoa phục hồi, bệnh nhân đầu tiên tôi để ý chính là bà, khi đó cũng giống bây giờ, bà bị trói trên xe lăn, trông rất đáng thương, không ngừng hét lớn với tôi: “Cứu với, cứu tôi với.”

Chất giọng giống như đang giảm đi trên mặt sàn đầy vụn thủy tinh, nghe rất khó chịu.

Tôi bước đến hỏi có chuyện gì, bà ú ớ nói với tôi, y tá ở đây trói bà lại, không cho bà sống yên ổn, bà không bị bệnh, lời nói ngắt quãng, lập luận không rõ ràng, có lúc nói được một lúc rồi nhanh chóng quên mất, tiếp tục nhắc lại những lời trách mắng đã từng nói với tôi trước đó.

Tôi biết ngay bà bị đãng trí, trên cổ bà có rất nhiều vết thương, tôi định ghé lại gần hơn để xem thì bị một y tá kéo lại, cô ấy nói: “Bà ấy tự cào đấy.”

Y tá này chính là người lúc sáng thay ga giường cho bà Hồ, tên là Lương Tiểu Thu. Lương Tiểu Thu có đôi mắt cực kỳ lạnh lùng, nhìn lâu sẽ thấy hơi u ám.

Sau này tôi mới biết, Lương Tiểu Thu là y tá chuyên phụ trách bà Hồ, bà rất hay gây chuyện, đa số y tá đều không muốn chăm sóc bà nên đẩy công việc này cho Lương Tiểu Thu.

Lương Tiểu Thu không giống các y tá khác, không thích tụ tập nói chuyện phiếm, lúc nào cũng lủi thủi một mình, dần dà bị bài xích khỏi tập thể, tôi cũng từng nghe những người khác nói cô ấy lập dị.

Tôi nhìn vết thương trên người bà cụ, nhớ lại mình từng nghe nói có y tá ngược đãi người già, thoáng thất thần.

Tôi hỏi: “Phải trói như vậy suốt sao? Khi nào mới được cởi bỏ?”

Lương Tiểu Thu nhìn tôi với vẻ không muốn nói nhiều: “Thả ra rồi bà ấy gây chuyện thì cô lo liệu nhé? Nếu cô giải quyết được bà ấy, tôi sẽ cởi trói ngay, ai muốn trói bà ấy chứ? Xảy ra chuyện đều là tôi chịu thôi.”

Tôi hơi lúng túng vì lời phản bác của cô ấy, nghĩ lại, chắc do giọng điệu của tôi bộc lộ sự nghi ngờ, bèn lịch sự hỏi cô ấy bà Hồ có chuyện gì, tại sao phải trói lại.

Lương Tiểu Thu vẫn đầy thờ ơ, còn chê tôi không hiểu chuyện: “Bà ấy bị bệnh chứ sao, cô ở đây lâu rồi sẽ biết.

Vài ngày sau, tôi đã hiểu rõ ý của Lương Tiểu Thu.

Bà Hồ rất giỏi sinh chuyện. Ban đầu được người nhà đưa đến đây, nói bà ăn vặt bài tiết của mình, còn giấu khắp nơi, trong bình hoa, giấu cả trong lu gạo. Ban đêm không ngủ, âm ỉ đến khi trời sáng, không chịu uống thuốc, nói uống thuốc bác sĩ kê sẽ chết, còn nói thuốc uống vào sẽ mắc lại ở tim, khi biết người nhà muốn đưa bà đến bệnh viện, bà vùng vằng nói mình muốn được chết nhân đạo.

Người nhà không còn cách nào khác, đành đưa bà đến đây. Mấy ngày đầu bà còn khóc lóc âm ỉ nói mình bị người nhà bỏ

roi, dần dần bà không còn nhắc đến người nhà nữa, như đã quên mất tại sao mình lại ở đây, chỉ khẳng khẳng đòi ra ngoài.

Triệu chứng của bà Hồ vô cùng nhiều và phức tạp, đáng trí tuổi già chỉ là bệnh nền.

Bệnh Alzheimer, còn được gọi là đãng trí tuổi già, một loại bệnh suy giảm nhận thức ở người cao tuổi, sẽ dần quên đi mọi chuyện, không phân biệt được phương hướng, không tỉnh táo, vấn đề cốt lõi là suy giảm nhận thức.

Cách đơn giản nhất để hiểu về căn bệnh này là so sánh với việc trưởng thành, ví như sự phát triển trí não của trẻ nhỏ là hoàn thiện chức năng nhận thức, còn đãng trí ở người già là suy giảm chức năng nhận thức, trái ngược với quá trình trưởng thành.

Nói cách khác, trí não của người già sẽ quay ngược về trạng thái trẻ nhỏ. Bà Hồ còn mắc rất nhiều chứng bệnh tâm thần khác, nhưng bệnh tâm thần ở người già thường không được phân loại, chỉ xếp chung vào một loại.

...

Khi tỉnh táo, bà Hồ cũng có mặt rất đáng yêu, bà rất thích làm mai cho một bác sĩ của khoa phục hồi, chính là bác sĩ ngăn cản bà lúc sáng. Anh ta họ Hách, khoảng độ ngoài ba mươi, chưa lập gia đình, hễ nhìn thấy phái nữ bà Hồ liền năng nổ muốn làm mai cho bác sĩ Hách, toàn thể nữ bác sĩ của khoa phục hồi đều không chạy thoát.

Bác sĩ Hách là người duy nhất dành lòng kiên nhẫn cho bà Hồ.

Tôi thường thấy bác sĩ Hách đẩy bà Hồ hiểm khi không gây sự ầm ĩ đến khu phục hồi chức năng, bác sĩ Hách ngồi xổm xuống giúp bà Hồ tập co giãn chân, bà Hồ nhìn mình trong gương, vui vẻ nói chuyện với anh ta dù nói không được rõ ràng.

Lần đầu tôi mang tâm thế học tập đến bắt chuyện với bà, bị bà giữ lại làm mai cho bác sĩ Hách, ban đầu tôi hơi bối rối, nhưng nhìn dáng vẻ đầy bất lực của bác sĩ Hách cũng yên tâm hơn, để bà Hồ nói đông nói tây làm mai cho anh ta.

“Thật mà, cậu ấy tốt lắm, đáng tin lắm, cháu theo cậu ấy là có phước đấy.

“Có nhà có xe đủ cả rồi, chỉ thiếu một cô vợ thôi, trong nhà không có người già, gả qua đó cháu không cần hầu hạ ai, thoải mái biết mấy.”

“Bây giờ con trai như thế khó tìm lắm, cháu đừng kén chọn, bà thấy cậu ấy được thật đấy”

Tuy bà Hồ đang nắm tay tôi nói chuyện, nhưng tôi không cảm nhận được bà đang nhìn mình, tôi cười hì hì đồng ý với tất cả những lời bà nói, và rồi lần gặp sau bà lại không nhận ra tôi, tiếp tục kéo tôi lại để làm mai cho bác sĩ Hách.

Mỗi khi ba người chúng tôi nói chuyện với nhau, tôi cảm nhận được ánh mắt không được thân thiện, ngoảnh đầu lại thì thấy Lương Tiểu Thu đứng giữa các bệnh nhân, sa sầm mặt nhìn ba người chúng tôi, tôi không biết cụ thể thì cô ấy đang nhìn ai.

Dù bị tôi bắt gặp, cô ấy cũng chỉ thản nhiên dời mắt đi, lần sau vẫn sẽ đứng xa xa nhìn chúng tôi, ánh mắt đó rất khó chịu, khiến người ta bất an.

Thi thoảng chúng tôi sẽ tụ tập với nhau bàn luận về bà Hồ.

“Bà cụ này hay gây chuyện thật đấy, gia đình gặp phải bà ấy kể ra cũng đen đủi”

“Thì cũng đưa đến đây rồi còn gì, chịu không nổi nữa, bỏ tiền đổi lấy bình yên.”

“Có người nào ở đây không phải bị người nhà đưa đến đâu, chẳng qua tình trạng của bà Hồ nghiêm trọng hơn thôi, à, các cô biết không, nghe nói trước kia bà Hồ bị bỏ lại ven đường, không tìm được đường về nhà, sau đó tự đi bộ đến một tiểu khu khác, bị cảnh sát đưa đến bệnh viện, mất rất lâu mới liên lạc được với người nhà bà ấy.”

“Còn liên lạc làm gì nữa, chắc chắn cố ý bỏ rơi rồi, thế mà cũng làm cho được.”

Bác sĩ Hách ở gần đó nghe xong chỉ cười không phát biểu, khi được hỏi nghĩ thế nào cũng chỉ buông một câu: “Chuyện riêng trong nhà, ắt có nguyên nhân”

Riêng Lương Tiểu Thu sẽ hung hăng lườm chúng tôi một cái như muốn mắng chúng tôi nhiều chuyện, sau đó bỏ đi. Thế là đối tượng thảo luận của chúng tôi chuyển từ bà Hồ sang Lương Tiểu Thu.

Bác sĩ Hách xoa bóp phục hồi cho bệnh nhân, một số bệnh nhân không thể cử động, thời gian dài không vận động cơ thể sẽ đơ cứng, cần phải hoạt động một chút, thông thường xoa bóp phục hồi phải làm mất một buổi chiều, đi từng phòng bệnh một.

Tôi đi theo bác sĩ Hách để học hỏi, thấy anh ta kiên nhẫn xoa bóp cho cụ già nằm liệt trên giường bệnh, xoa bóp từ vai đến

lòng bàn tay, rồi từ trước ngực ra sau lưng, khi trở người cho bệnh nhân phải chú ý rất nhiều thứ, anh ta vừa thành thạo vừa cẩn thận, còn xem xét đến tư thế nằm của bệnh nhân có thoải mái hay không. Khi xoa bóp đùi cho bệnh nhân, phải liên tục lặp lại động tác nhấc lên đặt xuống, sau đó là bóp chân, rồi đến bàn chân, động tác của anh ta vừa tỉ mỉ vừa từ tốn.

Khi xoa bóp, thỉnh thoảng anh ta sẽ nói chuyện với bệnh nhân để họ thả lỏng, cơ thể không thể hoạt động trong thời gian dài sẽ bị đơ cứng, tâm tình cũng thế, một số bệnh nhân còn phản ứng được sẽ trả lời anh ta, tôi từng gặp bệnh nhân không thể đáp lại, cảm giác như anh ta đang xoa bóp cho một thi thể.

Tôi nhìn thôi cũng thấy buồn ngủ, thậm chí thấy kính nể, lặp lại hành động như máy móc thế này từ ngày này qua ngày khác, anh ta không thấy buồn chán ư? Tại sao vẫn có thể tỉ mỉ như vậy?

Chắc thấy tôi không tập trung, bác sĩ Hách cười hỏi: “Cô xem thấy buồn ngủ à?”

Tôi hơi xấu hổ: “Anh vất vả quá”

Giờ tôi đã hiểu tại sao bà Hồ hay gây chuyện lại thân thiện với bác sĩ Hách, anh ta rất chu đáo, rất kiên nhẫn với người già.

Bác sĩ Hách vẫn đang chậm rãi tiếp tục: “Công việc mà, phải có người làm chứ”

Tôi đi theo đến hai phòng bệnh nữa, ngáp liên tục, đành nói với bác sĩ Hách mình đi pha cà phê rồi nhanh chóng chuồn mất. Một lúc thật lâu sau tôi mới quay lại, thấy Lương Tiểu Thu đang

ở bên trong giúp bác sĩ Hách trở người cho bệnh nhân, nói chuyện với bác sĩ Hách.

Nhìn thấy nét cười hiếm thấy thấp thoáng trong đôi mắt Lương Tiểu Thu, tôi đã hiểu ánh mắt u ám gây cảm giác bất an mỗi khi nhìn chúng tôi kia là sao rồi.

Tôi giữ lại ly các phê pha cho bác sĩ Hách, không đi vào phòng nữa.

...

Một hôm, chứng thích ăn dị vật của bà Hồ lại tái phát, khi nuốt vào bà bị nghẹn, khó thở, ngã lăn xuống đất. Y tá chạy đến rất hốt hoảng, thấy bà túm chặt cổ họng thoi thóp, lại thấy thứ trên tay bà, y tá kia thoáng ngập ngừng, cuối cùng chỉ dìu bà dậy trước.

Lương Tiểu Thu đến, vừa nhìn đã lập tức chạy tới đẩy y tá kia ra, đặt bà Hồ nằm ngửa, móc vật bài tiết trong miệng bà ra, sau khi lấy hết dị vật trong khoang miệng, dùng miệng làm hô hấp nhân tạo ngay.

Đến khi bà Hồ tỉnh lại, miệng Lương Tiểu Thu dính đầy chất bẩn.

Chủ nhiệm khoa đến kiểm tra tình trạng của bà Hồ, Lương Tiểu Thu lặng lẽ ra khỏi phòng bệnh, khi ngang qua các y tá khác họ đều bất giác tránh xa, Lương Tiểu Thu không có phản ứng gì.

Đi được một đoạn thì gặp bác sĩ Hách vừa nghe chuyện chạy đến, mặt cô biến sắc, bùm miệng mình lại, nhưng bác sĩ Hách không hề nhìn cô, hối hả đi thẳng vào phòng bệnh. Lương Tiểu Thu ngơ ngẩn nhìn về hướng anh ta đã biến mất từ lâu, lát sau

bên trong có tiếng bác sĩ Hách vỗ về bà Hồ như đang dỗ dành một đứa trẻ.

Tôi đi vào khi Lương Tiểu Thu đang súc miệng, đưa cho cô rất nhiều khăn giấy. Lương Tiểu Thu không nhìn tôi, cũng không nhận khăn giấy của tôi, tôi không biết nên nói gì.

Vài ngày sau, trong lúc ngồi ở quầy trực y tá xem hồ sơ bệnh án, tôi nghe thấy các y tá đang thì thầm bàn tán về Lương Tiểu Thu, nói về dáng vẻ của cô ấy lúc đó, họ còn cười, có cả người chụp ảnh lại gửi lên nhóm chat, còn bác sĩ Hách được họ khen là một người đàn ông tốt không ghét bỏ bà Hồ, tốt quá mức cần thiết.

Họ tụ tập thì thầm với nhau như đang bàn tán về một chuyện gì đó hài hước, thì thoảng lại bật cười, còn làm những động tác hài hước. Khi Lương Tiểu Thu đi vào quầy trực, họ dừng lại, sau đó ra dấu chỉ vào miệng ở sau lưng cô ấy.

Các y tá lại bật cười, cười một cách đầy cợt nhả ngay trước mặt Lương Tiểu Thu, không biết họ đang cười cái gì.

Lương Tiểu Thu đứng bật dậy, ném sổ ghi chép lên bàn, ngoảnh đầu nhìn từng y tá một.

Họ sững sờ, Lương Tiểu Thu là người lạnh lùng ít nói, không hòa đồng, rất ít khi đối đáp trực diện với họ như thế này, những người kia đều có chút lo sợ.

Một y tá lên tiếng trước, lườm Lương Tiểu Thu, đồng dục nói: “Đâu có nói cô, nóng giận cái gì.”

Một y tá khác hòa theo: “Phải đấy”

Lương Tiểu Thu cười khẩy: “Các cô đang ganh tỵ với tôi đấy à?”

Các y tá giật mình rồi nổi giận ngay sau đó: “Cô nói cái gì?”

Lương Tiểu Thu nhìn thẳng về phía y tá hôm đó có mặt nhưng không làm sạch dị vật kia: “Nếu hôm đó tôi không cứu người, rất có thể bây giờ cô phải chịu trách nhiệm cho một mạng người rồi đấy!”

Dứt lời, cô ấy rời khỏi quầy trực, thân hình thẳng tắp, vô cùng sắc bén.

Sau khi cô ấy đi khỏi, các y tá lại bắt đầu to nhỏ với nhau, tôi cũng lười nghe, bèn theo Lương Tiểu Thu ra ngoài. Đến phòng sinh hoạt chung, thấy Lương Tiểu Thu đang đứng ở một chỗ kín đáo, nhìn thẳng về phía trước.

Tôi nhìn theo, ra là bác sĩ Hách đẩy bà Hồ đến tập phục hồi chức năng, bà Hồ nở nụ cười hiền từ hiếm hoi trên môi.

Tôi nhớ lại lời bàn tán của các y tá và hành vi cử chỉ thường ngày của bác sĩ Hách, cũng thấy bác sĩ Hách đúng là một người đàn ông tốt, giữ được lòng kiên nhẫn với một bà cụ khó chiều như vậy không hề dễ dàng, thái độ như Lương Tiểu Thu mới là bình thường.

Tôi đến bên cạnh Lương Tiểu Thu nói: “Cô thích bác sĩ Hách à?”

Lương Tiểu Thu giật nảy mình, quay sang trừng mắt nhìn tôi như bị phát hiện một bí mật gì đó vô cùng ghê gớm, nhưng không thể thốt ra lời phản đối.

Tôi thấy phản ứng của cô ấy thật buồn cười, nhìn cô ấy, chợt nghĩ đây cũng chỉ là một cô bé tuổi ngoài đôi mươi, nổi lòng thích một người bị sự thẹn thùng át mất, không che giấu được nhưng vẫn phải cố mà che giấu.

Tôi vỗ nhẹ vai cô ấy: “Tôi không nhiều chuyện, cũng không quen ai ở khoa phục hồi, không ai để nói chuyện.

Lương Tiểu Thu vẫn trừng mắt nhìn tôi.

Tôi giơ tay đầu hàng: “Hay là cô làm bạn với tôi, trở thành đối tượng buôn chuyện với tôi, bí mật này đến chỗ cô là chết trong trứng nước rồi.”

Lương Tiểu Thu im lặng một lúc, chắc đang nghĩ tôi điên rồi, sao lại muốn kết bạn với cô ấy, nhất thời không biết tiếp lời thế nào.

“Bác sĩ Mục, Tiểu Thu.”

Đột nhiên có tiếng gọi, bác sĩ Hách đẩy bà Hồ đến gần, Lương Tiểu Thu hơi mất tự nhiên, nhưng đã được gọi tên rồi, đành đứng yên đó.

Bà Hồ khá tỉnh táo, nhìn thấy tôi lại bắt đầu làm mai cho bác sĩ Hách, vẫn là mấy câu đó.

“Có nhà có xe đủ cả rồi, chỉ thiếu một cô vợ thôi, trong nhà không có người già, gả qua đó cháu sẽ thoải mái lắm”

Tôi mỉm cười đáp: “Được ạ, được ạ.”

Bà Hồ nhìn sang Lương Tiểu Thu, tôi cảm nhận được sự cứng nhắc và chờ mong của cô, nhưng bà Hồ chỉ liếc nhìn cô ấy một cái rồi dời mắt đi ngay, không nói gì, như không có chút hứng thú nào.

Bà Hồ loáng thoáng nhớ được bác sĩ Hách luôn kiên nhẫn chăm sóc mình, chắc hẳn cũng phải nhớ Lương Tiểu Thu chăm nom cho mình, nhưng chắc chỉ nhớ cô ấy cướp mất chân của bà, trói bà trên xe lăn, lớn tiếng quát mắng bà.

Bà bộc lộ sự chán ghét dành cho Lương Tiểu Thu lên trên mặt, thể hiện sự khinh thường dành cho cô ấy ngay trước mặt bác sĩ Hách.

Lương Tiểu Thu cứng đờ người, bối rối chỉ muốn được biến mất ngay lập tức, may thay bà Hồ lại thấy thích thú với chuyện khác, bác sĩ Hách bèn đẩy bà đi.

Chúng tôi không ai nói gì, có một ông cụ gần đó bắt đầu la lối, Lương Tiểu Thu đi qua, bị ông cụ tóm tay nhét vào trong túi quần của mình.

Tôi vội chạy qua giúp Lương Tiểu Thu giữ ông kia lại.

Ông cụ có chứng nghiện tình dục, có thể phát bệnh bất cứ lúc nào, vợ ông cũng đã lớn tuổi, không chịu nổi nên đưa ông vào đây. Khi ông đến khám tôi cũng có mặt, thời gian khám không bao lâu, tay ông cụ luôn đặt trong quần.

Lương Tiểu Thu lấy thuốc tới nhưng ông cụ kia không chịu uống, cô bèn thuận theo để ông ta nhét tay mình vào trong, khi ông cụ rên rỉ liền nhét thuốc cho ông uống, lát sau, ông yên lặng ngay, Lương Tiểu Thu mới rút tay ra.

Về mặt cô rất bình tĩnh, mang bàn tay kia vào nhà vệ sinh.

Tôi nhìn bóng lưng của cô ấy, cảm giác giống như mấy lần trước khi cô ấy bị xô ngã rồi đứng dậy, khi hô hấp nhân tạo.

...

Thời gian hoạt động tự do của bệnh nhân đã kết thúc, bác sĩ Hách cuối cùng cũng được nghỉ ngơi một lúc, đến bên cửa sổ phơi nắng, tôi cũng qua đó nghỉ ngơi: “Khoa phục hồi hầu hết đều là người già nhỉ?”

Bác sĩ Hách cười nói: “Ở đây không có khoa người cao tuổi, đành đưa hết qua khoa phục hồi, bệnh đáng trí tuổi già vốn không chữa được, cũng không có chuyện phục hồi hay trở nặng, nơi này cũng thích hợp với họ”

Tôi hỏi: “Lẽ nào những người già này không ai có thể xuất viện sao?”

Bác sĩ Hách nói: “Có” Anh ta hất cằm chỉ ra ngoài cửa sổ: “Ra khỏi chỗ này, sẽ được đưa qua đó.”

Tôi nhìn qua, đối diện bệnh viện là viện điều dưỡng, gọi là viện điều dưỡng, thực chất là viện dưỡng lão.

Bác sĩ Hách nói: “Khoa phục hồi này vốn giống viện dưỡng lão rồi, những người lười chăm sóc bố mẹ đều đưa các cụ đến đây, có bệnh thì chữa bệnh, không có bệnh thì dưỡng già, người già mấy ai không bệnh chứ.

Tôi nói: “Năm viện cũng đắt mà nhỉ?”

Lương Tiểu Thu không biết đến từ lúc nào, cướp lời đáp: “Đắt chứ, phải xem có bảo hiểm y tế hay không, hầu hết đều có, giảm trừ được chút tiền thuốc và viện phí, còn lại cũng phải bốn nghìn tệ mỗi tháng, tiếp đến phải coi phòng bệnh và thực đơn ăn uống, rẻ nhất cũng phải hai nghìn tệ. Chưa kể các loại thuốc các cụ uống bây giờ đều không thuộc phạm vi bảo hiểm y tế của nhà nước, đều là thuốc mới, bác sĩ muốn giới thiệu các loại thuốc mới, thật ra hiệu quả như nhau cả, nhưng họ sẽ nói đến mức cô không dám uống loại cũ nữa, buộc phải mua thuốc mới”

Tôi giật mình, vội nhìn ra sau, không có bác sĩ khác, nghĩ bụng Lương Tiểu Thu dám nói thật, trông bác sĩ Hách vẫn bình

thường, chắc không để bụng.

Lương Tiểu Thu hất cằm về phía đối diện nói: “Viện điều dưỡng đó đắt hơn, một tháng ít nhất phải năm sáu nghìn tệ, chỉ bằng đẩy bố mẹ vào bệnh viện tâm thần. Trước đây có một bà cụ ra khỏi chỗ chúng tôi, nghe nói con dâu bà mỗi tháng phải chi mười hai nghìn tệ cũng quyết đưa bà vào đó”

Tôi không biết nên nói gì, chỉ im lặng lắng nghe. Từ khi này bác sĩ Hách không nói thêm gì nữa, nhìn chăm chăm viện điều dưỡng ở đối diện.

Lương Tiểu Thu nhìn theo ánh mắt bác sĩ Hách: “Cô nói họ có khôn không chứ, dựng viện điều dưỡng ngay đối diện bệnh viện tâm thần, rõ ràng đang muốn kiếm chác từ người già, nhìn những người ở đây mà xem, có ai nếu giữ lại trong nhà thì con cái được yên ổn không, bỏ tiền ra mua sự yên ổn, tốt biết mấy, rất bình thường”

Không hiểu tại sao tôi cảm thấy như cô ấy cố ý nói những lời này, tìm không ra nguyên nhân, chỉ thấy suy nghĩ của cô ấy hơi bi quan “Cũng có người đưa bố mẹ đến với hy vọng chữa khỏi bệnh thật mà.

Lương Tiểu Thu cười: “Có chứ, chiều thứ năm hằng tuần là thời gian thăm bệnh, cô cũng thấy rồi còn gì, có người đến thăm thật, nhưng được mấy ai đâu, có bao nhiêu người ở trong này, hơn nữa đều là người già đến thăm người già, chị thấy được bao nhiêu người trẻ đến thăm bệnh?”

Tôi không trả lời.

Ba chúng tôi im lặng trầm ngâm một lúc, chợt nghe có tiếng động ở phía sau, chúng tôi ngoảnh đầu lại, một chiếc giường

bệnh được đẩy ra, người trên giường được phủ khăn trắng.

Tôi sửng sốt, Lương Tiểu Thu đã quen với việc này, bác sĩ Hách không có phản ứng gì, chắc cũng đã gặp nhiều rồi.

Y tá đẩy giường có vẻ hơi sốt ruột: “Đã liên lạc được chưa?”

Y tá đi bên cạnh trả lời: “Liên lạc được rồi, cháu nội nghe máy, nói không biết chuyện này, không biết chuyện cụ được đưa vào đây?”

Họ hồi hải đẩy xe mất hút khỏi sảnh, chiếc giường phủ khăn trắng kia cũng hồi hải lướt qua, tôi không nhìn thấy gì.

Khi chiếc xe đẩy kia lướt qua, dường như không ảnh hưởng gì đến người trong sảnh, các ông bà loanh quanh trong sảnh nhìn chiếc giường kia với vẻ mặt vô cảm, đợi đi rồi, họ lại tiếp tục việc của mình.

Tôi hơi ngỡ ngàng, nhìn chăm chăm nơi chiếc xe kia khuất bóng, Lương Tiểu Thu cười nhạo tôi, không nhớ rõ cô ấy đã nói gì, đại khái là nói tôi thiếu kinh nghiệm. Khi tôi lấy lại tinh thần mới thấy bác sĩ Hách im lặng từ nãy đến giờ cũng đang nhìn chăm chăm về nơi chiếc xe đẩy kia biến mất, ánh mắt ngỡ ngàng không khác hơn tôi là bao.

Nhận thấy ánh nhìn của tôi, bác sĩ Hách buông một câu: “Hình như bà ấy lại âm ỉ rồi”, sau đó bỏ đi, bước chân hơi loạng choạng.

Tôi hỏi Lương Tiểu Thu: “Bà ấy? Ai, bà Hồ à?”

Lương Tiểu Thu nói: “Còn ai vào đây nữa”.

Giọng điệu cô ấy chứa đựng sự bất lực, không cam lòng, và chút buồn bã khó tả.

Tôi bất chợt hỏi: “Có phải cô ngưỡng mộ những người khác được bà Hồ mai mối cho bác sĩ Hách không?”

Lương Tiểu Thu sững sờ.

Tôi hỏi: “Cô chưa từng được bà ấy mai mối lần nào sao?”

Lương Tiểu Thu lườm tôi, tôi đành ngậm miệng lại.

Về sau, tôi nhiều lần nhìn thấy bà Hồ làm mai cho bác sĩ Hách, luôn nhắc lại câu: “Trong nhà không có người già, cháu sẽ được thoải mái.

Gần đây số lần bà bị trói trên xe lăn đã giảm dần, vì bà không còn âm ỉ như trước nữa, thời gian ngưng tăng thêm, dần dần không còn nhận ra bác sĩ Hách.

...

Buổi chiều có buổi giám định tâm thần cho bà Hồ, mời cơ quan nghiên cứu bệnh tâm thần ở người cao tuổi đến dự.

Tôi vào học hỏi như thường lệ, thấy bác sĩ Hách cũng có mặt, nhưng không ngồi trên bàn hội nghị mà ngồi ở hàng cuối.

Theo lý thì bác sĩ khoa phục hồi như anh ta không cần đến nghe hội nghị giám định tâm thần loại này.

Bà Hồ được đẩy vào phòng, bà trong trạng thái lơ đãng, cúi gằm mặt như thể không nhìn thấy bất cứ ai.

Chuyên gia giám định cầm cây bút trên bàn lên, lắc lư trước mặt bà: “Biết đây là gì không?”

Bà Hồ đưa mắt nhìn theo, không trả lời, có vẻ vẫn chưa hiểu có chuyện gì. Chuyên gia giám định lại cầm một quyển sách lên đưa cho bà, bà Hồ vẫn không có phản ứng.

Chuyên gia giám định lấy tiền từ trong ví ra, những tờ tiền giấy và đồng xu có mệnh giá khác nhau.

Cuối cùng bà Hồ cũng có phản ứng, nhìn chằm chằm chỗ tiền kia, chuyên gia giám định cầm một đồng xu lên: “Đây là bao nhiêu tiền?”

Bà Hồ im lặng một lúc rồi nói: “Một tệ”

Chuyên gia giám định đưa tờ mười tệ lên: “Còn đây thì sao?”

Bà Hồ nói: “Mười tệ”

Chuyên gia giám định đưa tờ một trăm tệ lên: “Tờ này?”

Bà Hồ bật cười nói: “Một trăm tệ.”

Những người trong phòng giám định đều phì cười trước điệu bộ “thấy tiền sáng mắt” của bà.

Chuyên gia giám định nói với chúng tôi: “Kiểm tra mức độ nhận thức của người già, xem họ còn nhận ra những gì, tiền là thứ bắt buộc phải dùng đến, các ông bà của thế hệ này khá nhạy cảm với tiền, họ sẽ có phản ứng.”

Chuyên gia giám sát tiếp tục hỏi bà Hồ: “Tại sao bà lại thường xuyên la lối âm ỉ, muốn được ra ngoài à?”

Bà Hồ nghĩ ngợi một lúc rồi nói: “Con trai, con trai đang đợi.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Con trai bà đang đợi? Thế con trai bà có từng đến thăm bà không?”

Bà Hồ lại ngơ ngẩn, tựa hồ nghe không hiểu.

Chuyên viên giám định hỏi: “Con trai bà có hứa sẽ đến đón bà xuất viện không?”

Bà Hồ suy nghĩ rất lâu: “Nó có hứa”

Chuyên gia giám định nói: “Còn nhớ con trai bà tên gì không?”

Bà Hồ lại im lặng.

Chuyên gia giám định hỏi: “Thế tên bà là gì?”

Bà Hồ trả lời: “Hồ, Hồ...”

Đến khi chuẩn bị được đẩy ra ngoài, bà cũng chưa nói được tên của mình là gì.

Sau khi bà Hồ ra ngoài, chuyên gia giám định lần nhìn từng người một: “Có phải gần đây bà ấy không thường âm ỉ nữa không?”

Bác sĩ phụ trách nói: “Đúng vậy, không thường âm ỉ nữa.”

Chuyên gia giám định cười hỏi: “Thế các anh chị thấy nhẹ nhõm hơn nhiều, thấy như vậy rất tốt đúng không?”

Bác sĩ phụ trách cũng cười, vừa định trả lời, chuyên gia giám định đột nhiên thay đổi sắc mặt: “Bà ấy không âm ỉ nữa, cho thấy bà ấy không còn lo âu nữa, lo âu là một trong số các chỉ số của khả năng nhận thức, điều này cho thấy khả năng nhận thức của bà ấy đã suy giảm thêm rồi.”

Khả năng nhận thức suy giảm thêm, đồng nghĩa với bệnh Alzheimer đã nặng hơn.

Bác sĩ phụ trách sững sờ, nụ cười vụt tắt.

Chuyên gia giám định nói: “Với bệnh viện các anh mà nói, có lẽ đây là chuyện tốt, bà ấy không âm ỉ nữa, không đòi ra ngoài nữa, các anh tiết kiệm được rất nhiều nhân lực vật lực.”

Lời của chuyên gia giám định khiến mọi người thấy ngượng ngùng, mấy hôm nay bà Hồ trở nên yên tĩnh, mọi người tiết kiệm được rất nhiều sức lực thật.

“Thế thì bệnh nhân này phải chữa như thế nào, tôi không biết, cứ để bà ấy tiếp tục như thế, không ồn ào không gây sự, điềm tĩnh hơn, các anh cũng đỡ mệt; hay nên tập trung phục

hồi khả năng nhận thức cho bà ấy, nhưng làm thế bà ấy lại tiếp tục gây sự, đây là quyết định của bệnh viện các anh”

Những người ngồi có mặt trong phòng đều im lặng, đây là vấn đề mọi bệnh viện tâm thần đều sẽ gặp phải.

Chuyên gia giám định mỉm cười: “Bệnh tâm thần ở người già vốn là một vấn đề nan giải, khoa tâm thần người cao tuổi ở Trung Quốc đang dần biến mất, bệnh tâm thần ở người già có quá nhiều, quá phổ biến, lại có quan hệ chặt chẽ với các căn bệnh sinh lý, nên tất cả đều được quy về một mối. Ở người trẻ còn phân biệt tâm thần phân liệt, rối loạn ám ảnh cưỡng chế, trầm cảm... Những căn bệnh này xảy ra ở người già đều không được xem trọng. Những việc chúng ta có thể làm rất ít ỏi, cho dù các anh muốn trị liệu phục hồi nhận thức, người nhà bệnh nhân cũng chưa chắc đồng ý, ai muốn có thêm một người già suốt ngày gây chuyện âm ỉ chứ, các anh cũng ở thế bị động”

Phòng giám định yên ắng rất lâu, bác sĩ Hách ngồi ở cuối phòng đột nhiên hỏi: “Nếu muốn trị liệu phục hồi khả năng nhận thức cho bà ấy thì sao? Phải làm thế nào?”

Chuyên gia giám định liếc nhìn anh ta rồi nói: “Muốn phục hồi là việc rất khó, với những bệnh nhân thế này, các anh không cần tập trung vào những chức năng đã mất của bà, mà nên tập trung vào các chức năng còn sót lại, suy giảm nhận thức không thể đảo ngược được, tình trạng của bà ấy sẽ ngày càng tồi tệ hơn, các anh chỉ có thể cố gắng hết sức để giữ gìn những chức năng còn sót lại”

Phòng giám định lại một lần nữa trở nên yên ắng, lát sau, bên ngoài có tiếng la hét thất thanh, tôi vô cùng quen thuộc với

âm thanh này, là tiếng của bà Hồ.

Đã nhiều ngày không nghe thấy, hôm nay lại bắt đầu rồi.

Bác sĩ Hách là người đầu tiên chạy ra, kế tiếp là tôi.

Ra khỏi cửa, tôi nhìn thấy Lương Tiểu Thu đã bị bà Hồ xô ngã xuống đất, mặt đỏ bừng như vừa bị bạt tai, bác sĩ Hách ngồi xổm trước xe lăn của bà, cố gắng khuyên nhủ để bà bình tĩnh lại.

Không có tác dụng gì, Lương Tiểu Thu bò dậy, muốn giữ bà Hồ lại, bác sĩ Hách không cho. Từ chỗ tôi nhìn qua, bác sĩ Hách đầy vẻ suy sụp, bà Hồ tiếp tục cất giọng thét chói tai.

Bác sĩ Hách giữ tay bà, lớn tiếng nói: “Mẹ! Mẹ dừng lại đi! Mẹ!”

Tôi sững sờ, các bác sĩ trong phòng giám định đều sững sờ, riêng Lương Tiểu Thu không có vẻ kinh ngạc gì.

Bác sĩ Hách là con trai của bà Hồ?

Không một ai ở đây biết chuyện này. Ngoại trừ Lương Tiểu Thu.

Tại sao phải giấu mọi người? Thấy mất mặt ư? Hay cho rằng không cần thiết phải nói?

Dù bác sĩ Hách lớn tiếng gọi mẹ, bà Hồ vẫn không ngừng lại, có bác sĩ đến tiêm thuốc an thần rồi đẩy bà về phòng ngủ, bác sĩ Hách luôn túc trực bên cạnh bà.

Tôi và Lương Tiểu Thu đứng trước cửa quan sát, tôi không hỏi Lương Tiểu Thu sao lại biết chuyện này, biết từ lúc nào.

Lương Tiểu Thu nói với tôi, bác sĩ Hách đã từng ly hôn, nguyên nhân là do trong nhà có mẹ già thường hay gây chuyện, vợ anh ta chịu không nổi nên đã ly hôn. Về sau, bà Hồ được

cảnh sát đưa đến đây, nơi con trai bà làm việc, sau khi liên lạc được với người nhà, bà đã ở lại hẳn nơi này, bà đã quên mất anh ta.

Tôi thử tưởng tượng bác sĩ Hách đối mặt với người mẹ đã quên mất mình, ngày ngày bị trôi trên xe lăn cầu cứu một người xa lạ như mình, với chức trách của một bác sĩ, anh ta không thể cởi trôi cho bà, chỉ có thể trơ mắt nhìn, sau đó dùng thân phận của một bác sĩ xa lạ để xoa bóp phục hồi cho bà, đón nhận lời cảm ơn của bà.

Ngày qua ngày, tâm trạng anh ta sẽ nhẹ nhõm dần hay nặng nề thêm?

Tuy đã quên mất bác sĩ Hách, nhưng bà Hồ vẫn nhớ phải làm mai cho con trai mình. Có lẽ trong tiềm thức của bà vẫn ghi nhớ, chính mình đã phá hỏng một cuộc hôn nhân của con trai, bà phải bù đắp cho con, nên bà luôn nhấn mạnh câu: “Trong nhà không có người già, cô gả qua sẽ rất thoải mái”

Bà đã chấp nhận việc mình phải biến mất khỏi cuộc đời con trai.

Bác sĩ Hách đi ra, chúng tôi chạm mặt nhau, tôi không nói gì, anh ta cũng vậy, chúng tôi cùng nhau đi được một lúc, anh ta đột nhiên dừng lại và nói: “Tôi không hề vô tội, tôi đã từng bỏ rơi bà thật.

Tôi không biết nên nói gì. Người mẹ này không chỉ là một bệnh nhân, còn là minh chứng của việc anh ta từng bỏ rơi mẹ, ngày ngày xuất hiện trước mặt anh ta, nhắc nhở lẫn ranh đạo đức của anh ta, chẳng phải là một cực hình sao?

Bác sĩ Hách đang dùng cách này để nhắc nhở và trừng phạt bản thân chẳng? Anh ta hoàn toàn có thể chuyển mẹ mình sang một bệnh viện khác.

Đây là những gì vị bác sĩ kiên nhẫn nhất, đối xử với người già tốt nhất của khoa phục hồi đã làm. Tôi dám chắc rằng, thế gian này rất ít người có thể kiên nhẫn được như bác sĩ Hách. Cả người tốt như vậy cũng không chịu đựng nổi người mẹ thế này.

Bác sĩ Hách tiếp tục bước đi, tôi không đi theo nữa, Lương Tiểu Thu từ đằng sau đi tới, đứng cạnh tôi cùng nhìn người đàn ông này xa dần.

Người chúng tôi đang nhìn hình như không phải bác sĩ Hách, mà là người con trai của muôn vạn gia đình.

Lương Tiểu Thu đột nhiên nói: “Hai hôm trước tôi có thấy một tin tức, một bà cụ đợi chồng mình ngủ say, quấn khăn quàng cổ, lén rời khỏi nhà, tìm mãi không thấy, chồng bà rất lo lắng, sau đó cảnh sát tìm thấy bà ở dưới hồ, bà đi nhảy hồ lúc giữa đêm, không ai biết tại sao, bà cụ này không có tiền sử bệnh tâm thần”

Tôi thấy thật ngọt ngào, không biết nên nói gì, một bà cụ đầu óc tỉnh táo, đợi chồng say ngủ, lặng lẽ đi tự sát. Chuyện gì đã dẫn bà đến bước đường ấy? Không ai hay biết.

Tôi nhìn mái hiên cực kỳ thấp của khoa phục hồi, hoặc nên gọi là khoa người cao tuổi thì đúng hơn, nhìn những ông bà lão đang chờ dẫn chậm chậm bước đi trong phòng sinh hoạt chung.

Các ông bà lão này mang trong mình bệnh tâm thần của cả gia đình, hoặc nên nói là bệnh tâm thần của cả xã hội và thời

đại, nhưng không ai có thể bao dung họ, còn họ đang lặng lẽ chờ đợi cái chết và bị lãng quên.

...

Sau lần đó, bệnh tình của bà Hồ lúc tốt lúc xấu, số lần làm mai ít dần đi. Từ khi mọi người biết chuyện bà Hồ là mẹ của bác sĩ Hách, rất nhiều nữ bác sĩ, y tá từng được làm mai đều xa lánh họ, các bác sĩ, y tá còn độc thân chắc cũng từng có ý định tiến tới, suy cho cùng thì bác sĩ Hách cũng có vẻ là một người chồng tốt, nhưng sau khi biết chuyện, những ý định kia đều đã biến mất.

Người đàn ông họ từng khen ngợi chẳng qua chỉ là một người đàn ông rắc rối có bà mẹ khó chung sống, còn là đứa con bất hiếu từng bỏ rơi mẹ ruột, ai cũng muốn tránh xa người đàn ông này.

Chỉ riêng Lương Tiểu Thu vẫn như mọi khi, ngày qua ngày chăm nom bà Hồ, ánh mắt khi nhìn bác sĩ Hách lúc thì tránh né, lúc lại đón chào.

Có một lần tôi nhìn thấy ba người họ nói chuyện với nhau, bà Hồ đột nhiên nhìn chăm chăm Lương Tiểu Thu, nhìn đến khi cô ấy bối rối, bà chợt hỏi: “Cháu có bạn trai chưa, cháu thấy nó thế nào?”

Lương Tiểu Thu sững sờ, khi bị xô ngã, bị đánh, bị xúc phạm, cô ấy đều rất bình tĩnh, chưa từng có biểu hiện mất bình tĩnh, thế mà lúc này bỗng nhiên mếu máo bật khóc.

Nhóm y tá kia lại bắt đầu lời ra tiếng vào, nói cô ấy muốn trèo cao đến điên rồi, thảo nào bằng lòng chịu đựng những chuyện này.

Tôi nhìn cô gái đang đổ hoe mắt kia, nhớ lại ánh mắt của cô ấy khi trốn trong bóng tối quan sát họ lúc trước, thật ra cô ấy cũng chỉ muốn một lần được làm mai như thế này.

Về sau, tôi lại luân chuyển công tác, rời khỏi khoa phục hồi, không chào tạm biệt bất cứ ai.

Tôi vẫn không thể thích nghi được với môi trường bức bối này, nơi đây có quá nhiều sự tuyệt vọng. Sự tuyệt vọng của người già là thứ một khi đồng cảm sẽ bị kéo vào bóng tối vô biên, chúng là tổng thể của những nỗi bất hạnh trong gia đình, xã hội và thời đại.

Tôi thật lòng nỗ lực phục mỗi một bác sĩ và y tá làm việc ở khoa phục hồi, đồng thời cũng lo lắng cho họ, khi đã quen đối mặt với những bệnh nhân kêu cứu thế nào cũng không được quan tâm, khi nghe thấy lời cầu cứu tương tự trong cuộc sống hiện thực, liệu cảm xúc của họ có chai lì không?

Câu chuyện về bà lão lặng lẽ nhảy hồ tự sát trong đêm và những bệnh nhân tâm thần cao tuổi dờ dẫm cố nhét khối gỗ hình vuông vào khung hình tròn này luôn chiếm một vị trí trong lòng tôi. Tôi không thể thường xuyên ỏn lại, nhưng sẽ luôn ghi nhớ, luôn luôn ghi nhớ, dấu việc ghi nhớ này chẳng có tác dụng gì, nhưng có lẽ sẽ phát huy tác dụng với thái độ của tôi khi tiếp xúc với bất kỳ người già nào trong tương lai.

Câu chuyện thứ năm

Hoang tưởng người khác yêu mình
Rối loạn tình yêu ám ảnh

Gần đây khu nội trú nam của khoa Lâm sàng Hai không được yên bình, một bệnh nhân tố cáo y tá quấy rối tình dục, nói rằng khi y tá kia khi dìu anh ta đi vệ sinh đã sờ mông anh ta.

Y tá là nam, bệnh nhân là nam, dần dà, sự việc vốn khá nghiêm túc này lan truyền khắp khu nội trú như một câu chuyện phiếm.

Y tá kia nhanh chóng bị đình chỉ công tác. Nghe nói cậu ấy khiếu nại rất lâu, khẳng định rằng mình chưa từng làm chuyện khiếm nhã, nhưng người thân của bệnh nhân đến làm âm ỉ, bệnh viện vẫn quyết định đình chỉ cậu ấy.

Khác với y tá bị đình chỉ kia, bệnh nhân tự nhận bị quấy rối khá tự hào về chuyện này. Anh ta tên là Tôn Chí Tường (tên nhân vật đã được thay đổi), bốn mươi một tuổi, nhà sáng tác nhạc, từng phát hành nhạc trên nền tảng Kugou, đến nay vẫn có thể tìm được. Trước khi nhập viện, anh ta đang ở nhà sắp xếp lại toàn bộ các bài hát của Đặng Lệ Quân, dự định phát hành thành tuyển tập.

Ngày nhập viện, anh ta yêu cầu bệnh viện cấp cho một máy nghe nhạc, nói nếu không có máy nghe nhạc sẽ ảnh hưởng đến tâm trạng sáng tác. Nhưng anh ta nằm viện đã hơn một tháng,

máy phát nhạc để đầu giường ngày nào cũng bật, không thấy viết ra bản nhạc nào. Mỗi lần hỏi lần cuối sáng tác là khi nào, anh ta đều trả lời rất qua loa.

Chân phải của anh ta bị tật nên phải ngồi xe lăn, nhưng chỉ cần bật máy phát nhạc, anh ta sẽ lắng nghe theo giai điệu nhạc khiêu vũ của những năm 1970, 1980 trên chiếc xe lăn của mình.

Anh ta được chẩn đoán mắc chứng rối loạn tâm thần phân liệt hoang tưởng, nhưng từ khi tiếp xúc đến giờ tôi không thấy anh ta hoang tưởng gì nhiều.

Buổi sáng khi kiểm tra phòng, đến trước cửa phòng của Tôn Chí Tường, chủ nhiệm khoa dặn tôi: “Đừng nhìn anh ta quá lâu.”

Hôm nay tâm trạng Tôn Chí Tường rất tốt, niềm nở chào hỏi chủ nhiệm khoa, hỏi gì đáp nấy, phủ một tấm chăn mỏng trên đùi, khi chủ nhiệm khoa yêu cầu kiểm tra, anh ta cũng khá hợp tác vén chăn lên.

Anh ta vén tấm chăn mỏng đắp trên đùi ra trước, chỉ vén một nửa để lộ đùi ra, sau đó cúi xuống cuộn ống quần lên từng chút một, động tác chậm rãi và tỉ mỉ như đang cố ý kéo dài thời gian. Cuộn lên đến đầu gối, chủ nhiệm khoa nói dừng lại, anh ta liền dừng lại, hai tay ngoan ngoãn giữ lấy ống quần.

Chủ nhiệm khoa đưa tay qua nắm đầu gối của anh ta, anh ta rùng mình: “Hơi lạnh”

Chủ nhiệm khoa nắm một lúc, hỏi đau chỗ nào, Tôn Chí Tường ngoan ngoãn trả lời, sau đó tiếp tục cuộn ống quần lên, để lộ vùng đùi nổi gân xanh. Sợi gân trông giống như con sâu

đang ngọ nguậy, thấy cả mạch máu li ti màu tím, đùi anh ta cực kỳ trắng, nhưng không phải kiểu trắng vì bệnh, trông đầy sức sống và mạnh mẽ, khó tưởng tượng được đây là đôi chân không thể đứng lên.

Tôn Chí Tường vẫn tiếp tục cuộn ống quần lên đến bẹn đùi, chủ nhiệm khoa nói dừng, anh ta mới như sức tỉnh, thả lỏng, chậm chậm thả ống quần xuống một cách cẩn thận, giữ tấm chăn rồi đắp lại lên đùi.

Tôi nhìn chăm chăm vào chân anh ta, hơi thần thờ. Tôn Chí Tường thấy ánh mắt của tôi nán lại trên người mình bèn cười với tôi.

Ra khỏi phòng bệnh, tôi hỏi chủ nhiệm khoa về chân của Tôn Chí Tường, chủ nhiệm khoa nói chân anh ta đột nhiên không đi lại được, không phải do bệnh, kiểm tra chỉ thấy hơi loãng xương, không thể gây liệt được.

Chủ nhiệm khoa nói: “Chiều nay anh ta có buổi giám định tâm thần, cô viết biên bản giám định.”

Tôi nói: “Vì vụ y tá quấy rối ạ?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Không hẳn, bệnh của anh ta vốn cũng cần giám định, không chịu khỏi”

Buổi chiều, chuyên gia giám định được mời từ bệnh viện đa khoa đến đây, có rất nhiều thành tựu trong nghiên cứu các bệnh rối loạn thể chất tâm lý.

Rối loạn thể chất tâm lý thường chỉ các bệnh rối loạn cơ thể do tâm lý gây ra, chẳng hạn như bị liệt không rõ nguyên nhân, cơn đau dữ dội không rõ nguyên nhân, chuyện này rất phổ biến

trong lĩnh vực y sinh học, như bệnh loét dạ dày hay và các bệnh tiêu hóa khác, rất có thể là do tâm lý.

Trong lĩnh vực tâm thần, rối loạn thể chất tâm lý phức tạp hơn, chẳng hạn như một cô gái béo phì, có thể vì tiềm thức cô ấy muốn xóa bỏ đặc trưng giới tính của mình để tránh bị “người cha ma quỷ” xâm hại; có thể vì cô ấy không đồng ý với người mẹ độc đoán kiểm soát cơ thể quá mức để giữ thân hình mảnh mai; hoặc có thể nỗi sợ hình thành từ thời thơ ấu sau một lần nhìn thấy tin có đứa trẻ chết đói ven đường, rồi biến nỗi đau chết đói thành của mình, phải ăn uống nhiều hơn để xua đi nỗi sợ đó.

Tôi có thể liệt kê ra vài chục nguyên nhân tâm lý gây béo phì, lòng người là một vũ trụ nhỏ phức tạp và mong manh, nó hấp thụ kinh nghiệm từ môi trường xung quanh bất kể tốt hay xấu, sau đó tạo ra tuyến phòng thủ, bất cứ một yếu tố nào cũng có thể trở thành nguyên nhân.

Chủ nhiệm khoa nghi ngờ chân của Tôn Chí Tường bị liệt là do rối loạn thể chất tâm lý.

...

Trước khi bắt đầu giám định, tôi đã in hồ sơ bệnh án để phát cho mọi người, làm phiếu điểm danh, chuẩn bị trà nước, chuyên gia giám định này có thói quen ăn ít bánh quy trước khi làm việc, tôi chạy mấy chỗ mới mua được.

Sau đó tôi đã hỏi một câu thật ngớ ngẩn, theo bác sĩ Lưu thì rất ngớ ngẩn.

“Có cần chuẩn bị trà nước cho bệnh nhân không?”

Bác sĩ Lưu cười không dừng được: “Nếu đây là bệnh nhân thích ăn dị vật, chuyên ăn ly, cô nói có cần chuẩn bị không?”

Tuy Tôn Chí Tường không mắc chứng thích ăn dị vật, nhưng tôi nhiều lần tham gia họp giám định tâm thần, đúng là chưa từng chuẩn bị trà nước cho bệnh nhân, chuyện này như đã trở thành luật bất thành văn.

Khi chuyên gia giám định ăn xong miếng bánh quy cuối cùng, Tôn Chí Tường được đẩy vào, thấy trong phòng đông người như vậy, anh ta có vẻ rất vui, lịch sự chào hỏi mọi người, khi nhìn thấy tôi và chủ nhiệm khoa, tay khảy nhẹ ống quần.

Chuyên gia giám định nói: “Chân bị thế này từ khi nào?”

Tôn Chí Tường nói: “Khoảng một năm trước.

Chuyên gia giám định hỏi: “Còn nhớ khi đó đã xảy ra chuyện gì không? Đau thế bỗng nhiên bị liệt đúng không?”

Tôn Chí Tường ngẫm nghĩ rồi nói: “Không nhớ. Hình như bỗng nhiên bị liệt thật.”

Chuyên gia giám định: “Hãy vén ống quần lên.

Tôn Chí Tường mở chần ra, xắn ống quần lên, lần này không cuộn nửa, kéo một mạch lên tới trên đầu gối, chuyên gia giám định nắn từng chút một, hỏi: “Chỗ này có cảm giác không?”

Tôn Chí Tường nói: “Không có.”

Chuyên gia giám định tiếp tục hỏi: “Chỗ này thì sao?”

Tôn Chí Tường nói: “Không”

Chuyên gia giám định nói: “Thả xuống đi”

Tôn Chí Tường bất ngờ nói: “Anh vẫn chưa chạm vào phần trên.”

Chuyên gia giám định cười: “Chạm rồi anh sẽ có cảm giác sao?”

Tôn Chí Tường im lặng, thả ống quần xuống.

Chuyên gia giám định nói: “Hãy kể lại chuyện y tá quấy rối anh nào”

Tôn Chí Tường kể rất tường tận, chiều hôm đó, anh ta muốn đi vệ sinh nên gọi y tá đến, y tá đẩy anh ta vào nhà vệ sinh, dọc đường họ còn cười nói vui vẻ với nhau, hai chân của Tôn Chí Tường bị liệt, không có sức, đi vệ sinh cần được y tá dìu, anh ta vòng hai tay qua vai y tá, tựa cả người qua để y tá kéo mình đi, sau khi ngồi xuống bồn cầu, trước khi buông tay, y tá đã sờ mông anh ta.

Chuyên gia giám định hỏi: “Anh ta sờ mớ anh vào ngày hai mươi bảy, tại sao đến ngày hai mươi chín anh mới phản ánh, trong hai ngày đó đã làm gì?”

Tôn Chí Tường nói: “Anh ta chăm sóc tôi cũng vất vả, xảy ra chuyện như vậy cũng thông cảm được, vốn định nhẫn nhịn bỏ qua, nhưng anh ta lại buông lời tục tĩu.

Chuyên gia giám định nói: “Buông lời tục tĩu?”

Tôn Chí Tường nói: “Ngày hai mươi tám vào phòng bệnh, anh ta nói mông tôi rất trơn”

Chuyên gia giám định nói: “Anh thấy đây là lời tục tĩu?”

Tôn Chí Tường hỏi vặn lại: “Không thì là gì?”

Chuyên gia giám định nói: “Khi anh ta nói những lời này, anh có thấy bị xúc phạm không?”

Tôn Chí Tường im lặng rất lâu, mặt ửng hồng, tôi ghi chú lại dáng vẻ của anh ta.

Chuyên gia giám định nói: “Lúc này anh nói ‘xảy ra chuyện như vậy cũng thông cảm được, tại sao lại nói như vậy?’”

Tôn Chí Tường nói: “Con người có lúc bốc đồng là chuyện rất bình thường mà”

Chuyên gia giám định nói: “Anh cho rằng anh ta có sự bốc đồng dành cho mình?”

Tôn Chí Tường nói: “Rõ ràng thế còn gì.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Khi anh ta chạm vào anh, anh có mắng anh ta không?”

Tôn Chí Tường đáp: “Không”

Chuyên gia giám định hỏi: “Tại sao không mắng?”

Tôn Chí Tường nói: “Chuyện này có gì mà tại sao, không là không thôi.”

Chuyên gia giám định hỏi về cuộc sống của Tôn Chí Tường, anh ta thành thật trả lời tất cả, anh ta có vẻ là một bệnh nhân rất chịu hợp tác, điểm bất ổn duy nhất là anh ta nói quá nhiều, tôi chép mỗi cả tay.

Chuyên gia giám định hỏi sang chuyện khác: “Có người yêu chưa?”

Hồ sơ bệnh án của Tôn Chí Tường viết vẫn độc thân, tìm hiểu các mối quan hệ gần gũi của bệnh nhân là khâu bắt buộc trong quá trình giám định tâm thần.

Tôn Chí Tường nói một cách tự hào: “Anh muốn hỏi người nào?”

Chuyên gia giám định khá bất ngờ, nói: “Hãy nói về người anh có ấn tượng sâu sắc nhất.”

Và như thế, Tôn Chí Tường kể lại bốn cuộc tình của mình.

Cuộc tình đầu tiên. Nhân vật chính là một nghệ sĩ ghi-ta, anh ta gọi người đó là Haruta (tên nhân vật đã được thay đổi), người Nhật, hai người quen nhau trong một buổi hòa nhạc. Haruta là một thiếu niên đã ký hợp đồng chuẩn bị ra mắt cùng một ban nhạc, đánh giá cao tài năng sáng tác của Tôn Chí Tường, muốn đưa anh ta sang Nhật phát triển.

Nhưng thanh niên kia không thực hiện lời hứa, sau khi rời khỏi Trung Quốc thì không quay về nữa.

Hai tháng sau, Tôn Chí Tường lần đầu nhập viện, nguyên nhân là do hàng xóm thấy anh ta một thân một mình, muốn giới thiệu người yêu cho anh ta, Tôn Chí Tường nói mình đã có người yêu sau đó mắng chửi người ta, la lối om xòm bắt hàng xóm phải tin mình, hàng xóm bèn báo cảnh sát đưa anh ta đến bệnh viện.

Thời gian nằm viện thái độ rất tốt, chưa đầy một tháng, Tôn Chí Tường đã được xuất viện.

Chuyên gia giám định hỏi: “Sau khi xuất viện đã đi đâu?”

Tôn Chí Tường nói: “Nhật Bản.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Đi tìm anh chàng kia à?”

Tôn Chí Tường đáp: “Ừm.

Chuyên gia giám định hỏi: “Có tìm được không?”

Tôn Chí Tường nói: “Tìm được rồi, nhưng cậu ấy đã kết hôn, tôi tìm gặp vợ cậu ta, nói chuyện chúng tôi yêu nhau cho cô ấy biết, nhưng cô ấy nói đã biết từ lâu rồi, cậu ấy thường nhắc đến tôi, vợ cậu ấy nói không ngại, còn hỏi tôi có muốn ở lại hay không”

Chuyên gia giám định hỏi: “Cậu trả lời thế nào?”

Tôn Chí Tường nói: “Tất nhiên tôi từ chối rồi, không danh không phận ra thể thống gì, cậu ấy lại không chịu ly hôn, tôi dọa nếu cậu ấy không ly hôn, tôi sẽ lên mạng lập tài khoản ảo phanh phui mọi chuyện. Nhưng cậu ấy vẫn không đồng ý, mua vé máy bay bắt tôi quay về, nói nếu sang Trung Quốc sẽ đến gặp tôi, tôi đã đồng ý.

Chuyên gia giám định nói: “Cậu đã đồng ý, tại sao lại đồng ý?”

Tôn Chí Tường nói: “Tôi có thể theo dõi cậu ấy qua mạng, cậu ấy không dám làm bừa đâu”

Khi Tôn Chí Tường tự mình kể lại, mạch truyện khá rõ ràng, chi tiết cũng hoàn chỉnh, nhưng khi trả lời câu hỏi của chuyên gia giám định, sẽ có lúc râu ông nọ cắm cằm bà kia. Nhưng bản thân anh ta không nhận ra điều đó, đây là đặc điểm điển hình của rối loạn tư duy tâm thần phân liệt, tôi ghi vào biên bản: Trả lời câu hỏi hơi lạc đề.

Kể từ đó, cuộc tình này đã kết thúc, vì nghệ sĩ ghi-ta kia không quay lại Trung Quốc nữa, khi chuyên gia giám định hỏi: “Anh không qua Nhật tìm cậu ta nữa sao?”

Tôn Chí Tường nói: “Không đi nữa, cậu ấy đã giới hạn phạm vi hoạt động của tôi ở trong nước rồi, xuất cảnh sẽ bị bắt ngay.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Bị ai bắt?”

Tôn Chí Tường nói: “Haruta.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Tại sao cậu ta phải bắt cậu?”

Mặt Tôn Chí Tường ửng hồng, then thùng nói: “Còn tại sao nữa, để nhốt lại đó.”

Nhóm thực tập sinh nghe rất say sưa.

Tôi ghi chú vào biên bản: Hoang tưởng bị hại, hoang tưởng bị theo dõi.

...

Nhân vật chính trong cuộc tình thứ hai là cấp trên của Tôn Chí Tường, một người đàn ông độc đoán, thiếu chín chắn, nóng nảy, hay ghen, hay lớn tiếng cãi vã với anh ta vì những chuyện vô căn cứ.

Chia tay vì cho rằng anh ta và nam đồng nghiệp khác quá thân thiết với nhau, nên sa thải anh ta để trả thù. Sau khi chia tay, còn đến dưới nhà anh ta canh chừng, Tôn Chí Tường dứt ra được, chuyển nhà mấy lần vẫn bị tìm thấy.

Chuyên gia giám định hỏi: “Tại sao không báo cảnh sát?”

Tôn Chí Tường có chút hoài niệm: “Dù gì cũng từng yêu nhau, đâu nỡ làm thế, anh ấy chỉ hơi trẻ con chút thôi, thật ra là người rất tốt.”

Tôi phát hiện Tôn Chí Tường nói chuyện nghe như đang ngâm thơ, chất giọng giàu cảm xúc, cách dùng từ hơi cường điệu, nhưng không hề mâu thuẫn với khí chất nhà soạn nhạc của anh ta.

Tôn Chí Tường nói: “Anh ấy cứ đuổi theo mãi, chúng tôi tan rôi hợp, hợp rồi tan, kéo dài rất lâu. Bây giờ anh ấy đã mua cả nhẫn cưới rồi, nhưng tôi không nhận lời, cảm thấy quan niệm sống của cả hai không hợp, anh ấy có ham muốn kiểm soát quá mạnh, quy định cả thời gian đi vệ sinh, thế này có điên không? Hơn nữa mẹ anh ấy chỉ có một mình, không có chồng, chúng tôi sống với nhau cũng không hay.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Tại sao mẹ anh ta không có chồng, anh và anh ta sống với nhau lại không hay?”

Tôn Chí Tường nói: “Thì không được hay thôi.”

Chuyên gia giám định nói: “Anh nói anh ta có ham muốn kiểm soát mạnh, về sau anh làm thế nào để chia tay thành công?”

Tôn Chí Tường mím môi rồi nói: “Cũng không tính là thành công đâu, chẳng qua thời gian lâu rồi, chuyện đâu lại vào đó, đến giờ anh ấy vẫn thỉnh thoảng nhắn tin cho tôi, chặn số cũng vô ích.”

...

Nhân vật chính của cuộc tình thứ ba là một công chức, anh ta gọi người đó là Tiểu Cương, Tôn Chí Tường nói cậu ta rất khôn ngoan cứng nhắc, nói mình là chìa khóa giải mã cuộc đời của cậu ta.

Tôn Chí Tường cười nói: “Cậu ấy nói trước khi gặp tôi chưa từng có trải nghiệm kích thích như vậy, cậu ấy sống theo khuôn khổ quá, đi học đi làm theo đúng trình tự, ổn định nhưng nhàm chán, từ khi gặp tôi mới giải phóng bản ngã của mình.”

Anh ta nở nụ cười ngọt ngào, rồi nụ cười nhanh chóng biến mất.

“Nhưng giải phóng quá mức rồi, tôi dạy cậu ấy lui tới các chốn ăn chơi, dạy cậu ấy biết yêu, dạy cậu ấy chơi ghi-ta, để rồi cậu ấy áp dụng những thứ này lên người khác.”

“Phải nói rằng người đàn ông này khá thông minh đấy, bác sĩ các anh không biết đấy thôi, đàn ông tệ bạc có sừng không hề đáng sợ, ai cũng nhìn thấy, ai cũng có thể đề phòng, những

người đàn ông bình thường, không đặc sắc mới đáng sợ, nếu từng gặp cậu ấy, anh sẽ không tin cậu ấy ngoại tình đâu, ngôn hành cử chỉ đều rất trung thực, hễ nói dối là nhận ra ngay, tôi không ngờ cậu ấy lại lừa được tôi suốt hai năm”

Chuyên gia giám sát hỏi: “Anh làm sao phát hiện ra?”

Tôn Chí Tường im lặng, khuôn mặt đờ dẫn trong thoáng chốc rồi lập tức sực tỉnh ngay, vô cùng tự nhiên, như thể một thoáng ngơ ngẩn vừa nãy chưa từng tồn tại. Anh ta nói: “Thì phát hiện ra thế đấy, khi biết chuyện tôi tuyệt vọng lắm, ban đầu thấy cậu ấy ngây ngô, cũng hơi tội nên mới hẹn hò với cậu ấy, nhưng ba năm bên nhau, tôi đã rung động thật, các anh không biết đấy thôi, là công chức nên cậu ấy cực kỳ cẩn thận, chuyện ngoại tình không để lộ ra chút sơ hở nào, tôi chấp nhận được chuyện dăm ba hôm cậu ấy lại đi xem mắt, thế mà muốn đến đón cậu ấy tan làm cũng không cho.”

“Tôi giận quá chạy đến chỗ làm của cậu ấy vạch trần mọi chuyện, sau đó thì cậu ấy bị cho thôi việc rồi.”

Tôn Chí Tường lại lộ ra vẻ mặt ngọt ngào.

Sau khi bị buộc thôi việc, Tiểu Cương oán giận Tôn Chí Tường, việc hẹn hò đồng tính bị phanh phui, cả đời này cậu ta cũng không thể làm công chức được nữa, bèn bám theo Tôn Chí Tường, Tôn Chí Tường cũng thuận theo nuôi cậu ta. Giờ họ vẫn đang sống chung, lần này phát bệnh, Tiểu Cương là người đưa anh ta đến bệnh viện.

Tôi xem hồ sơ bệnh án, trên đó quả thật có viết một người bạn nam đã đưa anh ta đến bệnh viện.

...

Cuộc tình thú tư với một người phụ nữ tên Ly Ly.

Ly Ly là chủ một tiệm hoa, hai người quen nhau trong một buổi tang lễ, Ly Ly giao hoa viếng đến, anh ta đệm nhạc cho buổi lễ. Gặp nhau trong một dịp bất thường, nảy sinh cảm giác rung động khác thường, Tôn Chí Tường nói tình cảm nảy nở giữa hai người là sản phẩm của bầu không khí.

Rời khỏi tang lễ, thỉnh thoảng Tôn Chí Tường cũng có nghĩ về Ly Ly, nhưng tình cảm đã nhạt đi rất nhiều, sau này biết tiệm hoa của Ly Ly nằm trên con phố cách nhà anh ta không xa, họ gặp lại nhau, có lẽ là duyên phận.

Ly Ly rất nhiệt tình, mỗi ngày đều đặt một đóa hoa trước cửa nhà anh ta, thiệp chú giải ngôn ngữ của hoa viết bằng tay, còn viết thơ ghép chữ đầu câu, cả số lượng cánh hoa cũng được tính toán kỹ càng, tạo thành những con số lãng mạn.

Tôn Chí Tường đã cảm nhận được tấm lòng chu đáo của người con gái này, khác hẳn với đàn ông, con gái nhạy cảm và yếu đuối, giàu cảm xúc hơn, dễ thay đổi, có lúc tiu nghỉu như bông hoa bị vùi dập trong mưa, có lúc lại tươi tắn như tấm mình dưới nắng ấm, anh ta có chút trở tay không kịp, tuy không đáp trả người ta nhưng vẫn âm thầm tận hưởng.

Chuyên gia giám định nói: “Lúc này anh vẫn còn sống chung với Tiểu Cương chứ? Hai người vẫn đang hẹn hò?”

Tôn Chí Tường nói: “Chắc là vậy, tôi cũng không biết có phải không”

Lâu dần, Tôn Chí Tường đã thẳng thừng từ chối Ly Ly, Ly Ly chuyển yêu thành hận, tặng loài hoa làm anh ta bị dị ứng, muốn đưa anh ta vào bệnh viện.

Chuyên gia giám định hỏi: “Anh bị dị ứng với hoa gì?”

Tôn Chí Tường lại thoáng dờ dẫm, rồi lập tức nói: “Là hoa tôi bị dị ứng, tôi đến bệnh viện mấy lần rồi, các anh xem, triệu chứng dị ứng vẫn chưa hết hẳn này”

Anh ta kéo tay áo lên, mặt trong cổ tay có vài đốm đỏ li ti thật, trông rất giống bị dị ứng.

Tôi ghi chú lại chuyện này.

Tôn Chí Tường được đưa về phòng bệnh, chuyên gia giám sát tháo kính, day trán nói: “Lát nữa người nhà anh ta mới đến đúng không?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Đã đến rồi, đang ở ngoài cửa, tôi gọi chị ấy vào nhé?”

Chuyên gia giám định xua tay: “Đợi thêm lát nữa, hãy tổng kết lại thông tin ta vừa có được trước đã, lời Tôn Chí Tường nói đều mang chút sắc thái tình dục, anh ta kể lại chuyện bị y tá quấy rối một cách quá chi tiết, và cả tình trạng của anh ta...”

Chủ nhiệm khoa gật đầu đồng ý: “Chúng tôi đã để ý thấy anh ta có chút vấn đề ở phương diện này.”

Chuyên gia giám định nói: “Đã kiểm tra và chắc chắn chân anh ta không phải vấn đề về thể chất đúng không?”

Chủ nhiệm khoa đáp: “Đã chụp phim, không thấy gì.”

Chuyên gia giám định hỏi tiếp: “Thuốc tâm thần thì sao?”

Chủ nhiệm khoa: “Vẫn kê thuốc như cũ, không tăng liều lượng, bây giờ chân của anh ta hơi sưng phù, có thể do dùng thuốc quá liều, tôi đang nghĩ có cần giảm liều lượng thuốc không”

Chuyên gia giám định xem hồ sơ bệnh án rồi nói: “Không cần giảm, anh nên suy xét đến chuyện anh ta có tiền sử bệnh gần hai mươi năm, dung nạp miễn dịch tương đối cao, không những không cần giảm, anh có thể thử tăng thêm chút ít xem sao, bệnh tình của anh ta mãi không cải thiện, có thể vấn đề nằm ở thuốc”

Chủ nhiệm khoa gặt đầu.

Chuyên gia giám định nói: “Còn chân của anh ta... Đã kiểm tra sức khỏe tổng thể chưa?”

Chủ nhiệm khoa đáp: “Chỉ kiểm tra chân.”

Chuyên gia giám định nói: “Tôi đề nghị nên kiểm tra tổng quát, chúng ta làm bác sĩ lâu rồi, tầm nhìn sẽ hẹp dần, như bác sĩ khoa đường ruột, có bệnh nhân đến khám, triệu chứng gì cũng chỉ nghĩ đến đường ruột, nhưng thật ra có thể do nguyên nhân gây bệnh khác, làm ở khoa tâm thần lâu cũng vậy, chúng ta thường có khuynh hướng nghi ngờ chứng liệt của anh ta liên quan đến vấn đề tâm lý, nhưng không thể loại trừ các nguyên nhân gây bệnh khác. Giờ anh ta không dị ứng thuốc, chân không khỏi được, nếu điều trị tâm thần không hiệu quả, chúng ta cần xem xét đến các hướng khác.”

Các thực tập sinh gặt đầu như giã tỏi, những lời của chuyên gia giám định hầu hết là nói với thực tập sinh.

Chuyên gia giám định nói: “Hãy mời mẹ anh ta vào.”

Chủ nhiệm khoa ra mở cửa.

Chuyên gia giám định mỉm cười, đeo mắt kính vào, nói với thực tập sinh chúng tôi: “Được rồi, bắt đầu từ bây giờ, hãy quên hết tất cả những gì Tôn Chí Tường vừa nói.”

...

Mẹ của Tôn Chí Tường trông rất trẻ, ban đầu tôi cứ nghĩ người bước vào sẽ là một phụ nữ tóc hoa râm, nhưng tóc của bác đen bóng, rất tươi tỉnh.

Tôi liếc nhìn hồ sơ bệnh án, bác chỉ mới năm mươi tám tuổi, năm mươi bảy tuổi sinh ra Tôn Chí Tường, cột thông tin về bố bỏ trống.

Mẹ anh ta tên Tôn Khải Hương, khí chất thanh tao, nhìn cách ăn mặc đoán được điều kiện gia đình khá tốt.

Tôn Khải Hương ngồi xuống, tôi rót cho bác một ly nước, thấy bên trong không có một lá trà nào, bác mỉm cười với tôi, không đụng vào ly nước.

Chuyên gia giám định bắt đầu hỏi: “Cần hỏi một số vấn đề về con trai chị.”

Tôn Khải Hương nói: “Được.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Chị biết Haruta chứ?”

Haruta, nghệ sĩ ghi-ta người Nhật trong cuộc tình đầu tiên Tôn Chí Tường kể.

Tôn Khải Hương ngẫm nghĩ rồi nói: “Haruta... là cái ban nhạc Nhật kia à?”

Chuyên gia giám định hỏi: “Chị quen anh ta?”

Tôn Khải Hương nói: “Không quen, Tiểu Tường có dán áp phích trong phòng, hồi dậy thì nó từng có thời gian mê mẩn thần tượng, đó là thần tượng của nó”

Chuyên gia giám định: “Mê mẩn thần tượng”

Tôn Khải Hương nói: “Đúng vậy, còn chạy sang Nhật tham gia buổi hòa nhạc gì đó của họ nữa.”

Chuyên gia giám định: “Tôn Chí Tường có từng hẹn hò với anh ta không?”

Tôn Khải Hương ngơ ngác: “Anh ta? Người nào? Haruta có tận bốn người...”

Chuyên gia giám định kinh ngạc nói: “Haruta là tên của cả ban nhạc ư?”

Tôn Khải Hương gật đầu, bật cười nói: “Đúng vậy, có phải anh nhầm lẫn gì rồi không bác sĩ, họ là ngôi sao rất nổi tiếng, tuổi của họ có thể làm bố của Tiểu Tường luôn rồi, yêu đương gì chứ.”

Tôi giật mình, lập tức lên mạng tra cứu tên Haruta, quả nhiên là một ban nhạc lâu năm của Nhật, thành lập đã hơn ba mươi năm, không khớp với những gì Tôn Chí Tường nói. Thời gian và sự kiện đều không khớp, anh ta không thể gặp “Haruta” chưa ra mắt khán giả vào năm mười tuổi, và còn yêu nhau.

Các thực tập sinh đều ngơ ngác, lúc này họ mới hiểu khi nãy chuyên gia giám định nói “hãy quên hết tất cả những gì Tôn Chí Tường vừa nói” có nghĩa gì.

Chuyên gia giám định hỏi: “Thế Tôn Chí Tường có từng có một cấp trên sa thải anh ta vì hai người có quan hệ tình cảm với nhau không?”

Tôn Khải Hương hơi xấu hổ: “À, chuyện này... Sao nó nói cả chuyện này ra vậy, nó từng đeo bám cấp trên đó một thời gian thật, về sau thì bị sa thải.”

Các thực tập sinh lại được thêm một phen bất ngờ, chủ nhiệm khoa tiếp lời: “Tôn Chí Tường đeo bám cấp trên nên bị sa thải, không phải cấp trên đeo bám anh ta sao?”

Tôn Khải Hương đáp: “Đúng vậy, nhưng đó không phải lỗi của Tiểu Tường, tôi từng gặp cấp trên đó rồi, không phải người dễ chung sống”

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Thế có phải dạo đó Tôn Chí Tường thường xuyên chuyển nhà không?”

Tôn Khải Hương nói: “Phải, cấp trên đó không chịu bỏ qua, cho người chặn đường nó, còn kéo nhau lên cả đồn cảnh sát, ầm ĩ lắm, Tiểu Tường đành phải chuyển nhà.”

Tôi hít vào thật sâu, bắt đầu ghi chú lại tình hình thực tế vào biên bản, sau chuyện tình Tôn Chí Tường kể.

Tôi nghĩ đến một căn bệnh: Hoang tưởng người khác yêu mình. Bệnh nhân tin rằng người nào đó thích mình, ái mộ mình, kể cả khi bị từ chối nhiều lần vẫn xây dựng hình ảnh về các mối quan hệ đó một cách sinh động trong tâm trí của mình. Họ rất dễ chìm vào ảo giác “được yêu”, chỉ cần phát sinh quan hệ nào đó, hoặc chỉ cần nhìn anh ta nhiều hơn vài lần, đều bị hiểu nhầm là đang ái mộ anh ta.

Đúng với trường hợp này thật, chẳng hạn như thân phận của cấp trên, bị sa thải, dọn nhà, hay như ban nhạc Haruta, nghệ sĩ ghi-ta, sang Nhật dự hòa nhạc, những chuyện này đều là sự thật, anh ta chỉ bóp méo diễn biến của sự việc, rồi thêm các chi tiết khác vào.

Bốn câu chuyện này, có thể đều là ảo tưởng của anh ta.

Giờ tôi mới hiểu tại sao lúc sáng chủ nhiệm khoa lại dặn tôi đừng nhìn anh ta quá lâu, bệnh nhân hoang tưởng người khác yêu mình rất nhạy cảm, bạn nhìn họ lâu hơn một chút, họ sẽ nghĩ bạn thích mình.

Tôi nghĩ ngay đến chuyện y tá kia bị tố quấy rối, nếu bệnh nhân bị hoang tưởng người khác yêu mình, có phải y tá kia cũng bị bóp méo sự thật như vậy không?

Chuyên gia giám định hỏi về Tiểu Cương trong câu chuyện thứ ba, Tôn Khải Hương nói mình không biết Tiểu Cương, có vẻ bắt đầu từ Tiểu Cương, cuộc sống của Tôn Chí Tường đã tách khỏi Tôn Khải Hương, đã ngoài tầm tay với của bác.

Nói đến đây, Tôn Khải Hương lộ vẻ hụt hẫng, nhất là khi chuyên gia giám định nhắc đến Ly Ly, Tôn Khải Hương cũng không biết gì, vẻ mặt thần thờ của bác trông thật xót xa, bác quan tâm người con trai này, muốn biết tất cả mọi chuyện của anh ta.

Chuyên gia giám định hỏi: “Tiếp theo đây tôi muốn hỏi chút chuyện về chị, mạn phép hỏi về bố của Tôn Chí Tường, được không?”

Tôn Khải Hương gật đầu: “Được, nhưng tôi cũng không nhớ rõ về bố của nó, có thể không cho được thông tin hữu ích gì.”

Chuyên gia giám định hỏi: “Chị và bố anh ta từng yêu nhau chứ?”

Tôn Khải Hương nói: “Từng yêu nhau, nhưng khi đó tôi không biết anh ta đã có gia đình, đến khi biết chuyện thì đã có con rồi, sức khỏe tôi không được tốt, phá thai sẽ không sinh được nữa, nên đành giữ lại”

Chuyên gia tâm lý hỏi: “Về sau chị không định tìm bạn đời khác sao?”

Tôn Khải Hương lắc đầu: “Tại thời điểm đó, có thai trước khi cưới đã nhiều lời ra tiếng vào rồi, tìm người khác sẽ bị gièm

pha, bị ghét thêm”

Chuyên gia giám định gật đầu: “Chị rất quan tâm đến việc bị ghét à?”

Tôn Khải Hương cảm thấy khó hiểu: “Nói thế là sao, ai không quan tâm chứ?”

Chuyên gia giám định nói: “Bản thân chị không muốn tìm người mới ư?”

Tôn Khải Hương nói: “Thật ra cũng tốt, tôi có Tiểu Tường rồi, từ nhỏ nó đã rất ngoan, thông minh lanh lợi, đẹp trai, rất đáng yêu, bế nó ra ngoài ai cũng ngưỡng mộ tôi, trời cao rất công bằng, để tôi gặp một gã tệ bạc, lại đền bù cho tôi một đứa con trai ngoan.

Chuyên gia giám định nhắc lại lời bác: “Anh ta rất được yêu thích.”

Tôn Khải Hương nói: “À, giờ đã khác xưa, nó bệnh rồi, cũng hết cách, khi Tiểu Tường chưa bệnh ai cũng thích nó cả, đến đâu cũng là người nổi bật nhất”

Chuyên gia giám định nhấn mạnh: “Chị Tôn, chị cho rằng anh ta nên được yêu thích, hay anh ta được yêu thích thật?”

Giọng điệu của Tôn Khải Hương bắt đầu có chút gắt gỏng: “Có gì khác nhau?”

Chuyên gia giám định tiếp tục hỏi: “Lúc nhỏ chị có thường dẫn anh ta ra ngoài không?”

Tôn Khải Hương gật đầu: “Với thân phận của tôi, ra ngoài một mình sẽ bị đàm tiếu, nhưng chỉ cần dẫn theo Tiểu Tường, mọi người sẽ thân thiện với tôi hơn, họ đều thích Tiểu Tường, nên hẳn ra ngoài tôi đều dẫn Tiểu Tường theo.”

Chuyên gia giám định nói: “Không lúc nào ra ngoài mà không được yêu thích à? Nhưng dù sao cũng là trẻ con, sẽ nghịch ngợm, sẽ có lúc chọc giận người khác.”

Tôn Khả Hương cúi đầu nói: “Chắc chắn cũng có.”

Chuyên gia giám định: “Những lúc như thế, người ngoài bắt gặp rồi, chị sẽ làm gì?”

Tôn Khả Hương im lặng, tựa hồ không muốn nhớ lại. Bác nắm chặt ly nhựa trên bàn, phát ra âm thanh giòn giã: “Cách dạy con quanh đi quẩn lại chỉ có bấy nhiêu”

Chuyên gia giám định im lặng. Dù ai cũng đã đoán được, nhưng chuyên gia giám định vẫn hỏi rõ ràng: “Cách gì?”

Tôn Khả Hương nói: “Thì đánh mắng một chút, không nghiêm trọng lắm”

Chuyên gia giám định gật đầu: “Chị có việc làm không?”

Tôn Khả Hương nói: “Không”

Chuyên gia giám định lại hỏi: “Bình thường chị làm gì để giết thời gian?”

Tôn Khả Hương ngẫm nghĩ rồi nói: “Khi Tiểu Tường còn ở nhà, tôi sẽ dạy nó một số phép xã giao này nọ”

Chuyên gia giám định: “Phép xã giao?”

Tôn Khả Hương nói: “Làm sao để hành vi cử chỉ lịch sự hơn, tạo được thiện cảm hơn, tôi không giống những phụ huynh khác, tôi không quá xem trọng thành tích học tập của con, tôi xem trọng tính cách và tác phong của con hơn.”

Chuyên gia giám định im lặng trong thoáng chốc rồi nói: “Khi anh ta còn nhỏ, một ngày hai mươi bốn tiếng, chị dành bao nhiêu tiếng cho anh ta?”

Tôn Khải Hương vén tóc và nói: “Khoảng hơn mười tiếng, nó không có bố, tôi phải trông nom nhiều hơn.”

Tôi dùng gõ chữ, hơn mười tiếng đồng hồ, với một đứa trẻ mà nói khủng khiếp đến mức nào.

Chuyên gia giám định nói: “Chị không có sở thích gì sao? Chỉ quanh quẩn bên con trai thôi à?”

Tôn Khải Hương ngẫm nghĩ rồi nói: “Sau khi Tiểu Tường dọn ra khỏi nhà mới bắt đầu có, vẽ tranh có được tính không?”

Chuyên gia giám định nói: “Tất nhiên là tính. Tôi xem tranh chị vẽ được không?”

Tôn Khải Hương lấy di động ra, vén tóc ra sau tai: “Lúc nhỏ từng học chút ít, về sau không vẽ nữa, gần đây bắt đầu vẽ lại, cũng lạ thật, toàn vẽ những thứ ngày xưa.”

Bác xem trang mạng xã hội của mình một lúc, chọn ra tấm ưng ý nhất rồi đưa di động cho tôi, để tôi kết nối di động với màn hình trình chiếu. Bất ngờ thay, Tôn Khải Hương có kỹ năng hội họa rất tốt, vẽ rất đẹp, tranh sơn dầu theo phong cách huyền ảo.

Nhưng thứ khiến tôi kinh ngạc không phải kỹ năng hội họa, mà là nội dung của bức tranh, bầu không khí trong phòng giám định bỗng chốc chùng xuống.

Bức tranh quá ngọt ngào, quá nhiều chi tiết, cho dù tôi không tiến hành phân tích tâm lý hội họa thì những chi tiết kia cũng đập thẳng vào mắt tôi.

Căn phòng trong tranh rất u ám, rèm cửa màu trắng kéo mở một nửa, lộ ra một mảng tối đen bên ngoài, trong mảng tối đen

có những ô màu trắng, giống như vô số những chiếc miệng, cửa phòng mở hé như có ai đó đang nhìn trộm.

Đồ đạc trong phòng bừa bộn, có thể thấy vài con dao, chai rượu vỡ, chỉ đồ vo lại thành một cuộn, tã giấy, một quả lựu bị nghiền nát.

Ti vi đang bật, một kính viễn vọng vươn từ trong ti vi ra, hướng về phía giường.

Chiếc giường là điểm khoa trương nhất, trên giường có một con mắt khổng lồ, một cô gái khoảng bảy tám tuổi mặc đồ ngủ màu đen đang nằm trên con mắt đó, cô mỉm cười, ôm một con rối đang được kéo ra khỏi bụng, con rối đó là con trai, sau lưng có một đôi cánh, đôi cánh đó là yếu tố sáng sủa nhất của cả bức tranh.

Bức tranh này chứa đầy những hình ảnh tượng trưng cho việc bị theo dõi và gièm pha, rèm cửa mở một nửa, vô số những chiếc miệng, khe cửa, ti vi, kính viễn vọng, con mắt trên giường.

Trái lựu chắc là tượng trưng cho sự trong trắng, đã bị nghiền nát.

Cô gái tóc xoắn trên giường hiển nhiên là tranh tự họa của Tôn Khả Hương, ngủ là thời điểm con người thả lỏng nhất, nhưng bác lại cảm thấy mình đang ngủ trên con mắt, cảm giác bị theo dõi trong đầu bác chắc hẳn vô cùng mãnh liệt.

Con rối bé trai được kéo ra từ bụng cô gái là Tôn Chí Tường, nhưng miệng của con rối có tô son, quần áo thấp thoáng bóng dáng của chiếc váy, nụ cười của con rối rất gượng gạo, đây điều

khiển cảm đã rơi mất, đưa lưng về phía Tôn Khải Hương đang nhìn mình với ánh mắt “trìu mến”.

Tôi tưởng tượng được ngay cuộc sống của Tôn Chí Tường lúc nhỏ, anh ta giống con rối trong tay Tôn Khải Hương, buộc phải chịu đựng sự áp đặt của người mẹ bị trầm cảm mà không hay biết, hằng ngày bị điều khiển bởi người mẹ có ham muốn kiểm soát mãnh liệt, phải được yêu thích, anh ta giống như đôi cánh sáng nhất bức tranh kia, là tia hy vọng duy nhất Tôn Khải Hương giữ được trong cuộc đời tăm tối của mình.

Hình như tôi đã đoán ra chân của Tôn Chí Tường bị liệt như thế nào. Tôn Khải Hương dường như đang chờ đợi lời nhận xét, nhưng cả phòng giám định không ai nói được nên lời, chuyên gia giám định là người phá vỡ sự im lặng này.

Chuyên gia giám định thản nhiên nói: “Bức tranh rất giàu trí tưởng tượng”

Tôn Khải Hương vui vẻ nở nụ cười.

Chuyên gia giám định liếc nhìn tôi, tôi hiểu ý tất máy chiếu ngay.

Chuyên gia giám định hỏi: “Chị vẫn quyết khiếu nại chuyện y tá quấy rối chứ?”

Tôn Khải Hương nói: “Đương nhiên rồi, tuy chuyện này có thể thông cảm, nhưng không thể để Tiểu Tường đã vào đây rồi còn phải chịu ảm ức.”

Lại là bốn chữ có thể thông cảm này.

Tôn Khải Hương có chất giọng mềm mại, tạo cho tôi cảm giác bác vẫn còn là một cô gái trẻ, bác vẫn còn là một cô gái trẻ

thật, kể từ khi sinh Tôn Chí Tường năm mười bảy tuổi, không hề trưởng thành thêm.

Trong bức tranh tự họa kia, bác cũng là một đứa trẻ.

Trước khi ra về, Tôn Khải Hương lo lắng hỏi chuyên gia giám định: “Bệnh tình của Tiểu Tường thế nào? Tôi có thể làm gì?”

Chuyên gia giám định nhìn bác một lúc rồi nói: “Chị thường nói với anh ta một câu là được”

Tôn Khải Hương hỏi: “Câu gì?”

Chuyên gia giám định nói: “Con không được yêu thích cũng không sao.”

Tôn Khải Hương đỡ đầu rời khỏi phòng.

...

Những người liên quan đều đã rời đi, chuyên viên giám định bắt đầu tổng kết buổi giám định tinh thần hôm nay.

“Hai câu chuyện còn lại tuy vẫn chưa được xác nhận, nhưng đã thấy được chứng hoang tưởng được người khác yêu của bệnh nhân khá nghiêm trọng, có thể tập trung điều trị theo hướng này, các anh phải chú ý giữ khoảng cách và chừng mực với bệnh nhân, cố gắng tránh gây ra tổn thương thứ cấp, còn chân của anh ta...”

Chuyên gia giám định tạm dừng một lúc mới nói tiếp: “Chắc mọi người đã có phỏng đoán, nhưng phỏng đoán không giúp ích gì cho việc điều trị, cần kiểm tra vẫn phải kiểm tra, nếu điều kiện của các anh cho phép, hãy xem thử có thể khuyên người mẹ này tham gia điều trị chung hay không”

Kết thúc cuộc họp, chủ nhiệm khoa liên lạc với phòng công tác xã hội.

Phòng công tác xã hội của bệnh viện chuyên phụ trách các bệnh nhân đang sinh sống ngoài cộng đồng, thường xuyên ra ngoài để kiểm tra theo dõi các bệnh nhân đã hồi phục... Thỉnh thoảng cũng điều động nhân sự đi công tác ngoài theo yêu cầu của khoa lâm sàng Một và Hai.

Chủ nhiệm khoa nói: “Không thể liên lạc được với Tiểu Cương, người đưa Tôn Chí Tường vào viện, anh ta có để lại địa chỉ, Tôn Chí Tường cũng ở đó, họ sống chung, hãy qua đó kiểm tra.”

Tôi hỏi: “Để xác nhận tính xác thực của câu chuyện thứ ba Tôn Chí Tường kể ạ? Để biện hộ cho sự việc y tá quấy rối?”

Bác sĩ Lưu nói: “Hiện đã có hai cái, thật ra cũng đủ chứng minh chứng hoang tưởng người khác yêu mình của anh ta rất nghiêm trọng”

Chủ nhiệm khoa nói: “Lời khai của người sống chung có trọng lượng hơn, dù sao anh ta cũng là người đưa Tôn Chí Tường đến đây, nếu phải ra tòa thật, anh ta rất quan trọng”

Tôi nói: “Vậy để em đi cùng phòng công tác xã hội nhé, các anh không đi được, em chắc không sao”

Chủ nhiệm khoa đồng ý: “Được.”

Người của phòng công tác xã hội đến rất nhanh, là giáo viên hướng dẫn của tôi trong thời gian thực tập bên đó, dọc đường tôi tóm tắt lại chuyện của Tôn Chí Tường cho họ nghe. Khi đến nơi, đó là một khu chung cư cao cấp, ấn chuông cửa rất lâu mới

có người mở cửa, một người đàn ông mập mạp, khoảng bốn mươi tuổi, đang toát mồ hôi vì cắt tỉa móng cho mèo.

Tôi hỏi anh ta có phải Tiểu Cương không, anh ta nói phải.

Tôi hỏi tiếp: “Vậy anh có quen Tôn Chí Tường không? Anh ta là người được anh đưa đến bệnh viện.

Về mặt Tiểu Cương hơi kỳ lạ, không muốn tiếp chuyện chúng tôi lắm: “Tôi đã nói đừng có tìm tôi rồi còn gì, anh ta là khách thuê nhà của tôi, tôi tốt bụng đưa anh ta đến bệnh viện, anh ta bị như vậy không liên quan gì đến tôi hết, trước khi đến đây anh ta đã thế rồi.”

Tôi hỏi: “Khách thuê nhà? Anh là chủ nhà của anh ta?”

Tiểu Cương nói: “Đúng vậy.”

Tôi nói: “Vậy tại sao khi đưa anh ta đến bệnh viện, anh lại diễn quan hệ của hai người là bạn bè, nên viết rõ là quan hệ khách và chủ thuê mới phải.”

Tiểu Cương bực bội nói: “Để người ta biết có một kẻ tâm thần sống ở chỗ tôi, căn nhà này làm sao cho thuê nhà tiếp được nữa.

Tôi ghen lời, hồi lâu sau mới hỏi: “Anh có phải là công chức?”

Tiểu Cương khá bất ngờ: “Sao cô biết? Tôi thôi việc lâu rồi, giờ cho thuê nhà để kiếm sống”

Tôi không biết phải nói gì.

Đã xác nhận xong tính xác thực của câu chuyện thứ ba.

Con mèo trong nhà chạy ra ngoài, Tiểu Cương gọi: “Ly Ly, đừng có chạy lung tung, mau về đây.”

Tôi vô cùng kinh ngạc, hỏi: “Nó tên gì cơ?”

Tiểu Cương nói: “Ly Ly... À, con mèo này là của anh Tôn đấy, anh ta nằm viện không ai chăm nó, tôi đành chăm sóc giúp, anh ta dị ứng lông mèo, phải nhập viện mấy lần rồi, cũng chẳng nuôi tiếp được”

Con mèo kia nhảy lên trên tủ giày, ngắt một chiếc lá trên chậu cây xuống rồi chạy mất, Tiểu Cương tức tối mắng nó.

Tôi dán mắt vào mấy chậu cây xanh kia.

Là hoa.

Tiểu Cương nói: “Con mèo này quậy chết đi được, thích ngắt hoa ngắt cỏ, trước đây khi anh Tôn còn ở đây, chắc sáng nào cửa nhà cũng rất bừa bộn, toàn là vụn hoa vụn cỏ.”

Sau khi bị từ chối lời nhờ vả anh ta đứng ra làm chứng nếu cần để giúp y tá kia, chúng tôi chào tạm biệt Tiểu Cương.

Giáo viên hướng dẫn lắc đầu nói: “Thế ra cả bốn câu chuyện kia đều là ảo tưởng của anh ta à?”

Câu chuyện thứ nhất, chàng trai muốn đưa anh ta sang Nhật nhưng nuốt lời, là thần tượng của anh ta.

Câu chuyện thứ hai, cấp trên hay ghen muốn kết hôn với anh ta, là cấp trên bị anh ta đeo bám.

Câu chuyện thứ ba, bạn trai cựu công chức bị sa thải, đang được anh ta nuôi, đang sống chung, chỉ là chủ nhà của anh ta.

Câu chuyện thứ tư, Ly Ly tặng hoa cho anh ta mỗi ngày, là con mèo thích hái hoa ngắt cỏ anh ta nuôi.

Sau khi lớn lên, Tôn Chí Tường dần dần nhận ra, hình như mình không phải đứa trẻ ai gặp cũng yêu như lời mẹ nói, dù ảo tưởng thế nào cũng khó che giấu được sự thật mình không

được yêu thích, nhưng anh ta không chấp nhận được chuyện này, vì mẹ anh ta không chấp nhận được chuyện này.

Anh ta không phân biệt được đâu là suy nghĩ của mình, đâu là của mẹ, chúng quá rối rắm, anh ta cho rằng suy nghĩ của mẹ chính là suy nghĩ của mình.

Phải làm sao đây, hể ra khỏi nhà, anh ta bắt buộc phải được yêu thích, giống như lúc nhỏ, mỗi lần được mẹ sửa soạn kỹ càng cho, đều để khi ra ngoài anh ta sẽ được mọi người vây quanh khen ngợi.

À, thế thì chỉ cần anh ta không ra khỏi nhà là được rồi.

Chân hỏng rồi sẽ không thể ra ngoài nữa.

Chuyện này không thể trách anh ta, đâu phải anh ta không muốn ra ngoài, không thể ra được thôi.

Suy cho cùng, chấp nhận việc “không được yêu thích cũng không sao” khó hơn chấp nhận việc bị liệt.

Câu chuyện thứ sáu

Tội ác không thể phán xử
Liệu pháp tâm kịch

♻️hiều thứ tư hàng tuần là thời gian trị liệu tâm kịch^[*] của bệnh viện tâm thần.

Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ bận họp với chủ nhiệm khoa nên đến muộn, nhưng chúng tôi không tham dự vào quá trình diễn kịch, chỉ quan sát nên lặng lẽ vào phòng, tìm chỗ ngồi xuống.

Bên trong phòng trị liệu tâm kịch chỉ có khoảng mười bệnh nhân, khi chúng tôi đi vào, giáo viên hướng dẫn trị liệu đang cho bệnh nhân làm bài tập khởi động, họ đi tới đi lui, chạy nhảy theo hướng dẫn của giáo viên một cách máy móc, khi cửa mở ra, mọi người đồng loạt đổ dồn ánh mắt về phía chúng tôi.

Nhưng đôi mắt kia không có ý thăm dò, không mang cảm xúc gì với người đột nhiên xông vào như người bình thường, họ chỉ bị thu hút sự chú ý, hờ hững nhìn chăm chăm tôi và Hạt Dẻ Nhỏ một lúc lâu.

Đạo diễn Hàn Y Y lườm chúng tôi như đang trách tôi làm gián đoạn bài tập khởi động.

Văn bằng hai của Hàn Y Y là chuyên ngành tâm kịch, năm ngoái đã lấy chứng chỉ đạo diễn tâm kịch, là đạo diễn tâm kịch tương đối trẻ được chứng nhận ở trong nước, chị ta và bác sĩ trị

liệu tâm kích lớn tuổi duy nhất của bệnh viện phân công hướng dẫn bệnh nhân theo từng nhóm.

Hạt Dẻ Nhỏ không dám thở mạnh, thầm mắng một câu rồi nhỏ giọng hỏi tôi: “Sao lại là chị Hàn thế?”

Tôi ngồi xuống, nói: “Vốn dĩ là chị ta mà, đợt này là hoạt động phục hồi dành cho các bệnh nhân đã được xuất viện định kỳ quay lại bệnh viện, chị ta hướng dẫn họ bằng liệu pháp tâm kích thích hợp hơn, thầy Cung hướng dẫn bệnh nhân nội trú”

Hạt Dẻ Nhỏ quan sát sắc mặt của tôi: “Ra là thế, chị không sao là được rồi.”

Hạt Dẻ Nhỏ luôn cảnh giác và lo sợ mỗi khi tôi và Hàn Y Y ở chung một chỗ, cậu ấy là người chứng kiến cảnh chúng tôi cãi nhau nhiều nhất.

Hàn Y Y mất thêm chút thời gian để giành lại sự chú ý của các bệnh nhân, để họ tiếp tục bài tập khởi động. Trong nhóm bệnh nhân có một anh chàng khoảng hai mươi tám, hai mươi chín tuổi, đứng xa xa gật đầu với tôi, khóe môi cong lên một cách gượng gạo, sau đó thản nhiên quay đi tiếp tục tập khởi động.

Tôi lập tức vẫy tay với anh ta, chắc chắn anh ta đã thấy nhưng không nhìn về phía tôi nữa.

Hạt Dẻ Nhỏ vội giữ tay tôi lại: “Chị gây rối lần nữa coi chừng chị Hàn qua xử đẹp chị đấy!”

Tôi hạ tay xuống, nhìn anh chàng bệnh nhân kia không dời mắt, một khi anh ta ngoảnh đầu lại, nhất định phải để anh ta nhìn thấy tôi đang dõi theo.

Bệnh nhân này tên là Cầu Phi, xuất viện hồi ba tháng trước, rất nhút nhát, hoặc có thể nói là chậm chạp, rất tích cực tham gia hoạt động phục hồi. Anh ta thích viết lách, sau khi xuất viện đã lập một trang blog để viết truyện ngắn, chủ đề thường liên quan đến "tâm linh", tuy không nhiều người đọc, nhưng tôi cho rằng anh ta là một tác giả rất giàu cảm xúc.

Trong thời gian anh ta nằm viện, tôi thường trò chuyện với anh ta về chuyện viết lách, dần dần quen thân hơn, nhưng anh ta thường tỏ vẻ xa lạ với tôi, kể cả khi vừa trò chuyện rất vui vẻ, một khi thoát ra khỏi bầu không khí trò chuyện, anh ta sẽ trở nên xa lạ ngay, đối với ai cũng vậy.

Khi thuyết phục anh ta tham gia hoạt động phục hồi, tôi hy vọng anh ta sẽ thay đổi điều này, xây dựng quan hệ với người khác.

Mỗi lần anh ta quay lại bệnh viện tham gia hoạt động, chỉ cần có thời gian tôi đều ghé qua nhìn anh ta.

Hạt Dẻ Nhỏ tò mò hỏi: "Sao Cầu Phi cười khó coi thế nhỉ?"

Tôi nói: "À, tôi bắt anh ta làm thế đấy. Tôi và anh ta có hứa với nhau, mỗi khi nhìn thấy tôi đều phải mỉm cười chào hỏi tôi.

Hạt Dẻ Nhỏ đảo tròn mắt rồi nói: "Gượng gạo quá, chỉ bằng đừng cười, Cầu Phi đâu có biết cười, còn chẳng biết khóc nữa là, anh ta không có cảm xúc"

Tôi hỏi: "Tôi bảo cậu theo dõi blog của anh ta, cậu đã đọc tiểu thuyết anh ta viết chưa?"

Hạt Dẻ Nhỏ gãi đầu: "Em theo dõi rồi, nhưng không rảnh để đọc."

Tôi không vạch trần cậu ấy, Hạt Dẻ Nhỏ không thích mấy thứ này.

Tôi dặn cậu ấy: “Nếu cậu đọc rồi sẽ biết, không phải anh ta không có cảm xúc, rất giàu cảm xúc là khác, chẳng qua không thể hiện ra ngoài, nằm hết trong câu chữ rồi.”

...

Bài tập khởi động không được suôn sẻ, các bệnh nhân không tham gia hết mình, khi làm các động tác ngẫu hứng họ đều rất ngại ngùng. Hàn Y Y phát cho mỗi người một chiếc mặt nạ, chỉ là loại mặt màu trắng bình thường, ngũ quan được vẽ bằng bút đen, tất cả cùng một biểu cảm, khuôn mặt cười.

Đây là kỹ thuật phổ biến trong liệu pháp tâm kịch, sử dụng các đạo cụ nhỏ giúp người ám ảnh sợ xã hội dần dần loại bỏ sự nhút nhát.

Quả nhiên, sau khi đeo mặt nạ vào, bệnh nhân đã mạnh dạn hơn, lúc đầu còn tùm ba tùm bẩy, giờ đã chịu tách nhau ra để khởi động.

Tôi nhìn mặt nạ cười của Cầu Phi, trông rất vui, chắc cả đời này anh ta cũng không cười được như vậy, thật muốn chụp lại cho anh ta xem. Nhưng quá trình trị liệu tâm kịch được bảo mật, phải để bệnh nhân cảm thấy đủ an toàn, không được quay phim chụp ảnh.

Bài tập khởi động kết thúc, bắt đầu chủ đề chính, Hàn Y Y nói với họ: “Chủ đề hôm nay của chúng ta là, nỗi sợ. Mọi người hãy nhớ lại một chuyện đáng sợ mình từng trải qua, không cần phức tạp quá, đơn giản chút thôi”

“Ai muốn trở thành người chia sẻ đầu tiên của hôm nay không?”

Mọi người nhìn nhau theo thói quen, nhưng đeo mặt nạ không thấy được nhau, vài phút sau, Cầu Phi giơ tay. Hàn Y Y mời anh ta ra giữa phòng, các bệnh nhân khác xếp thành hàng đứng sang một bên.

“Cầu Phi muốn chia sẻ câu chuyện như thế nào về nỗi sợ hãi?”

Một lúc lâu sau Cầu Phi mới trả lời: “Một chuyện xảy ra ở trường học ngày xưa.”

Tôi khá bất ngờ, Cầu Phi thôi học từ hồi cấp hai, vì mắc bệnh tâm thần, không thể học tiếp, nên câu chuyện anh ta muốn chia sẻ chắc là khi còn học cấp hai.

Câu chuyện có bốn nhân vật, bao gồm cả anh ta, họ là bạn học của nhau, chủ đề là nỗi sợ, vậy nên nỗi sợ cũng sẽ xuất hiện trong vở kịch với vai trò một nhân vật nào đó.

Hàn Y Y hỏi: “Còn nhân vật nào khác không? Đồ vật hoặc cảm xúc anh có ấn tượng sâu sắc nhất cũng được.”

Cầu Phi im lặng hồi lâu rồi nói: “Một chiếc quần.”

Hàn Y Y tiếp tục hỏi: “Chiếc quần như thế nào?”

Cầu Phi đáp: “Quần đồng phục trường”

Hàn Y Y nói: “Tốt, thế là chúng ta sẽ có sáu nhân vật. Bắt đầu tìm diễn viên nào. Bây giờ, anh hãy dựa theo cảm giác để tìm một người trong số chúng ta để đóng vai chính, làm thế thân cho anh, anh thấy người nào giống mình thì dắt người đó qua đây.”

Cầu Phi nhìn mọi người, ai nấy đều đeo mặt nạ, không thấy được gì, Hàn Y Y bèn bảo họ tháo mặt nạ xuống.

Cầu Phi nhìn từng người một, các bệnh nhân có người nhìn thẳng về phía anh ta, có người tránh né ánh mắt.

Anh ta đi qua chọn một người đàn ông hơi gầy, khoảng bốn mươi tuổi, trông khá có khí chất. Tôi từng gặp người này, có ấn tượng rất sâu sắc bởi lời nhận xét của anh ta về mình. Cầu Phi chỉ vào anh ta nói: “Anh ta”

Tôi nhìn người đàn ông kia, không thấy có chỗ nào giống Cầu Phi. Cầu Phi khá vạm vỡ, dáng người cũng cao, còn người đàn ông này thấp hơn Cầu Phi nhiều. Nhưng tâm kịch chọn diễn viên theo trực giác tiềm thức, người ngoài nhìn không ra cũng không sao, quan trọng là bản thân nhân vật chính cảm thấy giống.

Hàn Y Y đồng ý: “Được, vậy giờ Tề Tố là thể thân của anh.”

Bệnh nhân gầy gò tên Tề Tố kia bị Cầu Phi dắt qua đứng sau lưng mình.

Hàn Y Y nói: “Bây giờ hãy tìm một người đóng vai chiếc quần đồng phục của anh.”

Cầu Phi chọn một người phụ nữ tính tình hào sảng, dắt cô ấy ra khỏi hàng.

Hàn Y Y tiếp tục hướng dẫn: “Hãy tìm một người đóng vai nỗi sợ của anh.”

Cầu Phi nhìn qua một lượt các bệnh nhân rồi quay đi, hình như không tìm được người thích hợp. Bỗng nhiên, anh ta đi về phía ngoài, chỉ vào người đang xem say sưa là tôi và nói: “Cô ấy”

Tôi không thuộc nhóm tâm kịch, chỉ là một khán giả, nhưng tôi cũng ở trong không gian riêng tư này, theo nguyên tắc cũng được tính là một thành viên. Trong liệu pháp tâm kịch, thật ra khán giả và diễn viên là một, được chọn hay không do đạo diễn quyết định.

Hàn Y Y khoanh tay trước ngực, giọng điệu như đang cười nhạo: “Cô ta sao, anh thấy cô ta có chỗ nào giống nỗi sợ của anh?”

Cầu Phi không trả lời.

Hàn Y Y đã đồng ý, thế là tôi từ khán giả trở thành diễn viên, để Cầu Phi dẫn mình vào giữa phòng, Hạt Dẻ Nhỏ ở đằng sau cười.

Tâm kịch không đòi hỏi diễn viên biết diễn, diễn xuất không quan trọng, “diễn viên” trong tâm kịch chủ yếu cần dựa theo lời kể của người chia sẻ, trình bày câu chuyện của anh ta dưới hình thức nào đó, để người chia sẻ nhìn thấy, làm rõ, qua đó trút được nỗi lòng. Nó không có kịch bản, tất cả được tiến hành tại chỗ, chỉ cần bày tỏ trong trạng thái không chuẩn bị gì, thế nên bất cứ một người bình thường nào cũng có thể trở thành diễn viên tâm kịch.

Cầu Phi tìm thêm ba người nữa đóng vai bạn học của mình, ba bạn học này có một người cầm đầu, hai người còn lại là đàn em. Diễn viên anh ta chọn vào vai bạn học cầm đầu là một người to con, lớn gấp đôi diễn viên đóng thế mình, Cầu Phi gọi anh ta là Đại Bình.

Hàn Y Y nói: “Tiếp theo, mời mọi người tự nhập vai”

Tề Tố nói như đọc báo cáo: “Bây giờ tôi không phải Tề Tố, tôi là thể thân của Cầu Phi”

Tôi cũng nói: “Bây giờ tôi không phải Mục Qua, tôi là nỗi sợ của Cầu Phi”

Bạn học cầm đầu nói theo: “Bây giờ tôi không phải Tạ Chí Quốc, tôi là bạn học Đại Bình của Cầu Phi.”

Các nhân vật khác cũng đọc như vậy. Đây là một nghi thức nhỏ trong tâm kịch, giúp các nhân vật nhập vai, đồng thời phân tách bản thân và vai diễn, ám thị mọi cảm xúc nảy sinh trong quá trình biểu diễn sắp diễn ra đều thuộc về nhân vật, không phải của bản thân.

...

Hàn Y Y bảo Cầu Phi sắp xếp vị trí của các nhân vật trên sân khấu.

Cầu Phi xếp tôi, cùng tức là nỗi sợ của anh ta, đứng ở gần thể thân của mình, Tề Tố nhất, nhưng tôi lại quay lưng về phía thể thân này, cho thấy Cầu Phi và nỗi sợ của anh ta tương phản với nhau, có lẽ anh ta không chấp nhận nỗi sợ này, nhưng luôn bị nó bám theo.

Ba bạn học kia được xếp như đang bao vây thể thân, bạn học cầm đầu đứng đối diện thể thân, cách nhau rất xa, hai bạn học còn lại đứng hai bên thể thân. Thể thân Tề Tố gầy gò đứng chung với bạn học cầm đầu to con, trông càng ốm yếu hơn, cảm giác bị chèn ép rất rõ ràng.

Nhân vật đại diện cho quần đồng phục được xếp đứng sau một chiếc ghế bên ngoài sân khấu, cách thể thân xa nhất, nhưng đối diện với thể thân.

Sắp xếp xong, mối quan hệ nhân vật đã thành hình, cũng phân tích được chút nội dung, đây là thói quen trong vô thức của tôi. Thật ra tâm kịch không cần được phân tích, chỉ thể hiện hình thức trị liệu tâm lý, cốt lõi của nó là thể hiện và trải nghiệm, không phải phân tích, dù có phân tích cũng phải đợi khi vở kịch kết thúc mọi người tập trung thảo luận với nhau.

Vở kịch bắt đầu, Cầu Phi làm theo hướng dẫn của đạo diễn Hàn Y Y, kể lại chuyện xảy ra khi đó và lời thoại của nhân vật, sau đó diễn viên sẽ mô phỏng giọng điệu, lời nói và động tác của anh ta, tái hiện lại quá trình sự việc.

Đây là một câu chuyện về bạo lực học đường.

Khi nghe Cầu Phi chia sẻ đây là một câu chuyện về trường học, tôi đã đoán được rồi.

Năm xưa nguyên nhân trực tiếp khiến Cầu Phi phát bệnh là do bị bạn học đánh, sau đó xuất hiện các triệu chứng nghe thấy lời bàn tán, nghi ngờ có người muốn hại mình, ảo giác và hoang tưởng bị hại ngày càng trầm trọng, bác sĩ chẩn đoán mắc chứng tâm thần phân liệt, từ đó Cầu Phi không quay lại trường nữa.

Khi Cầu Phi đứng sau lưng nhân vật Đại Bình, kể lại chuyện “Đại Bình” đánh anh ta, tôi thấy được Hàn Y Y thoáng do dự có nên để diễn viên đóng vai Đại Bình diễn lại cảnh đánh thể thân của Cầu Phi thật không, làm vậy liệu có gây tổn thương thứ cấp cho Cầu Phi hay không.

Các vấn đề về đạo đức tương tự cũng không thể tránh khỏi trong tâm kịch.

Như một nhóm trị liệu tâm kịch tôi từng tham gia, cần can thiệp tâm lý cho một cô gái từng bị cưỡng hiếp, diễn viên có cần

tái hiện lại quá trình cưỡng hiếp kia hay không, liệu có gây tổn thương tâm lý một lần cho cô gái hay không, khi đó đạo diễn trị liệu hướng dẫn chúng tôi cũng do dự rất lâu, cuối cùng, sau nhiều lần xác nhận lại mức độ với cô gái, cho diễn lại quá trình đó. Tái hiện sự việc là một bước khá quan trọng khi biểu diễn tâm kịch, cô gái cần mượn việc quan sát quá trình tái hiện dưới góc nhìn của người thứ ba, mượn thể thân để thoát khỏi nỗi sợ khi đó, để cô ấy ý thức được hiện tại mình đã an toàn, đó là chuyện đã qua, sự bất lực khi đó đang vây hãm mình ở hiện tại, bây giờ mình đã an toàn, đã có khả năng khắc phục nỗi sợ khi đó.

Xử lý chấn thương tâm lý mạnh như cưỡng hiếp thế này khá phức tạp. Cô gái đó sau khi tham gia bảy buổi trị liệu tâm kịch đã rời đi, tôi không biết cô ấy đã khỏi hay chưa, nhưng tại thời điểm đó, tôi đã chứng kiến cô ấy suy sụp, rồi vực dậy trong suy sụp.

Bạo lực học đường cũng khó nhằn không kém, nhưng sự việc đã trôi qua mười mấy năm, Cầu Phi đã ở bệnh viện tâm thần điều trị lâu như vậy, cảm xúc tổn thương chắc đã vơi đi. Tuy là lần đầu tham gia trị liệu tâm lý, nhưng khi đứng trên sân khấu Cầu Phi rất bình tĩnh, hầu như chưa từng lộ ra cảm xúc gì.

Nhưng tôi không nghĩ việc anh ta không lộ cảm xúc là tốt.

Hàn Y Y nhìn tôi, chị ta biết tôi và Cầu Phi rất thân với nhau, tôi gật đầu, Hàn Y Y lập tức quyết định, diễn.

Thế là, “Đại Binh” diễn theo lời Cầu Phi, bắt đầu “đánh” Tế Tố, thể thân của Cầu Phi, không đánh thật, nhưng cũng đập lên người. Thể thân Tế Tố hiển nhiên đã nhập vai, có thể do “Đại

Bình” quá to con, cảm giác bị chèn ép quá mãnh liệt, dù không đau nhưng anh ta vẫn kêu lên theo bản năng.

Tôi nhìn chăm chăm Cầu Phi. Anh ta thản nhiên quan sát, vẫn như mọi khi, không có chút phản ứng nào, như thể chỉ là một người xa lạ đang xem cảnh đánh nhau thật.

Tôi hơi thất vọng.

Vở kịch tiếp diễn, lần đầu tôi nhìn thấy cảm xúc trong mắt Cầu Phi là khi anh ta nhìn về phía nhân vật quần đồng phục.

Chiếc quần đồng phục đó bị lột ra và mang đi sau khi Cầu Phi bị ba người Đại Binh đánh. Anh ta bị bỏ lại trong nhà vệ sinh, không có quần nên không thể ra ngoài, trốn trong nhà vệ sinh cả ngày, đến khi tan học, trời đã tối rất lâu mới được bảo vệ trường phát hiện trong lúc đi tuần và dẫn ra ngoài.

Về sau anh ta không tìm thấy chiếc quần này nữa.

Cầu Phi đi về phía nhân vật chiếc quần, đột nhiên có người gõ cửa phòng trị liệu.

Hàn Y Y cau mày, chị ta ghét nhất là có người quấy rầy quá trình trị liệu.

Chị ta dặn mọi người đứng yên tại chỗ rồi đi ra mở cửa.

Tôi nhìn sang, thấy một người đàn ông mặc âu phục, đi giày da.

Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ lập tức nhìn nhau, ngọn lửa hóng chuyện bùng lên, đó là bạn trai của Hàn Y Y à? Một người phụ nữ ba mươi mấy tuổi vẫn chưa kết hôn, suốt ngày ra ngoài trêu ong ghẹo bướm như Hàn Y Y cuối cùng cũng đưa bạn trai đến bệnh viện rồi ư?

Hạt Dẻ Nhỏ lén lút đi ra từ cửa sau để nghe trộm, chưa nghe được bao nhiêu đã thấy Hàn Y Y quay trở vào phòng, vẻ khó chịu trước đó đã biến mất, trông rất vui vẻ, nói vở kịch tạm dừng, muốn chúng tôi nhanh chóng kết thúc, muốn giới thiệu một người rất quan trọng với mọi người.

Tôi biết Hàn Y Y không phải người cầu thả trong công việc, chị ta chịu cắt ngang buổi trị liệu tâm kịch, chắc chắn có việc rất quan trọng.

Vở kịch chuẩn bị kết thúc, chủ đề là nỗi sợ, kết thúc điểm được đặt lên nhân vật nỗi sợ, Hàn Y Y yêu cầu Cầu Phi hãy nhấn nhủ một câu với nỗi sợ của mình.

Cầu Phi đứng trước mặt tôi, nhìn tôi rất lâu, vẻ mặt vô cảm nói: “Cô vất vả rồi.”

Tôi ngỡ ngàng, Cầu Phi nói với nỗi sợ của mình rằng, cậu vất vả rồi.

Tôi rất sốc. Nỗi sợ này đã theo Cầu Phi mười mấy năm, anh ta không thể thoát khỏi nó, trong quá trình bị nỗi sợ đeo bám, người vất vả phải là bản thân anh ta. Nhưng khi nỗi sợ này được cụ thể hóa, Cầu Phi không những không mắng nó mà còn nói nó đã vất vả rồi.

Tôi không rõ cú sốc này thuộc về tôi, hay thuộc về “nỗi sợ” của Cầu Phi, suy cho cùng thì bây giờ tôi không phải Mục Qua, tôi là nỗi sợ của Cầu Phi.

Hàn Y Y nói: “Nỗi sợ của Cầu Phi, cô có gì muốn nói với Cầu Phi không?”

Tôi run run nắm tay Cầu Phi và nói: “Cầu Phi, tôi không phải thứ tồi tệ đến thế, cậu hãy để tôi ở lại, tôi sẽ không làm hại cậu,

đến một ngày tôi sẽ tự mình rời đi”

Cầu Phi thoáng khựng lại rồi dờ dẫm gật đầu.

Hàn Y Y vỗ tay nói: “Tốt, bây giờ mời mọi người hãy thoát ra khỏi vai diễn!”

Tề Tố nói: “Tôi không phải thể thân của Cầu Phi, tôi là Tề Tố.”

Tôi nói: “Tôi không phải nỗi sợ của Cầu Phi, tôi là Mục Qua.”

Tạ Chí Quốc nói: “Tôi không phải bạn học Đại Binh của Cầu Phi, tôi là Tạ Chí Quốc.”

Đây là nghi thức hạ màn của tâm kịch, để diễn viên không mang những cảm xúc tiêu cực trong vở kịch vào cuộc sống, phân biệt rõ mình là ai, bước này vô cùng cần thiết.

Hàn Y Y để mọi người hoạt động tại chỗ, còn mình thì vội vàng ra ngoài nói chuyện với người đàn ông mặc âu phục kia.

Trước khi rời đi, chị ta ra hiệu bằng mắt với bệnh nhân Tề Tố kia, sau đó Tề Tố dẫn dắt mọi người tiếp tục buổi trị liệu.

Tôi thấy hơi lạ, theo lý mà nói, có tôi ở đây, dù Hàn Y Y ghét tôi thế nào, tốt xấu gì tôi cũng là một bác sĩ thực tập, chuyện dẫn dắt nên giao cho tôi mới phải, sao lại giao cho một bệnh nhân?

Một vài bệnh nhân đeo mặt nạ vào, chắc vì thấy vui, Cầu Phi cũng đeo vào, tôi để ý thấy anh ta liên tục nhìn về một chỗ.

Chỗ nhân vật chiếc quần đồng phục đứng khi này.

Tôi cũng có chút nghi vấn về chiếc quần đồng phục này, bèn đi qua hỏi anh ta: “Tại sao anh xếp chiếc quần đứng xa như vậy, nhưng vẫn để nó hướng về phía anh? Anh muốn nó tránh xa anh, hay đến gần anh?”

Cầu Phi lắc đầu: “Tôi vẫn không ngừng tìm nó”

Nói xong, Cầu Phi đi tham gia hoạt động, tôi đứng tại chỗ thần thờ một lúc, chiếc quần đó bị kẻ bạo hành mang đi, Cầu Phi vẫn không ngừng tìm nó... tìm về mặt tâm lý. Vì không tìm được, nên cách nhau thật xa; vì muốn tìm ra, nên xếp ở vị trí đối diện.

Chiếc quần tượng trưng cho thứ muốn mà không có được.

Tôi quay về ngồi cạnh Hạt Dẻ Nhỏ, ngơ ngẩn nhìn về phía sân khấu, nhìn một lúc chợt phát hiện, Tề Tổ dẫn dắt mọi người rất tốt, vô cùng thành thạo, nói chuyện rất đúng trọng tâm, còn giỏi hơn cả Hàn Y Y, chỉ vài câu đơn giản đã xác định được tính cách của các bệnh nhân khác nhau, hiệu suất hoạt động rất cao.

Tôi hỏi Hạt Dẻ Nhỏ: “Cậu có biết bệnh nhân tên Tề Tổ kia không?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Anh ta ấy à, là bệnh nhân của khoa Lâm sàng Hai, nhập viện được một thời gian rồi?”

Tôi nói: “Bệnh nhân nội trú? Thế sao lại trị liệu chung với bệnh nhân phục hồi?”

Hạt Dẻ Nhỏ nhún vai: “Không biết, chị Hàn dẫn tới, hình như triệu chứng của anh ta không nghiêm trọng, chủ nhiệm khoa cũng đồng ý rồi.”

Hàn Y Y quay lại, người đàn ông mặc âu phục kia đi chung bên cạnh. Chiều cao của anh ta xấp xỉ Hàn Y Y, nhưng rất có phong độ, vừa bước vào đã mỉm cười, rất hòa nhã với bệnh nhân, gây thiện cảm rất tốt.

Hạt Dẻ Nhỏ nói nhỏ bên tai tôi: “Chị Hàn từng nói, đàn ông mà thấp hơn chị ấy đều nằm ngoài phạm vi xem xét!”

Tôi khẽ nói: “Chưa chắc, biết đâu lớn tuổi rồi chị ta không kén chọn nữa”

Hàn Y Y liếc qua, hai chúng tôi lập tức ngồi ngay ngắn lại. Chị ta giới thiệu người đàn ông đó tên là Mạnh Thi Hạo, một nhà đầu tư y tế, dự án quán cà phê dành cho người phục hồi của bệnh viện chúng tôi dạo trước là do anh ta đầu tư, có thể nói đây là “nhà tài trợ” của bệnh nhân phục hồi của bệnh viện chúng tôi.

Bệnh nhân phục hồi đã xuất viện hầu hết vẫn không thể tìm được việc làm, họ vẫn còn các loại rối loạn ám ảnh xã hội khác nhau. Do nằm viện trong thời gian dài, họ không thích nghi được với cuộc sống ngoài xã hội, hơn nữa đa số mọi nơi đều từ chối người có tiền sử bệnh tâm thần, dù xin được việc làm cũng có thể tái phát vì áp lực công việc và quan hệ xã hội.

Chắc sẽ có người hỏi, tại sao đã phục hồi, được xuất viện rồi vẫn còn vấn đề?

Thật ra định nghĩa phục hồi của nhân viên y tế đối với bệnh nhân tâm thần đã trải qua nhiều giai đoạn thay đổi. Ban đầu, tiêu chuẩn phục hồi là các triệu chứng biến mất hoàn toàn, nhưng chuyện này gần như bất khả thi, hầu hết các triệu chứng của bệnh nhân tâm thần đều không thể chữa khỏi, cũng như số giường bệnh hạn chế, nên mới có khái niệm “cộng đồng”. Để bệnh nhân sống trong cộng đồng là chuyện rất phổ biến ở nước ngoài, trong nước thì không nhiều.

Bệnh viện chúng tôi cũng có cộng đồng bệnh nhân tâm thần, để họ sinh hoạt ở một nơi tương tự như câu lạc bộ. Nhưng chung quy vẫn có hạn chế, bệnh nhân vẫn thoát ly với xã hội.

Đến giai đoạn này, nhân viên y tế của khoa tâm thần bắt đầu sửa đổi định nghĩa về phục hồi: Có thể sinh tồn trong xã hội cùng các triệu chứng bệnh.

Nếu các triệu chứng bệnh không thể biến mất hoàn toàn, hướng điều trị chủ yếu của bệnh viện sẽ là giúp bệnh nhân phục hồi các chức năng xã hội, cố gắng quay về xã hội sớm nhất có thể.

Nhưng rất nhiều bệnh nhân phục hồi có triệu chứng nghiêm trọng trong thời gian điều trị, vẫn cần đào tạo xã hội dài hạn sau khi xuất viện mới có thể thật sự tham gia công việc xã hội. Liệu pháp tâm kịch, ngày hội đọc sách... đều là những bài tập dành cho các bệnh nhân phục hồi.

Đạo trước, phòng cộng đồng của bệnh viện chúng tôi vừa mở một quán cà phê, bệnh nhân phục hồi tự pha cà phê, trà sữa, làm bánh kem, bánh trứng, các công việc gồm có pha chế, nhập hàng, thu ngân, giao hàng... Bác sĩ trong bệnh viện thường đến ủng hộ quán, cà phê, trà sữa, điểm tâm trà chiều của tôi đều mua từ chỗ họ. Ở nơi an toàn như bệnh viện, không cần tiếp xúc nhiều với người khác, có hệ thống khen thưởng rõ ràng, rất phù hợp cho các bệnh nhân phục hồi vừa xuất viện phục hồi các chức năng xã hội.

Nhà đầu tư của quán cà phê này là Mạnh Thi Hạo, nhưng hôm nay anh ta đến tìm Hàn Y Y không phải vì chuyện quán cà phê, mà vì một chuyện khác: Chuyển lưu diễn cộng đồng của các bệnh nhân phục hồi.

Hàn Y Y dự định đưa các buổi trị liệu tâm kịch lên sân khấu, tiến hành lưu diễn tại các cộng đồng bệnh nhân do bệnh viện

chúng tôi quản lý.

Mạnh Thi Hạo muốn đầu tư cho chuyển lưu diễn này, không chỉ muốn tổ chức trong cộng đồng của bệnh viện chúng tôi, mà còn mở rộng sang cộng đồng của các bệnh viện khác, tuy nói đến đâu hay đến đó, nhưng họ đã soạn xong bản kế hoạch làm việc dài hạn cho các bệnh nhân phục hồi.

Nghe giới thiệu xong, mọi người đều có chút hào hứng, họ tháo mặt nạ, không biết muốn bày tỏ điều gì, chỉ muốn lộ ra toàn bộ khuôn mặt của mình để cảm ơn Mạnh Thi Hạo.

Mạnh Thi Hạo mỉm cười bắt tay tất cả mọi người, khi đến lượt Cầu Phi, anh ta không đưa tay ra, cũng không tháo mặt nạ, Mạnh Thi Hạo đợi một lúc, chắc cũng biết đây là bệnh nhân ám ảnh sợ xã hội nên không miễn cưỡng, vỗ vai anh ta rồi qua chỗ bệnh nhân tiếp theo.

Đến khi Mạnh Thi Hạo rời đi, các bệnh nhân đều đã ra về, Cầu Phi vẫn đứng yên bất động tại đó, đeo chiếc mặt nạ cười, nhìn về phía cửa.

Tôi cảm thấy bất thường, bèn đi qua hỏi anh ta: “Anh sao vậy?”

Cầu Phi không trả lời, tiếp tục nhìn về phía cửa.

Tôi nảy ra một suy nghĩ: “Anh quen Mạnh Thi Hạo kia à?”

Cầu Phi vẫn bất động, tôi tháo mặt nạ của anh ta xuống, lộ ra khuôn mặt vô cảm, tuy vẫn thường thấy vẻ mặt vô cảm này, nhưng lúc này, tôi vẫn thấy anh ta có điều bất thường.

“Không quen.”

...

Ra khỏi phòng trị liệu tâm kịch, tôi đi tìm Hàn Y Y.

Tôi hỏi chị ta: “Chị muốn đưa tâm kịch lên sân khấu? Tâm kịch là hoạt động riêng tư, bởi riêng tư nên mới an toàn, các bệnh nhân phục hồi này vẫn chưa thể chia sẻ tâm tư tình cảm của mình trước nhiều khán giả như thế đâu.”

Hàn Y Y giải thích: “Khán giả cũng là bệnh nhân, họ sẽ không quá căng thẳng, vả lại cũng chẳng bao nhiêu người, cô cũng từng thấy tiệc liên hoan của bệnh nhân cộng đồng rồi còn gì, một cộng đồng tổng cộng không đến ba mươi bệnh nhân, thật ra họ cũng muốn biểu diễn, lên sân khấu, dù chỉ hát một bài thôi họ cũng rất vui, cô không thấy sao?”

Tôi không trả lời, tôi cũng biết nội tâm bệnh nhân khao khát được nhìn thấy, sau khi bị xã hội bài xích, bị các nhà tuyển dụng từ chối, cái họ cần là khẳng định giá trị bản thân dưới bất cứ hình thức nào. Nay có thể lên sân khấu giúp các bệnh nhân khác điều trị, với họ mà nói chắc chắn lợi nhiều hơn hại.

Tôi nói: “Liệu có mạo hiểm quá không, lỡ họ mất kiểm soát trên sân khấu”

Hàn Y Y nói: “Suy xét chuyện này là việc của tôi, chắc cô không đến để quan tâm tôi đâu nhỉ?”

Tôi im lặng.

Hàn Y Y nói tiếp: “Cái tôi muốn đưa lên sân khấu không phải tâm kịch, là kịch.”

Nghe chị ta nói vậy tôi hiểu ra ngay. Cái chị ta muốn làm là liệu pháp nghệ thuật biểu cảm, không chỉ là tâm kịch riêng tư, thay đổi hình thức tâm kịch để phù hợp trình diễn trên sân khấu.

Trong và ngoài nước có rất nhiều liệu pháp nghệ thuật biểu cảm khán giả có thể tham gia. Khi còn học trong trường, tôi từng theo Hàn Y Y tham gia một số hội thảo về liệu pháp nghệ thuật cuộc sống đa chiều, người ở trên sân khấu đang biểu diễn tâm kịch của bệnh nhân, hai, ba trăm khán giả ngồi bên dưới xem, người trên và dưới sân khấu đồng cảm với nhau, bấy giờ tôi rất choáng ngợp.

Liệu pháp tâm kịch bắt nguồn từ ngày hội Dionysus của Hy Lạp cổ đại, mọi người tụ tập trên phố ca hát nhảy múa để kết nối tinh thần với thần rượu. Về sau mọi người nhận ra, không thể kết nối tinh thần với thần rượu thật, nhưng bắt đầu xuất hiện sự tách biệt giữa khán giả và diễn viên, khán giả quan sát diễn viên sắm vai thần rượu và tùy tùng của ngài. Kể từ đó, kịch nghệ đã ra đời.

Kịch nghệ vốn có tính chất chữa lành, khán giả xem vở bi kịch sẽ đồng cảm và sợ hãi các nhân vật trong vở kịch, rồi từ đó bộc lộ cảm xúc của bản thân.

Sân khấu kịch Hy Lạp cổ có hình tròn giống như đấu trường, khán giả vây quanh sân khấu xem trình diễn. Trong này có hình ảnh của một chiếc “giếng”, “giếng” là một hình ảnh tiềm thức. Ban đầu, mục đích của kịch là để khán giả phóng chiếu tiềm thức, trút bỏ nỗi đau và sự căm phẫn trong lòng mình thông qua diễn xuất của diễn viên.

Về sau xuất hiện khái niệm liệu pháp tâm lý bằng kịch tập thể, phát triển thành tâm kịch - biểu diễn trong trạng thái không chuẩn bị gì, không có kịch bản, tất cả đều ngẫu hứng. Diễn viên, khán giả và người chia sẻ, cả ba cùng trút cảm xúc

vào một vở kịch, sau đó thông qua việc thay đổi vai trò để hiểu lập trường của đối phương, rồi hòa giải với mâu thuẫn.

Hàn Y Y đã đề xuất với viện trưởng việc tiến hành trị liệu tâm lý bằng kịch trên sân khấu từ rất lâu, thuyết phục viện trưởng rất lâu, mãi đến gần đây mới được phê duyệt.

Tôi nhớ lại hồi năm nhất, tôi tham gia câu lạc bộ kịch của trường, Hàn Y Y đang học nghiên cứu sinh năm hai, là trưởng câu lạc bộ kịch. Hôm tôi vào câu lạc bộ, Hàn Y Y tổ chức một vở kịch không kịch bản, bấy giờ tôi vẫn chưa biết đến khái niệm tâm kịch. Sau khi xem xong, Hàn Y Y hỏi mọi người kịch là gì. Tôi ngơ ngác được chọn đứng dậy trả lời, nói bừa một câu bản chất của kịch là chữa lành. Câu trả lời này đã kết nối tôi và Hàn Y Y.

Kịch nghệ có sức hút khó tả với người học chuyên ngành tâm lý học, học viện chúng tôi có rất nhiều người tham gia câu lạc bộ kịch, có lẽ nhờ sự tuyên truyền của đàn chị tóc xù Hàn Y Y, thành viên mới chung đợt với tôi tổng cộng hơn ba mươi người, trong đó có mười người đều theo chuyên ngành tâm lý học, tình trạng này đến khi Hàn Y Y rút khỏi câu lạc bộ cũng không thay đổi.

Nhiều năm qua đi, Hàn Y Y vẫn kiên trì với việc mình muốn làm, tuy quan hệ bây giờ của hai chúng tôi rất kém, nhưng tôi vẫn thật lòng khâm phục chị ta. Sau khi nói chuyện với nhau, tôi ủng hộ ý kiến của chị ta, mỗi một bước tiến bộ đều cần mạo hiểm.

...

Hôm sau, Cầu Phi không đến.

Bệnh của anh ta lại tái phát, hiện đang bị nhốt trong nhà.

Tôi rất kinh ngạc: “Sao lại tái phát vậy? Anh ta đã phục hồi rất lâu, vẫn luôn rất ổn định mà!”.

Hạt Dẻ Nhỏ cũng gãi đầu: "Không biết nữa, chỉ nói là tái phát thôi, mẹ anh ta là người gọi điện thoại đến xin nghỉ phép”

Tôi gọi điện thoại đến nhà, mẹ anh ta nói Cầu Phi đang ngủ, tôi không nói chuyện được với anh ta.

Đến ngày thứ tư Cầu Phi mới quay trở lại. Có vẻ như anh ta đã nghiệm đeo mặt nạ, đeo suốt buổi trị liệu, Hàn Y Y cũng không ép buộc anh ta tháo ra được.

Nhưng anh ta không chủ động giơ tay chia sẻ câu chuyện của mình lần nào nữa.

Hàn Y Y quyết định chọn câu chuyện về bạo lực học đường của Cầu Phi làm vở tâm kịch đầu tiên trình diễn trên sân khấu cộng đồng, một là để đền bù cho việc kết thúc vội vã hôm trước, tránh tạo cho bệnh nhân buồn lòng vì không được xem trọng; hai là vì câu chuyện này vẫn chưa kết thúc, là câu chuyện không có kịch bản, phù hợp với hình thức của tâm kịch, lần trước đã diễn được một nửa, các bệnh nhân phục hồi đều quen thuộc với nó, sẽ không quá căng thẳng.

Tôi hơi lo lắng, vì câu chuyện của Cầu Phi liên quan đến vấn đề bạo lực, dễ gây quá nhiều kích thích, tình cảnh trở nên hỗn loạn rất khó kiểm soát.

Cầu Phi luôn đeo mặt nạ, tự tách biệt mình với thế giới bên ngoài. Anh ta không còn tích cực nữa, nhìn thấy tôi vẫn sẽ gật đầu, đeo mặt nạ nên tôi không biết anh ta có cười với tôi hay

không, nhưng nụ cười trên chiếc mặt nạ kia giống như đang cười nhạo tôi.

Tôi nhớ lại lời Hạt Dẻ Nhỏ nói, gương gạo quá, chỉ bằng đừng cười.

Tôi bắt đầu kiểm điểm lại mình, bắt Cầu Phi cười với mình, có phải cũng giống như chiếc mặt nạ anh ta đang đeo, vừa giả tạo vừa gương gạo, không nên ép buộc anh ta.

Mạnh Thi Hạo đến bệnh viện nhiều hơn, chủ yếu đến xem tiến độ chuẩn bị của mọi người. Anh ta không hiểu về tâm kịch, cho rằng cần tập dượt theo kịch bản. Hàn Y Y bận hướng dẫn mọi người, tôi bèn giải thích sơ về tâm kịch với Mạnh Thi Hạo, anh ta rất thích thú, còn hỏi có thể tham gia cùng không.

Tuy chỉ là lời khách sáo, nhưng thái độ không xa lánh bệnh nhân tạo cảm giác anh ta là người rất tốt bụng.

Trong lúc chúng tôi nói chuyện, tôi cảm thấy có ánh mắt đang nhìn chằm chằm chúng tôi, tôi nhìn sang, thấy đó là Cầu Phi. Chiếc mặt nạ đang cười hì hì kia đang nhìn chằm chằm chúng tôi, trông khá đáng sợ.

Mạnh Thi Hạo không bận tâm, còn nói đùa: “Xem ra tôi có khuôn mặt rất dễ thu hút sự chú ý của bệnh nhân.”

Tôi tiễn Mạnh Thi Hạo ra về, giới thiệu những nơi thú vị xung quanh bệnh viện với anh ta, Mạnh Thi Hạo xua tay nói: “Tôi rành chỗ này lắm.”

Tôi nói: “Anh rất rành sao?”

Mạnh Thi Hạo cười nói: “Tôi học cấp hai ở gần đây, khi đó đã chơi khắp khu này rồi.

Tôi hỏi: “Trường cấp hai Dục Hoa?”

Mạnh Thi Hạo: “Đúng vậy, cô biết à?”

Lòng tôi chùng xuống, hỏi: “Tôi có thể hỏi anh bao nhiêu tuổi không?”

Mạnh Thi Hạo cười nói: “Chuyện này có gì mà không hỏi được đâu, sang năm bước qua đầu ba rồi.”

Hai mươi chín tuổi, bằng tuổi Cầu Phi.

Hình như tôi đã biết tại sao gần đây Cầu Phi lại trở nên thất thường rồi.

...

Tôi quay về tìm Cầu Phi, anh ta vẫn ngồi ở đó, lưng thẳng tắp, nhìn về phía cửa đến khi tôi bước vào trong tầm nhìn của anh ta. Anh ta thoáng giật mình rồi làm theo lời hứa, gật đầu với tôi, mặt nạ đang cười.

Tôi tin rằng lúc này chắc chắn anh ta cũng đang cong khóe môi lên một cách gian nan dưới lớp mặt nạ, anh ta đã hứa, sẽ làm được.

Tôi qua ngồi cạnh anh ta, tháo mặt nạ xuống, lộ ra khuôn mặt vô cảm.

Tôi hỏi: “Mạnh Thi Hạo là Đại Bình đúng không?”

Trường cấp hai Dục Hoa cũng là trường Cầu Phi từng học.

Cầu Phi cứng đờ người, nhưng không nói gì.

Coi như đã ngầm thừa nhận.

Tôi thấy có chút bất lực, không biết nên nói gì, thế giới này thật nhỏ bé, người năm xưa bắt nạt anh ta, nay đang giúp đỡ cho anh ta.

Tôi đeo mặt nạ lại cho anh ta.

Điều tôi có thể làm cũng chỉ giống anh ta, che đậy bản thân.

Tôi nói chuyện này cho Hàn Y Y biết, chị ta hỏi Cầu Phi, có thấy gương gao khi lên sân khấu không, Cầu Phi lắc đầu đầy dứt khoát, anh ta muốn lên sân khấu.

Các buổi trị liệu tâm kịch tiếp theo, Cầu Phi luôn đeo mặt nạ. Có một lần đang làm bài tập khởi động thì mặt nạ vô tình rơi xuống, anh ta hốt hoảng nhặt lên, muốn đeo lại nhưng tay chân luống cuống, lại rơi xuống đất, bất cẩn bị giẫm nát.

Cầu Phi đứng tại chỗ nhìn chằm chằm chiếc mặt nạ bị giẫm nát kia.

Tôi hiểu được ngay anh ta đang nghĩ gì, anh ta đã liên tưởng bản thân bị đánh năm xưa với chiếc mặt nạ bị giẫm nát bây giờ, tại sao khi ấy vỡ nát, bây giờ cũng vỡ nát?

Tề Tổ thản nhiên nhặt chiếc mặt nạ bị giẫm nát kia lên, lấy một chiếc mới từ trong túi đạo cụ ra, Cầu Phi không nhận lấy, Tề Tổ bèn cất trở lại vào túi.

Mạnh Thi Hạo ở bên cạnh đột nhiên “ơ” lên một tiếng rồi nói với tôi: “Anh ta trông rất giống một người bạn học của tôi ngày xưa.

Tôi sửng sốt, không biết nên nói gì.

Và sau đó, Mạnh Thi Hạo thường nhìn Cầu Phi, còn lầm bầm nói: “Hình như đúng là anh ta thật”

Vở kịch kết thúc, Mạnh Thi Hạo đi về phía Cầu Phi, tôi vội đuổi theo, tim đập rất nhanh.

Mạnh Thi Hạo nói: “Có phải ngày xưa anh từng học trường cấp hai Dục Hoa không? Anh rất giống bạn học của tôi, tên là Cầu gì đó?”

Cầu Phi thờ ơ nhìn anh ta, tôi đang định hòa giải thì nghe Cầu Phi lên tiếng: “Cầu Phi”

Mạnh Thi Hạo nói: “Đúng đúng, tên là Cầu Phi, hồi đó anh cũng ít nói như thế này, ha ha, trùng hợp thật nha bạn học cũ, đúng là lâu lắm rồi không gặp”

Mạnh Thi Hạo vừa nói vừa vỗ vai Cầu Phi, trông như rất thân thiết.

Cầu Phi bất giác né tránh, tránh xong, cơ thể lại cứng đờ.

Tôi đứng bên cạnh nhìn, Mạnh Thi Hạo thấp hơn Cầu Phi nhiều, cũng không vạm vỡ bằng, nhưng một cái vỗ nhẹ bày tỏ thiện ý của anh ta với Cầu Phi mà nói như nặng nghìn cân.

Tôi nhớ lại vở tâm kịch của Cầu Phi, anh ta chọn thể thân cho mình là một người gầy gò, chọn thể thân cho Mạnh Thi Hạo lại cao to đến thế. Việc này không liên quan đến vóc dáng thực tế của hai người, dù đã nhiều năm trôi qua, vóc dáng của Cầu Phi đã vượt qua Mạnh Thi Hạo, nhưng hình dáng của hai người trong lòng Cầu Phi đã mãi cố định tại thời điểm anh ta bị đánh đập năm mười lăm tuổi.

Mạnh Thi Hạo thu tay về và nói: “À à, các anh ngại chuyện này đúng không, tôi mạo phạm rồi, đừng để bụng nhé, lâu rồi tôi không gặp bạn học cũ nên rất vui”

Mạnh Thi Hạo nhiệt tình nói thêm vài câu, trước khi ra về còn nháy mắt với Cầu Phi: “Vở kịch của các anh đã có vai chính rồi nhỉ, là bạn học cũ, tôi nhất định sẽ chiếu cố để anh đóng vai chính.”

Mạnh Thi Hạo đi lấy túi xách.

Tôi và Cầu Phi đứng yên tại chỗ, nhìn người đàn ông kia tươi cười chào tạm biệt các bệnh nhân khác.

Tôi nói: “Anh ta...”

Quên rồi, Mạnh Thi Hạo đã quên hết rồi.

Hôm đó, Cầu Phi không nói thêm bất cứ một câu nào.

Tôi tiễn Mạnh Thi Hạo ra ngoài, dọc đường anh ta hỏi tôi: “Cầu Phi bị bệnh gì thế, đáng tiếc thật, tên nhóc khỏe mạnh năm đó, sao lại mắc loại bệnh này.”

Tôi không biết nên nói gì, bèn hỏi: “Năm xưa anh và anh ta rất thân với nhau à?”

Mạnh Thi Hạo vẫn đắm chìm trong tâm trạng gặp lại bạn học cũ, anh ta đáp: “Cũng tạm, tôi là lớp trưởng, phải nắm rõ thành viên trong lớp, anh ta ấy à, lúc nào cũng lảm lì ít nói, cũng không chơi với mọi người, tôi nhớ anh ta viết văn khá giỏi.”

Tôi im lặng, đi thêm một đoạn, chợt nghe Mạnh Thi Hạo nói như vừa vỡ lẽ ra: “Thì ra là bị bệnh, thảo nào hồi đó mỗi lần tôi đi thu bài tập, anh ta đều có vẻ như nghe không hiểu, phải nhắc mấy lần... À, bác sĩ Mục này, anh ta bị bệnh nghe không hiểu lời người khác nói hả?”

Tôi nói: “Không phải.”

Mạnh Thi Hạo lắc đầu: “Anh ta vất vả, các cô cũng thế, đều vất vả như nhau. Thôi được rồi, không cần tiễn nữa, cô mau quay về đi.”

Anh ta ngân nga ra khỏi cổng bệnh viện.

Tôi dừng lại trước cổng, giọng điệu của Mạnh Thi Hạo khi nói chuyện với tôi mang vẻ gần gũi xã giao, Cầu Phi mà anh ta

nhắc đến chẳng qua chỉ là một chủ đề xã giao.

Anh ta thật sự đã quên chuyện mình từng đánh Cầu Phi.

Tôi quay lại, thấy Cầu Phi đang đứng ngay sau lưng mình, tôi quên mất, anh ta cũng phải về nhà.

Tôi không biết anh ta đã đi phía sau chúng tôi bao lâu, nghe được bao nhiêu lời Mạnh Thi Hạo nói, tôi không thể cất bước, thậm chí không biết làm sao để gọi anh ta, tựa hồ lúc này tôi nghe Mạnh Thi Hạo nói chuyện, nên đã trở thành đồng lõa tổn thương anh ta lần nữa.

Cầu Phi đến gần tôi, nhếch môi một cách gượng gạo như mọi khi, gạt đầu rồi đi lướt qua tôi.

Sắc trời nhá nhem tối, anh ta đi về phía dòng xe tấp nập, những ánh đèn xe kia như đang không ngừng đánh lên người anh ta.

Đêm hôm đó, blog của Cầu Phi cập nhật một truyện mới, là một truyện ngụ ngôn rất ngắn. Kể về một ngư dân bắt được một con cá, trước tiên bỏ vào trong xô, sau đó bỏ vào chậu, kế tiếp bỏ vào nồi, cuối cùng bỏ vào đĩa. Ngư dân có suy nghĩ rất độc đáo, chôn xương cá còn sót lại xuống đất với hy vọng mọc ra cá, vẫn là con cá ban đầu.

Cuối truyện viết hai câu.

Họ gây tội ác, và rồi quên đi.

Họ gây tội ác, và rồi quên đi.

Một câu chuyện vồn vện một nghìn chữ, tôi đọc suốt ba tiếng đồng hồ, hết lần này đến lần khác, hết lần này đến lần khác.

...

Buổi diễn đầu tiên của chuyến lưu diễn cộng đồng cuối cùng cũng đến, khi tôi đến nơi, Hàn Y Y và tất cả bệnh nhân đã ở trên sân khấu bắt đầu bài tập khởi động, bệnh nhân trong cộng đồng lục đục đến, đó là một khán phòng rất nhỏ, chỉ có ba mươi, bốn mươi chỗ ngồi.

Mạnh Thi Hạo cũng đã đến, gọi tôi qua ngồi cạnh anh ta, cho tôi coi ảnh mình chụp khi nãy, cười nói: “Cầu Phi cũng ăn ảnh thật đấy, ha ha, đúng không?”

Không, Cầu Phi trong tám ảnh kia có vẻ vừa mới lên sân khấu, vẻ mặt đờ đẫn và bất lực, trông rất ngốc.

Bệnh nhân trong cộng đồng đã đến đông đủ, vỗ kịch bắt đầu.

Cầu Phi vẫn chọn Tề Tổ làm thế thân của mình, nhưng diễn viên vào vai Đại Bình đổi thành một người thân hình không cao to như lần trước, không có nhân vật nổi sợ, không biết là do Hàn Y Y xóa bỏ hay do Cầu Phi không muốn tìm.

Mở đầu giống như lần trước, tiến triển khá suôn sẻ, tôi nhìn ra sau, các bệnh nhân trong cộng đồng đều xem rất say sưa.

Vấn đề nằm ở chỗ tái hiện câu chuyện của Đại Bình.

“Đại Bình” đứng sau lưng Cầu Phi, theo chỉ dẫn của Hàn Y Y, bây giờ Cầu Phi phải diễn lại tình hình của Đại Bình khi đó.

Cầu Phi đứng trước mặt Tề Tổ, cũng tức là thế thân của anh ta.

Anh ta nói với Tề Tổ bằng giọng điệu của Đại Bình năm xưa: “Này, các cậu nói có phải cậu ta nghe không hiểu tiếng người không, đánh đến thế rồi vẫn không hé tiếng nào, hết như khúc gỗ vậy, chẳng lẽ phải đổi thành chạt? Không bị câm đấy chứ, có

miệng mà không biết kêu, thế nó để làm gì, à, để ăn... Nào, cạy miệng cậu ta ra, ai tới tề vào miệng cậu ta xem cậu ta có kêu hay không... Mà dám cắn tao! Đánh cho tao! Lột quần nó ra cho tao! Lột hết ra!"

Nói xong, Cầu Phi thở dốc lúc, câu cuối gần như là gào thét.

Cả khán phòng yên lặng, Hàn Y Y ngơ ngác trong chốc lát, lần trước không hề có đoạn này, Cầu Phi chưa bao giờ nói chuyện như vậy.

Tôi sống sờ, đây vẫn là Cầu Phi lắm lì ít nói, không bộc lộ cảm xúc kia sao, bối cảnh vở kịch đã giúp anh ta giải phóng toàn bộ cảm xúc.

Thậm chí vượt ngoài tầm kiểm soát.

Diễn viên đóng vai Đại Bình ngơ ngác, tiếp theo anh ta cần lặp lại những lời Cầu Phi vừa nói, nhưng một đoạn dài như thế, khoan bàn chuyện có nhớ được lời thoại hay không, những lời lẽ đó khiến anh ta không thốt nên lời.

Hàn Y Y bình tĩnh nói: "Đại Bình, hãy nhắc lại, anh nhớ được gì cứ nói đó, một câu thôi cũng được."

Diễn viên đóng vai Đại Bình hiển nhiên đã bị Cầu Phi làm hoảng sợ, mặt anh ta đầy hoảng hốt, luống cuống. Bản thân anh ta cũng là bệnh nhân phục hồi sau tâm thần phân liệt, trạng thái của Cầu Phi khi này là cú sốc với anh ta.

"Đại Bình" cố gắng cất lời, trong lúc hoảng hốt chỉ nhớ được một câu, bắt chước theo Cầu Phi, hung hăng hét lớn: "Lột quần nó ra cho tao! Lột hết ra!"

Khán giả bắt đầu xôn xao, Hàn Y Y lập tức chỉ dẫn bước tiếp theo, yêu cầu Cầu Phi làm mẫu cho thế thân, lúc đó mình đã

đáp lại Đại Binh như thế nào.

Cầu Phi đến trước mặt “Đại Binh”, Tề Tố đi theo bên cạnh anh ta.

Cầu Phi nhìn chăm chăm “Đại Binh”, diễn viên đóng vai Đại Binh sợ sệt lùi lại một bước.

Hồi lâu sau, Cầu Phi mới lên tiếng: “Quần của tôi đâu?”

Lòng tôi chùng xuống, đây rõ ràng không phải lời Cầu Phi ngày xưa nói với Mạnh Thi Hạo, tại thời điểm đó quần vẫn chưa bị giấu đi, câu này là Cầu Phi của hiện tại đang hỏi, Cầu Phi mất kiểm soát rồi.

Hàn Y Y cũng đã nhận ra, nhưng chị ta vẫn bình tĩnh để vở kịch tiếp diễn.

Còn một người nữa cũng bình tĩnh không kém, đó là thể thân của Cầu Phi, Tề Tố, anh ta nhắc lại theo giọng điệu của Cầu Phi: “Quần của tôi đâu?”

Cầu Phi lại hỏi: “Quần của tôi đâu?”

Tề Tố: “Quần của tôi đâu?”

Cầu Phi lại hỏi: “Quần của tôi đâu!!”

Tề Tố: “Quần của tôi đâu!!”

Cầu Phi lại hỏi: “Quần của tôi đâu!!!”

Lần này Tề Tố không nhắc lại.

Vẻ mặt của Cầu Phi đầy dữ tợn, “Đại Binh” liên tục lùi về phía sau, Cầu Phi hung hăng hỏi như máy nhắc lại, cảm xúc bị đè nén quá lâu lúc này đã bùng nổ, người càng kìm nén, khi bùng nổ sẽ càng đáng sợ, lòng tôi nặng trĩu, giờ không ai ngăn được Cầu Phi nữa.

Cầu Phi dường như không kìm được cơn giận thêm nữa, đẩy “Đại Bình” ra, lao xuống sân khấu, chạy về phía Mạnh Thi Hạo.

Tôi lập tức đứng chắn trước mặt Mạnh Thi Hạo, Cầu Phi cao to hơn Mạnh Thi Hạo rất nhiều, nếu anh ta muốn đánh người thật, Mạnh Thi Hạo sẽ rất thê thảm, Cầu Phi cũng sẽ thê thảm.

Chỉ vài bước Cầu Phi đã đến trước mặt tôi, hai mắt anh ta đỏ hoe, không còn nhận ra ai nữa, tôi nhìn anh ta với vẻ van nài, không được, không được, Cầu Phi, hãy bình tĩnh.

Tại thời điểm này, anh ta không thể hiểu được, một người không bao giờ bộc lộ cảm xúc, một người luôn kìm nén, giờ đây cuối cùng cũng trút hết ra, thế mà người luôn khuyên anh ta giải bày lại ngăn cản anh ta, cả tôi cũng ghét bản thân, nhưng tôi buộc phải đứng đó.

Tôi cứ ngỡ mình sẽ bị Cầu Phi đánh, nhưng anh ta đã dừng lại, tuy vẻ mặt vẫn rất dữ tợn. Anh ta đứng lại trước mặt tôi, như phát điên mà chất vấn tôi: “Quần của tôi đâu!”

“Quần của tôi đâu!!!”

Anh ta liên tục hỏi tôi, vô cùng hung dữ, anh ta đang hỏi người đứng sau lưng tôi, nhưng bị tôi chắn mất nên chỉ có thể nhìn tôi mà hỏi, không ngừng hỏi, lặp đi lặp lại câu hỏi, thậm chí còn có chút ầm ức, tại sao phải cản anh ta?

Tôi muốn khóc, mãi đến lúc này, khi anh ta nổi giận dùng đũa chất vấn tôi, tôi mới hiểu ra chiếc quần đại diện cho cái gì.

Đó là lòng dũng cảm còn sót lại khi đó. Thứ canh cánh trong lòng anh ta là chiếc quần, không phải những năm đêm kia.

Anh ta không buông bỏ được, không phải quá khứ từng bị đánh đập, mà mười mấy tiếng đồng hồ bị nhốt trong nhà vệ

sinh sau khi bị đánh.

Tại sao anh ta không can đảm xông ra ngoài? Anh ta không có lỗi, tại sao lại phải sống trong kết quả của sai lầm đó trong suốt bao năm qua?

Về mặt tâm lý, chiếc quần mà anh ta vẫn luôn tìm kiếm chính là lòng can đảm đã đánh mất tại thời điểm đó rồi biến mất mãi mãi, và lòng tự tin để sống tiếp.

Thế nên khi gặp lại Mạnh Thi Hạo, anh ta là người đeo mặt nạ trốn tránh chứ không phải Mạnh Thi Hạo.

Tại sao người bị bạo hành lại là người thấy xấu hổ?

Cầu Phi mặt mày dữ tợn, giọng nói đanh thép, chỉ mình tôi nhìn thấy nước mắt của anh ta rơi xuống, anh ta vẫn tiếp tục hỏi: “Quần của tôi đâu!!!”

Bạo lực chỉ xảy ra trong một chốc, chịu đựng bạo lực lại kéo dài rất lâu.

...

Khán phòng trở nên hỗn loạn, vở kịch phải dừng lại. Cầu Phi bị nhân viên công tác đưa về, anh ta đã đi xa, tiếng gào thét “Quần của tôi đâu!!!” của anh ta vẫn vang vọng khắp khán phòng.

Hàn Y Y sững sờ đứng trên sân khấu một lúc, bắt đầu để mọi người trên sân khấu thoát khỏi vai diễn.

Hai chân tôi mềm nhũn, ngồi phịch xuống ghế, nhìn sang bên cạnh, sắc mặt của Mạnh Thi Hạo cũng rất kém.

Tôi hỏi anh ta: “Quần của Cầu Phi đâu rồi?”

Mạnh Thi Hạo cau mày: “Quần? Quần gì? Sao tôi biết quần anh ta ở đâu.”

Tôi sửng sốt: “Anh vẫn chưa nhớ ra sao?”

Mạnh Thi Hạo phũ áo nói: “Cô nói vở kịch anh ta vừa diễn đấy à, hình như hồi đó đúng là có chuyện như vậy, đã qua bao nhiêu năm rồi, sao anh ta còn nhớ nhỉ, điên thật”

Tôi nói không nên lời.

Mạnh Thi Hạo nói: “Buổi biểu diễn của các cô coi như hỏng rồi nhỉ?”

Thì ra sắc mặt của anh ta khó coi là vì đang xót tiền.

Mạnh Thi Hạo thở dài, đứng dậy ra vẽ thông cảm nói: “Tôi cũng biết công việc của các cô rất vất vả, nhưng lần sau vẫn nên tập dượt trước thì hơn, đừng làm mấy thứ không kịch bản này nọ nữa, có kịch bản như kịch bình thường không được sao”

Tôi không biết nên nói gì.

Mạnh Thi Hạo vỗ vai tôi nói: “Đừng nản lòng, lần sau làm cho tốt, vẫn còn thời gian mà, còn chuyện mà anh ta diễn, ai chẳng có thời tuổi trẻ bông bột, trưởng thành lên, đừng để trong lòng nữa. Tôi về trước, các cô thu dọn đi.”

Mạnh Thi Hạo đã ra về, anh ta quên đi tội ác của mình, gọi đó là trưởng thành.

Tôi tin rằng anh ta thật sự không nhớ chiếc quần ở đâu, có thể anh ta còn không nhớ mình đã từng lột quần của Cầu Phi.

...

Về đến bệnh viện, tôi hay tin Cầu Phi tự nhốt mình trong phòng, không cho ai vào, đi vào anh ta sẽ ném đồ đạc. Không ai dám liều lĩnh đi vào, chuyện này chưa bao giờ xảy ra, Cầu Phi chưa bao giờ gây chuyện. Cả đám người vây trước cửa, có bác sĩ, có cả bệnh nhân.

Tôi đi qua, Hạt Dẻ Nhỏ kéo tôi lại ngay: “Không cho ai vào hết, chị đừng tốn công vô ích nữa, đợi chủ nhiệm khoa quay lại thôi. Chị Hàn bị gọi đi nghe mắng rồi, chủ nhiệm khoa qua đó làm người giảng hòa.

Tôi vẫn quyết định đi vào: “Tôi được vào.”

Hạt Dẻ Nhỏ sốt sắng nói: “Sao chị biết chị được vào?”

Tôi nói: “Vì tôi là nỗi sợ của anh ta”

Tôi gõ cửa, mở hé ra hỏi với vào trong: “Cầu Phi, có muốn gặp nỗi sợ của anh không?”

Cầu Phi chậm rãi ngoảnh lại nhìn tôi, không lên tiếng, cũng không có biểu cảm gì. Tôi bước vào trong một bước, anh ta không ném đồ đạc, tôi biết là được mà, tôi đóng cửa lại, đi đến trước mặt anh ta.

Cầu Phi nhìn tôi, không nói tiếng nào, tôi ngồi xuống, mỉm cười hỏi: “Anh lại nhìn thấy nỗi sợ của mình rồi, bây giờ nó còn quanh quẩn bên anh không? Anh muốn mắng nó không? Bảo nó cút đi?”

Cầu Phi không trả lời.

Tôi tiếp tục nói: “Hay bây giờ thứ anh muốn gặp nhất không phải nỗi sợ, mà là sự ấm ức của anh? Sự căm phẫn của anh? Điều được cả, cứ xem tôi là chúng, hãy giải bày với chúng đi?”

Cầu Phi nhìn tôi rất lâu rồi nói: “Bác sĩ Mục”

Tôi bất ngờ, lại muốn khóc. Vào lúc này, anh ta không muốn trút giận lên tôi, anh ta đang nói, cô không phải nỗi sợ của tôi, không phải sự căm phẫn của tôi, không phải sự ấm ức của tôi, cô chính là cô, Mục Qua.

Chúng tôi im lặng ngồi đó rất lâu, tôi cảm nhận được cơn giận của anh ta đã qua đi.

Tôi nói: “Còn nhớ khi tôi là nỗi sợ của anh đã từng nói, tôi không phải thú tồi tệ, sẽ có một ngày tôi tự rời đi.

Cầu Phi nhìn tôi.

Tôi nói: “Bây giờ, tôi muốn trở thành nỗi đau của anh, cũng nói như thế. Tôi cảm nhận được nỗi đau của anh trong nhiều năm qua, anh đã trải qua chuyện vô cùng tồi tệ, nhưng có thể nó cũng mang lại cho anh sự nhạy cảm và linh cảm để sáng tác, nỗi đau của anh không hề vô nghĩa, anh không tìm thấy chiếc quần kia, nhưng anh có thể tạo cho mình một bộ quần áo mới.”

Cầu Phi nhìn thẳng vào tôi: “Nhưng tôi không nhất định phải trở thành một tác giả nhạy cảm, tôi thà rằng mình là một thương nhân ngu muội nhưng hạnh phúc”

Tôi không nói được thêm nữa, gần như bỏ chạy ra khỏi căn phòng đó.

Những lời về ý nghĩa của nỗi đau tôi vừa nói thật trơ tráo, tôi từng ghét cách lý giải này biết mấy, câu trả lời của Cầu Phi chính là kẻ thù của cách lý giải này, không thể tháo gỡ.

Bất luận ý nghĩa hóa nỗi đau thế nào cũng không thể sánh được bốn chữ “vốn có thể không”.

Tôi đứng trong hành lang bệnh viện, cảm thấy khắp nơi đều có ánh đèn xe đánh lên người mình. Chợt có người đi ngang qua, mặc đồng phục bệnh nhân, là Tề Tố, anh ta nói với tôi: “Không cần khẳng định quá khứ của anh ta, khẳng định hiện tại là được.

Tôi ngơ ngác hỏi anh ta: “Thế quá khứ phải làm sao?”

Tề Tổ cười nói: “Người trẻ tuổi mới hỏi vấn đề này.

Tề Tổ đã đi khỏi, bước đi nhẹ nhàng, gần như không phát ra tiếng động. Tôi dõi theo anh ta, cảm giác chán ghét chính mình trước đó đã dần biến mất.

Tôi chợt nhớ ra, tôi đã từng gặp anh ta. Anh ta chính là người trong phòng trà nước, nói ví dụ về ngọn núi của tôi quá kiêu ngạo trong câu chuyện về Vũ Khả Vũ Kỳ.

Hết như bóng lưng ngày hôm đó.

Hàn Y Y bị trừ điểm thi đua, kế hoạch đưa tâm kịch của bệnh nhân lên sân khấu tạm thời bị gác lại, khi tôi đến gặp chị ta, nhìn thấy chị ta đang ngồi khoanh chân vừa xem ti vi vừa ăn vặt, bao bì vứt khắp nơi.

Tôi đi vào với vẻ chê bai, vốn định hỏi thăm chị ta, nhưng thấy chị ta như vậy, tôi không muốn hỏi thăm chút nào nữa, chỉ nói cộc lốc: “Tôi thấy chị không hề thất bại.

Hàn Y Y đẩy vẻ như sét đánh ngang tai: “Có cần phải thế không, cả cô cũng thương hại tôi cơ đấy, chuyện này vốn không dễ dàng gì, tôi chuẩn bị tâm lý từ trước rồi.

Tôi gật đầu, rời đi. Lời tôi nói không phải thương hại, tôi thật sự nghĩ vậy, với vai trò biểu diễn sân khấu, vở kịch này đã thất bại, nhưng với vai trò tâm kịch, nó đã thành công.

Tuy Cầu Phi vẫn chưa tìm được chiếc quần của mình, nhưng anh ta không tiếp tục tìm chiếc quần đó nữa.

Anh ta vẫn tích cực tham gia hoạt động phục hồi, thậm chí còn tích cực hơn lúc trước, chỉ lệnh “nhìn thấy tôi bắt buộc phải cười” vẫn đang tiếp tục, nụ cười kia vẫn rất gượng gạo, nhưng không còn cứng nhắc như trước.

Sau một lần phát tiết cảm xúc, anh ta đã bắt đầu làm bạn với cảm xúc của mình.

Mạnh Thi Hạo vẫn thường xuyên đến bệnh viện, con người này khá xấu tính, có lần nhờ anh ta mua ít đạo cụ, anh ta xách một túi quần đến, tôi cũng phải che mặt vì xấu hổ, anh ta rất thản nhiên, vỗ vai Cầu Phi nói: “Anh muốn tìm quần đúng không, quần cũ có gì tốt đâu, quần mới tha hồ chọn.”

Giọng điệu của anh ta không giống đang mỉa mai dẫu cho việc anh ta đang làm đầy mỉa mai. Tôi thấy Cầu Phi hình dung rất đúng, Mạnh Thi Hạo là một thương nhân ngu muội nhưng hạnh phúc. Ngu muội đến mức bạn không thể so đo về cái ác với anh ta. Ngây thơ và tàn nhẫn vốn là hai từ đồng nghĩa.

Cầu Phi chọn một chiếc quần mang về thật, giống như một nghi thức, kết thúc hành trình tìm quần kéo dài mười bốn năm của anh ta.

Về sau, anh ta vẫn tiếp tục cập nhật trang blog không nhiều người đọc của mình. Mỗi một bài viết anh ta đăng lên tôi đều đọc, đều ấn thích, dùng hành động để nói với anh ta rằng tôi quan tâm đến việc sáng tác của anh ta, không phải quan tâm đóa hoa nở ra từ nỗi đau của anh ta, chỉ quan tâm đóa hoa kia. Hãy quên đi thời gian bị vùi trong bùn đất, chỉ cần sống như một nhành hoa.

Câu chuyện thứ bảy

Miêu nữ

Gắn bó di truyền

Lần đầu tôi gặp Mạt Ly là trong nhà vệ sinh của bệnh viện. Cô bé ngồi co ro trong khoảng trống giữa bồn cầu và vách ngăn, điềm tĩnh nhìn tôi đang hốt hoảng, ánh mắt bình tĩnh không hề giống một cô bé mười một tuổi.

Dáng em không cao, nhưng cũng không nhỏ nhắn như tôi nghĩ, tôi không tưởng tượng được em đã chui ra sau bồn cầu như thế nào.

Khi được Hạt Dẻ Nhỏ bê ra ngoài, em đã trốn trong đó mười bảy tiếng đồng hồ.

Sự việc xảy ra vào tối thứ năm tuần trước, tôi đi kiểm tra phòng một mình, bệnh nhân ăn tối xong đã về phòng nghỉ ngơi, khu nội trú của khoa Lâm sàng Hai chỉ có ánh đèn sợi đốt tối mờ. Đột nhiên có tiếng mèo kêu, tôi giật nảy mình, sau đó tiếng kêu vang lên liên tục.

Theo lý mà nói, khu nội trú không được phép nuôi mèo, y tá nào cả gan như vậy, dám đem mèo đến bệnh viện? Tiếng kêu đó rất bắt tai, tôi lần theo âm thanh đến nhà vệ sinh, tiếng kêu truyền từ buồng trong cùng ra.

Tôi thử mở cửa thì phát hiện không mở được, tiếng kêu bên trong cũng dừng lại.

Một con mèo lẻn vào nhà vệ sinh của bệnh viện, còn khóa trái cửa?

Tôi hoang mang gọi điện thoại cho Hạt Dẻ Nhỏ, nhờ cậu ấy đem dụng cụ tới cạy cửa. Hạt Dẻ Nhỏ ngáp dài nói đợi nó tự chạy ra là được rồi, lát sau mới ngó ra, mắng: “Nhà vệ sinh đâu có cửa sổ, nó chui vào bằng cách nào?”

Tôi đã mở được cửa trước khi Hạt Dẻ Nhỏ đến, chính xác mà nói là cửa đã tự mở ra. Cửa không khóa, bị cây chổi chặn từ bên trong, cây chổi ngã xuống, cửa từ từ mở ra. Và rồi tôi nhìn thấy con “mèo” kia, một cô bé mặc đồng phục bệnh nhân, ngồi co ro sau bồn cầu, nhìn tôi với vẻ mặt vô cảm.

Em kêu lên một tiếng, là tiếng mèo kêu.

Da đầu tôi tê rần, sững người đứng đó, Hạt Dẻ Nhỏ đã đến, cậu ấy sững sốt nhận ra cô bé kia: “Mạt Ly? Sao lại chạy từ khoa Một sang khoa Hai thế này? Khoa Một tìm con bé sắp điên đến nơi rồi.

Khoa Lâm sàng Một là khu nội trú nữ, Lâm sàng Hai là nội trú nam.

Hạt Dẻ Nhỏ báo tin cho khoa Một, cả nhóm y tá chạy đến, dẫn đầu là bác sĩ Lưu đầy vẻ lo lắng.

Mạt Ly là bệnh nhân của anh ta, đang ngoan ngoãn để Hạt Dẻ Nhỏ bế mình, vừa nhìn thấy bác sĩ Lưu, cô bé bắt đầu vùng vẫy, tiếng mèo kêu lên thảm thiết, dường như đang tức giận.

Âm thanh rất lớn và chói tai, hệt như mèo thật, nhưng vang dội hơn tiếng mèo kêu, khiến tôi rùng mình. Chắc cả khoa Lâm sàng Hai đều đã nghe thấy, bệnh nhân bị kích thích, khu nội trú có tiếng náo động.

Cả nhóm nhanh chóng đưa Mạt Ly về khoa Lâm sàng Một, Hạt Dẻ Nhỏ cũng đi theo vì Mạt Ly túm chặt mái tóc xoăn của cậu ấy không chịu buông.

Tôi hỏi bác sĩ Lưu: “Sao cô bé ghét anh thế này, anh cướp mất cá của em ấy à?”

Bác sĩ Lưu không bận tâm đến lời nói đùa, mím chặt môi rồi nói: “Là cá thật thì dễ giải quyết rồi.”

Đến khi kiểm tra xong các phòng bệnh của khoa Lâm sàng Hai, tôi vẫn nghe thấy tiếng động từ khoa Lâm sàng Một, tiếng kêu của Mạt Ly quá vang vọng. Sau khi trích xuất camera mới biết, cô bé trốn trong xe đẩy thức ăn rồi được đưa qua khoa Lâm sàng Hai. Chiếc xe đẩy kia không lớn, còn chất đầy hộp cơm, tôi nghĩ có phải cô bé này biết môn võ co rút xương hay không, sao nơi nhỏ hẹp nào cũng có thể chui vào được vậy?

...

Mạt Ly nhập viện từ tháng trước, triệu chứng là bắt chước tiếng mèo kêu. Hiện cô bé mười một tuổi, bắt đầu xuất hiện triệu chứng kêu tiếng mèo từ năm tám tuổi, mỗi lần nằm viện hơn một tháng là xuất viện, cứ thế đã kéo dài ba năm.

Tôi hỏi bác sĩ Lưu: “Cô bé chỉ biết kêu tiếng mèo thôi sao? Biết nói chuyện không?”

Bác sĩ Lưu đáp: “Không. Triệu chứng của con bé thường kéo dài một tháng, sau khi kết thúc chu kỳ một tháng này sẽ nói chuyện được, khi con bé bắt đầu nói chuyện, cho thấy hành vi khác thường đã sắp kết thúc rồi.

Tôi hỏi: “Cô bé phát bệnh theo chu kỳ à?”

Bác sĩ Lưu gật đầu: “Ừm, phát bệnh vào tháng ba và tháng mười hằng năm.

Tôi biết, rất nhiều triệu chứng bệnh tâm thần có tính chu kỳ, tái phát vào thời gian nhất định, qua thời gian đó sẽ hết. Chẳng hạn như từng có một bệnh nhân nam mắc bệnh trầm cảm, nhưng chỉ phát bệnh vào tháng sáu hằng năm. Nguyên nhân ban đầu là do năm xưa anh ta thi rớt đại học, nên mỗi khi đến tháng sáu, anh ta sẽ vô duyên vô cớ bị trầm cảm.

Kể cả khi tháng sáu năm đó anh ta vừa kết hôn, thành công trong công việc, gia đình êm ấm, vẫn sẽ chìm trong tuyệt vọng. Khi đến bệnh viện anh ta rất hoang mang, nói gần đây mình không gặp chuyện gì đáng để trầm cảm, không hiểu sao lại trầm cảm.

Thật ra rất nhiều sự kiện trọng đại đều khắc sâu trong lòng, bệnh nhân cứ ngỡ đã quên, nhưng cơ thể vẫn ghi nhớ giúp anh ta, căn bệnh sẽ liên tục nhắc nhở anh ta. Sau khi trao đổi kỹ với bác sĩ về cảm xúc sau khi thi rớt đại học năm đó, bệnh trầm cảm theo chu kỳ của anh ta không tái phát nữa.

Tôi hỏi: “Tháng ba và tháng mười, Mạt Ly từng xảy ra chuyện gì sao?”

Bác sĩ Lưu lắc đầu: “Không có, đã hỏi người nhà rồi.

Tôi suy nghĩ rồi nói: “Tháng ba và tháng mười, đều là một tháng sau khi đến trường, liệu có liên quan đến trường học của cô bé không? Cô bé học hành thế nào? Có bị bắt nạt ở trường không?”

Bác sĩ Lưu nói: “Khi mới đến con bé mới tám tuổi, mới học lớp hai, học hành không có vấn đề gì, mẹ con bé cũng hỏi giáo

viên trong trường chuyện bạo lực học đường rồi, đều không có.

Cũng đúng, phỏng đoán cơ bản như vậy, tôi nghĩ đến, chắc hẳn bác sĩ Lưu cũng nghĩ đến từ lâu rồi.

Tôi theo bác sĩ Lưu qua xem Mạt Ly, em chui rúc xuống gầm giường không chịu ra, y tá đến kéo em ra, Mạt Ly sẽ cắn họ, đã cắn bị thương tay của một y tá. Các y tá đều bó tay với em, đành canh chừng bên cạnh giường, để phòng em trốn ra ngoài lần nữa.

Bác sĩ Lưu ngồi xuống, nhìn dưới gầm giường, còn chưa nói gì, Mạt Ly đã bắt đầu la hét, tiếng mèo kêu như đang nổi giận, rất chân thật, tôi gần như đã tưởng tượng ra hình ảnh cô bé xù lông như mèo.

Bác sĩ Lưu không kích thích em nữa, đứng dậy, vẻ mặt lạnh lùng như đang mất hết kiên nhẫn.

Tôi quan sát một lúc, ra quầy trực tìm chiếc khay bằng thép dùng để đựng chìa khóa, rửa sạch rồi hỏi xin y tá một gói bánh quy, bóp vụn, đổ vào khay, sau đó quay về phòng của Mạt Ly, đặt chiếc khay xuống đất cách giường bệnh không xa, chép miệng vài tiếng.

Bác sĩ Lưu hiểu ngay lập tức, cùng tôi lui ra sau. Y tá đều im lặng tránh đi, khoảng năm phút sau, Mạt Ly chui ra, bò bằng bốn chân, rất cẩn thận, đánh hơi chiếc khay kia.

Em bò trên mặt đất im lặng ăn bánh quy. Các y tá thở phào nhẹ nhõm, bắt đầu chuẩn bị quần áo để tắm rửa cho Mạt Ly.

Hàng loạt cử chỉ của Mạt Ly đều rất giống mèo, thật sự giống y hệt. Thích chui vào nơi chật hẹp, cách bộc lộ sự tức giận giống mèo, ánh mắt lạnh lùng giống mèo.

Vậy thì phải xem xét một vấn đề khác: Cô bé đang mô phỏng mèo, hay thật sự nghĩ mình là mèo?

Tôi hỏi: “Cô bé bắt chước giống thế này, chắc từng chung sống với mèo trong thời gian dài, nhà cô bé có nuôi mèo à?”

Bác sĩ Lưu im lặng một lúc: “Từng nuôi, ba năm trước chết rồi.

Tôi kinh ngạc nói: “Chết vào ba năm trước? Thế chẳng phải khớp rồi sao, Mạt Ly phát bệnh từ ba năm trước, bệnh của cô bé chắc liên quan đến cái chết của mèo nhỉ?”

Bác sĩ Lưu không trả lời. Tôi thấy phản ứng của anh ta hơi lạ, từ lúc tìm thấy Mạt Ly ở khoa lâm sàng Hai đã như vậy, đầy căm tức, nhưng giữ kín như bưng.

Tôi hỏi: “Con mèo chết vào tháng mấy vậy?”

Bác sĩ Lưu nói: “Tháng một.

Tôi nói: “Tháng một à, không khớp với chu kỳ phát bệnh tháng ba và tháng mười. Tháng ba còn gần một chút, có thể cảm xúc bộc phát chậm, thế còn tháng mười là tại sao?”

Tôi đang mãi suy nghĩ thì bác sĩ Lưu kéo ra ngoài, còn nói: “Không phải cô đã luân chuyển qua khoa Lâm sàng Hai rồi sao, chạy đến khoa Một để làm gì? Đã viết xong nhật ký thực tập chưa? Suốt ngày rảnh rỗi vậy à?”

Tôi mặt dày nói: “Tôi qua để học hỏi, tôi chưa gặp trường hợp này bao giờ nên tò mò.”

Bác sĩ Lưu đành mặt nói: “Tò mò hại chết mèo đấy, con bé không muốn gặp cô.”

Trước khi bị bác sĩ Lưu đuổi đi, tôi tranh thủ cơ hội hỏi: “Có cần cho cô bé đối mặt với nỗi đau về cái chết của con mèo

không? Cô bé không thể chấp nhận sự thật này, không nỡ xa con mèo kia, nên biến mình thành mèo sao?”.

Bác sĩ Lưu nhìn tôi: “Vốn đang chuẩn bị cho đối mặt với nỗi đau và mất mát, nhưng con bé rất bất hợp tác, gần đây mỗi lần thấy tôi là muốn bỏ chạy ngay.

Tôi đã hiểu sự căm tức của bác sĩ Lưu rồi. Để trẻ em đối mặt với nỗi đau và mất mát vốn khó hơn so với người lớn, hiểu về cái chết, và xóa bỏ khái niệm về cái chết là chuyện khá trừu tượng, cộng thêm trẻ không chịu hợp tác, càng khó khăn hơn.

Mạt Ly có khuynh hướng trốn tránh bác sĩ Lưu rõ rệt, cô bé kháng cự trị liệu.

Theo góc độ phân tâm học, tất cả các căn bệnh tồn tại là để bệnh nhân tiếp tục sống, bệnh nhân cần nên bệnh mới xuất hiện, nên kháng cự điều trị là bản năng. Như Mạt Ly không chấp nhận được cái chết của con mèo, nên để mình sống với điệu bộ của mèo, tiềm thức đánh lừa bản thân rằng mèo vẫn còn sống, nhờ đó cô bé mới có thể sống tiếp.

Tôi nghĩ ngay lập tức: “Cô bé bị người nhà bắt đến đây đúng không? Liệu có phải cô bé bất hợp tác là vì con mèo kia chết là có nguyên nhân, chẳng hạn như chính cô bé đã hại chết nó nên mặc cảm tội lỗi, phải duy trì căn bệnh để cân bằng tâm lý? Một là tự biến mình thành mèo để chối bỏ cái chết của con mèo, xoa dịu lo âu; hai là hoán đổi vai trò với mèo để trừng phạt bản thân”

Bác sĩ Lưu nhìn tôi bằng ánh mắt chẳng buồn nói: “Suy diễn tiếp đi.”

Tôi im lặng, khi tôi thực tập ở khoa Lâm sàng Một, anh ta rất ghét thói quen mạnh dạn đặt giả thuyết vô căn cứ của tôi.

Bác sĩ Lưu nói: “Con mèo kia lén ra khỏi nhà bị xe đâm chết, không liên quan gì đến con bé, nguyên nhân gây bệnh trực tiếp chắc là vì không thể chấp nhận được cái chết của con mèo, con bé rất gần gũi với nó.”

Tôi nói: “Ờ”

Bác sĩ Lưu hậm hực xua tay: “Về khoa Lâm sàng Hai của cô đi.”

Tôi nói: “Dự định làm thế nào để cô bé đối mặt với đau thương và mất mát vậy? Tổ chức tang lễ cho con mèo của cô bé sao?”

Bác sĩ Lưu nói: “Ừm”

Tang lễ là một nghi thức chào từ biệt, trong nghi thức này, bệnh nhân bày tỏ nỗi đau còn sót lại cho người đã khuất, thừa nhận cái chết, chào vĩnh biệt về mặt tâm lý, liệu pháp đối mặt với đau thương và mất mát sẽ phát huy tác dụng trong hoàn cảnh này.

Con người sống cần có nghi thức, cảm xúc tiêu cực giống dòng nước, chảy không ngừng nghỉ, nghi thức giống như một vòi nước ta vẽ lên trên đó, dù chỉ là giả, khi trong lòng có khái niệm về vòi nước, con người sẽ có khái niệm về công tác điều chỉnh cảm xúc.

...

Dự định thực hiện đối mặt với đau thương và mất mát trong tuần này, trước khi thực hiện, Mạt Ly lại bỏ trốn một lần nữa,

cũng tìm thấy cô bé ở khoa Lâm sàng Hai. Nhưng lần này không phải tôi tìm thấy, là Tề Tổ tìm thấy.

Tề Tổ là bệnh nhân của khoa Lâm sàng Hai, tuổi ngoài bốn mươi, thân hình hơi gầy, có khí chất thư sinh. Bệnh của anh ta không nghiêm trọng, từng tham gia trị liệu tâm kịch với các học viên phục hồi, là người tôi có thể trò chuyện trong số các bệnh nhân. Trong sự việc bệnh nhân Cầu Phi mất kiểm soát lần trước, anh ta còn khai sáng cho tôi rất nhiều.

Khi chúng tôi đang sốt sắng tìm kiếm, Tề Tổ kêu tiếng mèo rất tự nhiên, vừa đi vừa kêu tiếng mèo.

Tôi khựng lại, thật ra tôi cũng định bắt chước tiếng mèo kêu, nhưng ngại mất thể diện, Tề Tổ rất dứt khoát, không ngừng điều chỉnh giọng điệu của tiếng kêu, không ngại ngừng chút nào.

Anh ta đang tìm một con “mèo” thật, còn tôi vẫn đang tìm một con người.

Không bao lâu đã có tiếng đáp lại, là Mạt Ly. Cô bé trốn trong chiếc thùng ở phòng sinh hoạt chung, Tề Tổ qua bế cô bé ra, Mạt Ly nằm trong lòng anh ta rất ngoan, tiếng kêu cũng rất nhỏ nhẹ.

Tôi kinh ngạc hỏi Tề Tổ: “Hai người quen nhau à?”

Tề Tổ trêu Mạt Ly một chút rồi nói: “Dạo trước bệnh nhân được thả ra vườn hoa tản bộ, con bé cũng được dẫn ra ngoài, biết nhau từ lúc đó.

Tôi gật đầu tỏ ý đã hiểu: “Cô bé thường chạy qua khoa Lâm sàng Hai, có phải đến tìm anh không?”

Tề Tổ cười nói: “Có thể, chắc con bé thấy tôi dễ gần”

Hình ảnh Mạt Ly tựa lên người Tề Tổ rất hài hòa. Tôi đến cạnh Tề Tổ, muốn dắt Mạt Ly đi, cô bé không chịu, ánh mắt vẫn lạnh lùng, nhưng rõ ràng có ý thù địch với tôi.

Tôi nghi hoặc nói: “Tôi đâu chọc gì cô bé.”

Tề Tổ nói: “Áo blouse trắng của cô chọc đến con bé rồi, nó không muốn gặp bác sĩ.

Tôi biết nhưng vẫn hỏi: “Tại sao cô bé lại không muốn gặp bác sĩ?”

Tề Tổ đáp: “Chắc gặp rồi sẽ đánh mất gì đó.”

Tôi hỏi: “Đánh mất gì đó? Bệnh?”

Tề Tổ không trả lời.

Mãi một lúc sau anh ta mới nói: “Bác sĩ Mục, hay là cô tự hỏi con bé xem sao.

Tôi nói: “Cô bé cũng đâu trả lời tôi được.”

Tề Tổ nói: “Cô có từng mô phỏng bệnh nhân chưa?”

Mô phỏng bệnh nhân? Đây là lần đầu tôi nghe nói đến từ này.

Tề Tổ tiếp tục: “Mô phỏng bệnh nhân, xem mình là bệnh nhân, cố gắng biểu hiện ra các triệu chứng, đồng cảm với họ.

Tôi khá kinh ngạc, Tề Tổ thường nói ra những lời khiến tôi bất ngờ nhưng rất đúng ý tôi. Tôi chưa kịp trả lời thì bác sĩ Lưu đã đến, anh ta cắt ngang chúng tôi: “Làm bác sĩ không cần phải làm đến mức đó.

Tề Tổ cười xòa, không nói gì nữa. Bác sĩ Lưu bắt Mạt Ly lại, cô bé lại bắt đầu ra sức vùng vẫy, tiếng thét đinh tai nhức óc kia lại vang lên, thế nhưng thứ văng vẳng bên tai tôi lúc này là lời của Tề Tổ.

...

Nếu bệnh nhân bất hợp tác, việc đổi mặt với đau thương và mất mát sẽ không thể tiến hành, Mạt Ly từ chối đổi mặt, không thừa nhận sự thật, có đưa bia mộ đến trước mặt cô bé cũng vô ích.

Bác sĩ Lưu gọi mẹ của Mạt Ly đến, mẹ cô bé họ Khương, đã ly hôn một mình nuôi con gái, Hạt Dẻ Nhỏ gọi cô ấy là chị Khương. Sau khi chị Khương đến, Mạt Ly thay đổi ngay. Trước mặt chị Khương, Mạt Ly như một chú mèo con.

Có thể thấy tình cảm của hai mẹ con rất tốt.

Tôi khá vui vì chị Khương không ghét bỏ hay kháng cự bệnh của Mạt Ly. Có nhận được sự ủng hộ từ hệ thống xã hội khỏe mạnh hay không là mấu chốt cho việc phục hồi của bệnh nhân, thái độ của người thân cực kỳ quan trọng. Nếu chị Khương không thích Mạt Ly, hay thậm chí ghét bỏ cô bé, việc điều trị cho cô bé sẽ trở nên khó khăn hơn.

Trốn tránh thực tế bị mẹ ghét bỏ sẽ khiến cô bé lún sâu hơn vào thế giới của căn bệnh.

Tôi và Hạt Dẻ Nhỏ đứng bên cạnh quan sát, Hạt Dẻ Nhỏ rất thích Mạt Ly và chị Khương, nhìn họ một lúc, cậu ấy chột nói: “Chị Mực này, có cả những đứa trẻ người sói, Mạt Ly như thế này cũng đâu bất thường lắm nhỉ?”

Tôi cốc cậu ấy: “Trẻ người sói được sói nuôi lớn, do hoàn cảnh gây ra, nếu Mạt Ly do mèo nuôi lớn thì bình thường, nhưng cô bé được con người nuôi lớn, vậy là có vấn đề rồi.

Hạt Dẻ Nhỏ chép miệng thở dài. Cậu ấy không biết rằng lúc này sống lưng tôi đang lạnh toát, tôi lén lấy di động ra quay lại

cảnh tượng sờn gai ốc đang diễn ra trước mắt mình.

Sau khi chị Khương ra về, tôi lập tức kéo theo Hạt Dẻ Nhỏ đến trước mặt bác sĩ Lưu nói: “Tôi có cái này cho các anh xem.

Tôi phát đoạn phim vừa quay được, bác sĩ Lưu lập tức lườm tôi: “Cô đang xâm phạm quyền riêng tư của bệnh nhân đấy!”

Tôi huơ điện thoại nói: “Được thôi, anh cứ tiếp tục trừ điểm của tôi đi, dù sao bảng điểm thực tập của tôi qua tay anh đã thảm lắm rồi, cùng lắm thì âm điểm, thực tập không được thông qua, sang năm chúng ta lại gặp nhau.

Hạt Dẻ Nhỏ hí hửng nói: “Được đấy được đấy, thế thì sang năm em cũng không cần nạp tiền vào thẻ cơm rồi.

Tranh cãi một hồi xong, ba chúng tôi chụm đầu lại bắt đầu xem đoạn phim tôi quay trái phép.

Trong đoạn phim, nửa người trên của Mạt Ly nằm trên đùi chị Khương, chị Khương đang nghe bác sĩ Lưu nói chuyện, chiếc bàn đã che khuất tầm nhìn nên bác sĩ Lưu không thấy rõ.

Xem xong một lần, sắc mặt bác sĩ Lưu trở nên nghiêm nghị. Hạt Dẻ Nhỏ thắc mắc: “Thế này có vấn đề gì sao?”

Tôi lườm cậu ấy, chẳng buồn nói.

Bác sĩ Lưu lên tiếng: “Họ thân thiết quá.”

Hạt Dẻ Nhỏ mặt đầy nghi vấn, tôi đưa tay qua gãi cằm cậu ấy, tay còn lại vuốt mái tóc xoăn của cậu ấy, vuốt từ đầu xuống đến eo, cười hì hì hỏi: “Tôi dịu dàng chứ? Chúng ta thân thiết chứ?”

Hạt Dẻ Nhỏ sờn gai ốc, giật lùi ra xa, mũ y tá đã bị lệch, chỉ vào tôi mắng: “Chị coi em là chó mà vuốt lông đấy à!”

Tôi nhún vai nhìn cậu ấy, Hạt Dẻ Nhỏ mắng thầm tôi trong bụng một lúc mới hiểu ra, mặt dần biến sắc, cậu ấy chĩnh ngay lại mũ y tá, lao tới cầm di động của tôi lên phát lại lần nữa.

Trong đoạn phim, chị Khương chăm chú nghe bác sĩ Lưu nói, một tay giữ dưới cằm Mạt Ly một cách trù mến, tay còn lại xoa đầu cô bé. Mạt Ly nằm trên đùi cô ấy, tay chị vuốt ve qua lại từ đầu đến eo Mạt Ly. Cô bé nheo mắt đầy vẻ dễ chịu, đầu ngo nguẩy trong tay chị Khương.

Hạt Dẻ Nhỏ bồng chốc cảm nín. Hành động của chị Khương là cách vuốt ve mèo rất tiêu chuẩn.

Tôi nhìn bác sĩ Lưu và nói: “Mạt Ly bị như vậy, rất có thể không phải do cô bé tự biến mình thành mèo, mà do chị Khương nuôi Mạt Ly như một con mèo.

Hạt Dẻ Nhỏ sống sót rất lâu mới nói: “Cũng chưa chắc đâu nhỉ, Mạt Ly phát bệnh đã ba năm rồi, có thể chị Khương chỉ học được cách chung sống với Mạt Ly, chiều cô bé, làm cô bé vui?”

Bác sĩ Lưu nói: “Chu kỳ phát bệnh của Mạt Ly chỉ có tháng ba và tháng mười hằng năm, mỗi lần kéo dài không đến một tháng, một năm hai lần, mỗi lần cách nhau hơn nửa năm, chị Khương không thể đạt đến mức chấp nhận, thích ứng và nuông chiều căn bệnh của con gái”

Bác sĩ Lưu dùng từ “nuông chiều” đã nói đúng suy nghĩ của Hạt Dẻ Nhỏ.

Tôi gợi ý cho cậu ấy: “Mấu chốt không phải động tác, mà là thái độ của chị Khương. Con gái bị bệnh, dù muốn thể hiện tình thương yêu thế nào thì trong lòng chị ta cũng thấy kháng cự,

đau buồn, nhưng cậu nhìn chị ta xem, có thấy chị ta đang đau buồn không?”

Trong đoạn phim, tuy chị Khương không cười, nhưng mỗi khi Mạt Ly đáp lại hành động “vuốt mèo” của chị, chị đều có chút thích thú, chị đang vui.

Hạt Dẻ Nhỏ không thốt nên lời nữa, khuôn mặt xinh đẹp mang nét dịu dàng kiên cường của chị giờ đây bỗng trở nên đáng sợ.

Thấy cậu ấy ủ rũ, tôi hỏi: “Tại sao cậu lại thích chị Khương đến thế?”

Hạt Dẻ Nhỏ huơ tay nói: “Chị ấy rất đẹp, còn rất dịu dàng, mỗi lần đến bệnh viện đều mang đồ ăn cho em, em đã nói là chúng ta không được nhận đồ ăn, chị ấy còn cho em ăn bánh..”

Đến đây, cậu ấy không nói tiếp nữa, như vừa nghĩ ra gì đó, sắc mặt trắng bệch.

Tôi lắc đầu thương hại nói: “Cho cậu ăn cái gì? Bánh quy? Ồ, có thể chị ta nuôi mèo chán rồi, muốn nuôi chó đấy”

Hạt Dẻ Nhỏ xụ mặt, méo máo như muốn khóc đến nơi: “Em giống chó đến vậy thật sao?”

Tôi câm nín. Quen biết Hạt Dẻ Nhỏ hơn nửa năm, khả năng nắm bắt trọng điểm của cậu ấy luôn làm tôi bất ngờ.

Sắp đến giờ tan làm, tôi thu dọn phòng làm việc chuẩn bị ra về, trong lúc sắp xếp lại hồ sơ bệnh án, tôi đột nhiên phát hiện tên của chị Khương: Khương Mộc Ly.

Tôi đọc hai lần, cười nói: “Này, các anh nói xem, Mộc Ly, Mộc Ly, nghe có giống Mạt Ly không?”

Hai người còn lại đều coi như tôi đang nói đùa, hờ hững cười một tiếng đáp lại, chẳng mấy chốc, bầu không khí trở nên khác thường, họ ngẫm nghĩ, đọc lại, đúng là hơi giống thật.

Giống theo trực giác của bác sĩ tâm thần.

Tôi nghĩ ra điều gì đó, bèn hỏi: “Này, các anh có ai biết con mèo của Mạt Ly tên là gì không?”

Bầu không khí càng thêm kỳ lạ, ba người chúng tôi đều ngẩn ra một lúc.

Con mèo của Mạt Ly, cũng tên là Mạt Ly.

Bác sĩ Lưu gọi điện thoại hỏi chị Khương, chị Khương nói gọi như vậy rất gần gũi, nên đặt luôn tên này.

Trong gia đình này, có ba Mạt Ly.

...

Mạt Ly đã lên tiếng nói chuyện, có nghĩa là chu kỳ của tháng ba đã kết thúc, chị Khương đến đón bé về nhà đồng thời cảm ơn chúng tôi, Hạt Dẻ Nhỏ hơi bối rối, nhưng vẫn giữ thái độ niềm nở với chị Khương như trước.

Bác sĩ Lưu dặn dò một số chuyện cần chú ý theo thường lệ, chị Khương chăm chú ghi nhớ.

Chị Khương và tôi không thân với nhau, khi chị dịu dàng nói tạm biệt tôi, tôi cũng mỉm cười nói: “Tạm biệt, tháng mười gặp lại.

Lúc mới đầu, chị Khương không có phản ứng gì, dường như coi câu nói vừa rồi là lẽ đương nhiên, lát sau mới thoáng khựng lại, gật đầu với tôi.

Tôi ở phía sau vẫy tay nói: “Đợi chị đích thân đưa Mạt Ly quay lại nhé”

Chị Khương nhìn tôi mấy lần mới rời đi hẳn.

Hạt Dẻ Nhỏ lủi thủi quay về quây trực, tôi và bác sĩ Lưu đứng thêm một lúc, tôi hỏi: “Bác sĩ Lưu, có phải anh đã biết chị Khương có vấn đề từ lâu rồi không?”

Bác sĩ Lưu không trả lời, coi như đã ngầm thừa nhận. Hôm đó khi tôi phát đoạn phim, anh ta không hề kinh ngạc, hơn nữa ngay từ lúc đầu, thái độ của anh ta đối với Mạt Ly luôn có chút mâu thuẫn và do dự.

Tôi tiếp tục nói: “Anh biết Mạt Ly là bệnh nhân số không của gia đình này.”

Bác sĩ Lưu đứng trước cửa rất lâu, vẫn im lặng. Đã đến nước này, tôi không nói thêm nữa, nhún vai ngoảnh đầu rời đi, tìm Hạt Dẻ Nhỏ cùng đi ăn trưa.

Mạt Ly là bệnh nhân số không của gia đình chị Khương, bệnh hóa mèo của cô bé dùng để phục vụ gia đình này, hoặc nên nói là để phục vụ chị Khương. Bác sĩ Lưu biết rõ hơn ai hết, cho dù Mạt Ly được chữa khỏi ở đây, sau khi quay về nhà cô bé vẫn sẽ tái phát, vì vấn đề thật sự nằm ở chị Khương.

Đây cũng là nguyên nhân tại sao liệu pháp gia đình phổ biến dần trong điều trị tâm thần, việc phục hồi của một mình bệnh nhân là vô ích, khi bệnh nhân quay về nhà, sẽ lại bị mắc kẹt trong khuôn khổ sinh hoạt cố hữu, triệu chứng bệnh sẽ lại xuất hiện.

Cái cần điều trị không phải một người, mà là lối sống của cả một gia đình.

Nhưng với bác sĩ tâm thần mà nói, việc này là quá sức. Mỗi ngày có quá nhiều bệnh nhân đến khám, bác sĩ tâm thần không

đủ thời gian và kiên nhẫn chỉ phục vụ cho một gia đình như chuyên gia trị liệu gia đình. Bác sĩ Lưu rất bị động và bất lực trước chuyện này.

Nhưng tôi nghĩ, anh ta vốn không thích lo chuyện bao đồng, tránh được thì tránh thôi.

...

Khoảng một tuần sau, bác sĩ Lưu dẫn theo tôi và Hạt Dẻ Nhỏ đến nhà chị Khương để kiểm tra theo dõi.

Đúng là chuyện hiếm có, không ngờ bác sĩ Lưu luôn chủ trương tránh gây rắc rối lại chủ động nhận việc đến nhà thăm hỏi bệnh nhân, bác sĩ bận rộn như anh ta không cần đích thân làm việc này, giao cho phòng công tác xã hội là được.

Hạt Dẻ Nhỏ khẽ nói với tôi, chắc hẳn bác sĩ Lưu đã phải lòng chị Khương rồi. Tôi lập tức nói, yên tâm đi, tôi ủng hộ cậu hơn, trông chị Khương có vẻ thích chihuahua hơn là husky.

Hạt Dẻ Nhỏ đỏ mặt, lại âm thầm mắng chửi một lúc.

Nhà chị Khương khá nhỏ, rất ấm cúng, vừa vào nhà, hai ông thần giữ cửa đi cùng tôi đã lịch sự lễ phép hàn huyên với người ta cả nửa ngày, sau đó ngồi ngay ngắn trên sofa đợi chị Khương pha trà và mang bánh trái ra.

Tôi thăm thỏ dài, một người giữ lễ nghĩa, một người giữ thể diện, tôi đành làm người không giữ lễ nghĩa cũng không giữ thể diện thôi. Tôi đứng dậy, đánh liều nói: “Chị Khương, tôi có thể đi tham quan chút không?”

Chị Khương lộ vẻ khó xử, nhưng tôi đã mở lời, chị cũng khó từ chối: “Nhà nhỏ lắm, nói tham quan thì hơi quá, Mạt Ly, dẫn chị đi xem xung quanh đi con.

Hạt Dẻ Nhỏ lẩm bẩm: “Chị á? Gọi là dì còn nghe được.”

Tôi tiện tay nhổ vài sợi tóc của cậu ấy, rồi đi theo Mạt Ly, cô bé không muốn lắm nhưng cũng đành dẫn tôi vào phòng. Căn phòng rất ngăn nắp sạch sẽ, không có cái tôi muốn tìm, chắc đã được dọn dẹp trước khi chúng tôi đến.

Có lẽ chị Khương không biết, rất nhiều thứ không cần dựa vào những gì con mắt nhìn thấy.

Tôi ngửi được mùi thức ăn cho mèo, không nhẹ chút nào. Họ thường sống trong môi trường có thức ăn cho mèo nên khứu giác đã quen. Mèo đã chết ba năm rồi, đến giờ vẫn còn thức ăn cho mèo, dùng để làm gì? Cho ai ăn?

Mạt Ly dẫn tôi vào phòng rồi tự chơi một mình, cô bé đang nghịch một cục bông. Tôi đi qua, nhặt cục bông lên, giơ cao trước mặt cô bé, cô bé khá phấn khích, nhào qua chộp lấy.

Chu kỳ bệnh hóa mèo đã qua, cho thấy đây là phản ứng thường nhật của cô bé, chị Khương thường dùng cách trêu đùa mèo để trêu cô bé. Tôi trả cục bông cho Mạt Ly, quan sát cô bé một lúc, sau đó giả bộ khó chịu ngồi phịch xuống sàn.

Mạt Ly thẳng thốt tròn xoe mắt nhìn tôi, tôi giữ cô bé lại trước khi em gọi mẹ, ra vẻ yếu ớt nói: “Chị chỉ bị đói thôi, đói bụng quá, Mạt Ly cho chị ít đồ ăn được không? Bình thường Mạt Ly ăn gì, cho chị ăn một chút là được.

Mạt Ly hơi chần chừ, lấy một túi nhựa màu đỏ để sau một chiếc thùng ra, bên trong có đựng chút đồ. Kế tiếp, em đổ bút trong hộp bút trên bàn ra, đặt hộp bút xuống sàn, đổ ít đồ trong túi ra, đẩy qua cho tôi.

Là thức ăn cho mèo.

Thấy tôi chỉ nhìn mà không đụng vào, Mạt Ly hơi lo lắng, có lẽ cho rằng tôi không biết cách ăn nên làm mẫu cho tôi xem, bò xuống, đưa đầu vào trong bát, em làm mẫu ba lần liên tiếp, lần cuối tự cắn một hạt cho vào miệng nhai.

Khoảnh khắc đó lửa giận bùng lên trong đầu tôi, Mạt Ly mới mười một tuổi, người phụ nữ kia cho em ăn thức ăn cho mèo.

Rất có thể cô bé đã ăn ba năm nay.

Tôi suýt không kìm lòng được chạy ra ngoài mắng người, nhưng câu nói của Tề Tổ chợt vang lên trong đầu tôi: “Cô có từng mô phỏng bệnh nhân chưa? Mô phỏng bệnh nhân, xem mình là bệnh nhân, cố gắng biểu hiện ra các triệu chứng, đồng cảm với họ.”

Tôi nhìn chăm chăm hộp thức ăn cho mèo dưới sàn nhà, đưa tay ra vớ lấy một nắm, nhét vào miệng.

...

Khi tôi thảng thốt ra khỏi phòng, bác sĩ Lưu đã hoàn thành gần xong phần thăm hỏi theo thường lệ, Hạt Dẻ Nhỏ buồn chán đi tới đi lui, thấy tôi ra lập tức gọi tôi qua chỗ mình.

Cậu ấy cầm một khung ảnh trên kệ trang trí, trong đó là ảnh chụp một chú chó, sau đó so sánh với mình, nói bằng khẩu hình miệng: “Có giống không?”

Tôi phì cười, cũng giống thật đấy. Khung ảnh đó rất cũ kỹ, trong ảnh là một con Sa Bì, cúi đầu, da toàn thân nhăn nhúm.

Tôi cầm khung ảnh kia lên xem, Hạt Dẻ Nhỏ chợt “ơ” lên một tiếng, lí nhí nói: “Đằng sau có chữ này.

Tôi lật lại ngay, Hạt Dẻ Nhỏ cũng ghé lại xem.

Dòng chữ sau bức ảnh đã nhòe đi vì năm tháng, nhưng vẫn thấy được nét chữ hơi non nớt, chắc là do một đứa trẻ viết.

Sáu chữ, tôi và Hạt Dẻ Nhỏ đọc xong đều cảm thấy hô hấp như ngưng trệ.

“Mạt Ly, đi thanh thảo, nhớ em!”

Lại là Mạt Ly, đang nói con chó này sao? Đây đã là Mạt Ly thứ tư trong căn nhà này rồi.

Lẽ nào trước khi nuôi mèo, nhà họ còn từng nuôi chó sao? Chưa từng nghe nói Mạt Ly từng nuôi chó. “Đi thanh thảo” tức là sao, chết rồi? Cũng chết rồi ư?

Nghĩ vậy, tôi và Hạt Dẻ Nhỏ bỗng thấy da đầu tê rần, sống lưng lạnh toát, tại sao động vật tên Mạt Ly trong nhà họ đều đã chết?

Chúng tôi từ từ quay lại, nhìn người phụ nữ đang ngồi trên sofa mỉm cười dịu dàng với bác sĩ Lưu. Dường như cảm nhận được ánh mắt của chúng tôi, chị Khương quay sang cười với chúng tôi.

Hạt Dẻ Nhỏ quay đi nhìn chỗ khác ngay, tôi đón nhận ánh mắt của chị và nhanh chóng phát hiện chị không phải đang nhìn tôi, mà đang nhìn khung ảnh trong tay tôi.

Tôi bèn cầm ảnh qua, đưa cho chị và nói: “Thật ngại quá, thấy chú chó này rất đáng yêu nên cầm lên xem, đây là một người bạn rất quan trọng của chị nhỉ?”

Chị Khương gật đầu: “Đúng vậy, là chó bố tôi nuôi, cùng tôi lớn lên.

Tôi sửng sốt, chó của bố nuôi? Tức là dòng chữ sau khung ảnh là do chị Khương viết. Tôi hỏi ngay: “Chú chó này cũng tên

là Mạt Ly, chị đặt à?”

Chị Khương im lặng.

Tôi trầm ngâm một lúc, quyết định nói thẳng: “Xin mào muội hỏi, lúc nhỏ có phải chị Khương cũng từng bị gọi là Mạt Ly không? Tên của chị phát âm rất giống Mạt Ly”

Chị Khương vẫn không có phản ứng, dường như không bận tâm, nhưng cũng không bác bỏ.

Tôi tiến lại gần hơn nói: “Vậy con chó tên Mạt Ly này có liên quan đến việc chị bị gọi là Mạt Ly không?”

Cuối cùng chị Khương cũng ngược lên nhìn tôi.

Bác sĩ Lưu cau mày nói: “Mục Qua.”

Tôi lùi lại một bước, giơ tay đầu hàng: “Xâu chuỗi mọi chuyện lại, chợt nhớ ra một chuyện Mạt Ly nói với tôi khi ở trong phòng. Con mèo Mạt Ly đã chết kia, không phải Mạt Ly nuôi, mà là chị Khương nuôi, là mèo bố chị tặng cho chị?”

Khi nãy ở trong phòng, sau khi ăn no thức ăn cho mèo, bèn thử giúp Mạt Ly hiện đang tỉnh táo đối mặt với đau thương và mất mát, tôi hỏi cô bé: “Mèo chết rồi, Mạt Ly có buồn không?”

Mạt Ly gật đầu, rồi lại lắc đầu: “Mạt Ly bé buồn, Mạt Ly lớn buồn hơn”

Tôi kinh ngạc hỏi: “Mạt Ly lớn là ai?”

Mạt Ly không trả lời, tôi đoán là chị Khương.

Tôi hỏi: “Mèo của em chết, tại sao Mạt Ly lớn lại buồn hơn?”

Mạt Ly lắc đầu: “Là mèo của mẹ, ông ngoại tặng cho mẹ.

Tức là sau khi con mèo này chết, người bị đả kích nhiều hơn là chị Khương chứ không phải Mạt Ly.

Thế tại sao người phát bệnh lại là Mạt Ly?

Tôi không bận tâm nhiều về chuyện này, bất kể ai là người nuôi mèo trong gia đình, mọi người chung sống với nhau, có thể trẻ và mèo tiếp xúc với nhau nhiều hơn, mèo chết rồi Mạt Ly đau buồn phát bệnh cũng là chuyện bình thường, nhưng khi biết con chó tên Mạt Ly này cũng đã chết, mọi chuyện bỗng được xâu chuỗi với nhau.

...

Bác sĩ Lưu hiển nhiên đã hiểu ra mọi chuyện, người cần đối mặt với đau thương và mất mát là chị Khương.

Anh ta hỏi chị Khương: “Mạt Ly là mèo của chị, sau khi nó chết, chị chịu đả kích rất lớn đúng không?”

Chị Khương gật đầu.

Bác sĩ Lưu nói: “Thế chị có từng trút hết nỗi buồn ra, hoặc... từng suy sụp không?”

Chị Khương thần thờ một lúc rồi nói: “Hình như từng có, nhưng tôi không nhớ rõ lắm, hình như từng có một thời gian như mất đi ý thức... tôi cũng không biết miêu tả thế nào.

Mất ý thức! Phân ly, triệu chứng của rối loạn căng thẳng sau sang chấn! Bệnh nhân sẽ cảm thấy ý thức và cơ thể của mình tách khỏi nhau, không biết bản thân là ai, không nhớ mình từng làm gì, nghiêm trọng hơn có thể sẽ sinh ra thêm một thân phận khác.

Bác sĩ Lưu vội gặng hỏi: “Chị còn nhớ vào tháng mấy không? Mèo chết vào tháng một, chị có suy sụp không?”

Chị Khương cau mày, có vẻ không muốn nhớ lại chuyện đó, nhưng không thể thoát khỏi ánh mắt sáng rực của bác sĩ Lưu, chị đành hồi tưởng lại một lúc rồi nói: “Hình như là tháng ba.”

Tháng ba! Tâm trạng thấp thỏm của tôi và Hạt Dẻ Nhỏ vui đi phân nửa, đã tìm được nguyên nhân của một chu kỳ phát bệnh của Mạt Ly rồi! Là lần đầu mẹ em suy sụp vì cái chết của mèo.

Tôi hỏi: “Thế chị có nhớ được bất cứ chuyện gì mình từng làm sau khi mất ý thức không? Chuyện gì cũng được.

Chị Khương lắc đầu, đầy vẻ kháng cự: “Không có”

Bác sĩ Lưu nói: “Vậy sau khi lấy lại ý thức thì sao? Có nhớ mình đang làm gì không?”

Chị Khương sững người, không lên tiếng. Chúng tôi đều biết đã hỏi đúng vấn đề rồi.

Bác sĩ Lưu nói: “Chúng ta đều mong muốn Mạt Ly được khỏe mạnh, nếu năm này qua năm khác, hể đến tháng ba và tháng mười chúng ta đều phải gặp nhau ở bệnh viện, cuộc đời Mạt Ly sẽ trở nên thế nào?”

Mặt chị Khương tái đi. Bác sĩ Lưu không hề mềm lòng: “Nếu một ngày, Mạt Ly như thế này cũng sinh con, con của Mạt Ly sẽ ra sao?”

Câu nói này như đã đánh gục chị Khương, mặt chị trắng bệch, run rẩy nói: “Khi lấy lại ý thức... tôi đang... tôi đang ăn thức ăn cho mèo... Ban đêm, bò trong phòng bếp, cầm mặt vào bát đựng thức ăn cho mèo mà ăn... Mạt Ly, ở bên cạnh nhìn tôi”

Bác sĩ Lưu tiếp tục gắng hỏi: “Mạt Ly ở bên cạnh nhìn, chỉ nhìn thôi sao?”

Chị Khương hít thở sâu rồi nói: “Nhìn một lúc, con bé cũng qua ăn thức ăn cho mèo. Kể từ đó, con bé thường lục tìm thức ăn cho mèo để ăn”

Căn phòng trở nên yên ắng. Đã có thể dựng lại toàn bộ, sau khi mèo của mẹ chết, mẹ suy sụp, đột nhiên không nhận ra mình nữa, còn có những hành động kỳ lạ, đêm hôm ăn thức ăn cho mèo, Mạt Ly đã nhìn thấy tất cả.

Có thể ban đầu cô bé chỉ bị ảnh hưởng, nhưng dần dà, cô bé phát hiện ra mình ăn thức ăn cho mèo sẽ giúp mẹ bình tĩnh lại, cách tương tác giữa hai mẹ con cũng dần trở thành cách tương tác của mèo Mạt Ly và mẹ, để giúp mẹ tiếp tục sống, Mạt Ly đã tự biến mình thành mèo.

Mạt Ly ở trong phòng nghe thấy mẹ đang khóc, vội chạy ra ôm lấy mẹ, dường như cảm thấy mình như vậy chưa đủ để vỗ về mẹ, bèn kêu tiếng mèo theo thói quen.

Chị Khương một lần nữa suy sụp, chị ôm chặt Mạt Ly, bảo con đừng kêu nữa, đừng kêu nữa.

Mạt Ly rất lo lắng, chỉ có thể liên tục kêu tiếng mèo. Vì không phải đang trong giai đoạn phát bệnh, nên tiếng kêu của cô bé không giống lắm, không có cảm giác chân thật đến sồn gai ốc như lúc ở bệnh viện, nhưng cô bé rất cố gắng để bắt chước.

Hạt Dẻ Nhỏ cũng khóc theo, bác sĩ Lưu rất bình tĩnh, khi tất cả mọi người đều đang đắm chìm trong cảm xúc, anh ta phải là người tỉnh táo nhất, vì vẫn phải tiếp tục đặt câu hỏi.

Bác sĩ Lưu lớn tiếng nói: “Chị Khương, muốn Mạt Ly ngừng kêu tiếng mèo, chị không thể chỉ nói không thôi, phải có hành động”

Chị Khương đầm đìa nước mắt nhìn anh ta, bác sĩ Lưu nói: “Chị cần hợp tác với chúng tôi, tạm nhốt Mạt Ly lại, cố gắng kể

lại tường tận chuyện về tất cả các Mạt Ly trong nhà chị cho chúng tôi biết”

Chị Khương gật đầu. Hạt Dẻ Nhỏ vội đi qua, muốn đưa Mạt Ly đi, nhưng Mạt Ly bám chặt chị Khương không chịu buông, Hạt Dẻ Nhỏ cũng hết cách, nhìn sang bác sĩ Lưu, bác sĩ Lưu gật đầu tỏ ý thôi vậy.

Bác sĩ Lưu nói: “Vậy chúng ta hãy nói về vấn đề tháng mười, bây giờ đã biết bệnh của Mạt Ly là do tình trạng của chị gây ra, thế tháng mười hằng năm, chị có gặp vấn đề gì không?”

Chị Khương cố gắng nhớ lại, sau đó lắc đầu nói: “Không có, tháng mười tôi chẳng có chuyện gì cả.

Bác sĩ Lưu nói: “Con chó Mạt Ly chị nuôi lúc nhỏ chết vào tháng mấy?”

Chị Khương ngẫm nghĩ một lúc: “Vào mùa đông, thời gian cụ thể không nhớ rõ, chó Mạt Ly chết rét ngoài trời vào mùa đông”

Mùa đông, vậy không thể vào tháng mười rồi, nếu suy sụp vì chó Mạt Ly, kéo dài đến tận tháng mười thì lâu quá. Mọi người thảo luận hồi lâu không có kết quả, tôi chợt có một suy đoán, bèn hỏi chị Khương: “Bố chị vẫn còn chứ?”

Chị Khương sửng sốt, lắc đầu.

“Thế ngày mất của bố chị là khi nào?”

Chị Khương trừng to mắt, có vẻ khá sốc, chị không hề nghĩ đến chuyện này, chị nói: “Tôi, tôi không nhớ nữa... Nhưng chắc không thể đâu... Các anh đợi tôi chút, tôi đi tìm thử.”

Chị bế Mạt Ly vào phòng, bước đi loạng choạng, cũng hơi gấp gáp.

Lát sau, chị quay ra nói: “Ngày tám, tháng mười.”

Tất cả đều lặng thinh, đã tìm ra nguyên nhân của chu kỳ phát bệnh thứ hai của Mạt Ly rồi.

Chị Khương vẫn không dám tin, chị vô cùng hoang mang: “Nhưng tôi không hề nhớ, cũng không nhớ ông ấy chút nào, tôi chưa từng nhớ ông ấy... Chuyện này không thể nào, Mạt Ly làm sao biết được? Con bé chưa từng chung sống với ông ngoại, còn chẳng gặp nhau được mấy lần.”

Bác sĩ Lưu cũng hiểu ra: “Chị cho rằng mình không nhớ, nhưng cơ thể của chị rất thành thật, đến tháng mười hằng năm cảm xúc của chị sẽ thay đổi, Mạt Ly đều cảm nhận được, trẻ con rất nhạy cảm.

Chị Khương vẫn không dám tin, đầy vẻ hốt hoảng.

Bác sĩ Lưu hỏi Mạt Ly: “Mạt Ly, một tháng sau kỳ nghỉ hè hằng năm, mẹ có gì khác với bình thường không?”

Mạt Ly im lặng một lúc, ôm chặt mẹ nói: “Mẹ không ăn nhiều cơm, buổi tối lúc ngủ mẹ sẽ khóc.”

Chị Khương một lần nữa suy sụp, chị gần như đứng không vững, Hạt Dẻ Nhỏ vội tiến lên đỡ Mạt Ly, sợ cô bé bị ngã, nhưng chị Khương đột nhiên ôm chặt Mạt Ly vào lòng, chị đứng rất vững, thu hồi vẻ suy sụp của mình, gắng nhẫn nhịn.

Nhưng Mạt Ly đột nhiên khóc lớn, cô bé đang khóc thay chị Khương. Chị Khương giật mình nhìn Mạt Ly, thời khắc này, chị đã hiểu rõ những gì bác sĩ Lưu nói.

Bác sĩ Lưu giải thích với chị: “Gia đình nào cũng vậy, luôn có một người gánh vác các vấn đề tâm lý của gia đình, người đó không phải chị, vậy chính là Mạt Ly. Những cảm xúc chị không

xóa bỏ được đều được chuyển sang Mạt Ly qua quá trình chung sống và tương tác với nhau, trẻ con ở thế bị động, rất nhạy cảm, con bé chỉ có thể tiếp nhận từ chỗ chị, dù thứ chị cho là tốt hay xấu, con bé đều hấp thụ tất cả, đồng thời bộc lộ các triệu chứng bệnh trong thời gian ngắn nhất, đây chính là lời cảnh giác khi trẻ trở thành ca bệnh được ghi nhận đầu tiên của gia đình, chị cần chú trọng nó”

Chị Khương vô cùng tuyệt vọng, chị bế Mạt Ly ngồi xuống sofa, bắt đầu khóc chung với Mạt Ly.

Sau đó, chị đã kể rất nhiều chuyện. Lúc nhỏ từng có một thời gian chị Khương bị bố mình nuôi như chó. Chó Mạt Ly có từ trước khi chị ra đời, sau khi ly hôn bố chị và nó sống nương tựa vào nhau, đặt tên cho chị là Khương Mộc Ly cũng do sự ảnh hưởng của chó Mạt Ly.

Sau khi chó Mạt Ly chết, bố chị bắt đầu trở nên thất thường, có lúc sẽ gọi chị là Mạt Ly, đựng cơm của chị vào bát của chó.

Chị kể rất nhiều chuyện, chỉ không kể về tình cảm của mình và bố, chị không nhận xét gì, chỉ tường thuật lại như đang kể chuyện của người khác. Nhưng tháng mười hằng năm, cảm xúc mãnh liệt của chị ảnh hưởng đến Mạt Ly đã nói lên tất cả.

Dù tốt hay xấu, quan hệ gắn bó giữa chị Khương và bố rất sâu sắc, dấu ý thức của chị đã quên đi ngày giỗ của bố, hoặc chị cố ý quên đi, song tiềm thức vẫn ghi nhớ, đồng thời thể hiện ra ngoài thông qua cơ thể.

Thực ra quan hệ gắn bó của trẻ và bố mẹ có tính dây chuyền. Lúc nhỏ bố mẹ bạn nuôi dạy bạn thế nào, khi lớn lên, rất có thể bạn cũng sẽ nuôi dạy con mình như thế, quan hệ gắn bó của

bạn và bố mẹ sẽ được truyền sang quan hệ gắn bó của con và bạn, có thể bạn sẽ không ý thức được điều này.

Gia đình Mạt Ly có bốn Mạt Ly này chính là ví dụ điển hình dây chuyền gắn bó gia đình.

Bác sĩ Lưu giải thích xong tính dây chuyền của quan hệ gắn bó, chị Khương bị sốc rất lâu, dường như lại muốn suy sụp. Hiển nhiên chị không thích cách bố dạy dỗ mình, nhưng không hay biết rằng mình đã trở thành người như bố, tái diễn bi kịch của bố và mình trên mình và con gái.

Tôi cảm thấy thương cho chị Khương, quá trình trưởng thành của chị ắt hẳn đầy gian nan, bây giờ chị lại từng ly hôn, bản thân chưa từng nhận đủ ấm áp và yêu thương, phải làm sao để san sẻ cho Mạt Ly? Chị đã rất cố gắng rồi.

Tôi nói: “Nhưng chẳng phải chị đã đưa Mạt Ly đến bệnh viện rồi ư, thật ra chị đã ý thức được, chị muốn cắt đứt dây chuyền quan hệ gắn bó sai lầm này, tôi biết chị không cố ý, chị cũng không muốn như vậy, nhưng chị cũng đâu có cách nào, chị chỉ đang... bị bệnh thôi”

Chị Khương bật khóc.

Tôi ngừng lại trong chốc lát rồi nói tiếp: “Nên chị đã thay thức ăn cho mèo của Mạt Ly thành bánh quy.”

Khi này ở trong phòng, tôi đã ăn một nắm thức ăn cho mèo để tìm sự đồng cảm với bệnh nhân, phát hiện ra đó không phải thức ăn cho mèo, không có mùi thanh, vị ngọt, là bánh quy.

Tôi vỗ nhẹ lên người chị: “Chị đã bắt đầu vẽ một vòi nước trong lòng mình rồi, muốn ngăn dòng nước bắn của thể hệ

trước chảy từ chỗ chị sang Mạt Ly, giờ chị chỉ cần vẽ cho xong nó là được, hãy để chúng tôi giúp chị.”

Chị Khương đưa Mạt Ly đến bệnh viện cùng nhau điều trị.

Mạt Ly mặc bộ váy áo trắng tinh, nắm tay mẹ đi vào bệnh viện, lần này không phải với thân phận một con mèo, mà với thân phận con người.

Bác sĩ Lưu vẫn là bác sĩ điều trị của họ.

Đầu tiên, chị Khương cần tiến hành hai lần đổi mắt với đau thương và mất mát, của mèo Mạt Ly và bố.

Hạt Dẻ Nhỏ vừa cắn hạt dưa vừa nói: “Em bảo mà, chắc chắn bác sĩ Lưu đã phải lòng chị Khương rồi, anh ta bận tối mắt tối mũi, đâu có rảnh mà trị liệu gia đình, rắc rối biết mấy, không phải yêu thì là gì?”

Tôi cũng cắn hạt dưa nói: “Khó đấy, cậu xem Mạt Ly ghét anh ta thế kia, theo tôi nên giới thiệu cho bác sĩ khác, muốn đợi đến khi Mạt Ly chịu gọi anh ta một tiếng bố, đường còn dài lắm.

Tê Tổ nghe xong thấy hơi buồn cười: “Hai người nhất định phải cắn hạt dưa ở phòng bệnh sao? Hình như tôi là bệnh nhân đấy.”

Tôi bốc một nắm bỏ vào tay anh ta: “Tê Đại Tiên, anh có định nhận học trò không, anh thấy tôi thế nào?”

Tê Tổ thở dài, cũng bắt đầu cắn hạt dưa.

Chị Khương và Mạt Ly phải điều trị lâu dài, tôi thường gặp được họ trong bệnh viện. Khi Mạt Ly đáng yêu trên chị Khương cười, chị vẫn bất giác gãi dưới cằm của cô bé, nhưng chị sẽ sực tỉnh, dừng lại, đổi sang vuốt mũi.

Vòi nước trong lòng chị đang dần hình thành.

Câu chuyện thứ tám

Chứng sợ màu đỏ

Nỗi sợ do học được

Một buổi chiều nọ, tôi qua khu khám bệnh dự thính học hỏi, vào một phòng khám VIP do bác sĩ Lưu phụ trách.

Bệnh nhân bên trong đến tái khám, tôi bận họp nên đến muộn vài phút, vừa đi vào, rón rén ngồi xuống, nữ bệnh nhân này đột nhiên nhìn tôi với vẻ sợ hãi, đập ghế ra giật lùi về sau, có vẻ như vô cùng khó chịu.

Tôi không biết mình có chỗ nào động chạm đến cô ấy.

Bác sĩ Lưu cau mày nói: “Cô ra ngoài trước đi.

Tôi ngơ ngác ra khỏi phòng khám. Một tiếng sau, bác sĩ Lưu đã khám xong, tôi vẫn nghĩ không ra mình động chạm cô ấy lúc nào. Khi ra khỏi phòng khám, bệnh nhân đeo kính mát, sắc môi nhợt nhạt, không nhìn tôi lấy một cái, đi thẳng ra khỏi bệnh viện.

Tôi lập tức đi vào phòng khám hỏi: “Cô ấy bị sao vậy? Sao lại sợ tôi đến thế?”

Bác sĩ Lưu nói: “Không phải sợ cô, sợ thứ trên tay cô.”

Tôi nhìn tay mình, ngoài một quyển sổ và một cây bút ra, không còn gì khác. Bác sĩ Lưu chỉ: “Màu quyển sổ của cô.”

Tôi vẫn chưa hiểu: “Màu đỏ, sao vậy... Cô ấy sợ màu đỏ à?”

“Ừm, chứng sợ màu đỏ”

Bác sĩ Lưu cho tôi biết, bệnh nhân này tên Lạc Lạc, hai mươi bảy tuổi, đến tư vấn về chứng sợ màu đỏ của mình. Cô ấy không thể nhìn thấy bất cứ vật nào có màu đỏ, chỉ cần nhìn thấy sẽ vô cùng sợ hãi. Hiện tại triệu chứng của cô ấy đang ngày một tồi tệ hơn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống và công việc.

Cô ấy sợ quần áo màu đỏ, trái cây màu đỏ, cảnh quay màu đỏ xuất hiện trên truyền hình, thậm chí sợ cả thịt kho nêm nhiều nước tương, dần dần cả chữ “đỏ” cũng khiến cô ấy vô cùng khó chịu. Cô ấy không thể ra ngoài một cách bình thường, vì không thể kiểm soát được thế giới bên ngoài, cô ấy có thể thay hết những thứ màu đỏ trong nhà, nhưng bên ngoài thì không thể. Không còn cách nào khác, cô ấy đành đến bệnh viện tìm sự giúp đỡ.

Bác sĩ Lưu nói thêm: “Đối tượng khiến cô ấy sợ đang lan rộng rất nhanh, cô ấy sợ cả môi, khoang miệng của mình.

Tôi càng thêm kinh ngạc: “Không phải màu đỏ tươi cũng sợ ư?”

Bác sĩ Lưu nói: “Ừm, lan rộng rất nhanh.”

Tôi mới vỡ lẽ ra, thảo nào màu môi cô ấy lại tái nhợt, chắc đã thoa son.

Bác sĩ Lưu nói: “Cả kính mát của cô ấy cũng nhờ người xử lý qua, giảm thị giác màu đỏ, như vậy cô ấy mới cảm thấy an toàn.”

Tôi hỏi: “Đã tìm được nguyên nhân chưa? Nguyên nhân khiến cô ấy sợ màu đỏ?”

Bác sĩ Lưu lắc đầu: “Vẫn chưa”

...

Khi Lạc Lạc đến tái khám, tôi cố ý thay quyển sổ màu đỏ đi, chắc chắn trên người mình không có bất cứ vật gì màu đỏ mới theo bác sĩ Lưu vào dự thính.

Lạc Lạc vẫn đeo cặp kính mát đặc chế kia, lần này đã ở trong phòng khám cũng không chịu tháo xuống, hoặc không dám tháo xuống, chắc vẫn còn sợ quyển sổ màu đỏ của tôi lần trước.

Bác sĩ Lưu hòa nhã nói: “Không sao, phòng khám không có chút màu đỏ nào, cô có thể tháo kính xuống, đây là bước điều trị đầu tiên của cô”

Lạc Lạc do dự một lúc mới tháo xuống. Sau khi tháo kính mát, cô ấy trở nên bồn chồn bất an, trông có vẻ sợ sệt, tôi quan sát cô ấy, có thể tưởng tượng được cô ấy phải can đảm thế nào khi quyết định đến bệnh viện điều trị.

Lạc Lạc ăn mặc rất giản dị, hầu như không có bất cứ màu sắc bắt mắt nào, toàn thân màu trắng, cả làn da lộ ra ngoài trông cũng trắng một cách bất thường, không chút huyết sắc.

Tôi đoán có thể do cô ấy sợ hãi quá mức nên đã phản ánh qua trạng thái sinh lý. Để tránh mình nhìn thấy màu đỏ, cơ thể cũng trông như mất máu.

Thật ra hầu hết các triệu chứng sinh lý đều liên quan đến bệnh tâm lý, cơ thể sẽ tạo ra các triệu chứng để “bảo vệ” tâm lý.

Người nhìn thấy thịt kho cũng sợ hãi, chắc cũng không ăn thịt. Vì quá trình xử lý thịt hay sự liên tưởng đến màu máu của thịt đều khiến cô ấy không thể ăn thịt, nên người càng gầy gò, mỏng như một tờ giấy dễ dàng bị xé rách.

Bác sĩ Lưu hỏi rất nhiều chuyện, Lạc Lạc hỏi gì đáp nấy, nhưng không có thông tin hữu ích.

Bác sĩ Lưu hỏi cô ấy bắt đầu sợ màu đỏ từ khi nào, Lạc Lạc chỉ nói từ khi rất nhỏ đã bắt đầu sợ, khi đó chưa nghiêm trọng như bây giờ, dần dần mới thành ra như vậy, cô ấy không nói rõ ràng.

Trong lịch sử tâm lý học hành vi, có một thí nghiệm nổi tiếng tên là Thí nghiệm Albert. Nhà thí nghiệm Watson đưa cho bé một con chuột bạch, rất đáng yêu, bé muốn chạm vào, đứa bị chạm vào, Watson sẽ tạo ra âm thanh đáng sợ sau lưng bé, đứa bé giật mình thu tay về. Lần thứ hai đứa bé muốn thử chạm vào chuột bạch, Watson lại tạo âm thanh đáng sợ, đứa bé lại giật nảy mình, sau nhiều lần lặp lại, đứa bé sợ hãi không dám chạm vào chuột bạch nữa, bé đã hình thành phản xạ có điều kiện “chạm vào chuột bạch = bị dọa sợ”.

Ban đầu, đứa bé sợ hãi khi nhìn thấy chuột bạch, dần dà, nỗi sợ lan rộng, nhìn thấy đồ chơi có lông hay áo lông đều sợ hãi, vì bé sẽ liên tưởng chúng với chuột bạch mang lại nỗi sợ cho mình. Bé hình thành phản xạ có điều kiện “nỗi sợ = chuột bạch = tất cả những thứ giống chuột bạch”.

Tuy thí nghiệm này bị thể hệ sau chỉ trích vì vấn đề đạo đức, nhưng đã cho chúng ta thấy sự hình thành và nguyên lý của phản xạ có điều kiện. Dưới tác dụng của phản xạ có điều kiện, những thứ vốn không hề đáng sợ, khi được liên kết với một thứ đáng sợ nào đó cũng sẽ tạo ra nỗi sợ.

Sau một tiếng tư vấn, không hỏi được thông tin gì hữu ích. Lạc Lạc có tinh thần cảnh giác rất cao, thật ra cô ấy cũng bằng lòng chia sẻ, cố gắng cung cấp chút thông tin hữu ích, nhưng

chỉ nói ra được những thông tin bên lề, tôi thấy được sự nôn nóng và bất lực của cô ấy.

Bác sĩ Lưu an ủi Lạc lạc, không nhớ ra cũng không sao. Không tìm được “chuột bạch” gây ra nỗi sợ thì không tìm nữa, dùng liệu pháp nhận thức hành vi, liệu pháp giải mẫn cảm có hệ thống là được.

Sau khi Lạc Lạc ra về, tôi hỏi bác sĩ Lưu: “Hay là hỏi thử phụ huynh của cô ấy? Cô ấy không nhớ, phụ huynh chắc sẽ nhớ.

Bác sĩ Lưu vừa dọn dẹp bàn làm việc vừa nói: “Không cần, dùng liệu pháp giải mẫn cảm có hệ thống là được”

Tôi vẫn muốn nói thêm, nhưng bị bác sĩ Lưu ngắt lời: “Cô nghiện phân tâm học thái quá rồi đấy, không phải bệnh tâm thần nào cũng cần truy tìm căn nguyên gốc gây bệnh đâu.

Tôi im lặng, bác sĩ Lưu theo trường phái sinh học và hành vi nhận thức, không thích phân tâm học.

Đột nhiên bên ngoài có tiếng hét thất thanh của phụ nữ. Tôi và bác sĩ Lưu lập tức chạy ra xem, nhìn thấy Lạc Lạc nằm ngất dưới đất. Trước mặt cô ấy có một thùng sơn bị đổ, hai thợ sơn tường thẳng thốt nhìn về phía chúng tôi.

...

Lạc Lạc giật mình tỉnh lại, việc đầu tiên cô ấy làm là sờ kính mát trên mặt, thấy vẫn còn đó mới thở phào nhẹ nhõm.

Tôi hỏi cô ấy: “Cô tỉnh rồi à? Giờ thấy thế nào?”

Lúc này mới nhận ra trong phòng bệnh không chỉ có mình cô ấy, Lạc Lạc giật mình nhìn về phía tôi, sau đó lắc đầu nói: “Không sao.”

Tôi nói: “Tôi lo sau khi tỉnh lại cô sẽ sợ nên đeo kính vào cho cô, có khó chịu không?”

Lạc Lạc khẽ đáp: “Không khó chịu, cảm ơn.”

Tôi nói: “Đây là phòng nghỉ của bác sĩ Lưu, cô chưa làm thủ tục nhập viện, đột nhiên ngất xỉu nên đành để cô nghỉ ngơi ở đây.”

Lạc Lạc nói: “Làm phiền các cô quá, giờ tôi về ngay đây”

Tôi nói: “Không cần vội, cô cứ nghỉ thêm một lát, thợ sơn vẫn đang ở ngoài thi công, đây là đoạn đường bắt buộc phải đi ngang qua.”

Lạc Lạc nghe nhắc đến thợ sơn liền khựng lại, không đòi về nữa.

Tôi nhìn cô ấy một lúc rồi hỏi: “Thùng sơn bị đổ kia là sơn màu trắng, cô cũng sợ nó sao?”

Lạc Lạc không trả lời.

Tôi tiếp tục: “Cô đang đeo kính mát, thật ra không thấy được sơn có màu gì, cô coi chúng thành vật gì?”

Lạc Lạc trông rất căng thẳng. Tôi thử đưa cho cô ấy một cốc nước, cô ấy nhận lấy, song tôi không bỏ sót vẻ kháng cự và giật lùi trông phớt chốc của cô ấy.

Tôi đã có suy đoán: “Cô nghĩ vũng sơn kia là máu đúng không?”

Lạc Lạc giật mình, cúi gằm mặt không trả lời, nhưng đã bị phản ứng của cơ thể bán đứng, cô ấy sẽ rùng mình khi nghe đến từ này.

Tôi hỏi: “Lạc Lạc, có phải cô mắc chứng sợ máu không?”

Lạc Lạc ngơ ngác một lúc, hỏi: “Tôi, tôi sợ máu sao?”

Tôi cười nói: “Tôi đang hỏi cô kia mà, bình thường nhìn thấy máu cô có thấy chóng mặt, thở dốc, khiếp sợ, hoặc ngất xỉu như lần này không?”

Lạc Lạc ngờ ngợ đáp: “Hình như thường hay như vậy, nhìn thấy màu đỏ sẽ như vậy, máu cũng có màu đỏ, tôi cứ nghĩ chuyện này là bình thường”

Tôi ngẫm nghĩ rồi đổi một cách giải thích khác: “Bình thường cô đều đeo kính, nhìn thấy đồ màu đỏ cô cũng không phát hiện được, nhưng những thứ như sơn hoặc nước khiến cô dễ liên tưởng hơn, chính vì đeo kính mát nên không xác nhận được màu sắc, nên cô liên tưởng ngay đến máu, và rồi khơi dậy phản ứng sinh lý khó chịu”

Lạc Lạc gật đầu.

Tôi dò hỏi thêm: “Cô nhạy cảm với máu hơn các thứ màu đỏ khác.”

Lạc Lạc nghĩ ngợi rồi nói: “Hình như đúng là như vậy”

Tôi hỏi: “Chắc bố mẹ cô cũng bị sợ máu nhỉ?”

Lạc Lạc thoáng im lặng rồi nói: “Bố tôi bị”

Đã xác định được đại khái rồi. Chứng sợ máu thường có tiền sử gia đình, con cái sẽ di truyền thần kinh phế vị phản ứng mạnh với máu và thương tổn. Khi bị kích thích, cơ thể bệnh nhân sẽ hạ huyết áp để giữ cân bằng, lưu lượng máu lên não tạm thời bị tụt giảm, não không được cung cấp đủ máu, gây chóng mặt.

Đó là một dạng hội chứng ám ảnh sợ hãi chuyên biệt, bắt nguồn từ hội chứng sợ máu, từ đó phát triển thành nỗi sợ với tất cả những thứ liên quan đến máu - chứng sợ màu đỏ. Có lẽ,

tôi đã tìm ra con “chuột bạch” gây chứng ám ảnh sợ hãi của Lạc Lạc rồi.

Tôi để cô ấy nghỉ ngơi, định đi nói cho bác sĩ Lưu biết suy luận này, thấy cô ấy bồn chồn ngồi trên giường, bèn dịu giọng nói: “Trước khi tan làm bác sĩ Lưu sẽ không qua bên này, tôi đã thu dọn sơ qua căn phòng này rồi, không có gì màu đỏ hết. Cô có thể yên tâm tháo kính ra. Đợi thợ sơn xong việc, tôi sẽ qua báo với cô.”

Lạc Lạc do dự một lúc rồi gật đầu, tháo kính ra, cô ấy đã dần mở lòng với tôi, bắt đầu tin tưởng tôi rồi.

Tôi vừa định nói chuyện với cô ấy thêm chút nữa, cô ấy đột nhiên quay đầu nhìn về phía cửa sổ, một sợi dây nilong màu đỏ lơ lửng ở đó từ bao giờ, chắc dùng để buộc gì đó, bên trên đầy bụi bẩn, một đoạn ngắn bị gió thổi bay ngang qua trước cửa sổ.

Người bình thường sẽ không chú ý đến nó vì rất thường gặp, biên độ dao động của nó rất nhỏ, tôi hoàn toàn không phát hiện ra.

Lạc Lạc trừng to mắt nhìn sợi dây nilong kia, sắc mặt bắt đầu chuyển màu trắng bệch, hơi thở dồn dập, tôi vội chạy qua đóng rèm cửa, khi quay lại, Lạc Lạc đã đeo kính mát vào.

Tôi nhìn dáng vẻ vẫn chưa qua cơn khiếp sợ của cô ấy, nhớ lại sợi dây nilong kia, bỗng cảm thấy dường như có sức mạnh bất khả kháng nào đó đang ngăn cản Lạc Lạc mở lòng mình với thế giới.

Tôi không rõ đây là cảm giác của bản thân hay tôi đang đồng cảm với Lạc Lạc của lúc này, cô ấy vừa tháo mắt kính tin tưởng tôi chút ít đã bị thế giới dọa ngược trở về.

...

Tôi đến trao đổi với bác sĩ Lưu về suy luận chứng sợ máu, bác sĩ Lưu không nói gì, cũng không thể nói được gì thật. Nếu nguồn cơn là chứng sợ máu, phân tâm học sẽ không có tác dụng gì nhiều, vì đây là do gen di truyền và sinh lý gây ra, tác động bên ngoài không nhiều, vẫn cần can thiệp bằng liệu pháp giải mẫn cảm có hệ thống.

Những hội chứng ám ảnh sợ hãi chuyên biệt dạng này, chẳng hạn như sợ môi trường tự nhiên, sợ gió, sợ mưa, sợ nước; hoặc sợ hoàn cảnh chuyên biệt như đường hầm, cầu vượt; hoặc sợ một loài động vật nào đó, có cần điều trị hay không đều phải xem nhu cầu và quyết định của đương sự.

Nhiều người vẫn có thể chung sống bình thường với hội chứng ám ảnh này, cố gắng khống chế phạm vi ảnh hưởng ở mức chấp nhận được, nhưng nỗi sợ của Lạc Lạc lan rộng một cách nghiêm trọng như vậy, hiển nhiên không thể tự chịu đựng thêm nữa.

Ngày tái khám tiếp theo, Lạc Lạc không đến đúng hẹn, cô ấy gặp tai nạn giao thông, đang nằm viện.

Tan làm tôi chạy ngay qua bệnh viện cô ấy đang nằm, tuy bác sĩ Lưu nói nghe qua điện thoại có vẻ như cô ấy không sao, nhưng tôi không yên tâm chút nào, vì tai nạn giao thông, máu, liên tưởng đến nỗi sợ, tai nạn giao thông sẽ gây tổn thương tâm lý nghiêm trọng hơn tổn thương thể chất cho Lạc Lạc.

Khi đến nơi, Lạc Lạc ngồi một mình trên giường, đeo kính mát. Các bệnh nhân khác liên tục nhìn về phía cô ấy, cho rằng cô ấy có vấn đề, ở trong nhà đeo kính mát làm gì.

Nhìn thấy tôi, Lạc Lạc khá bất ngờ, cũng có chút vui mừng. Tôi phát hiện sau một tuần không gặp, cô ấy đã gầy hơn, trắng hơn, khuôn mặt đầy vẻ ảm đạm suy sụp.

Lạc Lạc nói cô ấy chỉ bị hoảng sợ, không bị xe đụng trúng, bị ngã mới bị trầy xước chút ít.

Tôi hỏi: “Có nhìn thấy máu không?”

Lạc Lạc gật đầu: “Kính bị rơi mất nên đã nhìn thấy một chút.”

Tôi hỏi: “Lúc đó có la hét không?”

Lạc Lạc hơi khó xử, đáp: “Tôi không nhớ rõ, chắc là có, còn rất khoa trương, nên tài xế mới sợ hết hồn, tưởng đâm trúng người rồi.”

Tôi gần như đã tưởng tượng ra tình cảnh lúc đó.

Lạc Lạc ngắt đi, được tài xế đưa đến bệnh viện, kiểm tra xong phát hiện không sao, tài xế nổi giận ngay. Anh ta nghi ngờ Lạc Lạc đang ăn vạ, hai bên ở bệnh viện ầm ĩ một phen, Lạc Lạc không truy cứu, cũng cãi không lại, tài xế mắng một trận xong thì bỏ đi.

Tôi ngồi nghe một lúc, trông Lạc Lạc khá bồn chồn, cô ấy có vẻ không giỏi ứng phó với việc khách tới thăm. Vẻ mặt cô ấy quá suy sụp, át đi nét mặt muốn tiếp đón tôi.

Tôi hỏi cô ấy: “Lạc Lạc, cô đang tuyệt vọng vì điều gì vậy?” Lạc Lạc sửng sốt, không nói gì. Tôi hỏi cô ấy có muốn ra ngoài đi dạo không, trong phòng bệnh nhiều người, không tiện nói về bệnh tình của cô ấy, cô ấy do dự trong giây lát rồi đồng ý.

Tôi dìu cô ấy đi ra hành lang, tìm một chỗ sạch sẽ ngồi xuống. Lạc Lạc rất thận trọng, bước đi rất chậm, nhìn mọi thứ

thật chậm, nhất quyết phải nhìn kỹ dây ghế từ trong ra ngoài, chắc chắn không có chút điểm khả nghi nào mới ngồi xuống, rõ là lo bóng lo gió.

Tôi có thể hiểu cho cô ấy. Bản chất của chứng ám ảnh sợ hãi là một dạng rối loạn lo âu, dù có nhìn thấy vật gây kích thích hay không, bệnh nhân cũng luôn trong trạng thái lo âu căng thẳng, thấp thỏm không yên vì không biết vật gây kích thích sẽ xuất hiện lúc nào.

Vừa ngồi xuống, Lạc Lạc giật mình thốt lên một tiếng, tôi nhìn sang, trên đùi cô ấy có vết xước rất nhỏ, chảy ra giọt máu li ti.

Dù đang đeo kính, Lạc Lạc vẫn khó kìm được sợ hãi la hét liên tục, tôi lấy khăn giấy che lại ngay, Lạc Lạc vô cùng hoảng loạn, tay che kín mặt, thở hổn hển.

Một chút máu thế này chắc chắn không đủ để khiến Lạc Lạc phản ứng mạnh như vậy, cô ấy giống như không chịu đựng thêm được nữa, vẻ suy sụp trên khuôn mặt lúc này mới bùng nổ.

Tôi hỏi: “Sao lại bị thương vậy?”

Lạc Lạc lắc đầu nguầy nguậy nói: “Không biết, tôi hoàn toàn không để ý thấy.”

Tôi tiếp tục hỏi: “Cô có thường bị thương do va chạm không?”

Lạc Lạc thẳng thốt gạt đầu, có chút ghen ngào: “Có phải tôi bị ma ám rồi không, sao lúc nào cũng thế, lúc nào cũng để tôi nhìn thấy.”

Cô ấy nói không rõ ràng, nhưng tôi hiểu ngay, bèn nói: “Có phải cô thường hay nghĩ, dù cố gắng thế nào cũng không thể tránh nhìn thấy những thứ khiến cô sợ hãi, càng sợ thì chúng càng xuất hiện như đó là số mệnh, có gì đó đang thúc đẩy cô, bắt cô phải nhìn thấy chúng?”

Lạc Lạc nhìn tôi với vẻ kinh ngạc, càng thêm ghen ngào: “Đúng là như vậy, đúng là như vậy, bác sĩ Mục, sao cô biết?”

Tôi nói: “Tôi cảm nhận được từ trên người cô.”

Sắc mặt Lạc Lạc ảm đạm, thần thờ.

Tôi ngẫm nghĩ rồi nói: “Thật ra đó không phải số mệnh, có thể là gen di truyền.”

Lạc Lạc đỡ đầu quay sang nhìn tôi.

Tôi nói: “Để tôi giới thiệu một học thuyết có sức ảnh hưởng rất lớn đến tôi, đó là thuyết môi trường, có lẽ sẽ giải thích được chuyện số mệnh của cô.”

Gen - Học thuyết môi trường nói rằng, gen có ảnh hưởng rất lớn đến môi trường do con người tạo ra. Ví dụ như chúng sợ máu, chúng sợ máu sẽ di truyền qua dây thần kinh phế vị nhạy cảm với máu và thương tổn, người được di truyền có đặc điểm tính cách khá bốc đồng, dễ nảy sinh xung đột với người khác, hoặc hời hợt cầu thả, bất cẩn chút là va chạm gây thương tích, hoặc cực kỳ tò mò, thấy có tai nạn giao thông trên đường sẽ không kìm được chạy đến xem, thế nên thường xuyên nhìn thấy máu.

Tôi tổng kết lại: “Gen di truyền sẽ không ngừng thôi thúc cô nhìn những cảnh tượng đó, tạo cơ hội cho mình biểu hiện.”

Lạc Lạc nghe xong đầy hoang mang.

Tôi giải thích thêm: “Tôi phát hiện cô cực kỳ nhạy cảm, một chút động tĩnh nhỏ cũng chú ý đến nó. Hôm đó, ở trong phòng nghỉ của bác sĩ Lưu, cô để ý đến một sợi dây nilong bé xíu mà người bình thường rất khó phát hiện ra, còn vụ tai nạn lần này, tuy tôi không rõ toàn bộ quá trình, nhưng có thể vì khi qua đường cô không ngừng nhìn trước ngó sau, tìm kiếm những thứ đe dọa đến mình nên lơ là việc tránh gây tai nạn.

Tôi tiếp tục: “Cô luôn tập trung quá độ vào những thứ cần đề phòng, nhưng càng như vậy, cô sẽ càng dễ bị thương, như thật sự có một sức mạnh bất khả kháng nào đó đang đưa đẩy cô, khiến cô ngày càng tuyệt vọng”

Lạc Lạc túm lấy tay tôi hỏi: “Vậy, vậy phải làm sao đây?”

Tôi vỗ về cô ấy: “Gen di truyền đã được quyết định từ lúc sinh ra, nhưng nó không phải số mệnh, chúng ta tìm cách giải quyết là được. Cô đừng tuyệt vọng, chẳng có ai đang đẩy cô về phía địa ngục, chỉ cần cô ý thức được vấn đề này, bệnh tình chắc chắn sẽ được cải thiện.

Lạc Lạc ngớ ngàng, lăm bầm chữ “gen” rồi im lặng, vẻ nhợt nhạt trên mặt vẫn không thuyên giảm.

Trước khi ra về, tôi hỏi cô ấy: “Cô đã xin nghỉ phép với cơ quan rồi chứ, lần này định nghỉ mấy ngày?”

Lạc Lạc lắc đầu: “Tôi thôi việc rồi.”

Tôi kinh ngạc: “Thôi việc từ lúc nào?”

Lạc Lạc cúi đầu nói: “Từ năm ngoái rồi.”

“Vì chúng ám ảnh sợ hãi à?”

Lạc Lạc gật đầu nói: “Cũng có phần nào, quan hệ giữa tôi và đồng nghiệp không được tốt, họ cho rằng tôi đồng đảng, hờ

chút là giật mình, sợ cái này cái kia, còn đeo kính mát cả ngày.”

Cô ấy lại lộ vẻ xấu hổ như muốn tự giấu mình đi, khi nói giọng lí nhí như muỗi kêu, có lẽ cũng nghĩ bản thân đồng đánh thật.

Tôi im lặng. Người đời không thể tưởng tượng được nỗi khổ của người khác, tôi nhìn cô ấy một lúc rồi nói: “Có phải cô cũng thấy mình thật thần kinh, đều là lỗi của mình không?”

Lạc Lạc không trả lời, nhưng vẻ mặt đã nói lên tất cả.

Tôi đặt tay lên vai cô ấy: “Cô sai rồi.”

Lạc Lạc run run.

Tôi tiếp tục nói: “Trong mắt nhiều người, bị bệnh là sai lầm. Cô không vui là do cô có vấn đề, cô buồn là do cô có vấn đề, cô không hòa đồng là do cô có vấn đề, cô sợ này sợ nọ là do cô có vấn đề, cô bị bệnh là do cô có vấn đề, cô có vấn đề, chính là lỗi của cô”

Lạc Lạc mím chặt môi, run rẩy nói: “Nhưng tôi đã rất cố gắng nhẫn nhịn...”

Tôi ngắt lời: “Cố gắng cũng vô ích, họ không quan tâm đến sự cố gắng của cô, chỉ quan tâm biểu hiện của cô.

Lạc Lạc cúi gầm mặt: “Vậy tôi phải làm sao?”

Tôi vuốt tóc cô ấy nói: “Con người rất lười biếng với nỗi đau, chỉ cần không xuất hiện ở bản thân sẽ tránh càng xa càng tốt, nếu không thể thay đổi nhận thức của xã hội, vậy người thay đổi chỉ có thể là bản thân thôi. Cô chỉ cần đem theo “mặc cảm tội lỗi” này đến bệnh viện khám, đợi bác sĩ hiền từ nói với cô rằng cô không có lỗi, đợi đến khi chữa khỏi, can đảm thêm lần nữa, quay trở lại xã hội, đón nhận phán quyết của mọi người.”

Tôi nhìn cô ấy: “Cô giao quyền phán quyết cho họ, cả đời này chỉ có thể không ngừng nhận lỗi về mình.”

Lạc Lạc đứng đó, trông thật mong manh, tựa như chỉ cần một cơn gió là có thể cuốn cô ấy đi.

“Lạc Lạc, hãy đoạt lại quyền phán quyết đi.”

Cô ấy im lặng thật lâu, đột nhiên bật khóc, lớn tiếng khóc, nói rằng đã rất lâu mình không dám khóc, cô ấy mang lại quá nhiều rắc rối cho người khác, cả việc khóc cũng không dám, làm thế là ủy mị.

Tôi vỗ lưng an ủi cô ấy thật lâu.

Bóng lưng rời đi sau khi khóc xong của cô ấy dường như đã có chút sắc màu, không còn ảm đạm như lúc trước nữa, nghĩ lại thì có lẽ sự ảm đạm kia cũng bị trục xuất khỏi thế giới đầy màu sắc và thẳng thừng này.

Lạc Lạc bắt đầu liệu trình giải mẫn cảm có hệ thống, tiến hành giải mẫn cảm với máu, nhưng để đề phòng Lạc Lạc ngất xỉu vì chứng sợ máu mức độ giải mẫn cảm buộc phải chia ra rất nhỏ, phơi nhiễm từng chút một, tiến độ rất chậm.

Sau ba lần trị liệu, chân mày bác sĩ Lưu gần như dính sát vào nhau.

Tôi hỏi: “Không có chút tác dụng nào sao?”

Bác sĩ Lưu không trả lời, coi như ngầm thừa nhận.

“Không phải chứ, cô ấy rất mong muốn được điều trị, sao lại không hiệu quả nhỉ, tập phơi nhiễm nhiều thường sẽ có hiệu quả mà.

Bác sĩ Lưu ném hồ sơ bệnh án đến trước mặt tôi và nói: “Cô xem cái này đi.”

Tôi cầm lên xem, là hồ sơ bệnh án của Lạc Lạc, số lần khám cộng dồn lại, hồ sơ đã khá dày. Tôi thấy mục quan hệ gia đình ở trang cuối có ghi chú hai chữ “chỉnh sửa” bằng mực đỏ.

Tôi sửng sốt, trố mắt không dám tin: “Lạc Lạc là con nuôi? Không phải con ruột của bố mẹ cô ấy?”

Tôi ngây người rất lâu: “Thế chứng sợ máu của cô ấy là sao? Cô ấy hẳn là không bị di truyền mới phải.”

Bác sĩ Lưu gật đầu: “Từ thế hệ bố cô ấy về trước, quả thật có tiền sử di truyền chứng sợ máu, nhưng cô ấy được nhận nuôi, đáng lý ra sẽ không có.”

Tôi thăm dò: “Vậy liệu có khả năng bố mẹ ruột của cô ấy cũng mắc chứng sợ máu, sau đó...”

Bác sĩ Lưu cười khẩy: “Có chứ, trên đời này chẳng có gì là không thể cả, cô thấy khả năng này có cao không?”

Tôi không nói thêm nữa, chúng tôi đều biết đây không phải vấn đề khả năng cao hay không, mà là bố nuôi có chứng sợ máu, nhưng lại “di truyền” cho con gái nuôi, mối liên hệ này mới là điểm then chốt.

Đầu óc tôi quay cuồng, mọi suy đoán trước đó đều bất thành, nguồn gốc chứng sợ màu đỏ của Lạc Lạc không phải chứng sợ máu.

Thế tại sao cô ấy lại sợ máu?

Nhớ lại hôm đó ở bệnh viện, tôi nói với cô ấy về học thuyết môi trường - gen, tuy cô ấy rất kinh ngạc, nhưng không hề tỏ ra đã sáng tỏ, xem ra cô ấy đã biết trong người mình không được di truyền dây thần kinh phế vị.

Tôi hơi thắc mắc: “Không đúng, thông tin quan trọng như vậy, sao cô ấy không nói gì?”

Bác sĩ Lưu không trả lời.

Tôi quay người bỏ đi: “Tôi đi hỏi cô ấy.”

Bác sĩ Lưu lập tức ngăn tôi lại: “Mục Qua, cô đừng quan tâm bệnh nhân quá mức, sẽ ảnh hưởng đến mức độ chuyên nghiệp”

Tôi chẳng buồn ngoảnh đầu lại, chỉ đáp: “Cô ấy đâu phải bệnh nhân của tôi, của anh mà, tôi hỏi với tư cách bạn bè”

Bác sĩ Lưu đảo mắt: “Cô cứng đầu cứng cổ thật.”

...

Tôi đã hỏi Lạc Lạc, cô ấy nói tưởng điều này không quan trọng nên không nói. Tôi hỏi khi tôi nói về gen di truyền, tại sao cô ấy không bác bỏ, Lạc Lạc cúi đầu: “Thấy cô nói rất có lý, hơn nữa cô nói quyền tự quyết của tôi mới là then chốt, nên tôi nghĩ không cần phải nói.

Trước câu trả lời như vậy, tôi cũng không biết nên nói gì, đành hỏi tường tận chuyện cô ấy được nhận nuôi.

Lạc Lạc được nhận nuôi trước năm bốn tuổi, mẹ nuôi chưa từng sinh nở, cô ấy là con một trong nhà.

Khi được hỏi về quan hệ với bố mẹ nuôi, Lạc Lạc ấp úng một lúc rồi nói tạm ổn, không tốt không xấu, bây giờ mạnh ai nấy sống.

Khi hỏi kỹ hơn thì Lạc Lạc không nhớ nữa, ký ức về tuổi thơ của cô rất ấy rời rạc, không thể ghép lại hoàn chỉnh.

Không hỏi được gì, tôi đã cảm nhận được sự bất lực của bác sĩ Lưu. Lạc Lạc trông như rất hợp tác, động lực trị liệu mạnh mẽ, nhưng hầu như không thể moi được thông tin nào hữu ích

từ miệng cô ấy, quan trọng nhất là cô ấy không hề giấu giếm, bản thân cũng rất sốt ruột.

Chắc chắn trong tiềm thức có gì đó ngăn cản cô ấy nói ra thông tin hữu ích, tiềm thức đang bảo vệ cô ấy.

Tôi không gắng hỏi thêm nữa, tiễn cô ấy ra về trong trạng thái rối rắm, Lạc Lạc thấy tôi mặt ủ mày chau thì khá lo lắng, như sợ tôi sẽ từ bỏ cô ấy, liên tục ngoái đầu nhìn lại khi ra khỏi bệnh viện. Để cô ấy yên tâm, tôi bèn đứng trước cổng bệnh viện đến khi cô ấy đi khuất ở cuối con đường, không nhìn thấy tôi nữa.

Mấy ngày sau đó, tôi không ngừng nghĩ về chuyện của Lạc Lạc, nghĩ sao cũng không ra đầu mối nào, rõ ràng cô ấy có nỗi sợ vô cùng mãnh liệt với máu và thương tổn, nhưng lại không mắc chứng sợ máu.

Sau nhiều ngày suy nghĩ, tôi quyết định tìm Tế Tố.

Tuy là bệnh nhân, nhưng Tế Tố có kiến thức phi thường, có cách lý giải độc đáo về các triệu chứng của bệnh nhân, thường gợi ý cho tôi, nên giờ tôi đã hình thành thói quen gặp vấn đề sẽ đến hỏi ý anh ta.

Thời gian hoạt động tự do, các bệnh nhân khác đều qua phòng sinh hoạt chung, một mình Tế Tố ngồi trong phòng đọc sách, tôi gõ cửa, anh ta chẳng cần ngẩng đầu lên: “Lần này lại có chuyện gì?”

Tôi tò mò: “Sao anh biết là tôi?”

Tế Tố lật trang sách nói: “Cả khu nội trú chỉ mỗi cô gõ cửa khi vào phòng bệnh nhân”

Tôi cười hì hì, đi qua nói: “Ôi chao, Tề Đại Tiên đang khen tôi đấy à?”

Tề Tổ ngược mắt lên nói: “Đừng gọi tôi như vậy.”

Tôi cười nói: “Anh không nhận học trò, không cho tôi gọi anh là thầy, ngoài cách này ra, đâu còn danh hiệu nào xứng với anh nữa?”

Tề Tổ không để ý đến lời nịnh nọt của tôi, đặt sách xuống: “Nói thẳng vào vấn đề đi”

Tôi cung kính ngồi xuống nói: “Bệnh nhân ám ảnh sợ hãi, sợ màu đỏ, tôi không tìm ra nguyên nhân, cứ ngỡ tìm ra rồi, nhưng hình như đã nhầm... Anh nói tôi nên thử đồng cảm với bệnh nhân, thế chứng ám ảnh sợ hãi của cô ấy, tôi làm sao để đồng cảm đây? Tôi đâu có sợ màu đỏ.

Tề Tổ hỏi tôi: “Vậy cô sợ cái gì. Cô sợ nhất cái gì?”

Tôi ngẫm nghĩ rồi đáp: “Ong, và cá mập. Vô số lần tôi từng nghĩ, nếu ngày nào đó cá mập biết bay, tôi sẽ tự sát ngay”

Anh ta dở khóc dở cười, hỏi tôi: “Tại sao cô lại sợ cá mập? Cô từng bị cá mập cắn à?”

Tôi xua tay nói: “Làm gì có, từng bị cắn tôi còn đứng ở đây tán gẫu với anh được sao? Lúc nhỏ thấy trong ti vi, cá mập nước ngọt gì đó, ăn thịt người rất đáng sợ, ám ảnh tuổi thơ rất nghiêm trọng.

Nói đến đây tôi chợt khựng lại, vỡ lẽ ra: “Ý anh là...

Tề Tổ chỉ cười không đáp, tôi rất phấn khởi, chỉ muốn bế anh ta lên xoay một vòng. Nỗi sợ của Lạc Lạc là do học được! Do học được! Sao tôi lại quên nhỉ, có những nỗi sợ không cần đích thân trải qua, là hiện tượng giả do học được!

Chúng sợ màu đỏ của Lạc Lạc bắt nguồn từ chúng sợ máu không sai, nhưng chúng sợ máu này không phải di truyền, mà do học được.

Lấy một ví dụ, trong một tòa nhà, xảy ra sự cố thang máy, kẹp chết người, hình ảnh vô cùng ghê rợn, chắc chắn sẽ để lại ám ảnh tâm lý cho người từng nhìn thấy cảnh tượng này. Kể cả khi người đó không đích thân trải qua sự cố thang máy đáng sợ đó, nhưng anh ta đã nhìn thấy, đã học được nỗi sợ với thang máy.

Nhưng người ở tòa nhà bên cạnh không tận mắt chứng kiến, chỉ nghe kể lại, nghe nói người chết rất thê thảm, họ học được nỗi sợ giả với thang máy qua những lời kể lại. Mở rộng ra hơn, chúng ta xem tin tức truyền hình, chúng ta không có mặt tại hiện trường, có thể còn chẳng sống ở nơi có thang máy, nhưng vẫn có khả năng học được nỗi sợ với thang máy qua những dòng chữ mang ý nhắc nhở.

Giống như tôi sợ cá mập dù chưa từng bị cắn, thậm chí chưa từng thấy cá mập thật, nhưng cũng không ảnh hưởng đến việc tôi vô cùng sợ nó.

Lạc Lạc không có đặc trưng di truyền của chúng sợ máu, song chắc chắn đã học được chúng sợ máu ở đâu đó, bệnh nhân mắc chúng sợ máu ở gần nhất là bố nuôi của cô ấy.

Điều gì khiến Lạc Lạc học được chúng sợ máu của bố nuôi?

Tôi vừa định tiếp tục hỏi ý Tề Tổ thì bác sĩ Lưu đi vào, giọng điệu khó chịu: “Anh lại đang dạy cô ấy cái gì?”

Tôi giật mình ngoảnh lại, thấy anh ta đang nói với Tề Tổ.

Tề Tổ gật đầu với bác sĩ Lưu, không nói gì.

Bác sĩ Lưu kéo tôi đi, dọc đường anh ta nói: “Cô đừng đến tìm anh ta nói chuyện nữa.”

Tôi hỏi: “Tại sao?”

Bác sĩ Lưu không trả lời.

Tôi hỏi: “Bác sĩ Lưu, anh quen Tế Tố đúng không?”

Bác sĩ Lưu nói: “Anh ta là bệnh nhân, tất nhiên tôi quen rồi”

Tôi nói: “Ý tôi là ngoài thân phận bệnh nhân kia.”

Bác sĩ Lưu vờ như không nghe thấy, không trả lời câu hỏi của tôi.

Tôi nói: “Anh không cho tôi lý do hợp lý, tôi đành chịu thôi, trao đổi với bệnh nhân cũng là một trong số các mục đích thực tập của tôi mà”

Bác sĩ Lưu nói: “Lý do? Cả bệnh viện, ai cũng có thể nói chuyện với anh ta, ngoại trừ cô.”

Anh ta nói như vậy khiến tôi rất kinh ngạc: “Tại sao lại ngoại trừ tôi?”

Bất luận tôi gắng hỏi thế nào, bác sĩ Lưu cũng không nói thêm gì nữa.

Đành bỏ qua vấn đề của Tế Tố, tôi nói với anh ta suy đoán mới của mình về chứng sợ máu của Lạc Lạc.

Bác sĩ Lưu im lặng một lúc rồi nói: “Cô muốn làm thôi miên cho cô ấy?”

Tôi nhìn anh ta: “Anh nghĩ sao?”

Qua ngày hôm sau, bác sĩ Lưu mới cho tôi câu trả lời.

...

Tôi đem theo y lệnh của bác sĩ Lưu đến tìm Hàn Y Y. Chị ta vẫn lờ lợc như công, tôi chỉ mái tóc đủ màu loang lổ, trang

sức trên người và sơn móng tay của chị ta: “Tháo hết ra đi.

Hàn Y Y bật cười: “Cô lại ngứa đòn đấy à? Mẹ tôi còn không quản được mấy chuyện này”

Tôi ném y lệnh lên bàn chị ta: “Bệnh nhân mắc chứng sợ màu đỏ, chị đừng kích thích cô ấy”

Hàn Y Y xem y lệnh một lúc rồi nói: “Biết rồi, khi nào làm?”

Tôi nói: “Trong tuần này”

Tôi nói sơ qua tình hình của Lạc Lạc cho chị ta biết.

Hàn Y Y hỏi: “Cô nghi ngờ lúc nhỏ cô ấy từng bị bố mẹ nuôi ngược đãi?”

Tôi nói: “Không biết, cũng có thể chỉ là do học được.”

Đến ngày Lạc Lạc làm thôi miên, cô ấy trông rất căng thẳng, tôi vỗ về nói: “Chỉ giúp cô nhớ lại chuyện cô đã quên mà thôi, những chuyện này sẽ giúp đỡ rất nhiều cho việc điều trị chứng sợ màu đỏ của cô.”

Lạc Lạc gật đầu, bước vào phòng thôi miên. Hôm ấy, tôi nhìn thấy một Hàn Y Y giản dị nhất kể từ khi quen biết chị ta đến nay.

Buổi thôi miên diễn ra rất lâu, khi Hàn Y Y trở ra, sắc mặt khá nặng nề.

Tôi vội hỏi: “Thế nào?”

Hàn Y Y nói: “Hơi khó, tính cảnh giác của cô ấy rất mạnh, đã vào đến tiềm thức rồi vẫn không chịu nói ra, tôi đành để cô ấy về lại”

Chị ta đưa bức tranh cho tôi, tôi nhìn xuống ngay, đập vào mắt là màu đỏ phủ kín cả trang giấy.

Bức tranh là những đường kẻ màu đỏ vẽ bừa lên giấy, kỹ thuật vẽ không tốt lắm, chỉ có thể coi là tô màu, nhưng những đường kẻ màu đỏ hỗn loạn phủ kín trang giấy trông vô cùng chói mắt, mỗi một nét đều như đang rạch lên trái tim. Lạc Lạc ấn bút rất mạnh, gần như đã rạch rách trang giấy.

Trong tranh là một căn phòng, thấy được cửa sổ, có cửa, nhưng trên cửa sổ, cửa phòng, vách tường đều là những vết màu đỏ, khắp nơi đều thế. Một bức tranh nguệch ngoạc như của trẻ vẽ khiến tôi phải rùng mình.

Những vết kia là gì? Máu sao?

Tôi hỏi: “Hai cục màu đen quấn vào nhau nằm giữa phòng là gì? Bố mẹ nuôi của cô ấy à?”

Hàn Y Y lắc đầu: “Không biết, cô ấy không nói.”

Tôi có một suy đoán chẳng lành. Một người bố nuôi sợ máu, trong một căn phòng đầy máu, tình cảnh đó chắc chắn rất tồi tệ.

Tôi cất bức tranh, hỏi: “Cô ấy đâu?”

Hàn Y Y nói: “Đang ở trong, tỉnh lại liền bắt đầu khóc, tôi không chắc cô ấy đã nhớ lại hay chưa. Tổn thương thứ cấp là điều không thể tránh, tiếp theo, cô tự vào hỏi đi.”

Tôi ngần ra: “Tôi? Tôi không được đâu...”

Hàn Y Y ngắt lời tôi: “Sợ gì chứ, người đã tỉnh táo lại rồi, đâu bắt cô thôi miên. Cô ấy cảnh giác quá cao, không tin tưởng tôi, tôi không hỏi được gì, cô làm đi”

Tôi còn đang ú ớ đã bị Hàn Y Y đẩy vào phòng: “Cô sợ cái gì? Bình thường lãng xa lãng xảng, có mất gì đâu.”

Bị chị ta đẩy vào, lo lắng trong lòng tôi bỗng biến mất. Vừa vào phòng tôi đã thấy Lạc Lạc vẫn đang nằm trên ghế, nhắm mắt, đầm đìa nước mắt.

Tôi biết cô ấy đã tỉnh. Tôi đi qua đó, ngồi xuống, nhẹ nhàng nói: “Lạc Lạc, tôi là Mục Qua, nếu cô nghe thấy tôi nói, hãy cử động mắt.”

Đợi một lúc, tròng mắt của cô ấy mới trượt động một cái. Tôi thở phào, ít ra thì cô ấy vẫn bằng lòng nói chuyện với tôi.

Tôi hỏi: “Bức tranh cô vừa vẽ là chuyện xảy ra lúc cô mấy tuổi?”

Hồi lâu sau, Lạc Lạc mới trả lời: “Bốn, năm tuổi.”

Tôi tiếp tục hỏi: “Có thể kể cho tôi nghe không, tôi xem không hiểu lắm, tôi rất quan tâm đến chuyện từng xảy ra với cô trong quá khứ, hai cục màu đen kia là bố mẹ nuôi của cô à?”

Lạc Lạc gật đầu.

Tiến triển khá thuận lợi, tôi tiếp tục hỏi: “Họ đang làm gì?”

Mãi một lúc sau Lạc Lạc mới nói: “Đánh nhau, bố đánh mẹ.”

Tôi hít vào thật sâu: “Màu đỏ, là máu ư?”

Lạc Lạc gật đầu.

Tôi dò hỏi: “Sao lại có nhiều máu như thế, sao chúng lại bỏ lên tường? Chảy ra lúc bố đánh mẹ sao?”

Lạc Lạc không lên tiếng, tôi bèn chờ đợi, lát sau, cô ấy nói: “Một phần thôi, đa số là mẹ tự rạch.”

Tôi sửng sốt: “Tự rạch?”

Lạc Lạc tiếp tục nói: “Bố sợ máu, để ông không đánh mình được nữa, mẹ cố ý mắng chửi, kích thích bố, để bố đánh mình chảy máu, làm bố ngất đi. Máu không đủ nhiều, mẹ bèn tự rạch

mình bị thương, quệt lên khắp nhà. Bố nhìn thấy máu sẽ la hét, sau đó ngất xỉu, đến khi tỉnh lại càng giận hơn, vừa sợ hãi, vừa tiếp tục đánh mẹ, mẹ sẽ dùng lại cách cũ.”

Tôi nhất thời nói không nên lời, một lúc sau mới hỏi tiếp: “Còn cô thì sao, khi đó cô đang ở đâu?”

Lạc Lạc nói: “Ở trong phòng của mình, sau đó bị mẹ kéo ra ngoài, bắt tôi nhìn bố, nhìn gã cầm thú kia, dặn tôi sau này không được tìm kẻ cầm thú như thế, mẹ tôi theo dõi quá trình bố sợ hãi ngất đi rồi tỉnh lại hết lần này đến lần khác.

Tôi im lặng thật lâu, hỏi: “Bố có từng đánh cô không?”

Lạc Lạc lắc đầu: “Chưa bao giờ”

Tôi cảm nhận được tim mình đang run rẩy: “Họ kéo dài tình trạng này trong bao lâu?”

Lạc Lạc nói: “Đến khi tôi vào tiểu học. Có hôm sinh nhật của bố, trước khi đi học mẹ nói tối nay sẽ có niềm vui bất ngờ, dặn bố đón tôi về nhà sớm, tối hôm đó đến nhà, vừa mở cửa thì bố sợ hãi ngất đi, mẹ tôi sơn đỏ khắp cả căn nhà.”

Hô hấp tôi ngưng trệ.

“Tôi chỉ nhớ bố ngất xỉu, tôi cũng bắt đầu la hét và rồi mất ý thức. Hình như sau đó sự việc rất âm ỉ, hàng xóm đưa chúng tôi đến bệnh viện. Lần đó suýt chút nữa bố đã không thể tỉnh lại, về sau mẹ rất ân hận, họ không đánh nhau nữa, cũng có thể do hàng xóm âm thầm báo cảnh sát nói rằng nghi ngờ họ ngược đãi trẻ em, cảnh sát tìm đến nhà, họ sợ rồi, thỉnh thoảng chỉ khi nào bố uống say mới đánh chửi vài cái”

Lạc Lạc bắt đầu trải lòng, bình tĩnh chia sẻ rất nhiều chuyện với tôi. Cô ấy nói sau lần nhập viện vì mất ý thức đó, rất nhiều

ký ức bắt đầu phai mờ, ký ức đau thương đã bị cất đi. Cô ấy bắt đầu sợ màu đỏ, nhưng không biết tại sao mình lại sợ nó, cũng phát hiện phản ứng sợ màu đỏ của mình rất giống với bố.

Lên cấp hai cô ấy học nội trú, cấp ba cũng vậy, lên đại học thì dọn hẳn ra khỏi nhà, đến nay, không bao giờ quay về ngoại trừ dịp tết hằng năm.

Cô ấy nói tuy mình đã quên đi rất nhiều chuyện, nhưng vẫn luôn ghi nhớ hình ảnh mẹ trách mắng bố, nói con của bà mất là do bố đánh, bà kéo Lạc Lạc đến trước mặt ông nói: “Anh thích đánh thì cũng đánh chết nó luôn đi”

Cô bắt đầu xa lánh bố mẹ theo bản năng, không ngờ căn bệnh này lại bám chặt vào cô đến vậy.

Tôi lặng lẽ nghe hết toàn bộ câu chuyện, đã hiểu quá trình Lạc Lạc học được chứng sợ màu đỏ.

Cô học được nỗi sợ với máu của bố nuôi, nỗi sợ bạo lực của mẹ nuôi, nỗi sợ khi mẹ nuôi dùng máu để chống lại bạo lực, đây chính là khúc mắc của gia đình này với màu đỏ.

Tuy bà không trực tiếp ngược đãi cô, nhưng với một đứa trẻ mà nói, tận mắt chứng kiến tất cả những chuyện này chẳng khác gì ngược đãi.

Đã kể rất lâu, Lạc Lạc đã thấm mệt, cuối cùng cũng mở mắt ra, nhưng ánh mắt rất đờ đẫn.

Tôi khẽ hỏi: “Khi nhìn họ như vậy, trong lòng cô nghĩ gì?”

Lạc Lạc thì thào: “Nghĩ gì?”

Tôi gợi ý: “Có thấy mình thật vô dụng? Không làm được gì, không ngăn cản được?”

Lạc Lạc thần thờ thật lâu, nước mắt lại tuôn rơi, gật đầu nói: “Có, cực kỳ, cực kỳ ghét bản thân chỉ có thể đứng đó nhìn, tôi hy vọng họ đừng đánh nhau nữa, nhưng tôi chẳng làm được gì.

Tôi nhẹ nhàng xoa đầu cô ấy: “Có thể đây chính là nguyên nhân liệu pháp giải mẫn cảm có hệ thống không hiệu quả với cô. Trong tiềm thức cô đang trừng phạt sự vô dụng của mình khi đó, ngăn mình trở nên tốt hơn, vì họ vẫn còn ở dưới vực thẳm, sao cô có thể rời khỏi đó một mình.”

Lạc Lạc khóc nức nở, vẫn là câu hỏi đó: “Vậy tôi phải làm sao đây?”

Tôi vỗ về cô ấy: “Cô phải ý thức được một điều, cô ở lại dưới vực thẳm không phải đang bầu bạn với họ, mà chỉ đang liên lụy bản thân. Cô phải rời khỏi đó trước mới có thể kéo họ lên, người ở dưới vực thẳm không thể cứu được người dưới vực thẳm đâu”

Lạc Lạc ngơ ngợ gật đầu, ngồi dậy, cùng tôi ra khỏi phòng thôi miên.

...

Tiền Lạc Lạc ra về, Hàn Y Y đỡ lấy tôi, tôi nhìn chị ta đầy nghi hoặc, chị ta nói: “Mới vừa rồi cô suýt ngã đấy”

Sao cơ? Tôi suýt ngã nhưng sao tôi lại không biết?

Hàn Y Y cau mày: “Cô có thực hiện giám sát hằng tuần không? Xử lý cảm xúc tiêu cực của cô.”

Tôi lắc đầu: “Tạm thời tôi vẫn chưa cần đâu nhỉ?”

Chân mày Hàn Y Y nhíu chặt lại: “Sau này, mỗi tuần cô đến gặp tôi một lần.”

Tôi ngơ ngác. Tôi điên rồi, hay chị ta mới là người điên, hai người chúng tôi không liên quan gì đến nhau mới bình thường,

nhưng thấy chị ta nghiêm túc như vậy, tôi vẫn gật đầu, cứ đến thôi, cũng không phải chuyện không thể.

Sau lần đó, liệu trình giải mẫn cảm của Lạc Lạc đã bắt đầu có tác dụng, hơn nữa còn tiến bộ thần tốc, hai hàng chân mày nhúu chặt của bác sĩ Lưu cũng giãn ra.

Mỗi lần đợi cô ấy ngoài phòng giải mẫn cảm, tuy lúc bước ra sắc mặt luôn tái nhợt, nhưng nhìn thấy tôi, cô ấy luôn nở nụ cười thật tươi rồi chia sẻ quá trình và tâm đắc về buổi trị liệu.

Đến lần thứ tư có một sự cố nói lớn không lớn nói nhỏ không nhỏ xảy ra, không biết ai làm đổ một thùng sơn đỏ trước phòng giải mẫn cảm, trông rất giống máu. Tôi đến hơi muộn, khi đến nơi đúng lúc Lạc Lạc mở cửa đi ra, nhìn thấy vũng sơn đỏ kia.

Vẻ sợ hãi lập tức hiện lên trên khuôn mặt cô ấy. Lạc Lạc không còn đeo kính mát trong bệnh viện nữa, chỗ “máu” đột ngột xuất hiện không giống mẫu máu dùng để giải mẫn cảm được chuẩn bị trong phòng, cô ấy không hề phòng bị, trở tay không kịp.

Tôi lo lắng hét lớn: “Lạc Lạc, cô đã gần khỏi rồi, cô không còn là đứa trẻ bất lực với máu lúc nhỏ nữa, cô của hiện tại có thể vượt qua, hãy để cô lúc hai mươi bảy tuổi chứ không phải cô lúc bốn, năm tuổi để nhìn nhận nó!”

Lạc Lạc nhìn chằm chằm vũng “máu” kia, hơi thở dồn dập, sắc mặt trắng bệch. Cô ấy nhìn rất lâu, liên tục nuốt khan, sau đó cố gắng giữ bình tĩnh đi vòng qua nó. Tôi thở phào, chợt thấy cô ấy quay trở lại, cầm theo một cây chổi lau nhà trong tay.

Cô ấy lau vũng sơn đỏ kia đi, lau rất chậm, nhưng rất sạch sẽ. Tôi suýt khóc khi nhìn thấy cảnh này, cô ấy đang tự chứng minh, cô ấy ở tuổi hai mươi bảy sẽ xử lý máu bằng cách này.

Cô ấy thực sự đã trưởng thành, không còn vô dụng bất lực nữa, có thể xóa đi những tổn thương trong quá khứ, xóa bỏ vệt thẳm kia.

Cô ấy thật dũng cảm.

Tôi chạy vào khen bác sĩ Lưu, tuy dùng sơn đỏ như vậy rất mạo hiểm, nhưng rất có hiệu quả. Bác sĩ Lưu đầy nghi hoặc, hỏi sơn đỏ gì, không phải do anh ta làm.

Tôi thấy hơi lạ, không phải bác sĩ Lưu, vậy là ai?

Có thể đổ một vũng sơn lớn như vậy trước cửa phòng giải mã cảm, chắc chắn là người trong bệnh viện. Nhưng có quá nhiều bệnh nhân, bác sĩ đều rất bận rộn, không ai quan tâm đến chút chuyện vặt vãnh này.

Sau đó, tôi mua ít đồ ăn vặt, định biếu cho người thầy hữu danh vô thực kia của mình, không ngờ khi đến nơi lại gặp người quen, Hàn Y Y.

Hàn Y Y đang nói chuyện với Tề Tố, trông chị ta có vẻ rất kính nể Tề Tố.

Tôi càng thêm nghi hoặc, bác sĩ Lưu và Hàn Y Y đều quen Tề Tố sao? Nhưng rõ ràng bác sĩ Lưu có thái độ bất mãn với Tề Tố nhiều hơn, Hàn Y Y lại kính trọng anh ta hơn nhiều.

Tôi đợi Hàn Y Y rời khỏi mới vào phòng, không nhắc đến những gì mình vừa thấy, đưa đồ ăn vặt ra và nói: “Tề Đại Tiên, mong anh nhận cho”

Tề Tố không hề khách sáo, nhận lấy, mở ra rồi để xuống bên cạnh.

Tôi thoải mái ngồi xuống cạnh anh ta, đưa tay lấy đồ ăn vặt qua ăn, trò chuyện vu vơ, nói được một lúc chợt hỏi: “Tề Đại Tiên này, đồng cảm tốt độ, có phải thái độ sống của anh không?”

Tề Tố cười đáp: “Chắc là phải, cô thì sao?”

Tôi ngẫm nghĩ: “Tôi ấy à, cũng giống anh thôi... Luôn giữ trí tưởng tượng phong phú nhất về nỗi đau của người khác.

Tề Tố thoáng khựng lại.

Tôi nói: “Tôi mong rằng mình sẽ không bao giờ chai lỳ với nỗi đau, luôn luôn nhạy cảm.

Tề Tố im lặng thật lâu: “Nhưng nếu như vậy, cô sẽ phải chịu đựng nhiều nỗi đau hơn, một chút xao động của người khác, rất có thể là cuồng phong bão tố trên người cô, cuồng phong bão tố trên người người khác, cô đã bị tan thành nghìn mảnh rồi”

Tôi gật đầu: “Đúng đấy, nhưng mỗi người đều có bản năng và sứ mệnh của mình, chắc đây chính là bản năng của tôi. À, Tề Đại Tiên này, anh nói liệu có ai vừa sinh ra đã thích hợp để chịu đựng nỗi đau không?”

Tề Tố mím chặt môi: “Không có loại người đó.”

...

Sau mười lần giải mẫn cảm, bác sĩ Lưu tuyên bố Lạc Lạc đã phục hồi. Cô ấy ngơ ngẩn một lúc rồi ngượng ngùng hỏi, có thể quay lại đây nữa không.

Bác sĩ Lưu thẳng thừng nói: “Được chứ, khi cô tái phát, hoặc mắc bệnh tâm thần nào đó, chào mừng cô quay lại.”

Lạc Lạc im lặng. Tôi ở bên cạnh ngược mắt nhìn trời, bác sĩ Lưu đúng là “đàn ông cục súc”, chúc anh ta độc thân cho đến khi vũ trụ bị hủy diệt.

Tôi tiến Lạc Lạc xuất viện, vành mắt cô ấy lại đỏ lên. Tôi hiểu được cô ấy đang sợ hãi, kể từ hôm nay, cô ấy phải tạm biệt bệnh viện, nơi có thể bao dung mọi mặt của mình, phải quay về với những phán quyết xã hội kia rồi.

Tôi vỗ vai cô ấy, cười nói: “Đừng sợ, cô đã giành lại quyền phán quyết rồi.”

Lạc Lạc gật đầu.

Tôi lùi về sau một bước, vẫy tay chào cô ấy: “Bây giờ quyền phán quyết đang nằm trong tay cô, nó vẫn có thể vụt mất, cô phải không ngừng tranh giành nó với xã hội ngoài kia, không ngừng giành chỗ đứng xứng đáng cho mình của hai mươi bảy tuổi, hai mươi tám tuổi, ba mươi tuổi, bốn mươi tuổi, đừng nhường nó cho những người không có chút trí tưởng tượng nào về nỗi đau, họ không xứng đáng”

Lạc Lạc trịnh trọng gật đầu, ánh mắt trở nên kiên định hơn. Cô ấy cất bước nhẹ nhàng và chậm rãi rời đi, thận trọng nhưng mạnh dạn bắt đầu nhìn ngắm thế giới này.

Câu chuyện thứ chín

Ham muốn tình dục bị kìm nén
Rối loạn ám ảnh cưỡng chế

Trong thời gian tôi luân chuyển đến CDC thăm hỏi kiểm tra theo dõi các bệnh nhân đã xuất viện, từng tham gia một buổi xem mắt của bệnh nhân phục hồi. Chị tên Thục Phấn, ba mươi bốn tuổi, từng ly hôn, mắc bệnh tâm thần phân liệt và rối loạn ám ảnh cưỡng chế nặng. Khi tôi đến thăm hỏi kiểm tra, chị đã xuất viện một tháng rưỡi.

Buổi xem mắt này rất gượng gạo, tôi như ngồi trên bàn chông suốt một tiếng hai mươi phút, hai đương sự đều như không cảm thấy gì.

Đàn trai được mai mối giới thiệu, cũng là một bệnh nhân, chậm phát triển trí tuệ (cũng tức là thiếu năng trí tuệ). Tôi cứ nghĩ với tính cách của Thục Phấn sẽ bắt bẻ đối phương, tôi đã sẵn sàng để hòa giải rồi, nhưng kết quả lại không hề, chị rất bình tĩnh nhìn người đàn ông ngồi đối diện.

Thục Phấn nhập viện vào bốn tháng trước, nguyên nhân chủ yếu là tâm thần phân liệt và rối loạn ám ảnh cưỡng chế. Chị từng du học, buộc phải thôi học vì bệnh khi đang học nghiên cứu sinh ở nước ngoài, sau khi về nước trở thành một giáo viên mầm non, chưa được bao lâu cũng thôi việc.

Chị toát ra khí chất nền nã của người có học, chủ yếu thể hiện qua cách dùng từ đặt câu. Kể cả khi ở trong bệnh viện tâm thần, chị cũng luôn thể hiện mình nổi trội hơn người, như thể cách nhau một trời một vực với các bệnh nhân khác.

Tôi từng trò chuyện với chị một lần, và rồi không có lần thứ hai. Thái độ của chị khiến tôi không thể nói được chuyện gì hữu ích với chị. Chị là người có văn hóa bị “cắt gọt”, không thể tốt nghiệp ở nước ngoài là chiếc dằm trong tim chị. Thế là chị lạm dụng đặc điểm văn hóa đó đi than thở khắp nơi như để trút giận, than thở về căn bệnh khiến chị phải bỏ học. Bệnh viện cũng bị chị buộc tội liên đới, như thể bệnh viện đầy rẫy các loại bệnh tâm thần này không thể thoát khỏi liên quan với việc chị bị bệnh.

Mây đen luôn phủ kín mặt chị, chị luôn thờ ơ với bác sĩ, mỗi lần hỏi chuyện xong liền bỏ đi ngay, cứ như sợ bác sĩ sẽ tán gẫu với mình. Tôi từng dự thính một lần, từng chứng kiến chị nói đến mức bác sĩ phải cầm nín với vẻ khinh thường trên mặt.

Tóm lại, Thục Phấn rất giỏi làm cho phái nữ “ghét” mình. Chắc do phát hiện ra điều này, nữ bác sĩ điều trị của Thục Phấn đã giới thiệu chị sang cho bác sĩ nam - bác sĩ Lưu, việc điều trị trở nên suôn sẻ hơn.

Bệnh tâm thần phân liệt của chị, triệu chứng trội không rõ rệt, nhưng có khá nhiều triệu chứng lặn, việc điều trị khá thuận lợi, còn chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế thì phức tạp hơn nhiều. Trước khi đến bệnh viện, chị ở nhà thường đóng mở cửa tủ lạnh hàng chục lần mỗi ngày vì nghi ngờ tủ lạnh bị rò điện sắp nổ.

Chị thường không nhìn được chột ngón tay vào lỗ chuông cửa đã bị tháo trước cửa nhà, một ngày chột rất nhiều lần, chỉ cần nhìn thấy đều phải chột vào để kiểm tra bên trong có điện hay không. Không chỉ vậy, chị còn phá hỏng chuông cửa của cả khu chung cư, khẳng khẳng đòi đục lỗ chỗ chuông cửa nhà người ta.

Chị được ban quản lý chung cư đưa đến bệnh viện tâm thần. Bấy giờ chị đang nổi điên, dùng tua vít đập nát chuông cửa nhà người khác. Nhân viên công tác bèn trói chị lại, đưa đến bệnh viện.

Đó là lần đầu tôi gặp Thục Phấn. Chị tóc tai rũ rượi, mặc đồ ngủ, tay cầm một cây tua vít, chĩa đầu nhọn vào lòng bàn tay, vặn rất mạnh, lòng bàn tay đã bị đâm rách.

Tình cảnh đó rất khó xử, nhưng mặt chị không biến sắc, mắt sáng như chim ưng, trong lúc quẫn bách như vậy cũng phải giữ lại lòng kiêu hãnh của mình. Tôi muốn nói họ cởi trói cho chị, nhưng vừa lại gần một bước, tua vít trong tay chị đã phóng thẳng về phía tôi, tôi nhanh nhẹn tránh được nên chỉ xước qua tai chút ít.

Hành động của chị như lời cảnh cáo, từ chối sự “bố thí” của tôi.

Sau khi nhập viện, chị cũng không yên bình gì, chúng tôi thường xuyên nhận được khiếu nại của bệnh nhân, nói nửa đêm Thục Phấn hay dạy học cho người trong phòng bệnh, nhưng rất khế khàng, không phát ra chút tiếng động nào.

Chị dùng tay thay cho thước kẻ, chỉ vào bệnh nhân đang ngủ trên giường, lúc mắng lúc cười. Khi bệnh nhân thức giấc,

nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng bên giường, chỉ tay vào mình trong bóng tối, không biết muốn làm gì.

Rất nhiều lần y tá bị tiếng hét thất thanh đánh thức, kiểm tra camera trước cửa nhiều lần mới tin Thục Phấn không có ý làm hại người khác, chị chỉ đang “dạy học”, chọn “học sinh” đứng dậy trả lời.

Tôi có xem đoạn trích xuất camera đó, rất đáng sợ, Hạt Dẻ Nhỏ cũng giật mình, lặng lẽ nhìn đoạn phim mà chửi thề. Cậu ấy rất có thiện cảm với Thục Phấn, cậu ấy thích người đẹp, Thục Phấn trông rất cuốn hút, lại có khí chất thanh cao của người có học, những cậu bé chưa trải sự đời như Hạt Dẻ Nhỏ rất dễ bị chinh phục.

Thục Phấn có thái độ không tốt với Hạt Dẻ Nhỏ, nhưng cũng không từ chối cậu ấy thi thoảng bám theo mình, có vẻ chị đã quen với sự nịnh nọt của phái nam. Đã quen, và khinh thường.

Tôi từng quan sát chị, ngoài khinh thường ra, trong mắt chị còn chút gì đó khác, như đang đòi hỏi gì đó, nhưng lại cố ý che giấu, không muốn thừa nhận nên chuyển sang khinh thường nhiều hơn.

Tôi xem đi xem lại đoạn trích xuất camera kia, Hạt Dẻ Nhỏ thắc mắc hỏi tôi có gì hay mà xem.

Tôi phát lại lần nữa, hỏi: “Chị ta đang làm gì?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Đang dạy học đó, rõ ràng thế còn gì, trước đây chị ta là giáo viên mầm non kia mà.”

Tôi tiếp tục hỏi: “Có giống một nghi thức không?”

Hạt Dẻ Nhỏ không hiểu: “Hả?”

Tôi chỉ vào màn hình nói: “Chị ta liên tục lặp lại động tác giảng bài này trong đêm, thật ra là một nghi thức ám ảnh cưỡng chế, tất cả mọi nghi thức và động tác ám ảnh cưỡng chế đều để kìm nén hoặc loại bỏ suy nghĩ hoặc ý tưởng không được chấp nhận nào đó trong lòng. Cốt lõi của ám ảnh cưỡng chế là suy nghĩ, không phải hành vi, một suy nghĩ nào đó cần được đè nén, triệu chứng mới nghiêm trọng như vậy”

“Theo chị thì chị ta không ngừng lặp lại nghi thức dạy học là để loại bỏ suy nghĩ gì? Cả việc chị ta chốt nát lỗ chuông cửa và đóng mở tủ lạnh?” Hạt Dẻ Nhỏ nghe xong đau hết cả đầu, “Em có biết đâu, chị hỏi bác sĩ Lưu đi”

Tôi nhún vai nói: “Thôi, tôi không có hứng thú với chị ta.”

...

Buổi xem mắt do ban quản lý chung cư của Thục Phấn sắp xếp.

Hành vi “dạy học” vào ban đêm của Thục Phấn quấy rầy rất nhiều đến các bệnh nhân khác, chị vẫn chưa đến mức độ phải vào phòng chăm sóc đặc biệt, cộng thêm bản thân chị có mong muốn được xuất viện mãnh liệt, chứng tâm thần phân liệt phục hồi khá tốt, bác sĩ Lưu bèn cho phép chị xuất viện.

Sau khi xuất viện, hồ sơ bệnh án của Thục Phấn được chuyển sang phòng công tác xã hội, do khoa phục hồi chức năng cộng đồng cho bệnh nhân quản lý. Bác sĩ Vương là người phụ trách chị, một năm phải thăm hỏi theo dõi chị vài lần.

Thục Phấn sống ở khu chung cư cũ, cư dân không nhiều, đều đã sống rất lâu, tình làng nghĩa xóm rất khăng khít. Gia đình Thục Phấn rất được quan tâm, lúc Thục Phấn bốn, năm

tuổi thì bố chị qua đời, mẹ không tái hôn, rất nhiều người trong chung cư tốt bụng muốn mai mối cho mẹ chị, nhưng đều bị từ chối, một số người bắt đầu nói mẹ chị không biết điều.

Nay Thục Phấn ba mươi bốn tuổi, kết hôn chưa đến nửa năm thì liên tiếp xảy ra chuyện bị bệnh, thôi học, thất nghiệp, ba năm trước cũng đã ly hôn, còn nổi điên trong chung cư, nên có rất nhiều lời ra tiếng vào về gia đình chị.

Bác sĩ Vương từng dẫn tôi đến thăm hỏi kiểm tra, người của ban quản lý chung cư rất niềm nở giữ chúng tôi lại trò chuyện. Qua lời của họ, Thục Phấn được miêu tả là một người đàn bà điên có thể phóng hỏa đốt nhà, giọng nói của họ chứa đựng nỗi khiếp sợ như thể chỉ cần nói ra sẽ bị đốt tóc ngay.

Sau lưng Thục Phấn, họ gọi chị là “bà điên”.

“Người đàn bà này chuyện gì cũng dám làm! Cô ta bị điên đấy!”

Cũng có người mắng chị là hồ ly tinh, là đồ cặn bã, nhưng khi hỏi chị đã làm chuyện hèn hạ gì, không ai trả lời được, có một người phụ nữ khẳng định rằng Thục Phấn đang quyến rũ người khác.

Sau khi Thục Phấn xuất viện, ban quản lý bệnh viện nhiệt tình giới thiệu đối tượng xem mắt cho chị, họ cho rằng, có đàn ông trông chừng chị sẽ tốt hơn, người phụ nữ khẳng định Thục Phấn là hồ ly tinh vô cùng ủng hộ.

Nhưng mẹ Thục Phấn từ chối, bà và Thục Phấn có lòng kiêu hãnh như nhau, đặt kỳ vọng rất cao vào đứa con gái mình tận tâm chăm sóc. Xưa nay bà đều sống trong lời gièm pha của người khác, sự xuất sắc của Thục Phấn là điểm tựa của bà, lâu

dần cũng kiêu ngạo hơn, cảm thấy người bình thường không xứng với con gái mình.

Về sau hàng loạt biến cố xảy ra, Thục Phấn bị bệnh, thôi học, ly hôn, thất nghiệp, bà rất suy sụp, nhưng vẫn cố bầu víu vào giới hạn cao quý kia, cho rằng người trong chung cư không giới thiệu được người nào tốt, thôi thì thà thiếu còn hơn ầu.

Người của ban quản lý không đồng tình: “Bác đừng tự mình quyết định, ít ra cũng phải hỏi Thục Phấn chứ, bây giờ cô ta như thế này, cũng lớn tuổi rồi, khó tìm chồng lắm. Chúng tôi tốt bụng mới giúp cô ta, bác thế này là định để cô ta về già sống cô độc không nơi nương tựa giống mình đây à, có ai làm mẹ như bác không?”

Đã nói đúng chỗ đau của mẹ Thục Phấn, mặt bà trắng bệch, người của ban quản lý còn muốn nói tiếp nhưng bị Thục Phấn đuổi về. Chị không nói gì quá quắt, chỉ hỏi họ vài vấn đề.

“Tại sao phụ nữ nhất định phải kết hôn?”

“Nếu kết hôn tốt đến vậy, tại sao các chị không dành thời gian cho chồng mình mà suốt ngày chạy đến chỗ tôi lời ra tiếng vào?”

“Bản thân các chị bất hạnh nhưng lại không dám ly hôn, nên ghét những người can đảm ly hôn tránh thoát kiếp nạn đúng không?”

Người của ban quản lý mắng sa sả bỏ về, sau đó đồn khắp chung cư về việc “hết thuốc chữa” của Thục Phấn, họ không hiểu được tư duy tự do, phụ nữ nên tự lập của Thục Phấn, chỉ coi đó là bệnh, coi đó là không giữ đạo làm phụ nữ.

Khi tôi và bác sĩ Vương đến, bị họ kéo lại nói rất nhiều, liên tục hỏi Thục Phần như vậy có cần đưa vào viện lần nữa không.

Sau khi thoát khỏi các thím của ban quản lý, tôi và bác sĩ Vương gặp được một người trong chung cư. Anh ta cao lớn vạm vỡ, mắt xếch lên, sống mũi và hàm trên bằng phẳng, miệng nhỏ, ngoại hình đặc trưng của người chậm phát triển trí tuệ.

Anh ta đang bưng một con chim đã chết, phần đầu cứng đờ, nhắm mắt đi thẳng không hề nhìn đường.

Anh ta và con chim bị ngã xuống đất, bác sĩ Vương đỡ anh ta dậy, tôi nhặt xác con chim kia lên, trả cho anh ta. Bệnh nghề nghiệp của bác sĩ Vương lại trở dậy, muốn hỏi thăm bệnh tình của anh ta, nhưng anh ta không hợp tác, bưng con chim kia nôn nóng muốn rời đi.

Tôi hỏi: “Anh đang đem nó đi chôn à?”

Anh ta nói hơi khó khăn: “Phải bay, tầng sáu.”

Khả năng ngôn ngữ của anh ta không tốt, chỉ có khả năng trình bày từ đơn, không ghép được thành câu. Tôi suy đoán sơ bộ, trí tuệ của anh ta chắc ở mức dưới chín tuổi.

Tôi mất một lúc mới hiểu ý và nói: “Anh muốn thả nó bay? Bay lên tầng sáu?”

Anh ta gật đầu thật mạnh.

Tôi nói: “Nhưng nó đã chết rồi, không bay được nữa.”

Anh ta không hiểu, khăng khăng đòi đi. Tôi nhìn về hướng anh ta đi đến, ở đó có một tòa nhà có tường bằng kính, chim không biết đó là kính, tưởng là bầu trời nên lao qua, đâm vào, chết rồi rơi xuống đất.

Chắc anh ta nhặt được xác chim ở đó, cho rằng nó có thể bay.

Tôi muốn hỏi thêm thì người của ban quản lý đã đến, nghiêm nghị hất con chim chết trong tay anh ta đi, kéo anh ta ra sau lưng họ như sợ mất thể diện: “Anh ta là thế đấy, ngốc lắm, đã nói bao nhiêu lần không được sờ vào chim chết, có vi khuẩn, nhưng không chịu nghe... Bác sĩ đừng hiểu lầm nhé, chung cư chúng tôi chỉ có hai bệnh nhân này thôi, những người còn lại đều rất bình thường, chỉ có cậu ngốc này và người đàn bà điên kia”

Họ đặt biệt hiệu cho anh ta là “cậu ngốc”. “Cậu ngốc” thừa cơ nhặt con chim lên rồi bỏ chạy, chạy giữa chừng lại vấp ngã, xác chim và cậu ta cùng lăn ra đất.

...

Bác sĩ Vương là người nhiệt tình, luôn niềm nở với bệnh nhân phục hồi, nhưng hơi nóng vội. Anh ta rất được các bệnh nhân phục hồi yêu thích, nào ngờ lần này lại gặp rắc rối, Thục Phấn không đón nhận lòng tốt của anh ta.

Bác sĩ Vương không nản lòng, chạy sang tìm bác sĩ Lưu, bác sĩ điều trị cho Thục Phấn để tư vấn. Bác sĩ Lưu trái ngược với anh ta, tránh được thì tránh, tính tình lạnh lùng, độc mồm độc miệng, nên rất không thích người nhiệt tình như bác sĩ Vương. Hễ bác sĩ Lưu không bận việc khám chữa, “Vương Bám Đuôi” sẽ luôn bám theo phía sau thao thao bất tuyệt, khiến anh ta vô cùng bức bối.

Sau vài lần như thế, chỉ cần xa xa nghe tiếng: “Anh Lưu!” Bác sĩ Lưu lập tức đứng dậy bỏ đi, trốn được đến đâu thì trốn.

Hạt Dẻ Nhỏ hí hửng nói với tôi: “Em thấy bác sĩ Lưu nhìn thấy bác sĩ Vương còn khó chịu hơn nhìn thấy chị đấy”

Bác sĩ Vương muốn mời Thục Phấn tham gia câu lạc bộ đọc sách, trị liệu tâm kịch và các hoạt động phục hồi khác, sau bao nỗ lực, Thục Phấn đã đến tham gia trị liệu tâm kịch.

Người có văn hóa như Thục Phấn bị liệu pháp tâm kịch thu hút cũng không lạ.

Sau khi tham gia, Thục Phấn luôn xem thường người khác lại có quan hệ khá tốt với Cầu Phi. Cầu Phi cũng là bệnh nhân phục hồi, thành viên dài hạn của nhóm trị liệu tâm kịch, thích sáng tác, rất tài năng, sau khi xuất viện lập blog cá nhân của mình, anh ta từng khắc phục thương tổn tâm lý kéo dài mười lăm năm của mình nhờ liệu pháp tâm kịch.

Cầu Phi là người ít nói, ít thể hiện cảm xúc trên mặt, nhưng nói chuyện rất ăn ý với Thục Phấn, hai người thường ngồi nói chuyện với nhau trong giờ giải lao của buổi trị liệu. Thục Phấn dùng cách này tách Cầu Phi và chị ra khỏi các bệnh nhân phục hồi khác, ngỏ ý rất rõ ràng, ở đây, ngoài Cầu Phi ra, những người còn lại chị đều không thích.

Mỗi lần tôi đến thăm Cầu Phi, nhìn thấy Thục Phấn đứng cạnh anh ta, tôi sẽ không qua đó, ngồi một mình. Sau vài lần, anh ta sẽ tự qua chỗ tôi, nở nụ cười gượng gạo với tôi như đã hứa.

Để điều chỉnh năng lực cảm xúc của anh ta, tôi và anh ta từng thỏa thuận, khi nhìn thấy tôi, anh ta bắt buộc phải cười.

Tôi hỏi: “Sao lại qua đây?”

Cầu Phi im lặng một lúc rồi nói: “Cô không thích Thục Phấn.”

Tôi bất ngờ, Cầu Phi thật nhạy bén.

Tôi nói: “Anh có bạn mới, tôi rất vui cho anh.”

Cầu Phi gật đầu.

Tôi cười nói: “Quay về đi, đừng bỏ mặc bạn mới quá lâu.”

Cầu Phi đứng thêm một lúc mới quay về chỗ Thực Phấn, nhìn bóng lưng của anh ta, tôi chợt có cảm giác như con trai lớn rồi không thể giữ được nữa.

Tôi nói suy nghĩ này với Hạt Dẻ Nhỏ, cậu ấy hờ hững nói: “Ít ra thì người làm mẹ như chị rất cởi mở, không vì sở thích cá nhân của mình mà ngăn cản con trai kết giao bạn bè.”

...

Không lâu sau, ban quản lý gọi điện thoại đến báo Thực Phấn đã đồng ý xem mắt, hỏi chúng tôi có người nào để giới thiệu không.

Ban quản lý không khách sáo chút nào, chuyện này mà cũng nhờ vả CDC, đây không thuộc phạm vi công việc của chúng tôi, chỉ cần từ chối một cách lịch sự là được, nhưng bác sĩ Vương lại là người nghe máy.

Bác sĩ Vương thích ôm đồm, bắt đầu lo liệu chuyện này. Anh ta tìm tôi, nói Thực Phấn và Cầu Phi khá thân với nhau, nhờ tôi dò hỏi ý của Cầu Phi.

“Quan hệ của Cầu Phi và Thực Phấn khá tốt còn gì, Cầu Phi cũng gần ba mươi tuổi mà chưa yêu lần nào, bây giờ tình trạng phục hồi ổn định, có thể suy nghĩ đến vấn đề này. Cô tin tôi đi, tôi không nhìn nhầm đâu, Cầu Phi chắc chắn có ý với Thực Phấn, không thì người ít nói như anh ta sao có thể trò chuyện hăng say với Thực Phấn đến thế”

Tôi nói: “Thế sao anh không tự đi mà hỏi?”

Bác sĩ Vương nói: “Cô thân với anh ta mà, chuyện này không thể coi như công việc, tôi đi hỏi giống như làm nhiệm vụ vậy, cô đi hỏi là bạn bè quan tâm nhau, tính chất không giống nhau.

Bác sĩ Vương thật giỏi cảm rằm, giằng co với tôi cả nửa ngày, tôi đã hiểu được nỗi sợ dành cho “Vương Bám Đuôi” của bác sĩ Lưu rồi, không trốn được, tôi đành làm theo.

Tôi ngượng ngùng hỏi xong, Cầu Phi im lặng một lúc rồi bật cười. Tôi khá kinh ngạc, vì chưa từng thấy anh ta cười một cách tự nhiên đến thế. Xem ra kết thêm bạn mới đã giúp anh ta nâng cao khả năng cảm nhận của mình.

Cầu Phi nghiêm túc nhìn tôi nói: “Bác sĩ Mục, tôi và Thục Phấn chỉ là bạn bè, không có ý gì khác.”

Tôi nói: “Được, tôi hiểu rồi, tôi chỉ hỏi thế thôi.”

Cầu Phi vẫn đang cười, tôi nhìn anh ta một lúc, không hiểu tại sao lại cảm thấy nụ cười của anh ta rất giống một người.

Ban quản lý lại gọi điện đến, nói không làm phiền chúng tôi nữa, họ đã chọn được người rồi, tiếp đến hẹn thời gian tiện cho bác sĩ Vương. Tình trạng phục hồi của Thục Phấn không ổn định, khi xem mắt tốt nhất nên có chuyên gia trông chừng.

Khi bác sĩ Vương và tôi đến địa điểm xem mắt, sắc mặt của mẹ Thục Phấn rất đáng sợ, sau khi biết đối tượng xem mắt là một người thiếu năng trí tuệ, bà liền kéo Thục Phấn toan bỏ về.

Bà mai là người trong ban quản lý, cũng biết mình hơi quá đáng, sợ người đàn bà điên như Thục Phấn sẽ gây ra chuyện gì đó, nhưng vẫn mạnh miệng nói: “Hai người cũng phải nhìn lại điều kiện của mình chứ, với điều kiện đó, kết đôi với anh ta là

vừa rồi, đừng có kén cá chọn canh, ít ra thì anh ta chắc chắn sẽ không ngoại tình đâu”

Người được giới thiệu chính là “cậu ngốc” chúng tôi gặp ở chung cư hôm trước.

Bà mai nhỏ giọng giải thích với tôi và bác sĩ Vương, ra về mình suy nghĩ vô cùng chu đáo, nói rằng khu chung cư chỉ có hai người bệnh, ghép thành một đôi còn có thể đỡ dần cho nhau, ít ra cũng sinh được con, tốt biết mấy.

Chúng tôi đều hiểu, ban quản lý ít nhiều cũng có suy nghĩ trên người người khác.

Mẹ Thục Phấn mắng: “Ngốc sẽ di truyền đấy! Con sinh ra cũng là đứa ngốc!”

Bà mai bữu môi nói: “Sinh ra đứa ngốc còn đỡ hơn không sinh được”

Mẹ Thục Phấn giận thốt không nên lời, bác sĩ Vương bồi rối giải thích: “Đây không hẳn là do di truyền, cũng có thể do bệnh truyền nhiễm trong thai kỳ và môi trường giáo dục kém, hơn nữa chậm phát triển trí tuệ nặng... tức là thiếu năng, không dễ sinh con, chọn lọc tự nhiên sẽ khiến loại gen khó tồn tại này trong quần thể..”

Bác sĩ Vương không tiếp tục nữa, vì sắc mặt của mẹ Thục Phấn càng khó coi hơn rồi.

Tôi cứ nghĩ vở kịch cười ra nước mắt này sẽ kết thúc trong hỗn loạn, không ngờ Thục Phấn đã ngăn mẹ chị lại, muốn tiếp tục buổi xem mắt này.

Chúng tôi ngồi xuống, bầu không khí rất khó diễn tả, mẹ Thục Phấn giương cung bạt kiếm, bà mai thấp thỏm lo sợ, tôi và

bác sĩ Vương lúng túng, Thục Phấn và “cậu ngốc” lại rất thân nhiên.

“Cậu ngốc” có cái tên rất hay, tên là Tư Triệt.

Thục Phấn không bày ra điệu bộ của người có văn hóa để giễu cợt Tư Triệt và bà mai, chị hồ hững hờ vài vấn đề vô thưởng vô phạt, Tư Triệt ứ ớ trả lời, có câu nghe không hiểu gì, nhưng rất cố gắng để trả lời, không bỏ sót bất cứ một câu nào của Thục Phấn.

Thục Phấn hỏi: “ Bao nhiêu tuổi rồi?”

Tư Triệt nói: “Ba mươi mốt”

Thục Phấn hỏi: “Biết viết tên của mình không?”

Tư Triệt ngơ ngác một lúc, đổ nước trong ly lên mặt bàn, viết nguệch ngoạc hai chữ “Thục Phấn”

Thục Phấn nhìn chăm chăm hai chữ viết bằng nước kia: “Biết hôm nay đến để làm gì không?”

Tư Triệt nói: “Hỏi vợ.”

Nghe là biết do bà mai dạy, bà mai càng thêm lúng túng, ánh mắt của mẹ Thục Phấn vô cùng u ám.

Thục Phấn nhìn anh ta, mỉm cười hỏi: “Thích tôi không?”

Ánh mắt của Tư Triệt đờ đẫn nhưng trong vắt, anh ta gật đầu: “Thích”

Sắc mặt của bà mai càng thêm phức tạp, chắc đang mắng thầm trong bụng chị là hồ ly tinh, cả “cậu ngốc” cũng quyến rũ, nhưng thấy xấu hổ nhiều hơn.

Những người có mặt, ngoại trừ Tư Triệt ra, ai cũng thấy được sự giả tạo trên mặt Thục Phấn lúc này, chị nói những lời

này là để chọc tức bà mai, chỉ cần chị không ngượng, người khác sẽ phải ngượng.

Buổi xem mắt, ngoài đương sự ra ai nấy đều như ngồi trên bàn chông, kéo dài một tiếng hai mươi phút.

Giữa chừng, chứng ám ảnh cưỡng chế của Thục Phấn tái phát, chị không ngừng cầm tách cà phê lên, chạm vào đĩa lót, cầm lên, bỏ xuống, cầm lên, bỏ xuống, nhưng từ đầu đến cuối không chạm vào đĩa lót ly. Mỗi khi Tư Triệt trả lời một câu hỏi, tần suất của chị sẽ tăng thêm một chút. Thỉnh thoảng chị sẽ cầm tách lên khỏi đĩa lót, đặt lên bàn, lát sau lại đặt lên đĩa, luôn giữ chiếc tách lơ lửng trong không khí, rồi lại chạm vào đĩa lót hết lần này đến lần khác.

Tôi quan sát động tác ám ảnh cưỡng chế này của chị, chị làm vậy ắt hẳn để loại bỏ suy nghĩ nào đó trong lòng, kết hợp với các hành vi ám ảnh cưỡng chế khác, tôi đã có một vài suy đoán.

Buổi xem mắt kết thúc, bác sĩ Vương bức xúc, ban quản lý chung cư này thật quá đáng, Thục Phấn kêu ngạo như thế, chắc chắn rất bài xích người chậm phát triển trí tuệ, bà mai muốn kéo hai người họ ngang tầm với nhau, rõ ràng là đang sỉ nhục chị một cách trắng trợn.

Tôi im lặng, nghĩ đến một chuyện khác.

Hôm đó khi gặp Tư Triệt ở chung cư, Tư Triệt khẳng khẳng nói muốn để con chim đã chết bay lên tầng sáu, tôi đang định hỏi tại sao lại là tầng sáu thì bị người của ban quản lý cắt ngang.

Nhà của Thục Phấn nằm ở tầng sáu.

...

Buổi xem mắt kết thúc không êm đẹp, ban quản lý yên ắng một thời gian, đổi lại bác sĩ Vương thường xuyên ra vào khu chung cư, anh ta muốn khuyên người nhà của Tư Triệt đưa cậu ta đến bệnh viện để được đào tạo.

Bệnh nhân chậm phát triển trí tuệ, tùy theo mức độ nghiêm trọng, sau khi đào tạo sẽ được cải thiện kỹ năng tự chăm sóc bản thân. Trước tiên, cần kiểm tra độ tuổi trí não của Tư Triệt để biết mức độ nghiêm trọng và giới hạn cải thiện.

Bố mẹ Tư Triệt đã ly hôn, mỗi người đều có cuộc sống riêng, bỏ anh ta lại khu chung cư cũ cho bà nội nuôi, bố mẹ ruột gần như không hề ghé thăm, chỉ định kỳ chuyển tiền cho hai bà cháu, nhưng trên danh nghĩa họ vẫn là người giám hộ của anh ta. Bà nội gọi điện thoại cho bố mẹ anh ta ngay trước mặt bác sĩ Vương, họ chưa nghe nói hết đã đồng ý.

Kiểm tra trí tuệ của Tư Triệt không khác suy đoán của tôi là mấy, trí não tám tuổi, chậm phát triển trí tuệ mức độ trung bình, khả năng ngôn ngữ kém, có thể nhận ra người thân, cảm xúc không ổn định, đào tạo dài hạn có thể giao tiếp đơn giản với người khác.

Tư Triệt không muốn đến bệnh viện, ngày bác sĩ đến đón, anh ta đã trốn đi, tìm khắp chung cư cũng không thấy. Bà nội rất sợ, không muốn ép buộc Tư Triệt, chuyện đến bệnh viện đào tạo phải tạm gác lại.

Không lâu sau, ban quản lý lại liên lạc với bác sĩ Vương, muốn đưa Tư Triệt đến bệnh viện, nói anh ta sinh tật trộm cắp, bị bắt ngay tại trận. Bác sĩ Vương và tôi vội chạy qua, nhìn thấy

món đồ Tư Triệt trộm: đĩa lót ly. Anh ta lẻn vào quán ăn lần trước xem mắt, trộm rất nhiều đĩa lót ly.

Chúng được xếp ngay ngắn trước cửa cầu thang nhà Thục Phấn, khoảng mười mấy cái, rất bắt mắt, như muốn người khác nhìn là thấy ngay, ngang nhiên đến mức không ai dám động vào, như có điều bí ẩn nào đó.

E rằng đây chính là nguyên nhân những chiếc đĩa lót được xếp thành chồng ở đây nhưng không ai động vào.

Vừa đến, Tư Triệt đã đẩy người đang bắt giữ mình ra, sốt sắng chạy tới, cẩn thận lấy một chiếc đĩa lót ly từ trong lòng ra, nhẹ nhàng xếp chồng lên.

Lát sau, có người trong ban quản lý bật cười, giọng cười đầy mỉa mai: “Gì vậy, cậu ngốc cũng biết lấy lòng đàn bà cơ đấy, nhưng tặng cái gì thế này, lót ly? Đúng là đồ ngốc.

Tư Triệt chẳng mảy may để ý đến sự cười nhạo kia, chăm chú trông chừng chồng đĩa lót đang chất cao dần.

Tôi hơi ngỡ ngàng, hôm xem mắt chỉ có tôi đang quan sát Thục Phấn, Tư Triệt cũng đang quan sát, anh ta nhớ Thục Phấn liên tục nhắc tách lên rồi đặt xuống đĩa lót, cho rằng Thục Phấn thích đĩa lót.

Khi đến đây, anh ta đặt một chiếc lên như hoàn thành nhiệm vụ của hôm nay, nhân viên quán nói anh ta nhiều lần đến trộm, tôi ngẫm nghĩ rồi hỏi: “Tư Triệt, mỗi ngày anh đều mang một chiếc đến đây à?”

Tư Triệt gật đầu.

Rõ ràng, Thục Phấn chưa từng nhận chúng, chị sống ở tầng sáu, có thể không hề hay biết chuyện này.

Luôn là như vậy, giống như Tư Triệt suốt ngày bung một con chim chết với hy vọng nó thay mình bay lên tầng sáu, bay đến trước mặt Thục Phấn, Thục Phấn cũng không hề hay biết.

Đây là tình yêu ngây ngô của “cậu ngốc”.

Chồng đĩa trước của thang máy bị lấy đi, Tư Triệt đang yên tĩnh bỗng trở nên hung hãn, xô người phụ nữ trong ban quản lý đang thu dọn chồng đĩa. Những người còn lại cũng lao tới ngăn cản, không ai ngờ khi Tư Triệt nổi nóng lại đáng sợ đến vậy.

Cuối cùng bảo vệ của chung cư chạy đến, Tư Triệt đã thất bại.

Bảo vệ trả chồng đĩa cho quán, Tư Triệt bị bắt tại chỗ, anh ta la hét, âm thanh đó rất kỳ lạ, tôi không biết được phát ra như thế nào. Có thể Tư Triệt ít khi nói chuyện, không biết cách la hét của con người nên phát ra tiếng kêu của động vật theo bản năng, khó nghe nhưng đánh thẳng vào tâm hồn.

Sau hôm đó, cả khu chung cư đều biết “mỗi ngày cậu ngốc đều tặng một chiếc đĩa lót ly cho người đàn bà điên”, những người muốn xem trò cười đã nhận được vẻ mặt bối rối, đờ đẫn sát khí của mẹ Thục Phấn.

Bác sĩ Vương không miễn cưỡng Tư Triệt đến bệnh viện, Tư Triệt không muốn rời khỏi chung cư, anh ta bèn đến chung cư để đào tạo Tư Triệt. Với trí tuệ tám tuổi của Tư Triệt hiện tại, có rất nhiều thứ cần điều chỉnh, Tư Triệt không thể, cũng không thích hợp phát triển quan hệ tình cảm trong giai đoạn điều chỉnh.

Tư Triệt trở thành bệnh nhân, Thục Phấn là bệnh nhân đang phục hồi, giữa họ ngoài sự chênh lệch về trí tuệ, còn có

thêm rào cản về thân phận bệnh nhân, nhưng chuyện này không ảnh hưởng gì đến Thục Phấn, chuyện “cậu ngốc” thích người đàn bà điên không liên quan gì đến người đàn bà điên.

Bà cô của ban quản lý chỉ vào đầu Tư Triệt, bảo anh ta đừng nghĩ tới người đàn bà mắt đẽ trên đỉnh đầu kia nữa, người ta coi anh là cóc ghẻ mà muốn ăn thịt thiên nga đấy, nói xong lại bật cười, rõ ràng cả hai đều là cóc ghẻ.

Mọi người chỉ coi “cậu ngốc” nổi điên vì lần xem mắt nực cười kia, khi nổi hứng trêu đùa vài câu rồi thôi, không bận tâm nhiều.

Nhưng khi bác sĩ Vương dạy Tư Triệt viết chữ, ngày nào Tư Triệt cũng chỉ viết năm chữ: “Thục Phấn và Tư Triệt”.

Một trang giấy trắng, anh ta bắt đầu viết từ trái sang phải, năm chữ “Thục Phấn và Tư Triệt” chỉ chiếm một phần sáu dòng, nhưng anh ta không viết tiếp phía sau, đổi xuống dòng khác, bắt đầu viết từ trái sang.

Cả trang giấy, bên phải bị bỏ trống, bác sĩ Vương dạy anh ta viết cho kín, anh ta không chịu viết. Tôi nhìn trang giấy kia, cảm thấy có lẽ đây là chút tâm tư nhỏ của Tư Triệt. Để trống chỗ phía sau “Thục Phấn và Tư Triệt”, chỉ cần không viết thêm vào, “Thục Phấn và Tư Triệt” sẽ có thể làm được rất nhiều việc ở chỗ trống đó.

Thục Phấn và Tư Triệt đi chơi, Thục Phấn và Tư Triệt đi ăn, Thục Phấn và Tư Triệt bên nhau, Thục Phấn và Tư Triệt không chia lìa...

Chỉ cần để trống, sẽ có vô vàn khả năng, với tâm trí của một đứa trẻ, anh ta đắm chìm vào niềm vui trong những khoảng

trống này.

Năm chữ mang lại vô vàn niềm vui cho Tư Triệt này, trong mắt của những người trong chung cư là “cậu ngốc và người đàn bà điên”, trong mắt bác sĩ là “bệnh nhân phục hồi và bệnh nhân”. Ngoài anh ta ra, không ai xem chúng là “Thục Phấn và Tư Triệt”.

...

Một tuần sau, Tư Triệt bị người ta đánh.

Gia đình anh em của mẹ Thục Phấn sang chơi nhà, tình cờ bắt gặp Tư Triệt đang quanh quẩn dưới lầu, không biết tại sao lại đánh nhau.

Khi tôi và bác sĩ Vương đến nơi, ba người đàn ông kia đang cố kéo Tư Triệt, không ngừng dấm lên người anh ta, Tư Triệt như mất hết tri giác, cắn chặt răng cố lao về phía trước, vươn tay ra muốn chĩnh ngay lại chiếc đĩa lót ly bị lệch.

Lúc này tôi mới phát hiện, dưới lầu nhà Thục Phấn lại có thêm một chiếc đĩa lót, không biết ai đã vẽ một chiếc khung đủ để đặt đĩa lót ly trước cửa cầu thang. Tư Triệt đang chịu những cú dấm thô bạo, cố gắng dời chiếc đĩa lót trở vào trong khung, liên tục thất bại, lại liên tục cố gắng.

Người phụ nữ trong ban quản lý không dám lại gần, chỉ đứng bên cạnh la hét, bảo vệ còn phải gọi thêm cả bảo vệ của chung cư bên cạnh sang, đủ bốn người mới tách được họ ra.

Tôi cảm nhận được một ánh nhìn, ngẩng đầu, nhìn thấy Thục Phấn trước cửa sổ cầu thang tầng ba.

Chị đang cười.

Chị quan sát trận hỗn chiến dưới lầu, quan sát “cậu ngốc” đang thoi thóp vẫn liều mạng chinh lại vị trí của đĩa lót, vẻ mặt chị đầy thích thú, hệt như đang tham dự một trận đấu thú thật đáng giá.

Khoảnh khắc đó, tôi đã hiểu chị đang nghĩ gì, chị đang vui vẻ khôn cùng, có người đàn ông bằng lòng chết vì chị, không gì có thể thỏa mãn lòng tự luyện của chị hơn thế.

Ánh mắt của chị và tôi chạm nhau, không hề né tránh, có người phát hiện chị, có người làm khán giả khi chị đăng quang, chị càng vui hơn.

Bảo vệ tách được họ ra, trận ẩu đả kết thúc, Thục Phấn lặng lẽ biến mất khỏi ô cửa sổ tầng ba, tựa hồ như hình ảnh chị đứng đó chỉ là ảo giác của tôi.

Qua sự việc ồn ào lần này, tôi nhận ra một sự thật: Từ đầu đến cuối Thục Phấn đều biết cả, “cậu ngốc” tặng đĩa, tình yêu của “cậu ngốc”, “cậu ngốc” bị đánh. Chị đang trêu đùa tình cảm của một người đàn ông, thậm chí còn cố ý xuống ba tầng lầu để nhìn rõ màn trình diễn.

Bác sĩ Vương theo Tư Triệt đến bệnh viện, tôi tìm ban quản lý trích xuất camera để xác nhận một số chuyện.

Tôi nhìn khuôn cố định mà Tư Triệt bất chấp đang chịu đòn cũng cố đặt đĩa vào, được vẽ bằng phấn, rất ngay ngắn. Phấn, là đồ dùng của giáo viên.

Máy quay hướng về phía lối lên cầu thang nhà chị, anh em của mẹ Thục Phấn ra tay trước, hình như vì nói mà Tư Triệt không nghe, đuổi anh ta đi nhưng vẫn cố đặt đĩa ở đó, mẹ Thục Phấn vô cùng ghét anh ta.

Tôi nhờ họ tua ngược về trước, phát hiện ra dù bác sĩ Vương đã dặn Tư Triệt tạm thời không được đi tìm Thục Phấn nhưng Tư Triệt vẫn chạy đến dưới nhà Thục Phấn trong đêm. Anh ta lén giấu một chiếc đĩa lót, hằng đêm đặt nó trước cửa cầu thang, đợi hai ba tiếng, khi ra về sẽ mang theo chiếc đĩa, đêm hôm sau lại đặt vào chỗ cũ, cũng giống lần trước, ngày nào cũng tặng, đã kéo dài hơn nửa tháng nay.

Người của ban quản lý xì xào chế giễu, tôi tiếp tục kéo ngược về sau, họ hỏi tôi còn xem gì nữa.

Khung, chiếc khung kia vẫn chưa xuất hiện.

Người của ban quản lý đã bỏ về dần, tôi tiếp tục xem mấy tiếng đồng hồ, cuối cùng cũng nhìn thấy chiếc khung kia. Đêm của bốn ngày trước, Tư Triệt đến tặng đĩa, cổng sắt dưới nhà đã mở ra, một người từ bên trong đi ra, là Thục Phấn.

Chị đã xuống gặp Tư Triệt!

Camera không thu âm thanh, nhưng có thể thấy, họ hầu như không nói gì với nhau, chỉ thấy Thục Phấn ngồi xuống, dùng phấn vẽ một chiếc khuôn lên bậc thềm, chỉ vào Tư Triệt rồi chỉ vào trong khung.

Tư Triệt hiểu ý, đặt chiếc đĩa lót ly trong tay vào trong khung Thục Phấn vẽ, vô cùng cẩn thận, đặt rất ngay ngắn. Thục Phấn đi lên lầu, Tư Triệt đứng đó đến nửa đêm, trông chừng chiếc đĩa trong khung, sợ nó bị gió thổi lệch ra khỏi khung một ly.

Người của ban quản lý hô lên: “Ôi trời! Người phụ nữ này đang làm gì vậy? Cô ta đang đùa bọn cậu ngốc này đấy à!

Nghiệp chướng Là cô ta trêu chọc anh ta! Khiến anh ta như người mất hồn thế này!”

Tôi chỉ vào góc phải màn hình hỏi bảo vệ: “Có thể phóng to chỗ này không?”

Chỗ tôi chỉ là cửa sổ tầng ba của tòa nhà Thục Phấn ở. Bảo vệ làm theo, vị trí của camera chỉ quay được một góc, phóng to lên trông rất nhòe, nhưng có thể thấy một người phụ nữ đứng bên cửa sổ tầng ba, là Thục Phấn.

Người của ban quản lý lại giật mình nói: “Chết mất, chết mất thôi, cô ta không về nhà mà đứng lại đó nhìn trộm cậu ngốc kia?”

Không, cái chị đang nhìn không phải Tư Triệt, mà là người đàn ông nghe chị sai khiến, vì chị mà trông chừng chiếc đĩa.

Vẽ khung, chỉ đĩa, những hành vi này nói lên ham muốn kiểm soát, sử dụng phẩn tượng trưng cho sự kiểm soát đối với học sinh khi chị còn dạy mầm non. Khung chị vẽ rất nhỏ, vừa đủ một chiếc đĩa, cho thấy ham muốn kiểm soát của chị rất nghiêm trọng, phải chuẩn xác từng milimet, chị có ham muốn kiểm soát những người đàn ông nịnh nọt yêu thích mình, nói cách khác, chị có ham muốn kiểm soát tình yêu.

Tôi tiếp tục xem, sau đêm đó, mỗi lần Tư Triệt đến tặng đĩa đều đặt ngay ngắn vào trong chiếc khung kia, cẩn thận, thích thú.

Thế nên hôm nay dù bị đánh đến mức này, anh ta vẫn muốn cố định chiếc đĩa vào trong khung, vì đó là quy định của Thục Phấn.

Người phụ nữ này biết anh ta tặng đĩa cho mình, chị chưa từng nhận, nhưng vẽ cho anh ta một chiếc khung, muốn anh ta dâng tặng tấm lòng của mình theo cách chị chỉ định, nuôi dưỡng lòng tự luyện đang nảy nót của chị.

...

Tay phải của Tư Triệt bị trật khớp, những chỗ khác vẫn ổn, ban quản lý chung cư muốn giải quyết chuyện đánh người, nhưng bà nội của Tư Triệt không muốn truy cứu, họ tức tối nhưng cũng không làm được gì.

Trong lúc họ đang suy nghĩ làm thế nào để gia đình Thục Phấn trả giá, hai nhân vật chính đột nhiên công khai hẹn hò.

Người trong khu chung cư thường nhìn thấy Tư Triệt quần băng gạc tản bộ cùng Thục Phấn, Tư Triệt hết như chú khỉ, gãy tay rồi vẫn không chịu ngồi yên, ngắt hoa chỗ này, đào cát chỗ kia, còn nhặt xác chim chết, đưa hết đến trước mặt Thục Phấn.

Những món quà này cũng như đĩa lót ly, chỉ hiện lên trong nụ cười mập mờ của Thục Phấn, chưa từng được tiếp nhận.

Mỗi khi người trong khu chung cư nhìn thấy cảnh này đều tỏ vẻ vừa nhìn thấy thứ dơ dáy, nhỏ giọng chế giễu nói “cậu ngốc” bị đánh thành ra thế này rồi, người đàn bà điên đang thương hại anh ta.

Chỉ khổ cho bác sĩ Vương, ban ngày Tư Triệt không có tinh thần học, thường lén chạy đi tìm Thục Phấn, bác sĩ Vương tức tối nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Đã nói cả trăm lần tạm thời dừng lại gần Thục Phấn rồi, đợi khi nào điều chỉnh xong, thích yêu đương sao cũng tùy, không ai ngăn cản anh ta.”

Bác sĩ Lưu thử nói chuyện với Thục Phấn, để chị tạm thời dừng gặp Tư Triệt nữa, nhưng không có tác dụng gì, còn bị Tư Triệt biết được ghi hận trong lòng, tiến độ học càng chậm hơn.

Cầu Phi đến tìm Thục Phấn, tôi đến thăm Tư Triệt, chúng tôi chạm mặt nhau ở khu chung cư, đây là lần đầu chúng tôi gặp nhau bên ngoài bệnh viện. Dọc đường, chúng tôi gặp Thục Phấn và Tư Triệt, Tư Triệt đang nghịch cát trong công viên, Thục Phấn tựa lên lan can gần đó, như người mẹ đang trông con.

Tôi cau mày, hôm nay là ngày học của Tư Triệt, lại bị Thục Phấn dụ dỗ ra ngoài, chị không muốn anh ta ngoan ngoãn học tập, thoát khỏi sự kiểm soát của chị.

Chúng tôi đi qua đó, Thục Phấn nhìn thấy, gật đầu với Cầu Phi, Cầu Phi qua chỗ chị.

Tôi vẫy tay gọi: “Tư Triệt, qua đây”

Tư Triệt nhìn tôi, đứng đưng như không.

Thục Phấn cũng gọi: “Tư Triệt, qua đây”

Tư Triệt lập tức ném nắm cát trong tay đi, quay về bên cạnh Thục Phấn. Chị cười nhạo tôi, khoe khoang một màn chiến thắng dễ như trở bàn tay.

Tôi đứng từ xa lạnh lùng nhìn chị, Cầu Phi đã đi được nửa đoạn đường, lặng lẽ quay về bên cạnh tôi.

...

CDC bắt đầu bận rộn, bác sĩ Vương phải chạy hai đầu, tôi cũng ít qua khu chung cư của Tư Triệt, cho đến khi nhận được điện thoại của ban quản lý chung cư, nói tối qua Tư Triệt vào nhà Thục Phấn, đến giờ vẫn chưa thấy ra.

Tôi và bác sĩ Vương vội chạy qua đó. Bác sĩ Vương đã nhờ ban quản lý trông chừng, nếu hai người gần gũi quá mức phải thông báo ngay. Tư Triệt đang trong giai đoạn điều chỉnh, không được phép phát sinh quan hệ.

Bác sĩ Vương đầy lo lắng nói: “Chắc không đâu, Thục Phấn hình như không thích Tư Triệt.

Tôi nói: “Không, người chị ta cần chính là anh ta”

Bác sĩ Vương sững sốt, phóng xe như bay.

Sau khi đến nơi, người của ban quản lý đã đợi dưới lầu, nói mẹ Thục Phấn vừa mới về, lên nhà chưa bao lâu lại bỏ đi, trông có vẻ tức gần chết. Chúng tôi đi lên lầu, cửa nhà Thục Phấn đang để mở, chắc do mẹ chị giận quá quên đóng lại. Chúng tôi chen chúc trước thêm nhà ngó vào trong, cửa phòng ngủ đóng chặt, không có động tĩnh gì, người của ban quản lý gọi một tiếng, không ai trả lời.

Tôi đẩy những người khác ra: “Để tôi.”

Tôi đến trước cửa phòng đang đóng chặt, gõ cửa, không có động tĩnh. Tôi bèn mở cửa, một mùi xộc vào mũi. Trên giường chỉ có mình Thục Phấn, tôi vào phòng, đóng cửa lại, ngăn những ánh mắt bên ngoài.

“Tư Triệt đâu?”

Thục Phấn không nhìn tôi, hoàn toàn không bận tâm đến việc có người vào phòng ngủ của mình, chị nói: “Đi rồi”

Tôi hỏi chị: “Hai người đã làm tình chưa?”

Thục Phấn nói: “Cô biến thái hay sao mà hỏi chuyện này.”

Tôi nhìn chị, hỏi một lần nữa: “Hai người đã làm tình chưa?”

Chị vẫn không trả lời, lại lộ ra vẻ mặt khinh khỉnh đáng ghét kia.

Tôi bước lại gần hơn: “Chị cần đàn ông, lần đầu tiên nhìn thấy anh ta chị đã có dự định, chị không ngừng gõ ly vào đĩa lót, nhưng lại không chạm hẳn vào, chị đang muốn xua đi khao khát muốn được quấn quít với anh ta. Chị sợ sự thèm khát của mình lộ ra quá sớm, nhưng chị cho rằng, khoái cảm tình dục cần sự dè dặt, nên chị nhìn anh ta tặng chị chiếc đĩa lót kia hết lần này đến lần khác, vừa đè nén ham muốn, vừa để nó dâng trào. Chứng ám ảnh cưỡng chế của chị ngày càng nghiêm trọng, cho thấy khao khát được kết hợp với anh ta ngày một mạnh mẽ”

Vẻ kiêu ngạo trên mặt Thục Phần đã rạn nứt.

Thật ra tôi đã có suy đoán này từ hôm xem mắt. Freud có một ca rối loạn ám ảnh cưỡng chế vô cùng kinh điển, một cô gái mỗi đêm trước khi đi ngủ đều phải kéo gối cách xa đầu giường, để một khe hở ở giữa, không muốn để gối chạm vào đầu giường. Sau khi phân tích kết luận, cô gái này có ảo tưởng tình dục với cha mình, gối chạm vào đầu giường tượng trưng cho việc giao hợp, cô gái cố ý kéo gối ra xa đầu giường để đè nén và ngăn chặn ham muốn giao hợp trái luân thường trong lòng.

Tất cả những hành vi tưởng chừng như vô nghĩa của bệnh nhân rối loạn ám ảnh cưỡng chế đều để xua đi suy nghĩ không thể chấp nhận trong lòng.

Tách và đĩa lót vốn là một, tượng trưng cho sự giao hợp, những hành vi ám ảnh cưỡng chế khác của chị trước khi nhập viện cũng vậy, không ngừng chọt ngón tay vào lỗ chuông cửa,

không ngừng đóng mở tủ lạnh trong nhà, đều liên quan đến hình tượng tình dục. Chị có chướng ngại trong việc trải nghiệm tình dục thực tiễn, nhưng lại vô cùng khao khát nó, phá hỏng chuông cửa nhà người khác thể hiện sự ganh ghét đời sống tình dục của người khác.

Thế nên chị thực hiện nghi thức dạy học trong phòng bệnh lúc giữa đêm, vì thân phận giáo viên tượng trưng cho việc kìm nén ham muốn, chị không ngừng lặp lại hành vi dạy học để nhắc nhở bản thân phải đoan trang, nghiêm túc, tránh xa bản năng.

Có người trong ban quản lý nói chị là hồ ly tinh, không phải vì chị đã thật sự làm chuyện gì đó, mà vì năng lượng tình dục tích tụ trong người chị quá nhiều nhưng không có chỗ để trút ra, nên bất luận chị làm gì cũng đầy ý khơi gợi tình dục.

Tôi tiếp tục nói: “Chị ly hôn ba năm, lại từng ra vào bệnh viện tâm thần, không thể bắt đầu cuộc tình mới, sự tu dưỡng nề nếp không cho phép chị buông thả, chị không có cơ hội để giải tỏa ham muốn. Lúc này, một cậu ngốc xuất hiện, cậu ngốc làm suy yếu sự nghiêm ngặt trong việc tự đánh giá bản thân của chị, cậu ngốc sẽ không bận tâm đến sự “dơ bẩn” của chị, thậm chí còn yêu sự “dơ bẩn” của chị. Chị tiếp cận Tư Triệt, không phải vì thương hại hay cảm động gì cả, chị chỉ muốn tìm một nơi để giải tỏa, một nơi chị đã kiểm tra, thỏa mãn ham muốn kiểm soát và mang lại an toàn cho chị”

Thục Phấn nhìn tôi đăm đăm, tôi đi đến cạnh giường, nhìn chị với vẻ khinh miệt: “Tôi biết nói gì sẽ khiến chị đau nhất, tôi không nói, chẳng qua vì tôi lương thiện.

Chị im lặng hồi lâu, đột nhiên bật cười. Sau đó chị vén chăn lên, đứng dậy, không mảnh vải che thân, dấu vết nằm khắp giường.

Chị đứng cao hơn tôi, chậm chậm đến gần tôi, chạm bàn tay mượt mề hôi từng chạm vào thân dưới của đàn ông lên mặt tôi, ghé lại gần, nhìn thẳng vào mắt tôi nói: “Cô cũng đáng thương lắm”

Tôi nhìn chị.

Thục Phấn nói: “Cô cho rằng tôi bị kiểm soát bởi ham muốn thể xác, lẽ nào cô không bị kiểm soát bởi sự lương thiện ư.”

Tôi không tiếp lời: “Cả việc đối xử tốt với công cụ của mình chị cũng không làm được, chút thời gian thế mà cũng không chịu được sao? Bác sĩ Vương đã từng nói với chị rồi, Tư Triệt đang trong giai đoạn điều chỉnh, cố gắng đừng gặp nhau, càng đừng nói đến việc làm tình, anh ta không hiểu gì, còn chị chỉ đơn thuần là một kẻ xấu xa.

Thục Phấn lộ vẻ mỉa mai, lùi lại một bước nói: “Đừng nói mấy chuyện này với tôi, đào tạo điều chỉnh cái gì, ba mươi mấy năm qua anh ta đều sống như thế, bây giờ các người mới nhớ ra đến tìm anh ta để điều chỉnh thì có ích gì? Bi kịch của anh ta không bắt nguồn từ khi nằm trong bụng mẹ, mà bắt nguồn từ thế giới không bao dung với bị kịch này và đám người nhạt rác muộn màng như các cô, các cô định nghĩa bệnh tâm thần, định nghĩa anh ta cần điều chỉnh, đó mới là đeo gông cùm lên người anh ta.

“Được thôi, để tôi nói cho chị biết việc điều chỉnh có tác dụng gì với anh ta. Giờ đây anh ta đã đón nhận toàn bộ những

gì chị ban cho, nhưng không ai dạy cho anh ta biết, khi những thứ này bị thu hồi, khi anh ta mất đi tác dụng duy nhất là trở thành cây chày của chị, dùng chán chê rồi, bị vứt bỏ, anh ta nên xử lý thế nào khi bị bỏ rơi, làm sao để thoát khỏi nỗi ám ảnh của cây chày mà sống như một con người, làm sao để hóa giải bi kịch xảy ra sau khi chào đời, sau bi kịch do thế giới thiếu bao dung gây ra, người anh ta yêu là chị lại ban cho anh ta một bi kịch khác, chúng tôi phải dạy anh ta làm sao để hiểu tất cả những chuyện này, hiểu về một cây chày, hiểu rằng tình yêu giả tạo của chị chỉ là treo đầu dê bán thịt chó với bộ não tám tuổi của mình, dạy anh ta biết cảnh giác với việc bị hủy hoại trước khi chị hủy hoại anh ta.

Cố giúp một bộ não tám tuổi có ý chí tự do là điều bác sĩ Vương đang cố gắng thực hiện.

Thục Phấn im lặng.

Tôi tiến lại gần chị nói: “Chị làm tình với anh ta khi anh ta đang trong giai đoạn điều chỉnh nhận thức, anh ta đã lỡ mất thời kỳ cảnh giác tối ưu rồi, anh ta chắc chắn sẽ lại chịu tổn thương, sẽ vì chị mà trở mặt thành thù với chúng tôi. Anh ta đã tiếp nhận chị trước khi tiếp nhận thế giới mới. À, tất nhiên, chị đâu quan tâm đến những chuyện này, suy cho cùng chị chỉ cần một cây chày, biết cử động là đủ”

Thục Phấn vẫn tiếp tục im lặng, nhưng vẫn mỉm cười như đang hồi tưởng lại gì đó, nụ cười kia xuất hiện giữa khung cảnh chiếc giường bừa bộn, trông khó chịu vô cùng.

Tôi không nói thêm nữa, quay người bỏ đi, đến trước cửa, giọng nói của chị chột vang lên sau lưng: “Cô chắc chắn tôi

không có tình yêu sao?”

Tôi không trả lời, vặn nắm cửa, đột nhiên có một làn gió nhẹ nhàng thổi qua sau lưng. Cảm giác kỳ lạ thôi thúc tôi ngoảnh lại, thấy Thục Phấn đã đến bên cửa sổ từ bao giờ, cửa sổ mở toang, không lắp khung chống trộm.

Chị ngồi trên bục cửa sổ, cơ thể trần truồng, hai chân khẽ đong đưa, đây là tầng sáu.

Mọi chuyện thay đổi quá đột ngột, tôi nhất thời không kịp phản ứng: “Chị muốn làm gì? Đang dọa tôi sao?”

Thục Phấn bật cười: “Không dọa cô đâu, di thư để trên bàn, cô có thể đọc thử”

Di thư? Chị đã lên kế hoạch sẽ tự sát vào hôm nay?

Trên bàn quả thật có một trang giấy, tôi nhìn chăm chăm Thục Phấn, nhích lại gần bàn cầm tờ giấy lên, đập vào mắt là hai chữ “di thư” thật lớn, cực kỳ bắt mắt. Tôi không thể dời mắt khỏi Thục Phấn, chỉ đọc sơ qua, lá di thư này lời lẽ đanh thép, nói là một lá thư vạch tội thì đúng hơn.

Trong di thư chị viết về những đau khổ mình phải chịu đựng vì bệnh tâm thần trong bao năm qua, chị chỉ trích khu chung cư này, chỉ trích xã hội, chị nói “mỗi một người” đều là hung thủ, bên trong có rất nhiều chỗ phóng đại sự thật, nội dung đầy kích động.

Thục Phấn chỉ vào máy tính nói: “Trên mạng còn một phần nữa, một tiếng sau, khi tôi đã nằm bên dưới, phần trên mạng sẽ được đăng tải.”

Tôi sửng sốt hiểu ra, mục đích của chị là muốn kích động cư dân mạng. Tôi đã có thể tưởng tượng được, nếu lá thư này được

công bố ra ngoài, người trong khu chung cư này chắc chắn sẽ bị “bạo lực mạng”, bị vùi dập trong những lời lên án về đạo đức.

Không ngờ chị đã tính toán từ trước. Nhưng tôi thấy rất lạ, theo tôi thấy Thục Phấn chẳng hề liên quan chút gì đến việc tự sát, chị không phải người “nhu nhược”, càng không phải người bằng lòng trao quyền trả thù cho người khác, chị cũng chưa đến bước đường cùng, một người theo chủ nghĩa vị kỷ như chị sao có thể từ bỏ bản thân?

Hơn nữa năng lượng tình dục trên người chị mãnh liệt như vậy, năng lượng tình dục thể hiện khả năng tạo lập và khát vọng sinh tồn của một người ở mức độ nhất định, chị khác hẳn những người buông thả quá mức trở nên trống rỗng, không có lý tưởng sống kia, thậm chí chị còn chưa được thỏa mãn ham muốn. Thục Phấn thực sự không giống người sẽ tự sát!

Nhưng hiện thực không cho tôi suy nghĩ nhiều, Thục Phấn đã thò hai chân ra ngoài. Bên dưới đã có người phát hiện, bắt đầu la hét, Thục Phấn ngồi trên bệ cửa sổ, đong đưa chân, đón nhận mọi ánh mắt, bất luận đó là ánh mắt khiếp sợ hay tò mò. Như có tia nắng xuyên qua cơ thể trắng muốt của chị.

Trong mắt tôi, chị từ một người phụ nữ trở thành một bé gái.

Chị buộc mình phải bình tĩnh, phải tìm cách, nhưng não cứ ong ong không ngừng. Tôi từng tưởng tượng về cảnh này vô số lần, nhưng khi thật sự xảy ra, tôi phát hiện chân tay mình lạnh cóng, luống ca luống cuống, như đã bị cầm.

Dòng chảy như thác quét qua não tôi, tôi hốt hoảng bắt được một câu chị hỏi khi nãy: “Thục Phấn, chị có thấy rõ bên dưới

không? Nhiều người không?”

Thục Phấn nói: “Không ít”

Tôi nói: “Tư Triệt có trong đám đông không?”

Hai chân đang đong đưa của chị chợt khựng lại, rồi tiếp tục đong đưa: “Anh ta về nhà ngủ rồi.”

Tôi nói: “Chị đã đẩy anh ta rời khỏi đây, không muốn để anh ta nhìn thấy chị chết đúng không?”

Thục Phấn nói: “Cô đừng khuyên nữa, cũng về đi.”

Tôi nói: “Tôi không khuyên, chỉ đang trần thuật chuyện sắp xảy ra, sau khi chị nhảy xuống, dưới góc nhìn của Tư Triệt.”

Thục Phấn im lặng.

Tôi nói: “Anh ta ngủ một giấc dậy, vừa mới được nếm trải niềm vui thích chưa từng có, sốt sắng đến tìm chị, ngoài chỗ bị đánh dấu và vết máu dưới nhà chị, chẳng tìm được gì cả. Anh ta cho rằng niềm vui đó chỉ là thoáng qua, chị chẳng qua không gặp anh ta như mọi khi. Khung bằng phần kia vẫn ở đó, anh ta tiếp tục tặng đĩa, một tháng, hai tháng, anh ta vẫn không thấy chị. Anh ta nhìn thấy chiếc xe màu đen, đính hoa trắng đỗ dưới nhà chị, nhìn thấy có người ôm một chiếc hũ, nhìn thấy ngày qua ngày chỗ bị đánh dấu và vết máu phai dần đi, anh ta mặc kệ những ánh mắt xuyết xoa thương hại của người trong khu chung cư, tất cả đều không cản được anh ta tiếp tục tặng đĩa, tiếp tục chờ đợi chị xuống gặp mình”

Thục Phấn nói: “Đừng nói nữa”

Tôi tiếp tục: “Lâu dần, anh ta không nhịn được hỏi, sao Thục Phấn không ra ngoài, những ánh mắt thương hại kia nói cho anh ta biết, Thục Phấn chết rồi. Anh ta hỏi chết rồi là đi đâu,

chết rồi là không bao giờ gặp lại gã ngốc là anh nữa, sao lại không gặp được nữa? Thục Phấn đã cho anh ta niềm vui kia mà, ánh mắt thương hại kia nói với anh ta, Thục Phấn đã chết từ mấy tháng trước rồi, vui vẻ với anh ta xong thì chết rồi. Thế là anh ta ngỡ ngác hiểu ra, vui vẻ là phải trả giá. Thì ra Thục Phấn cho anh ta niềm vui là để mang niềm vui của anh ta ra đi mãi mãi; Thục Phấn mở cửa cho anh ta là để đóng hết toàn bộ cửa của anh ta; Thục Phấn cười với anh ta là để trao cho anh ta sự tuyệt vọng”

Thục Phấn: “Tôi đã bảo cô đừng nói nữa!”

Cơ thể chị chao đảo, nghiêng ra ngoài thêm một chút, bên dưới đây tiếng hét thất thanh.

Cổ họng tôi thắt chặt, toát đầy mồ hôi lạnh, rất cố gắng mới có thể nói tiếp: “Anh ta hỏi Thục Phấn chết như thế nào, họ nói với anh ta rằng nhảy từ chỗ này xuống, thế là anh ta cũng đứng ở đây, đứng ở chỗ chị đang ngồi lúc này, anh ta nhớ lại họ nói những con chim kia cũng đã chết, nhưng anh ta đã để chim chết bay đến trước cửa sổ của chị, và rồi chị cũng bay ra ngoài theo chúng, giờ đến lượt anh ta rồi, thế là anh ta gieo mình xuống, trở thành một con chim chết, bay về phía chị”

Thục Phấn bắt đầu la hét, run rẩy không thôi.

Tôi hít thở sâu rồi nói: “Chị còn nhảy nữa không, tôi nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát rồi, khu chung cư âm ỉ như vậy, chắc Tư Triệt cũng thức dậy rồi.”

Sau đó là một hồi im lặng thật lâu, tôi yên lặng đứng đó, chị yên lặng ngồi đó, không khí như ngưng đọng. Trong tiếng còi

hú của xe cảnh sát, Thục Phấn thu chân về, chân chị mềm nhũn, ngã phịch xuống sàn, nhìn tôi như nhìn ác quỷ.

“Cô thật ghê tởm”

Tôi ra mở cửa phòng, bác sĩ Vương và người của ban quản lý lập tức ủa vào, tôi dùng chút ý chí cuối cùng, tóm lấy bác sĩ Vương nói: “Chị ta còn một bức di thư trên mạng, nhớ gỡ xuống”

Nói xong liền chạy vào nhà vệ sinh, ôm bồn cầu nôn thốc nôn tháo, dạ dày co thắt, bác sĩ Vương giật nảy mình, hỏi tôi có sao không, tôi lập tức khóa cửa nhà vệ sinh lại, ngăn anh ta lại bên ngoài, tiếp tục ôm bồn cầu nôn.

Trong lúc hỗn loạn, cảnh sát đến rồi lại đi, tôi được dìu đến phòng quản lý nghỉ ngơi, họ rối rít cảm ơn, tôi không thể trả lời, tôi đã tạm thời mất tiếng.

Một tấm ảnh thu hút sự chú ý của tôi, nó được dính trên tường ảnh lưu niệm của ban quản lý. Đây là chuyên mục văn hóa của khu chung cư, đã khá cũ kỹ, lưu lại người và việc trong khu chung cư này.

Trong tấm ảnh kia có Tư Triệt, còn là Tư Triệt lúc nhỏ, đường nét khuôn mặt rất giống bây giờ. Tôi nhìn thời gian dưới góc ảnh, khi Tư Triệt tám tuổi, cậu bé ngồi trên bập bênh, đối diện là một bé gái, bé gái đó là Thục Phấn. Tôi từng thấy trong những bức ảnh treo trong nhà chị, Thục Phấn mười một tuổi, hai người ngồi ở hai đầu bập bênh, Tư Triệt cười toe toét, Thục Phấn khẽ mỉm cười.

Tôi chợt nghĩ, họ đã quen nhau từ khi đó, có lẽ còn từng chơi với nhau, bày tỏ sự yêu thích của trẻ thơ dành cho nhau, nhưng

từ sau năm đó, Thục Phấn tiếp tục trưởng thành, bước ra thế giới của người lớn, còn Tư Triệt vĩnh viễn dừng lại ở thời điểm tám tuổi, bao năm trôi qua vẫn chăm chú dõi theo Thục Phấn bằng ánh mắt khi tám tuổi.

Còn Thục Phấn thì sao?

Tôi vội tìm kiếm, ánh mắt dừng lại trên một tấm ảnh được chụp vào ba năm trước. Trong ảnh không có ai khác, Tư Triệt lại đến dưới nhà Thục Phấn, thả con chim đã chết tặng cho Thục Phấn, có một người đang đứng trước cửa sổ kín đáo trên tầng ba, là Thục Phấn, chị đang nhìn anh ta.

Không phải sau khi xem mắt, rất lâu trước đó, rất lâu rất lâu trước đó.

Con chim đã chết của Tư Triệt thật sự đã bay đến trước mặt Thục Phấn.

...

Tôi quay về bệnh viện, dọc đường, thấy blog của Cầu Phi có bài viết mới, tên là “Cô ấy yêu một chàng ngốc”, mở lên là một bài thơ:

*Chàng ngốc được nuôi trong đĩa, cô là chiếc kính hiển vi,
Cô đuổi người thật dài, quan sát hoa văn của chàng,
Đặt tên cho chúng, định hình cho chúng,
Hoa văn của chàng ngốc, là kính hiển vi cho.*

*Chàng ngốc treo lơ lửng, cô là sợi dây thép,
Trói chặt chân của chàng, nút thật đẹp cho chàng,
Cô cắt nhỏ chàng ngốc, đặt vào trong móng tay,
Cô ngâm đầu ngón tay, nước bọt bỗng dâng trào.*

*Chàng ngốc tiết lộ một bí mật,
Cô chôn giấu một bí mật,
Chàng lao về phía cô,
Kết vầy trên sự thèm ăn của cô.*

“Chàng lao về phía cô, kết vầy trên sự thèm ăn của cô. Tôi đọc đi đọc lại câu cuối.

Về đến bệnh viện, tôi đi tìm Tề Tổ.

Trong phòng bệnh chỉ có mình anh ta, tôi đi vào, ngồi xuống, không hé chữ nào. Anh ta nhìn tôi, cũng im lặng, tiếp tục đọc sách.

Hồi lâu sau, tôi lên tiếng, giọng nói đã khôi phục chút ít, như tiếng dao kéo trên mặt đất, rất khó nghe: “Tham vấn cho tôi được không?”

Tề Tổ đóng sách lại: “Nói đi.”

Tôi im lặng một lúc rồi nói: “Khi đối mặt với bệnh nhân nào đó, tôi trở nên thật độc ác.”

Tề Tổ nói: “Cô tìm tôi không phải để nói về vấn đề chuyển giao cảm xúc đâu nhỉ, cứ nói thẳng đi”

Tôi sửng sốt, trước mặt Tề Tổ tôi gằn như trong suốt.

Tôi cúi đầu, im lặng thêm một lúc, thật khó mở lời: “Tôi đánh giá quá cao bản thân, tôi từng tin rằng, cái chết là tự do, được chết là quyền của mỗi người, không cần níu kéo một người muốn tìm đến cái chết, nhưng khi chị ta ở trước mặt tôi, tôi vẫn níu kéo... Dùng cách mà tôi từng khinh thường nhất, dùng người chị ta yêu để trói buộc chị ta.”

Tề Tổ nói: “Khinh thường, nhưng hữu ích.”

Tôi im lặng.

Tê Tổ tiếp tục: “Vấn đề không nằm ở đây, Mục Qua. Vấn đề là tại sao cô lại cảm thấy mặc cảm tội lỗi khi cứu một người?”

Không khí lại trở nên ngột ngạt, tôi đứng bật dậy, ra khỏi phòng: “Còn công việc chưa xong, tôi quên mất”

Tê Tổ gọi tôi, tôi không ngoảnh lại, hối hả bỏ đi.

Sau sự việc nhảy lầu, Thục Phấn lại nhập viện, Tư Triệt cũng được đưa đến CDC, tuy chung một nơi, nhưng họ không được gặp nhau. Tư Triệt từng âm ỉ một thời gian, nổi nóng, đập phá đồ đạc. Qua thời gian đó, anh ta đành bỏ cuộc, bắt đầu học trì hoãn sự thỏa mãn theo sự hướng dẫn của bác sĩ Vương.

Thục Phấn đã đối mặt với khả năng hủy hoại của mình với Tư Triệt, bắt đầu tránh xa anh ta. Có những tình yêu có khả năng ăn mòn, nó đơm hoa trong vùng đất độc, chị phải đưa mình ra khỏi vùng đất độc trước, mới có thể trồng hướng dương.

Ban quản lý gửi đến bệnh viện một xấp ảnh, bản tin văn hóa khu phố của hai tháng trước chụp được tôi và bác sĩ Vương, chúng tôi chê nhau xấu, bác sĩ Vương cười nói: “Có cả Cầu Phi trong này nè, mang cho cậu ta một tấm đi.

Chắc chụp được hôm tôi và anh ta gặp nhau trong khu chung cư. Tôi cầm ảnh lên, nhìn ngày chụp dưới góc ảnh chợt ngẩn ra, ngày bảy tháng tư, không phải ngày chúng tôi gặp nhau, một ngày trước khi Thục Phấn nhảy lầu.

Những manh mối bị bỏ sót bỗng chốc hiện ra, Cầu Phi đến gặp chị, hôm sau chị toan nhảy lầu. Anh ta đã nói gì với chị?

Tôi vẫn còn rất nhiều nghi vấn về việc Thục Phấn nhảy lầu, không chỉ vì chị không giống người có khuynh hướng tự sát, quan trọng hơn là bức di thư kia có ý kích động quá mạnh, giống như chết là để công bố bức di thư, tôi rất quen thuộc với văn phong này, giống của Cầu Phi viết.

Nhưng anh ta là bạn của Thục Phấn, không có lý do để hại chị, hơn nữa tôi cũng hiểu Cầu Phi, anh ta thật thà lương thiện, chắc tôi cả nghĩ thôi, Cầu Phi văn hay chữ tốt, Thục Phấn nhờ anh ta tô điểm thêm cho di thư cũng không lạ.

Nhiều ngày liền, tôi như mất hồn loanh quanh trong khu nội trú, có lần định đi rót nước, nhưng mang chiếc ly không về, có tiếng cười vang lên sau lưng, ngoảnh lại nhìn, là Tề Tổ, đây là lần đầu anh ta chủ động đến tìm tôi.

Tôi không biết nên nói gì, đây vẻ thắc mắc.

Tề Tổ thở dài, chìa tay về phía tôi: “Chẳng phải cô muốn bài sư à?”

Tôi kinh ngạc rất lâu, ngờ ngác đưa chiếc ly giấy trống không qua, Tề Tổ nhận lấy, uống cạn ly trà bài sư trống không này, tôi mếu máo bật khóc: “Thầy”

Tôi chính thức được Tề Tổ tham vấn.

CDC có lớp thủ công, Tư Triệt bắt đầu học làm gốm, anh ta chỉ muốn làm một thứ, đĩa lót. Ban đầu sản phẩm làm ra méo mó xấu xí không ra hình thù gì, nhưng anh ta rất kiên nhẫn với việc này, hình dáng đĩa lót dần ngày ngắn hơn, mỗi một lần anh ta đều khắc dòng chữ “Thục Phấn và Tư Triệt” ở mặt đáy của đĩa, cả những sản phẩm bị hỏng.

Anh ta không làm âm ỉ nữa, im lặng kiên nhẫn chờ ngày xuất viện, đem tặng chiếc đĩa lót mình tự tay làm. Chờ đợi khiến anh ta rất vui, quanh năm như thế, anh ta đã quen với niềm vui hư ảo có được trong quá trình chờ đợi.

Thục Phấn vẫn kiêu ngạo u ám như xưa, bước đi trên hành lang khu nội trú, chị vẫn không quan tâm đến bất cứ ai. Chị không mấy hứng thú với lớp thủ công, nhưng khi bị lôi kéo đến đó, vẫn học làm. Tôi gợi ý chị làm ly, cung cấp cả một số kích thước phù hợp.

Thật ra tôi hơi trơ trẽn, vờ như không biết Tư Triệt đang làm đĩa lót, vờ như không biết kích thước đĩa lót Tư Triệt làm, muốn tạo một sự trùng hợp. Một ngày nào đó, chị thoát ra khỏi vùng đất độc, họ gặp lại nhau ngoài kia, chị phát hiện ra đĩa lót Tư Triệt tự tay làm tặng chị khớp với chiếc ly chị làm một cách kỳ diệu, cạm bẫy lằng mạn này rồi sẽ ra sao?

Câu chuyện thứ mười

Chứng cuồng phóng hỏa
Rối loạn chuyển đổi cơ thể

Buổi sáng, tiếng còi xe cảnh sát đánh thức tôi khỏi cơn ngủ gật.

Đến bên cửa sổ nhìn xuống bên dưới, đập vào mắt là ánh đèn xanh đỏ lập lòe. Cửa xe cảnh sát mở ra, hai viên cảnh sát bước xuống, dẫn theo một người đàn ông mặc áo màu xám.

Họ đi về hướng phòng giám định chất gây nghiện.

Chủ nhiệm khoa gõ cửa, gọi tôi mang theo giấy bút đi theo mình. Tôi hỏi chủ nhiệm khoa đi đâu, anh ta nói một tội phạm phóng hỏa vừa được đưa đến, cảnh sát muốn bệnh viện hỗ trợ điều tra, kiểm tra tình trạng tâm thần của hắn.

“Em thấy rồi, là người vừa được đưa qua phòng giám định chất gây nghiện đúng không?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Ừm, tội phạm phóng hỏa thường có vấn đề lạm dụng thuốc nên kiểm tra cái này trước.

Khi đến phòng giám định chất gây nghiện, bác sĩ phụ trách giám định đang để tội phạm phóng hỏa kia đứng dựa vào tường, đứng tấn, đưa hai tay ra trước, kiểm tra ngón tay có run rẩy hay không.

Trợ lý đã lấy tóc cậu ta đi xét nghiệm. Tóc sẽ giữ lại chất chuyển hóa của chất gây nghiện, nếu trong ba centimet tính từ

chân tóc của mẫu xét nghiệm cho kết quả dương tính, có thể chứng minh cậu ta từng sử dụng chất gây nghiện trong vòng sáu tháng vừa qua.

Chủ nhiệm khoa đi vào, bác sĩ giám định chào anh ta, theo trạng thái đứng tấn của tội phạm phóng hỏa không thấy triệu chứng rõ rệt, đành đợi kết quả xét nghiệm tóc.

Tôi bắt đầu quan sát người kia, cậu ta rất trẻ, khoảng mười bảy, mười tám tuổi, ánh mắt không hề có vẻ khó chịu và xấu hổ sau khi bị bắt. Cậu ta thản nhiên đứng tấn trong căn phòng đầy cảnh sát và bác sĩ tượng trưng cho quyền uy, không hề rụt rè.

Trẻ tuổi không có gì lạ, hành vi phóng hỏa thường xảy ra ở tuổi vị thành niên. Khi nghiên cứu tâm lý của hành vi phóng hỏa, chúng tôi thường thực hiện với trẻ vị thành niên, tương đối ít nghiên cứu về tội phạm phóng hỏa trưởng thành.

Tuy ngoại hình trẻ trung, nhưng ấn tượng ban đầu của tôi về cậu ta là chững chạc, không phải đứa trẻ còn đi học hay vừa tốt nghiệp, nhìn là biết từng lăn lộn ngoài xã hội, nhưng không phải dạng côn đồ hung hăng bắt tài vô dụng thường thấy. Cậu ta rất có phong cách cá nhân, không giống những đứa trẻ chỉ biết ra vẻ hùng hổ khác.

Trực giác mách bảo tôi cậu ta là người làm nghệ thuật.

...

Chủ nhiệm khoa dẫn theo thực tập sinh là tôi, thanh tra Trần cũng dẫn theo một cậu lính mới, tên Tiểu Khắc. Chủ nhiệm khoa và thanh tra Trần ra ngoài trao đổi riêng với nhau, để tôi ở lại phòng giám định hỏi Tiểu Khắc về chi tiết vụ án.

Tội phạm phóng hỏa này tên Kiều Lang, mười bảy tuổi, bỏ học từ cấp hai, là một nhiếp ảnh gia, đồng thời cũng là thành viên của một băng nhóm đốt phá sở công an đang truy bắt. Băng nhóm đốt phá này thường đăng tải các đoạn phim phóng hỏa lên mạng, phòng tội phạm công nghệ cao đã theo dõi nửa năm mới bắt được một mình cậu ta.

Đây là lần đầu Tiểu Khắc đưa nghi phạm đến bệnh viện tâm thần làm giám định, ban đầu khá căng thẳng, nhưng thấy điệu bộ của mình nhiều chuyện như một ông chú thô lỗ, anh ta cũng bắt đầu thả lỏng.

Anh ta nói băng nhóm đốt phá này rất khó bắt, manh mối duy nhất là vài đoạn phim được tung lên mạng, không tìm được manh mối gì trên mạng nổi, cho thấy đó là của mạng tối. Phòng tội phạm công nghệ cao mất hơn nửa tháng mới tìm được nguồn đăng của một đoạn phim trong số đó, nhưng trang web kia đã sập từ lâu.

Tội phạm của mạng chìm hầu hết đều như vậy, đánh một phát đổi chỗ khác ngay, máy chủ đặt ở nước ngoài, mỗi một phút, thậm chí là mỗi một giây đổi một địa chỉ IP khác, không thể truy vết được.

Tiểu Khắc nói: “Cô biết mạng tối chứ?”

Tôi nói: “Biết chút chút”

Các trang mạng chúng ta thường sử dụng chỉ là một phần rất nhỏ, đó là mạng nổi, bên dưới mạng nổi còn một thế giới mạng ngầm vô cùng rối ren phức tạp, có tính bảo mật cực cao, các công cụ tìm kiếm thông thường không thể tìm được. Mạng tối nằm ở nơi sâu nhất của mạng chìm, vốn là công nghệ giúp

người dùng ẩn danh tính khỏi máy chủ, không tiết lộ quyền riêng tư, nhưng lại mở ra một thế giới mới cho tội phạm công nghệ cao.

IP của người dùng mạng tối được chuyển tiếp qua nhiều lớp, mỗi lớp đều được mã hóa, thay đổi liên tục, rất khó định vị. Do mức độ bảo mật cực kỳ cao, thế giới của mạng tối đen tối tột cùng, bên trong chứa những tội ác như mua bán con người và nội tạng, giao dịch chất cấm, buôn lậu vũ khí, phát sóng trực tiếp nội dung khiêu dâm và tàn sát, thậm chí còn là trung tâm hoạt động của phần tử khủng bố.

Tiểu Khắc nói: “Cô không tưởng tượng được trong đó đang xảy ra những gì đâu, ở đó không có nhân tính.”

Kiều Lang thuộc băng nhóm đốt phá, một nhóm người có sở thích phóng hỏa cực đoan, họ đốt nhà, đốt xe, đốt người, đăng các đoạn phim đốt phá lên mạng tối để nhận tiền thưởng, cũng có người thuê họ phóng hỏa, thưởng thức hiện trường hỏa hoạn. Các giao dịch sử dụng tiền ảo - Bitcoin, mỗi khi đăng tải một đoạn phim đốt phá, Kiều Lang kiếm được ba đồng Bitcoin.

Tôi tra cứu tỷ giá đồng Bitcoin hiện tại, giật nảy mình, một đồng Bitcoin tương đương hơn năm mươi nghìn nhân dân tệ, ba đồng Bitcoin, một lần phóng hỏa Kiều Lang sẽ kiếm được một trăm sáu mươi lăm nghìn tệ.

Tiểu Khắc đính chính với tôi: “Tỷ giá Bitcoin biến động rất nhanh, khi đó một đồng Bitcoin cậu ta đổi được hơn sáu mươi nghìn nhân dân tệ, tổng cộng hơn một trăm tám mươi nghìn.”

Tôi nhất thời câm nín, trên đời này có cả người bỏ ra một trăm tám mươi nghìn mua một trận hỏa hoạn để xem.

Tôi hỏi: “Đoạn phim một trăm tám mươi nghìn kia như thế nào?”

Tiểu Khắc cho tôi xem đoạn phim được lưu lại, đó là một căn hộ nằm ở tầng một chung cư, trong nhà bốc cháy, lửa không lớn nhưng rất nhiều khói, nghe loáng thoáng có một đoạn nhạc nền.

Tôi hỏi: “Không phải phát trực tiếp, cậu ta còn lồng nhạc vào kìa?”

Tiểu Khắc gật đầu: “Không phải, đoạn phim này được đăng lên sau hai ngày xảy ra vụ cháy”

“Có thù oán với nhà bị đốt sao?”

Tiểu Khắc nói: “Cậu ta nói địa điểm chọn ngẫu nhiên, không có ân oán gì với chủ nhà. Chúng tôi cũng điều tra rồi, họ không có bất cứ mối quan hệ xã hội nào thật. Lúc cháy chỉ có một cậu bé đang học cấp hai ở nhà, bố đi vắng, cửa bị khóa trái, do hàng xóm báo án, khi xe cứu hỏa đến nơi, cậu bé kia đã ngạt khói ngất xỉu. May mà cứu được người ra, ngoài thiệt hại chút tài sản ra thì không gây thương vong nào khác. Cậu bé kia sợ chết khiếp, ở bệnh viện không chịu về nhà.”

Nói đến đây, anh ta thoáng dừng một chút rồi tiếp tục: “Nhưng không loại trừ khả năng đốt phá chéo, đồng phạm chung băng nhóm của cậu ta có thù với nhà này, hoặc được người khác thuê để thực hiện. Cậu ta nói là ngẫu nhiên, ấy, cô nói có phải cậu ta cuồng phóng hỏa không?”

Tôi lắc đầu nói: “Chưa chắc, chứng cuồng phóng hỏa rất hiếm gặp ở tội phạm đốt phá, hầu hết tội phạm đốt phá chỉ có hành vi phóng hỏa, không phải cuồng phóng hỏa. Hiện tại cậu

ta có dính dáng đến vấn đề tiền bạc, không chỉ đơn thuần phóng hỏa cho vui, việc phóng hỏa có thể chỉ là công cụ, nhưng xem đoạn phim này... Đúng rồi, độ bảo mật của họ cao như thế, các anh bắt được cậu ta bằng cách nào vậy?”

Tiểu Khắc nói: “Để tôi cho cô xem một đoạn phim khác, cô xem hai đoạn có gì khác nhau.

Anh ta bật một đoạn phim khác, đối tượng bị đốt là một chiếc xe, lửa rất lớn, đã cháy đến đoạn cao trào, chiếc xe đã bị ngọn lửa nuốt chửng.

Tôi hỏi: “Đoạn này không phải Kiều Lang quay đúng không?”

Tiểu Khắc nói: “Sao cô biết?”

Tôi nói: “Cảm giác của đoạn Kiều Lang quay, nói sao nhỉ, đẹp hơn, cậu ta là nhiếp ảnh gia mà”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy, chính là nguyên nhân này. Chúng tôi phát hiện một số đoạn phim đốt phá không giống các đoạn phim khác, từ góc quay, ánh sáng, bầu không khí đều khác hẳn, nên suy đoán nghi phạm có thể làm công việc nghệ thuật liên quan đến nhiếp ảnh, sau đó giả định các đoạn phim có phong cách tương tự là của cùng một người, dựa vào đó để lập hồ sơ địa lý phạm tội về cậu ta.

Tiểu Khắc giải thích với tôi: “Khi hành động, tội phạm thường có vùng an toàn của mình, sẽ không đến một nơi hoàn toàn xa lạ để gây án, cũng không gây án ngay trước cửa nhà mình. Không gian hành động của cậu ta có quy luật, bằng việc phân tích mối quan hệ giữa các điểm, đường thẳng, phân bố bề mặt không gian của giữa các điểm phóng hỏa này, tìm ra trung tâm hoạt động của cậu ta. Trung tâm này thường là nhà hoặc

nơi ở của nghi phạm, sau đó tiếp tục dựa theo góc quay để suy đoán chiều cao, tìm một thanh niên làm nghề nhiếp ảnh, cao khoảng một mét bảy mươi tám, sống một mình tại khu vực trung tâm này.

Tôi nói: “Vậy tiếp theo là thông qua cậu ta để bắt đồng bọn khác à?”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy, đây là cách nhanh nhất, đám nhóc đó thật khó bắt. Nhưng Kiều Lang không chịu khai gì hết, tên nhóc này cũng khó nhằn không kém.

Anh ta sờ mũi nói: “Nếu bắt được yếu điểm tâm lý của cậu ta, cạy được miệng cậu ta thì tốt biết mấy”

Tôi nghe được ẩn ý của anh ta, nói là đưa Kiều Lang đến làm giám định tâm thần, thực chất là muốn chủ nhiệm khoa phân tích cậu ta, moi tin về đồng bọn của cậu ta.

Tôi không tiếp lời, anh ta quan sát một lúc rồi nói tiếp: “Cô đừng thấy cậu ta còn nhỏ tuổi, lão luyện lắm đấy, có tiền sử đốt phá mười năm rồi, lần đầu phóng hỏa là khi tám tuổi, cái gì cũng từng đốt, cây cối, nhà xe, người..

Tôi hỏi: “Từng đốt cả người sao?”

Tiểu Khắc nói: “Từng đốt, cậu ta nói là đốt thi thể, người vốn đã chết rồi. Chúng tôi đã lục soát nhà cậu ta, xem hết tất cả các đoạn phim đốt phá của cậu ta, không tìm thấy, nhưng bằng nhóm đốt phá này từng thiêu chết không chỉ một hai người.

Tiểu Khắc cho tôi xem thêm vài đoạn phim đốt phá của Kiều Lang, nói khoảng cách thời gian giữa các lần phóng hỏa của cậu ta rất ổn định, hai tháng một lần, lần đốt chung cư này ngoại lệ, cách lần trước chưa tới một tháng.

Tôi chỉ đoạn phim đốt chung cư được thưởng một trăm tám mươi nghìn: “Đây là lần phóng hỏa cuối cùng của cậu ta trước khi bị bắt à?”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy, nơi này cách nhà cậu ta rất gần, làm nhiều hồ sơ địa lý chúng tôi lập ra, không thì đã bắt được cậu ta sớm hơn rồi.

Tôi hỏi: “Gần cỡ nào?”

Tiểu Khắc nói: “Ngay khu chung cư bên cạnh.”

Tôi nói: “Thế thì mạo hiểm quá.”

Tiểu Khắc nói: “Tội phạm phóng hỏa mà, hơi bốc đồng mất kiểm soát cũng bình thường”

Tôi lắc đầu nói: “Trông cậu ta không giống dạng tội phạm phóng hỏa bốc đồng”

Tiểu Khắc nói: “Là sao?”

Tôi nói: “Cậu ta có yêu cầu với việc quay lại cảnh phóng hỏa. Cậu ta theo đuổi mỹ quan, hoặc thứ nào đó khác, qua các đoạn phim có thể thấy cậu ta có tình cảm không tầm thường với lửa, còn lòng nhạc nền. Cậu ta rất nghiêm túc trong việc phóng hỏa, đương nhiên sẽ chọn xong thời gian, địa điểm, góc nhìn vừa ý mới phóng hỏa ghi hình, khả năng hành động tùy hứng không cao. Cậu ta có tiền sử phóng hỏa mười năm, khoảng cách thời gian giữa các lần phóng hỏa ổn định, hiển nhiên cậu ta đã đạt được cảm giác trật tự nào đó trong việc đốt phá, dày dặn kinh nghiệm, không hề giống tội phạm phóng hỏa dễ kích động mất kiểm soát thông thường”

Tiểu Khắc trầm ngâm một lúc: “Cô cảm thấy lần này cậu ta quá khác thường, chọn căn nhà gần mình trong thời gian ngắn

để phóng hỏa là có vấn đề?”

Tôi nói: “Không không, tôi không có chuyên môn, nói bừa thôi”

Tiểu Khắc muốn tiếp tục hỏi, tôi viện cớ đi vệ sinh để chuồn ra ngoài.

Khi quay về, tình cờ nghe được chủ nhiệm khoa và thanh tra Trần nói chuyện với nhau ngoài hành lang.

Chủ nhiệm khoa phàn nàn: “Chỗ tôi là bệnh viện tâm thần, chỉ phụ trách chẩn đoán giám định, không phân tích tâm lý tội phạm, còn cả tá bệnh nhân đang chờ tôi kia kìa, anh đừng có đổ thêm việc không đâu cho tôi nữa”

Thanh tra Trần cười nói: “Ôi chao, cũng tại tôi hết cách rồi, theo dõi bảy tháng trời, khó khăn lắm mới tóm được một tên, không thể để lũ điên kia tiếp tục nhõn nhợ ngoài vòng pháp luật thêm nữa!”

Chủ nhiệm khoa đáp trả: “Lần trước anh nói sở của các anh đã mời được chuyên gia tâm lý tội phạm rồi kia mà? Người đâu?”

Thanh tra Trần nói: “Mời rồi, mời rồi, đang trên đường tới. Anh giúp tôi thêm một lần, một lần nữa thôi, tôi hứa đấy”

Hai người tiếp tục lời qua tiếng lại, tôi rón rén chuồn mất.

Chủ nhiệm khoa và thanh tra Trần là bạn lâu năm, thường giúp thanh tra Trần làm giám định tâm thần cho nghi phạm, nhưng thanh tra Trần đến quá thường xuyên, chủ nhiệm khoa rất đau đầu. Lần nào cũng nói là giám định tâm thần, nhưng thường nhờ vả chủ nhiệm khoa phụ giúp công việc của mình,

tôi từng thấy chủ nhiệm khoa lưu danh bạ thanh tra Trần là “Quỷ hút máu”.

Một lúc sau, chủ nhiệm khoa quay lại, xem ra đã thỏa hiệp rồi. Đã có kết quả xét nghiệm mẫu tóc của Kiều Lang, âm tính, trong nửa năm qua cậu ta không sử dụng chất gây nghiện.

Điều này cũng chứng thực suy đoán của tôi, Kiều Lang không phải tội phạm phóng hỏa điển hình. Trạng thái tâm lý của tội phạm phóng hỏa rất không ổn định, rất nhiều vấn đề về hạnh kiểm, phóng hỏa chỉ là một trong số đó, đa số thường kèm theo nghiện ma túy, ngược đãi động vật, hành vi chống đối xã hội, phạm tội tình dục... Họ thường xuất thân từ tầng đáy xã hội hoặc gia đình bất ổn, trong công việc và cuộc sống thường ở trong trạng thái tự ti, chán nản, buồn rầu, kìm nén, nóng giận, không được yêu thương.

Động cơ phóng hỏa của trẻ vị thành niên thường là kích động mất kiểm soát, trút giận, giải khuây... Chỉ do thích đốt phá, không màng đến lợi ích, Kiều Lang khác với hồ sơ tội phạm của kẻ đốt phá thông thường, cậu ta bình tĩnh quá mức.

Điều này không chỉ thấy được qua quan niệm nghệ thuật trong các đoạn phim đốt phá cậu ta quay và nhịp độ phóng hỏa, còn do cảm giác khi đối diện với cậu ta. Cậu ta có vẻ rất hợp tác, nhưng không có ý phục tùng sau khi bị chính quyền bắt, ánh mắt của cậu ta rất tỉnh táo và bình tĩnh, là đôi mắt của một nhiếp ảnh gia. Cậu ta nhìn người bằng ánh mắt nhìn lửa, khi bị cậu ta nhìn, tôi có cảm giác như mình đang bị thiêu đốt.

...

Ra khỏi phòng giám định chất gây nghiện, Kiều Lang được đưa đi kiểm tra tâm lý.

Trong lúc cậu ta làm kiểm tra, tôi theo chủ nhiệm khoa đi xem đoạn phim thẩm vấn Kiều Lang mà thanh tra Trần mang đến.

Đoạn phim rất dài, đã được cắt bớt, chủ nhiệm khoa cau mày, cảnh sát Trần nói ngay: “Biết quy định của các anh mà, phải xem bản hoàn chỉnh, nhưng dài quá, chúng tôi thẩm vấn tên nhóc này tận mấy lượt, cho anh xem hết thật chắc chắn anh sẽ tổng cổ tôi ra ngoài.”

Tôi hiểu tại sao chủ nhiệm khoa muốn xem bản hoàn chỉnh rồi, chú ý điểm của chúng tôi có thể khác với phía cảnh sát, cảnh sát đã cắt bớt đi, có thể cắt mất một số chi tiết tâm lý quan trọng nhưng họ không để ý thấy.

Sau khi xem vài phút, tôi đã biết tại sao họ lại bó tay với cậu ta.

“Đồng bọn của cậu đang ở đâu?”

“Tại sao lại hỏi tôi?”

“Đồng bọn của cậu, không hỏi cậu thì hỏi ai?”

“Tại sao anh lại cho rằng tôi biết họ đang ở đâu?”

“Các người là đồng phạm, không thể không liên lạc với nhau, cậu chắc chắn biết”

“Anh chơi game với bạn trên mạng, các anh là đồng đội, anh có biết người đó sống ở đâu không?”

“Đừng có giở trò! Mau khai ra đi, sẽ tính cho cậu có công chỉ điểm, có lợi cho cậu đấy.”

“Bất cứ ai trong chúng tôi bị bắt, các anh đều ghi công chỉ điểm cho người đó sao?”

“Đúng vậy, xem mức độ hợp tác của các cậu.”

“Mọi người đều biết có nguy cơ này, còn ai nói cho đối phương biết mình đang ở đâu nữa?”

Thanh tra Trần tức tối nói: “Tên nhóc này cứ vòng vo với chúng tôi như thế đấy, không hỏi ra được gì cả.”

Tôi và chủ nhiệm khoa nhìn nhau rồi nói: “Phương pháp tranh luận Socrate”

Kiều Lang đã sử dụng phương pháp Socrate khi bị thẩm vấn, đặc điểm của phương pháp này là tập trung vào việc hỏi, không trả lời thẳng câu hỏi của đối phương, dẫn dụ đối phương trả lời câu hỏi của mình, tìm ra điểm mâu thuẫn, đưa đối phương vào bẫy hỏi đáp.

Một câu “vì lý do an toàn, đồng phạm sẽ không tiết lộ địa chỉ của mình” là có thể trả lời câu hỏi “đồng bọn đang ở đâu” của cảnh sát, cậu ta lại kéo dài đối thoại, để cảnh sát tự rơi vào mâu thuẫn.

Phương pháp đối thoại này ban đầu được Socrate dùng để gợi ý cho học trò, nay còn được dùng để rèn luyện tư duy logic. Trong tư vấn tâm lý, phương pháp Socrate là một kỹ thuật tư vấn thường được sử dụng, để thân chủ tự phát hiện ra sự mâu thuẫn trong lời nói, hành vi, tư duy của mình, từ đó tìm ra điểm đột phá.

Xem xong đoạn phim thẩm vấn, tôi ngờ rằng trước đây Kiều Lang từng được tư vấn tâm lý, tôi rất quen thuộc với cách hỏi đáp qua lại này. Bác sĩ tư vấn cho cậu ta chắc chắn là một cao

thủ, giúp cậu ta học hỏi được trong quá trình tư vấn, và giờ cậu ta đang mô phỏng bác sĩ tư vấn của mình.

Thanh tra Trần hỏi: “Cậu ta từng tư vấn tâm lý thì sao?”

Chủ nhiệm khoa không trả lời, bảo thanh tra Trần tua về đầu đoạn phim.

Chủ nhiệm khoa nói: “Không phải đoạn này, trước đó nữa.”

Thanh tra Trần nói: “Trước nữa chưa bắt đầu thẩm vấn.”

Anh ta tua đến khi bắt đầu đoạn phim, cảnh sát soi đèn thẩm vấn vào Kiều Lang, bắt đầu thẩm vấn, Kiều Lang nghiêng đầu nhìn ngọn đèn kia. Trong đoạn phim, đèn thẩm vấn đột nhiên chiếu thẳng vào mặt cậu ta, Kiều Lang không hề tránh né, không có một dây thần kinh nào trên mặt bị ảnh hưởng bởi ánh sáng đột ngột này, còn nghiêng đầu, ngược mặt nhìn chăm chăm vào ngọn đèn kia.

Chủ nhiệm khoa xem lại đoạn này nhiều lần.

Thanh tra Trần hỏi: “Chỗ này có vấn đề gì vậy?”

Chủ nhiệm khoa nhìn tôi, tôi hiểu ý ngay, lấy di động ra, bật đèn pin, bất thành linh chiếu vào mặt thanh tra Trần, anh ta tránh đi ngay, bất giác đưa tay lên chắn.

Chủ nhiệm khoa chỉ vào Kiều Lang trên màn hình nói: “Người bình thường đang ở trong phòng tối đột nhiên bị ánh sáng mạnh chiếu vào, đều sẽ né tránh hoặc che mắt lại, anh nhìn cậu ta xem.

Thanh tra Trần nói: “Như vậy nói lên điều gì?”

Chủ nhiệm khoa không trả lời: “Chắc cậu ta kiểm tra xong rồi, đi thôi, qua xem nói lên điều gì.”

...

Đã có kết quả kiểm tra tâm lý của Kiều Lang, MMPI (bài kiểm tra nhân cách Minnesota) khá bất thường.

MMPI bao gồm mười thang đo lâm sàng và bốn thang đo hiệu lực. Mười thang đo lâm sàng gồm nghi bệnh, trầm cảm, chứng cuồng loạn, rối loạn nhân cách, nam tính/nữ tính, hoang tưởng, suy nhược tâm thần, tâm thần phân liệt, hưng cảm nhẹ, hướng nội xã hội, là thang đo được dùng nhiều nhất để xác định bệnh tâm thần.

Trong đó, chỉ số rối loạn nhân cách có thể xác định nhân cách chống đối xã hội và độ hung hăng của nghi phạm.

Tôi xem lướt qua các chỉ số quan trọng: “Thang đo hiệu lực bình thường, không giả bệnh, nhưng chỉ số rối loạn nhân cách của cậu ta không cao, cho thấy độ chống đối xã hội và hung hăng cũng không cao.

Động cơ của tội phạm đột phá chủ yếu gồm lợi ích, trả thù, muốn được công nhận và sở thích phóng hỏa, những động cơ này ít nhiều đều mang tính hung hăng và chống đối xã hội, nhưng rõ ràng Kiều Lang không phù hợp, như suy đoán trước đó của tôi, cậu ta không phải tội phạm phóng hỏa điển hình.

Tôi tiếp tục xem báo cáo: “Nhưng... chỉ số nghi bệnh của cậu ta rất cao, cao quá rồi.”

Nghi bệnh - quan tâm bất thường về các chức năng của cơ thể.

Tiểu Khắc không hiểu: “Thế này tức là sao?”

Chủ nhiệm khoa trầm ngâm một lúc rồi nói: “Lão Trần, đã lục soát nhà cậu ta chưa? Có hồ sơ bệnh án hay kết quả xét nghiệm gì đó, đem hết qua đây cho tôi.”

Thanh tra Trần nói: “Tôi cho người chụp gửi qua ngay”

Chủ nhiệm khoa theo thanh tra Trần đi xác nhận tài liệu cần chụp, Tiểu Khắc hỏi tôi, chuyện này có giúp ích cho việc tìm ra đồng phạm của cậu ta không?

Tôi giải thích: “Cậu ta không chịu nói, chỉ có thể do rất trung thành với tổ chức, hoặc đang bị nắm thóp. Tổ chức đột phá này được hình thành như thế nào, cậu ta và những người này gắn bó với nhau như thế nào, cậu ta gia nhập tổ chức với mục đích gì, phá giải được những điều này, thẩm vấn sẽ dễ dàng hơn nhiều.

Trước tiên, chúng tôi phải biết tại sao cậu ta lại thích phóng hỏa. Động cơ của tội phạm phóng hỏa thông thường không áp dụng được với cậu ta, điểm càng khó hiểu, càng gần với vương mắc tâm lý của một người.

Tiểu Khắc gật đầu, từ lúc gặp mặt đến giờ trông anh ta rất nôn nóng, tôi nhìn anh ta, hỏi: “Gấp lắm à?”

Tiểu Khắc cười buồn: “Không gấp sao được, tội phạm sờ sờ ngay trước mặt, một ngày không bắt được chúng, có thể sẽ có thêm một vụ hỏa hoạn ngoài kia.

Hồ sơ bệnh án và phiếu xét nghiệm nhanh chóng được gửi sang, đáng kinh ngạc là trong nhà cậu ta có cả một ngăn tủ đầy hồ sơ bệnh án, phiếu xét nghiệm và các loại phim chụp.

Chủ nhiệm khoa từng học y, đọc kết quả xét nghiệm và báo cáo cộng hưởng từ rất nhanh, lướt “vèo vèo” rồi nói: “Đều không có vấn đề gì lớn.”

Thanh tra Trần nói: “Đúng thế, chúng tôi đã nhờ bác sĩ kiểm tra mấy cái này rồi, cậu ta không bị bệnh gì hết, còn khỏe hơn

cả tôi đấy, sao lại siêng đi khám thế”

Thời gian trên phiếu xét nghiệm đủ loại này cách nhau rất gần, cho thấy Kiều Lang thường xuyên đến bệnh viện khám.

Chủ nhiệm khoa ném xấp phiếu xét nghiệm lên bàn và nói: “Có thể là chứng rối loạn lo âu về bệnh tật.”

Chứng rối loạn lo âu về bệnh tật, một dạng rối loạn lo âu, bệnh nhân luôn nghi ngờ hoặc lo sợ mình mắc bệnh nan y, mặc dù bệnh viện đã kiểm tra, bác sĩ nhiều lần đảm bảo không có vấn đề gì, lo âu này cũng không biến mất. Bệnh nhân mắc hội chứng này sẽ hết lòng quan tâm đến cơ thể, sự quan tâm quá mức này làm tăng kích thích cho cơ thể, bóp méo nhận thức về cơ thể, giống như đã xuất hiện triệu chứng bệnh thật, bệnh nhân càng thêm lo âu, trở thành một vòng tròn luẩn quẩn.

Rối loạn lo âu về bệnh tật thường xuất hiện ở người tương đối lớn tuổi, Kiều Lang còn nhỏ như vậy đã mắc phải.

Tiểu Khắc rướn cổ nhìn phiếu xét nghiệm hỏi: “Rốt cuộc cậu ta đang muốn khám bệnh gì thế?”

Tôi xem hết toàn bộ hồ sơ bệnh án lần nữa, phát hiện cậu ta chủ yếu kiểm tra các cơ quan vùng đầu, liên tưởng đến việc cậu ta nhìn chăm chăm đèn thẩm vấn, quan niệm nghệ thuật khi ghi hình và tình cảm đặc biệt với lửa...

Chủ nhiệm khoa phán đoán rất nhanh: “Mất.”

Tôi đã hiểu ra: “Cậu ta không phải đang phóng hỏa, mà đang tìm kiếm ánh sáng”

Tôi theo chủ nhiệm khoa sang phòng cách ly, lần đầu nói chuyện với Kiều Lang, ôm theo một đồng đèn pin.

Đến trước cửa, chủ nhiệm khoa hỏi tôi: “Cô có chắc chắn muốn vào trong không?”

Tôi gật đầu, chủ nhiệm khoa thở dài nói: “Đừng hối hận”

Kiều Lang ngồi trước bàn, nhìn chúng tôi, rất ung dung, tựa hồ như ai vào cậu ta cũng không quan tâm. Chúng tôi mặc áo blouse trắng, cậu ta ắt cũng biết chúng tôi là bác sĩ tâm thần, đến tìm cậu ta để làm gì.

Thanh tra Trần và Tiểu Khắc đứng gần đó, nhìn chăm chăm Kiều Lang.

Sau khi ngồi xuống, chủ nhiệm khoa hỏi trước: “Kiều Lang, thấy chúng tôi có cảm giác gần gũi nhỉ? Áo blouse trắng”

Kiều Lang đáp: “Cũng tạm”

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Cậu thường tiếp xúc với người mặc loại áo này đúng không?”

Kiều Lang nói: “Lục lọi nhà tôi à?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Hai người đứng bên kia lục đấy, tôi không đụng vào.”

Hai người đang đứng bên kia không nói được gì.

Kiều Lang nói: “Anh muốn hỏi cái gì?”

Chủ nhiệm khoa nghiêng đầu, tôi lập tức đặt hết đèn pin đang ôm xuống bàn, đặt xong, bật hết lên, cực kỳ chói mắt.

Lúc này Kiều Lang mới nhìn thẳng vào tôi.

Chủ nhiệm khoa nói: “Cậu có thấy sáng không?”

Kiều Lang nhìn chủ nhiệm khoa thật lâu, đột nhiên thu hồi ánh mắt, hỏi: “Anh thấy sao?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Tôi thấy rất chói mắt, cậu thì sao?”

Kiều Lang nói: “Cũng tạm”

Chủ nhiệm khoa chỉ vào mắt mình, hỏi: “Ngưỡng mộ tôi không, tôi nói thấy chói mắt đấy.”

Kiều Lang im lặng, ánh mắt đánh lại.

Chủ nhiệm khoa nói: “Thế để tôi đổi cách hỏi, nếu với cậu, mặt trời là mười, đèn ở đây là mấy?”

Kiều Lang nói: “Mặt trời? Làm gì được mười, cùng lắm là chín thôi, chỗ này, cùng lắm được ba”

Chủ nhiệm khoa nói: “Lửa thì sao? Lửa được bao nhiêu?”

Kiều Lang không trả lời, nhìn thẳng vào chủ nhiệm khoa, căn phòng yên ắng, tôi nín thở.

Chủ nhiệm khoa nói: “Lửa trong máy quay của cậu sáng hơn, hay lửa tại hiện trường hỏa hoạn sáng hơn? Hay là khi đăng tải lên mạng sau khi xong việc sáng hơn?”

Kiều Lang im lặng rất lâu, đột nhiên rướn người lên trước, cười nói: “Anh bị đốt lên, chắc sẽ rất sáng”

Thanh tra Trần hét lớn: “Kiều Lang! Chú ý lời nói!”

Chủ nhiệm khoa xua tay, ra hiệu với thanh tra Trần không sao.

Chủ nhiệm khoa nói: “Lần đầu nghi ngờ mình không nhìn thấy là lúc mấy tuổi?”

Kiều Lang nói: “Tám tuổi.”

Chủ nhiệm khoa nói: “Không cần suy nghĩ đã trả lời rồi?”

Kiều Lang nói: “Có người từng hỏi, câu trả lời này tôi tìm suốt hai tuần đấy.”

Chủ nhiệm khoa nói: “Bác sĩ tâm lý của cậu?”

Kiều Lang không trả lời.

Chủ nhiệm khoa nói: “Lúc tám tuổi từng xảy ra chuyện gì?”

Kiều Lang nói: “Ngã bể đầu, từng mất thị lực một thời gian, về sau bác sĩ nói khỏi rồi, nhưng tôi vẫn nhìn không rõ lắm.”

Chủ nhiệm khoa nói: “Tôi đã xem phiếu xét nghiệm của cậu, mắt cậu không có vấn đề gì.”

Kiều Lang nói: “Anh nói tôi không có vấn đề thì không có thôi.

Chủ nhiệm khoa nói: “Bác sĩ tâm lý trước kia có từng nói cho cậu biết chứng rối loạn lo âu về bệnh tật rồi nhỉ?”

Kiều Lang nói: “Ừm”

Chủ nhiệm khoa nói: “Thế chắc cậu cũng biết, cậu mất thị lực là do cậu chú ý đến đôi mắt quá mức gây ra, là hiện tượng giả, rối loạn chuyển đổi cơ thể”

Kiều Lang nói: “Ờ.”

Cậu ta không hứng thú với việc thảo luận về bệnh, đây về “thật hay giả liên quan gì đến tôi, tôi chỉ biết mình không thấy đường”. Có thể cảm nhận được cậu ta đã trở nên vô cảm sau thời gian dài kiểm tra vùng mắt và tư vấn tâm lý thất bại.

Những câu hỏi không liên quan đến dòng phạm, Kiều Lang đều trả lời. Chứng mất thị lực giả của cậu ta không diễn ra liên tục, càng lớn càng nặng, thời gian mất thị lực ngày càng dài, thị lực ngày càng yếu, nhìn lửa cũng thấy ngày một ảm đạm, thế nên cậu ta đốt những ngọn lửa lớn hơn, ban đầu chỉ đốt những con vật nhỏ, dần dà đổi thành đốt xe, đốt nhà, lửa càng lúc càng lớn, nhưng thị lực của cậu ta vẫn ngày một yếu đi.

Căn bệnh này mang lại rất nhiều rắc rối cho cậu ta. Đến bệnh viện kiểm tra đều nói mắt không có vấn đề, thầy cô bạn học đều không tin cậu ta bị mất thị lực, cho rằng cậu ta cố ý bịa

đặt, bắt đầu xa lánh cậu ta, đây là một trong những nguyên nhân cậu ta bỏ học từ cấp hai.

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Bố mẹ cậu thì sao?”

Kiều Lang nói: “Chết rồi”

Kiều Lang nói lúc nhỏ nhà từng xảy ra một trận hỏa hoạn, lửa cháy từ bên ngoài vào, hôm đó là ban đêm, cậu ta gần như không nhìn thấy gì, suýt chút nữa đã không thể thoát ra khỏi đó, ánh lửa ngoài cửa đã dẫn lối cho cậu ta ra ngoài, bố mẹ cậu ta không thể thoát ra.

Kể từ đó, ánh sáng trong cuộc đời cậu ta chỉ còn ánh lửa. Nên bất luận là ban đêm hay ban ngày, mỗi khi chứng mất thị lực tái phát, cậu ta chỉ có thể đi theo ánh lửa.

Cậu ta nói ống kính chính là đôi mắt của mình, thay cậu ta nhìn ngắm ngọn lửa tròn vẹn nhất, sáng chói nhất. Cậu ta quay lại lửa, lưu giữ ánh sáng cuối cùng trong cuộc đời mình.

Chủ nhiệm khoa nói: “Vậy là trong thời gian chứng mất thị lực gián đoạn, cậu xác định địa điểm, đến khi bắt đầu mất thị lực thì bắt đầu phóng hỏa?”

Kiều Lang im lặng.

Chủ nhiệm khoa nói: “Cậu phóng hỏa cũng cần xác định vật bắt lửa, đặt máy quay, còn phải tránh đám đông, thật ra cậu có thể nhìn thấy rõ, chẳng qua cậu không nhận ra.”

Kiều Lang đột nhiên bật cười: “Ai chẳng biết chứ? Không ai rõ hơn bản thân tôi, rõ ràng nên nhìn thấy, nhưng tôi lại không thấy được gì.

Trong khoảnh khắc đó, tôi cảm nhận được sự tuyệt vọng của cậu ta. Cậu ta vật lộn với chứng mất thị giác gián đoạn suốt

mười năm, đã thử tất cả mọi cách, thường xuyên đến bệnh viện kiểm tra, hồ sơ bệnh án gần nhất là vài tháng trước, cho thấy cậu ta chưa từng bỏ cuộc, nhưng tuyệt vọng nối tiếp tuyệt vọng.

Triệu chứng của bệnh nhân tâm thần hầu hết đều như vậy, hành vi, trạng thái của họ đều hợp logic, nhưng họ không nhận ra điều đó, hoặc có lẽ đã nhận ra, nhưng vẫn kiên trì với logic khác thường của mình.

Não của Kiều Lang khiến cậu ta tin rằng mình chỉ nhìn thấy được ánh lửa, chứng rối loạn lo âu về bệnh tật của cậu ta càng không ngừng tăng thêm mức độ nghi ngờ, triệu chứng tâm lý đã phản ánh qua cơ thể, trở thành rối loạn chuyển đổi cơ thể mất thị lực giả.

Chủ nhiệm khoa nói: “Thế cậu gia nhập băng nhóm đột phát kia vì lý do gì?”

Vừa nhắc đến băng nhóm, Kiều Lang lại im lặng.

Chủ nhiệm khoa nói: “Cậu cảm thấy chỉ có họ hiểu được cậu?”

Kiều Lang nói: “Ít ra không hỏi mãi không ngừng như anh.”

Chủ nhiệm khoa im lặng một lúc rồi nói: “Nếu tôi có thể chữa khỏi cho cậu, cậu có thể cung cấp manh mối về họ không?”

Cuối cùng cũng đến phần then chốt, thanh tra Trần và Tiểu Khắc đều bắt đầu hồi hộp, nhìn chăm chăm Kiều Lang, tim tôi cũng đập nhanh hơn.

Kiều Lang nói: “Anh chữa không khỏi đâu”

Chủ nhiệm khoa định lên tiếng đã bị Kiều Lang ngắt lời: “Tôi biết anh định chữa như thế nào, thôi miên cho tôi, kiểm tra thị

lực trong trạng thái thôi miên, tôi sẽ đạt điểm rất cao, nhìn thấy rất rõ, anh quay phim lại, chứng minh cho tôi thấy tôi có thể nhìn thấy thật, hoặc bắt tôi nhìn thẳng vào ánh đèn thật lâu, để tôi biết, mất thị lực có thể tự mình gây ra, cho tôi thấy làm thế nào để tạo triệu chứng bệnh bằng cách dồn sức tập trung vào một bộ phận nào đó trên cơ thể. Cách chữa đơn giản nhất là thôi miên để điều chỉnh tiềm thức của tôi, ra lệnh cho tôi sáng mắt trở lại, phức tạp hơn thì rèn luyện tôi giảm sự chú ý với triệu chứng bệnh, sau đó dùng liệu pháp nhận thức hành vi, không ngừng trị liệu bằng ngôn từ với tôi”

Tôi sống sót, cậu ta đã kể ra hết những cách điều trị tôi có thể nghĩ đến, hơn nữa chúng rối loạn lo âu về bệnh tật, chúng rối loạn chuyển đổi cơ thể, đều là những căn bệnh tâm thần cực kỳ khó chữa, có lẽ chủ nhiệm khoa cũng không thật sự muốn chữa khỏi cậu ta, chỉ muốn cho cậu ta thấy cách tạo triệu chứng, lấy được lòng tin của cậu ta, để cậu ta khai ra đồng phạm.

Kiều Lang nói: “Vô ích thôi, tôi đều thử qua rồi, khả năng tiếp nhận ám thị của tôi cực thấp, không thể tiến vào trạng thái thôi miên”

Bầu không khí trong phòng cách ly ngưng đọng trong nháy mắt, hiển nhiên bác sĩ tâm lý trước đây đã từng cho cậu ta làm thử. Ngữ khí của cậu ta đượm sự tuyệt vọng trong hồ hững, cậu ta đã chấp nhận số phận, đã chạm tới tương lai tối tăm vô tận.

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Bác sĩ tâm lý trước đây của cậu, có đề nghị gì cho cậu không?”

Kiều Lang nói: “Anh ta bảo tôi cứ làm theo tiếng lòng của mình”

Chủ nhiệm khoa và tôi đồng thanh hỏi: “Anh ta biết chuyện cậu phóng hỏa?”

Kiều Lang nói: “Ừm.”

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Không khuyên ngăn, không báo án?”

Kiều Lang cười: “Câu hỏi này của anh đủ cho tôi biết anh không thể chữa khỏi cho tôi được.”

Chủ nhiệm khoa cau mày, im lặng.

Kiều Lang nói: “Anh ta nói, nếu không thể loại bỏ nỗi ám ảnh, thôi thì đừng giam cầm nó, hãy để nó biết được sự đáng sợ của thế giới trước khi nó trở nên khủng khiếp hơn.”

Chân mày của chủ nhiệm khoa nhíu chặt hơn, tôi cũng bắt đầu lo lắng, đây là cách tôi hay dùng để làm giảm triệu chứng của bệnh nhân, nhưng khi được thốt ra từ miệng một kẻ phóng hỏa, nó mang ý khác hẳn.

Bác sĩ tâm lý của cậu ta hơi đáng sợ.

Tiếp sau đó, chủ nhiệm khoa cho cậu ta làm một số bài kiểm tra vùng mắt, bao gồm kiểm tra giả bệnh. Hiện tại cậu ta đang trong thời gian nghỉ của chứng mất thị lực, kết quả kiểm tra cho thấy thị lực của cậu ta cực kỳ kém, thiếu độ nhạy cảm với ánh sáng, rất có thể tế bào cảm nhận ánh sáng có vấn đề. Kể cả khi đang trong thời gian nghỉ, thế giới trong mắt cậu ta vẫn rất tăm tối, ban đêm gần như bị mù, có lẽ chính vì như vậy, cậu ta khát khao ánh sáng nhiều hơn người bình thường.

Trong lúc mọi người đều im lặng, Kiều Lang ngáp dài rồi nói: “Mau kết án đi”

Chủ nhiệm khoa nói: “Cậu suy nghĩ kỹ chưa, trong nhà giam còn tối hơn, cậu ở trong đó càng lâu, sau này trở ra, khả năng không còn nhìn thấy ánh sáng nữa sẽ càng lớn, hãy khai đồng phạm ra để có cơ hội được giảm án.”

Kiều Lang nói: “Tôi không quan tâm nữa, tôi đã đốt xong ngọn lửa cuối cùng của mình rồi.”

Tôi kinh ngạc, vậy là dù có bị bắt hay không, lần phóng hỏa trước cũng là lần cuối cậu ta gây án? Cậu ta biết, không bao lâu nữa cả ánh lửa mình cũng sẽ không thấy rõ, ngọn lửa đó là ánh sáng cuối cùng trong đời cậu ta tự chuẩn bị cho mình?

...

Việc thẩm vấn rơi vào bế tắc, thanh tra Trần, Tiểu Khắc, chủ nhiệm khoa và tôi sang phòng cách vách, ai nấy đều im lặng, đã tìm ra vướng mắc tâm lý, nhưng vô ích, người không có ham muốn là người khó giải quyết nhất.

Tiểu Khắc tức tối nói: “Nguyên nhân quái quỷ gì vậy, sắp mù là được phóng hỏa sao! Vẫn còn chưa mù kia mà, trên đời này có biết bao nhiêu người mù thật, nếu ai cũng chạy đi phóng hỏa thì Trái đất bị đốt thành tro lâu rồi!”

Thanh tra Trần thở dài: “Bỏ đi, tôi đưa người về trước... Bệnh của cậu ta không chữa được thật à?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Khó”

Quầng mắt của thanh tra Trần dường như sẫm màu hơn, chủ nhiệm khoa suy tư, chân mày nhíu chặt, Tiểu Khắc sa sầm mặt, tôi nhìn chăm chăm vào điện thoại, trông như là người không lo lắng suy tư gì nhất.

Tôi nói: “Chủ nhiệm, vụ án này chắc vẫn còn cơ hội.”

Ba cặp mắt đồng loạt nhìn sang, tôi có hơi hồi hộp, đưa điện thoại của Tiểu Khắc mình đã xem rất lâu cho chủ nhiệm khoa: “Anh xem mấy đoạn phim này đi, đoạn này là lần phóng hỏa cuối cùng mà Kiều Lang nói, mấy đoạn trước là của những lần trước đó.

Chủ nhiệm khoa xem một lúc rồi nói: “Đoạn quay lần cuối, lửa nhỏ quá.”

Đoạn phim này đăng lên mạng tối kiểm được một trăm tám mươi nghìn, lửa không lớn, rất nhiều khói, ở tầng một chung cư, hình ảnh cũng không quá đặc sắc.

Tôi nói với chủ nhiệm khoa: “Đúng vậy, trong mấy đoạn phim cậu ta quay những lần phóng hỏa trước, lửa đều rất lớn, chắc có thêm chất gây cháy. Cái cậu ta muốn xem là lửa, đương nhiên càng lớn càng tốt, nhưng đến lần cuối, lần quan trọng nhất với cậu ta, ngọn lửa lại nhỏ hơn, rõ ràng trái ngược với quy luật tâm lý của cậu ta. Một người ngày càng sợ mình bị mù, ngọn lửa cậu ta đốt không thể ngày càng nhỏ hơn được, huống hồ đây là lần hạ màn cuối cùng rất long trọng”

Chủ nhiệm khoa trầm ngâm, tôi tiếp tục: “Hơn nữa lần phóng hỏa này đã phá vỡ quy luật hai tháng phóng hỏa một lần từ trước đến nay của cậu ta, lần này chỉ cách một tháng, địa điểm phóng hỏa ngay gần nhà cậu ta, không phù hợp với hồ sơ tội phạm được lập ra, những điểm bất thường này đều cho thấy, lần phóng hỏa này không được lên kế hoạch kỹ càng, thực hiện rất gấp gáp.”

“Nhưng Kiều Lang là người có yêu cầu rất cao đối với việc phóng hỏa, lại thêm mất thị lực gián đoạn, trước khi phóng hỏa

cậu ta đều kiểm tra rất kỹ, đảm bảo không xảy ra sai sót, khả năng hành động gấp gáp không cao. Vừa rồi cậu ta nói không quan tâm nữa, đã đốt xong ngọn lửa cuối cùng rồi, cho thấy cậu ta hài lòng với lần gây án cuối cùng này, có quá nhiều điểm mâu thuẫn trong chuyện này.

Chủ nhiệm khoa hỏi: “Ý cô là?”

Mọi thứ đã trở nên rõ ràng trong đầu, tôi nói: “Lần gây án này đã phá vỡ trật tự phóng hỏa quan trọng, thậm chí là mục đích của cậu ta. Nếu có thể tìm ra nguyên nhân, có lẽ cũng có thể phá vỡ trật tự kín miệng như bưng của Kiều Lang, đây là lỗ hổng trong lòng cậu ta.”

Chủ nhiệm khoa trầm ngâm một lúc: “Có thể thử, Lão Trần, đưa hết toàn bộ các đoạn phim quay các lần phóng hỏa của cậu ta qua đây, cả dấu vết để lại trên mạng tối, chứng cứ trong nhà cậu ta, ảnh chụp địa điểm gây án...”

Vẻ chán nản của thanh tra Trần lập tức biến mất, anh ta và Tiểu Khắc chia nhau ra gọi điện thoại.

Vài tiếng sau, một chồng hồ sơ vụ án dày cộp được đặt trên bàn của tôi và chủ nhiệm khoa, đều là bản sao, thật sự rất dày, còn chưa kể đến các đoạn phim phóng hỏa nặng mấy GB Tiểu Khắc sao chép cho.

Thanh tra Trần đập tay xuống và nói: “Hồ sơ điều tra bọn chúng hơn nửa năm qua đều ở đây hết rồi.”

Chủ nhiệm khoa sa sầm mặt: “Ai bảo anh mang hết tới đây vậy.”

Thanh tra Trần nhún vai nói: “Anh nói cần cái này cái kia còn gì, như vậy cho chắc, đỡ cho tôi phải chạy tới chạy lui. Anh

nhớ giữ bí mật đấy, không được đem ra khỏi căn phòng này.”

Chủ nhiệm khoa vỗ chồng tài liệu trên bàn: “Dày thế này, tôi không ra ngoài làm gạch chắc?”

Thanh tra Trần sờ mũi, cười xòa: “Chịu khó tí, hôm khác sẽ xin sở cấp cho anh bằng khen cố vấn xuất sắc nhất”

Chủ nhiệm khoa nói: “Chuyện này anh nói mười mấy năm rồi.”

Thế là, tôi và chủ nhiệm khoa bắt đầu cắm mặt vào chồng hồ sơ đáng sợ này, thanh tra Trần và Tiểu Khắc đưa Kiều Lang về sở cảnh sát. Họ tiếp tục điều tra bằng nhóm đột phá, tôi và chủ nhiệm khoa tìm điểm đột phá từ chỗ Kiều Lang, Tiểu Khắc liên lạc với chúng tôi.

Ngày đầu tiên tôi đã muốn suy sụp, có quá nhiều tài liệu, tôi không có kiến thức trình sát, rất đau đầu khi đọc chúng, còn phải lằng xằng chạy theo chủ nhiệm khoa thực tập kiểm tra phòng bệnh, gần đây còn sắp phải nộp báo cáo thực tập và luận văn tốt nghiệp.

Tôi đánh bạo hỏi chủ nhiệm khoa: “Báo cáo thực tập em có thể nộp bài về Kiều Lang không ạ?”

Chủ nhiệm khoa nói: “Được chứ, cô gỡ tội giúp cậu ta rồi đưa tới đây nhập viện, cậu ta sẽ được nằm trong báo cáo thực tập của cô ngay.”

Tôi đành ngậm miệng, mếu máo, không còn thời gian và tinh thần để nghiên cứu bệnh nhân và hồ sơ bệnh án nữa. Giờ tôi mới hiểu tại sao chủ nhiệm khoa phải trốn thanh tra Trần, và ý nghĩa câu nói tôi đừng hối hận trước khi đi vào phòng thẩm vấn, công việc của khoa tâm thần và công việc phân tích

trình sát, việc nào cũng khó nhằn, tiến hành đồng thời ai chịu cho được.

Nhưng còn cách nào khác đâu? Tự tôi muốn tham gia vào, có quỹ cũng phải làm cho xong. Hơn nữa chủ nhiệm khoa còn bận rộn hơn tôi, xoay vòng giữa khám bệnh, kiểm tra phòng, giải bài, về đến phòng làm việc lại phải vùi mặt vào đóng hồ sơ vụ án.

Có lúc tôi chợt nhớ, khi nhà trường phân công thực tập, tôi từng phân vân giữa tòa án và bệnh viện tâm thần, cuối cùng đã chọn bệnh viện tâm thần, không ngờ đã chọn đến đây rồi vẫn không tránh được công việc bàn giấy.

...

Một chồng hồ sơ nhiều như thế, thật ra thông tin có giá trị không bao nhiêu, nhưng khi thấy ảnh chụp của trang web chia sẻ đoạn phim trên mạng tối, tôi vẫn thấy ghê tởm. Đó là những tấm ảnh ít ỏi họ kịp chụp lại trước khi trang web kia biến mất, bên dưới một đoạn phim đốt phá, có những dòng bình luận xen kẽ tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Nga và những ngoại ngữ tôi không biết, cảnh sát đã dịch nội dung, ghi chú trên ảnh.

Tôi tìm được đoạn phim tương ứng với bài đăng trên trang web này mà Tiểu Khắc đưa cho, trong ảnh là một chiếc xe đang cháy, lửa rất lớn, rất mạnh, không phải phong cách quay chụp của Kiều Lang, cách quay rất thô, chỉ cần sự kích thích khi phóng hỏa.

Khi chiếc xe đang cháy, có một người phụ nữ đi ngang qua một góc của đoạn phim, cô ấy sợ hãi bỏ chạy, người ghi hình cầm máy quay đuổi theo, người phụ nữ kia la hét, rơi mất chiếc

giày cũng không dám quay lại nhặt. Trong đoạn phim có tiếng cười như đang mô phỏng tiếng cười của nhân vật hoạt hình, rất ớn lạnh, người quay phim đuổi theo không bao lâu thì quay về, chắc cũng chỉ muốn dọa cô ấy một chút.

Dưới khung bình luận rất nhiều người nói: Tôi ra x đồng, thiêu người phụ nữ này, phát trực tiếp.

Còn có một dòng bình luận bằng tiếng Nhật: Xe cháy đỏ rồi kìa, gỡ một mẫu ra đâm cô ta đi.

Bên dưới còn có những lời khủng khiếp hơn, riêng dòng bình luận này đã có mấy chục lượt phản hồi.

Tôi nén cảm giác buồn nôn xuống, tiếp tục xem từng hình một, khi lật đến một trang nọ, tôi sửng sờ. Một tấm ảnh được đăng lên mạng tối, đó là ảnh của sở cảnh sát.

Tôi lập tức hỏi Tiểu Khắc: “Đây là sở cảnh sát các anh à?”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy”

Tôi giật nảy mình: “Bọn chúng dám đốt cả sở cảnh sát sao?”

Đó là một bài treo thưởng, treo thưởng sáu đồng Bitcoin để đốt sở cảnh sát này. Sáu đồng Bitcoin, hơn ba trăm nghìn nhân dân tệ.

Tiểu Khắc nói, rất khó để xâm nhập vào nội bộ băng nhóm đốt phá, chỉ những thành viên lâu năm, người có hoạt động giao dịch phóng hỏa nhiều năm mới được móc nối, khả năng bảo mật và ý thức phản trình sát của chúng đều rất mạnh. Lúc trước không có cách nào bắt được chúng nên cảnh sát mới định thả mỗi, treo thưởng ba đồng Bitcoin để chúng đến đốt một nơi cảnh sát đã mai phục sẵn.

Về sau có người nhận giao dịch thật, nhưng đến ngày hẹn lại không có ai đến. Cuối cùng vụ cháy xảy ra ở một khu chợ cách nơi cảnh sát treo thưởng rất xa, cảnh sát đều đang tập trung ở nơi treo thưởng, đuổi đến nơi đã quá muộn rồi.

Họ đã bị lừa bỡn, băng nhóm đốt phá vốn không hề tin vào tin treo thưởng này, còn tra ra được họ là ai. Vài ngày sau, cảnh sát nhìn thấy ảnh của sổ cảnh sát trên mạng tối, bản thân đã bị đem ra treo thưởng ngược lại.

Tôi khiếp sợ nói: “Chúng táo tợn đến thế ư?”

Tiểu Khắc nói: “Chưa chắc sẽ đốt, đó giống như lời cảnh cáo, chế giễu chúng tôi hơn. Nhưng đám người này vô pháp vô thiên, không có gì chúng không dám làm thật, nếu chúng dám cũng tốt, đưa dê vào miệng cọp”

Cuống hòng tôi thất lại, đã hiểu tại sao Tiểu Khắc lại có vẻ nôn nóng đến thế, ngoài việc không thể để bất cứ nghi phạm nào nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật, còn vì địa điểm đốt phá tiếp theo rất có thể là sổ cảnh sát của họ.

Lúc này tôi mới ý thức được mức độ quan trọng của vụ án này, không dám lơ là nữa, bắt đầu tập trung làm việc. Tiểu Khắc còn an ủi tôi: “Không sao, cứ theo tiến độ của các cô mà làm.

Tôi tăng tốc, bắt đầu thức đêm, tạm dừng tất cả công việc trong tay, tập trung giải quyết một việc duy nhất, xem đi xem lại toàn bộ những đoạn phim phóng hỏa của Kiều Lang.

Dưới đoạn phim của cậu ta chỉ chụp được một trang bình luận, bình luận đều đang mắng cậu ta, nói phóng hỏa còn ghép nhạc, cái chúng muốn nghe là âm thanh lửa cháy, ai cần nghe tiếng nhạc vớ vẩn này.

Tôi bắt đầu chú ý đến nhạc nền trong đoạn phim của Kiều Lang, cậu ta khác với tội phạm phóng hỏa đốt phá để tìm khoái cảm thông thường, với cậu ta mà nói, lửa mang ý nghĩa ánh sáng và tái sinh, thủ pháp nghệ thuật cậu ta dùng trong đoạn phim, bao gồm nhạc nền, chắc cũng có ý nghĩa.

Tôi tìm ra các bài nhạc nền cậu ta sử dụng, đa số là nhạc không lời, nhạc nền của đoạn phim lần phóng hỏa cuối cùng là một bài đồng dao Tây Ban Nha, cả bài chỉ có một câu hát, đại ý là: Hãy nhìn tôi, hãy chú ý đến tôi.

Hãy nhìn tôi, hãy chú ý đến tôi?

Kiều Lang ghép bản nhạc này là muốn truyền tải lời mời gọi chú ý đến ai? Người phóng hỏa hay người bị đốt phá?

Tôi bắt đầu xem đi xem lại đoạn phim này. Địa điểm cháy nằm ở tầng một, máy quay cách đó không xa, từ góc quay có thể thấy máy được đặt ở mặt đất bằng phẳng, ống kính hướng thẳng vào ban công của căn hộ này, cửa ban công đang mở, khung chống trộm rất dày dặn, khói không ngừng tràn ra từ khung chống trộm.

Hôm đó, trong nhà chỉ có một cậu học sinh cấp hai, cậu bé bị ngất vì ngạt khói, may mắn được cứu kịp thời, hiện vẫn đang ở bệnh viện vì sợ, không dám về nhà.

Tôi xem lại hết lần này đến lần khác, cố nhìn rõ tình cảnh bên trong nhà, nhưng đã bị khói bao phủ, rất mờ hồ, chỉ thấy thấp thoáng có một bóng người trong căn nhà tương ứng với ban công kia, chắc là đứa trẻ bị kẹt trong đám cháy hôm đó.

Tôi hỏi Tiểu Khắc có thể tăng độ rõ nét của đoạn phim này không, Tiểu Khắc nói người trong sở chỉ có thể phục hồi đến

mức này thôi, nếu muốn rõ nét hơn phải đưa qua phòng giám định vật chứng, phải mấy ngày mới xong, hỏi tôi có chắc là cần không.

Tôi nói cần, Tiểu Khắc không hỏi nhiều, đưa đi ngay.

Trong hồ sơ còn có vài bức phác thảo tìm được trong nhà Kiều Lang, do cậu ta vẽ, ghi lại một số bố cục ghi hình, hình vẽ nhỏ, còn có cả đối thoại với lửa. Cậu ta xem lửa là đối tượng để tâm tình, cũng coi nó là một biểu tượng thần thánh nào đó, ngọn lửa cậu ta vẽ trông giống một con mắt, cậu ta đặt tên nó là “Mắt Lửa”. Cậu ta muốn tìm lại đôi mắt của mình trong ngọn lửa.

Tôi phát hiện một người trong lịch sử trò chuyện trên ứng dụng xã hội của cậu ta, tên là B. Thỉnh thoảng họ sẽ nói chuyện với nhau, rất ngắn gọn, theo cách họ đối thoại, tôi nghĩ người tên B này chính là bác sĩ tâm lý trước kia của Kiều Lang.

Tài khoản B này bị xóa từ một năm trước, những mẫu lịch sử trò chuyện rời rạc này là do Kiều Lang chụp lại, lưu vào máy, đã một năm họ không nói chuyện với nhau, cho thấy việc tư vấn đã kết thúc một năm.

Kiều: Theo anh, khi tôi đứng chiêm ngưỡng ngọn lửa chính là lúc mắt tôi xuất hiện, nhưng nó vẫn ngày một tối hơn.

B: Kết cục của lửa làụi tàn, mắt của lửa cũng vậy, chỉ bằng cậu coi đó là cái kết tất yếu khi cậu có được nó, sự phát triển của sự vật đều kết thúc bằng sự hủy diệt.

Kiều: Không có cách nào sao?

B: Thay vì tìm cách tiêu hao, chỉ bằng để nó nở rộ, hãy sử dụng nó đi.

Tôi đọc mà khiếp sợ, không ngờ bác sĩ tâm lý này đã khích lệ và dung túng cậu ta phóng hỏa thật. Tôi đọc hết tất cả các đoạn đối thoại rời rạc kia, dù chỉ là một góc tảng băng trôi cũng đủ để tôi nhận thấy sự đáng sợ của người này.

Anh ta đang phân tích việc phóng hỏa với Kiều Lang một cách rõ ràng, bao quát, thậm chí làm nó thăng hoa, để Kiều Lang thực hiện mà không cần lo nghĩ gì.

Tôi biết rất rõ phán đoán đạo đức của một bác sĩ tâm lý quan trọng với bệnh nhân đến nhường nào, có uy quyền đến nhường nào, anh ta không chỉ giải phóng cho mặc cảm tội lỗi khi phóng hỏa của Kiều Lang, còn xóa bỏ giới hạn đạo đức pháp luật của cậu ta, tự do làm điều cậu ta muốn và tự khẳng định mình.

Nhưng điều khiến tôi thấy đáng sợ hơn là, nếu đối tượng của bác sĩ tâm lý này không chỉ là một tội phạm phóng hỏa, tôi có thể đã đồng tình với từng lời anh ta nói.

Tôi hỏi Tiểu Khắc lấy toàn bộ ảnh chụp và các đoạn phim trước đây Kiều Lang quay chụp, hỏi anh ta: “Địa điểm của vụ cháy cuối cùng, kể cả khi cậu ta nổi hứng nhất thời vội vàng hành động với một người có đòi hỏi trong việc phóng hỏa như thế, ít nhất cũng phải từng nhìn thấy nơi này, biết được nơi này phù hợp với tiêu chuẩn quay chụp của cậu ta rồi mới ra tay, rất có thể cậu ta đã từng chụp được tòa nhà này.

Tiểu Khắc nói: “Có thể do cậu ta sống gần đó, ở ngay sát bên nhà.

Tôi nói: “Cũng có thể, tôi muốn tìm thử xem.

Tiểu Khắc nói: “Trước đây cậu ta từng chụp được thì sao?”

Tôi nói: “Có thể cậu ta đã chụp được gì đó... Tôi muốn làm cho rõ, tại sao cậu ta lại chọn đốt nơi này, các anh điều tra không thấy bất cứ quan hệ gì giữa gia đình này và cậu ta, dù là phóng hỏa chéo, phóng hỏa do kích động, hành vi nào cũng có quy luật tâm lý của nó”

Tiểu Khắc bèn sao chép một phần mang tới cho tôi và nói: “Toàn bộ tác phẩm quay chụp của cậu ta đều ở đây.”

Tôi kinh hãi với chiếc USB gần 2TB kia: “Nhiều thế cơ à? Chắc tôi phải xem cả tháng, có thể sàng lọc qua không?”

Tiểu Khắc im lặng một lúc rồi nói: “Cô có chắc cần làm như vậy không? Việc sàng lọc tốn rất nhiều nhân lực, nếu sai phương hướng, tức là cả nhóm phải cùng cô lãng phí thời gian, tuy đây là công việc của chúng tôi, nhưng lúc này chúng tôi không thể lãng phí.

Anh ta nói hơi nặng lời, cũng vì muốn tôi nhanh chóng hiểu rõ bản thân đang làm gì. Nhưng tôi cũng sợ, không chắc có thật sự cần thiết hay không, bèn hỏi ý chủ nhiệm khoa, chủ nhiệm khoa suy nghĩ một lúc rồi gọi điện thoại cho thanh tra Trần.

Công việc sàng lọc bắt đầu, sử dụng công nghệ, cố gắng lọc ra hình ảnh có chứa đặc điểm của hộ gia đình này từ những đoạn phim và hình ảnh kia.

Họ ở bên kia sàng lọc, tôi tranh thủ tìm ra lỗ hổng khác, ngày càng lo lắng, mất ngủ, áp lực khi có rất nhiều người đang cố gắng đè nặng lên lựa chọn của tôi, khiến tôi luôn trong tình trạng thấp thỏm sợ hãi, Tiểu Khắc không hỏi thúc tôi, nhưng tôi còn lo lắng nhiều hơn.

Thế là, ban ngày mọi người sẽ nhìn thấy tôi như người mất hồn đi theo chủ nhiệm khoa kiểm tra phòng, mất tập trung, không ngừng lăm bằm. Tôi thấy dường như mình đã bắt được gì đó, nhưng không xâu chuỗi lại được, rất nóng ruột.

Bệnh nhân Tề Tổ bắt gặp, hỏi tôi bị sao vậy, tôi mếu máo nói: “Thầy ơi”

Vụ án chưa phá xong, tôi không thể nói, đành ở trước mặt anh ta rầu rĩ một lúc, Tề Tổ không hỏi gì, nói với tôi: “Khi đang rối rắm, đừng ngại quay về điểm xuất phát.”

Điểm xuất phát. Điểm xuất phát của vụ án là việc phóng hỏa. Ý nghĩa của lửa, thiêu đốt, sưởi ấm, hủy diệt, biểu tượng thần thánh, ánh sáng, tín hiệu...

Tôi đã bắt được gì đó, bắt đầu sắp xếp lại động cơ hành vi của việc phóng hỏa.

Phóng hỏa có thể chia thành hành vi nhắm vào con người và nhắm vào đồ vật, động cơ có thể chia thành tính biểu đạt và tính công cụ, trước tiên loại trừ động cơ phóng hỏa mang tính công cụ của Kiều Lang. Tính công cụ tức là coi hành vi phóng hỏa là công cụ để đạt được mục đích, chẳng hạn như để trả thù người nào đó, để kiếm tiền, hoặc để che đậy dấu vết phạm tội khác...

Với Kiều Lang mà nói, lần phóng hỏa hạ màn cuối cùng này đã được anh ta công nhận, chắc chắn không phải phóng hỏa mang tính công cụ, một trăm tám mươi nghìn tiền thưởng anh ta nhận được chỉ là phụ kiện của lần phóng hỏa này.

Vậy chỉ có thể là tính biểu đạt, phóng hỏa mang tính biểu đạt nhắm vào con người. Tội phạm thường có vấn đề cảm xúc

hoặc rối loạn tâm thần, hành vi phóng hỏa này là một cách cầu cứu để được giúp đỡ, người phóng hỏa muốn nhận được sự quan tâm của xã hội, chẳng hạn như cơ quan tư pháp hoặc các phòng ban phục vụ xã hội...

Tôi giật mình, nhớ lại bản nhạc Kiều Lang ghép vào đoạn phim này, hãy nhìn tôi, hãy chú ý đến tôi...

Tôi hiểu rồi, thì ra là vậy!

...

Phòng giám định vật chứng báo tin, đã khôi phục xong đoạn phim đốt phá này, tuy vẫn không quá rõ nét, nhưng có thể thấy được tình cảnh bên trong nhà từ ban công đang mở, cậu bé học sinh lớp bảy kia đang ở trong nhà, khi lửa cháy, cậu bé vẫn đứng yên bất động tại đó, nhìn ra bên ngoài.

Tôi phóng to hình ảnh, phát hiện cậu bé kia hình như đang nhìn về phía ống kính, cậu bé và Kiều Lang đang nhìn nhau!

Tôi vội tìm Tiểu Khắc hỏi: “Lúc trước có phải anh nói đứa trẻ trong căn nhà bị cháy kia quá sợ hãi, đến nay vẫn không chịu xuất viện, đúng không?”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy”

Tôi nói: “Mau đi tìm đứa trẻ đó!”

Tiểu Khắc nói: “Sao vậy?”

Tôi nói: “Thằng bé và Kiều Lang là đồng lõa gây ra vụ hỏa hoạn.”

Tiểu Khắc giật nảy mình hỏi: “Cô nói cái gì?”

Tôi giải thích nhanh với anh ta: “Thằng bé biết Kiều Lang đang quay mình! Ngọn lửa này Kiều Lang không đốt vì mình, mà đốt vì đứa trẻ kia, cho nên lửa rất nhỏ, cậu ta sợ thiêu chết

đứa trẻ kia thật. Thằng bé không phải vì sợ hãi nên không chịu xuất viện, nó cố ý không xuất viện. Bây giờ anh mau đi tìm nó, nói chuyện riêng với nó, tránh mặt người giám hộ của thằng bé, đừng để họ biết anh tìm thằng bé làm gì, anh hãy hỏi có phải thằng bé cần giúp đỡ hay không, rất có thể nó đang bị giam cầm hoặc gì đó khác.”

Bản nhạc Kiều Lang sử dụng, “hãy nhìn tôi, hãy chú ý đến tôi”, “tôi” ở đây không phải cậu ta, mà là bé trai này. Cậu ta muốn người và tổ chức nhìn thấy trận cháy này có thể chú ý đến bé trai kia.

Trong đoạn phim, cậu bé đứng yên bất động giữa làn khói dày đặc và lửa, không kêu cứu.

Kiều Lang dùng ngọn lửa này để cầu cứu thay cậu bé.

Tôi gặp lại Kiều Lang lần nữa tại sở cảnh sát.

Thanh tra Trần dẫn chủ nhiệm khoa và tôi vào phòng thẩm vấn, chủ nhiệm khoa đứng sang một bên, không ngồi xuống, nói với tôi: “Cô làm đi, cô là người phát hiện ra.

Tôi đành ngồi xuống, lát sau, Kiều Lang được đưa vào.

Sau khi cậu ta ngồi xuống, tôi đi thẳng vào vấn đề: “Bé Dục đã thừa nhận rồi.”

Bé Dục chính là bé trai lớp bảy trong căn nhà bị cháy kia.

Kiều Lang hồ hững nói: “Ai vậy?”

Tôi nói: “Bé trai cậu cứu từ trong lửa ra.”

Kiều Lang khẽ cười rồi nói: “Cô có nhầm không vậy, tôi là người phóng hỏa đốt nó đấy.”

Tôi nói: “Em ấy đã nhờ cảnh sát giúp đỡ, cũng đã thừa nhận mình là đồng lõa phóng hỏa của cậu.”

Kiều Lang nhìn tôi, ánh mắt cậu ta hơi mất tiêu cự, chắc sắp đến thời gian mất thị lực rồi, cậu ta hỏi: “Tại sao tôi lại phải đồng lõa với nó?”

Tôi đưa điện thoại ra, bật một đoạn phim ngắn. Đó là một đoạn phim quay phong cảnh, trông như người quay phim đang lang thang không mục đích, lia ống kính một cách ngẫu nhiên, thời lượng rất ngắn, chỉ mười mấy giây, nhưng ống kính đã bắt được ban công trên tầng một của một chung cư, bé Dục đang bị một người đàn ông đánh đập, người đàn ông đó đập đầu bé Dục vào khung chống trộm trên ban công, khung chống trộm kia rất dày, hệt như một chiếc lồng giam.

Đoạn phim này được tìm ra từ tập tin có dung lượng nặng 2TB kia của Kiều Lang.

Tôi bỏ điện thoại xuống: “Trong lúc lấy cảnh cậu đã quay được cảnh này, không chỉ một lần. Cậu biết cậu bé bị bạo hành trong thời gian dài, bị cho thôi học giam cầm trong nhà, cậu đốt một ngọn lửa để cậu bé có thể thoát ra khỏi căn nhà đó, thu hút sự chú ý của xã hội”

Một tia u ám xuất hiện trên khuôn mặt luôn có vẻ bình tĩnh của Kiều Lang, cậu ta không xem đoạn phim, nhìn chăm chăm tôi không nói tiếng nào.

Hôm đó Tiểu Khắc đến bệnh viện tìm bé Dục, tránh mặt người bố đơn thân của cậu bé, bé Dục đã khai nhận, bố thường đánh cậu bé xong thì bỏ ra ngoài, nhốt cậu bé trong nhà, đi liên mấy ngày không về. Cậu bé không chịu đựng được thêm nữa, ra ban công toan tự sát, Kiều Lang đột nhiên xuất hiện, nói với cậu bé chuyện này, cậu bé đã đồng ý.

Kiều Lang đứng ngoài ban công hỏi: “Muốn bỏ trốn không?”

Bé Dục nhìn thanh niên xa lạ này qua khung chống trộm thật dày: “Không trốn được.”

Kiều Lang nói: “Anh có thể giúp em. Biết đốt lửa không?”

Bé Dục lắc đầu.

Kiều Lang nói: “Đưa điện thoại cho anh.”

Bé Dục nói: “Không có điện thoại.”

Kiều Lang đưa điện thoại của mình cho cậu bé và nói: “Vào trang web này, tìm anh để đặt đơn.”

Bé Dục nói: “Em không có tiền”

Kiều Lang nói: “Cho anh một món đồ của em để thế chấp.”

Và như thế, Kiều Lang đốt một ngọn lửa cho bé Dục, điều chỉnh độ lửa, đồng thời gõ cửa nhà hàng xóm.

Nghe xong, Kiều Lang im lặng một lúc rồi nói: “Thằng bé sẽ ra sao?”

Tôi nói: “Tại sao cậu lại cứu em ấy? Hai người không có quan hệ gì với nhau, em ấy cũng không quen biết cậu”

Lần này Kiều Lang im lặng lâu hơn, đến cuối cùng cũng nói ra.

Có một buổi sáng, cậu ta đi ngang qua chung cư này, đột nhiên đến lúc mất thị lực, không nhìn thấy đường, vấp ngã. Trong lúc chập vạt mò mẫm đứng dậy, một ánh đèn pin chiếu vào cậu ta, dưới ánh sáng mặt trời, luồng sáng này rất yếu ớt, nhưng cậu ta đã nhìn thấy. Là bé Dục, bé Dục đang bị nhốt sau khung chống trộm.

Giữa ban ngày, đứa trẻ này đã cho cậu ta một tia sáng.

Tia sáng này là lòng tốt kỳ diệu duy nhất không dò hỏi không chất vấn, nhưng lại có chung tần số tâm lý với cậu ta trong mười năm qua.

Đó là thời khắc cậu ta tin rằng thần linh có tồn tại.

Tôi gật đầu: “Nên khi nhìn thấy em ấy có ý định tự sát, trong lúc gấp gáp, cậu quyết định thực hiện lần phóng hỏa cuối cùng này”

Kiều Lang nói: “Bác sĩ tâm lý của tôi nói, ngọn lửa cuối cùng phải đốt ra ánh sáng chân chính”

Ngọn lửa này tuy không bùng lên quá sáng, nhưng ánh sáng của Kiều Lang không phải ngọn lửa kia, mà là bé trai đang đứng trong ngọn lửa, nhìn vào ống kính của cậu ta. Cậu ta đã đốt lên ánh sáng chân chính, ánh sáng để tặng cho bé Dục.

Tôi nói: “Thứ cậu đòi em ấy dùng để bù cho phí phóng hỏa, là chiếc đèn pin kia đúng không?”

Kiều Lang im lặng.

Tôi đột nhiên hỏi: “Bác sĩ tâm lý của cậu là ai?”

Đương nhiên, Kiều Lang không trả lời.

Thanh tra Trần ở bên cạnh hắng giọng.

Tôi nói: “Khai đồng phạm ra đi.”

Thanh tra Trần cau mày, tựa hồ như cảm thấy câu hỏi của tôi không hề có chuẩn bị trước, chắc chắn sẽ vô dụng.

Kiều Lang cười khẩy.

Tôi nói: “Với cậu mà nói, phóng hỏa là lời cầu cứu, lời cầu cứu của cậu khi đã mất thị lực, lời cầu cứu của bé Dục, đúng không?”

Kiều Lang không trả lời.

Tôi nói: “Thế nếu với họ, phóng hỏa cũng là lời cầu cứu thì sao?”

Kiều Lang sững sờ.

Tôi nói: “Họ liều mạng mà phóng hỏa, cũng là đang liều mạng phát ra lời cầu cứu, mọi người nhìn thấy lửa, nhìn thấy tội ác, nhưng không ai nghe thấy tiếng khóc của lửa, cậu có thể cứu bé Dục, tại sao không cứu họ?”

Sắc mặt Kiều Lang trở nên trắng bệch.

Tôi mỉa mai cậu ta: “Vị thần ánh sáng của cậu ngụ ý thiện đến thế cơ à? Chỉ dạy cậu dùng người ngoài như bé Dục để hoàn thành nghi thức của mình, nhưng lại bỏ qua những tiếng khóc gần trong gang tấc, đây là ánh sáng chân chính ư?”

Kiều Lang thở dồn dập nói: “Không, không phải như vậy, bọn chúng phóng hỏa chỉ vì muốn hủy diệt, chỉ muốn hủy diệt mà thôi!”

Cơ hội đã đến, tôi tiếp tục nói: “Cậu vẫn cho rằng phóng hỏa là để hủy hoại người khác ư? Cái họ muốn hủy hoại là chính bản thân mình, một bản thân chịu đủ mọi ánh mắt gièm pha, một kẻ điên loạn mù lòa, một người chưa từng được thế giới yêu thương, lòng đầy hận thù, vô cùng xấu xí. Họ còn chẳng dám thừa nhận rằng mình chán ghét bản thân, thế nên phóng hỏa để đốt đi bản thân hèn nhát, hèn nhát cỡ nào, lửa lớn cỡ ấy, lời cầu cứu cũng mạnh cỡ ấy. Các cậu đóng vai kẻ ác, dùng cái ác để che đậy nỗi buồn, nhưng vẫn không một ai nghe thấy, thế nên cậu bắt đầu đóng vai anh hùng, tự mình đáp lại lời cầu cứu của bản thân.

“Cậu không phải đang cứu bé Dục, cậu chỉ đang cứu bản thân mình mà thôi. Vị thần ánh sáng? Chẳng qua chỉ là một vị thần cậu tạo ra để lừa gạt bản thân, đến cuối cùng mới phát hiện vị thần này chẳng làm được gì.

Kiều Lang cứng đờ người ngồi đó, không thốt nên lời.

Tôi lớn tiếng nói: “Rõ ràng cậu đã nghe thấy lời cầu cứu của họ, nhưng cũng như bao người khác, nhắm mắt ngó lơ.”

“Cậu đã cứu bé Dục, đã cứu bản thân, hãy cứu cả họ đi.”

Thanh tra Trần đưa Kiêu Lang rời khỏi phòng thẩm vấn, trước khi họ ra khỏi cửa, tôi gọi với theo cậu ta: “Cậu thật sự không muốn chữa nữa sao, vẫn còn hy vọng mà”

Cậu ta ngoảnh lại nhìn tôi rất lâu, nói ra bốn chữ bằng khẩu hình miệng, tôi không hiểu.

...

Về sau, Tiểu Khắc cho tôi biết, Kiêu Lang đã khai ra hai đồng phạm chung băng nhóm đốt phá, cậu ta chỉ biết hai người đó. Một trong số đó là lính cứu hỏa, còn tham gia giải cứu vụ hỏa hoạn nhà bé Dục, anh ta thốn thức không thôi.

Tôi hoàn toàn hiểu được: “Một số người cuồng phóng hỏa sống trong môi trường thường tiếp xúc với lửa trong thời gian dài, thậm chí họ còn cố ý đi cứu người để thỏa mãn lòng tự tôn bị hiện thực chèn ép, nhận tôn nghiêm của anh hùng, là lính cứu hỏa cũng không lạ”

Hiện tại bé Dục đã được cảnh sát bảo vệ, cảnh sát đang tìm luật sư công ích cho cậu bé. Quan hệ của cậu bé với bố mình, kết quả của việc đồng lõa phóng hỏa ra sao, còn phải xem luật sư

biện hộ cho cậu bé thế nào. Nhưng cậu bé là trẻ vị thành niên, đốt nhà của chính mình, chắc sẽ được xử nhẹ.

Tiểu Khắc hỏi: “Nhưng tôi vẫn không hiểu, tại sao bé Dục không tự báo cảnh sát, mà đi đồng lõa với người khác để phóng hỏa, thằng bé mà bất cẩn chút khéo cũng mất mạng”

Tôi thở dài: “Anh biết bắt lặc do học được không? Một con chó bị nhốt trong lồng điện, chỉ cần nó cố bỏ trốn sẽ bị điện giật, lâu dần, nó bị điện giật đến mức không dám bỏ chạy nữa. Đến một ngày chiếc lồng được mở ra, nó cũng sẽ không chạy ra ngoài, nó đã bỏ cuộc rồi”

Đứa trẻ bị nhốt sau khung sắt đã lâu, dù mở cửa sổ, tháo bỏ khung sắt, có kết nối điện thoại, cũng không thể bỏ trốn được nữa, càng không chủ động cầu cứu.

Giống như bé Dục đứng yên bất động trong ngọn lửa, im lặng trong ngọn lửa, chỉ có lửa đang cầu cứu thay cậu bé.

Tiểu Khắc gửi cho tôi thêm vài đoạn phim khác: “Đây là đoạn phim đốt phá tìm được trong nhà lính cứu hỏa kia, cô phân tích thử xem có thể moi ra thêm đồng phạm khác từ chỗ hần không”

Tôi còn chưa kịp lấy lại sức, lại nữa sao? Ông anh này đúng là không khách sáo chút nào. Nhớ đến chủ nhiệm khoa lưu tên danh bạ của thanh tra Trần là “Quỷ hút máu”, tôi cũng sửa tên danh bạ của Tiểu Khắc thành: Quỷ hút máu bé.

Tôi hỏi Tiểu Khắc, tôi cần được tham vấn tâm lý có thể tiết lộ bao nhiêu về vụ án, Tiểu Khắc nói vụ án bằng đảng đốt phá gây ảnh hưởng tiêu cực, vốn dĩ sau khi phá án sẽ phải công khai, bây giờ vẫn chưa bắt được hết đồng phạm, tiết lộ thông

tin sợ đánh rắn động cỏ, thế nên cần bảo mật thông tin của đồng phạm đã bắt được, những chuyện khác có thể nói.

Thế là, tôi đến khoa Lâm sàng Hai tìm Tề Tổ, kể vắn tắt lại sự việc. Tề Tổ mặc đồng phục bệnh nhân, cơ thể gầy gò ngồi bên mép giường, im lặng nghe xong toàn bộ.

Anh ta nói: “Vụ án chưa kết thúc.”

Tôi nói: “Đúng là chưa kết thúc, vẫn chưa bắt được đồng phạm.”

Tề Tổ nói: “Câu chuyện cần xem xét lại từ đầu, lúc nhỏ nhà Kiều Lang bị cháy, bố mẹ đều qua đời, rất có thể trận hỏa hoạn đó là do cậu ta gây ra.”

Tôi điếng người, hỏi: “Gì cơ?”

Tề Tổ nói: “Cậu ta nói tối hôm đó, ánh lửa trước cửa đã dẫn lối đưa cậu ta ra ngoài, một đứa trẻ tám tuổi mất thị lực có thể nhìn thấy lửa và thoát ra khỏi đám cháy, bố mẹ của cậu ta đều khỏe mạnh nhưng lại không nhìn thấy, còn chết ở trong đó? Không hợp lý. Thêm nữa, trong vụ bé Dục, cậu ta có thể nghĩ ngay đến việc phóng hỏa để thu hút sự chú ý của xã hội, đây không phải lối tư duy bình thường, rất có thể bản thân cậu ta đã từng làm vậy. Năm tám tuổi, cậu ta muốn dùng việc này để chống đối việc bố mẹ không quan tâm đến mắt của mình, gây ra họa lớn.”

Tôi sửng sốt.

Tề Tổ nói: “Một suy đoán khác, bé Dục, có thể không chỉ là đồng lõa trong vụ án phóng hỏa nhà mình, cậu bé chính là đồng phạm thuộc băng nhóm đốt phá. Kiều Lang khai ra đồng phạm phóng hỏa khác, không phải vì đã bị cô thuyết phục, mà

để phân tán sự chú ý, bảo vệ bé Dục, bé Dục không báo cảnh sát vì cậu bé không thể báo cảnh sát”

Tôi hoàn toàn choáng ngợp: “Nhưng... đây chỉ là suy đoán của anh thôi.”

Tề Tổ nói: “Nhưng cô đã dao động”

Tôi nói không nên lời.

Tề Tổ nói: “Mục Qua, câu chuyện không thể chỉ hiểu trên bề mặt.”

“Đừng dễ dàng tin tưởng bất cứ ai, bất cứ ai”

...

Ra khỏi phòng bệnh của Tề Tổ, tôi ngây người, mặt mày nhợt nhạt.

Hạt Dẻ Nhỏ đến hỏi: “Chị sao vậy? Trông như vừa gặp ma ấy. Lại tìm Tề Tổ tán gẫu à, hai người đâu ra lắm chuyện để nói thế, anh ta đến bệnh viện hơn một năm rồi, em còn chưa nói được với anh ta mấy câu”

Khoảnh khắc này, có thứ gì đó như sợi lông vũ quét qua tim tôi.

Tôi hỏi: “Cậu nói anh ta đến bệnh viện bao lâu rồi cơ?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Hơn một năm, hơn chút thôi”

Tôi không dám tin vào suy nghĩ trong đầu của mình, β, là tài khoản mạng xã hội bị xóa vào một năm trước, không còn liên lạc với Kiều Lang nữa, một năm trước, Tề Tổ vào bệnh viện hoàn toàn khép kín. Với năng lực của Tề Tổ, có thể là một bác sĩ tâm lý, bất kể là chuyên gia tư vấn hay bác sĩ khoa tâm thần đều có khả năng.

Tôi đang nghĩ gì thế này? Tôi điên rồi sao?

Nhưng β cho tôi cảm giác nghiêm nghị rất quen thuộc, cảm giác này chỉ từng có khi tôi đứng trước Tề Tố, đó là cảm giác bối rối đối với năng lực tư vấn mà tôi kính ngưỡng.

Không được nghĩ tiếp nữa, không được nghĩ tiếp nữa.

Những lời anh ta nói khi này, có vẻ như hiểu rất rõ Kiều Lang.

Không được nghĩ tiếp nữa.

Tôi rảo bước đi, Hạt Dẻ Nhỏ ở sau lưng gọi với theo. Lòng vũ lại quét qua tim lần nữa, không, lần này là cào. Tôi chợt hiểu ra bốn chữ mà Kiều Lang nói với tôi bằng khẩu hình miệng là gì, cậu ta nói: Cô có quen đấy.

Cô có quen đấy.

Không phải cậu ta đang trả lời câu hỏi của tôi lúc đó, mà đang trả lời câu tôi hỏi cậu ta lúc trước, bác sĩ tâm lý của cậu là ai?

“Cô có quen đấy”

Sao cậu ta biết tôi có quen? Tôi dừng bước, thế giới dưới lòng bàn chân đang bị bóp méo.

Không được nghĩ tiếp nữa.

Tôi lảo đảo đi đến quầy trực y tá, chân như mất kiểm soát dừng lại trước kệ hồ sơ bệnh án.

Tề Tố là thầy tôi, trước đây vì tôn trọng anh ta nên tôi chưa từng xem hồ sơ bệnh án của anh ta, tôi không muốn coi anh ta là một bệnh nhân.

Tôi đứng đó rất lâu, run rẩy rút hồ sơ bệnh án của anh ta xuống, lật ra.

Trống không, bên trong chẳng có gì cả.

Sao lại trống không?

Tôi chạy về văn phòng, tra cứu hồ sơ điện tử, nháy ra thông báo nói tôi không có quyền truy cập, không thể xem.

Tôi ngậy người ngồi đó, nhìn chăm chăm dòng chữ “Bạn không có quyền xem”.

β, Tề Tố, bệnh nhân bị ẩn hồ sơ bệnh án, một bác sĩ tâm lý đang nằm viện, thầy của tôi.

Câu chuyện thứ mười một

Một con rối tên Hồng

Chứng ái vật

Buổi sáng, đi theo chủ nhiệm khoa đến kiểm tra phòng chăm sóc đặc biệt cuối cùng, bước vào phòng, đập vào mắt trước tiên là một con rối trên giường, tóc ngắn, váy đỏ, mắt to, tay nghề tinh tế, cao bằng nửa người.

Rối gỗ ngồi tựa vào tường, hướng mặt ra cửa, như đang chào đón chúng tôi thay cho chủ của mình.

Chủ nhiệm khoa cười nói với con rối: “Chào buổi sáng”

Con rối đương nhiên không trả lời, tôi cũng chào con rối.

Người trên giường chậm rãi ngồi dậy, ôm con rối cao bằng nửa người kia vào lòng, màu sắc sáng tươi của con rối tương phản với màu trắng nhợt nhạt của đồng phục bệnh nhân anh ta mặc, con rối trông giàu cảm xúc, còn anh ta trông vô cảm, tôi có cảm giác lạ lùng, anh ta đã truyền hết màu sắc và sức sống trên người mình sang con rối.

Chủ nhiệm khoa thăm hỏi như thường lệ, anh ta im lặng như thường lệ, chỉ có con rối cười trông rất vui.

Bệnh nhân này tên Ngô Hướng Thu (tên nhân vật đã được thay đổi), trầm cảm nặng, nghề nghiệp là người múa rối, không cộng tác với đoàn múa rối nào, trước khi nhập viện đều biểu diễn trên đường phố, bệnh của anh ta vẫn chưa đến mức nằm

phòng chăm sóc đặc biệt, nhưng do anh ta không thể rời xa con rối của mình, bởi hình dạng, kích thước và màu sắc của con rối kia đều rất bắt mắt, nếu để anh ta ở chung với các bệnh nhân khác sẽ khiến họ cáu giận, nên đành xếp cho anh ta ở riêng một phòng.

Ban đầu, bác sĩ điều trị muốn cưỡng chế tách con rối ra, vì lý do an toàn, thường bệnh nhân đều không được giữ đồ đạc cá nhân, nhưng Ngô Hướng Thu luôn im lặng đột nhiên như phát điên cố giành lại con rối, ánh mắt rất nghiêm nghị và đáng sợ, bố mẹ anh ta cũng hết hoảng. Sau khi trao đổi, chủ nhiệm khoa đồng ý anh ở phòng riêng, cho rằng con rối là vật gắn bó tâm lý quan trọng với anh ta, bắt buộc chia tách sẽ gây bất lợi cho việc điều trị trầm cảm của anh ta.

Bố mẹ anh ta có vẻ khá thất vọng, họ rất ghét con rối trong vòng tay con trai mình, nhưng cũng không nói gì, chỉ đi đóng tiền viện phí phòng riêng cho một năm.

Anh ta đã nhập viện gần một tháng, hầu như ngày nào cũng vậy, khi kiểm tra phòng rất hiếm khi trả lời, chỉ mãi ôm con rối của mình.

Chủ nhiệm khoa hỏi xong liền rời đi, tôi ở lại, việc này đã được chủ nhiệm khoa đồng ý, mỗi ngày tôi có thể ở cùng anh ta một tiếng.

Tôi lấy mười mấy sợi dây mảnh từ trong túi áo ra đưa cho anh ta, anh ta yên lặng quán lên thân con rối.

Lần đầu tôi đưa số dây này cho anh ta khá xấu hổ, anh ta không nhận, chỉ nhìn tôi, tôi giải thích: “Tôi lấy bừa vài sợi, không biết anh có thể dùng nó để điều khiển được không”

Trước khi được cho phép mang vào phòng bệnh, con rối của anh ta không đạt tiêu chuẩn an toàn, bên trong con rối có đinh, mẩu sắt và ốc vít... có nguy cơ gây mất an toàn nghiêm trọng, sau khi cân nhắc kỹ càng, chủ nhiệm khoa cho rằng Ngô Hướng Thu có tình cảm đặc biệt với con rối, sẽ không phá hỏng nó để đựng đến các thứ bên trong, nên mới cho mang nó vào phòng, nhưng vẫn phải tháo hai thanh sắt mảnh gắn trên tay con rối để điều khiển rối ra, thế nên con rối này trở thành một vật trang trí, anh ta không thể dùng nó để biểu diễn được nữa.

Hỏi ý chủ nhiệm khoa, có thể cho anh ta ít dây để chơi một lúc dưới sự trông chừng của tôi hay không, khi rời đi tôi sẽ thu dây lại, làm vậy có thể giúp ích cho bệnh trầm cảm của anh ta, chủ nhiệm khoa đã phê duyệt, tôi mới có thể mang dây tới cho anh ta.

Ngô Hướng Thu im lặng rất lâu mới mở lời nói câu đầu tiên với tôi: “Rối của tôi là rối gậy, không phải rối giật dây, không cần đến dây”

Tôi hơi bối rối, rầu rĩ thu dây về: “Xin lỗi, tôi không rành lắm.

Bầu không khí im lặng kéo dài một lúc, anh ta đột nhiên đưa tay về phía tôi, tôi bất ngờ, đưa dây cho anh ta, anh ta không để lòng tốt của tôi bị lãng phí.

Anh ta chậm rãi buộc sợi dây vào tay con rối, ở đó vốn gắn hai thanh sắt, đã bị tháo mất, anh ta vừa buộc dây vừa nói: “Kể cả rối dây thì dây cũng được xỏ vào sẵn khi chế tạo, vị trí và tỷ lệ đều có tính toán, tương ứng với từng bộ phận, cũng không có công cụ để đục lỗ xỏ kim, buộc thẳng vào như thế này không

được đâu, loại dây này của cô cũng không được, số lượng không đủ, cần ít nhất mười sáu sợi trở lên, với kích thước con rối của tôi, ít nhất phải hai mươi lăm sợi.

Lần đầu nghe anh ta nói nhiều như vậy, tôi cười ngượng ngùng nói: “Số lượng lần sau tôi sẽ nhớ, nhưng công cụ gì đó, chắc không xin được, tôi từng xin thanh điều khiển, không được duyệt... Anh biết cả rối dây cơ à?”

Ngô Hường Thu chọn vài sợi dây, buộc qua loa lên người con rối, lúc này tôi mới nhận ra, con rối của anh ta không có chân, rối gậy đều không có chân.

Không có thanh điều khiển, anh ta buộc đầu còn lại của sợi dây vào ngón tay và nói: “Biết, trước đây từng chơi qua.”

Anh ta đứng dậy, động tác hơi chậm, đây là trạng thái thường gặp ở bệnh nhân trầm cảm, dùng tạm mười mấy sợi dây kia để biểu diễn một lúc.

Vừa vào trạng thái biểu diễn, sự chậm chạp của anh ta biến mất ngay, anh ta nhắc con rối lên cho múa một đoạn, vỗ tay, lắc lư, uống rượu, tuy dây được buộc rất qua loa, nhưng vẫn thấy được sự linh hoạt dứt khoát, quả nhiên là thợ thủ công.

Tôi vỗ tay, anh ta dừng lại, có vẻ như đã khá lâu không biểu diễn nên hơi thở gấp, anh ta nói: “Con rối gậy này của tôi hơi lớn, không thích hợp để giật dây, trông sẽ hơi vụng về.”

Tôi nói: “Vậy sao? Tôi không thấy thế, nhưng đoạn hát biến điệu vừa rồi hình như không hợp với phong cách con rối của anh nhỉ?”

Những con rối thông thường ăn mặc theo phong cách cổ phục truyền thống, con rối của Ngô Hường Thu lại rõ ràng là

một người hiện đại.

Ngô Hương Thu nói: “Ừm, đoạn vừa mới biểu diễn có hơi hướng kịch, là phong cách múa rối truyền thống, tôi không hay chơi loại này.”

Tôi nói: “Vậy anh chơi loại nào?”

Ngô Hương Thu im lặng một lúc, tháo dây trên người con rối ra, chỉ giữ lại bốn sợi, bốn sợi này buộc ở vị trí của hai thanh sắt điều khiển, tôi đã hiểu, anh muốn dùng tạm dây để thay thế thanh sắt, biểu diễn múa rối gậy.

Anh ta đột nhiên nâng con rối lên khỏi mặt đất, đưa lên cao hơn mình, tay trái điều khiển thanh gỗ tôi không nhìn thấy nằm dưới người con rối, để phần đầu con rối chuyển động một cách linh hoạt, tay phải giật bốn sợi dây thay thế cho gậy sắt để điều khiển tay con rối.

Con rối mặc bộ đầm đỏ, mái tóc ngắn màu đen, được anh ta giơ lên cao, đầu nghiêng ngả về bốn hướng một cách kỳ lạ, kéo theo phần thân lơ lửng di chuyển như một con rắn, động tác rất lạ, anh ta hát một bài rất cổ quái, con rối nhảy múa một cách ngẫu hứng và kỳ lạ theo giai điệu của anh ta, đột nhiên dừng lại, động tác của con rối trở nên cực kỳ chậm chạp, như bị một thứ vô hình nào đó bắt giữ, run rẩy chống đối, muốn đưa hai tay lên cổ để giải thoát mình, nhưng điều khiển bằng dây không linh hoạt bằng thanh sắt, nên anh ta đành kéo bàn tay đập liên tục lên cổ, khi nhanh khi chậm, điều khiển miệng lúc khóc lúc cười.

Tôi ngơ ngác nhìn, anh ta giơ cao con rối đi khắp các góc phòng bệnh, tôi đã phải tựa sát vào tường.

Anh ta dừng lại, thở dốc, hai mắt vô hồn, tôi khá sửng sốt:
“Đây là..”

“Ác mộng của Alice.”

Tôi hỏi: “Tên do anh đặt à?”

Ngô Hường Thu đáp: “Ừm”

Con rối này do Ngô Hường Thu tự tay làm, bài múa cũng do anh ta tự biên, kể về một giấc mơ, cốt truyện không hề có logic, cách hành động cũng rất khác lạ, tay nghề và phong cách rất khác với múa rối truyền thống, anh ta đang biểu diễn múa rối với những quan niệm hậu hiện đại, tương đối ít người biết đến, thảo nào không có đoàn múa rối nào nhận anh ta.

Các đoàn múa rối ngày nay, đa số đều kế thừa phong cách nghệ thuật truyền thống, họ cảm thấy phong cách của anh ta làm trái thuần phong mỹ tục, một nghệ nhân múa rối xấp xỉ tuổi anh ta nhưng đã vang danh khắp chốn từng nói với anh ta, phát triển là việc sau khi đã kế thừa, điều các nghệ nhân múa rối phải làm lúc này là chinh phục bộ môn này thay vì làm những trò lố lăng để lòe bịp thiên hạ.

Chúng tôi không nói chuyện nhiều, nhưng tâm tình của anh ta đã được truyền tải đến tôi qua màn biểu diễn này.

Về sau, tôi thường đem dây đến thăm anh ta, nhìn anh ta chơi đùa một tiếng rồi trả dây lại cho tôi, sau đó ôm con rối trở về giường, không hé nửa lời.

Hôm nay cũng vậy, sau khi chủ nhiệm khoa rời đi, tôi đưa dây cho anh ta, anh ta không nhận.

Anh ta không muốn giật dây nữa, nâng cao con rối, dùng thanh gỗ dưới người nó để biểu diễn, nên chỉ nhìn thấy phần

dầu và cơ thể đang chuyển động, hai tay không có thanh sắt chống đỡ, cũng không có dây treo lên, đã tách khỏi động tác của cơ thể, giống như tay đã bị gãy, nhưng tôi thấy, con rối không có dây lại càng tự do hơn.

Rối dây là con rối dưới đất được rất nhiều sợi dây trói buộc và treo lên, con người ở trên cao điều khiển, còn rối gậy, con rối lơ lửng giữa không trung, được thanh sắt đỡ lấy, con người ở bên dưới nâng đỡ, không bị dây trói buộc, loại hình Ngô Hưởng Thu chơi là rối gậy.

Tôi phát hiện khi con rối đứng dưới đất, sự chú ý của tôi nằm trên người Ngô Hưởng Thu, nhìn anh ta dùng những sợi dây chằng chịt kia điều khiển con rối như thế nào, nhưng khi con rối thoát khỏi những sợi dây, được nâng lên cao, sự chú ý của tôi đã bị con rối thu hút, quên cả việc quan sát Ngô Hưởng Thu, chỉ nhìn con rối.

...

Buổi chiều, họp báo cáo công việc thứ sáu hằng tuần, nói về các ca bệnh gần đây.

Tôi mất tập trung, không nghiêm túc lắng nghe, bị chủ nhiệm khoa phát hiện, gọi lên phát biểu.

Tôi ngơ ngác, không biết đã nói đến đâu, Hạt Dẻ Nhỏ vội nhắc tôi: “Đang nói về trường hợp của Ngô Hưởng Thu, bác sĩ Lưu nói là chứng ái vật, chủ nhiệm hỏi chị nghĩ sao.

Tôi tỉnh táo lại, sắp xếp lại tư duy: “Chứng ái vật... Tôi không cho rằng anh ta mắc chứng ái vật.”

Bác sĩ Lưu nói: “Hiện tại, tình cảm anh ta dành cho con rối sâu đậm quá mức, không thể tách rời, bao gồm cả những thiết

kế của anh ta dành cho con rồi, màu sắc, hình dáng... đều phóng chiếu tình dục.

Tôi nói: “Nhưng anh ta không có sức hút tình dục rõ ràng với con rồi, cũng không lặp lại ảo tưởng hay hành vi tình dục mãnh liệt với con rồi, tôi quan sát anh ta rất lâu rồi, anh ta cùng lắm chỉ ôm con rồi, không làm gì khác, như vậy không phù hợp với hành vi của bệnh nhân ái vật đối với vật kích thích tình dục nằm trong tầm tay mình.”

Bác sĩ Lưu nói: “Sao cô biết anh ta không có ảo tưởng tình dục?”

Tôi nói: “Sao anh biết là có?”

Hạt Dẻ Nhỏ đảo mắt, Hàn Y Y khẽ cười một tiếng rồi bắt đầu lướt điện thoại.

Bác sĩ Lưu nói: “Khi tôi khám cho anh ta, bố mẹ anh ta đã vô tình tiết lộ, anh ta có chiều hướng hoang tưởng, anh ta ảo tưởng con rồi là một cô gái, coi cô gái này thật sự tồn tại, còn nói muốn giới thiệu cho họ quen, đây cũng là nguyên nhân họ kiên quyết đưa anh ta vào đây.

Tôi nói: “Chỉ vì anh ta coi con rồi thành một cô gái mà họ quyết định nhốt anh ta vào bệnh viện một năm sao? Còn chưa có kết quả chẩn đoán đã sốt sắng chạy đi đóng tiền.

Bác sĩ Lưu hờ hững nhìn tôi: “Cô lạc đề rồi.”

Tôi nói: “Ý tôi là, lời của bố mẹ anh ta cũng chưa chắc đáng tin, họ ghét Ngô Hướng Thu, sẽ phóng đại triệu chứng của anh ta.

Bác sĩ Lưu nói: “Cô dựa vào đâu mà cho rằng họ chung sống với nhau ba mươi năm, độ tin cậy không bằng cô chỉ mới quan

sát anh ta chưa tới một tháng?”

Tôi nói: “Dựa vào tôi là bác sĩ... bác sĩ thực tập”

Bác sĩ Lưu nói: “Khi cô quá gần gũi với anh ta, cô đã không còn là bác sĩ nữa rồi.”

Tôi nhún vai, đầu hàng, không nói nữa.

Chủ nhiệm khoa nói: “Bảo cô phát biểu ý kiến, không bảo các người cãi nhau, coi đây là tiệc trà đầy à, thế cô có suy nghĩ gì?”

Tôi lấy lại tinh thần: “Chẩn đoán trầm cảm nặng không thay đổi, Ngô Hường Thu có lý tưởng với múa rối, phong cách của anh ta không được giới múa rối chính thống chấp nhận, gia đình cũng không ủng hộ, anh ta có một anh trai làm công chức, tương lai sáng lạn, hiển nhiên sẽ là con cưng của bố mẹ, anh ta là con trai thứ bị ghẻ lạnh, cộng thêm tính cách thuộc nhóm tính nước, vốn nhạy cảm cả nghĩ, rất khó không trầm cảm.

“Về tình cảm quá mức anh ta dành cho con rối, tôi vẫn thiên về vật gắn bó tâm lý, tượng trưng cho dây rốn tách rời khỏi cơ thể mẹ, anh ta thông qua con rối mới tạo được mối liên kết với thế giới, người bạn trong tưởng tượng là nam hay nữ, trọng điểm chắc không nằm ở giới tính, mà ở cảm giác gắn kết... Cũng có thể chỉ vì con rối là thứ duy nhất anh ta có thể bám víu vào, tình thân không thể đòi hỏi, lý tưởng không thể theo đuổi, sống không ra sống, bản thân anh ta cũng là một con rối bị thế giới này đùa nghịch, anh ta chẳng qua chỉ đang phồng chiếu mình lên con rối mà thôi.”

Tất cả mọi người đều im lặng, tôi sực tỉnh, bối rối xin lỗi.

Sau khi tan họp, chủ nhiệm khoa gọi tôi đến nói chuyện.

Ra khỏi phòng họp, Hạt Dẻ Nhỏ đang ở ngoài cửa đợi tôi: “Chủ nhiệm mắng chị à?”

Tôi nói: “Có nói vài câu, bảo tôi đừng nhập tâm quá, ảnh hưởng đến tính chuyên nghiệp, nhắc nhở tôi là một bác sĩ, không phải bạn của anh ta.

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Đây là tật của chị từ trước đến nay rồi mà, dù sao nói rồi chị cũng chẳng nghe, sao sắc mặt lại khó coi thế này?”

Tôi nhúu chặt chân mày: “Vấn đề là tôi không nhập tâm.”

Hạt Dẻ Nhỏ: “Hả?”

Tôi nói: “Tôi không hề biết lúc họp mình đã nói gì... Tôi chỉ thuận miệng thốt ra thôi”

Hạt Dẻ Nhỏ rất kinh ngạc, cậu ấy nói: “Như vậy cũng coi là tiến bộ rồi nhỉ? Chị bắt đầu qua quýt với bệnh nhân rồi... Nhưng gần đây chị có chuyện gì thế, lúc nào cũng bồn thần? Làm gì mà cứ như người mất hồn vậy.”

Tôi im lặng rất lâu mới nói: “Hạt Dẻ Nhỏ, nếu có một ngày, cậu phát hiện ra thế giới mà cậu nương tựa vào để sống không như cậu nghĩ, cậu sẽ làm sao?”

Hạt Dẻ Nhỏ ngơ ngác hỏi: “Gì cơ?”

Tôi lắc đầu: “Thôi, không có gì?”

Chúng tôi đi sang khu nội trú, Hạt Dẻ Nhỏ hỏi: “Còn bác sĩ Lưu nữa, có chuyện gì à? Sao gần đây anh ta cứ bắt bẻ chị suốt?”

Tôi bật cười: “Sao cậu không nói là tôi kiếm chuyện với anh ta?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Nói chung là hai người hễ gặp nhau thì giống như súng liên thanh vậy.”

Tôi thở dài: “Anh ta biết chuyện tôi tìm Tề Tố để tham vấn tâm lý.”

Hạt Dẻ Nhỏ không hiểu: “Thế thì có sao đâu? Tề Tố tuy là bệnh nhân, nhưng giỏi thật mà, bác sĩ Lưu quản luôn cả chuyện này sao? Nói chị làm trái quy định à?”

Tôi không biết giải thích thế nào: “Anh ta muốn tốt cho tôi.”

Thốt ra câu này, lòng tôi như chìm đến tận đáy.

Một bóng người đột nhiên xuất hiện trước mặt, là Tề Tố, tôi lập tức trốn đi, kéo theo Hạt Dẻ Nhỏ vào phòng bệnh.

Hạt Dẻ Nhỏ không hiểu ra sao: “Chị thân với Tề Tố lắm mà, sao lại trốn anh ta vậy?”

Tôi không trả lời. Tôi vẫn chưa biết phải đối mặt với Tề Tố như thế nào, chỉ cần tôi có chút do dự, chắc chắn anh ta sẽ nhận ra, ở trước mặt Tề Tố, tôi hoàn toàn trong suốt.

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Mình chị trốn đã đành, kéo theo em làm gì?”

Tôi nói: “Anh ta mà nhìn thấy cậu, bất cứ một ánh mắt hay biểu cảm nào của cậu cũng đủ để anh ta biết tôi đang trốn.”

Hạt Dẻ Nhỏ im lặng một lúc, ngờ ngợ nói: “Ý chị là Tề Tố quá thông minh, hay là em quá ngu ngốc?”

Tôi nhẹ nhàng nói: “Cậu nghĩ sao?”

...

Sáng thứ hai, kiểm tra phòng, sau khi chủ nhiệm khoa rời đi, tôi đưa dây cho Ngô Hướng Thu như thường lệ, anh ta không nhận, tôi cất đi, đợi anh ta biểu diễn múa rối, nhưng khác hẳn mọi lần, anh ta không cử động.

Ngô Hường Thu ôm con rồi ngồi trên giường, im lặng nhìn xuống đất, đột nhiên nói: “Bác sĩ Mục, chơi một trò chơi nhé.”

Tôi vừa xuất thần rồi sực tỉnh lại, thật bất ngờ, anh ta, một bệnh nhân trầm cảm nặng, muốn chơi trò chơi với tôi?

Ngô Hường Thu nói: “Cô hãy hỏi tôi năm câu hỏi.”

Tôi ngần ngẫm rồi nói: “Trò chỉ dùng năm câu hỏi để hiểu về anh?”

Một tháng qua, tất cả những câu hỏi của chủ nhiệm khoa anh ta đều không trả lời, tôi cũng chỉ nói được vài câu với anh ta về mùa rồi, đây là một dấu hiệu tốt, tuy không biết tại sao đột nhiên anh ta lại như thế.

Tôi cười nói: “Cơ hội hiếm có đấy, nhưng tôi không giỏi quan sát biểu cảm vi mô, anh phải nói nhiều hơn chút, năm câu này, bất luận tôi hỏi gì, anh chắc chắn sẽ trả lời đúng không?”

Ngô Hường Thu: “Ừm.”

Anh ta vừa dứt lời tôi liền bắt đầu ngay: “Câu hỏi đầu tiên, anh từng yêu ai chưa?”

Ngô Hường Thu khá bất ngờ, dường như không ngờ vừa bắt đầu tôi đã hỏi vấn đề này, anh ta đáp: “Đã từng”

Tôi chờ đợi phần tiếp theo, nhưng không có, bèn hỏi: “Hết rồi sao? Không thể nói thêm chút nữa à?”

Ngô Hường Thu nói: “Đây là câu hỏi thứ hai rồi”

Tôi cười nói: “Nghiêm khắc thế, thôi được, câu hỏi thứ hai, con rối của anh tên là gì?”

Ngô Hường Thu nói: “Hong”

Tôi nói: “Có ý nghĩa gì không?”

Ngô Hương Thu nói: “Nếu trả lời câu này, cô chỉ còn hai câu hỏi nữa thôi.”

Tôi nói: “Tôi biết, anh cứ nói đi”

Ngô Hương Thu im lặng một lúc rồi nói: “Hong là bạn gái tôi”

Xem ra chuyện bố mẹ anh ta nói là thật, anh ta ảo tưởng con rối là một cô gái, hoặc xem con rối là cô gái trong ảo tưởng của mình.

Tôi nói: “Câu hỏi thứ tư, trước kia anh chơi rối dây, tại sao về sau lại chuyển sang rối gậy?”

Ngô Hương Thu nói: “Tôi không thích trói buộc cô ấy bằng những sợi dây, thao túng cô ấy, tôi hy vọng cô ấy cao hơn tôi, cô ấy có thể tự mình bay lượn, việc tôi cần làm là nâng đỡ cô ấy, làm đôi chân của cô ấy.

Rối gậy đều không có chân, vì vị trí của chân là cây gậy, nghệ nhân múa rối sẽ nắm cây gậy để điều khiển phần thân và đầu của con rối, con rối được mặc áo và quần dài, trông như có chân, chỉ một số ít vở diễn cần đến mới gắn thêm hai chiếc chân giả vào, thường gọi là ba chân.

Tôi nói: “Nhưng rối dây hay rối gỗ, bản chất đều là múa rối, đều bị điều khiển, chẳng qua một loại trông có vẻ tươi tắn hơn thôi.”

Ngô Hương Thu im lặng một lúc rồi nói: “Không như nhau.”

Tôi nói: “Chỗ nào không như nhau?”

Ngô Hương Thu: “Đây là câu hỏi thứ năm sao?”

Tôi nhún vai: “Không phải, câu hỏi thứ năm là... tại sao anh không dám nhìn tôi?”

Ngô Hường Thu kinh ngạc, nhưng vẫn không ngẩng đầu lên, mắt dán chặt xuống đất.

Tôi hỏi: “Anh không trả lời được câu hỏi này sao?”

Ngô Hường Thu không đáp.

Tôi nhìn anh ta rất lâu, bước qua, ngồi xổm xuống, buộc anh ta phải nhìn thẳng vào tôi: “Có cần tôi đổi câu hỏi khác không?”

Ngô Hường Thu nói: “Không cần.”

Tôi nói: “Thế thì, câu hỏi cuối cùng này không có câu trả lời rồi... Anh muốn tôi tự đoán ư?”

Ngô Hường Thu nhìn tôi, ngậm thừa nhận.

Ánh mắt của anh ta gợi nhớ tôi về một loài động vật, chúng sống ở môi trường hoang dã, ngây ngô đứng trước chiếc xe chạy ngang qua, không hề lo sợ liệu xe có đâm vào mình hay không.

Trước khi rời đi, tôi hỏi anh ta, ngày mai còn tiếp tục trò chơi này không? Anh ta không trả lời.

Không hiểu sao, tôi có cảm giác con rối kia trông có vẻ tươi tắn hơn, còn anh ta trở nên nhợt nhạt hơn.

...

Ngô Hường Thu đã tự sát.

Khi nghe được tin này vào ngày hôm sau, tôi bỗng thấy choáng váng, không phân biệt rõ đâu là thực tế, đâu là hư ảo.

Tôi không biết mình đi đến phòng bệnh của anh ta như thế nào, máu lan ra khắp giường, theo lý mà nói sẽ rất chướng mắt, nhưng tôi không cảm thấy thế, nhiều ngày qua, con rối đỏ rực của anh ta đã làm tôi quen với sự kết hợp giữa hai màu đỏ rực và trắng nhạt rồi.

Anh ta nằm trên giường, con rối đỏ rực kia rơi xuống sàn, đầu đã bị đứt, chiếc váy đỏ nối liền với máu trên giường, tôi có ảo giác, cô ấy được chiếc giường đâm máu kia sinh ra.

Cảnh sát đã đến phong tỏa hiện trường, người đến là thanh tra Trần và Tiểu Khắc, Tiểu Khắc nói chuyện với tôi nhưng tôi không nghe thấy, bên tai ong ong như đã thoát ly khỏi hiện thực.

Thi thể đã được đưa đi, bác sĩ Lưu trao đổi với Tiểu Khắc về quá trình phát hiện ra nạn nhân, thanh tra Trần nói chuyện với chủ nhiệm khoa một lúc, nhận định sơ bộ là tự sát, Ngô Hường Thu đã cắn đứt lưỡi mình.

Tiểu Khắc mời vài y tá đến phòng hội nghị hỏi chuyện, anh ta kéo cả tôi theo, hỏi y tá xong, anh ta cau mày hỏi tôi: “Cô bị sao vậy?”

Tôi dờ dẫm nói: “Tại tôi không phát hiện ra, hôm qua anh ta đã cho tôi cơ hội đặt năm câu hỏi”

Tiểu Khắc nói: “Là sao?”

Tôi nói: “Anh ta đã cho tôi cơ hội để phát hiện anh ta đang chuẩn bị tìm đến cái chết, nhưng tôi đã lãng phí nó”

Anh ta đang cầu cứu tôi, thế nhưng tôi chỉ tập trung vào trò chơi, không, còn chẳng hề tập trung, tôi chỉ tò mò về anh ta, nhưng không tò mò về nỗi đau của anh ta, thậm chí còn bỏn cợt, sự hiếu kỳ của nhà tâm lý học, khinh mạn và tự kiêu.

Gần đây tôi chỉ mãi đắm chìm trong cảm xúc của bản thân, hời hợt, lơ là với anh ta, tôi nghĩ quá đơn giản về anh ta, cho rằng dùng vài sợi dây là có thể gắn gũi với anh ta, hiểu anh ta, sao tôi lại ngu muội đến thế? Ngu muội đến tàn nhẫn, hoặc có

lẽ chỉ vì tiềm thức của tôi không muốn hao công phí sức với anh ta, chỉ muốn “giải quyết” anh ta theo đúng quy trình, sau đó tiếp tục tập trung vào vấn đề của bản thân.

Cuối cùng tôi cũng hiểu tại sao anh ta không trả lời được câu hỏi thứ năm của hôm qua, anh ta không dám nhìn tôi vì biết rằng tôi sẽ phải chịu trách nhiệm về cái chết của anh ta, anh ta cảm thấy áy náy với tôi.

Tiểu Khắc im lặng hồi lâu rồi nói: “Cô nghe này, anh ta vốn đã trầm cảm nặng, tuy tôi không hiểu về mấy chuyện bệnh tật này bằng cô, nhưng tôi đã hỏi qua rất nhiều người, kể cả chủ nhiệm khoa, không một ai phát hiện anh ta có ý định tự sát, cái chết của anh ta không liên quan đến cô.”

Tôi nói: “Thế nên anh ta chỉ mở miệng với tôi, nhưng tôi đã khóa nó lại.”

...

Đã có kết quả khám nghiệm tử thi, pháp y nhận định là tự sát, nguyên nhân tử vong do ngạt thở, Ngô Hường Thu cắn đứt đầu lưỡi, phần cuống lưỡi còn lại rúc vào họng, làm nghẽn khí quản, ngạt thở mà chết.

Ngô Hường Thu ở phòng chăm sóc đặc biệt, có máy quay hồng ngoại giám sát suốt hai mươi tư tiếng, trích xuất camera cho thấy, anh ta tiến hành tự sát vào khoảng hai, ba giờ sáng. Anh ta chui vào trong chăn, chiếc chăn rung lên, chắc do đau đớn khi cắn đứt đầu lưỡi.

Y tá trực ban đêm qua sợ phát khóc, nói rằng mình không theo dõi toàn bộ quá trình, nhiều máy quay như thế, cô ấy cũng không thể quan sát suốt được, bấy giờ chỉ nhìn thoáng qua,

tưởng rằng Ngô Hường Thu đang trốn trong chăn thủ dâm bằng con rối nên không để ý.

Tiểu Khắc nói: “Trước đây anh ta cũng từng làm vậy sao?”

Y tá nói: “Tôi không biết, nhưng mọi người đều nói anh ta mang theo con búp bê thể này, là kẻ ái vật... Bản thân anh ta vốn đã rất kỳ lạ.

Bố mẹ của Ngô Hường Thu đến bệnh viện một lần, trên khuôn mặt họ có vẻ buồn bã, nhưng không có nét đau thương.

Tôi nhìn thấy anh trai của Ngô Hường Thu, Ngô Cao Dương, đứng đắn, âm áp, chững chạc, an ủi bố mẹ, lo liệu chuyện hậu sự của em trai, xin lỗi và cảm ơn bác sĩ, tích cực hợp tác trả lời cảnh sát.

Khác hẳn với Ngô Hường Thu.

Nếu ví Ngô Hường Thu là một người ăn mày lý tưởng thoát ly khỏi cuộc sống hiện thực, Ngô Cao Dương sẽ là một thanh niên năm tốt nỗ lực sống trên trần gian, so sánh với Ngô Cao Dương, con trai thứ lập dị ít nói đáng ghét kia đúng là có chết cũng không tiếc.

Thanh tra Trần kết luận đây là một vụ tự sát, nhưng anh ta nói vẫn còn vài điểm khả nghi.

Anh ta cầm con rối đứt đầu kia lên và nói: “Bên trong con rối này có nhiều vật nhọn như đinh, kềm, ốc vít, dây điều khiển, mảnh sắt... Anh ta muốn tự sát, hoàn toàn có thể sử dụng chúng, tại sao lại chọn cách cắn lưỡi? Độ khó và nỗi đau khi cắn đứt đầu lưỡi cao hơn cách sử dụng những cách này nhiều?”

Anh ta đưa một tấm ảnh ra, ảnh chụp nạn nhân tại hiện trường, tay trái của Ngô Hường Thu nắm chặt, mở ra, bên trong

có hai sợi dây mảnh, anh ta vo tròn, nắm chặt trong tay.

Thanh tra Trần mang ý nghĩa gì? nói: “Còn nữa, mấy sợi dây anh ta cầm khi chết Dây từ đâu mà có? Đối chiếu chất liệu cho thấy chúng không phải dây điều khiển bên trong con rối.”

Tôi nói: “Dây này, là tôi cho anh ta.”

Thanh tra Trần: “Cái gì?”

Tôi hơi run rẩy, nói: “Là tôi đã xin phép, cho anh ta dây để chơi múa rối, mỗi lần kiểm tra phòng sẽ mang qua cho anh ta chơi một tiếng, một tiếng sau tôi sẽ thu lại... Anh ta nhân lúc không chú ý, giấu đi vài sợi... Do tôi lơ là, không đếm kỹ.”

Lòng tôi lại một lần nữa chùng xuống, gần đây tôi đã lơ là đến mức này, dây bị thiếu cũng không biết, quá tin tưởng anh ta, xem thường anh ta, anh ta đã lợi dụng sự ngu muội của tôi để lên kế hoạch.

Thanh tra Trần nói: “Anh ta giấu nó để làm gì? Sợi dây này rất chắc, có thể dùng nó để siết cổ, anh ta đem giấu đi, cho thấy anh ta từng nghĩ đến cách làm này, nhưng cuối cùng không làm vậy, tại sao? Anh ta không làm vậy, nhưng lại nắm chặt trong tay.

Chủ nhiệm khoa nói: “Thất cổ? Anh ta có tự làm được không?”

Tiểu Khắc nối các sợi dây lại với nhau, buộc vào lan can trên đầu giường, anh ta ngồi xuống đất, điều chỉnh độ dài của dây, khi lỏng vào cổ mình, đảm bảo mình không chạm đất sau đó ngồi xuống, nói: “Đây là cách tự sát thường gặp nhất trong nhà giam, tội phạm buộc ga trải giường vào mép giường,

mượn sức nặng của cơ thể để siết chết bản thân, tốc độ nhanh hơn cần lưỡi nhiều”

Chủ nhiệm khoa nói: “Chắc sợ siết cổ gây động tĩnh quá lớn, máy quay sẽ phát hiện ra”

Thanh tra Trần gõ lên mép giường nói: “Các anh nên cải thiện độ cao của giường, cao thế này, nằm thôi anh ta cũng có thể tự siết chết mình, đập chần vào sẽ không bị phát hiện, giống cần lưỡi vậy.

Chủ nhiệm khoa cau mày im lặng.

Tiểu Khắc nói: “Rõ ràng anh ta có lựa chọn tốt hơn, nhanh hơn, tại sao lại dùng cách cần lưỡi? Đầu lưỡi có quá nhiều thần kinh, đau đớn tột cùng, rất dễ ngắt đi vì đau trước khi cần đứt, hơn nữa lượng máu rất lớn, nếu muốn chết bằng cách mất máu quá nhiều, rất có thể chưa chết đã bị máy quay phát hiện, nhưng anh ta cố cần đứt là đầu lưỡi, cho thấy đã quyết tâm chết cho bằng được, không chút do dự.

Chủ nhiệm khoa nói: “Anh ta không dùng vật nhọn bên trong con rối, có thể là vì có tình cảm đặc biệt với nó, không muốn biến con rối thành hung thủ.

Tiểu Khắc nói: “Thế còn dây thì sao? Vấn đề là anh ta đã bày ra những cách này, đến lúc chết còn nắm mấy sợi dây này trong tay, anh ta muốn nhấn nhủ điều gì? Không lẽ cũng là không muốn biến sợi dây thành hung thủ”

Tôi dần hiểu ra: “Là tôi, anh ta không dùng mấy sợi dây này vì không muốn biến tôi thành hung thủ, anh ta không muốn tôi chịu trách nhiệm cho cái chết của mình”

Tiểu Khắc nói: “Thế tại sao còn nắm chúng trong tay? Anh ta muốn chúng tôi phát hiện ra những sợi dây này”

Tôi run rẩy đi đến bên giường, nhặt những sợi dây kia lên: “Không phải muốn các anh phát hiện, mà muốn tôi phát hiện...”

“Anh ta cầm chúng cho tôi xem, là phí tư vấn anh ta trả cho tôi.”

Những người khác không hiểu, còn đầu óc tôi lại càng thêm tỉnh táo: “Anh ta đang nói với tôi, anh ta không kéo tôi vào cuộc, đổi lại, tôi phải giúp anh ta làm một việc, anh ta đang nhờ vả tôi... Đây mới là câu hỏi cuối cùng anh ta muốn tôi hỏi, anh ta muốn tôi đoán, đoán về cái chết của anh ta.”

Tôi ngẩng đầu nói: “Việc tự sát của anh ta có vấn đề!”

Không có thời gian để giải thích với họ, tôi vội vàng quan sát căn phòng, tìm ra những điểm kỳ lạ, tôi di chuyển rất nhanh, đầu óc quay cuồng, dáng vẻ lo lắng.

Chắc chắn chúng tôi đã bỏ sót thứ gì đó rất quan trọng, cái chết của Ngô Hường Thu không đơn giản như thế, ít nhất những gì anh ta muốn truyền đạt cho tôi không đơn giản như thế.

Chủ nhiệm khoa ngăn thanh tra Trần đặt câu hỏi, Tiểu Khắc cũng đành im lặng quan sát.

Ánh mắt tôi quét qua mọi thứ trong phòng, cuối cùng dừng lại trên con rối bị gãy đầu kia, nhìn chăm chăm hồi lâu, đột nhiên nhặt con rối lên, đập mạnh vào mép giường.

Thanh tra Trần giật nảy mình: “Ấy, cô đừng phá hoại hiện trường chứ”

Đập xong, con rối không khác gì so với trước khi đập.

Tôi nói: “Con rối này rơi xuống đất, trông như bị rơi gãy, nhưng nó không thể bị gãy chỉ do rơi rớt được.”

Tiểu Khắc nói: “Bên trong nó có vật nhọn, Ngô Hưởng Thu bẻ gãy nó để lấy ra?”

Tôi nói: “Nhưng anh ta không dùng vật nhọn để tự sát.”

Tiểu Khắc nói: “Hoặc muốn xác nhận xem bên trong con rối còn vật gì có thể dùng để tự sát không?”

Tôi lắc đầu: “Thứ nhất, anh ta đã lên kế hoạch trước cho việc tự sát, từ việc anh ta giấu những sợi dây tôi đưa cho là biết, anh ta muốn xác nhận cũng không thể đợi nước đến chân mới nhảy, trước khi anh ta chết con rối vẫn còn lành lặn; thứ hai, con rối là do anh ta tự tay làm ra, anh ta biết rất rõ bên trong có những gì, không cần xác nhận, kể cả khi anh ta muốn lấy vật nhọn ra, thò vào từ bên dưới cũng lấy được, không cần bẻ gãy đầu; thứ ba, con rối này có ý nghĩa với Ngô Hưởng Thu hơn cả bản thân anh ta, không thể phá hỏng nó để tìm công cụ tự sát, làm vậy là đang vấy bẩn nó, hơn nữa còn dùng cách bẻ gãy đầu đầy tính tượng trưng như vậy... Máy quay giám sát thì sao?”

Tiểu Khắc nói: “Không thấy cảnh đó, chắc là bẻ gãy ở trong chần, nên y tá mới nghi ngờ anh ta giấu con rối vào trong chần để thủ dâm.”

Tôi bắt đầu trầm tư, chủ nhiệm khoa đột nhiên lên tiếng: “Cái chết tâm lý.”

Tôi sửng sốt, lập tức hiểu ngay: “Ngô Hưởng Thu đã giết chết con rối.”

Thanh tra Trần và Tiểu Khắc sửng sốt.

Tôi nói: “Anh ta giết chết con rối trước, rồi mới tự giết chết mình.”

Tiểu Khắc nói: “Tại sao anh ta lại giết con rối? Giết, từ này là thật, con rối đâu phải vật sống”

Chủ nhiệm khoa nói: “Với Ngô Hướnɡ Thu mà nói, con rối là vật sống”

Thanh tra Trần nói: “Nhưng giết chết con rối nói lên điều gì? Anh ta xem trọng con rối, khi chết muốn mang nó theo, cũng không có gì đặc biệt.

Tôi nói: “Nếu muốn mang theo tại sao không ôm vào lòng như lúc bình thường? Anh ta ném con rối xuống đất để cho chúng ta nhìn thấy cái chết của con rối... Tất cả mọi thứ tại hiện trường này đều là câu đố anh ta để lại cho tôi, anh ta đã bày ra đó, chắc chắn có ý nghĩa.

Chúng tôi suy nghĩ suốt vài tiếng đồng hồ, không có kết quả, khi ra ngoài, tôi nhờ Tiểu Khắc sao chép cho tôi một phần toàn bộ ảnh chụp hiện trường hôm đó cho mình.

Tiểu Khắc không đồng ý, anh ta im lặng một lúc rồi nói với tôi: “Cô đừng tham dự vào vụ án này nữa.

Tôi sửng sốt hỏi: “Tại sao?”

Tiểu Khắc nói: “Cô có biết từ hôm qua đến giờ, cô đã nói câu đều tại tôi bao nhiêu lần rồi không?”

Tôi thoáng im lặng: “Tôi cần tránh hiềm nghi sao?”

Tiểu Khắc cau mày: “Tôi không có ý đó”

Tôi nói: “Vậy thì đưa ảnh chụp cho tôi, anh không cho, tôi cũng sẽ đi xem trích xuất camera.

Tiểu Khắc thở dài: “Tùy cô.”

Anh ta chuẩn bị ra về, tôi gọi anh ta lại: “Bé Dục còn ở bệnh viện không?”

Tiểu Khắc hơi bất ngờ, nói: “Xuất viện về nhà rồi, sao đột nhiên hỏi về cậu bé?”

Tôi nói: “Về nhà rồi à?”

Tiểu Khắc nói: “Cô không cần lo lắng, đã tìm được luật sư công ích rồi, đang liên hệ với vài viện phúc lợi xã hội xem làm sao để tách cậu bé khỏi bố.”

Tôi nói: “Tôi có thể tìm cậu bé hỏi chút chuyện không?”

Tiểu Khắc phát giác ra gì đó, vội nói: “Có chuyện gì sao?”

Lòng tôi rối bời: “Vụ án xảy ra từ mười năm trước, nếu khi đó không lập hồ sơ vụ án, bây giờ lật lại bản án được không?”

Tiểu Khắc nghiêm túc hỏi: “Tại sao lại hỏi như vậy?”

Tôi hít vào thật sâu rồi nói: “Không có gì, tôi vẫn chưa chắc chắn, đợi khi chắc chắn rồi sẽ nói với anh”

Tôi quay đi, Tiểu Khắc ở phía sau gọi tôi, tôi không ngoảnh lại.

...

Vài ngày sau, bác sĩ Lưu đột nhiên thông báo với tôi, cùng anh ta chuẩn bị cho hội thảo chuyên đề quốc tế về sức khỏe tâm thần bệnh viện chúng tôi sắp tổ chức, tôi từ chối: “Tạm thời tôi không có thời gian, anh tìm thực tập sinh khác đi.”

Bác sĩ Lưu nói: “Cô còn nhớ mình là thực tập sinh à?”

Tôi nói: “Công tác chuẩn bị cho hội nghị chuyên đề dạng này trước giờ không có phần của thực tập sinh.”

Bác sĩ Lưu đưa một xấp tài liệu cho tôi: “Đây là giáo sư nước ngoài sẽ đến dự hội nghị lần này, cô tìm hiểu chút đi, cô phụ

trách làm file trình chiếu để hôm đó sử dụng”

Tôi không nhận.

Chúng tôi giằng co một lúc, bác sĩ Lưu nói: “Làm phần việc của cô, đừng lo chuyện của Ngô Hường Thu nữa”

Tôi nói: “Anh ta là bệnh nhân của tôi.”

Bác sĩ Lưu nói: “Anh ta không phải bệnh nhân của cô, tôi mới là bác sĩ điều trị của anh ta.”

Tôi nói: “Thế tại sao anh ta lại chọn nói với tôi chứ không nói với anh.”

Bác sĩ Lưu cười khẩy: “Anh ta nói với cô là để kéo theo cô xuống địa ngục, địa ngục mà anh ta đang sống”

Tôi nhìn anh ta nói: “Bản thân tôi cũng phải muốn xuống mới được.”

Bác sĩ Lưu không nói gì nữa, quay đầu bỏ đi, không quan tâm đến tôi nữa.

Những ngày tiếp theo, tôi chỉ tập trung vào cái chết của Ngô Hường Thu, tôi đi tìm trích xuất camera, xem hết lần này đến lần khác, từ lúc anh ta chui vào trong chăn, cho đến khi y tá phát hiện mở chăn ra.

Sau vài lần vắng mặt trong tiết học, tôi bị phê bình, sổ tay thực tập bị trừ điểm, trưởng phòng giáo vụ phụ trách quản lý thực tập sinh của học viện tìm tôi hỏi chuyện một lần, tôi không nhớ rõ thầy ấy đã nói gì.

Giờ nghỉ trưa, Hạt Dẻ Nhỏ mang cơm đến cho tôi, tôi không muốn ăn, trong lúc đưa đẩy, cơm đổ hết lên người cậu ấy, canh hắt cả lên mặt, tôi bực bội nói: “Cậu yên tĩnh chút được không”

Hạt Dẻ Nhỏ chôn chân tại chỗ, có chút bất lực, hồi lâu sau, cậu ấy mới khẽ nói: “Chị Mực, gần đây chị lạ lắm.”

Tôi nhìn cậu ấy: “Không phải gần đây, tôi vẫn luôn như vậy, cậu chưa từng hiểu tôi thôi.”

Hạt Dẻ Nhỏ đứng đó rất lâu, tôi mặc kệ cậu ấy, coi cậu ấy là không khí, lát sau, cậu ấy lau mặt, dọn sạch chỗ cơm canh bị đổ rồi bỏ đi.

Tôi lang thang trong khu nội trú, bắt đầu tưởng tượng được Tề Tố tham vấn, tôi thường làm vậy, tưởng tượng ra một đối tượng trong đầu rồi nói chuyện với người đó.

Nếu là Tề Tố, có thể anh ta sẽ hỏi: “Mực Qua, tại sao cô phải đuổi hết những người xung quanh mình đi?”

Theo cách nhẹ nhàng, có lẽ tôi sẽ đáp: “Chắc là vì lo lắng, sợ hãi làm con người gần gũi nhau hơn, còn lo lắng sẽ khiến con người xa lánh nhau”

Chắc chắn Tề Tố sẽ vạch trần tôi, vậy thì tôi sẽ nói thật cho anh ta biết: “Vì anh đấy, anh đã phá hủy nền tảng niềm tin của tôi.”

Và rồi anh ta sẽ tiếp tục vạch trần tôi, nói không đúng, buộc tôi nói ra những nguyên nhân sâu hơn, đáng xấu hổ hơn, có thể tôi sẽ trốn chạy, có thể sẽ không.

Tôi quá quen với trò chơi này, tôi xây một tòa nhà, anh ta xô ngã một tòa nhà.

Tôi dừng lại trước một phòng bệnh, phòng bệnh của Tề Tố, cửa đang đóng, anh ta đang ở bên trong.

Tôi không vào trong, chỉ đứng trước cửa, nhẹ nhàng tựa vào tường, tiếp tục đối thoại với anh ta trong đầu.

Chỉ một lúc thôi là đủ, suy cho cùng, con người là loài sinh vật có thể sống nhờ vào trí tưởng tượng.

Rời khỏi phòng bệnh Tề Tố, tôi đi xin trực ca đêm, thực tập sinh không cần trực ca đêm, nhưng chủ nhiệm khoa vẫn phê duyệt.

Tôi gửi một tin nhắn cho Tiểu Khắc rồi tắt máy, anh ta ở sở cảnh sát chắc đang muốn mắng người.

Trong đêm, tôi vào phòng bệnh của Ngô Hướng Thu, mặc đồng phục bệnh nhân vào, khóa cửa lại, con rối đứt đầu kia vẫn nằm trên mặt đất, nằm tại vị trí đã được đánh dấu, cô ấy đang nhìn tôi.

Ga trải giường đã được thay mới sau khi thu thập vật chứng xong, tôi nhặt con rối lên, mò mẫm trong bóng tối trèo lên giường, ôm cô ấy vào lòng, nằm xuống.

Đắp chăn qua đầu, bắt đầu đồng cảm cực độ, đây là cách Tề Tố dạy tôi.

Tôi muốn tiếp cận tâm trạng của Ngô Hướng Thu đêm đó, khi anh ta ôm con rối, khi chui vào ổ chăn, khi nhìn tôi, anh ta đang nghĩ gì?

Con rối hơi cần tay, sờ vào không dễ chịu lắm, tôi chạm vào thanh gỗ dưới người cô ấy, đó là mạch sống của cô ấy, thứ điều khiển linh hồn của cô ấy.

Trên thanh gỗ đầy những vết lõm chẳng chịt, do anh ta quanh năm dùng móng tay khắc lên, giống như những vết sẹo, khi Ngô Hướng Thu ôm cô ấy ngủ, chắc đặt tay ở đây để kích hoạt cô ấy, để Hồng sống ngủ cùng với mình, những vết sẹo này

là anh ta đang chịu đựng, chịu đựng điều gì? Đau đớn và mong muốn tìm đến cái chết khó lòng kìm nén.

Anh ta cần dùng con rối để buộc mình tiếp tục sống.

Tôi đột nhiên chui ra khỏi chăn, nhìn ra cửa, vị trí tôi đứng trước đây, tưởng tượng ra một Mục Qua đang đứng ở đó.

Lúc này tôi là Ngô Hường Thu, một ngày trước khi tôi tìm đến cái chết, khi để Mục Qua đặt năm câu hỏi, tôi đang nghĩ gì?

Tôi nhìn chăm chăm nơi đó, nhìn chăm chăm Mục Qua tưởng tượng, dùng giọng điệu của Ngô Hường Thu nói: “Bác sĩ Mục, chơi một trò chơi nhé”

...

Sáng hôm sau, Hạt Dẻ Nhỏ đến mở cửa, cậu ấy trừng to mắt nhìn tôi như nhìn thấy ma: “Sao chị lại ngủ ở đây? Chỗ này không phải vẫn đang phong tỏa à? Trời ạ, sắc mặt của chị trông đáng sợ quá... Chị thức trắng đêm, hay là bị ma nhập thể?”

Tôi nhìn thẳng về phía trước: “Tôi vẫn luôn hiểu sai một điểm quan trọng”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Gì cơ?”

Tôi nói: “Ngô Hường Thu rất đau khổ, vô cùng đau khổ, anh ta quyết tâm muốn chết, mỗi một giây một phút ở đây, anh ta đều nghĩ đến cái chết.”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Thế thì sao?”

Tôi nói: “Anh ta đau khổ như vậy, sao lại gắng gượng đến tận bây giờ?”

“Trước đây tôi cứ nghĩ, tôi đã bỏ lỡ năm câu hỏi của anh ta, không kịp thời phát hiện anh ta muốn chết... Nhưng tôi đã lầm, nên nghĩ ngược lại, anh ta đang cố nói cho tôi biết một số

chuyện, những chuyện vô cùng quan trọng, anh ta đau khổ như vậy vẫn gắng gượng đến bây giờ là để tìm một người đáng tin tưởng nói ra những chuyện này, không nói ra anh ta sẽ không chết.”

Tôi ngẩng đầu lên: “Nhưng anh ta đã chết rồi. Cho thấy năm câu hỏi kia của tôi đã hỏi trúng trọng điểm, anh ta đã nói hết tất cả với tôi rồi”

Hạt Dẻ Nhỏ ngơ ngác chớp mắt.

Tôi nói: “Đáp án nằm ở năm câu hỏi kia! Giấy bút!”

Hạt Dẻ Nhỏ ra quầy trực lấy giấy bút tới, tôi vội vàng viết lại năm câu hỏi của tôi và câu trả lời của anh ta hôm đó.

...

1. Anh từng yêu ai chưa?

Đã từng.

2. Con rối của anh tên là gì?

Hồng.

3. Có ý nghĩa gì không?

Hồng là bạn gái tôi.

4. Câu hỏi thứ tư, trước kia anh chơi rối dây, tại sao về sau lại chuyển sang rối gậy?

Tôi không thích trói buộc cô ấy bằng những sợi dây, thao túng cô ấy, tôi hy vọng cô ấy cao hơn tôi, cô ấy có thể tự mình bay lượn, việc tôi cần làm là nâng đỡ cô ấy, làm đôi chân của cô ấy.

5. Tại sao anh không dám nhìn tôi?

...

Không có câu trả lời, anh ta để tôi tự đoán.

Tôi nói: “Câu hỏi cuối cùng, là mấy sợi dây anh ta nắm trong tay, là sự áy náy và lời nhờ vả của anh ta, anh ta đã trả phí tư vấn, muốn tôi giải ra bí mật trong cái chết của anh ta.”

Tôi nhìn lên trên, ánh mắt chuyển động từ câu hỏi thứ nhất đến câu thứ tư, cuối cùng dừng lại ở câu thứ ba.

Hồng là bạn gái tôi.

Tôi nảy ra một suy nghĩ: “Có khi nào, Hồng thực sự tồn tại không?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Gì cơ? Hồng là ai?”

“Con rối của anh ta tên là Hồng” Lòng tôi rối như tơ vò, một câu trả lời hoang đường nhanh chóng nảy nở: “Anh ta từng có người yêu, gọi con rối là cô ấy, không muốn trói buộc, tự do bay lượn, anh ta dùng toàn những từ nhân hóa để nói về con rối... Điều do tôi chủ quan, nhận định rằng anh ta có một người bạn gái tưởng tượng, nhưng ý của câu này là anh ta thật sự có một người bạn gái, tên là Hồng, con rối này được làm phỏng theo hình dáng của bạn gái”

Hạt Dẻ Nhỏ đẩy vế bản khoản: “Có phải chị nghĩ nhiều quá rồi không? Theo em thấy cô gái này chỉ là ảo tưởng của anh ta thôi.”

Tôi nói: “Mời bố mẹ Ngô Hướng Thu, và cả anh trai Ngô Cao Dương đến bệnh viện lần nữa.

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Lấy lý do gì đây? Di thể của anh ta không còn ở đây nữa, Ngô Hướng Thu có ít di vật, bệnh viện chúng ta gọi điện thoại báo họ đến nhận về, bố mẹ anh ta nói đem vứt hết là được.”

Tôi ngẫm nghĩ rồi nói: “Cứ nói tìm được di thư anh ta để lại cho họ, anh ta muốn công bố nó.”

...

Anh trai của Ngô Hướng Thu đến, bố mẹ không đến, Ngô Cao Dương nói cứ giao cho anh ta là được, không cần quấy rầy bố mẹ anh ta nữa.

Ngô Cao Dương nói: “Di thư đâu?”

Tôi nói: “Anh biết Hồng không?”

Ngô Cao Dương đầy vẻ ghét bỏ nói: “Con rồi kia của nó chứ gì”

Tôi nói: “Ý tôi là Hồng thật sự.”

Anh ta sững sốt, trên mặt không hề có vẻ mờ mịt và kinh ngạc.

Tôi nói: “Anh biết Hồng có thật”

Ngô Cao Dương cau mày: “Có thật cái gì, chỉ là cô gái nó tưởng tượng ra mà thôi.”

Một hôm, em trai lâm lì lập dị này đột nhiên nói với Ngô Cao Dương, anh, em vừa quen một cô bạn gái, anh ta không tin, Ngô Hướng Thu chưa từng tỏ vẻ quan tâm đến người khác giới nào ngoài con rồi của mình, hầu như không tiếp xúc bất cứ vật nào liên quan đến con gái, em trai giống một kẻ biến thái đen tối nhơ nhớp, anh ta không tin có người con gái nào phải lòng em trai mình.

Tôi nói: “Chỉ vì như vậy mà anh khẳng định anh ta ảo tưởng ra?”

Ngô Cao Dương nói: “Tất nhiên không chỉ có vậy, mà vì nó không nói được thông tin gì về cô Hồng này cả, bao nhiêu tuổi,

nhà ở đâu, làm nghề gì, bố mẹ là ai, thậm chí cả cô ta họ gì nó cũng không biết, chỉ biết cô ta tên là Hồng, không phải hoang tưởng thì là gì? Bịa đặt cũng bịa không giống, cô là bác sĩ kia mà, cô phải biết chứ, nó bị điên, tôi hỏi nó Hồng trông thế nào, nó đưa con rối kia ra trước rồi nói trông như thế này.”

Ngô Cao Dương kéo cà vạt, chắc cảm thấy những gì mình nói thật hoang đường, thật khó hiểu.

Trước khi được đưa đến bệnh viện, Ngô Hướng Thu từng nói muốn cùng Hồng trốn nhà đi, đêm hôm đó có thấy anh ta kéo hành lý, mang theo con rối kia bỏ đi thật, Ngô Cao Dương cùng đi theo, muốn xác nhận có đúng là thật không, kết quả nhìn thấy một mình Ngô Hướng Thu ôm con rối đứng ở bến xe suốt một đêm, không có bất cứ người nào đến.

Ngô Cao Dương cười khẩy nói: “Chắc tôi cũng điên rồi mới muốn tin nó nói thật.

Sau lần đó, Ngô Hướng Thu bắt đầu phát điên, đi khắp nơi tìm cô gái không tồn tại kia, nói rằng đã hẹn nhau rồi, ấy không thể nào không xuất hiện được, gia đình không còn cách nào khác, đành đưa anh ta vào đây.

Tôi nói: “Tại sao các anh không nói chuyện này cho bác sĩ điều trị biết?”

Ngô Cao Dương: “Nói cái gì, đây không phải công việc của các cô sao, được thôi, hôm nay tôi nói hết ra để cô khỏi phải tò mò mãi, tôi cũng biết mấy người làm nghề này như các cô rất thích bói móc mặt tối tâm lý của người khác, không sai, tôi không quan tâm nó bị bệnh gì, có khỏi hay không, tôi chỉ muốn nó bị nhốt trong này mãi, đừng ra ngoài làm phiền tôi, nói thật,

nó tự sát, tôi không kinh ngạc chút nào, từ lúc còn rất nhỏ tôi đã nghĩ rồi sẽ có một ngày nó tự hại chết mình, cô chưa từng chung sống với nó, cô không hiểu đâu, nó hoàn toàn không giống một người sống”

Tôi chỉ gật đầu không nói gì, có lẽ cảm thấy mình nói hơi nhiều, Ngô Cao Dương dịu giọng nói: “Xin lỗi, tôi hơi kích động, gần đây có quá nhiều chuyện xảy ra, mong cô thông cảm”

Tôi nói: “Tôi hiểu”

Ngô Cao Dương giật cà vạt, khôi phục khí chất tinh anh nghiêm nghị: “Di thư đâu?”

Tôi đưa phong thư cho anh ta, anh ta khá gấp gáp, vẫn cố gắng tỏ ra từ tốn, rút tờ giấy bên trong, mở ra.

Ngô Cao Dương cau mày: “Sao không có gì cả?”

Anh ta lật mặt sau tờ giấy, kiểm tra xem có bỏ sót gì trong phong thư không.

Tôi cười nói: “Có phải rất muốn nhìn thấy sự ăn năn và tuyệt vọng của anh ta trong di thư, muốn nhìn thấy sự ngưỡng mộ, ghen tị và oán hận khi anh ta nhắc đến anh không?”

Ngô Cao Dương sững sờ, tôi tiếp tục nói: “Thế thì anh phải thất vọng rồi, anh ta không có gì để nói với anh cả, trong một tháng ở đây, anh ta chưa từng nhắc đến anh.”

Sắc mặt Ngô Cao Dương cực kỳ khó coi, như vừa bị xúc phạm nghiêm trọng: “Cô thì biết cái gì! Nó chỉ là một thằng vô dụng! Một kẻ chuyên gây họa! Tôi sắp xếp công việc cho nó, thế mà nó mang theo con rối đi phỏng vấn, làm mất hết thể diện trước bao nhiêu người! Nửa đêm nửa hôm nó ở trong phòng khách múa rối, bố tôi có bệnh tim mạch, thức dậy đi vệ sinh bị

nó dọa cho phải đi cấp cứu, mẹ tôi chịu hết nổi nên mới đốt rỗi của nó, thế là nó chạy đi đốt giường của chúng tôi, hàng xóm trong khu chung cư đều biết nhà tôi có một kẻ biến thái coi con rỗi là vợ mình, nhốt nó trong nhà thì suốt ngày tìm cách bỏ trốn, bố mẹ tôi không dám ra khỏi nhà, sợ mất mặt khi có người hỏi về nó, giá như nó giúp ích được chút gì đó cho cái nhà này, chúng tôi đã chẳng đưa nó vào đây!”

Tôi nghe xong, nhìn anh ta hỏi: “Liệu có bao giờ anh thắc mắc, tại sao mình nhất định phải có ích thì bố mẹ mới yêu mình không?”

Anh ta sững sờ.

Tôi quan sát vẻ mặt của anh ta: “Anh từng thắc mắc, nhưng anh đã bỏ qua nó, anh quyết định tuân theo quy luật, nghe lời và tạo ra giá trị để đổi lấy tình yêu thương của bố mẹ, thế nên khi thấy em trai ngày càng lệch lạc, anh rất vui, cũng rất đổ ky, vui vì anh dùng sự ngoan ngoãn và cầu toàn của mình giành được hết toàn bộ tình yêu thương của bố mẹ, đổ ky vì tuy anh ta lắm lì ít nói, sống dở người dở ma, nhưng anh ta tự do hơn anh, tự do hơn bất cứ ai, chắc bản thân anh cũng không muốn thừa nhận, trong thâm tâm, anh cảm thấy một con chuột trong cống rãnh như anh ta còn cao quý hơn anh rất nhiều”

Mặt Ngô Cao Dương trắng bệch.

Tôi nói: “Thật nực cười, anh ghét anh ta, nhưng lại không ngừng nghĩ về anh ta, anh muốn anh ta cũng ghen ghét anh, nhưng anh ta chưa bao giờ làm thế, thậm chí còn chưa bao giờ bận tâm về anh, Ngô Cao Dương, anh sống có mệt mỏi không?”

Tôi nhìn những mảnh vỡ trên khuôn mặt anh ta, bên trong có một Ngô Cao Dương tí hon đang nằm trong lòng bố mẹ, trong lòng bàn tay của thầy cô, trong núi giải thưởng, ánh mắt ganh ghét và ngưỡng mộ, đặc ý mà mờ mịt, kiêu ngạo mà trống rỗng.

Tôi đứng dậy: “Nghe nói vợ anh có thai rồi, thay tôi gửi lời hỏi thăm đến đứa con sắp chào đời của anh, thay tôi nói một câu, thật không may, đứa bé này phải trở thành phiên bản tiếp theo của anh.

“A, đúng rồi, nhớ đừng sinh đứa thứ hai nhé.”

...

Tôi ở lì trong phòng bệnh của Ngô Hướng Thu, Hạt Dẻ Nhỏ hốt ha hốt hải chạy vào: “Chị Mực, gay to rồi! Chị lại bị khiếu nại! Là cái gã Ngô Cao Dương kia.

Tôi không quan tâm, chỉ hỏi: “Có mang đến chưa?”

Hạt Dẻ Nhỏ đưa một phong thư cho tôi, bên trong là ảnh chụp hiện trường hôm đó Tiểu Khắc vừa gửi đến: “À, cảnh sát Tiểu Khắc nhờ em nhắn chị một câu, nói nếu chị còn tiếp tục phá hoại hiện trường sẽ coi chị là nghi phạm, loại ra khỏi nhóm điều tra.”

Tôi bắt đầu xem ảnh chụp, Hạt Dẻ Nhỏ lo lắng nói: “Cảnh sát đã nhắc nhở rồi, sao chị còn ngồi trên giường của Ngô Hướng Thu thế.”

Tôi nói: “Anh ta dọa cậu thôi, chỗ này đã lấy hết vật chứng đi rồi, chưa giải niêm phong chẳng qua do thủ tục thôi, vẫn chưa kết án.”

Tôi trải ảnh ra giường, ảnh chụp khá trực quan, dễ hơn là xem trích xuất camera.

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Em không hiểu, chị còn muốn điều tra gì nữa, anh ta tự sát còn gì, cảnh sát cũng đã xác nhận rồi mà”

Tôi không trả lời.

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Chị gọi Ngô Cao Dương đến hỏi rồi, cũng đâu xác nhận được cô Hồng kia tồn tại thật, hay là anh ta ảo tưởng ra.”

Tôi nói: “Không biết họ, không biết địa chỉ, không biết công việc, không biết thông tin gia đình, không biết gì cả, chỉ biết một chữ Hồng, cậu nghĩ đây là ảo tưởng sao?”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Không thì sao, là người bạn tưởng tượng đó”

Tôi nói: “Hoàn toàn ngược lại, nếu là ảo tưởng, bệnh nhân sẽ xây dựng lên một người rõ ràng, tên họ, gia đình, công việc, địa vị xã hội, thậm chí là các mối quan hệ xã hội, anh ta sẽ không ngừng hoàn thiện các chi tiết về người này trong ảo tưởng, biến cô ấy thành một người sống trong thế giới của mình, tự hoàn thiện để khi giới thiệu với người khác về người này, sẽ miêu tả cô ấy một cách tự nhiên, nghe như rất thật.

“Ngô Hường Thu không như thế, anh ta chỉ biết cô gái kia tên Hồng, khi giới thiệu với anh trai mình, anh ta không nói gì cả, như vậy không phù hợp với ảo tưởng của anh ta, anh ta thật sự không biết”

Hạt Dẻ Nhỏ nói: “Thế ý của chị là, Ngô Hường Thu hẹn hò với một cô gái mình không biết họ, không biết công việc, gia

cảnh, tuổi tác, địa chỉ, cái gì cũng không biết, còn làm ra một con rối giống hệt như cô gái đó?”

Tôi nói: “Chỉ có cách giải thích này thôi.”

Hạt Dẻ Nhỏ lại băn khoăn: “Chị tin sao? Chuyện này khó tin quá, hơn nữa Ngô Cao Dương cũng nói chưa từng gặp người này trong quá khứ kia mà?”

Tôi nói: “Người khác có lẽ không thể, Ngô Hướng Thu thì có, anh ta là người theo chủ nghĩa lý tưởng”

Hạt Dẻ Nhỏ im lặng một lúc rồi nói: “Em biết tại sao anh ta lại chọn chị rồi, chắc cả thế giới chỉ có mình chị tin anh ta mà thôi.”

Tôi sững sờ, không lên tiếng.

Hạt Dẻ Nhỏ tiếp tục: “Cứ cho là anh ta có một cô bạn gái thật, thì đã sao? Còn nữa, chị không thể đổi chỗ khác để suy nghĩ à, dù gì cũng vừa có một người chết trong căn phòng này đấy, chị không thấy sợ sao?”

Tôi nói: “Không phải một người.”

Hạt Dẻ Nhỏ: “Hả?”

Tôi nói: “Có hai người chết”

Tôi chỉ vào con rối dưới đất nói: “Hong, cũng chết rồi.”

Hạt Dẻ Nhỏ to mắt, đầy vẻ khiếp sợ nhìn tôi.

Tôi nói: “Ngô Hướng Thu giết chết con rối, anh ta muốn cho tôi biết, Hong đã chết rồi.”

Tôi cầm một tấm ảnh lên, ảnh thi thể Ngô Hướng Thu nằm trên giường, tôi nói: “Bên cạnh anh ta còn nhiều chỗ trống như thế, đủ để đặt con rối, anh ta ôm con rối này vào lòng quanh năm, tại sao lần này lại vứt cô ấy xuống đất?”

Hạt Dẻ Nhỏ ngơ ngác: “Tại sao?”

Tôi nói: “Anh ta đang nói, anh ta đã mất Hồng rồi, như Ngô Cao Dương nói, buổi tối hôm họ hẹn nhau cùng trốn nhà đi, Hồng không xuất hiện, Ngô Hướng Thu điên cuồng tìm cô ấy khắp nơi, giờ anh ta bẻ gãy đầu con rồi là muốn nói với tôi, Hồng không mất tích, Hồng đã chết”

Tôi nhìn đồng ảnh trên giường, hiện trường án mạng này chính là câu đố anh ta đặt ra cho tôi, mỗi một chi tiết đều có ý nghĩa, khi sống anh ta lảm lì ít nói, sau khi chết lại bộc bạch rất nhiều.

Con rối gãy đầu dưới đất vẫn tươi cười như cũ, chúng tôi nhìn nhau.

“Ở đây, có hai thi thể”

...

Tôi hỏi Tiểu Khắc, trong một tháng rưỡi gần đây có nhận được báo án nữ giới tử vong hoặc mất tích không.

Tiểu Khắc nói: “Tử vong thì không có, mất tích có hai vụ, một người đã tìm được, một người chết đuối rồi, nhưng người tìm được kia bốn mươi tám tuổi, đã kết hôn, còn người chết đuối là một cô bé mười ba tuổi, cô thấy có khớp không?”

Tôi nói: “Cho tôi xem ảnh của cô bé chết đuối.”

Tiểu Khắc tìm ảnh ra, vừa nhìn tôi biết ngay không phải, ngoại hình khác xa con rối.

Xem ra, thi thể của Hồng vẫn chưa được tìm thấy.

Tiểu Khắc nói: “Phải tìm thể nào đây? Không biết tên họ, tuổi tác, địa chỉ, công việc, ngoại hình, quan hệ xã hội, chẳng biết gì cả, chỉ mỗi một chữ Hồng, không thể tìm được, bây giờ

người này có tồn tại hay không cũng là một vấn đề, ít nhất cũng cho tôi một bản phác họa của người mất tích chứ.”

Tôi im lặng.

Tiểu Khắc nói: “Nếu cô gái này thật sự tồn tại, đã chết hơn một tháng rồi, tại sao không ai báo án? Ở chỗ Ngô Hướng Thu, đây là một cô gái không tên không tuổi, lẽ nào khắp xã hội cũng không tên không tuổi? Không có lấy một mối quan hệ xã hội nào thật sao? Cũng không phải không thể, nhưng phạm vi quá lớn, hơn nữa, cứ cho là cô ấy không có mối quan hệ xã hội nào, thì thể cũng cần phải được xử lý, đến giờ vẫn chưa bị phát hiện, đây cũng là một vấn đề”

Tôi ngẫm nghĩ rồi nói: “Vậy nếu quan hệ xã hội của cô ấy chính là hung thủ thì sao, biết cô ấy đã chết, không cần báo án.”

Tiểu Khắc im lặng một lúc rồi nói: “Ý cô là người nhà hoặc bạn bè của cô ấy?”

Tôi nói: “Nói đúng hơn là cô ấy chỉ có người nhà, hoặc bạn bè.”

Tiểu Khắc nói: “Những cái khác thì sao, như vậy vẫn chưa đủ để đi tìm, cô cho tôi một bản phác họa về người mất tích đi.”

Tôi hít vào thật sâu, bắt đầu động não: “Nữ, khoảng từ 15 đến 30 tuổi, chưa kết hôn, là người tách rời khỏi xã hội, chỉ có một mối quan hệ xã hội duy nhất là bố mẹ, không có việc làm, không đi học... Gia đình đơn thân.”

Tiểu Khắc nói: “Mối quan hệ xã hội duy nhất, sao cô chắc đó là bố mẹ?”

Tôi giải thích: “Ngô Hướng Thu từng nói với anh trai mình là ‘trốn nhà đi’, từ này được dùng khi không được gia đình đồng

ý, còn trong tình huống bị quản chế, không phải bạn bè, theo mức độ nào đó, quan hệ của Hồng và gia đình chắc cũng tương tự Ngô Hường Thu, khi miêu tả về rối dây, anh ta từng nhắc đến từ trời buộc không chỉ một lần, Hồng bị gia đình trời buộc, đây cũng là tiền đề để họ thu hút lẫn nhau, nhưng cô ấy khó được tự do hơn Ngô Hường Thu, chắc là do gia đình kiểm soát chặt hơn, có thể là gia đình đơn thân, thêm nữa, tuổi của Hồng sẽ không quá lớn, bằng không đã chẳng có tư duy tiên tiến thưởng thức được phong cách múa rối của Ngô Hường Thu.”

Tiểu Khắc nói: “Tiếp đi.”

Tôi quan sát con rối trên tay, nếu Ngô Hường Thu dựa theo hình tượng của Hồng để tạo ra nó: “Qua cách ăn mặc, gia đình của Hồng có điều kiện kinh tế khá tốt, người nhà đơn thân của cô ấy hẳn phải có công việc thu nhập cao và ổn định.”

Tiểu Khắc nói: “Những điểm này vẫn chưa thể khoanh vùng được, phạm vi vẫn còn quá lớn.”

Tôi suy ngẫm thêm một lúc: “Chân của Hồng bị liệt, hoặc bị teo cơ, tàn tật, gãy chân.”

Tiểu Khắc sửng sốt hỏi: “Sao biết được điểm này?”

Tôi nâng con rối lên: “Rối gậy, không có chân, bên trong thay thế bằng một cây gậy”

Trong năm câu tôi hỏi Ngô Hường Thu, anh ta nói muốn làm đôi chân của cô ấy, nâng đỡ để cô ấy được tự do bay lượn, năm câu hỏi này là thông tin then chốt anh ta cung cấp cho tôi, Hồng chắc hẳn có vấn đề nghiêm trọng ở chân, không thể tự chăm sóc mình hay đi lại, đây là một trong những nguyên nhân cô ấy mất kết nối với xã hội.

Tiểu Khắc im lặng, ghi chép lại.

Tôi nói: “Nhà cô ấy có thể nằm ở khu đường Đông Hoa, đêm hôm đó Ngô Cao Dương theo dõi Ngô Hường Thu, phát hiện anh ta đợi ở bến xe Đông Hoa, chân của Hồng không tiện đi lại, nếu họ muốn trốn nhà đi, không thể gặp nhau ở nơi cách nhà Hồng quá xa.”

Tiểu Khắc ngẫm nghĩ rồi nói: “Khu đường Đông Hoa, ra vào khu dân cư cao cấp an ninh cực tốt.”

Tôi gật đầu: “Có thể điều tra tuyến đường di chuyển của Ngô Hường Thu, con phố anh ta thường biểu diễn có giao với đường Đông Hoa, anh ta có thể gặp được người đi lại bất tiện như Hồng, không phải chuyện dễ, có thể họ từng bị quay lại khi đi cùng nhau, một cô gái ngồi trên xe lăn, một nghệ nhân múa rối, họ đang nhìn nhau.”

Tiểu Khắc gật đầu: “Quy mô rất lớn, nhưng đã có phương hướng rồi.”

Tôi nói: “Còn một điều cuối cùng”

Tiểu Khắc: “Điều gì?”

Tôi nói: “Người nhà đơn thân của Hồng có địa vị xã hội chắc hẳn không thấp, trình độ học vấn có thể rất cao, tẩy não, kiểm soát tinh thần của Hồng trong thời gian dài, nên Hồng không thể nói gì với Ngô Hường Thu, cũng không nói ra được... Tôi nghi ngờ người này từng dùng lời nói đe dọa Hồng, Hồng đã kể lại cho Ngô Hường Thu biết, nên họ mới nôn nóng bỏ nhà đi, sau khi Hồng mất tích, Ngô Hường Thu cho rằng cô ấy đã chết, đã bị giết”

Tiểu Khắc nói: “Người nhà đơn thân này là đối tượng cô nghi ngờ?”

Tôi nói: “Đúng vậy”

Tiểu Khắc đóng sổ tay lại rồi nói: “Được, còn một vấn đề nữa, không có người báo án, chuyện của Hồng không thể lập hồ sơ điều tra được.”

Tôi sửng sốt, im lặng trong giây lát: “Để tôi báo án... Không, Ngô Hướng Thu đã báo án, anh ta báo với cảnh sát bạn gái của mình, Hồng, đã mất tích”

...

Về sau, Tiểu Khắc nói với tôi, anh ta về tra lại, trước đây Ngô Hướng Thu đã từng báo án thật, nhưng không ai tin anh ta, vì khi hỏi về đối tượng mất tích anh ta không biết gì cả, cả họ cũng không trả lời được, không có thông tin gì, không thể lập hồ sơ điều tra, sau đó người nhà đã đến đón anh ta về, nói anh ta bị bệnh tâm thần, Hồng là người anh ta tưởng tượng ra, càng không ai tin anh ta nữa, báo án không thành.

Thế nên sau khi được đưa đến đây, anh ta vô cùng tuyệt vọng, người nhà, bác sĩ, cảnh sát đều nói Hồng là ảo tưởng của anh ta, lâu dần, chắc bản thân anh ta cũng bắt đầu hoài nghi, cô gái đó, con rối trong lòng mình, có phải chỉ là một giấc mộng xuân.

Anh ta đành dùng một cách vòng vo, kín đáo để nhờ tôi kiểm chứng, nhờ người duy nhất có khả năng sẽ tin anh ta, nhờ vả, thỉnh cầu tôi cho anh ta biết sự thật.

Anh ta dùng cách đau đớn và quyết liệt để nói với thế giới này, với những người ấn đầu anh ta xuống bắt anh ta im miệng

lại rằng: Anh ta đang tìm cô ấy, đây không phải lời nói đùa của một bệnh nhân tâm thần.

Cuối cùng, sau khi Ngô Hường Thu chết, báo án của anh ta đã có hiệu lực.

Một tuần sau, Tiểu Khắc đã tìm được một người phù hợp với bản phác thảo, tên là Ngụy Hồng, hai mươi ba tuổi, liệt nửa người, sống tại khu biệt thự song lập ở đường Đông Hoa nhánh ba, có người bố đơn thân, là một giáo sư đại học y, tên là Ngụy Thần Hi.

Tiểu Khắc nói: “Tôi gửi ảnh của Ngụy Hồng cho cô rồi đấy.”

Tôi nhìn cô gái trong ảnh, thoáng kinh ngạc, chắc chắn ngay cô ấy chính là Hồng, quá giống, con rối của Ngô Hường Thu đã hoàn toàn bắt được điểm nổi bật của cô ấy, tóc ngắn, mái ngang, cổ thon dài, khi không cười trong mắt vẫn thấp thoáng nét cười, nhưng khi cười khỏe môi lại đượm buồn.

Tiểu Khắc nói: “Hồ sơ cho thấy, Ngụy Thần Hi từng có hai đứa con, con trai lớn gặp tai nạn giao thông qua đời khi còn nhỏ, con gái thứ cũng bị liệt trong lần tai nạn đó.”

Tôi nói: “Trừng phạt thay thế, động cơ kiểm soát cao, phù hợp với phác họa.”

Tiểu Khắc nói: “Chúng tôi đã qua đó, quả nhiên Ngụy Hồng không ở nhà, Ngụy Thần Hi nói bà nội đã đón cô ấy đi du lịch, sau khi điều tra, bà nội cô ấy không ở trong thành phố thật, không liên lạc được, kiểu sống ở vùng khác nhiều năm không qua lại với nhau, không thấy thông tin xuất nhập cảnh của Ngụy Hồng, nói là do đi lại bất tiện nên được đưa đón bằng xe riêng, máy quay an ninh trong khu vực chỉ lưu lại ba mươi

ngày, lịch sử ra vào của hai tháng trước đã bị xóa, không thể xác nhận lời anh ta nói, nhưng chúng tôi đã nhờ đội giao thông kiểm tra máy quay giám sát đường bộ, dựa theo thời gian xuất phát và biển số xe, đã tìm thấy chiếc xe riêng mà anh ta nói, ngày hôm đó đã ra khỏi địa phận thành phố, không nhìn thấy người ngồi trên xe, xe sử dụng kính một chiều, không moi được thông tin gì từ chỗ Ngụy Thần Hi, anh ta rất bình tĩnh, còn mời chúng tôi vào nhà nói chuyện.”

Tôi nói: “Rõ ràng anh ta đã chuẩn bị từ trước, các anh đã lục soát nhà anh ta chưa?”

Tiểu Khắc nói: “Không có lệnh lục soát, nhưng chúng tôi có đi quanh một vòng, không phát hiện được gì, vô cùng sạch sẽ, anh ta phải chắc chắn thì mới dám cho chúng tôi vào”

Tôi trầm ngâm: “Anh có thấy xe lăn trong nhà không?”

Tiểu Khắc nhớ lại: “Có, sao vậy?”

Tôi khẳng định: “Hong chết rồi, không phải đi du lịch”

Tiểu Khắc nói: “Chắc chắn đến thế sao? Họ có vài chiếc xe lăn trong nhà cũng bình thường mà, mang chiếc khác đi thì sao.”

Tôi nói: “Anh biết làm sao để kiểm soát tinh thần của một người không? Tước đoạt đi mọi sự lựa chọn của cô ấy. Ngụy Hong bị liệt rất dễ kiểm soát, nếu là tôi, tôi sẽ để cô ấy quen với một chiếc xe lăn, từ tư thế ngồi cho đến mùi hương, hoàn toàn hòa làm một với xe lăn, khi không cần thiết sẽ không thay mới, phải để cô ấy quen với sự trói buộc đặc trưng này, chẳng hạn như khi cô ấy đau khổ buồn bã sẽ rạch một đường lên xe lăn, hoặc ngày sinh nhật tặng cho cô ấy một chiếc móc treo để gắn

lên xe lăn, chỉ cần nhìn thấy những thứ này, cô ấy sẽ chìm đắm trong thân phận bị giam cầm.”

“Tôi sẽ không để cô ấy nhìn thấy xe lăn mới, để cơ thể lẫn tâm lý của cô ấy đều không được chọn lựa, chỉ có thể thích ứng với tất cả những gì tôi cho, xe lăn là vật kiểm soát tinh thần rất tốt, kể cả đi du lịch, chỉ cần cô ấy ngồi lên chiếc xe lăn đó, dù tôi không có mặt, đi đến đâu thì trái tim của cô ấy cũng bị tôi trói buộc, tôi chính là chiếc xe lăn đó”

“Nếu Hồng đã đi du lịch thật, Ngụy Thần Hi không thể không bắt cô ấy mang theo chiếc xe lăn này, hoặc thậm chí, chỉ cần Ngụy Hồng còn sống, ngoài lúc ngủ ra, Ngụy Thần Hi sẽ không để cô ấy rời khỏi chiếc xe lăn này.”

Tiểu Khắc im lặng một lúc rồi nói: "Trên chiếc xe lăn kia có buộc một sợi lụa.”

Tôi nói: “Vật đánh dấu trói buộc.”

Tiểu Khắc nói: “Từ lúc Ngụy Hồng mất tích đến nay đã gần hai tháng, thời gian càng lâu càng bất lợi cho việc tìm ra thi thể, nếu anh ta đã chuyển thi thể ra khỏi thành phố sẽ càng khó tìm hơn.”

Tôi trầm giọng nói: “Không đâu, anh ta sẽ không cho phép thi thể của Hồng rời xa mình.”

Ngụy Thần Hi được mời đến sở cảnh sát, tôi cũng qua đó, Tiểu Khắc đã gửi hết tài liệu về Ngụy Thần Hi cho tôi từ trước.

Trước khi vào phòng thẩm vấn, thanh tra Trần ngăn tôi lại nói: “Sao cô mang cả cái thứ này tới vậy?”

Tôi đang bế con rối Hồng, phần đầu của cô ấy tôi đã nhờ người nối lại tạm thời, cơ thể cũng được chỉnh sửa chút ít,

mong rằng Ngô Hướnɡ Thu sẽ không trách tôi tự ý quyết định.

Tôi nói: “Cần dùng đến.”

Thanh tra Trần im lặng, nghiêm túc nói: “Không có nhiều thời gian, đến nay vẫn chưa có chứng cứ buộc tội anh ta, hỏi không được gì vẫn phải thả người, không biết đến lúc nào mới bắt được anh ta vào lần nữa, cô chắc là để cô hỏi chứ?”

Tôi hít thở sâu rồi nói: “Năm câu là được.”

Thanh tra Trần: “Gì cơ?”

Tôi nói: “Tôi chỉ hỏi năm câu, sẽ tìm được Ngụy Hồng”

Thanh tra Trần thoáng sửng sốt rồi để tôi đi vào.

Ngụy Thần Hi đã ở bên trong, dáng ngồi ngay ngắn, vẻ mặt điềm tĩnh, anh ta toát lên khí chất của người có ăn học, khiêm tốn đứng đắn, cả mắt kính cũng ngay ngắn, gật đầu chào tôi, không hề có vẻ lo lắng và tức tối khi bị thẩm vấn.

Anh ta có khí chất ôn hòa, theo ấn tượng ban đầu, tôi không thể liên tưởng anh ta với một tên biến thái thích kiểm soát, vẻ ngoài giả dối trên người anh ta đã cho thấy sự ưu ái của tạo hóa, Thượng Đế không thiên vị mà ban cho kẻ ác một khuôn mặt hiền lành.

Tôi lễ phép nói: “Chào giáo sư Ngụy, đã lâu không gặp”

Anh ta nhìn tôi: “Chúng ta từng gặp nhau sao?”

Tôi nói: “Chắc giáo sư quên rồi, năm ngoái anh từng là người giảng chính trong hội nghị bàn tròn về bộ gen chức năng não, tôi may mắn được theo giảng viên hướng dẫn đến dự thính”

Ngụy Thần Hi gật đầu: “Tuy không có ấn tượng, nhưng cũng coi như chúng ta có duyên với nhau, bây giờ cô đang là?”

Tôi nói: “Tôi đang thực tập ở trung tâm sức khỏe tâm thần, thỉnh thoảng cũng hỗ trợ cảnh sát”

Anh ta nhẹ nhàng mỉm cười: “Họ mời cô đến thăm vấn tôi à?”

Tôi nói: “Vụ án mất tích cần hỏi chuyện người nhà, không có gì to tát, coi như cho tôi học hỏi kinh nghiệm.”

Ngụy Thần Hi thở dài: “Hong không mất tích, trước đó cũng đã nói rồi, con bé được bà nội của nó đón đi, tôi cũng không liên lạc được, nhưng bà nội con bé trước giờ đều khó liên lạc, không lâu nữa sẽ về thôi, tôi không biết ai đã báo án, chân của Hong bị tật chắc cũng không có bạn bè gì.”

Tôi mở sổ ghi chép ra: “Tôi cũng cho rằng Ngụy Hong không mất tích, báo án đúng là chuyện bé xé ra to.”

Ngụy Thần Hi lơ đãng nhìn đồng hồ, cười với tôi.

Tôi nói: “Bởi vì theo tôi được biết, cô ấy đã bỏ nhà đi.”

Ngụy Thần Hi sửng sốt ngẩng đầu lên.

Tôi nói: “Cô ấy đã bỏ nhà đi theo một người đàn ông tên Ngô Hướn^g Thu”

Tôi nhắc lại từ “bỏ nhà đi”.

Ngụy Thần Hi bắt đầu chăm chú quan sát tôi, nụ cười biến mất, không hiểu ý đồ của tôi: “Con bé sẽ không làm thế.”

Tôi nói: “Chắc cô ấy đã lừa anh, cũng lừa bà nội cô ấy, tự mình bỏ đi rồi.”

Ngụy Thần Hi cau mày nói: “Không thể nào, nó là con gái tôi, tôi hiểu con bé”

Tôi nói: “Thế thì chắc là anh không hiểu cô ấy như anh nghĩ, cô ấy thật sự đã bỏ nhà đi rồi, tôi biết họ đã đi đâu.”

Ngụy Thần Hi đã nhận ra tôi có vấn đề, cơ thể hơi ngã ra sau, khoanh tay, nhìn chăm chăm tôi hỏi: “Đi đâu?”

Tôi cười nói: “Họ bỏ nhà đi, xuống địa ngục rồi.”

Ngụy Thần Hi im lặng rất lâu, lộ ra vẻ mặt nghiêm nghị của một giáo sư, như đang trách mắng một sinh viên phạm lỗi: “Dù cô chỉ là một thực tập sinh thì cũng phải chịu trách nhiệm cho những gì mình nói.”

Tôi nói: “Lạ thật đấy giáo sư Ngụy, tôi nói con gái của anh đã chết rồi, tại sao trên mặt anh chỉ có vẻ tức giận, không thấy kinh ngạc?”

Ngụy Thần Hi không trả lời.

Tôi nói: “Anh đang tức giận vì hai chữ ‘địa ngục’, hay vì từ ‘bỏ nhà đi’?”

“Bỏ nhà đi, khiến anh khó chịu đến thế sao?”

Ngụy Thần Hi nói: “Tôi không hiểu cô đang nói gì.”

Tôi nói: “Tôi nói cô ấy đã chết, anh đương nhiên sẽ không kinh ngạc, vì anh biết Ngụy Hồng đã chết, chết bởi tay anh.”

Ngụy Thần Hi lắc đầu, trông như bất lực, khuôn mặt nghiêm nghị kia rất dễ đánh lừa người khác, vẻ mặt như đang trách con trẻ không vâng lời: “Cô gái trẻ, nói sao thì bây giờ cô cũng đang đại diện cho sở cảnh sát, từ bao giờ mà sở cảnh sát lại thích vô căn cứ vu khống người khác vậy?”

Tôi nói: “Anh nói rất phải, nhưng nghề của tôi, giỏi nhất chính là nói lời vô căn cứ anh tin không, tôi không chỉ vô căn cứ nói anh giết người, còn có thể vô căn cứ tìm ra nơi anh giấu xác, chỉ cần năm câu hỏi là đủ”

Ngụy Thần Hi nhìn tôi đăm đăm, vẫn là ánh mắt đang nhìn một đứa trẻ hư hỏng ăn nói ngạo mạn, chỉ lặng lẽ dừng những động tác nhỏ, nét mặt không có bất cứ thay đổi nào: “Đừng nói nhăng nói cuội nữa”

Cho đến lúc này, với anh ta mà nói chắc tôi khá không đáng tin, như thùng rỗng kêu to, tôi càng ăn nói ngông cuồng, trông càng giống đang mớm cung trong khi chẳng có chút chứng cứ gì, không có tính đe dọa với anh ta.

Tôi nhún vai, đặt con rối lên bàn: “Từ lúc tôi đi vào, anh luôn nhìn chăm chăm nó, quen mắt không? Cô ấy là Ngụy Hồng, Ngô Hường Thu làm cho cô ấy đấy, giống nhỉ?”

Con rối mặc bộ váy màu đỏ, bắt mắt hơn tôi rất nhiều, từ khi vào phòng, ánh mắt của Ngụy Thần Hi đã bị nó thu hút, anh ta cố dời mắt đi, tôi không hề nhắc đến, tựa hồ như đây chỉ là một vật trang trí vô dụng, nhưng nó luôn nằm giữa chúng tôi, nằm giữa cuộc đối thoại câu được câu chăng.

Vật làm nền này từ khi vào phòng đã bắt đầu tạo ám thị.

Tôi cố gắng tỏ vẻ hồ hững đưa con rối cho anh ta.

Ngụy Thần Hi không nhận lấy, cũng không dời mắt đi.

Tôi nói: “Một con rối thôi mà, không cần đề phòng thế, anh có thể cảm nhận một chút tình yêu Ngô Hường Thu dành cho cô ấy đều được đặt hết vào con rối này, so với tình yêu của anh, ai chân thật hơn... Hay là anh không dám ôm cô ấy, sợ cô ấy kháng cự anh, sợ cô ấy nằm trên tay anh, chỉ trích anh?”

Không như trước đó, anh ta không bày ra vẻ giáo sư nghiêm nghị để dạy dỗ tôi nữa, không tiếp lời, cũng không mĩa mai, chỉ

nhìn con rối kia thật lâu, ước chừng nửa phút sau, Ngụy Thần Hi nhận lấy nó.

Tôi thăm thử phào, đây là một bước then chốt, nếu anh ta không nhận, tôi sẽ không thể tiếp tục được, trước đó tôi chỉnh sửa con rối là để có thể thành công đưa nó đến tay anh ta.

Tôi chỉ vào con rối nói: “Hôm nay cô ấy là người thăm vấn anh, không phải tôi, hãy để Ngụy Hồng tự hỏi ra cô ấy đang ở đâu, nhưng chắc anh giỏi chuyện này lắm nhỉ, cuộc đối đầu của anh và con gái trước nay anh luôn là người chiến thắng”

Ngụy Thần Hi bất giác muốn buông con rối trong tay ra, nhưng ánh mắt lại bị hút chặt, chiếc váy đỏ của con rối thật sự quá bắt mắt. Anh ta ngõ ngàng trong giây lát, trên cổ con rối này có một mặt dây chuyền hình thập tự giá, rất lớn, màu đen, như in lên người con rối, đâm thẳng vào lương tâm của anh ta; trên tay áo may một bông hoa trắng, hoa trắng dùng cho tang lễ; cả chân cũng mềm nhũn, rỗng ruột, cây gậy bên trong đã được đổi thành hai ống quần dài màu trắng, một đôi chân bị liệt. Anh ta biết đây là cái bẫy, ngoại hình mang đầy ý trách móc và sám hối này cố ý làm cho anh ta xem, nhưng anh ta không thể buông tay, một khi đã cầm lên, không thể rời tay được nữa.

Đúng vậy, khi con gái chống đối mình, anh ta luôn là người thắng.

Tôi nói: “Vậy chúng ta bắt đầu thôi, năm câu hỏi. Câu thứ nhất, anh có quen Ngô Hường Thu không?”

Ngụy Thần Hi nói: “Không quen.”

“Tốt, câu thứ hai”

Ngụy Thần Hi nhìn tôi, có lẽ không ngờ tôi lại bỏ qua câu hỏi nhanh như vậy, không hề có ý định gặng hỏi hay đào sâu hơn.

Tôi nói: “Anh biết Ngụy Hồng quen Ngô Hường Thu chứ?”

Ngụy Thần Hi nói: “Không biết”

Tôi nói: “Tốt, vậy câu hỏi thứ ba”

Ngụy Thần Hi thả lỏng, dường như đã tin rằng tôi đang thùng rỗng kêu to, con rối trong tay cũng không còn sức nặng như cũ.

Tôi hỏi: “Ngụy Hồng đã có thai đúng không?”

Ngụy Thần Hi sững người, vẻ mặt vừa thả lỏng chợt đóng băng, trông có nét hài hước không đúng lúc.

Nhìn vẻ mặt của anh ta, tôi khẳng định: “Cô ấy đã có thai.

Ngụy Thần Hi nói: “Cô...”

Tôi nói: “Sao tôi biết à?”

Tôi chỉ vào con rối trong tay anh ta: “Chi bằng giáo sư Ngụy hãy nhìn xem bây giờ ngón tay cái của anh đang đặt ở đâu”

Ngụy Thần Hi lập tức cúi đầu nhìn ngón tay của mình, đang ấn lên bụng con rối, chiếc váy màu đỏ lồm vào, phần chân của cây thập tự giá nằm ngay trước ngón tay cái của anh ta, như một lời xác nhận, anh ta vội rút tay về, nhưng động tác này đã nói lên tất cả.

Tôi nói: “Khi hỏi hai câu đầu, tôi không hề muốn biết đáp án, tôi chỉ muốn xem khi nhắc đến Ngô Hường Thu và Ngụy Hồng, anh sẽ có phản ứng gì, chắc bản thân anh cũng không ý thức được, đầu ngón tay cái của anh không ngừng vuốt ve và ấn vào bụng của con rối.

“Giáo sư Ngụy, cơ thể của anh thành thật hơn cả anh đấy.”

Ngụy Thần Hi vừa định buông con rối ra, tôi đã nói: “Đừng vội cử động, anh mà buông cô ấy ra, cũng có thể tiết lộ nơi anh giấu cô ấy đấy, anh muốn đặt cô ấy tựa vào cạnh bàn bên trái, hay là bên phải, đặt nhẹ nhàng hay là mạnh bạo, đặt thẳng xuống, hay là ném xuống, anh đều phải suy nghĩ thật kỹ”

Ngụy Thần Hi cứng đờ người tại chỗ, không cử động.

Tôi nói: “Anh phải cẩn thận, kiểm soát tay mình cho tốt, đừng tùy tiện đụng vào cô ấy, không thì cả việc anh giết cô ấy như thế nào tôi cũng sẽ biết ngay.”

Cuối cùng, Ngụy Thần Hi không buông con rối ra.

Anh ta cầm con rối, ngồi yên bất động, sau đó bày ra vẻ khiêm tốn phê bình tôi: “Cô coi thẩm vấn là trò chơi đấy à?”

Tôi nói: “Đây là trò chơi của Ngô Hướnɡ Thu và tôi, anh ta dùng năm câu hỏi để vạch trần anh, anh cứ coi như anh ta đang chơi cùng anh đi, anh ta và con gái Ngụy Hồng đang chơi cùng anh, người ngồi ở đây hôm nay không phải tôi, mà là cặp đôi đang trốn chạy bị anh phá hoại.”

“Hãy xem hai con rối bị anh kiểm soát, bị anh xem thường này lần theo sợi dây anh sắp đặt để kéo anh xuống như thế nào.

Ngụy Thần Hi không lên tiếng, anh ta nhìn mắnɡ màu đỏ trên tay mình, đôi mắt đen láy đang cười kia thật sự rất giống, giống đến mức anh ta phải rùng mình, Ngô Hướnɡ Thu nhìn con bé như vậy sao, cơ giận và cảm giác sờn gai ốc xen lẫn vào nhau, cuối cùng cảm giác lạnh gáy kia chiếm thế thượng phong.

Tôi nói: “Câu hỏi thứ tư, Ngụy Hồng đã có thai, anh phát hiện ra cô ấy muốn bỏ nhà đi cùng Ngô Hướng Thu, nên đã giết cô ấy, đúng không?”

Ngụy Thần Hi nhìn tôi dăm dăm, bình tĩnh nói: “Tôi không giết con bé”

Tôi bật cười: “Giáo sư Ngụy, chắc anh hiểu lắm rằng khi nói dối, con người sẽ lảng mắt đi, không, thật ra khi nói dối con người sẽ nhìn thẳng vào đối phương, nhìn chăm chăm, giống như anh lúc này vậy.”

Mặt Ngụy Thần Hi đã có sắc giận, liên tục bị đùa bỡn hết lần này đến lần khác, chắc cả đời anh ta cũng chưa bao giờ mất mặt như thế.

Tôi nói: “Câu hỏi cuối cùng rồi... Tay tê lắm rồi đúng không? Đặt con rồi xuống đi.”

Tôi đứng dậy, đi sang một bên, kéo tấm vải trắng ra, bên dưới có hai chậu cát và một hộp đồ chơi cát, tôi nhờ Tiểu Khắc chuyển từ bệnh viện qua đây.

“Đặt con rồi ở đây, sau đó chọn hai món đồ chơi cát đặt vào, buổi thăm vấn hôm nay sẽ kết thúc.”

Ngụy Thần Hi không cử động, anh ta đương nhiên sẽ không cử động, hành động mang tính định hướng rõ ràng như vậy kia mà.

“Trò chơi trên cát, chắc giáo sư Ngụy cũng biết ít nhiều, nhưng nào có sao, anh đâu có giết Ngụy Hồng, cũng không giấu thi thể của cô ấy đi, con rồi anh đã cầm lên rồi, phải đặt nó xuống, đặt lên bàn và đặt ở đây thật ra cũng không khác nhau mấy”

Hiệu ứng bước một chân qua cửa, khi anh ta chấp nhận một yêu cầu nhỏ của tôi - cầm con rối, anh ta sẽ dễ dàng chấp nhận yêu cầu lớn hơn - đặt con rối vào trong chậu cát, để thể hiện mình là người trước sau như một, anh ta đã phóng lao thì phải theo lao.

Ngụy Thần Hi lúc này mới hiểu ra vai trò của con rối này, ngay từ đầu đã là một dụng cụ chơi trên cát, từ khi ánh mắt của anh ta bị nó thu hút, cả căn phòng thẩm vấn này đã trở thành chậu cát khổng lồ, anh ta đã bị cuốn vào trong.

Ngụy Thần Hi im lặng rất lâu, ngồi yên bất động, rất bình tĩnh nói: “Trước khi luật sư của tôi đến, tôi sẽ không trả lời bất cứ câu hỏi nào nữa.”

Tôi cười nói: “Anh biết mà nhỉ, khi anh nói mời luật sư, anh đã nhận tội rồi.”

Ngụy Thần Hi nhắm mắt, không tiếp tục nghe chi phối nữa.

Tôi đứng đó một lúc rồi nói: “Vụ tai nạn mười hai năm trước đã đưa con trai anh đi, cũng biến con gái anh trở thành người tàn tật.”

Anh ta không mở mắt.

“Tôi đã xem qua tài liệu về anh, hơn một giờ sáng lúc nửa đêm, khuya như vậy, anh chở hai đứa trẻ chạy vào đường cao tốc, các người định đi đâu?”

Lông mi của Ngụy Thần Hi thoáng chuyển động.

Tôi nói: “Khoảng thời gian đó, anh và vợ vừa ly hôn, tôi là người rất tò mò, nên sẵn tiện xem cả hồ sơ về vợ cũ của anh, nửa tháng sau khi ly hôn với anh, chị ta đã tái hôn rồi, sốt sáng thật nhỉ?”

“Nhưng khi tôi đọc kỹ hơn, anh là người khởi kiện ly hôn, vụ kiện kéo dài suốt nửa năm, mười lăm ngày sau khi có phán quyết ly hôn mới được tái hôn, mười lăm ngày, tức là chưa đầy nửa tháng, ngày đầu tiên cho phép tái hôn theo quy định của pháp luật, vợ cũ của anh đã kết hôn ngay, thế này thì không chỉ là sốt sáng thôi đâu... Chị ta ngoại tình trong thời gian hôn nhân của hai người còn hiệu lực đúng không?”

Ngụy Thần Hi siết chặt nắm tay, anh ta đang kìm nén cơn giận.

Tôi nói: “Chị ta là người đề nghị ly hôn, giáo sư Ngụy là người xem trọng thể diện như thế, thế mà cũng nhận được, thậm chí còn đi thừa kiện không đồng ý ly hôn, xem ra thật sự rất yêu chị ta... À, tôi nói sai rồi, anh muốn trả thù chị ta, chị ta càng muốn ra đi, anh càng phải trối chị ta lại bên cạnh mình... Nhưng thật đáng tiếc, tòa vẫn phán quyết ly hôn.”

Tôi đến gần anh ta: “Khi đó chắc chắn anh rất phẫn nộ, tuyệt vọng, giống như khi nghe tin Ngụy Hồng muốn rời bỏ anh. Anh chọn đổi một cách trả thù khác, thế là nửa đêm, anh lái xe lên đường cao tốc, cũng nhờ xem hồ sơ vợ cũ của anh tôi mới phát hiện, đó là đường đến nhà mới của vợ cũ anh, khi đó họ đang tận hưởng niềm vui mới cưới, trên con đường đó có một vách núi cao.”

“Vụ tai nạn đó không phải tai nạn đúng không?”

Ngụy Thần Hi đột nhiên mở mắt, nhìn tôi với vẻ không dám tin.

Vẻ mặt của anh ta đã chứng thực suy đoán của tôi: “Anh dẫn theo hai đứa con tìm đến cái chết, kết quả con trai chết rồi, con

gái bị liệt, chỉ mình anh vẫn yên ổn sống tiếp, bao năm qua anh giữ chặt Nguyệt Hồng, anh muốn giữ cái gì? Anh đang giữ mặc cảm tội lỗi của mình, anh trói buộc cô ấy bên mình để chuộc tội.

Sắc mặt Nguyệt Thần Hi trắng bệch.

Tôi nói: “Mâu thuẫn thật nhỉ, bao nhiêu năm qua, anh vừa yêu vừa hận cô ấy, sự tồn tại của cô ấy khiến anh vừa đau khổ vừa thấy may mắn, lúc nào cũng đang nhắc nhở anh về sự ngu ngốc của mình năm xưa, đến nay, mặc cảm tội lỗi đã liệt hai chân dám tự mình theo đuổi hạnh phúc, muốn trốn chạy khỏi anh? Sao anh có thể để điều đó xảy ra, cô ấy bắt buộc phải đau khổ như anh mới được.”

Khuôn mặt mang vẻ khiêm tốn dễ gần của Nguyệt Thần Hi dần trở nên vắn vẹo: “Im đi, cô im đi”

Tôi nói: “Hãy qua đặt con rồi xuống đi, đặt xong, dù anh có van xin, tôi cũng sẽ không nói chuyện với anh.”

Lát sau, anh ta như đã bỏ cuộc, đứng dậy, đi đến trước chậu cát, ánh mắt đỏ bừng.

Ở đây có hai chậu cát, một chậu cát khô, một chậu cát ướt.

Trò chơi trên cát là công cụ thường dùng để phân tích tâm lý, có thể cho thấy tiềm thức tập thể của con người, vị trí và hình mẫu tượng trưng của đồ chơi cát đều có thể phản ánh bề mặt vô thức của con người, nó không thể bị kiểm soát và ngăn chặn bởi ý thức, nó có tính phỏng chiếu, bản thân người chơi cũng không biết những gì mình bày ra đang nói lên điều gì.

Nguyệt Thần Hi trông rất căng thẳng, đứng giữa hai chậu cát nhìn rất lâu, cuối cùng nhẹ nhàng đặt con rồi vào chậu cát khô.

Tôi nói: “Chậu cát khô... Anh không chôn cô ấy, cô ấy sẽ không ở nơi bị ướt mưa, không ở nơi hoang dã, anh giấu cô ấy trong nhà sao? Ở một nơi khô ráo”

Ngụy Thần Hi giấu đi biểu cảm trên mặt, anh ta đến trước thùng đồ chơi, bỏ qua tất cả những đồ chơi liên quan đến nhà cửa, giao thông và đồ đạc trong nhà, tránh mọi khả năng có thể cung cấp địa điểm, rất thông minh chuyển sang chỗ đồ chơi động vật.

Thanh tra Trần và Tiểu Khắc đứng sau tấm kính một chiều chắc đang lo lắng, đây là câu hỏi cuối cùng, Ngụy Thần Hi hiển nhiên biết nên chọn món đồ chơi cát nào tránh để tôi suy đoán ra địa điểm.

Anh ta nhanh tay cầm hai con vật lên, trông như không hề nghĩ ngợi gì, một người cá, một con rùa.

Anh ta ném chúng lên chậu cát khô một cách thật nhanh, không điều chỉnh, nhanh chóng lùi lại.

Anh ta đã đưa ra lựa chọn ít nhất, thông minh nhất trong phạm vi có thể của mình, không điều chỉnh vị trí, không cho tôi thấy bất cứ mối quan hệ nào giữa Ngụy Hồng và đồ chơi cát, không liên quan đến địa điểm, thông tin tôi nhận được chỉ là hai đồ chơi cát hình động vật.

Tôi nhìn rất lâu, thông tin quá hạn chế, không thể chắc chắn, nhưng tôi cất sự căng thẳng của mình đi, cố gắng tìm ra mối liên hệ giữa chúng, mối liên hệ từ không thành có, tôi thấy thật tự giễu, khi quyết định sử dụng phương pháp này, cũng là từ không thành có còn gì.

Hồi lâu sau, tôi chậm rãi nói: “Người cá, đại diện cho sự quá độ, nửa người nửa cá, tượng trưng cho sự chuyển hóa... Anh đã làm gì đó với Ngụy Hồng, khiến cô ấy biến đổi?”

“Người cá và rùa, đều mang ý nghĩa trường thọ và bất tử... Cách xử lý của anh làm Ngụy Hồng trở nên bất tử theo cách nào đó”

Ngụy Thần Hi không hé tiếng nào.

“Cả hai đều là sinh vật dưới nước... Tuy anh giấu Ngụy Hồng trong nhà, nhưng nơi đó có nước?”

Ngụy Thần Hi lộ rõ vẻ căng thẳng.

Tôi nhìn chăm chăm hai món đồ chơi cát kia thật lâu, đột nhiên nói: “Rùa, còn có một ý nghĩa khác, sau khi trứng nở sẽ bỏ mặc con mình... Trứng nở”

Tôi hít vào thật sâu, lạnh lùng nhìn anh ta: “Có phải anh đã mổ lấy con của Ngụy Hồng ra.”

Ngụy Thần Hi sững người đứng đó.

Cả người tôi đang run rẩy: “Anh phải mổ lấy phôi thai ra, anh không làm bản đồ đặc trong nhà, anh cần công cụ và nơi...”

Tôi đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn anh ta: “Trường y, anh đang dạy học ở trường y!”

Ngụy Thần Hi không kiểm soát được biểu cảm của mình nữa.

Tôi nhìn chăm chăm anh ta hỏi: “Anh giấu cô ấy trong nhà xác của trường y? Bất tử... Có phải anh đã biến cô ấy thành tiêu bản giải phẫu? Như vậy sẽ vĩnh viễn ở trong tầm nhìn của anh, vĩnh viễn nằm trong sự điều khiển của anh!”

Ngụy Thần Hi chờ dẫn ngôi phịch xuống đất với vẻ mặt kinh hoàng, vẻ mặt khi dao hành hình rơi xuống.

Thanh tra Trần và Tiểu Khắc đi vào, tôi vẫn nhìn chăm chăm anh ta: “Đứa bé kia thì sao, anh ghét đứa bé đó đến vậy, sau khi mổ lấy nó ra, đã để ở đâu? Anh không thể để nó trong nhà xác được.”

Ngụy Thần Hi đột nhiên bật cười, như đã tìm được cơ hội lấp át tôi trong trận so tài thẩm bại này, anh ta thốt ra bốn chữ, giọng trầm thấp, đầy ác ý: “Cho chó ăn rồi.”

Tiểu Khắc áp giải anh ta đi.

Tôi đứng đó rất lâu.

Thanh tra Trần vỗ vai tôi nói cảnh sát đã hành động rồi.

...

Tôi quay về bệnh viện đợi tin, ngồi trong phòng bệnh của Ngô Hương Thu, ôm con rối Hồng, thời gian chờ đợi dài đằng đẳng, tôi chìm trong nỗi hoang mang nào đó.

Không biết bao lâu trôi qua, cuối cùng thì điện thoại cũng đã đổ chuông, Tiểu Khắc gọi đến, nói đã tìm được một thi thể bị liệt, rách bụng trong nhà xác của trường y nơi Ngụy Thần Hi đang làm việc, sau khi đối chiếu DNA, đúng là Ngụy Hồng, thi thể đã bị xả sạch máu, ngâm trong bồn formalin, hơn một năm sau, vớt lên hong khô là có thể đưa lên bàn giải phẫu của sinh viên.

Nhưng thi thể này có đơn tự nguyện hiến xác, khi còn sống Ngụy Hồng từng ký giấy tự nguyện quyên tặng xác, Ngụy Thần Hi đã xúi cô ấy ký bằng cách nào, kiểm soát tinh thần đến mức

nào, để cô ấy biết rằng, dù có chết cũng không được rời khỏi tầm mắt của anh ta.

Thật khó tưởng tượng, hai mươi ba năm ngắn ngủi đó, Ngụy Hồng phải sống cuộc đời như thế nào.

Mọi chuyện đã kết thúc, tôi không có cảm giác nhẹ nhõm, chỉ cảm thấy giọng nói của Tiểu Khắc đang ở rất xa, rất xa.

Hạt Dẻ Nhỏ trở mặt: “Không ngờ chị đã tìm được người thật từ ảo tưởng của một con rối? Giỏi quá vậy, thế mà cũng hỏi ra cho được!”

Tôi nói: “Là tự anh ta muốn nói, khi tôi đưa con rối Hồng qua tay anh ta, thái độ của anh ta đã quyết định tôi có thể hỏi ra hay không, anh ta không thể vứt bỏ cô ấy.”

“Anh ta đã giết chết Ngụy Hồng, giết chết mặc cảm tội lỗi của mình bao năm qua, trái tim của anh ta đã ở dưới địa ngục từ lâu rồi.”

Tôi nhìn con rối trong lòng, cô ấy vẫn cười một cách vô ưu vô lo như thế, những lời Ngô Hường Thu từng nói về rối gây lại văng vẳng bên tai, anh ta muốn nâng đỡ cô ấy, không trói buộc cô ấy, làm đôi chân của cô ấy, còn với Ngụy Thần Hi mà nói, Ngụy Hồng cũng là con rối của anh ta, một con rối dây, phải nghe lời, mặc người sắp đặt, một khi con rối có ý thức của mình, dù chỉ đứt một sợi dây, cũng phải tiêu diệt cô ấy.

Con trai thứ sống trong cồng rãnh và cô con gái thứ ngồi trên xe lăn đã yêu nhau, nhưng tình yêu không thể mang lại hy vọng sống cho họ.

Có lẽ đã từng, đã từng có trong thời gian rất ngắn.

Tôi chờ đợi ra khỏi phòng bệnh của Ngô Hương Thu, rồi khỏi nơi có một xác ba mạng kia.

Vào nhà vệ sinh, mở vòi nước, dùng hết sức rửa tay, tôi không biết tại sao lại phải làm vậy.

Hàn Y Y đi vào: “Cô vẫn ổn chứ?”

Tôi im lặng một lúc mới nói: “Nếu tôi không hỏi năm câu kia, có phải Ngô Hương Thu vẫn còn sống không?”

Hàn Y Y cau mày nói: “Cô đừng nghĩ chuyện này nữa, không có nếu như.”

Tôi rửa tay, tiếng nước ào ạt, tôi hỏi: “Tê Tổ có quan hệ gì với chị?”

Hàn Y Y không ngờ tôi lại đột nhiên nhắc đến chuyện này.

Tôi nói: “Tôi thấy chị nói chuyện riêng với anh ta, hai người không phải quan hệ bác sĩ và bệnh nhân”

Hàn Y Y im lặng.

Tôi nhìn chăm chăm chị ta: “Chị có quyền xem hồ sơ bệnh án của anh ta không?”

Hàn Y Y nói: “Tại sao lại hỏi chuyện này?”

Tôi nói: “Chị không trả lời câu hỏi của tôi, lông mày sụp xuống, trán hơi nhăn lại, chị hơi tức giận, chị cũng không có quyền hạn xem, nhưng ánh mắt của chị né tránh, mím môi, chị lập lờ nước đôi với câu hỏi này, không muốn cho tôi biết... Cho thấy chị không cần xem hồ sơ bệnh án của anh ta, chị biết anh ta là ai, nhưng không thể nói với tôi.

Hàn Y Y cau mày nói: “Tôi nhớ cô rất ghét môn biểu cảm vi mô.”

Tôi nói: “Ghét thì sao, con người cần phải tiến về phía trước.”

“Rốt cuộc anh ta là gì của chị? Thầy?”

Đồng tử của Hàn Y Y co lại, tôi gật đầu: “Anh ta là thầy của chị, anh ta đã dạy chị thôi miên?”

Hàn Y Y nói: “Cô đừng nghĩ mấy chuyện này nữa, bây giờ cô cần nghỉ ngơi, trạng thái của cô không bình thường, từ hồi xưa cô đã vậy rồi, lúc nào cũng dễ lún sâu vào, trốn tiết không ngủ, như vậy rất nguy hiểm, cô vốn không thích hợp theo nghề này, tốt nghiệp xong đừng quay lại nữa.”

Tôi nói: “Đây chính là nguyên nhân năm xưa chị đá tôi ra khỏi câu lạc bộ sao? Vì chị sợ, sợ chị cũng bị tôi cuốn vào.”

Hàn Y Y không phủ nhận.

Tôi nói: “Vậy tại sao chị không tránh xa Tề Tố? Anh ta đáng sợ hơn tôi kia mà”

Hàn Y Y sửng sờ.

Tôi quan sát chị ta một lúc, bật cười, thật sự quá buồn cười: “Thì ra chị sợ anh ta, chị kính ngưỡng anh ta, nhưng cũng sợ anh ta, muốn đến gần anh ta, nhưng lại sợ quá gần anh ta.

Tôi ghé lại gần chị ta: “Xem ra, tôi thích hợp làm học trò của anh ta hơn chị”

...

Tôi ra khỏi nhà vệ sinh, đi sang khu nội trú, dừng lại trước phòng bệnh của Tề Tố, đã gần một tháng tôi không đến tìm anh ta rồi.

Tôi đứng trước cửa, không vào trong.

Tại sao anh ta lại chọn tôi?

Có phải tôi cũng là con rối của anh ta? Anh ta lựa chọn kỹ càng, tận tâm chế tác.

Nếu đúng là vậy, tôi là rối dây, hay là rối gậy?

Anh ta cần tôi làm gì cho mình?

Tôi mở cửa, nở nụ cười vô hại: “Thầy ơi, em tới tìm thầy để tham vấn.”

Câu chuyện thứ mười hai

Kế hoạch thanh tẩy nhân loại

Thứ hai rất bận, bác sĩ Lưu phải phụ trách hội nghị chuyên đề quốc tế về sức khỏe tâm thần, công việc kiểm tra phòng của anh ta được chia một phần sang cho tôi, trong đó bao gồm phòng bệnh của Tề Tố.

Kể ra cũng trùng hợp, khi theo chủ nhiệm khoa đi kiểm tra phòng tôi cũng chưa từng kiểm tra phòng của Tề Tố. Trước giờ đều do bác sĩ Lưu phụ trách, anh ta cố ý ngăn tôi tiếp xúc quá nhiều với Tề Tố.

Hạt Dẻ Nhỏ đi chung với tôi, kiểm tra xong các phòng khác, trước khi vào phòng của Tề Tố, tôi đuổi Hạt Dẻ Nhỏ đi. Cậu ấy không vui lắm, nói tôi và Tề Tố có bí mật với nhau, tránh mặt cậu ấy.

Tôi vò tóc cậu ấy, nói: “Với đầu óc thẳng như ruột ngựa của cậu, chưa đủ để bọn tôi tránh mặt cậu đâu.”

Hạt Dẻ Nhỏ càng giận hơn, bỏ chạy đi mất. Tôi nhìn Hạt Dẻ Nhỏ xa dần, thở phào. Cậu ấy quá gần gũi với tôi, tôi không muốn để cậu ấy tiếp xúc với Tề Tố. Tôi chột khựng lại, nghĩ đến bác sĩ Lưu, giờ tôi có khác gì anh ta, đều đang ngăn cản Tề Tố tiếp xúc với người bên cạnh mình.

Đi vào phòng, Tề Tố đang ngồi trên giường nhìn ra ngoài cửa sổ. Đây là một phòng bệnh bình thường, ngoài Tề Tố còn có

năm bệnh nhân khác. Trước kia tôi không để ý nhiều, mỗi lần đến tìm Tề Tổ đều chọn lúc các bệnh nhân khác đang ở phòng sinh hoạt chung, giờ họ đều ở đây, tôi có cảm giác rất lạ.

Trong phòng quá yên ắng. Tuy nhiều bệnh nhân không thích nói chuyện, nhưng sự yên ắng trong căn phòng này không giống sự yên ắng ngọt ngào do bệnh và bị giám sát, nó rất tự nhiên. Tôi nhất thời không biết hình dung thế nào. Chắc là ảo giác của tôi, phóng chiếu của tôi dành cho Tề Tổ quá nghiêm trọng.

Tôi đi tới hỏi: “Thầy ơi, thầy đang làm gì đó?”

Tề Tổ vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ: “Hít thở.”

Tay anh ta đặt hờ trên đùi, lòng bàn tay có một vết sẹo sần sùi, có vẻ bị trước khi nhập viện.

Tôi học theo anh ta, ngồi xuống bên cạnh, cũng nhìn ra cửa sổ, hít vào thật sâu: “Hít thở cần thời gian nhất định sao?”

Tề Tổ nói: “Hít thở không phải lẽ đương nhiên, người xem nhẹ nó mới hỏi như vậy”

Tôi không hỏi nữa, im lặng cùng anh ta vừa nhìn ra ngoài cửa sổ vừa hít thở, có vẻ hơi giống thiền Chánh niệm. Tôi chợt nhớ đến một giảng viên thích tập thái cực trong trường, một nhà tâm lý học nhiều năm kinh nghiệm luôn miệt mài tìm tòi, có niềm đam mê đặc biệt với thiền định.

Một lát sau, Tề Tổ mới nói: “Hôm nay sao lại là cô?”

Tôi nói: “Bác sĩ Lưu bận chuẩn bị cho hội nghị chuyên đề rồi.”

Tề Tổ khẽ thở dài: “Lại thêm ba năm qua đi rồi sao!”

Tôi hỏi: “Sao cơ?”

Tề Tổ nói: “Cô có thể đi nghe thử hội nghị này, không gây hại gì”

Tôi nói: “Thực tập sinh đều phải đi dự, trước đây thầy cũng từng dự sao?”

Anh ta không trả lời tôi, quay sang hỏi: “Gần đây cô ít đến tìm tôi tham vấn.”

Tôi rùng mình, lập tức tỏ vẻ bối rối nhất có thể, ở trước mặt anh ta, tôi chỉ có thể thành thật mới giữ được sự giả dối.

Tôi gãi đầu: “Nếu hề gặp vấn đề liền chạy tới tìm thầy, sao em trưởng thành được... Em đang muốn thử xem mình có thể cai được thầy hay không”

Tề Tổ quay sang nhìn tôi, cho thấy thời gian hít thở đã kết thúc, vì tôi.

“Mục Qua, cô không cần phải cai bỏ tôi.”

Ánh mắt anh ta giống như một người cha hiền từ, nếu là tôi của trước kia, chắc chắn sẽ chìm đắm trong sự quan tâm này, mê mẩn lời khen thưởng thẳng thắn của anh ta, như được thần linh soi sáng. Khi tắm mình trong vầng hào quang này, tôi không nhìn thấy nó đang thu hẹp dần, đến khi tôi ý thức được, nó đã nằm trên cổ tôi, tôi cũng đã quen với nó.

Ra khỏi phòng bệnh tôi mới sực nhớ, tôi đã quên hỏi thăm năm bệnh nhân khác. Tôi đến để kiểm tra phòng kia mà.

Tôi chợt hiểu ra sự yên ắng kỳ lạ trong phòng bệnh này là một dạng thư thái, thư thái quá mức. Triệu chứng của năm bệnh nhân khác trôi qua một cách tự nhiên đến mức tôi quên cả việc đặt nghi vấn về sự khác thường của chúng.

Phòng bệnh Tề Tổ đang ở, được anh ta nuôi dưỡng rất tốt.

Những bệnh nhân này có phải cũng giống như tôi, đang tắm mình trong ánh hào quang không?

Buổi chiều là hoạt động trị liệu tâm kịch mỗi thứ hai hằng tuần, đã khá lâu tôi không qua đó. Khi đến nơi, Hàn Y Y đang hướng dẫn, Cầu Phi đứng ở hàng đầu tiên, Tề Tổ đứng ở hàng cuối. Thành viên của nhóm tâm kịch này đã tiếp xúc với nhau một thời gian dài, đã tạo được sự ăn ý và lòng tin ở nhau, bắt đầu hiểu rõ hơn về nhau.

Phát hiện ra điều này là vì khi tôi bước vào cảm nhận được cảm giác bài ngoại. Chỉ khi liên kết tâm lý giữa họ trở nên vững chắc mới tạo ra sự bài ngoại rõ rệt.

Hàn Y Y liếc nhìn tôi một cái, không quan tâm. Cầu Phi ở giữa nhóm nhìn về phía tôi, tôi vẫy tay chào, anh ta cười với tôi, tôi có chút ngỡ ngàng, trong nhất thời không kịp phản ứng lại.

Phải cười mỗi khi nhìn thấy tôi, vốn là lời hứa giữa hai chúng tôi, nhưng giờ đây tôi thấy xa lạ vô cùng. Nụ cười của Cầu Phi không còn gượng gạo như lúc trước, biểu cảm trên mặt anh ta đã cải thiện rất nhiều. Có thể do đã quá lâu tôi không đến thăm anh ta, cảm thấy mức độ thay đổi quá lớn.

Tôi bỗng thấy áy náy. Trong lúc anh ta đang cố gắng tiến bộ, tự chữa lành cho mình, tôi lại không bầu bạn cùng anh ta, không làm được như đã hứa rằng luôn dõi theo anh ta, mà chỉ quan sát anh ta như một đóa hoa.

Anh ta cười như vậy, không trách tôi đã biến mất suốt hai tháng, như đang nói, tôi có thể thất hứa, nhưng những gì đã hứa với tôi, anh ta nhất định sẽ làm được.

Tôi lại mềm lòng, sự cảnh giác và hoài nghi trước đó bắt đầu bị khiến trách. Sự cảnh giác, hoài nghi và khiến trách của tôi đều ngây thơ thể đấy, chúng chỉ sinh ra theo ý muốn của tôi, nhưng lại phải gánh lấy tội lỗi của tôi.

Tôi ngồi xuống, tập trung nhìn vào Cầu Phi, bắt đầu thả sự áy náy của tôi ra, bù đắp cho lời hứa của mình.

Chủ đề tâm kịch lần này là tình thân, không có nhân vật chính tuyệt đối, cũng không phải câu chuyện của chính nạn nhân. Hàn Y Y dẫn dắt họ diễn xong một câu chuyện, chuyện kể về một người mẹ yêu thương con, yêu thương cả tội ác của con, tha thứ cho những tội lỗi con trai gây ra.

Người đóng vai hình tượng hóa của “tội ác” là Cầu Phi. Anh ta có một đoạn thoại, đối tượng đối thoại là chủ nhân của nó - người con trai.

“Tội ác đối với cậu giống như cậu đối với mẹ mình, tình yêu của bà đã sinh ra tôi, nhưng tôi không hề ác. Tôi không có phán xét về đạo đức với cậu, tôi chỉ là một sản phẩm được sinh ra theo nhu cầu của cậu, nhưng cậu muốn xích tôi lại, giống như mẹ muốn giải phóng cậu. Hai người chơi trốn tìm với nhau, nhưng lại coi tôi là nhân vật chính, cậu hận bà khi yêu bà, rồi yêu bà khi hận bà, chính cậu biến tình yêu của bà thành thật bác ái, bảo bọc tôi rồi lại giết chết tôi.”

Tôi nghe xong có hơi choáng váng. Giờ nghỉ giải lao, Cầu Phi đi về phía tôi. Tôi biết anh ta phải rất can đảm, khi đi về phía “người mẹ” đã bỏ rơi mình.

Anh ta đứng trước mặt tôi, theo yêu cầu, nở một nụ cười. Bên trong nụ cười này có sự gượng gạo, không cởi mở, có thể

thấy rõ khả năng biểu đạt kém, nhưng tôi lại thấy yên tâm, đây mới là Cầu Phi mà tôi quen thuộc. Tuy rằng nghĩ như vậy thật xấu xa.

Anh ta ngồi xuống cạnh tôi, không một câu trách móc và oán giận, ngoan ngoãn và lặng lẽ.

Nhìn anh ta như vậy, tôi chợt ý thức được, tôi sẽ không bao giờ có thể mở lời hỏi anh ta về chuyện của Thục Phấn, mỗi hoài nghi canh cánh trong lòng tôi suốt hai tháng qua, bức di thư khi Thục Phấn nhảy lầu có phải do anh ta viết không, anh ta có phải người kích động và xúi giục Thục Phấn tự sát không?

Có quá nhiều chuyện xảy ra trong hai tháng qua, một mặt, Tề Tổ đã chiếm hết tâm trí tôi, mặt khác, tôi cũng không biết phải hỏi Cầu Phi như thế nào. Trước đây giữa chúng tôi không có bí mật, nay tôi lại đơn phương nảy sinh ác cảm với anh ta, tôi sợ một khi gặp anh ta sẽ bị phát giác ra.

Người thiếu hụt khả năng biểu đạt cảm xúc, nội tâm thường rất nhạy cảm, nên tôi mới trốn tránh, không đến gặp anh ta.

Hôm nay mang theo nghi vấn đến đây, nhưng lại không thể mở lời. Tôi đồng cảm với người mẹ kia, dù tội ác của con trai là thật, bà cũng sẽ tha thứ cho tội ác đó.

Tôi cố thử quan tâm chân thành: “Hai tháng nay tôi bận...”

“Cô ngủ không ngon, quầng thâm mắt rất đậm.” Anh ta ngắt lời tôi.

Áy náy và mềm lòng cùng lúc gia tăng, tôi từ bỏ ý định giải thích xã giao. Câu anh ta vừa nói giống như đưa cho tôi một công tắc có thể tu sửa mối quan hệ, chỉ cần ấn nó, ác cảm trong

hai tháng qua sẽ biến mất, tôi và anh ta vẫn có thể trò chuyện thoải mái như lúc trước.

Trò chuyện một lúc, tôi mới hay anh ta đã bắt đầu làm trợ lý cho Hàn Y Y, cũng tức là phó đạo diễn tâm kịch. Có thể thấy anh ta thật sự rất cố gắng để đón nhận cuộc sống mới.

Hàn Y Y đi đến, Cầu Phi đứng dậy rời đi, lấy một quyển sách trên kệ đi sang một dãy khác đọc sách.

Hàn Y Y ngồi xuống cạnh tôi, cách một ghế ngồi ở giữa, chúng tôi không ai nói chuyện với ai. Tôi tiếp tục tập trung quan sát Cầu Phi, anh ta đang chăm chú đọc sách, năng chiếu lên người anh ta, trông như một Chúa Con.

Giờ nghỉ giải lao kết thúc, vở kịch tiếp tục, Cầu Phi đặt sách lên chỗ ngồi.

Đến giờ giải lao tiếp theo, Tề Tổ ngồi vào vị trí trước đó của Cầu Phi, cầm quyển sách anh ta bỏ lại lên, lật xem.

Giờ giải lao kết thúc, Tề Tổ cất quyển sách kia về kệ.

Và sau đó, tôi bắt đầu quay cuồng. Tôi nhìn chăm chăm kệ sách kia, cảnh sân khấu chuyển động qua lại hoàn toàn không lọt vào mắt tôi, cho đến khi buổi trị liệu tâm kịch kết thúc, có bệnh nhân đến chào tạm biệt, tôi cũng không trả lời.

Đội tất cả đã ra về hết, tôi suy tư rất lâu mới lấy hết can đảm đi về phía kệ sách kia, rút quyển sách được Tề Tổ cất lại. Mở ra, bên trong kẹp vài tờ giấy ghi chú, trên đó viết lời thoại của “tội ác” mà Cầu Phi đọc trước đó.

Tôi như rơi xuống hầm băng trong nháy mắt. Đây không phải nét chữ của Cầu Phi, đoạn thoại này không phải do anh ta

viết, là Tề Tố viết, Tề Tố để anh ta đọc đoạn lời thoại này, họ dùng quyển sách này để trao đổi với nhau.

Nhưng thứ khiến tôi khiếp sợ không phải nét chữ, mà là chữ ký nằm dưới góc phải, một ký hiệu β .

β , bác sĩ tâm lý của tội phạm phóng hỏa Kiều Lang, tên là β .

Mỗi nghi ngờ này đã dẫn dắt tôi trong thời gian qua, khi sự thật thực sự được phơi bày, tôi cảm thấy thật bình tĩnh, khi bình tĩnh qua đi lại thấy thật khó tin. Mỗi nghi ngờ này bắt nguồn từ một suy đoán hoang đường, nhưng nay đã được chứng thực, điều hoang đường ấy đã trở thành nỗi kinh hoàng.

Tề Tố chính là β ! Anh ta ra tay với Cầu Phi rồi. Anh ta đang xúi giục Cầu Phi làm gì?

Một trực giác đáng sợ như sâu bọ đang bò trên sống lưng, mây mù tan đi rồi: Di thư của Thục Phấn, người để Cầu Phi xúi giục Thục Phấn tự sát là Tề Tố sao? Họ cùng tham gia nhóm tâm kịch này hơn nửa năm, Thục Phấn gia nhập giữa chừng, đều từng tiếp xúc với họ.

Tôi gấp quyển sách lại, bìa sách viết “Những nỗi băn khoăn”.

Đây là quyển tùy bút do nhà thơ tôi yêu thích nhất viết, giờ đây trong mắt tôi lại đầy mĩ mai, đáng sợ tột cùng. Tôi là người đặt nó ở đây, Tề Tố dùng quyển sách tôi đặt ở đây như một lời chúc phúc để bí mật trao đổi với Cầu Phi, ngay trước mặt tôi, anh ta biết tôi đã nhìn thấy, sẽ mở ra xem.

Tề Tố đã phát hiện ra tôi! Anh ta biết tôi đã phát hiện ra anh ta!

Tuy đã biết trước sẽ không giấu được anh ta bao lâu, nhưng cách thông báo như vậy, rất giống phong cách của Tề Tố. Lúc

sáng, anh ta còn hiền từ nói tôi không cần phải cai bỏ anh ta, anh ta đã cho tôi cơ hội để thú nhận, nhưng tôi đã không làm, nên anh ta viết ra đoạn thuyết tội ác kia, để Cầu Phi đọc cho tôi nghe.

Anh ta muốn tôi áy náy, đổ nguồn gốc “tội ác” của Cầu Phi cho “người mẹ”, cho tôi, để tôi phải áy náy.

Tôi cảm nhận được vầng hào quang của thần linh trên cổ lại siết chặt thêm chút, tôi như sắp chết ngạt.

Tề Tổ đã bắt đầu rồi, anh ta đang trừng phạt tôi, cảnh cáo tôi, kiểm soát tôi.

Khi tôi vẫn chưa biết gì về anh ta, không có quân cờ nào trong tay, anh ta đã bắt được mạch sống của tôi, Cầu Phi.

Đầu óc tôi bắt đầu hoạt động thật nhanh, anh ta còn muốn làm gì nữa? Không chỉ Cầu Phi, một người tài giỏi như anh ta sao có thể chỉ bỏ trứng vào một giỏ? Chắc chắn vẫn còn bệnh nhân khác, trong khoảng thời gian này, vẫn còn những điểm bất thường khác.

Trong cơn hoảng loạn, đầu óc tôi trở nên trống rỗng, rồi lại cố gắng ghép ra khuôn mặt của từng bệnh nhân từ trong trống rỗng, cố tìm manh mối từ những khuôn mặt này.

Đây là đề bài anh ta ra cho tôi.

Kiều Lang. Kiều Lang được đưa đến đây không phải chuyện tình cờ, Kiều Lang biết tôi cũng không phải chuyện tình cờ.

Còn gì nữa, còn gì nữa?

“Sao cô còn ở đây?”

Tôi giật nảy mình, lưng lạnh toát. Ngoảnh đầu lại, là Hàn Y Y, thấy sắc mặt tôi rất kém, chị ta cau mày nói: “Cô sao vậy?”

Tôi như sục tỉnh túm lấy chị ta, túm lấy ngọn cỏ cứu mạng này: “Buổi trị liệu tâm kịch tuần sau có thể để Tề Tổ làm nhân vật chính, kể câu chuyện của anh ta không?”

Tôi cần phải nắm được bài tẩy của anh ta.

Hàn Y Y im lặng thay cho lời từ chối. Tôi gần như gào lên: “Hàn Y Y, chị biết chuyện gì đang xảy ra trong bệnh viện này không hả?”

Chị ta nhìn tôi một lúc, lạnh lùng nói: “Không có gì xảy ra cả, nếu có, cũng chỉ là ảo giác của cô.”

Hàn Y Y bỏ đi.

Những ngày tiếp theo, tôi bắt đầu sắp xếp lại những chi tiết tôi từng thấy kỳ lạ nhưng không nghĩ ngợi nhiều, liệt kê danh sách những bệnh nhân Tề Tổ và tôi đều từng tiếp xúc.

Lần đầu gặp Tề Tổ là sau khi kết thúc thôi miên cho Vũ Khả và Vũ Kỳ, trong phòng trà nước của khu nội trú, anh ta nhận xét phát ngôn của tôi, nhưng tôi không nhớ anh ta, sau đó gặp lại anh ta lần nữa trong nhóm trị liệu tâm kịch, tôi nhận ra vẻ thành thạo của anh ta.

Có lẽ Tề Tổ đã tiếp xúc với Cầu Phi trong nhóm kịch này, phát hiện ra anh ta có đặc điểm có thể lợi dụng, bắt đầu tác động đến anh ta, trong vở tâm kịch được đưa lên sân khấu lúc đó, Tề Tổ đóng vai thế thân của Cầu Phi, dẫn dắt, khơi dậy cảm xúc của Cầu Phi.

Đó cũng là lần đầu tiên tôi thấy được sự tài giỏi của Tề Tổ, bắt đầu chú ý đến anh ta, còn anh ta thì sao, có phải đã quan sát tôi từ sớm, bắt đầu từ lần Vũ Khả, Vũ Kỳ, hay là sớm hơn nữa?

Nếu buổi trị liệu tâm kịch kia là điểm khởi đầu, tính đổ về sau, đến hiện tại biết được có bệnh nhân rối loạn ám ảnh cưỡng chế Thục Phấn đã xuất viện, Tề Tổ thông qua Cầu Phi để xúi giục Thục Phấn tự sát, khơi dậy làn sóng dư luận trên mạng, bị tôi vô tình ngăn cản, tính cách của Thục Phấn hơi cố chấp, tôi nghĩ mình đã biết nguyên nhân anh ta chọn Thục Phấn, chị ta không chỉ là người dễ bị xúi giục, chị ta còn có thể xúi giục người khác, chẳng hạn như Tư Triệt.

Rõ ràng hơn là tội phạm phóng hỏa Kiều Lang cách đây không lâu. Tề Tổ là bác sĩ tâm lý của Kiều Lang, Tề Tổ khích lệ Kiều Lang nghe theo tiếng lòng mình mà phóng hỏa, nhưng cậu ta lại bị thanh tra Trần và Tiểu Khắc bắt được, rồi lại đưa đến bệnh viện chúng tôi làm giám định, rồi gặp được tôi.

Còn gì nữa, sau Cầu Phi, trước Thục Phấn...

Một vũng sơn đỏ chột lóe lên trong đầu tôi!

Bệnh nhân sợ màu đỏ Lạc Lạc! Khi liệu trình giải mẫn cảm có hệ thống của cô ấy sắp thành công, từng có một vũng sơn đỏ xuất hiện trước cửa phòng giải mẫn cảm, suýt nữa khiến việc điều trị của cô ấy trở thành công cốc. Phòng giải mẫn cảm... Phòng giải mẫn cảm nằm tại khu nội trú, Tề Tổ hoàn toàn có thể tiếp xúc được, trong phòng sinh hoạt chung của bệnh nhân có màu để vẽ tranh thủy mặc!

Ngoài trời nắng đang rực rỡ, nhưng tôi đang lạnh cóng người. Tôi không dám nghĩ thêm nữa, nhưng đầu óc không nghe lời, con gấu trắng trong lòng ép buộc tôi tiếp tục nhớ lại.

Dòng hồi tưởng dừng lại ở một tiếng mèo kêu.

Mạt Ly, cô bé kêu tiếng mèo theo chu kỳ. Cô bé thường hay chạy trốn, chạy sang khu nội trú nam, khiến mọi người hết hoảng, lần đầu tôi gặp cô bé là trong nhà vệ sinh khu nội trú nam, phòng bệnh của Tề Tố nằm cùng tầng. Tề Tố đã giúp tôi rất nhiều trong việc vỗ về Mạt Ly, cô bé cực kỳ nghe lời Tề Tố.

Bấy giờ tôi và bác sĩ Lưu đều không nghĩ nhiều, tại sao Mạt Ly lại chạy sang khu nội trú nam, bây giờ nghĩ lại, rất thể cô bé sang để tìm Tề Tố. Tề Tố nói họ quen nhau khi tản bộ ngoài vườn hoa, có lẽ anh ta đã bắt đầu tác động lên cô bé từ lúc đó.

Tôi nhìn dòng thời gian và tên bệnh nhân mình liệt kê trên giấy, đầy hết hoảng, sống lưng lạnh toát, sớm đến vậy ư? Rốt cuộc Tề Tố đang muốn làm gì?

Cầu Phi là bút, có thể thay anh ta viết dư luận; Thục Phần là diễn viên, có thể thay anh ta khuấy động dư luận; Mạt Ly là trẻ em, trẻ em bao giờ cũng dễ dàng dành được mối quan tâm về đạo đức của dư luận; Lạc Lạc... sự ngoại hóa của chúng sợ màu đỏ, có lẽ là một lần thử nghiệm, có lẽ chỉ thuận tay, thú vui như đang mài dao.

Kiều Lang, tội phạm, là ngọn lửa để anh ta thu hút ánh nhìn. Anh ta muốn thu hút ánh nhìn của ai? Của dư luận xã hội? Anh ta muốn thu hút ánh nhìn của quần chúng vào bệnh tâm thần?

Rốt cuộc Tề Tố đang muốn làm gì? Tại sao lại phải làm những việc này?

Còn tôi thì sao? Tôi, Mục Qua, đóng vai trò gì trong kế hoạch của anh ta?

...

Công việc không cho tôi đắm chìm trong suy tư, hội nghị chuyên đề quốc tế về sức khỏe tâm thần đã cận kề. Viện trưởng là người chủ trì, chủ nhiệm khoa và bác sĩ Lưu hỗ trợ. Khoa Lâm sàng Hai bạn tối mắt tối mũi, trước đây đều do tổng viện phụ trách hội nghị này, năm nay không biết tại sao lại được giao cho phân viện.

Tôi vẫn chưa hoàn thành nhiệm vụ bác sĩ Lưu giao, làm Power Point giới thiệu về khách mời quốc tế đến tham dự, trong đó có rất nhiều người tiên phong trong giới tâm thần học. Ngày hội nghị diễn ra, tôi đến phụ giúp chuẩn bị hội trường từ rất sớm, làm xong liền bị bác sĩ Lưu kéo đi chuẩn bị biên bản hội nghị.

Hội nghị kéo dài cả ngày, được nghe rất nhiều nghiên cứu mới tân tiến, tôi khá ấn tượng với hai dự án, một là nghiên cứu của giáo sư tâm lý người Đức, họ đang hợp tác với Viện Khoa học Trung Quốc nghiên cứu sự giao thoa giữa máy tính và bệnh tâm thần, người trình bày là giáo sư Ngô.

Giáo sư chỉ ra rằng hành vi biểu hiện bên ngoài của con người có thể liên kết với môi trường vi mô trong não. Quá trình tạo ra hành vi của con người đại khái sẽ trải qua các con đường sau: Kênh phân tử/Ion - mạch synap - chức năng vùng não - hành vi/triệu chứng xã hội.

Nói một cách đơn giản, nghiên cứu tâm thần học máy tính là dựa trên số liệu thực nghiệm, mô phỏng mạng lưới thần kinh của não, phản ánh nguyên nhân gây ra các triệu chứng lên sự thay đổi của tế bào thần kinh để giải quyết chúng.

Giáo sư Ngô nói: “Chúng ta sẽ xây dựng tế bào thần kinh mạng dựa trên kết quả thử nghiệm thu được từ động vật linh trưởng, rút ra được quá trình tương tự, mô phỏng được quá trình tạo ra tâm lý bất thường một cách tốt hơn, hiện tại vật trung gian sống nhỏ nhất có thể quan sát là tế bào thần kinh, có thể chính xác đến nanomet, trên động vật có thể chính xác đến khớp thần kinh synap.

Giáo sư lấy bệnh nhân rối loạn ám ảnh cưỡng chế làm ví dụ: “Thùy trán và vỏ thùy giữa trán giữ được cân bằng, có thể điều chỉnh hệ thống khen thưởng trong não, nhưng thùy trán của bệnh nhân rối loạn ám ảnh cưỡng chế hoạt động quá mạnh, phá vỡ sự cân bằng, hệ thống khen thưởng bị phá hoại, nên có thể phá hoại thùy trán, giảm mức độ hoạt động của nó để lấy lại cân bằng với vỏ thùy giữa trán, loại bỏ các triệu chứng ám ảnh cưỡng chế.

Khán giả có mặt đều bắt đầu thấy hứng thú với y học tâm thần máy tính, bên dưới bắt đầu thảo luận sôi nổi, những khán giả này là người làm công việc liên quan đến sức khỏe tâm thần đến từ các bệnh viện lớn, trường học, công ty thiết bị y tế, cơ sở đào tạo...

Giáo sư Ngô đang chuẩn bị tiếp tục, đột nhiên có người giơ tay đặt câu hỏi, anh ta cầm micro lên: “Giáo sư Ngô, xin hỏi nếu đã phá hoại thùy trán nhưng triệu chứng của bệnh nhân vẫn không được cải thiện thì sao, một khi đã phá hoại sẽ không thể đảo ngược được”

Đây thực sự là một vấn đề, liên quan đến ý đức, thùy trán bị phá hoại không thể phục hồi, nếu triệu chứng ám ảnh cưỡng

chế không được cải thiện, còn có thể khơi dậy các triệu chứng khác, nhưng thẳng thừng hỏi ra trước đám đông như vậy thì hơi gay gắt.

Tôi bất giác nhìn anh ta vài lần, một người đàn ông xấp xỉ tuổi tôi, trên cổ và quần áo của anh ta không đeo bảng tên, chỗ ngồi thuộc khu vực khách vắng lai, không biết là người của tổ chức nào.

Giáo sư Ngô im lặng trong giây lát rồi nói: “Có rất nhiều nguyên nhân gây ra chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế, hiện tại y học tâm thần máy tính chỉ có thể quan sát được một phần của não, nguyên nhân gây bệnh có thể là toàn bộ bộ não, chắc chắn chúng ta không thể bao quát hết được, sẽ xuất hiện tình trạng không cải thiện kịp thời như cậu vừa nói, chính vì vậy mà chúng ta cần thuật toán mô phỏng lớn hơn, cần nhiều số liệu thực nghiệm hơn, đây chính là một hướng phát triển trong tương lai của y học máy tính”

Người đàn ông kia gật đầu, mỉm cười: “Vâng, tôi đã hiểu, cảm ơn giáo sư Ngô.”

Anh ta đưa micro lên trước, tay hơi cong, có vẻ hơi giễu cợt.

Không biết có phải ảo giác hay không, hình như anh ta có liếc nhìn về phía tôi.

Hội nghị tiếp tục, một nghiên cứu khiến tôi ấn tượng khác được đề xuất bởi một giáo sư y khoa Nhật Bản trong lĩnh vực ung thư, giáo sư tên Mishima Ikumi, đây là lần thứ ba ông đến dự hội nghị, khi làm Power Point tôi còn thắc mắc, lĩnh vực ung thư sao lại đến dự hội nghị chuyên đề về bệnh tâm thần, hôm

nay sau khi nghe ông trình bày, cảm thấy khá sốc, ông nêu ra một lý luận đáng kinh ngạc: Tế bào gốc tâm thần.

Nghe thoáng qua thật hoang đường, tâm thần còn chẳng có tế bào, huống hồ là tế bào gốc. Tế bào gốc là tế bào tái tạo, một dạng tế bào bất tử có khả năng tự tái tạo vô hạn, giới y học hiện nay đều cho rằng tế bào gốc có nguồn gốc từ phôi thai, có thể tạo ra các tế bào có kiểu hình và kiểu gen giống hệt như mình.

Giáo sư Mishima vừa nói, thông dịch viên lập tức phiên dịch: “Nói rằng tế bào gốc có thể tái tạo hoàn toàn là chuyện bất khả thi, cùng lắm chỉ tái tạo được một phần. Chúng tôi đã thử rất nhiều cách dẫn dụ khác nhau, đều không thể tạo ra một tế bào giống y hệt trong cơ thể. Tôi nghiên cứu về bệnh ung thư, thường xuyên làm việc với tế bào gốc trung mô, bảy năm trước, lần đầu được mời tham gia một nghiên cứu học thuật liên ngành, tôi đã nghĩ, với chuyên ngành của mình, tôi có thể đóng góp gì cho nghiên cứu tâm thần học.

Ông chỉ đèn vào màn hình trình chiếu: “Tế bào gốc trung mô là một loại tế bào gốc đa năng, có thể tìm thấy trong tất cả các mô trên cơ thể người, có giá trị lâm sàng rất cao, có thể phân hóa thành nhiều loại mô tế bào khác nhau và sửa chữa các mô bị tổn thương”

Ông cho hiển thị một ảnh mô phỏng động, một quả bóng nhỏ lăn xuống dốc.

Giáo sư Mishima giải thích: “Nó giống như quả bóng này vậy, lăn từ trên đỉnh núi xuống, lăn đến đâu sẽ biến thành cái đấy. Chẳng hạn như lăn đến xương sẽ biến thành xương, lăn

đến cơ sẽ biến thành cơ, lẫn đến thận sẽ biến thành thận, bây giờ đã có thể lẫn ngược trở lên trên để phục hồi.”

“Khắp thế giới đều đang nghiên cứu về tế bào gốc, nghiên cứu hiệu quả của nó trong việc chống lão hóa, chữa bệnh... Rất có triển vọng. Một hôm tôi chợt nghĩ, nếu dùng tế bào gốc để chữa bệnh tâm thần, tổn thương tâm thần, có phải cũng được không?”

Bên dưới bắt đầu xôn xao, tâm thần, nói trắng ra là không có thực thể thì lấy đâu ra tế bào, đâu ra tế bào gốc? Chủ nhiệm khoa và bác sĩ Lưu trông rất bình tĩnh, như đã biết chuyện này từ trước.

Giáo sư Mishima cười nói: “Đừng vội nói tôi suy nghĩ viễn vông, MSC (tế bào gốc trung mô) có tiềm năng phân hóa thành tế bào thần kinh, nó có thể tồn tại, sinh sôi, di chuyển, phân hóa thành tế bào giống tế bào thần kinh, nhờ đó cải thiện các bệnh về thần kinh như tổn thương tủy sống, đột quy..”

Người đàn ông đặt câu hỏi với giáo sư Ngô khi nãy lại giơ tay nói: “Giáo sư Mishima, tế bào gốc tâm thần và tế bào gốc thần kinh là hai khái niệm khác nhau, giáo sư cần phân biệt rõ. Chúng không thể bao quát nhau, những gì giáo sư vừa nói có lẽ sẽ giúp ích trong việc điều trị bệnh Alzheimer, nhưng không thể mở rộng ra các bệnh rối loạn tâm thần được.

Đây đúng là một vấn đề. Tôi bất giác nhìn anh ta thêm vài lần, một người đàn ông xấp xỉ tuổi tôi, không đeo bảng tên, chỗ ngồi thuộc khu vực khách vắng lai, không biết là người của tổ chức nào.

Giáo sư Mishima nhún vai trông rất đáng yêu: “Nên mới nói đây là suy nghĩ bất chợt của tôi, có thể làm được hay không vẫn còn một chặng đường rất dài”

Tuy suy nghĩ này rất viễn vông, nhưng giáo sư Mishima vẫn nhận được rất nhiều tràng pháo tay, người đàn ông đặt câu hỏi kia cũng mỉm cười vỗ tay. Viện trưởng còn trêu đùa người đàn ông kia để khuấy động bầu không khí, nói anh ta vừa đặt câu hỏi xong đã vỗ tay nhiệt liệt, biết đâu lại là trợ thủ do giáo sư Mishima mời đến.

Giáo sư Mishima bật cười, người đàn ông kia cũng cười, nheo mắt lại nói: “Chẳng qua thấy từ tế bào gốc tâm thần này rất thú vị thôi”

Hội nghị kết thúc, viện trưởng dẫn vài giáo sư thân quen sang phòng bên cạnh giao lưu, bác sĩ Lưu dặn tôi dọn dẹp xong cũng theo anh ta qua đó. Tôi nhanh chóng sắp xếp xong tài liệu hội nghị, khi ôm máy tính ra khỏi cửa thì bất cẩn va phải một người, là người đàn ông hai lần đặt câu hỏi với giáo sư. Anh ta chỉ đeo một chiếc ba lô màu đen, bị va phải cũng không hé tiếng nào, liếc nhìn tôi một cái rồi bỏ đi.

Một tờ giấy rơi từ trong ba lô của anh ta xuống đất, tôi nhặt lên toan trả lại thì người đã đi khuất.

Tôi mở tờ giấy ra, bên trên có một chuỗi ký hiệu. Tôi xem không hiểu, chắc là ghi chú hội nghị của anh ta.

Bác sĩ Lưu đi ra từ phòng bên cạnh, gọi tôi một tiếng, tôi nhét tờ giấy vào túi áo rồi vội vàng chạy qua.

Các giáo sư đang ngồi quanh bàn tròn trò chuyện với nhau, tôi ngồi cạnh bác sĩ Lưu, đưa biên bản hội nghị cho anh ta. Bên

còn lại là thông dịch viên đang phiên dịch cho họ.

Tôi loáng thoáng nghe thấy vị giáo sư người Đức kia liên tục nhắc đến một người, hình như đang hỏi gì đó. Tôi nghe không hiểu, chỉ nghe được một từ phát âm khá giống tiếng Anh nhiều lần xuất hiện, hình như là Professor Qi.

Giáo sư Tề?

Thông dịch viên nói năm nay giáo sư Tề không thể tham dự. Giáo sư tâm lý người Đức kia lộ rõ vẻ thất vọng, giáo sư Mishima vỗ nhẹ vai ông ấy, tiếp tục hàn huyên với bác sĩ Lưu. Hình như họ quen biết nhau, cũng đều quen biết giáo sư Tề.

Tôi có cảm giác rất lạ.

Một lúc sau, các chuyên gia bắt đầu nói về hội nghị chuyên đề hôm nay, hỏi nghe có khó hiểu quá không, rất nhiều người đến từ các công ty, tổ chức đều không nghiên cứu học thuật, họ nghiên cứu thực tiễn. Giáo sư Mishima rất đáng yêu, còn tự giễu lý luận viển vông của mình.

Chủ nhiệm khoa chỉ vào tôi nói: “Chắc vẫn ổn, chỉ bằng hỏi thử cô ấy, thực tập sinh của bệnh viện chúng tôi, nếu cô ấy nghe hiểu, chắc không có vấn đề gì.

Tôi mỉm cười nói: “Em thấy cũng không viển vông lắm, tế bào gốc tâm thần mà giáo sư Mishima đề xuất có thể kết hợp với nghiên cứu y học tâm thần máy tính của giáo sư Ngô.”

Mọi người trên bàn chợt im lặng. Tôi rất rối, cứ ngỡ mình đã nói sai, vội chữa lời: “Tuy tế bào gốc tâm thần không tồn tại, nhưng thông qua mạng lưới thần kinh mô phỏng trên máy tính để tìm ra vùng não tương ứng với triệu chứng tâm thần của bệnh nhân, sau đó tiến hành cấy ghép tế bào gốc thần kinh,

hình như cũng không có gì phi thực tế? Đó chỉ là sự thay đổi hành vi tinh thần từ môi trường vi mô theo góc độ nhận thức sinh vật, chẳng qua trước đây còn khá hạn chế, nhưng với mạng lưới tế bào thần kinh mô phỏng bằng máy tính, chỉ cần số liệu đủ lớn và chân thật, chắc sẽ bao quát được nhiều loại bệnh tâm thần hơn nhỉ? Nhưng chuyện này liên quan đến việc cấy ghép tế bào gốc thần kinh, vẫn phải xét đến vấn đề đạo đức, em không hiểu lắm, chỉ nghe rồi nghĩ như vậy...

Mọi người im lặng khá lâu, tôi phát hiện sắc mặt của bác sĩ Lưu hơi khó coi. Tôi không hiểu chuyện gì, giáo sư tâm lý học người Đức kia nói một câu gì đó với tôi, thông dịch viên dịch lại: “Giáo sư nói, có một người cũng từng nói giống như cô vậy.”

Về sau trong lúc trò chuyện, thông dịch viên đã nói với tôi, từ “tế bào gốc tâm thần” này chính là do người kia nêu ra, anh ta cũng là người mời giáo sư Mishima đến.

Tôi hỏi: “Là giáo sư Tề kia sao?”

Thông dịch viên rất bất ngờ: “Cô biết anh ta à?”

Tôi lắc đầu: “Nghe được hình như mọi người đang nói về anh ta, giờ anh ta đang ở đâu, sao lần này không đến dự?”

Thông dịch viên nói: “Không biết, chắc đã về hưu đi ngao du tứ hải rồi, giáo sư Tề đó không phải người, làm việc rất khác thường”

Buổi thảo luận kéo dài đến tối mới kết thúc, viện trưởng và chủ nhiệm khoa dẫn các vị giáo sư đi ăn tối, tôi thu dọn đồ đạc quay về bệnh viện. Bác sĩ Lưu mặt mày thờ ơ, không để ý đến tôi suốt cả chặng đường.

Về đến bệnh viện, tôi bật máy tính lên ngay, tra cứu các lần hội thảo chuyên đề quốc tế về sức khỏe tâm thần trước.

Giáo sư Tề, họ Tề, rất khó để tôi không nghĩ ngợi nhiều.

Mấy lần trước, hội nghị chuyên đề quốc tế về bệnh tâm thần đều được tổ chức tại tổng viện sức khỏe tâm thần, người chủ trì là viện trưởng tiền nhiệm của tổng viện, năm kia đã từ chức, tên là Tề Chí Quốc.

Tôi run rẩy gõ tên của viện trưởng tiền nhiệm này, mở ảnh chụp của anh ta lên.

Là Tề Tố.

Tôi điếng người trên ghế, rất lâu cũng chưa thể hoàn hồn. Tề Chí Quốc, nguyên viện trưởng của tổng viện trung tâm sức khỏe tâm thần, hiện đang là bệnh nhân nội trú của phân viện, đã đổi tên thành Tề Tố.

Tuy đã biết trước thân phận của anh ta chắc chắn không đơn giản, người có năng lực tư vấn tốt và lượng kiến thức khổng lồ như vậy chắc chắn không tầm thường, nhưng tôi vẫn choáng ngợp khi biết sự thật.

Ngơ ngẩn một lúc, tôi bắt đầu tra cứu hồ sơ tiểu sử của anh ta. Bài tẩy, tôi cần một lá bài tẩy, có gì để tôi nắm trong tay, giúp tôi đối đầu với anh ta?

Tôi hơi sốt ruột, tiếng gõ bàn phím rất vang, ngoại trừ thời gian nhậm chức cụ thể và một số cống hiến trong thời gian tại chức ra chỉ còn một đoạn phim ngắn, quay lúc anh ta còn trẻ, khoảng ngoài ba mươi, đang dẫn dắt một nhóm bác sĩ khoa tâm tâm thần đọc lời tuyên thệ. Có bệnh nhân khóc ngất trước mặt anh ta, luôn miệng nói cảm ơn. Lúc bấy giờ anh ta cười rất

xán lạn, rất khó để tôi liên hệ Tế Tố trầm lắng của bây giờ với Tế Chí Quốc vui tươi giàu tình cảm trong đoạn phim.

Bên dưới đoạn phim có phần giới thiệu về Tế Chí Quốc, trong đó có một câu châm ngôn của anh ta: Ước mơ của tôi là được sống trong bóng tối bao la.

Tôi nhìn chăm chăm dòng chữ kia thật lâu, nó rất hợp ý tôi.

Trong mười mấy năm qua, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Tôi tiếp tục tìm các bài luận văn học thuật của anh ta, tìm từ khóa “tế bào gốc tâm thần”. Thông dịch viên nói từ này là do anh ta đề xuất, hội nghị chuyên đề mấy năm trước đều do anh ta chủ trì, anh ta cũng là người mời giáo sư Mishima và giáo sư tâm lý học người Đức kia đến cùng nghiên cứu vấn đề này, nhưng kỳ lạ thay, không tìm được gì cả.

Trong các bài luận văn của Tế Chí Quốc không hề có bài nào nói về “tế bào gốc tâm thần”, cũng không tìm được ra từ này. Số luận văn của anh ta rất ít, như đã bị ai đó xóa đi, chỉ còn lại các bài luận văn từ thời sinh viên khá xa xưa.

Tôi hơi chán nản, sao lại như vậy? Với thành tựu như anh ta, sao có thể không tìm được một chút thông tin nào.

Tôi đổi từ khóa tìm kiếm, liên tục tìm kiếm, cuối cùng cũng tìm được một bài báo cáo về sự giao thoa giữa tế bào gốc thần kinh và mạng lưới thần kinh mô phỏng trên máy tính, tôi sẽ sờ khi nhìn thấy tên tác giả.

Lưu Tự.

Bác sĩ Lưu tên là Lưu Tự.

Bài luận được xuất bản cách đây năm năm, là một bài luận văn tốt nghiệp thạc sĩ, chỗ giảng viên hướng dẫn viết: Tế Chí

Quốc.

Tim tôi đập thành thịch. Bác sĩ Lưu là học trò của Tề Tổ, anh ta và Hàn Y Y là bạn học! Ngày xưa họ đã từng theo Tề Tổ nghiên cứu dự án này. Nhưng thái độ của bác sĩ Lưu đối với Tề Tổ khác hẳn với Hàn Y Y, Hàn Y Y kính trọng sùng bái anh ta, bác sĩ Lưu lại tránh còn không kịp, tại sao?

Tôi bắt đầu tra cứu tên của Lưu Tự, cộng thêm khóa “mạng lưới tế bào thần kinh”. Xuất hiện vài bài luận văn liên quan, đều liên quan đến tác dụng của việc cấy ghép tế bào gốc thần kinh đối với bệnh tâm thần, nhưng tên Tề Chí Quốc không còn xuất hiện ở ô giảng viên hướng dẫn thêm lần nào nữa. Năm năm qua, bác sĩ Lưu vẫn một mình tiếp tục dự án nghiên cứu này.

Đã xảy ra chuyện gì? Tề Tổ là người khởi động dự án này, tại sao anh ta lại biến mất khỏi dự án?

Tôi bắt đầu nghĩ ngợi linh tinh, liệu có phải, Tề Tổ xuất hiện ở đây là để tập hợp số lượng bệnh nhân lớn? Nghiên cứu mô phỏng mạng lưới tế bào thần kinh bệnh tâm thần học cần một lượng lớn dữ liệu thực nghiệm trên bệnh nhân đáng tin cậy.

Có phải anh ta định bỏ qua thí nghiệm trên động vật linh trưởng, mô phỏng trực tiếp trên cơ thể con người? Đây là việc trái luân lý!

Nhưng anh ta đâu thể tiếp xúc được với thiết bị, hướng hồ đã có bác sĩ Lưu ở đây rồi, anh ta không cần đích thân đến đây, bác sĩ Lưu đối lập với anh ta.

“Cô đang tra cứu cái gì vậy?”

Đột nhiên có giọng nói vang lên sau lưng làm tôi giật nảy mình, không kịp tắt trình duyệt mạng nữa, là bác sĩ Lưu.

Tôi cũng không viện lý do lấp liếm, quay lại hỏi anh ta: “Anh là học trò của Tề Tổ?”

Bác sĩ Lưu không trả lời, sa sầm mặt, tắt máy tính của tôi.

Tôi hỏi: “Tại sao Tề Tổ lại ở đây?”

Bác sĩ Lưu đáp: “Anh ta bị bệnh”

Tôi tiếp tục hỏi: “Tại sao anh ta lại bệnh?”

Bác sĩ Lưu nói: “Đây là việc bác sĩ điều trị cần điều tra, cô không phải.”

Tôi hỏi: “Tại sao anh ta không tiếp tục nghiên cứu ‘tế bào gốc tâm thần nữa? Đã xảy ra chuyện gì khiến anh và anh ta đường ai nấy đi?”

Bác sĩ Lưu nói: “Vốn không hề có thứ gọi là ‘tế bào gốc tâm thần”

Tôi nhìn chăm chăm anh ta: “Nếu không có, tại sao anh còn nghiên cứu một mình? Sau khi anh ta bỏ đi, dự án này được anh và nhóm của giáo sư Ngô tiếp tay, anh đang kế thừa tư tưởng của anh ta! Tôi nhớ hình như trước đây anh từng định học tiến sĩ, đã nộp hồ sơ rồi, về sau từ bỏ ý định, có liên quan đến anh ta sao? Anh đăng ký làm học trò của Tề Tổ đúng không?”

Bác sĩ Lưu nhìn tôi: “Mục Qua, đừng thách thức lòng nhẫn nại của tôi. Nếu cô còn tiếp tục bỏ bê công việc, không nghe chỉ lệnh, tôi sẽ đánh trượt cô thật đấy, không có bệnh viện nào chấp nhận một thực tập sinh không nghe lời cả.”

Tôi cũng nhìn thẳng vào mắt anh ta hỏi: “Hàn Y Y và anh đều như nhau, đều ngăn cản tôi tiếp xúc với anh ta, chấp nhận làm người xấu để ngăn cản, các người đang sợ cái gì?”

Bác sĩ Lưu sững sờ.

Tôi nói: “Tôi và anh ta giống nhau thật sao?”

Tuy không quá rõ ràng, nhưng vẻ mặt của bác sĩ Lưu đã hơi cứng lại.

Tôi quan sát biểu cảm của anh ta, chậm rãi nói: “Thời trẻ chắc hẳn anh từng sùng bái Tề Tổ, rất bình thường. Đã từng chứng kiến sự uyên bác của anh ta, rất hiếm người có thể thoát khỏi. Khi anh ta đề xuất ‘tế bào gốc tâm thần, tìm được cách thực hiện nó theo góc độ nhận thức sinh học, chắc anh đã nghĩ đó là món quà của tạo hóa, cho rằng đã tìm được phương hướng phấn đấu cho cuộc đời mình. Thời khắc đó, dù anh và Tề Tổ đã chia tách rất lâu, mỗi lần nhớ lại vẫn cảm thấy đó là thời khắc sáng giá nhất trong đời. Cho đến hôm nay, trong buổi trao đổi sau hội nghị, nghe thấy tôi vô tình nói ra những lời hệt như năm xưa anh ta từng nói, anh mới thảng thốt nhận ra, thời khắc sáng giá đó, tỏa sáng ra sao cũng đáng sợ như thế ấy. Bóng tối của Tề Tổ không hề qua đi, nó tái hiện rồi.”

Tôi hít vào thật sâu, tiếp tục nói: “Bác sĩ Lưu, có phải anh, sợ tôi không?”

Bác sĩ Lưu bỗng nhìn tôi dăm dăm, tôi có thể nhìn thấy Tề Tổ thời trẻ trong đôi mắt của anh ta.

Tôi nhìn ảnh phản chiếu của chính mình trong đồng tử của anh ta: “Tề Tổ đã lún vào sâu hơn tôi, đúng không? Đồng cảm tội độ, anh ta rộng lượng hơn tôi, mạnh mẽ hơn tôi, kiên cường hơn tôi, từng cứu rỗi vô số tâm hồn con người, nhưng vẫn chìm vào bóng tối. Anh đã tận mắt chứng kiến một trận hủy diệt, trận hủy diệt này đã tác động đến anh, đánh ngã tín ngưỡng

của anh, tách mình ra khỏi vầng hào quang của anh ta chắc phải gian nan lắm nhỉ, tôi hiểu cảm giác đó.”

“Từ trước đến nay, có lẽ anh không phải đang nhìn tôi, mà đang nhìn một phiên bản khác của anh ta, nhìn một người anh vẫn còn khả năng bù đắp như trong tưởng tượng của mình. Anh cảm thấy như vậy có công bằng với tôi không, bác sĩ Lưu, tại sao tôi phải làm thế thân cho Tề Tố?”

Tôi thừa nhận mình hơi hèn hạ, tấn công từ một góc kỳ lạ, nhưng rõ ràng đã hiệu quả. Không phải bác sĩ Lưu đã mắc bẫy thật, chẳng qua tại tôi đang lợi dụng sự lương thiện của anh ta, một người lúc nào cũng thờ ơ tránh chuyện rắc rối, nhưng trong lòng đang chứa “tế bào gốc tâm thần” của toàn nhân loại, sao có thể nhắm mắt làm ngơ một người đang lên án rằng mình bị tổn thương bởi sự giả dối của anh ta.

Tôi nhìn anh ta: “Tôi không phải Tề Tố, tôi không giống anh ta.”

Bác sĩ Lưu im lặng rất lâu mới lên tiếng: “Được, vậy cô hãy trả lời tôi một vấn đề.”

Tôi hỏi: “Chuyện gì?”

Bác sĩ Lưu nói: “Một hoàng tử vui vẻ và một hoàng tử đau khổ, họ bị tố cáo đã phạm tội, nhưng họ đều bị oan, có một cách, chỉ cần giám định được một trong hai người họ bị rối loạn tâm thần, lời tố cáo này sẽ trở nên vô hiệu với cả hai. Nếu cô là chuyên gia giám định, cô sẽ chọn giám định người nào?”

Tôi ngơ ngác với câu hỏi ẩn danh không đầu không đuôi này, tôi nói: “Giám định cả hai người, sự thật cầu thị, không được sao?”

Bác sĩ Lưu nhìn tôi dăm dăm: “Giả sử không được, hãy dựa theo cảm giác ban đầu của cô, trả lời tôi.”

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Hoàng tử vui vẻ, sau khi bị tố cáo phạm tội vẫn vui vẻ à?”

Bác sĩ Lưu đáp: “Đúng vậy, chọn ai.”

Tôi nói: “Hoàng tử vui vẻ”

Tôi thấy rõ bác sĩ Lưu như vừa trút được gánh nặng. Trong điều kiện có hạn anh ta đặt ra, thật ra câu này là đang muốn hỏi, tôi cho rằng ai trong hai người này bị bệnh. Một trong những điểm quan trọng trong việc giám định rối loạn tâm thần là xem hiện thực và tâm thần có nhất quán hay không. Một người bị tố cáo phạm tội, nhưng anh ta bị oan, đề nghị giám định, chắc chắn muốn mình có thể thoát tội, nhưng sau khi bị tố cáo anh ta vẫn vui vẻ, cảm xúc của anh ta không phù hợp với hiện thực, có thể là tâm thần phân liệt hoặc tâm lý chống đối xã hội.

Tôi nói tiếp: “Hoàng tử vui vẻ, bất luận có bị tố cáo hay không đều vui vẻ sao? Nếu không sao lại gọi là hoàng tử vui vẻ? Hoàng tử đau khổ là dù có bị tố cáo hay không vẫn đau khổ đúng không? Anh dùng từ rất trừu tượng, hoàng tử, đang nói về trạng thái tổng thể, không phải trạng thái trong tình huống đặc biệt?”

Bác sĩ Lưu im lặng một lúc mới nói: “Đúng”

Tôi gật đầu: “Vậy tôi chọn hoàng tử đau khổ”

Bác sĩ Lưu sửng sốt.

Tôi nói thêm: “Một người vốn đã vui vẻ rồi, sao còn phải giám định xem anh ta có bị bệnh hay không? Người cần giúp đỡ

là người đau khổ kia”

Bác sĩ Lưu nói: “Đây là giám định pháp y tâm thần!”

Tôi nhún vai: “Anh bảo tôi trả lời theo cảm giác ban đầu của mình còn gì, chính là vậy đấy”

Đôi khi bác sĩ tâm thần sẽ bị kiêu ngạo theo chủ nghĩa kinh nghiệm, sự kiêu ngạo này chính là cả một người đang vui vẻ cũng muốn kiểm tra, không cần thiết.

Bác sĩ Lưu hít vào thật sâu rồi nói: “Nếu như muốn cứu anh ta, cần phải giám định anh ta bị rối loạn tâm thần thì sao?”

Câu hỏi này hơi lạ, tôi bất giác nói: “Hy sinh tâm thần của một người là đang cứu anh ta ư, thân xác và tâm thần, anh dựa vào đâu mà nghĩ hoàng tử vui vẻ sẽ chọn thân xác?”

Bác sĩ Lưu lộ ra vẻ mặt rất đáng sợ, tôi chưa bao giờ nhìn thấy anh ta như vậy, tôi ngơ ngác đứng đó, trong nhất thời không dám nói chuyện.

Anh ta lùi lại một bước, nói với tôi: “Bắt đầu từ bây giờ, hãy dừng tất cả mọi sự tò mò của cô lại. Tôi không trưng cầu sự đồng ý của cô, đây là mệnh lệnh của cấp trên dành cho cô, nếu không tôi sẽ lập tức báo về cho nhà trường, trả cô về.”

Tôi không hiểu tại sao anh ta lại đột nhiên kích động như vậy, nhưng hình như đã đoán được chút đáp án.

“Đây là việc có thật đúng không? Tề Tổ cũng chọn như vậy đúng không?”

Bác sĩ Lưu tức giận gầm lên: “Tôi đã nói rồi! Đừng hỏi thêm nữa!”

Anh ta bỏ đi, có chút hốt hoảng.

Manh mới ở chỗ bác sĩ Lưu đã đứt đoạn. Tôi ngờ ngợ cảm thấy, lựa chọn giữa hoàng tử vui vẻ và hoàng tử đau khổ có thể chính là bài tẩy của Tề Tổ, nhưng bác sĩ Lưu từ chối cung cấp cho tôi thêm bất cứ thông tin nào, thậm chí còn muốn điều tôi qua khoa phục hồi, may mà chủ nhiệm khoa không đồng ý.

Tôi ngày càng lo lắng, muốn đi hỏi Cầu Phi xem anh ta biết được những gì, nhưng tôi và anh ta đã quá thân với nhau, anh ta sẽ không chịu kể cho tôi nghe. Từ việc anh ta giấu tôi âm thầm trao đổi với Tề Tổ là biết.

Tôi tìm được một người không thân với tôi, nhưng có thể muốn giải bày, muốn thú tội với tôi.

Tôi nhờ Tiểu Khắc đưa tôi đi gặp bé Dục, nạn nhân của vụ án phóng hỏa, một học sinh cấp hai, Kiều Lang đã đốt một ngọn lửa cho cậu.

Đến trước cửa nhà bé Dục, tôi hỏi Tiểu Khắc: “Bố cậu bé vẫn sống chung à?”

Tiểu Khắc nói: “Đúng vậy.”

Tôi cau mày, Tiểu Khắc nói: “Chuyện này rất phức tạp, vụ kiện phải kéo dài rất lâu, ngoài ông bố ra, bé Dục không còn người giám hộ nào khác, nên đành tạm thời sống chung với nhau. Luật sư công ích sẽ cho người định kỳ đến nhà kiểm tra xem bé Dục có vết thương mới hay không”

Chúng tôi vào nhà, hai bố con bé Dục đang ăn cơm, đồ ăn mua ngoài. Thấy chúng tôi, bố cậu rất khó chịu, dường như rất bức bối vì sự “quấy rầy” trong thời gian gần đây, nhưng Tiểu Khắc mặc đồng phục cảnh sát nên anh ta không dám nổi nóng,

tự ôm nỗi bức, liên tục đưa tay sờ sau gáy. Ăn xong, anh ta đi thẳng vào phòng, đập cửa rất mạnh.

Tôi để ý thấy một chi tiết, khi rời khỏi bàn, anh ta đụng phải đầu của bé Dục, suýt rơi xuống đất nhưng anh ta nhanh tay lẹ mắt bắt lại được, liếc nhìn bé Dục một cái rồi nhẹ nhàng đặt trở lại bàn.

Bé Dục rất lễ phép, rót trà cho tôi và Tiểu Khắc. Tôi hỏi cậu: “Bây giờ đã đi học lại chưa?”

Bé Dục lắc đầu: “Nhìn thấy bạn học sẽ hơi sợ nên tạm thời chưa đi”

Trước khi vụ phóng hỏa xảy ra, bé Dục bị bố nhốt trong nhà không được đi học, quanh năm bị bạo hành đã để lại bóng đen tâm lý cho cậu, sợ nhìn thấy đám đông, những chuyện này đều hợp lý.

Tiểu Khắc lo lắng hỏi thăm tình hình gần đây, tôi đứng dậy đi quanh căn nhà. Dưới đất có ít dấu vết màu trắng, tôi nhìn mấy cái gạt tàn thuốc và thùng rác, sau đó vào bếp xem thử, khi chuẩn bị vào phòng của bé Dục thì bị cậu gọi lại: “Chị ơi, qua đây ngồi đi, phòng của em bừa bộn lắm”

Tôi ngồi xuống, trò chuyện vu vơ với cậu. Tôi nhìn Tiểu Khắc, anh ta làm theo lời dặn trước đó của tôi, nhích lại gần hơn, lấy bật lửa ra châm một điếu thuốc, hút một hơi mới giả vờ sức nhớ ra mà hỏi bé Dục: “Không ngại anh hút điếu thuốc chứ?”

Bé Dục lắc đầu, rất hiền lành.

Tôi đột nhiên hỏi: “Bé Dục, em không sợ lửa à?”

Bé Dục sưng sờ.

Tôi nói: “Vừa rồi khi anh ta đánh lửa, em không tránh né, em vừa gặp hỏa hoạn chưa lâu, nhìn thấy người còn sợ, nhưng nhìn thấy lửa không sợ sao?”

Bé Dục cúi đầu: “Sợ ạ, nhưng nhin.”

Tôi gạt đầu, hất cằm về phía sàn nhà gần đó nói: “Mấy chỗ trắng phau phau kia là bột khô à?”

Bé Dục im lặng.

Tôi nói: “Từ hôm hỏa hoạn đến hôm nay đã hơn hai tháng rồi, những món đồ khác trong nhà đã được dọn dẹp sạch sẽ, vậy mà bột dùng để dập lửa vẫn chưa được lau sạch?”

Bé Dục rũ mắt im lặng. Chân mày của Tiểu Khắc từ từ nhíu lại, đã hiểu tôi đang nói gì. Lúc trước tôi vẫn chưa nói cho anh ta biết suy đoán của Tề Tố, bé Dục cũng là một thành viên của băng nhóm đốt phá.

Tôi cười nói: “Những chỗ này là mới đúng không, em nói em sợ lửa, nhưng lại nghịch lửa ngay trong nhà của mình à?”

“Trong phòng có giấu bột khô đúng không, nên không dám để chị vào.”

Bé Dục ngẩng đầu lên nói: “Chị đang nói gì thế?”

Tiểu Khắc đã đứng dậy, đi thẳng vào phòng bé Dục, tôi và bé Dục ngồi trong phòng khách nhìn nhau. Lúc này, tôi đã tin những gì Tề Tố nói, đứa trẻ này quá bình tĩnh, trong ánh mắt đang cố tỏ vẻ thắc mắc có ánh lửa đang nhảy nhót. Cậu cảm thấy thích thú.

Tôi chỉ vào gạt tàn thuốc trên bàn: “Trong phòng khách có tận ba cái gạt tàn, đáy đã cháy đen cả, là dấu vết được dùng nhiều năm, nhưng bây giờ trong gạt tàn rất sạch sẽ, không có

chút tàn thuốc nào, hiển nhiên đã không còn sử dụng nữa. Chúng là của bố em đúng không, bố em mắc chứng rối loạn kiểm soát xung động, thường sẽ nghiện chất gây kích thích mạnh, tức là nghiện thuốc, anh ta đã cai được như thế nào? Hôm nay bọn chị đến đây, anh ta cảm thấy ngọt ngào, vô cùng lo lắng, không ngừng sờ sau gáy, khi lo lắng cảm giác thèm thuốc sẽ bị phóng đại, anh ta muốn hút thuốc... Nhưng anh ta không dám, đúng không?”

Bé Dục không trả lời, nhìn thẳng vào tôi.

Tôi hỏi: “Tại sao anh ta không dám? Anh ta có thể nhốt em trong nhà kiểm soát mọi thứ kia mà, anh ta đang sợ cái gì?”

“Bé Dục, thật ra người sợ lửa không phải em, mà là bố em. Anh ta tận mắt nhìn thấy em nghịch lửa trong nhà, lửa đốt ngày càng lớn, nỗi khiếp sợ tăng lên dần, anh ta sợ đến mức không dám châm cả thuốc, bếp nhà em cũng không bật nữa, đều gọi đồ ăn ngoài... Hay nói đúng hơn, anh ta không sợ lửa, mà sợ em.”

Trên mặt bé Dục không có vẻ kinh ngạc khi bị vu oan, cũng không có vẻ quẫn bách khi bị vạch trần, cậu thản nhiên nhìn tôi đăm đăm, thẳng thừng đến mức tôi phải rùng mình.

Tôi nheo mắt nói: “Vui không? Cuối cùng cũng có người phát hiện ra em rồi”

“Từ trước đến nay, không phải anh ta đang kiểm soát em, em mới là người đang kiểm soát anh ta, kiểm soát anh ta tổn thương em. Mỗi một lần anh ta tổn thương em, mỗi một lần nhìn thấy máu, sự hối lỗi dành cho em sẽ càng thêm mạnh mẽ,

sẽ càng dễ kiểm soát. Chắc bản thân anh ta cũng không ngờ, việc anh ta mất kiểm soát đều do em thao túng”

Bé Dục chợt bật cười: “Chị đang nói gì thế? Bố yêu em sao?”

Tôi không trả lời, Tiểu Khắc ra khỏi phòng bé Dục, nhú mày lắc đầu nói: “Không tìm được gì.”

Bé Dục lại nở nụ cười ngây thơ, tôi nhìn cậu một lúc rồi nói: “Tiểu Khắc, anh ra ngoài trước đợi tôi.”

Tiểu Khắc nhìn chúng tôi một lúc rồi ra ngoài.

Tôi nói: “Cứ nói thẳng đi, Châu Dục, không còn người không liên quan nữa, khoe khoang với tôi đi, cậu đã làm những gì?”

Bé Dục chỉ cười không đáp.

“Kiều Lang vào tù rồi, không thể liên lạc với Tề Tố, chỉ còn lại người bố không có ích lắm, thật ra cậu buồn chán lắm nhỉ? Không còn ai tán dương cậu nữa, cậu may mắn biết mấy, đợi được tôi xuất hiện.

Cậu vẫn không lên tiếng, tôi tiếp tục: “Cậu không đi học, tất nhiên không phải vì sợ bạn học... À, cũng có sợ đấy, cậu sợ nhìn thấy các bạn học sống vui vẻ dưới ánh mặt trời không biết bóng tối là gì, cậu sẽ cảm lòng không được mà đốt luôn họ, đúng không?”

Bé Dục lắc đầu: “Không có vui vẻ dưới nắng, chỉ có một lũ ngu ngốc.”

Tôi gạt đầu: “Không ngờ bạn học mới là công tắc của cậu, trẻ con hơn tôi nghĩ.

Bé Dục nheo mắt lại: “Chị à, bố em vẫn đang ở nhà đấy.”

Tôi nói: “Cảnh sát đang ở ngay ngoài cửa, tôi chỉ cần hét một tiếng, cậu lấy cái này mà đe dọa tôi, trẻ con hơn rồi đấy.”

Bé Dục vui vẻ bật cười, tôi đành mặt: “Nói đi, Tề Tố, tôi muốn biết chuyện về anh ta”

Bé Dục bày ra vẻ mặt hiểu nhưng vẫn cố ý hỏi: “Tề Tố? Ai vậy?”

Tôi nói: “Tề Chí Quốc, bác sĩ tâm lý của băng nhóm đốt phá các cậu”

Đây chỉ là suy đoán của tôi, Tề Tố có quan hệ với Kiều Lang và bé Dục, cả hai đều thuộc băng nhóm đốt phá, có chuyện trùng hợp như vậy sao, liệu có phải anh ta có quan hệ với cả băng nhóm đốt phá không.

Bé Dục hỏi: “Ý chị là β à?”

Tôi sửng sốt: “β, anh ta dùng ký hiệu này với cả các cậu sao.”

Bé Dục nói: “Em như lòng bàn tay.” không biết gì về anh ta, nhưng anh ta rõ về em Tôi hỏi: “Không biết gì? Anh ta tìm đến cậu thế nào, Kiều Lang gia nhập các cậu như thế nào, mấy chuyện này chắc cậu biết chứ.

Bé Dục hỏi: “Tại sao em phải nói cho chị biết.

Tôi im lặng nhìn vào mắt cậu, đang suy nghĩ, cậu chợt xòe tay ra, một chiếc bật lửa nằm trong lòng bàn tay, hình tròn, có hai lớp, vòng trong và vòng ngoài, hình ảnh trên mặt có màu xanh, loại rời, trên vỏ khắc hai chữ: XX. Ký hiệu này hơi quen mắt, nhưng tôi nhất thời không nhớ ra.

Tôi đang nhìn chiếc bật lửa thì nghe bé Dục cười nói: “Chị dùng nó đốt em đi, đốt em thấy đau, em sẽ cho chị biết.

Ánh mắt cậu đầy ngây thơ, giọng điệu không hề khác gì so với lúc mời tôi uống trà.

Tôi lạnh lùng nhìn cậu rất lâu: “Đây là cách cậu kiểm soát bố mình à? Bé Dục không trả lời, đẩy tay và chiếc bật lửa lên trước, mong đợi và giễu cợt.

“Được.” Tôi nhận lấy chiếc bật lửa.

Bật lên, xuất hiện ngọn lửa màu lam rất đẹp. Trong một thoáng tôi cũng muốn chìm đắm vào cảm giác của chiếc bật lửa này. Bé Dục đưa bàn tay trắng nhợt nhạt đến trước mặt tôi, cậu đang mong chờ ngọn lửa này đốt lên tay mình, chỉ cần đốt lên đó, tôi sẽ là của cậu.

Tôi tắt bật lửa, lấy một chiếc đèn pin nhỏ từ trong túi áo ra, bật lên, chiếu vào mắt cậu: “Ngọn lửa này, đau chứ?”

Khi nhìn thấy chiếc đèn pin này, mặt bé Dục biến sắc. Ánh đèn chiếu trong mắt cậu, tròng mắt cậu gần như trắng dã, kèm theo nụ cười chưa kịp thu lại trên môi, vẻ kinh ngạc và phần nộ khó che giấu, trông khá đáng sợ.

Bé Dục hỏi: “Sao lại ở chỗ chị?”

Tôi nói: “Kiều Lang tặng cho tôi.”

Bé Dục: “Không thể nào.

Tôi cười: “Chắc chắn thế sao? Cậu đã bỏ rơi cậu ấy rồi mà.

Đây là chiếc đèn pin bé Dục tặng cho Kiều Lang hôm đó, tiền thưởng để phóng hỏa thay cậu. Kiều Lang rất quý trọng nó, sau khi vào tù, cảnh sát tìm được trong nhà cậu ta, vốn nằm ở phòng vật chứng, tôi nhờ Tiểu Khắc xin phép đem ra.

Bé Dục nhìn tôi rất lâu, ánh mắt u ám, cậu dần bình tĩnh lại, nở nụ cười ngây thơ kia: “Nếu một con chó bị em bỏ rơi liền quên em ngay, thế thì anh ta không xứng làm chó của em.

Tôi sững sờ, cơn giận dâng lên ngay sau đó, đầu óc lại càng thêm tỉnh táo: “Ai dạy em cái này? Ẳ? Kiều Lang là chó của em... Em tìm cậu ấy, có phải vì cảm thấy con chó là bố em ngày càng nhàm chán và khó kiểm soát, nên muốn đổi một con mới nghe lời hơn không?”

Bé Dục cười rất kỳ lạ, trong sự kỳ lạ có chút đắc ý, như đang coi lời chất vấn của tôi là lời khen ngợi. Cậu nhìn tôi bằng đôi mắt nai tơ: “Chị à, chị không thấy lạ sao, tại sao lần nào chị cũng có thể đoán đúng... Vì chị và anh ta có suy nghĩ giống nhau, hai người là cùng một loại người.

Câu nói này có sức sát thương rất lớn với tôi, có lẽ nét mặt tôi đã thay đổi, không kiểm soát được, phần nộ và sợ hãi đan xen dâng trào. Lúc này tôi chợt hiểu tại sao Kiều Lang lại nhận ra tôi, biết tôi quen với Tề Tố, họ đều nhìn thấy bóng dáng của anh ta trên người tôi.

Bé Dục bắt đầu nói ra, ngày cậu gặp Kiều Lang, Ẳ đang ở nhà tư vấn tâm lý cho cậu. Buổi tư vấn của họ thường tiến hành ở bên lan can cách nhau một chiếc ban công, Ẳ đứng bên ngoài, cậu ở bên trong. B rất hiểu cậu, bé Dục thích cảm giác bị nhốt.

Đang trò chuyện, Ẳ đột nhiên dừng lại, ngoảnh đầu nhìn một người cách đó khá xa. Bé Dục cũng nhìn theo, đó là một thanh niên bước đi hơi loạng choạng, là Kiều Lang.

Ẳ nhìn thanh niên kia một lúc, quay lại cười hỏi bé Dục: “Cậu muốn có một con chó vĩnh viễn trung thành với cậu không? Một con chó vĩnh viễn thuộc về cậu, chịu hy sinh vì cậu, tốt hơn bố cậu rất nhiều”

Bé Dục gạt đầu, β lấy một chiếc đèn pin từ trong ngực áo ra, đưa cho cậu, chỉ về phía thanh niên đang từ xa đi đến như đang dụ dỗ: “Bật nó lên, soi sáng cậu ta, người này sẽ là của cậu.”

Nói xong, β bỏ đi, nấp vào một chỗ. Bé Dục trơ mắt nhìn thanh niên đột nhiên mất thị lực đến gần ban công nhà mình, vấp ngã xuống đất. Ngay lúc này, cậu bật đèn pin trong tay mình, chiếu về phía cậu ta, thắp sáng một ngọn đèn giữa ban ngày cho cậu ta.

Nghe đến đây, tôi cảm thấy thật khó thở. Kiều Lang mắc chứng rối loạn lo âu về bệnh tật rất nghiêm trọng, hai mắt không có bệnh tật gì, nhưng thường bị mất thị lực theo thời gian gián đoạn, hơn nữa sắp chìm vào bóng tối vĩnh hằng, mất thị lực mãi mãi. Mười tám năm sống trong nỗi đau không ai thấu hiểu đã thay đổi kể từ khoảnh khắc ấy, Kiều Lang coi tia sáng chiếu vào mình giữa ban ngày là kỳ tích duy nhất trong đời, đó là thời khắc cậu ta tin rằng thần linh có tồn tại.

Nhưng cậu ta đâu hay biết rằng, kỳ tích này chỉ là cái bẫy được cố ý sắp đặt.

Chiếc đèn pin được tặng cho Kiều Lang thay cho tiền thưởng, cậu ta vô cùng nâng niu nó, khiến cậu ta hoàn thành ngọn lửa cứu rỗi cuối cùng trong đời mình, thật ra là một con dao bác sĩ tâm lý tặng cho cậu ta bằng một cách ác độc và vòng vo, đâm vào sự ngây thơ và tuyệt vọng của cậu ta. Còn cậu ta đến khi bị bắt, đến tận giây phút cuối cùng trong phòng thẩm vấn vẫn cố gắng để phủi sạch hiềm nghi cho bé Dục, nhận hết mọi tội lỗi về mình.

Thế gian này quả nhiên không tồn tại kỳ tích, cũng không tồn tại thần linh.

Tôi rất khó chịu, vô cùng xót xa cho Kiều Lang, bé Dục còn đang tươi cười chia sẻ thuyết huấn luyện chó của mình.

Tôi suy nghĩ thật nhanh, trước khi gặp bé Dục, Kiều Lang đã tiếp xúc với Tề Tố, khi đó Tề Tố đã là bác sĩ tâm lý của Kiều Lang, anh ta là người từng bước xúi giục Kiều Lang thực hiện việc phóng hỏa. Về sau, Kiều Lang và bé Dục được nhận vào cùng một băng nhóm đốt phá, tức là, Tề Tố đang tìm những người phóng hỏa khắp mọi nơi, tập hợp họ lại với nhau.

Nói cách khác, anh ta đang thu hút thành viên cho băng nhóm đốt phá, tạo ra những mối liên kết không thể tách rời giữa họ.

Hôm đó, Kiều Lang đi đến con phố gần nhà bé Dục thì đột nhiên mất thị lực, rất có thể cũng do Tề Tố điều khiển. Anh ta biết thời gian phát bệnh của Kiều Lang, anh ta muốn Kiều Lang gặp bé Dục trong tình trạng đó.

Sống lưng tôi lạnh toát, tập hợp người phóng hỏa, phóng hỏa, rốt cuộc Tề Tố đang muốn làm gì? Tôi nhớ khi việc phân tích Kiều Lang rơi vào bế tắc, Tề Tố từng nhắc nhở tôi, cảm thấy rối rắm thì hãy quay về điểm ban đầu mà nghĩ. Điểm ban đầu, lửa là điểm ban đầu, mắt, lời cầu cứu, anh ta muốn tạo ra một sự kiện xã hội để thu hút sự chú ý sao? Còn tất cả những chuyện anh ta làm ở bệnh viện tâm thần, anh ta muốn đốt bỏ thứ gì đó, “lương tri” của một số người chăng?

Có một chốc, hình như tôi đã bắt được anh ta đang muốn làm gì, một dạng liên kết cảm xúc, tôi dừng lại ngay, không

dám nghĩ tiếp nữa. Tôi không thể tiếp tục đồng cảm với Tề Tố nữa.

Tôi hỏi bé Dục: “Vậy trận hỏa hoạn của nhà cậu là do Kiều Lang đốt, hay cậu đốt? Phóng hỏa trong nhà của mình, cậu rành hơn cậu ấy mà nhỉ?”

Bé Dục đáp: “Anh ta đốt.

Lòng tôi đau nhói: “Cậu biết, khi cậu ấy phóng hỏa đốt cậu, cậu ấy đã hoàn toàn thuộc về cậu.”

Giống như bố cậu đánh cậu, giống như cậu muốn tôi đốt cậu.

“Đây cũng là... do Tề Tố dạy cậu sao?”

Bé Dục không trả lời, cậu nói lảng đi: “Nhưng chị ơi, có một chuyện chị hiểu lầm mất rồi, bố đánh em không phải vì ông ta yêu em, mà chỉ đơn thuần vì sợ em, sợ em sẽ trở nên giống mẹ. Mẹ em là một kẻ biến thái, trong người em có gen của bà.

Tôi không nói thêm nữa.

Bé Dục nói: “Chị không tò mò sao, tại sao không hỏi.

Tôi thờ ơ nói: “Tôi không quan tâm cậu ra đời như thế nào, cậu có quá khứ bi thảm ra sao, máu đang chảy trong người cậu là của người hay của thú, tôi chỉ muốn biết về ß, không cần nói những chuyện khác với tôi, tôi không quan tâm.

Bé Dục im lặng một lúc rồi bắt đầu bật cười, nụ cười rất u ám.

Cậu có nhân cách chống đối xã hội, giỏi nói dối và diễn kịch, rất giỏi giành sự cảm thông của người khác. Cậu không có tình cảm chân thật, cậu tỏ vẻ đau khổ với bạn chỉ để bạn nghe lời cậu, cậu không thật sự biết đau khổ là gì. Cậu có khuynh hướng

cuồng ngược đãi, đồng thời khao khát ngược đãi và bị ngược đãi, tôi càng tàn nhẫn với cậu, cậu sẽ càng khao khát tôi.

Quả nhiên, cậu đã bắt đầu nói hết ra, như muốn thu hút ánh nhìn và lời khen ngợi từ tôi, nói hết tất cả những thông tin mình biết về .

Có một hôm, β đột nhiên tìm đến cậu, khi cậu vừa dùng bột khô dập tắt một ngọn lửa nhỏ, anh ta đứng ngoài ban công, nhẹ nhàng gọi cậu, nói lửa quá nhỏ, có muốn ra ngoài đốt không.

Bé Dục đi ra ban công, nhìn anh ta một lúc, hỏi: “Anh cũng nghịch lửa à?”

β lắc đầu: “Tôi thích nhìn người khác đùa với lửa, đôi khi những ánh nhìn có thể khiến ngọn lửa lớn hơn, rất lớn, đốt đi những thứ mà cậu không đốt được, lửa của cậu trẻ con quá.

Bé Dục đưa tay qua lan can: “Thế anh dám đốt em không?”

Cậu nhìn người đàn ông đến đây trêu chọc cậu như nhìn đám người lớn ngu xuẩn kia.

β chỉ cười nói: “Cách này thật ra không dễ xài đâu nhỉ?”

β không đốt cậu, anh ta lấy bật lửa ra, đánh ra một ngọn lửa màu lam, sau đó đốt tay của chính mình.

Bé Dục trơ mắt nhìn anh ta nhăn nhó mặt mày tự đốt bản thân, sau đó đặt chiếc bật lửa màu xanh lam kia vào bàn tay đang đưa ra của cậu: “Đau rồi chứ?”

Và như thế, β tự đốt mình, bé Dục đã thuộc về anh ta.

Tôi cũng sờ ngòai đó, vậy ra vết sẹo trong lòng bàn tay Tề Tổ từ đây mà ra. Tôi giơ chiếc bật lửa bé Dục đưa cho mình lên, chiếc bật lửa này là Tề Tổ cho cậu, tôi nhìn thiết kế bên ngoài

của nó, đột nhiên giật mình, thiết kế của chiếc bật lửa này, giống như... tế bào, tế bào gốc!

Tôi vô cùng khiếp sợ, suýt cầm không chắc, các mảnh mỗi đang dẫn nhau chuỗi lại với nhau.

Vậy còn hai chữ X khắc bên trên mang ý nghĩa gì? Viết tắt?

Tiếp theo đó, dù tôi gắng hỏi thế nào về chuyện của băng nhóm đốt phá, bé Dục đều không cho biết thêm thông tin gì. Hình như cậu không biết thật. Cả băng nhóm không có mối liên hệ thật sự, họ hợp tác với nhau thông qua một trung khu, trung khu này có thể chính là Tế Tổ. Sau khi Tế Tổ nhập viện, tần suất gây án của băng nhóm này cũng giảm dần, dần dà trở nên vô tổ chức.

Nhưng đây chỉ là suy đoán, về phần β, những gì bé Dục biết rất ít ỏi, qua lời kể của cậu cũng không thể phán đoán được Tế Tổ có thật sự phạm tội hay không, kể cả xúi giục.

Cuộc trò chuyện kết thúc, trước khi ra về, tôi nói với bé Dục: “Gen không thể quyết định tất cả, đừng bao biện cho cái ác, cũng đừng tự thuyết phục bản thân là cái ác được sinh ra, tôi từng gặp bộ gen thảm hơn cậu nhiều, nhưng anh ta không giống cậu?”

“Châu Dục, cậu đã đưa người cuối cùng trên đời thật lòng quan tâm cậu vào tù rồi, tôi chúc cậu cô độc đến già.”

Bé Dục không phản ứng gì trước lời tôi nói, ngược lại còn cười hì hì với tôi: “Chị bỏ cuộc đi, chị không bắt được anh ta đâu, chị có thể bắt được lửa sao?”

Anh ta ở đây là β.

Tôi im lặng thật lâu rồi nói: “Người bị đốt, có thể.”

...

Ra khỏi nhà, Tiểu Khắc đỡ trán đứng đó, tắt điện thoại đang kết nối với tôi, anh ta đã nghe tất cả.

Tôi nói: “Tôi không ghi âm lại.

Tiểu Khắc nói: “Có ghi âm cũng vô ích, ghi âm trộm không được dùng làm bằng chứng”

Tôi hỏi: “Các anh định bắt cậu ta thế nào? Cậu ta mới mười bốn tuổi, chưa đầy mười sáu, cũng chưa thể chịu trách nhiệm hình sự”

Tiểu Khắc đáp: “Xem mức độ tình tiết gây án, đưa vào trại cải tạo... Ra tay từ chỗ bố cậu ta thôi, bố cậu ta cũng sắp chịu hết nổi rồi, dễ thuyết phục, là một nhân chứng, còn Kiều Lang nữa.

Nhắc đến Kiều Lang, tim tôi lại nhói đau: “Bên Kiều Lang để tôi nói cho”

Cho cậu ta biết tất cả, với cậu ta mà nói, có lẽ còn đáng sợ hơn chìm vào bóng tối mãi mãi.

Tiểu Khắc nói: “Mẹ của Châu Dục...”

Tôi nói: “Cũng là một tội phạm phóng hỏa, tôi có xem qua hồ sơ, lúc ăn tết đã thiêu chết người nhà ở quê, bố con Châu Dục không về nên thoát được một kiếp”

Tiểu Khắc cau mày: “Gen phạm tội sẽ di truyền thật sao?”

Tôi nói: “Gen sẽ không trực tiếp tạo ra tội phạm, cái ác của Châu Dục, không liên quan nhiều đến mẹ cậu ta.

Tiểu Khắc nhìn tôi một lúc: “Cô đã bớt thánh thiện hơn lần đầu tôi gặp rồi đấy, nếu là trước đây, chắc cô còn muốn phổ độ cho thằng bé này cho xem.

Tôi bật cười, xa xăm nói: “Vốn dĩ đồng cảm với tất cả mọi người chính là một trò cười mà, tôi đâu phải Chúa Jesus, đồng cảm với người ác sẽ đánh mất lập trường để lương thiện.

Giống như anh ta vậy.

Về đến bệnh viện, bác sĩ Lưu giận dùm dùm tới chất vấn tôi: “Không phải đã bảo cô đừng lo mấy chuyện này nữa sao? Sao cô còn đi tìm bé Dục?”

Tôi nói: “Hay là anh trực tiếp sa thải tôi đi.”

Bác sĩ Lưu sắp điên mất rồi. Tôi lấy chiếc bật lửa kia ra, đưa cho anh ta, anh ta không hiểu gì, hỏi: “Gì đây?”

Anh ta không nhận ra, tức là “tế bào gốc” này không liên quan đến dự án của bác sĩ Lưu.

Tôi gợi ý: “Anh thấy nó trông giống cái gì?”

Ánh mắt của bác sĩ Lưu chuyển dần từ rối rắm sang sáng sủa, cau mày nói: “Tế bào?”

Tôi nói: “Tê Tổ đã tặng cái này cho cậu nhỏ tội phạm phóng hỏa kia.”

Bác sĩ Lưu vô cùng kinh ngạc, mặt biến sắc.

Tôi thành thật nói: “Tê Tổ đã ra tay với Cầu Phi rồi, đã xúi giục anh ta làm một số chuyện.”

Bác sĩ Lưu bỗng chốc nói không nên lời.

Tôi hơi kích động: “Anh vẫn không chịu nói với tôi sao? Bất luận thế nào, tôi cũng không thể dứt ra khỏi chuyện này được nữa. Anh ta động đến Cầu Phi là để răn đe tôi. Những manh mối này, kể cả bé Dục, đều là anh ta tiết lộ cho tôi biết, anh ta từng bước để tôi tìm hiểu đến bây giờ, anh cho rằng, anh ta không

đoán được, đến cuối cùng tôi sẽ biết được chân tướng từ chỗ của anh ư?”

Bác sĩ Lưu đứng đó, im lặng rất lâu, như đang rất đắn đo.

Tôi hỏi: “Tại sao Tề Tổ lại rút khỏi dự án nghiên cứu tế bào gốc tâm thần?”

Hồi lâu sau, bác sĩ Lưu bắt đầu lên tiếng coi như đã thỏa hiệp. Bảy năm trước, anh ta theo Tề Tổ thực hiện một dự án, lần đầu tiếp xúc với học thuyết “tế bào gốc tâm thần” mà anh ta đề xuất, Lưu Tự nghiên cứu về định hướng nhận thức sinh học, anh ta không ngờ Tề Tổ có thể thực hiện một giả thuyết viễn vông theo phương hướng này, dùng mạng lưới tế bào thân kinh mô phỏng trên máy tính và cấy ghép tế bào gốc thần kinh để giải quyết vấn đề triệu chứng tâm thần. Anh ta vô cùng thán phục, trở thành nhóm sinh viên đầu tiên theo Tề Tổ tham gia dự án này.

Dự án nghiên cứu đến năm thứ ba, Tề Tổ đột nhiên quyết định bỏ cuộc. Bác sĩ Lưu không hiểu, tuy tiến độ rất chậm, nhưng hiện thực hóa một giả thuyết vốn cần rất nhiều thời gian, Lưu Tự đã nhìn thấy hy vọng rồi.

Anh ta và Tề Tổ bất đồng ý kiến trong chuyện này, Lưu Tự không muốn từ bỏ, họ tranh luận suốt nhiều ngày liền.

Tề Tổ nói với anh ta: “Cậu Lưu à, cậu vẫn chưa hiểu sao, mấu chốt không phải chữa lành cá thể mắc bệnh, mấu chốt của ung thư tâm thần không nằm trong não, mà ở các mối quan hệ. Hôm nay cậu chữa khỏi não của anh ta, một khi thả anh ta trở về với xã hội, khối u trong các mối quan hệ sẽ một lần nữa

nghiên nát anh ta. Cái mà thế giới này cần là tế bào gốc quan hệ, chúng ta đặt trọng tâm sai rồi.

“Anh có thể cắt bỏ bệnh của anh ta, nhưng không cắt được gốc. Tốc độ anh cấy ghép tế bào gốc cho anh ta, không bao giờ bắt kịp tốc độ hủy diệt tế bào gốc của thế giới này, anh ta vẫn phải chịu đựng vô vàn những ánh mắt soi mói, người khỏe mạnh cũng có thể bị những ánh mắt này làm cho đổ bệnh, huống hồ một người từng rơi xuống vực thẳm. Anh chữa khỏi cho anh ta rồi, thỏa mãn ham muốn được thể hiện của mình rồi, nhưng khi anh ta một lần nữa bị những ánh mắt và các mối quan hệ xé toạc ra, anh có thể gánh chịu sự tuyệt vọng thay anh ta không?”

“Tôi không từ bỏ ‘tế bào gốc tâm thần’, mà chỉ khởi động nghiên cứu tế bào gốc tâm thần thật sự. Mục tiêu không phải bệnh nhân, mà là ánh mắt của những người bình thường”

“Tế bào gốc bắt nguồn từ phôi thai, vậy ‘tế bào gốc tâm thần’ cũng có nguồn gốc từ quan hệ với phôi thai, việc chúng ta nên làm là cho thế giới này một lần tái sinh, để những kẻ được gọi là người bình thường kia, và những ánh mắt của họ quen với bệnh tâm thần. Khi giữa đám đông, hầu hết đều là bệnh nhân, khi họ buộc phải thừa nhận rằng bản thân và bệnh nhân thật ra đều như nhau, ‘tế bào gốc tâm thần’ mới thật sự thành công”

Nghe đến đây, tôi khá sốc, “tế bào gốc tâm thần” mà Tế Tổ nói, đã thoát ly khỏi định hướng sinh học, là tế bào gốc tâm thần trừu tượng, anh ta đã có suy nghĩ trái ngược hoàn toàn với bác sĩ Lưu. Một người muốn thực tiễn hóa tâm thần, một người muốn biến tâm thần thành hư vô, một người muốn cấy ghép tế

bào gốc tâm thần vào bệnh nhân, người còn lại cho rằng tế bào gốc tâm thần nên được cấy vào “người bình thường” trên thế gian.

Tề Tổ không muốn điều trị bệnh nhân nữa, anh ta muốn “điều trị” người bình thường.

Tôi điếng người rất lâu mới dần dần bình tĩnh lại, thế ra tất cả những gì Tề Tổ làm là muốn “điên hóa” xã hội ư? Tôi sợ hãi trước suy nghĩ này.

Sau lần tranh luận đó, Lưu Tự đương nhiên không thuyết phục được Tề Tổ, anh ta vô cùng kinh hãi trước phát ngôn của Tề Tổ, nhận ra tâm thế của Tề Tổ đã thay đổi hoàn toàn, người thầy anh ta tôn kính trong quá khứ, không biết đã đi trật hướng từ bao giờ.

Tề Tổ đã rút khỏi dự án thật, hành vi bắt đầu có khuynh hướng cực đoan. Ngày xưa anh ta cảm thông cho bệnh nhân bao nhiêu, bây giờ thao túng bệnh nhân đáng sợ bấy nhiêu. Bác sĩ Lưu cũng tách hoàn toàn khỏi anh ta, một mình tiếp tục liên lạc với các bên hợp tác dự án, cho đến năm nay, anh ta bị bệnh phải nhập viện, họ mới gặp lại nhau.

Tôi trầm ngâm một lúc rồi nói: “Anh ta đã thế này rồi, còn quan tâm đến bệnh sao? Anh ta nhập viện thật sự vì bị bệnh ư?”

Bác sĩ Lưu không trả lời.

Tôi nói: “Anh vẫn chưa cho tôi biết, tại sao đột nhiên anh ta lại trật hướng. Trước kia anh ta yêu thương bệnh nhân thế kia mà, đã xảy ra chuyện gì? Có liên quan đến vấn đề hoàng tử vui vẻ và hoàng tử đau khổ anh nói lần trước không? Rốt cuộc đã có chuyện gì?”

Lần này, bác sĩ Lưu im lặng càng lâu hơn, nhắc đến chuyện này dường như còn khó hơn khi nói về Tề Tố. Cuối cùng, anh ta nói: “Hoàng tử vui vẻ và hoàng tử đau khổ là hai học sinh cấp ba. Họ bị cuốn vào một vụ tự sát, người chết là bạn học của họ, theo trích xuất camera, họ đều không thể loại bỏ hiềm nghi, có thể là đang cứu người, cũng có thể là đang ra tay, nhưng lời khai của cả hai đồng nhất, đều nói là đang cứu người. Quan hệ giữa hai đứa trẻ này không tốt, cơ bản không có khả năng hợp tác với nhau, cũng không có chứng cứ cho thấy chúng đã giết người, cảnh sát cho rằng chúng trong sạch, nhưng gia đình người chết và dư luận xã hội không đồng ý, cho rằng một trong hai là hung thủ. Tề Tố được mời đến làm giám định tâm thần cho chúng, theo ý của nhà trường và luật sư khi đó, chỉ cần chứng thực một trong hai bị rối loạn tâm thần, phán tội ngộ sát là có thể dàn xếp ổn thỏa, xoa dịu dư luận, bảo vệ được cả hai đứa trẻ”

Tôi sửng sốt một lúc mới hỏi: “Đã nhận định là hung thủ, sao còn muốn làm giám định tâm thần? Bình thường không ai nghĩ vậy cả.”

Bác sĩ Lưu nói: “Vì một trong số chúng là con trai của tội phạm giết người hàng loạt, nên dư luận đều đổ dồn vào cậu ấy.”

Tôi đã hiểu: “Là hoàng tử vui vẻ sao?”

Bác sĩ Lưu nói: “Đúng vậy, thế nên khi đó, sự vui vẻ của cậu ấy càng bị phóng đại vô hạn, mọi người đều cho rằng cậu ấy có nhân cách chống đối xã hội, có khả năng gây án và nói dối.

Tôi hỏi: “Hoàng tử vui vẻ tên là Tạ Tất, đúng không?”

Bác sĩ Lưu kinh ngạc nói: “Sao cô biết?”

Ảo giác bắt đầu xuất hiện trước mắt tôi, những mảng tối đang trôi nổi, hành lang khu nội trú cũng lúc sáng lúc tối, không gian như chao đảo.

“Trước khi cậu ấy chết, người cậu ấy gặp cuối cùng, là tôi.”

...

Tôi bước đi trên hành lang khu nội trú, có người gọi tôi lại.

“Mục Qua.”

Tôi ngẩng đầu, là Tề Tố.

Anh ta vẫn cười rất hiền từ, nói: “Giải đề đến đâu rồi?”

Tôi đọc ra những cái tên theo thứ tự: Cầu Phi, Mạt Ly, Lạc Lạc, Thục Phấn, Kiều Lang, bé Dục.

Tề Tố nói: “Thiếu rồi, cô vẫn chưa đủ tử mĩ”

Tôi nhìn anh ta rất lâu và nói: “Anh lên kế hoạch lâu như thế, không ngờ bản thân lại phải nhập viện đúng không, tinh thần của anh không thể chịu được hành vi của anh”

Tề Tố nói: “Không sao, tại đây, tôi đã tìm được một ứng viên hoàn hảo thay tôi hoàn thành nó”

Tôi nói: “Tôi sẽ không để anh động đến Cầu Phi đâu.”

Tề Tố bật cười: “Người tôi nói là cô, Mục Qua, học trò đầu yêu của tôi.”

“Chúng ta quá giống nhau, cô sẽ đồng tình với tôi, tôi quá quan trọng với cô.”

“Người khác có lẽ không hiểu cô, nhưng tôi biết, dù tôi không làm gì, không xúi giục gì cô, đầu óc của cô cũng sẽ tự đồng cảm hoàn toàn với tôi, kể cả cái ác của tôi. Trong trí tưởng tượng của mình, cô sẽ thực hiện những tội ác tôi từng thực

hiện, làm quen với nó, giúp tôi thoát tội, và rồi tự mình lún sâu vào”

“Hết lần này đến lần khác, cô là người không cần kích thích cũng có thể tự mình tìm đến cái chết, là chìa khóa đặc biệt thế giới này tạo ra, một dạng tế bào gốc, tế bào gốc kiểu tự sát.

“Người như chúng ta, tại sao lại tồn tại nhỉ? Tôi đã từng suy nghĩ rất lâu, cuối cùng cũng tìm ra đáp án, chúng ta, được thế giới tạo ra để tu sửa nó. Chúng ta sinh ra đã mang theo chìa khóa, nếm trải ung thư tâm thần của thế giới để rồi phát tán nó”

Tôi cắt ngang bài diễn thuyết của anh ta: “Tề Chí Quốc.

Tề Tố vẫn cười: “Tôi không phải Tề Chí Quốc, tôi là anh trai nó”

Tôi thật sự đã sững sờ trong giây lát, rồi bật cười: “Ồ? Kiểu anh trai mà chuyện tốt thì anh trai làm, chuyện xấu thì em trai gánh đấy à?”

Tề Tố chỉ cười không đáp.

Tôi phản bác anh ta: “Tôi không tra được Tề Chí Quốc có anh trai, các anh là một người.”

Tề Tố nói: “Không, chúng tôi khác nhau.”

Tôi nói: “Thưa thầy, tôi cũng có một thời gian tự tách mình ra thành hai người, một người tên Sói Trắng, một người tên Tự Nguyệt. Người làm việc ở đây vào ban ngày là Sói Trắng, ban đêm viết lách là Tự Nguyệt, họ cũng là hai người. Thầy nói, tôi có nên gọi Sói Trắng là chị không?”

Tề Tố cười lớn như vừa nghe được chuyện gì đó thật tuyệt vời, anh ta nói: “Mục Qua, học trò đầu yêu của tôi, chúng ta thật

sự rất giống nhau”

Nhìn anh ta cười, tôi thấy lòng đầy bi ai, cả nỗi sợ cũng trở nên thê lương.

Thầy à, có lẽ chúng ta đều đang mắc kẹt trong cùng một bóng tối.

Câu chuyện thứ mười ba

Hoàng tử vui vẻ và hoàng tử đau khổ

 Châu Mậu chết vào thứ năm, sau khi kết thúc tiết tự ôn tập. Nhảy từ sân thượng của ký túc xá nam xuống, ký túc xá có tám tầng, không chết ngay tại chỗ, sau khi ngã xuống cậu ấy vẫn còn gắng gượng được thêm một lúc, đưa đến bệnh viện cấp cứu hai tiếng thì không thể qua khỏi.

Năm nay Châu Mậu học lớp mười hai, hai tuần nữa là tròn mười tám rồi, thành tích học tập xuất sắc, rất hòa đồng, bình thường giống như một vầng mặt trời nhỏ, nói cậu ấy tự sát, chẳng có ai tin.

Mẹ của Châu Mậu đến trường học làm âm ỉ, nói con mình không thể tự sát được, cuối tuần trước khi về nhà vẫn còn rất tốt, có cười có nói, muốn nhà trường phải có lời giải thích rõ ràng, chắc chắn cậu đã bị kẻ khác hãm hại. Cảnh sát đến điều tra, hỏi chị có căn cứ gì để nói như vậy, hoặc chị nghi ngờ ai, người mẹ buột miệng thốt ra, nói là bạn học của Châu Mậu, Tạ Tất.

Nghi ngờ này không phải vô căn cứ, vì đêm Châu Mậu nhảy lầu, trên sân thượng ký túc xá còn có hai học sinh khác, đều là bạn học của Châu Mậu, một người là lớp trưởng, người còn lại là Tạ Tất.

Khi Châu Mậu nhảy xuống, hai bạn học này đã chạy tới giữ lại, nhưng không giữ được, cậu ấy vẫn rơi xuống, chuyện này có trích xuất camera làm chứng.

Cảnh sát đã phải đi một vòng lớn mới tìm được máy quay có thể quay được tầng tám, từ một công trường xây dựng nằm cạnh tòa nhà thi công đang dở bên ngoài trường, có thể coi là máy quay an ninh đã bị bỏ quên. Góc quay hơi lệch, hình ảnh cũng không rõ nét, chỉ quay được một góc sân thượng của tòa nhà ký túc xá nam của trường, đúng ngay vị trí Châu Mậu nhảy xuống, nhưng chỉ thấy được hai đôi tay đang kéo cậu ấy lại sau khi cậu ấy nhảy ra ngoài.

Châu Mậu lơ lửng bên mép sân thượng, lưng lay, hình như đang vùng vẫy, khoảng tám, chín giây sau thì rơi xuống. Chủ nhân của hai đôi tay kia lộ đầu ra, khuôn mặt lộ ra, qua hình ảnh mơ hồ miễn cưỡng có thể đối chiếu thân hình và khuôn mặt của học sinh, chính là bạn học của Châu Mậu, Tạ Tất và lớp trưởng.

Sau khi xảy ra chuyện, quản lý ký túc xá mới biết. Thì ra ổ khóa của sân thượng chỉ là vật trang trí, đã bị phá hỏng từ lâu, vẫn treo ở đó để không bị phát hiện, bên trên có vết gãy, có cả dấu vết bị chất hóa học ăn mòn, chắc do học sinh làm, đã rất lâu rồi.

Tại sao hai học sinh lại ở đó vào buổi tối, tận mắt chứng kiến Châu Mậu tự sát?

Cảnh sát thẩm vấn chéo, Tạ Tất và lớp trưởng nói lên sân thượng để giải khuây, không thân với nhau, cũng không hẹn trước, lên riêng lẻ, ba người gặp nhau trên sân thượng chỉ là

tình cờ, máy quay an ninh duy nhất dưới tầng ký túc xá chỉ quay được thời gian họ lần lượt về ký túc xá, kết hợp với lời khai của học sinh cùng ký túc xá từng nhìn thấy ba người, dòng thời gian khớp nhau.

Cảnh sát đã hỏi những người khác, Châu Mậu, lớp trưởng và Tạ Tất không chơi thân với nhau, bình thường cũng ít qua lại, Châu Mậu là người dễ mến, không ai nghe nói cậu ấy từng xảy ra tranh cãi với hai người còn lại, sắp đến kỳ thi đại học rồi, lại là trường trọng điểm của thành phố, cũng chẳng ai có tâm tư mà cãi vã.

Khám nghiệm dấu vết hiện trường cho thấy, không có bất cứ dấu vết ẩu đả nào, cũng đã giám định dấu vết hành vi, giống như hai người đã nói, lớp trưởng vì áp lực học tập quá lớn nên lén lên sân thượng hút thuốc. Cảnh sát cũng tìm thấy đầu lọc thuốc lá ở vị trí cậu ấy nói, có ba điếu, ở gần cửa, cách vị trí Châu Mậu nhảy xuống rất xa.

Còn Tạ Tất lên đó tập thể dục, chân phải của cậu ấy bị tật, bước đi khập khiễng, do bệnh bại liệt, phải thường xuyên vận động để ngăn ngừa teo cơ, thế nên có thói quen tập thể dục bằng cách đi cầu thang lên sân thượng. Cậu ấy phát hiện ổ khóa của sân thượng bị hỏng từ lâu, một tuần sẽ lên đó ba, bốn lần, rất nhiều học sinh cũng từng nhìn thấy, có thể làm chứng, quản lý ký túc xá của Tạ Tất cũng từng nhìn thấy.

Hôm xảy ra sự việc, cậu ấy là người lên sân thượng trước tiên, lớp trưởng là người thứ hai, Châu Mậu cuối cùng, vị trí của ba người cách nhau rất xa. Buổi tối, trên sân thượng không bật đèn, cũng không ai nói chuyện, ban đầu Châu Mậu cũng không

phát hiện hai người họ, khi cậu ấy chuẩn bị nhảy, hai người mới tiến lên ngăn cản.

Cảnh sát nhận định sơ bộ Châu Mậu nhảy lầu là một vụ tự sát, không liên quan đến hai học sinh còn lại trên sân thượng, họ bị bắt chứng kiến vụ tự sát, đồng thời cố cứu người nhưng bất thành, rất có thể nảy sinh PTSD (rối loạn căng thẳng sau sang chấn), cần được tư vấn tâm lý. Cảnh sát xem hai cậu ấy là người bị hại.

Mẹ của Châu Mậu không chấp nhận kết quả này, la lối ầm ĩ, quả quyết cho rằng Châu Mậu chết quá đột ngột, cả di thư cũng không để lại, chị ta không tin một đứa trẻ luôn ngoan ngoãn hiểu chuyện lại chết một cách đột ngột như vậy, cả một lời nhắn lại cũng không có. Chị ta còn nói trong camera vốn không thể thấy được hai học sinh này đang kéo, hay đang đẩy con trai mình, biết đâu Châu Mậu bị đẩy ra ngoài, cậu ấy bám vào lan can, nhưng bị hai người kia bẻ tay ra. Cũng có thể hai người kia một người kéo, một người đẩy...

Cảnh sát đã khôi phục đoạn trích xuất camera lên mức rõ nhất có thể, vẫn không thể chứng minh họ đang cứu người hay đang gây án. Vì khoảng cách quá xa, hơn nữa chức năng hồng ngoại của máy quay ở công trường bỏ hoang rất kém, tầm nhìn ban đêm khá yếu, độ nét của đoạn trích xuất camera quá thấp. Nhưng có thể thấy rõ Châu Mậu tự mình rơi xuống trước. Các kỹ thuật viên đã phân tích phản ứng và độ cong của cơ thể Châu Mậu khi rời khỏi sân thượng, cho rằng cậu ấy chủ động nhảy xuống, không phải bị đẩy.

Mẹ Châu Mậu vẫn không chịu bỏ qua, nói cảnh sát muốn dàn xếp sự việc, hai học sinh kia có vấn đề, còn đe dọa sẽ đưa chuyện này ra trước truyền thông. Cảnh sát đương nhiên sẽ không bận tâm đến lời đe dọa của chị ta, nhưng vẫn điều tra theo hướng giả thiết chị ta đưa ra, Tạ Tất và lớp trưởng có khả năng hợp mưu giết hại Châu Mậu hay không.

Hai học sinh được chia ra thẩm vấn, mọi câu hỏi đều không có vấn đề. Họ không thân với nhau, cũng không tiếp xúc riêng với nhau, không ở cùng phòng ký túc xá, chỗ ngồi trong lớp cách nhau rất xa. Các bạn học đều nói hai người không thân với nhau, kiểm tra lịch sử cuộc gọi và các ứng dụng nhắn tin tức thời, phát hiện họ còn không kết bạn với nhau. Nếu hợp mưu, họ cũng cần phải có kênh liên lạc.

Kết hợp với hàng loạt kết quả khám xét hiện trường, cảnh sát cho rằng họ thật sự không có hiềm nghi, cũng không nói dối, chỉ là nhân chứng mục kích.

Châu Mậu được kết luận là tự sát, không ai biết nguyên nhân tự sát là gì, nhưng một học sinh lớp mười hai tự sát, ai cũng có thể tưởng tượng ra vài nguyên nhân, ngoài người phụ nữ vừa mất con trai kia.

Cứ ngỡ sự việc đã qua đi, một tuần sau, vụ án tự sát học đường này bắt đầu lên men trên mạng. Bắt nguồn từ một bức ảnh động, người trong ảnh là Tạ Tất, cậu ấy đang cười, đó là tiết sinh hoạt sáng vào ngày thứ hai sau khi Châu Mậu mất, Tạ Tất bị chụp trộm. Khi đó cậu ấy vừa về sau khi được cảnh sát thẩm vấn, góc độ cho thấy người chụp trộm là bạn học cùng lớp của cậu ấy.

Một người mới đêm qua vừa tận mắt nhìn thấy bạn học tự sát, bản thân cố cứu người nhưng bất thành, đang cười.

Đó là một chùm ảnh so sánh, còn kèm theo chú thích, một nhân chứng mục kích khác, lớp trưởng, tinh thần uể oải, vẻ mặt đau khổ, đã bắt đầu xuất hiện phản ứng căng thẳng. Đây mới là trạng thái họ cho rằng hợp tình hợp lý.

Thảo luận dưới ảnh động kia ngày càng sôi nổi, cư dân mạng cho rằng trạng thái của Tạ Tất không bình thường, cái chết của Châu Mậu rất có thể có vấn đề, lời đồn “cố ý giết người” nhanh chóng lan rộng.

Đoạn trích xuất camera mơ hồ kia bị tung lên mạng, cư dân mạng nêu ra các giả thuyết có thể xảy dựa theo đoạn trích xuất camera đó, cho rằng việc hai nhân chứng mục kích cố cứu người nhưng biểu hiện hoàn toàn khác nhau rất có vấn đề.

Rất nhiều luồng ý kiến, có người cho rằng lớp trưởng vô cùng đau khổ, có thể là do phải giúp Tạ Tất che giấu hành vi giết người, có thể là một người đẩy, một người cố kéo, trông hai người này đều có vấn đề.

Một người tự xưng là chủ nhiệm lớp đã viết một bài văn dài, mong mọi người đừng suy đoán bừa bãi, tính cách của Tạ Tất và lớp trưởng bình thường đã như vậy rồi. Tạ Tất là một chàng trai rất lạc quan tích cực, lớp trưởng là người tương đối nghiêm túc, người có tính cách khác nhau khi trải qua cùng một chuyện vốn cũng tạo ra kết quả khác nhau.

Những lời này không mang lại hiệu quả tích cực, nhiều người mắng: “Tích cực lạc quan đến mức nào mà bạn học chết

trong tay mình rồi vẫn cười được thế”; còn có người ác ý trêu đùa, “Nếu bố mẹ của cậu ta chết, còn lạc quan được không”

Bình luận này được một bạn học trả lời ẩn danh tiết lộ: “Bố mẹ cậu ta chết lâu rồi, bố của Tạ Tất là kẻ giết người hàng loạt.

Thế là, dư luận lại được đẩy lên một tầng cao mới, một chuyện trong quá khứ bị đào lên. Bố của Tạ Tất, Tạ Lục Cương (tên nhân vật đã được thay đổi), mười mấy năm trước đã giết liên tục năm bé gái, về sau sợ tội tự sát, năm đó Tạ Tất năm tuổi.

Năm đó, vụ án mạng liên hoàn này vô cùng rúng động, Tạ Lục Cương là tài xế lái xe đưa đón học sinh của trường mầm non, hắn nhân cơ hội đưa đón trẻ đến trường, ba lần bắt cóc năm bé gái và giết hại các bé một cách tàn nhẫn, vứt xác ở năm công viên giải trí khác nhau, khiến người dân khiếp sợ. Nhưng đến cuối cùng vẫn không tìm ra động cơ gây án. Giám định pháp y nhận định hắn mắc chứng rối loạn tâm thần phân liệt, ngoài ra còn là một kẻ cuồng tín tôn giáo, giết hại các bé gái có thể do mê tín.

Hành vi giết người vứt xác của hắn rất có cảm giác nghi thức, như đang tiến hành một nghi lễ bí ẩn nào đó. Cuối cùng, tòa phán tử hình, Tạ Lục Cương đã nuốt thìa tự sát trong trại tạm giam.

Vợ Tạ Lục Cương không chịu được áp lực, sau khi hắn chết đã ngã bệnh, không lâu sau cũng qua đời. Để lại một mình Tạ Tất, bố mẹ lần lượt qua đời, sau một lần sốt cao, cậu ấy bị bại liệt, chân tàn tật.

Lúc bấy giờ, dư luận đều cho rằng đây là quả báo của Tạ Lục Cương, báo lên người con trai hắn, đáng đời.

Thấm thoát hơn mười năm qua đi, con trai của hung thủ giết người hàng loạt này bị cuốn vào một vụ tự sát học đường, điều mọi người quan tâm nhất không phải đứa con trai này có phải cũng trở thành nghi phạm hay không, mà là, con trai của một kẻ giết người hàng loạt sao có thể sống tích cực và lạc quan được? Dư luận không ngừng yêu cầu bác bỏ kết luận của cảnh sát, cho rằng Tạ Tất chắc chắn di truyền bệnh tâm thần của bố mình, bị tâm lý biến thái, cậu ấy không thể thoát khỏi liên can đến cái chết của học sinh Châu Mậu, chính là cậu ấy đã đẩy người ta. Không thì sao lại cười? Cảnh sát không hỏi được gì từ cậu ấy, cậu ấy đang vui vì mình đã thoát tội.

Ảnh động này do bạn học của Tạ Tất chụp trộm rồi đăng lên mạng, xem ra quan hệ giữa cậu ấy và bạn học không được tốt. Quả nhiên, vài ngày sau, lại có một bạn học ẩn danh đăng bài, trong bài không viết gì cả, chỉ liệt kê một loạt các thành tích của Tạ Tất, bao gồm kết quả thi thử gần đây và một số giải thưởng Olympic. Thành tích của Tạ Tất rất nổi bật, bảng liệt kê thành tích dài không rõ mục đích này đã khơi dậy một làn sóng dư luận khác.

Tuy học sinh tung tin không nói gì, nhưng đã đưa ra một tín hiệu: thứ nhất, quan hệ giữa bạn học và Tạ Tất không tốt, nếu tốt đã không liên tục có người tung tin như vậy, có thể nhân phẩm của cậu ấy có vấn đề; thứ hai, Tạ Tất có thành tích tốt, nhà trường muốn bảo vệ cậu ấy để nâng tỷ lệ tốt nghiệp. Khi được cảnh sát hỏi, các học sinh trong lớp có thể đã bị nhà trường và giáo viên dẫn dắt, làm mờ đi mâu thuẫn thực sự giữa Tạ Tất và nạn nhân Châu Mậu; thứ ba, cũng là điểm quan trọng

nhất, cuối bảng thành tích được đánh dấu bằng mực đỏ chỉ ra rằng Tạ Tất chuẩn bị tham gia hội trại mùa đông xét tuyển thẳng vào trường đại học H. Người tinh ý lập tức tìm ra, Châu Mậu đăng ký nguyện vọng xét tuyển chung một trường với cậu ấy, cũng chuẩn bị tham gia hội trại mùa đông.

Thế là, đã có động cơ giết người rồi, Tạ Tất và nạn nhân có quan hệ cạnh tranh. Có phóng viên tìm đến trường, không biết dùng cách gì, quay được một đoạn phỏng vấn học sinh dài năm phút. Đoạn phim phỏng vấn kia rất rung, để giấu thân phận, đã làm mờ người được phỏng vấn, giọng nói cũng được xử lý, chỉ biết đó là một nam sinh, là bạn học của Tạ Tất và Châu Mậu. Nam sinh đó đi rất nhanh, có vẻ không muốn trả lời phỏng vấn, phóng viên theo sát phía sau. Bực bội vì bị đuổi theo, nam sinh kia mới mắng, có phải muốn cậu ta chết không, quay như thế này lỡ cậu ta bị người ta để ý thì sao.

Phóng viên bắt được manh mối, đâu chịu bỏ qua, tiếp tục bám theo nam sinh kia một đoạn đường, đến con phố bên ngoài trường học, hỏi cậu ta sợ bị ai để ý? Tạ Tất đúng không? Cậu rất sợ Tạ Tất à? Câu hỏi đặt ra liên tục, câu nào cũng sắc bén. Nam sinh kia chịu không nổi nữa, lớn tiếng mắng đừng hỏi cậu ta chuyện về thằng tâm thần kia nữa. Phóng viên tiếp tục đeo bám rất lâu, quay được một đoạn nam sinh kia đưa lưng về phía ống kính mà mắng.

Nam sinh nói Tạ Tất cười không có gì lạ, cậu ấy vốn không bình thường, đầu óc có vấn đề, lúc nào cũng trông rất vui vẻ, rất đáng sợ, con trai của một kẻ giết người, lại tàn tật, có gì để mà vui suốt cả ngày như thế. Bố mẹ nuôi của cậu ấy cũng chẳng

tốt lành gì, nghiện bài bạc lại còn bạo hành, có lần chạy đến tận trường gây chuyện, giờ dao lên đòi chém cậu ấy, cậu ấy chỉ đứng yên đó không né tránh. Bảo vệ đuổi ông ta ra về, cậu ấy còn nhón chân chơi đùa với một con bướm như thể chẳng có gì xảy ra, thật đáng ghét. Không phải kiểu đáng ghét của “thằng ngốc”, cậu ấy rất thông minh, cũng rất tỉnh táo, chính vì vậy càng giống một kẻ biến thái. Như chuyện lần này, có bạn học trong lớp chết, tiết sinh hoạt sáng tâm trạng của mọi người đều rất nặng nề, có nữ sinh còn đang khóc, chỉ mình cậu ta ở đó cười. Trong lớp không ai thích Tạ Tất, đều không để ý đến cậu ấy, bố cậu ấy là hung thủ giết người, bản thân cậu ấy cũng không bình thường, ai cũng sợ bị lây nhiễm, lớp trưởng cực kỳ ghét cậu ấy. Nam sinh nói tuy bình thường lớp trưởng cũng không thích nói cười, lúc nào cũng có vẻ đau khổ buồn bã, trông cũng đáng ghét, nhưng lần này lớp trưởng cũng thật đen đui, bị lôi vào vụ án này chung với Tạ Tất. Hai người này không có khả năng hợp tác với nhau, lớp trưởng rất ghét cậu ấy, ghét hơn ai hết.

Đoạn phỏng vấn được công bố, lại khơi dậy làn sóng dư luận, lần này, Tạ Tất có động cơ rồi, nhân cách biến thái cũng có rồi, vụ tự sát học đường này là vụ mưu sát chứ còn sao nữa? Nhiều người chú ý đến sự vui vẻ của Tạ Tất, cho rằng chuyện này rất đáng ngờ. Quan hệ gia đình của Tạ Tất cũng bị đào hết ra, sau khi bố mẹ mất, cậu ấy được một đôi họ hàng xa nhận nuôi, nhận được một khoản tiền cấp dưỡng của chính phủ. Đôi bố mẹ nuôi này hám bài bạc rượu chè, thường xuyên bạo hành cậu ấy, theo thông tin từ hàng xóm láng giềng, khi nổi nóng, bố

mẹ nuôi thường chỉ vào mặt mắng cậu là con của kẻ giết người, Tạ Tất lớn lên trong môi trường như vậy, sao có thể lạc quan vui vẻ?

Cậu ấy là một người bị tật, lại là con trai của hung thủ giết người hàng loạt, thường xuyên bị bạo hành nhục mạ, bị bạn học cô lập ghét bỏ, một người có tâm thần bình thường sao có thể vui cho được? Dựa vào cái gì để vui? Hơn nữa còn đủ tinh thần để đạt thành tích học tập xuất sắc, có chỗ nào bình thường không? Đây rõ ràng là một kẻ tâm lý biến thái IQ cao.

Cảnh sát cũng không ngờ dư luận lại tập trung vào điểm này, thậm chí mọi người còn gây áp lực yêu cầu cảnh sát lật lại bản án, tìm ra sự thật, trạng thái tâm thần của Tạ Tất rất đáng ngờ, dù không phải cố ý mưu sát, cũng có khả năng giết người do kích động, đây là một kẻ tâm thần đấy! Ai hiểu cho được! Thậm chí có người còn hô hào: “Gen tội phạm sẽ di truyền đấy, Tạ Tất rất có thể cũng là tội phạm giết người, mau xử lý đi.”

Thân phận của Tạ Tất, con trai của một kẻ giết người hàng loạt, khiến vụ tự sát vốn nên được khép lại từ lâu một lần nữa dậy sóng, không thể sóng yên biển lặng. Vụ án sát hại bé gái năm xưa chưa tìm ra nguyên nhân, đến nay vẫn chưa có kết luận, nỗi oan của nạn nhân, sự phẫn nộ của cộng đồng, đành phải nuốt hết xuống sau khi hung thủ tự sát. Nỗi căm hận năm đó một lần nữa được trút ra nhờ sự việc lần này.

Mẹ Châu Mậu sau khi biết chuyện dư luận bèn lên mạng kích động cư dân mạng, giành lòng thương cảm. Nhiều người đã đồng ý với giả thuyết Châu Mậu không thể tự sát, càng thêm căm thù Tạ Tất.

Hội phụ huynh của trường cũng đang sôi sục, muốn nhà trường đuổi học Tạ Tất, ít nhất cũng phải tách cậu ấy ra, để cậu ấy tránh xa các học sinh bình thường. Một số phụ huynh lo lắng quá mức, bắt đầu làm thủ tục chuyển trường cho con, nửa tháng sau, đã có năm học sinh chuyển đi, ngày càng nhiều người đang rục rịch muốn đi.

Kỳ thi đại học đã cận kề, với học sinh cuối cấp mà nói, thay đổi như vậy gây tác hại rất lớn, nhà trường thấp thỏm vô cùng, Tạ Tất bị chuyển ra ngồi ở cuối lớp, bên cạnh thùng rác, như vậy vẫn có học sinh không hài lòng, nói có cảm giác bị cậu ấy nhìn chằm chằm, lạnh cả sống lưng.

Phóng viên tìm đến nhà bố mẹ nuôi của Tạ Tất, thế nhưng căn nhà ấy sớm đã không còn ai ở đấy. Xảy ra chuyện này, người thê thảm nhất là chủ nhà, đã có rất nhiều người trả nhà, trong thời gian ngắn cũng không tìm được khách thuê mới, ông ta vì bị coi là bà con của Tạ Tất mà bị mắng chửi.

Ông ta khóc lóc kể lể với phóng viên, luôn miệng mắng chửi gia đình ba người này, đôi bố mẹ nuôi kia còn quay lại, cố ý viết dòng chữ thật to trên tường: Muốn đánh muốn giết thì tìm Tạ Tất, chúng tôi cũng đâu muốn nuôi con thay tội phạm giết người.

Những lời này nhận về không ít lời chế giễu:

“Không muốn thì các người nhả tiền cấp dưỡng năm xưa lấy của chính phủ ra đây đi “Cả nhà đều vừa ngu xuẩn vừa xấu xa vừa tham lam, mẹ kiếp, bệnh cả lũ”

“Cả họ hàng cũng muốn vứt bỏ cậu ta, nghĩ thôi cũng biết Tạ Tất hư hỏng đến mức nào.

Cảnh sát tiến hành điều tra lần nữa. Lúc trước quả thật đã bị đánh lừa về quan hệ thực sự giữa Tạ Tất và nạn nhân, nhà trường đã che giấu chuyện hai người sắp tham gia chung một hội trại mùa đông. Nhưng vụ án này cũng không biết phải điều tra từ đâu, ngoài đoạn trích xuất camera mơ hồ kia, cái gọi là “động cơ phạm tội”, lời khai và dấu vết hành vi của hai người đều không có điểm nào khả nghi.

Điểm đặc biệt của vụ án này nằm ở chỗ chỉ có hai nhân chứng mục kích. Lớp trưởng và Tạ Tất đều là nhân chứng mục kích, đồng thời là nhân chứng của nhau. Hai người này ở trên cùng một điểm xoắn, nhưng có thể dẫn đến hai thái cực khác nhau, hoặc là họ đã nói dối, bị đối phương vạch trần, hoặc họ sẽ trở thành thành lũy bảo vệ lời nói dối cho nhau. Khi hai nhân chứng mục kích có quan hệ bất hòa này cho lời khai giống nhau, độ tin cậy rất cao.

Nói cách khác, nếu thật sự có ẩn tình, hai người này chính là chìa khóa để đột phá.

Hai nhân chứng mục kích cho lời khai giống nhau, nhưng phản ứng biểu hiện ra ngoài lại khác nhau, một người vui vẻ, một người đau khổ, đúng là hơi khả nghi. Nhưng dù thẩm vấn riêng hay thẩm vấn chung, cảnh sát vẫn không tìm được gì đáng nghi ngờ trong lời khai của họ.

Cảnh sát muốn giữ nguyên kết luận ban đầu, Châu Mậu đã tự sát, nhưng khi công bố, lời lẽ tập trung nhiều vào nội dung thẩm vấn, giảm nhẹ đi kết luận. Vụ án ngày càng được nhiều người quan tâm. Trước khi có được kết quả chắc chắn, cảnh sát không dám nói quá tuyệt đối.

Mọi người dựa theo những thông tin được công khai, đặt ra rất nhiều nghi vấn, tìm ra rất nhiều “thuyết âm mưu” từ phần lời khai không có vấn đề gì, nhưng vẫn có số ít người thừa nhận rằng lời khai không có vấn đề, vì hai người họ đều đã nói thật. Họ có sự nhiệt tình vô tiền khoáng hậu đối với việc chứng minh sự việc này có vấn đề, ai nấy đều phân tích rất bài bản, bỗng chốc có vô vàn “Sherlock Holmes” ra đời, vụ án đã trở thành một lễ hội toàn dân. Sự thật là gì, không còn quan trọng nữa.

Tạ Tất bị thẩm vấn liên tục nên đã lỡ mất hội trại mùa đông của trường đại học H, mất tư cách được tuyển thẳng. Mọi người hân hoan ăn mừng.

...

Dư luận bắt đầu tập trung vào tình trạng tâm thần của hai học sinh, yêu cầu tiến hành giám định tâm thần hai nhân chứng mục kích này để nhận định lời khai của họ có hiệu lực hay không, một người đau khổ quá mức, một người vui vẻ quá mức, đều không bình thường. Có người chỉ ra rằng, cái chết của Châu Mậu nếu không phải cố ý giết người, cũng có khả năng là giết người do kích động. Tâm lý của bệnh nhân tâm thần không ổn định, nhìn thấy một người đứng bên rìa sân thượng, rất có thể nảy sinh suy nghĩ xấu, đột nhiên nổi điên đẩy người ta, khi người ta rơi xuống rồi mới sực tỉnh, vội cứu người, nhưng khi đang kéo lại nảy sinh ác ý buông tay ra. Nhân chứng mục kích còn lại sợ bị kẻ điên này trả thù nên buộc phải nói dối, vì vậy mà đau khổ tột cùng. Cũng có người nói người kia đau khổ là do ăn năn sau khi giết người, bị người vui vẻ nắm thóp, dùng việc này

để đe dọa cậu ấy, hướng hồ quan hệ giữa hai người vốn đã không tốt.

Những suy đoán vô căn cứ như vậy nhiều vô số kể, vấn đề là cảnh sát không thể bác bỏ những suy đoán này, thậm chí có người đồng ý khẳng định trong hai người này chắc chắn có một người tâm thần bất thường, lời khai của nhân chứng không đáng tin. Tuy không chỉ đích danh, nói cả hai đều khả nghi, có vẻ như rất khách quan, nhưng mũi nhọn vẫn nghiêng về Tạ Tất nhiều hơn. Ảnh động Tạ Tất đang cười sau khi sự việc xảy ra, học sinh ẩn danh trong đoạn phỏng vấn có nói cậu ấy lúc nào cũng rất vui vẻ, tất cả đều đang tiết lộ tính cách của Tạ Tất chắc chắn có vấn đề.

Một người tàn tật lớn lên trong môi trường méo mó đau khổ như vậy mà vẫn vui vẻ thế này, đây là cốt lõi chỉ trích của nhiều người, hướng hồ Tạ Tất còn mang trên mình mối nghi ngờ nguy hiểm hơn, họ gọi đó là “bệnh tâm thần sẽ di truyền, gen tội phạm sẽ di truyền”. Tiến hành giám định tâm thần Tạ Tất là bị ép buộc, nhưng cũng hợp tình hợp lý.

Phó viện trưởng Trung tâm Sức khỏe Tâm thần, Tề Chí Quốc, là người được mời đến làm giám định tâm thần cho Tạ Tất. Khi nhìn thấy hai cậu học sinh, Tề Chí Quốc đi đến chỗ lớp trưởng trước, sau khi được cảnh sát nhắc nhở, bên cạnh mới là người cần giám định, Tạ Tất. Tề Chí Quốc quan sát một lúc, chỉ vào lớp trưởng nói: “Cậu ấy trông cần được giúp đỡ hơn.

Khi đó Tề Chí Quốc vẫn chưa rõ ý nghĩa của lần giám định này, anh ta cứ nghĩ chỉ là giám định pháp y tâm thần như mọi khi, giám định sự thật cầu thị, nhân tiện moi thêm thông tin từ

quá trình trò chuyện. Anh ta rất giỏi chuyện này, kẻ có tội, kẻ ác, kẻ vui sướng vì cái ác, kẻ ngụy thiện, đều khó thoát khỏi đôi mắt của anh ta, thậm chí anh ta còn dễ giành được cảm tình của nhóm người này hơn các bệnh nhân tâm thần bình thường.

Có người từng nói, anh ta có thể chất thu hút vực thẳm, anh ta không bài xích cách nói này, cũng không tính là tán thành, anh ta tin rằng không có “năng khiếu” nào là vô ích cả. Có lẽ đây cũng là nguyên nhân anh ta rất hợp với công việc giám định pháp y tâm thần và cố vấn tâm lý cho cảnh sát. Khi cảnh sát nói rõ mục đích của lần giám định này với anh ta, nói là để phục vụ vụ án, chỉ bằng nói là phục vụ dư luận.

Tề Chí Quốc cho hai cậu học sinh làm một số thang đo đánh giá tâm lý theo quy định trước, sau đó lần lượt trò chuyện với họ một tiếng đồng hồ, khi trở ra, anh ta chỉ nói hai câu, một câu là “người kia là tự sát, họ không phải hung thủ, tình trạng của lớp trưởng không tốt lắm, kiến nghị liên hệ để được điều trị tâm lý. Âm ảnh tâm lý từ việc bạn học ngã chết từ trong tay mình gây ra sự đau khổ của cậu ấy”, câu thứ hai là, “Tạ Tất không có vấn đề.”

Kết luận của Tề Chí Quốc khiến ai nấy đều khó xử, luật sư bên phía nhà trường đã soạn sẵn giấy tờ rồi, một khi Tạ Tất được giám định rối loạn tâm thần, cậu ấy vẫn chưa tròn mười tám, có thể dùng hai lớp bảo vệ kép này để kết tội cậu ấy, dàn xếp ổn thỏa mọi chuyện.

Trận chiến dư luận này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến cả hai người, cả trường học, và cả những người xa lạ.

Thường xuyên có phóng viên và những người tò mò tụ tập trước cổng trường, có cả người ném đá vào cửa sổ trong lúc học sinh đang lên lớp. Kỳ thi đại học đang cận kề, áp lực tinh thần của học sinh rất lớn, nhiều em đã suy sụp. Cảnh sát cũng muốn nhanh chóng kết án, vụ án này đã kéo dài quá lâu, thu hút dư luận quá lớn, mỗi một ngày trôi qua, rủi ro lại càng lớn.

Cảnh sát thắc mắc: “Bạn học chết ngay trong tay mình mà cậu ấy vẫn vui vẻ, như vậy mà cũng bình thường?”

Tề Chí Quốc không trả lời thẳng, anh ta dẫn cảnh sát và Tạ Tất đến bệnh viện, cho Tạ Tất chụp cộng hưởng từ não, anh ta chỉ vào một khu vực của vùng dưới đồi và giải thích với cảnh sát: “Não của Tạ Tất khác người bình thường, có thể do lần bại liệt lúc nhỏ gây ra, cũng có thể là khiếm khuyết cơ thể do di truyền, chỗ này, thuộc về hệ viền, là nơi điều tiết và kiểm soát tình cảm của con người, có chứa trung khu khoái cảm của não, các anh xem, khu vực này của cậu ấy hoạt động khá mạnh, khá phát triển, cậu ấy chỉ là một đứa trẻ rất nhạy cảm với niềm vui mà thôi, ví dụ thế này, anh cần một chai rượu hoặc nháy nhót một chút mới đạt được khoái cảm, cậu ấy chỉ cần đi vài bước cũng có thể đạt được.”

Cảnh sát đầy vẻ kỳ lạ, con trai tàn tật của một kẻ giết người hàng loạt lại nhạy cảm với niềm vui thế ư?

Tạ Tất lúc này vẫn nằm trong máy quét, trên màn hình hiển thị, khu vực kia vẫn đang sáng, cả lúc này mà tâm trạng của cậu vẫn rất vui vẻ.

Cảnh sát công bố kết quả giám định, dư luận một lần nữa bùng nổ, những cơn thịnh nộ từ khắp nơi ập đến, lần này lớn

hơn bao giờ hết, con trai của một kẻ giết người hàng loạt có trung khu khoái cảm “được trời cao ưu ái”, chuyện này hợp lý sao? Dựa vào đâu chứ?

Lời giễu cợt lữ lượt kéo tới, có chút ngang ngược vô lý:

“Các bạn ơi, muốn vui vẻ không? Khuyến bố mình đi giết người đi!”

“Tuyệt thật, tinh túy của việc đầu thai, kiếp sau phải lau cho sáng mắt, nhắm vào nhà tù mà đầu thai.

“Nếu đây là tiêu chuẩn để Thượng Đế phân phát niềm vui, tôi đáng bị trầm cảm, muốn chết”

Nếu nói trước đây mọi người truy cùng đuổi tận không mấy nghiêm túc, thậm chí có chút hòa theo đám đông, thì tính chất của cơn thịnh nộ lần này đã thay đổi, phần nộ là thật, thậm chí còn rất mãnh liệt, không chỉ xuất phát từ sự đồng cảm và thương tiếc cho nạn nhân, mà còn vì đã chạm đến nỗi đau của chính họ.

Kết quả giám định này đang chứng minh một điều, niềm vui của Tạ Tất là thật, có căn cứ khoa học, thậm chí phù hợp với đạo đức, họ gọi cậu ấy là kẻ biến thái và khác loài, không phải kiểu người mà họ có thể phỉ nhổ giẫm đạp. Cậu ấy không chỉ vui vẻ, còn tích cực học tập, thành tích xuất sắc, còn bước một chân vào trường đại học H nổi tiếng, sống trong hoàn cảnh gia đình thối nát khủng khiếp thế kia, xung quanh đầy nhơ nhuốc, trong bầu không khí ai nấy đều muốn kéo cậu xuống địa ngục, cậu ấy dựa vào đâu để có thể sống vui vẻ đến thế?

Cậu ấy càng cố gắng, càng lạc quan càng vui vẻ, thứ khơi dậy được không phải lòng thương cảm và nỗ lực của mọi người,

mà là phần nợ, cơn phần nợ không thể kìm chế, cậu ấy dựa vào đâu chứ?

Trên người cậu ấy không có bóng tối, không công theo cây thập tự giá, không có chút nỗi đau nào từ chuyện năm xưa, cậu ấy như một bãi cát khô ráo, những dấu chân đáng ra phải lưu lại trên người cậu ấy đều đã bị gió xóa đi, kể cả người tâm thần khỏe mạnh cũng không có được năng lực này. Thậm chí năng lực này còn bị coi là tội ác, càng vui vẻ càng tội lỗi, cậu ấy đặt nỗi khổ của người đời ở đâu, đặt những nạn nhân trong quá khứ ở đâu?

Trong cơn thịnh nộ, có người còn chất vấn bản chất của tâm thần, vì cậu ấy là một người khuyết tật, một “bệnh nhân” thì có thể được trời cao ưu ái đến vậy ư? Vậy những người bình thường đang cố gắng sống, cố gắng khắc phục những ám ảnh, có phải đều trở thành trò cười, các “Châu Mậu” đều trở thành trò cười không.

Lúc này, lòng người nhỏ nhen đến mức thật đáng thương.

...

Từ khi sự việc xảy ra, gia đình của các nạn nhân trong vụ án giết hại bé gái năm xưa chưa từng xuất hiện, nay đột nhiên nhẩy ra, đó là một người mẹ, chị ta chỉ nói một câu: “Tôi có thể chấp nhận cậu ta vẫn sống, nhưng tôi không thể chấp nhận cậu ta vui vẻ.

Hiện trạng của gia đình các nạn nhân năm đó cũng lần lượt được tiết lộ, trong số năm gia đình, năm đôi vợ chồng, có hai đôi đã ly hôn, có một người mẹ trầm cảm tự sát, một người đến nay vẫn đang nằm viện, đã điên rồi, họ đã mất đi tương lai, bị

giam cầm vĩnh viễn trong cơn ác mộng, đau khổ tột cùng, con trai của kẻ giết người kia dựa vào đâu để có tương lai? Dựa vào đâu để có được niềm vui do trời cao ưu ái ban cho?

Nguyên nhân mọi người phần nộ cũng là nguyên nhân các bạn học ghét Tạ Tất, theo các bạn học biết nội tình, cậu ấy là người không nên vui vẻ nhất, có khả năng sa ngã nhất, nhưng lại sống một cách vui vẻ và tích cực đến thế ngay trước mắt họ, họ không hiểu, họ không tin trên đời lại có người như vậy, nói cách khác, họ không cho phép trên đời có người như vậy.

Trừ phi cậu ấy bị bệnh.

Lần lượt có người hiểu biết đứng ra nói, cái gọi là khiếm khuyết não, trung khu vui vẻ của Tạ Tất thực ra cũng chính là hệ thống khen thưởng. Hệ thống khen thưởng của cậu ấy phát triển quá mức, sẽ gây mất cân bằng với hệ thống ức chế hành vi, đây là hai hệ thống phụ trách kiểm soát và điều tiết hành vi của con người, hệ thống ức chế hành vi phụ trách đối mặt với lo âu, thất vọng và hình phạt cận kề, sẽ khiến con người dừng lại hoặc giảm tốc độ khi gặp tình huống bất thường, chẳng hạn như phạm tội, mục đích là để ngăn chúng ta làm những việc nguy hiểm, tăng xác suất sống sót. Còn hệ thống khen thưởng phụ trách hành vi cận kề của chúng ta, sẽ xem các hành vi bất thường là phần thưởng tích cực, và thực hiện nó.

Hệ thống khen thưởng quá phát triển, gây mất cân bằng với hệ thống ức chế hành vi, tức là cậu ấy sẽ có khuynh hướng làm những việc nguy hiểm và khác thường, đây là một trong những nhân tố tạo nên tính cách chống đối xã hội. Những năm tám mươi của thế kỷ XX từng nghiên cứu về tội phạm, phát hiện ra

tỷ lệ thương tổn không thể phục hồi trong não họ rất đáng kinh ngạc, cộng thêm các yếu tố tâm lý xã hội như sự kìm nén từ gia đình Tạ Tất... Khả năng đứa trẻ này có tính cách chống đối xã hội cực kỳ cao, cơ quan tư pháp và nhà trường đều đang bao che cho cậu ấy.

Cách giải thích này được ủng hộ ngay. Tề Chí Quốc bắt đầu phản bác, cho rằng họ đang nhầm lẫn một chuyện, khiếm khuyết não ở người có tính cách chống đối xã hội chủ yếu do thừa sóng theta tần số thấp, thừa sóng theta tần số thấp có nghĩa là sự phát triển vỏ não đã dừng lại ở giai đoạn sơ khai. Đây là tần sóng thường gặp trong giấc ngủ, tức là một cá thể đang ở trạng thái kích thích thấp, đây cũng là nguyên nhân ban đầu khiến một cá thể có xu hướng chống đối xã hội và hành vi mạo hiểm, để tìm kiếm sự kích thích.

Nhưng bản chất của giả thuyết kích thích thấp này là kích thích nhận được từ “khoái cảm” của cá thể quá thấp, người bình thường uống ly rượu hay nháy nhót chút là đã được kích thích, còn họ phải phóng hỏa hay thậm chí sử dụng ma túy mới nhận được kích thích, nên mới có xu hướng tiếp cận hành vi mạo hiểm. Bản chất của nó khác hoàn toàn với của Tạ Tất, Tạ Tất ở trạng thái kích thích cao với “khoái cảm”, khiến cậu ấy không cần làm gì cũng nhận được nhiều kích thích và niềm vui hơn người bình thường, cậu ấy không cần phải làm những việc nguy hiểm.

Ngoài ra, Tạ Tất chưa từng có hành vi vi phạm pháp luật, không có cái gọi là xác suất tái phạm, khi ở trường cũng không có hành vi chống đối xã hội. Những ai có tính cách chống đối xã

hội, lúc nhỏ sẽ thường xuyên lặp lại các hành vi chống đối xã hội, tìm kiếm sự kích thích là việc rất khó kiểm chế, xác suất tái phạm là chỉ số quan trọng để giám định tính cách chống đối xã hội, thông thường sẽ kèm theo lạm dụng thuốc, Tạ Tất cả thuốc lá cũng không hút, không có bất cứ một đặc điểm nào để nhận định Tạ Tất có tính cách chống đối xã hội.

Những lời phản biện này khơi dậy làn sóng phản đối lớn hơn, mọi người đều quyết tâm gán bệnh cho Tạ Tất, cậu ấy có bệnh hay không còn quan trọng hơn việc cậu ấy có phải hung thủ hay không, họ nóng lòng muốn tiêu diệt đạo đức của niềm vui này, tiêu diệt sự “bình thường” của niềm vui này, tranh cãi đến cuối cùng, tiêu điểm của vụ tự sát học đường này đã hoàn toàn trở thành tranh cãi Tạ Tất có bệnh tâm thần hay không, có biến thái hay không. Công chúng yêu cầu tiến hành giám định tâm thần Tạ Tất lại từ đầu.

Họ có thể tha con trai của kẻ giết người bị bệnh, nhưng không thể tha cho một kẻ tội đồ vui vẻ.

Có người chạy đến bệnh viện Tề Chí Quốc công tác tố cáo anh ta gây rối loạn kỷ cương, trước văn phòng của anh ta dán đầy ảnh chụp của các nạn nhân trong vụ giết hại bé gái năm xưa, có hôm Tề Chí Quốc vừa đến bệnh viện đã bị tạt một xô máu chó.

Tề Chí Quốc vẫn không thay đổi kết luận của mình, nói rằng cho dù có đưa ra một bản báo cáo có vấn đề, cũng là của lớp trưởng, trạng thái tâm thần của lớp trưởng rất tệ, lo âu nghiêm trọng, nhưng như vậy cũng không liên quan đến rối loạn tâm thần, giám định pháp y tâm thần tập trung chủ yếu vào các chỉ

số rối loạn tâm thần của nghi phạm, cả hai đứa trẻ này đều không có.

Các bác sĩ xung quanh Tề Chí Quốc, thậm chí cả viện trưởng cũng đề nghị anh ta đưa ra nhận định có bệnh, suy cho cùng thì não của Tạ Tất bị khiếm khuyết, nói đúng ra thì cũng có khả năng mắc bệnh tâm thần. Ít ra việc cậu ấy có biểu hiện sự không đồng nhất giữa thực tế và tinh thần, bạn học chết trong tay mình nhưng cậu ấy lại vui, bố mẹ nuôi xách dao muốn chém cậu ấy, cậu ấy cũng vui, điều này phù hợp với triệu chứng của rối loạn tâm thần. Mặc dù nguyên nhân là do cậu ấy nhạy cảm với niềm vui, cảm xúc thay đổi quá nhanh, nhưng cứ cho mọi người một lời giải thích, chỉ là nêu lên khả năng mắc bệnh hợp lý thôi cũng được, vẫn tốt hơn là kiên quyết nói cậu ấy không bị bệnh.

Luật sư cũng khuyên anh ta như vậy, đây là cách vện cả đôi đường, khi nhận định Tạ Tất bị bệnh, xử lý vụ án này theo hướng lờ tay, hai đứa trẻ đều tạm thời được bình yên vô sự, cả ngôi trường đang sống trong lo sợ cũng vậy, cứ vượt qua ải này trước rồi tính tiếp.

Tề Chí Quốc từ chối, anh ta đứng ở phe đối lập với tất cả mọi người, kiên quyết cho rằng Tạ Tất không bị bệnh. Không một ai hiểu tại sao anh ta lại cố chấp đến vậy, đứa trẻ kia không có chỗ dựa, cũng không ai nhét tiền cho anh ta.

Do sự quả quyết của Tề Chí Quốc, sự việc này kéo dài nửa năm mới kết án, cuối cùng cảnh sát vẫn kết luận rằng Châu Mậu tự sát, nhưng nhân vật chính Châu Mậu trong vụ án tự sát học đường này đã biến mất khỏi vụ án từ lâu. Nhân vật chính

của vụ án này chỉ có một người là Tạ Tất, không còn ai truy cứu tại sao Châu Mậu lại tự sát nữa.

...

Năm đó Tạ Tất không thể thi vào đại học, ngày thi, cậu ấy bị người ta chặn đường, lỡ mất buổi thi đầu tiên.

Tuy vụ án đã kết thúc, nhưng sự phẫn nộ thì chưa.

Năm thứ ba Tạ Tất mới được nhập học, một trường đại học không quá tốt cũng không quá tệ, hình như khá tương xứng, cậu ấy không được phép xuất sắc.

Một lần nữa cậu ấy xuất hiện trước công chúng là vào ba năm sau, trường đại học của họ tổ chức cuộc thi chạy marathon trong khuôn viên trường, một đoạn phim quay bằng máy quay điều khiển từ xa, một người bị tật ở chân khập khiễng chạy giữa đám đông, trông khá bắt mắt. Để ca ngợi tinh thần thể thao, báo chí còn đề cập đến cậu ấy.

Một cuộc thi marathon sân trường rất nhỏ, không ngờ lại gây tranh cãi. Giữa đường đua, có người vấp ngã, kéo theo bốn người phía sau cũng vấp theo, suýt gây ra sự cố giẫm đạp. May mắn thay vết thương không nghiêm trọng, những người phía sau chỉ bị xây xát, người vấp ngã đầu tiên bị giẫm vài lần nên bị gãy xương bắp chân.

Vốn chỉ là một sự cố, nhưng trong cảnh vấp ngã kia, có sự xuất hiện của Tạ Tất. Bấy giờ cậu ấy đang chạy bên cạnh người bị vấp ngã đầu tiên, vì tư thế khập khiễng của cậu ấy quá gây chú ý, có người đã nhận ra cậu ấy - con trai vui vẻ của kẻ giết người kia.

Không biết ai là người đưa ra thuyết âm mưu đầu tiên, “sự thật” đã dần dần biến thành: Tạ Tất đẩy người kia một cái nên mới gây ra sự cố vấp ngã. Người vấp ngã ban đầu không hề nhắc đến chuyện này cũng đột nhiên sửa lời, nói lúc đó có cảm giác bị ai đó đẩy một cái, còn cố ý nói ra phương hướng, chính là hướng của Tạ Tất.

Ngay lập tức, lễ hội của dư luận lại bắt đầu, công chúng như con cá đói cắn chặt miếng mồi, hí hửng giật nó xuống. Nghi phạm học đường ngày xưa từng thoát khỏi sự chế tài của pháp luật, lần này lại lộ sơ hở rồi. Người bị thương vốn chỉ bị gãy xương, đột nhiên đồn rằng có vấn đề nghiêm trọng hơn, có khả năng bị liệt.

Tề Chí Quốc được mời đến làm giám định tâm thần cho Tạ Tất lần nữa, không ai rõ tại sao sự việc lại đến mức này, dường như gần sáu năm vừa qua chưa từng thay đổi. Mục đích của mọi người không thay đổi, khẩu hiệu hô hào không thay đổi, kẻ địch muốn lật đổ không thay đổi, điều thay đổi duy nhất là Tạ Tất đã trưởng thành.

Lần này họ mang tâm thế quyết thắng, sốt sắng, hung hăng, muốn đè bẹp cậu ấy một cách triệt để.

Tề Chí Quốc lúc này đã là viện trưởng, vốn không cần đích thân ra mặt làm giám định tâm thần loại này, nhưng đối tượng là Tạ Tất, sáu năm qua anh ta vẫn giữ liên lạc với Tạ Tất, quan hệ thân chủ và chuyên gia tư vấn, muốn làm giám định tâm thần, cần có mặt anh ta. Không ai hiểu Tạ Tất hơn anh ta.

Tề Chí Quốc xem toàn bộ đoạn phim quay bằng máy quay điều khiển từ xa, anh ta tự nhận mình là người rất có giáo

duỡng, im lặng một lúc vẫn quyết định hỏi: “Các anh mù sao?”

Tạ Tất và người này không hề có bất cứ tiếp xúc cơ thể nào, sau khi người kia ngã, cậu ấy tiến lên muốn đỡ anh ta dậy.

Cảnh sát nghe được rất khó chịu, một cảnh sát trẻ lập tức hậm hực nói: “Tội phạm phóng hỏa thích quay về nơi phóng hỏa, thậm chí lao vào đám cháy để cứu người, sát nhân biến thái cũng thích quay về nơi gây án quan sát thi thể nhiều lần, cậu ta có thể đẩy người ta xong rồi giả bộ tốt bụng qua kéo dậy.”

Bị thanh tra lườm, viên cảnh sát trẻ rụt cổ nói: “Không phải tôi nói, trên mạng nói đấy.”

Thanh tra dịu giọng nói: “Anh khoan giận đã, cảnh quay cũng không rõ nét, nhưng bây giờ xuất hiện mười mấy nhân chứng mục kích, đều là người tham gia cuộc thi marathon đó, họ đều nói là Tạ Tất đã đẩy người.”

Tề Chí Quốc cảm thấy thật hoang đường, cười khẩy nói: “Ra là thế. Những nhân chứng mục kích này có phải sau khi thân phận của Tạ Tất bị công khai mới mọc ra như nấm sau mưa không?”

Thanh tra im lặng.

Giám định tâm thần cho Tạ Tất, ngoài Tề Chí Quốc còn một bác sĩ khác, vì Tề Chí Quốc và Tạ Tất còn có mối quan hệ thứ hai nên lời nói của một mình anh ta không đủ khách quan, cần thêm một chuyên gia giám định khác.

Kết quả giám định của bác sĩ kia trái ngược hoàn toàn với Tề Chí Quốc, cho rằng cậu ấy bị tâm thần phân liệt có chức năng khá tốt, thậm chí còn sốt sắng công bố kết luận của mình lên mạng, còn cố ý nói sẽ chú ý đến khả năng tính cách chống đối

xã hội của cậu ấy. Về chuyên môn, Tề Chí Quốc có uy quyền hơn anh ta, nhưng anh ta được nhiều người ủng hộ hơn. Sau một hồi tranh cãi nảy lửa, cảnh sát vẫn quyết định chọn kết luận của Tề Chí Quốc, cho rằng Tạ Tất không bị rối loạn tâm thần.

Bấy giờ trên mạng xuất một câu nói: Các người càng muốn bao che cho cậu ta, sẽ chỉ càng đẩy cậu ta vào chỗ chết.

Một lời sấm truyền, Tạ Tất đã tự sát.

Sau khi cậu ấy chết, mọi người nói rằng, cậu ấy sợ tội tự sát giống như bố của mình, vụ tự sát trong sáu năm trước chắc chắn cũng do cậu ta làm. Rất nhanh, vụ án cố ý gây thương tích kia được qua loa kết án, tất cả hóa thành mây gió.

Sự việc này kết thúc một cách nhanh chóng và hoang đường hết như sự trỗi dậy của nó, tâm lý của mọi người dễ chịu rồi, họ đã giành được chính nghĩa và cân bằng trong lòng mình rồi.

Sau ngày hôm đó, Tề Chí Quốc đã trở thành Tề Tố.

Bấy giờ anh ta đã là viện trưởng rồi, nhưng dù là viện trưởng cũng không thể cứu được Tề Tố. Anh ta nhận ra, bác sĩ tâm thần vốn không thể cứu được bệnh nhân tâm thần; bác sĩ, vốn không thể cứu được người.

Kế hoạch tế bào gốc tâm thần của Tề Tố hoàn toàn thay đổi, đối tượng chữa trị của anh ta không còn là bệnh nhân nữa, mà là đám “người bình thường” miệng lưỡi lắt léo kia.

Đó là toàn bộ quá trình của sự việc Tạ Tất tôi nghe bác sĩ Lưu kể, anh ta nói ngày Tề Tố từ chức viện trưởng đã để lại một tờ giấy nhắn trên bàn làm việc, trên đó viết: “Chưa từng có gì xảy ra cả, thế giới này, chỉ bớt đi một người vui vẻ mà thôi.”

Người vui vẻ này, là Tạ Tất, cũng là anh ta.

...

Tôi im lặng rất lâu, chợt hỏi bác sĩ Lưu: “Bây giờ sự việc này sao rồi?” Bác sĩ Lưu nói: “Đã qua lâu thế rồi, những người đó đã quên từ lâu rồi.”

Cuộc vui qua đi, chẳng còn ai nhớ đến Tạ Tất, họ sẽ chẳng ngần ngại mà bước vào cuộc vui tiếp theo.

Tôi nói: “Đến giờ anh vẫn cho rằng lựa chọn của Tề Tố khi đó là sai ư, nên nhận định Tạ Tất bị bệnh mới đúng?”

Bác sĩ Lưu trầm ngâm trong giây lát: “Đó là cách vịn cả đôi đường, anh ta không cần phải cố chấp đến thế, hướng hồ Tạ Tất có hiềm nghi bị bệnh thật”

Tôi hỏi anh ta: “Nếu lúc đó chẩn đoán Tạ Tất mắc bệnh tâm thần, rồi sao nữa, luật sư dự định thế nào?”

Bác sĩ Lưu nói: “Luật sư sẽ biện hộ cậu ấy không có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, không phán án”

Tôi gật đầu: “Không phán án, tức là họ đã quyết định coi đây là một vụ án giết người rồi, Tạ Tất lên cơn tâm thần đẩy Châu Mậu?”

Bác sĩ Lưu nói: “Đó chỉ là khả năng xấu nhất, cho dù chứng minh được Tạ Tất bị bệnh, cũng không thể chứng minh cậu ta giết người, cảnh sát vẫn thiên về tự sát”

Tôi cười khẩy: “Khi Tạ Tất không bệnh còn bị đám người kia dồn ép đến mức này, một khi cậu ấy bị bác sĩ tâm thần chẩn đoán có bệnh, anh thật sự cho rằng họ sẽ buông tha cho cậu ấy ư? Chắc chắn họ sẽ thuận theo hướng đó, khẳng định giả thuyết giết người đến cùng, thật ra các anh đều đã dự đoán được kết quả này rồi”

Bác sĩ Lưu cau mày: “Ở tình huống đó đâu còn cách nào khác, đây là cách tối ưu rồi, một phần ba học sinh lớp mười hai được phá lệ cho về nhà ôn bài, những người còn lại như bị cầm tù vậy, không thể ra ngoài lấy nửa bước, vừa ra ngoài sẽ bị đủ loại người bám theo, cậu lớp trưởng kia cũng bị cô lập hoàn toàn, bị coi là “kẻ giết người” giống Tạ Tất, mẹ của Châu Mậu ngày nào cũng đến trường gây sự, còn quỳ trước cổng trường, chỉ cần vượt qua giai đoạn này, cho mọi người một lời giải thích trước, mọi chuyện qua đi rồi sẽ từ từ xử lý sau, Tạ Tất sẽ không có tổn thất gì đáng kể.

Tôi nhìn anh ta: “Sẽ không tổn thất gì đáng kể, tôi hỏi anh, có trường đại học nào nhận một tội phạm giết người mắc bệnh tâm thần có tiền án không?”

Bác sĩ Lưu im lặng, lát sau, anh ta lạnh lùng nói: “Thì đã sao, cậu ta được nhận định không bị bệnh, không có tội, kết quả cũng vậy, năm đó cậu ta cũng đâu tham gia thi đại học được”

Tôi như ngạt thở, mãi một lúc sau mới bình tĩnh lại, nói: “Các anh đã biết bất luận thế nào cũng không thể cứu được Tạ Tất, nên ngay từ đầu các anh đã tính hy sinh cậu ấy đúng không?”

Kết quả của sự việc này thật ra chỉ có hai hướng, Tạ Tất bị pháp luật chế tài, hoặc bị cơn thịnh nộ của công chúng chế tài.

Tôi nói: “Các anh muốn bảo vệ nhà trường, bảo vệ các học sinh vô tội, bảo vệ lớp trưởng, bảo vệ người mẹ khổ sở của Châu Mậu, chỉ trừ Tạ Tất, cậu ấy có thể hy sinh, hời biết mấy, hy sinh một kẻ tâm thần không cha không mẹ mang đầy thù hận thì thiên hạ sẽ được thái bình ngay.”

Bác sĩ Lưu không hề có chút áy náy nào trên khuôn mặt, chỉ nói: “Quản lý ký túc xá kia đã phản cung rồi, nói ổ khóa cửa sân thượng là do Tạ Tất làm hỏng, anh ta đã tận mắt nhìn thấy, còn nói nghi ngờ cậu ta chuẩn bị dùng sân thượng để làm gì đó, hiềm nghi rất lớn.

Tôi cười mỉa mai: “Anh thật sự không biết tại sao anh ta lại phản cung sao? Anh ta sợ chịu trách nhiệm! Quản lý ký túc xá đã biết ổ khóa sân thượng hỏng từ lâu rồi, chẳng qua lười sửa thôi. Anh ta từng thấy Tạ Tất lên sân thượng vô số lần, đều mắt nhắm mắt mở để cậu ấy lên đó, học sinh nhảy lầu từ sân thượng, anh ta không thể thoát được tội lơ là! Anh ta dám nhận trách nhiệm này không? Anh ta đương nhiên phải kéo một người ra gánh tội thay. Không chỉ có anh ta, để tôi dừng lại lựa chọn tối ưu’ giữa lúc bế tắc mà anh nói nhé. Có vài học sinh đã chuyển trường, đều là học sinh giỏi, tỷ lệ tốt nghiệp và tiếng tăm của ngôi trường trọng điểm thành phố này sắp hỏng đến nơi rồi, họ phải nhanh chóng kết thúc chuyện này, đưa một người vào tù, chi bằng đưa người mà các phụ huynh lo lắng nhất, muốn đuổi đi nhất kia vào. Luật sư đến để biện hộ cho Tạ Tất sao? Tạ Tất cả nhà cũng không còn để ở, cậu ấy lấy đâu ra tiền mời luật sư. Luật sư đó là nhà trường và phụ huynh cùng bỏ tiền ra mời để giúp họ giải trừ nguy cơ cho mình, thủ tục giám định pháp y tâm thần còn chưa hoàn tất, họ đã soạn xong hết kế hoạch, cảnh sát cũng vậy, họ không nhìn ra được ổ khóa cửa sân thượng kia hỏng bao lâu rồi sao? Chỉ dựa vào lời phản cung vô căn cứ của quản lý ký túc xá liền quy chụp cho Tạ Tất, tại sao quản lý ký túc xá lại có thể cho một lời khai hoàn toàn

không có chút căn cứ nào như vậy? Vì tất cả mọi người đều đang thuận nước đẩy thuyền về phía kết cục này. Sẽ có nam sinh thường lên sân thượng làm chứng cho Tạ Tất không? Sẽ có người làm hỏng ổ khóa thật sự đứng ra tự thú không? Sẽ không, nếu không có một Tề Tố cứng đầu cứng cổ, kiên quyết kết luận rằng cậu ấy không bị bệnh, chặn mất đường đẩy thuyền của đám người này, Tạ Tất đã trở thành hung thủ giết người từ lâu rồi.

Bác sĩ Lưu trầm ngâm một lúc rồi nói: “Sao cô biết quản lý ký túc xá từng nhiều lần nhìn thấy Tạ Tất lên sân thượng?”

Tôi nói: “Cậu ấy nói với tôi.”

Bác sĩ Lưu nheo mắt hỏi: “Rốt cuộc thì cô và Tạ Tất quen biết nhau thế nào?”

Tôi nói: “Anh chỉ tò mò chuyện này thôi sao?”

Bác sĩ Lưu im lặng, chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt nhìn một đứa trẻ ngây thơ ngu muội như mọi lần: “Tôi là bác sĩ, chỉ đứng trên lập trường chẩn đoán, Tạ Tất có hiềm nghi bệnh thật, chuyện này không liên quan gì đến việc thuận nước đẩy thuyền hay không”

Tôi không biết nên nói gì, có lẽ trong mắt nhóm người nắm giữ vô số chân lý và kiến thức này, cứu một đám người bình thường hay cứu một Tạ Tất đều không phải vấn đề đáng suy xét. Kết quả đều tệ hại như nhau, tại sao không chọn con đường dễ đi hơn? Có lẽ hầu hết các bác sĩ, trường học và cảnh sát đều không thể hiểu được lựa chọn của Tề Tố, anh ta kết luận thế nào cũng không tính là thất đức, rõ ràng kết luận bị bệnh được

hưởng ứng nhiều hơn, tại sao anh ta phải chọn con đường gian nan kia?

Hình như tôi đã hiểu được một điều, tại sao anh ta quyết không nhượng bộ một bước nào. Nhất là khi dư luận nghiêng hoàn toàn về một bên, anh ta chỉ cần thuận theo đám đông chứng thực rằng Tạ Tất bị bệnh tâm thần là có thể để lại một “trường hợp được chứng minh” cho tương lai, thêm gạch lợp ngói cho suy luận ba bước “kẻ giết người mắc bệnh tâm thần sẽ cố ý gây thương tích cho người khác, bệnh tâm thần sẽ di truyền, cho nên con cái của kẻ giết người mắc bệnh tâm thần cũng mang gen phạm tội và cố ý gây thương tích”.

Cái anh ta muốn bảo vệ không chỉ có nhân quyền của Tạ Tất, mà còn mỗi một bệnh nhân mắc bệnh tâm thần có khả năng rơi vào bẫy tiến thoái lưỡng nan không thể lường trước trong tương lai.

Nếu Tạ Tất không bị cuốn vào vụ tự sát học đường kia, cậu ấy có bị thảo phạt như vậy không?

Có, chỉ cần có một cơ hội, trừ khi cả đời cậu ấy đều âm thầm lặng lẽ, không gây ra bất cứ chuyện gì, không tạo ra chút bọt nước nào, nếu không, sớm muộn cậu ấy cũng sẽ bị quần chúng phán xử. Giống như cuộc thi marathon kia, quy mô của “quần chúng” không quá lớn, cũng là “quần chúng” xung quanh cuộc sống của cậu ấy. Thế giới của cậu ấy sớm muộn cũng sẽ sụp đổ, một lần, hai lần, vô số lần.

Bác sĩ khác không hiểu ý của Tề Tổ thật sao? Cũng chưa chắc, có thể chỉ thấy không cần thiết, không cần thiết vì một phút cảm tính mà tạo thành sai sót trong sự nghiệp, quần thể

bệnh nhân tâm thần đã đủ để bị chỉ trích rồi, họ không cần đụng đến vảy ngược của quần chúng, không cần trở thành cái gai trong mắt họ, đây cũng là một cách bảo vệ bệnh nhân tâm thần theo một góc độ khác.

Dù Tề Tổ cố gắng như vậy để bảo vệ điều gì, thế gian này vẫn có cái ác thuần túy, vẫn có người phóng hỏa giết người vì mắc bệnh tâm thần, vẫn có tội phạm bị kiểm tra ra có khiếm khuyết não và rối loạn tâm thần nghiêm trọng. “Bệnh tâm thần” vẫn sẽ gắn liền với những tội ác và đau buồn vô tận, mọi người vẫn cần đề phòng những người bất thường có khả năng phạm tội này.

Suy đoán ba bước kia đã được vô số người thêm gạch lát ngói từ trước sự việc của Tạ Tất, sức của một mình Tề Tổ chẳng thấm vào đâu.

Vậy anh ta cố gắng như vậy để làm gì? Tại vì sao?

Anh ta chỉ muốn đưa “bệnh nhân” về trong tập hợp lớn “loài người”, số lượng bệnh nhân tâm thần trong tội phạm chiếm tỷ lệ cực kỳ thấp, tại sao phải chọn lọc họ ra, tại sao phải tách riêng họ ra như phân chia giống loài? Anh ta chỉ không muốn tiếp tục nhìn thấy, bất luận người tiếp theo là ai, khi gặp tình huống này lần nữa, khi bắt buộc phải từ bỏ một trong hai người, người đó, chắc chắn là người “bị bệnh”.

...

Tôi im lặng rất lâu, đầu óc không biết đã trôi dạt về phương nào, đột nhiên hỏi anh ta: “Vậy là anh nghĩ mãi cũng không thể hiểu được tại sao đến cuối cùng Tề Tổ lại trở nên điên cuồng?”

Anh cho rằng, dù đã xảy ra chuyện như vậy, Tề Tổ cũng không nên như thế, đúng không?”

Bác sĩ Lưu hỏi tôi: “Cô hiểu ư?”

Tôi im lặng lâu hơn: “Tôi không chắc, nhưng Tạ Tất là một minh chứng rõ ràng, điều trị tâm thần là vô ích, sự chứng minh vô nghĩa.

Bác sĩ Lưu cau mày: “Tức là sao?”

Tôi hít thật sâu: “Chúng ta đã điều trị cho bệnh nhân phục hồi như người bình thường rồi, trí não và sức đề kháng của họ cùng lắm cũng chỉ bằng người bình thường, khi đối diện những ánh mắt của người xung quanh, đối diện với thân phận từng là bệnh nhân, đối diện với những mối quan hệ ngọt ngào và dị tật, vẫn sẽ có phản ứng căng thẳng như người bình thường, hay thậm chí là hơn. Chúng ta đều biết để bệnh nhân phục hồi đến mức bình thường đã rất khó rồi, bất cứ một phản ứng căng thẳng nào cũng sẽ thúc đẩy bệnh tâm thần tái phát, nay đã xuất hiện một giải pháp tối ưu - Tạ Tất, một người vượt trội trong những người bình thường. Trạng thái tâm thần và trí não của cậu ấy đều được trời cao ưu ái, cậu ấy là người không bị chèn ép bởi những ánh mắt của người đời và suy nghĩ của thế tục nhất, cậu ấy có thể vui vẻ mọi lúc mọi nơi, có thể thay đổi cảm xúc, biết giải phóng mình ra khỏi những mối quan hệ. Trời cao đã cho cậu ấy năng lực đặc biệt nhưng vẫn có thể sống trong quần thể, kết quả thế nào? Một người được trời cao ưu ái như thế cũng không thể sống tiếp. Tề Tổ đang oán hận sao? Không, anh ta đang tuyệt vọng với bản thân, tuyệt vọng với thế giới này, tuyệt vọng với căn bệnh dạng quan hệ như bệnh tâm thần này,

bất luận ra sao, chỉ cần xuất viện, bệnh nhân sẽ phải quay về trong quần thể, quay về trong quần thể mà cả Tạ Tất cũng chịu không nổi.”

Bác sĩ Lưu câm nín, tuy sắc mặt không có gì lạ, nhưng tôi bỗng cảm thấy anh ta như đã già thêm vài tuổi, tôi nhìn thấy sự buồn rầu và bình lặng trong mắt anh ta, bình lặng như dòng nước chết, thật ra anh ta đều biết cả, vẫn luôn biết.

Chúng tôi đứng đó, rõ ràng rất yên ắng, nhưng dường như đã khóc rất lâu.

Một lúc sau, bác sĩ Lưu nói: “Cũng không cần tuyệt vọng đến thế, Tạ Tất là trường hợp đặc biệt, không phải bệnh nhân nào cũng sẽ gặp tình cảnh như cậu ta, sự thật là gì không ai biết, có lẽ vụ án học đường đó không phải tự sát thật cũng không chừng”

Tôi nói: “Châu Mậu đã tự sát.”

Bác sĩ Lưu sửng sốt hỏi: “Tại sao cô chắc chắn thế, cảnh sát cũng không chắc chắn.

Tôi nói: “Tạ Tất nói, Châu Mậu đã để lại di thư”

Bác sĩ Lưu kinh ngạc: “Di thư? Năm đó không tìm được bất cứ lời nhắn nào Châu Mậu để lại kia mà, ở đâu?”

Tôi nói: “Trong vài giây cậu ấy được hai bạn học giữ lại mà camera quay được, Châu Mậu đã kêu họ buông tay, nói đã viết xong di thư rồi, để ở nhà, lòng cậu ấy đã quyết.”

Bác sĩ Lưu cau mày: “Để ở nhà? Nhưng tại sao mẹ Châu Mậu lại nói không có di thư?”

Tôi thoáng im lặng rồi nói: “Nếu trong di thư viết ra nguyên nhân tự sát chị ta không thể chấp nhận được thì sao? Chị ta

giấu lá thư đó đi rồi, không muốn nguyên nhân tự sát thật sự được công bố.”

Đây không phải nghi ngờ vô căn cứ, mẹ của Châu Mậu cố chấp với việc con mình không tự sát hơn mức bình thường. Tôi có thể hiểu sự không cam lòng của một người mẹ trước nỗi đau mất con, nói thực tế hơn chút thì đây còn là một học sinh giỏi nuôi nấng suốt mười tám năm, nhưng hàng loạt hành động của chị ta, bao gồm việc ban đầu quả quyết phản đối mọi kết luận cảnh sát đưa ra theo dấu vết hiện trường, phỏng đoán hết từ âm mưu này sang âm mưu khác, về sau còn kích động cư dân mạng, tính mục đích của chị ta quá rõ ràng. Nói là đau khổ, chỉ bằng nói chị ta đang cố ý định hướng kết quả thì đúng hơn.

Đáng nghi nhất là khi chị ta đau khổ gào khóc với cảnh sát, lập tức nói là Châu Mậu không để lại một lá di thư nào, sao có thể chết một cách không rõ ràng như thế. Lúc đó chị ta nhận được điện thoại thông báo vội vàng chạy đến trường, lẽ nào trước khi ra khỏi nhà, còn chưa nhìn thấy thi thể của con trai, chị ta đã có tinh thần lục tung căn nhà lên nên biết không để lại di thư? Hơn nữa lúc đó lớp học, phòng ký túc xá đều chưa được lục soát, sao chị ta đã khẳng định là không có di thư?

Bác sĩ Lưu nhíu chặt chân mày nói: “Thế tại sao Tạ Tất và lớp trưởng lại không nói với cảnh sát chuyện này?”

Tôi nói: “Cậu ấy nói rồi, nhưng không tìm được di thư, có thêm lời làm chứng của mẹ Châu Mậu, những gì cậu ấy nói càng giống như giấu đầu hở đuôi, về sau, chắc cảnh sát coi đó là cái cớ Châu Mậu buột miệng nói ra vì muốn thoát khỏi tay hai người họ”

Tạ Tất và lớp trưởng, hai người vốn bất hòa với nhau lại cho lời khai giống nhau trong việc này, thậm chí còn đoàn kết với nhau, nên có loại trừ khả năng họ cho lời khai giả để bao che cho nhau, là hung thủ, với điều kiện họ đều nói thật, cũng có thể họ biết được một số sự thật nguy hiểm nào đó nên bị trói vào chung với nhau.

Bác sĩ Lưu nói: “Ý cô là trong hai người Tạ Tất và mẹ Châu Mậu, có một người đang nói dối? Trong di thư đã viết gì?”

Tôi nhún vai: “Tôi không biết, không ai biết.

Châu Mậu chết rồi, Tạ Tất chết rồi, di thư đã biến mất, trên đời này, không còn ai điều tra chuyện này nữa, không còn ai truy cứu nữa, rốt cuộc thì tại sao một thiếu niên đang tuổi dậy thì lại tự sát.

Bác sĩ Lưu trầm ngâm một lúc: “Cô tin Tạ Tất?”

Tôi nhìn thẳng vào anh ta: “Cảnh sát cũng tin Tạ Tất, hướng hồ, khi người sắp chết, luôn nói lời thiện, sẽ không ai nói dối trong di thư của mình”

Bác sĩ Lưu sửng sốt: “Người Tạ Tất gặp trước khi chết là cô, cậu ta cũng để lại di thư à?”

Tôi lắc đầu nói: “Tôi chính là di thư của cậu ấy.”

...

Tôi gặp Tạ Tất khi đang học năm ba đại học.

Bấy giờ tôi đang làm thêm ở trung tâm tư vấn tâm lý của trường, họ chỉ cho tôi tiếp nhận đăng ký và sắp xếp lịch hẹn, không cho tôi nhận tư vấn. Đáng ra có cơ hội được tư vấn qua điện thoại nhưng vì tôi cãi lời một chuyên gia tư vấn khá có

tiếng nói của trung tâm, họ không sa thải tôi, chỉ không cho tôi làm công việc tư vấn, còn phê bình vào hồ sơ làm thêm của tôi.

Trong lúc tức giận, tôi chạy xuống dưới lầu, dựng một tấm biển giữa trung tâm hoạt động của sinh viên, trên biển viết nhận tư vấn tâm lý, miễn phí, nói đến khi giải quyết xong mới thôi.

Trong lòng quá bức bối, thời trẻ tôi khá bốc đồng bướng bỉnh, tính cách kiêu ai bắt nạt tôi, tôi sẽ đập chết người đó, làm vậy chủ yếu vì muốn chọc tức trung tâm hoạt động, người đi qua đều nghĩ chắc tôi điên rồi. Trung tâm hoạt động của trường có hai cổng, cổng phía Đông nằm bên ngoài trường, tôi dựng biển ở cửa phía Đông, ngoài sinh viên còn có rất nhiều người dân đi ngang qua, rất xấu hổ. Để che lấp sự xấu hổ, tôi bày ra vẻ kiêu ngạo hơn, dù chẳng có ai tìm đến tôi.

Đến khi có một chàng trai bị thọt chân bước ngang qua, dáng đi khập khiễng của cậu ấy rất xấu. Người đi đường đều bắt gặp nhìn cậu ấy rồi lại dời mắt đi. Tôi lại nhìn chăm chăm vào cậu ấy, nhìn đến khi cậu ấy quay lại nhìn tôi. Tôi cũng không nghĩ ngợi gì, thậm chí còn hơi ác ý nghĩ, người như vậy, tâm lý chắc chắn sẽ có vấn đề nhỉ, hay là cứ nhìn cho đến khi cậu ấy đến tìm tôi.

Cậu ấy đã đến thật, không như tôi đã nghĩ, cậu ấy nở nụ cười hiền lành, nhìn tấm biển của tôi, lại nhìn tôi, ồ lên một tiếng và hỏi: “Nói đến khi giải quyết xong mới thôi?”

Tôi cảm thấy xấu hổ vì ánh mắt bất lịch sự của mình, ấp úng nói: “Đúng, đúng vậy, bao lâu cũng được, nếu anh cần, có thể tư vấn dài hạn cho anh”

Chàng trai bật cười, nụ cười không một nét u ám nào, cậu ấy nói: “Dài hạn e là không được, vậy tôi tâm sự với cô nhé.

Không thể vào phòng tư vấn tâm lý của trung tâm hoạt động, trước khi bày ra chuyện này họ đã không cho tôi tư vấn rồi, càng khỏi nói đến hành động hôm nay của tôi.

Tôi đành dẫn cậu ấy đến trường của mình, mượn một phòng học nhỏ, bảo vệ trường nhìn cậu ấy rất lâu không chịu cho vào, học viện chúng tôi không cho người ngoài ra vào, tôi đành nói dối cậu ấy là đối tượng thực nghiệm của tôi. Bảo vệ hỏi tôi thực nghiệm gì, tôi nói nghiên cứu tâm lý đặc biệt của người tàn tật. Bảo vệ xác nhận với cậu ấy rất nhiều chuyện, tạm giữ thẻ căn cước của cậu ấy, hỏi cậu ấy tìm đến tôi thế nào, có tự nguyện tham gia thực nghiệm này không, cậu ấy đều kiên nhẫn trả lời, vậy mới được vào.

Giờ nghĩ lại thật đáng xấu hổ, mỗi một lời nói, cử chỉ của tôi đều như xát muối lên vết thương của cậu ấy, còn rất thiếu chuyên nghiệp khi để thân chủ phải vất vả như thế mới được vào “phòng tư vấn”. Tôi thấy mình thật hoang đường, cơn giận và bốc đồng trước đó khiến tôi ăn nói thiếu suy nghĩ, tôi chọn nghề tư vấn tâm lý vì muốn điều trị cho người khác, còn chưa làm được đã mạo phạm người ta rồi.

Đến phòng học nhỏ mượn được, tôi cúi gập người xin lỗi cậu ấy, làm như vậy thật ra sẽ mất cảm giác uy nghiêm của một chuyên gia tư vấn, nhưng tôi không bận tâm đến chuyện này. Cậu ấy cũng không để bụng, trông như lúc nào tâm trạng cũng rất tốt.

Sau một hồi hàn huyên, bắt đầu vào việc chính, buổi tư vấn bắt đầu, sau đó, tôi trải qua bốn mươi lăm phút dài nhất trong đời mình.

Cậu ấy kể lại một câu chuyện thật khủng khiếp, cậu ấy là nhân vật chính trong câu chuyện đó, sự ra đời của cậu ấy, gia đình, ông bố là tội phạm giết người, bố mẹ nuôi bạo hành, vụ án tự sát học đường, cuộc vui của cư dân mạng, marathon.

Tôi ngây cả người, câu chuyện của cậu ấy đã vượt ra khỏi phạm vi cuộc sống của tôi, thậm chí tôi không biết phải phản ứng thế nào, vô cùng lúng túng. Đó là sự kinh hãi dành cho một cuộc đời như vực thẳm, tôi biết ngay mình không giải quyết được. Nhưng cậu ấy vẫn luôn mỉm cười, giọng điệu nhẹ nhàng, khiến tôi cảm giác như cậu ấy không đến để tư vấn, cậu ấy đến để nghiền nát tôi.

Sẽ có một số thân chủ cố ý để những gì mình nói nghe thật thoải mái, khả năng chịu áp lực tốt, để được chuyên gia tư vấn khen ngợi, nhưng cậu ấy thì khác, cậu ấy không quan tâm đến tôi, cũng không quan tâm đến những trải nghiệm này.

Tôi hỏi chuyện mình nên xác định đầu tiên: “Thế rốt cuộc thì hai người có đẩy Châu Mậu không?”

Tạ Tất nói không, sau đó cười hỏi: “Cô tin không?”

Tôi nói: “Tôi tin.”

Chắc do câu trả lời quá chắc chắn, cậu ấy thoáng kinh ngạc rồi nói: “Cảm ơn”

Tôi hỏi sáng ngày thứ hai sau khi Châu Mậu chết, vì sao cậu lại cười, chính là tấm ảnh động khơi lên hàng loạt chuyện phía sau.

Cậu ấy nói: “Vì khi đó có một con bướm đang đậu lên cửa sổ, tôi thấy rất đẹp.

Tôi không biết nên trả lời thế nào, cậu ấy vô cùng nhạy cảm với niềm vui, rất dễ tách mình ra khỏi bất cứ loại cảm xúc tiêu cực nào, chuyển sự chú ý sang vật mang lại niềm vui, bao gồm việc thưởng thức cái đẹp. Không ngờ nguyên nhân của nụ cười trong tấm ảnh khiến cậu ấy chịu biết bao trắc trở này lại vì ngắm một con bướm. Tôi lại cảm nhận được sự tưng quẩn của mình, đáp án như vậy, để đám người kia biết được họ sẽ chỉ ghét cậu ấy thêm.

Câu tiếp theo của cậu ấy là: “Biết đâu con bướm đó là Châu Mậu thì sao?”

Tôi nghe xong bỗng nhiên muốn khóc.

...

Tôi hỏi cậu ấy nghĩ sao về lớp trưởng. Ban đầu khi nghe câu chuyện này, người tôi nghi ngờ hơn là lớp trưởng, không phải mẹ Châu Mậu, vì trong toàn bộ sự việc, lớp trưởng là người thoát ra được, thậm chí cả họ tên cũng không được công bố. Từ chỗ Tạ Tất tôi mới biết, thì ra lớp trưởng cũng chuẩn bị tham gia hội trại mùa đông chung với họ, nhưng chuyện này không được bất cứ ai tiết lộ, tại sao? Điều kiện gia đình của lớp trưởng rất tốt, năm đó đã thuận lợi tham gia thi đại học, đậu vào ngôi trường tốt. Tôi có lý do nghi ngờ cuộc vui dư luận trên mạng này ngay từ đầu đã bị thao túng để chuyển hướng chú ý.

Cùng là nghi phạm và nhân chứng mục kích của một vụ án, hoàng tử đau khổ này lại có cuộc đời khác hẳn với Tạ Tất.

Tạ Tất bật cười nói: “Lớp trưởng ấy à, cậu ấy là một người tốt, hơn nữa chúng tôi rất có duyên với nhau, đều họ Tạ, tôi tên Tạ Tất, cậu ấy tên Tạ Hành.

Tạ Hành, tôi đọc thăm cái tên này.

Tôi hỏi tại sao quan hệ giữa cậu ấy và lớp trưởng lại kém như vậy, Tạ Hành rất ghét cậu ấy, hình như ghét hơn cả những người khác.

Cậu ấy nói mình không ghét Tạ Hành, Tạ Hành ghét cậu ấy. Vì Tạ Hành là “người bị hại” trong vụ án sát hại bé gái năm xưa của bố cậu ấy. Một bé gái trong số đó được Tạ Hành tự tay đưa lên xe của Tạ Lục Cương.

Hôm đó trường mẫu giáo tan học, Tạ Hành và một bé gái cùng lớp ở bất bảo vệ đợi người đến đón, người nhà đến hơi muộn, những đứa trẻ khác đều đã về gần hết, xe của Tạ Lục Cương đến trước, bậc thêm xe hơi cao, Tạ Hành đỡ bé gái lên xe, hai người chào tạm biệt nhau. Cậu nhìn thấy Tạ Lục Cương, còn nói tạm biệt chú, Tạ Lục Cương xoa đầu cậu.

Ba ngày sau, thi thể của bé gái này được tìm thấy ở khu vui chơi gần đó, cảnh sát biết Tạ Hành đã nhìn thấy hung thủ, liên tục thẩm vấn cậu, nhưng cậu sợ ngày người, chỉ biết khóc, nhìn thấy trong số những tấm ảnh cảnh sát đưa có Tạ Lục Cương cũng không dám chỉ nhận, không biết tại sao. Về sau, lại có thêm hai bé gái xảy ra chuyện, thái độ của giáo viên với cậu rất tệ, nói vì cậu cứ ưỡn ẹo làm cảnh sát bắt người xấu chậm trễ, nói cậu cũng xấu như hung thủ.

Việc này khiến Tạ Hành trở nên khép kín, chuyển học cũng vô ích, đến khi trưởng thành, ám ảnh và ăn năn lúc nhỏ vẫn

còn đó. Mười mấy năm qua cậu luôn là hoàng tử đau khổ, nên khi biết con trai của kẻ giết người kia là bạn học chung lớp, cậu khó lòng kiểm soát được sự chán ghét của mình.

Khi hai người bị cuốn vào một vụ án, nhiều tháng liên tiếp bị cảnh sát không ngừng cho mời và quấy rầy, buộc phải thường xuyên tiếp xúc với Tạ Tất, sự chán ghét đó đã bùng nổ. Họ bị thế giới bên ngoài gán ghép với nhau một cách ác ý, bị buộc phải nếm trải sự khổ sở của nhau, mùi hương của đối phương dính lên người mình, bị kéo vào trong thế giới tinh thần trái ngược hoàn toàn của nhau, va chạm, phản nộ, phủ định.

Họ trở thành nơi trải lòng duy nhất của nhau, không cách nào để hai người nương tựa vào nhau tốt hơn khoảng thời gian khó khăn đó. Tạ Hành nhận ra, con trai của kẻ giết người này cũng giống như mình, đều là nạn nhân do Tạ Lục Cương tạo nên, họ đã hòa giải với nhau.

...

Tôi không ngờ còn có quá trình quanh co như thế, cũng hiểu tại sao hai người có phản ứng trái ngược nhau sau khi Châu Mậu chết, Tạ Tất vẫn luôn là hoàng tử vui vẻ, còn Tạ Hành đã từng tự tay đưa bé gái kia vào tay thần chết, nay lại phải lặp lại lần thứ hai, sinh mạng của Châu Mậu vụt mất từ tay mình. Cậu vốn là hoàng tử đau khổ, khi nỗi ám ảnh đó tái hiện lần nữa, cậu biết phải vượt qua thế nào.

Đồng hồ tính giờ vang lên, nhắc nhở thời gian tư vấn đã kết thúc, tôi vẫn chưa kịp hoàn hồn. Năm xảy ra vụ án Châu Mậu tự sát, tôi còn bận chăm chỉ học hành, đừng nói lên mạng, cả di

động tôi cũng không có, khi đó mạng internet cũng chưa phát triển như bây giờ, tôi đã bỏ lỡ cuộc vui đó, nhưng giờ đây lại được nghe kể một thảm họa từ chính người trong cuộc.

Tôi không dám cho rằng mình đã đồng cảm được, nhưng đây là công việc căn bản nhất. Cuối cùng, tôi chỉ áp ứng nói: “Trung khu vui vẻ này có lẽ mà món quà bố anh để lại cho anh.

Cậu ấy cười nói: “Có người cũng nói với tôi như vậy.”

“Nhưng trên đời này có những lúc, vui vẻ cũng là tội.”

Cậu ấy nhìn ra cửa sổ, có thể lại có một con bướm bay qua đó, cậu ấy đang cười khi nói ra câu này.

Khi ra về cậu ấy nói cảm ơn tôi, nói trò chuyện với tôi rất vui, cậu ấy khắp khiêng ra ngoài, rồi lại ngượng ngùng hỏi bảo vệ lấy lại thẻ căn cước, ký tên, đẩy mở cổng học viện một cách khó khăn trong ánh mắt dò xét của mọi người, khắp khiêng nhìn bảng chỉ dẫn đi vòng qua hơn nửa sân trường, ra khỏi cổng trường. Tôi còn chẳng dám đi theo chỉ đường cho cậu ấy, càng không đủ can đảm để hỏi cậu ấy có cần tư vấn tiếp không, tôi biết đây là một lần thực hành thất bại thảm hại.

Nói thật, lúc đó tôi hoàn toàn không hiểu được niềm vui của cậu ấy, tôi không thể tưởng tượng được một người có cuộc đời như vậy lại vui vẻ. Tôi rất chán nản, sự tồn tại của những người như vậy như đang đánh mạnh vào sự ngu muội của những kẻ như tôi.

Nhưng rồi, người vui vẻ nói với tôi cảm ơn, trò chuyện với cô rất vui này, đã nhảy lầu vào chiều hôm ấy.

Tạ Tất quay về trường cấp ba của mình, trên sân thượng ký túc xá nơi Châu Mậu tự sát, gieo mình xuống.

Khi nhìn thấy bản tin này, tôi cứ ngỡ là ảo giác, tính toán thời gian, từ trường tôi đến ngôi trường cấp ba đó, vừa khéo khoảng ba tiếng đồng hồ, tức là sau khi rời khỏi chỗ này, Tạ Tất đã đi thẳng đến cái chết, tôi là người cuối cùng cậu ấy gặp trước khi chết.

Tại sao cậu ấy lại đi về phía tôi? Cậu ấy vốn đang chuẩn bị tìm đến cái chết, dọc đường nhìn thấy một tên ngốc đang mời gọi nỗi đau, cậu ấy suy nghĩ rồi quyết định để lại chút gì đó ở chỗ tôi, tôi chính là bức di thư cậu ấy để lại trên cõi đời này.

Cậu ấy kéo tôi vào trong bóng tối, nhưng lại nói mình rất vui.

Tôi gần như phát điên, tôi không thể hiểu được niềm vui mà cậu ấy nói. Buổi tư vấn hôm đó khiến tôi nhận ra sự hạn chế của mình, khả năng đồng cảm tốt gì đó, có năng khiếu tư vấn gì đó, đều là lời bịp bợm, trên đời này tồn tại người tôi không thể hiểu, khiến tôi phải bó tay chịu trói. Tôi không hiểu niềm vui của cậu ấy, cũng không hiểu nỗi đau của cậu ấy, cậu ấy mở cánh cửa địa ngục ra với tôi, nhưng lại bỏ lại tôi lẻ loi trước cổng, tự mình đi vào trong, để tôi không ngừng nhìn khe hở của cánh cửa này, nhớ lại bóng lưng của cậu ấy hết lần này đến lần khác, tưởng tượng ra thế giới đằng sau đó.

Cậu ấy chỉ ghé qua chỗ tôi một chút khi đang đi trên đoạn đường cuối cùng của đời mình, nhưng kể từ đó nắng rất khó chiếu được vào thế giới của tôi.

Thế nên khi Ngô Hướng Thu tự sát, tôi hoảng sợ tột cùng, cảm giác khủng khiếp ấy lại bao trùm lấy tôi, tôi lại là người cuối cùng gặp anh ta trước khi chết, lại trơ tráo nói muốn giải

quyết, muốn điều trị, nhưng chỉ gia tăng tốc độ cái chết của anh ta. Tôi chẳng làm được gì, tôi ngu xuẩn hết thuốc chữa.

Một người đứng trước mặt tôi, anh ta muốn chết, tôi không những không ngăn cản anh ta, tôi còn không hề phát hiện ra. Đồng lõa không làm gì và trở thành hung thủ, theo mức độ nào đó đều phải gánh chịu nỗi đau như nhau, thậm chí kẻ không làm gì còn đau khổ hơn. Nếu tôi không nghe thấy lời cầu cứu của Ngô Hướng Thu, vậy còn Tạ Tất, cậu ấy không cầu cứu, không van nài, cậu ấy chỉ in hằn một số thứ lên người tôi, đối mặt với quyết tâm tìm đến cái chết như thế, tôi làm được gì? Tôi là cái gì?

Tôi nhẹ hẫng như một tờ giấy vệ sinh.

Khoảng thời gian đó, tình trạng của tôi rất tệ, trốn tiết, bỏ thi, không tham gia hoạt động ngoại khóa, mất đi hy vọng với cả thế giới. Hàn Y Y đến phòng ký túc xá dựng tôi dậy, tôi tưởng rằng chị ta muốn an ủi tôi, kết quả chị ta bắt tôi viết đơn rút khỏi câu lạc bộ, chị ta đã đá tôi ra khỏi câu lạc bộ kịch.

Khi đó chị ta nói với tôi: “Mục Qua, cô nên suy nghĩ cho kỹ, cô có thích hợp với nghề này hay không. Có lẽ cô không phát hiện, cô có thể chất thu hút sự đau khổ, những người kia, những người sống dưới vực thẳm đều sẽ tìm đến cô, cô không thể kéo tất cả lên được, và rồi cô sẽ bị kéo xuống đó. Trên thực tế, cô không thể bảo vệ bản thân, cô không lớn mạnh, cô nhu nhược vô cùng, nhạy cảm với nỗi đau đến thế, chỉ cần chút ít thôi là đủ nghiền nát cô. Suy nghĩ cho kỹ đi, cô không nhất thiết phải trở thành một bác sĩ tâm lý.”

“Găng gượng, cũng là một loại bệnh”

Tôi đâu nghe lọt tai những lời đó, tôi đương nhiên biết mình nhu nhược, nhưng tôi đã chịu đủ cảm giác chán ghét bản thân này rồi, tôi không cần ai đến trước mặt chỉ rõ hơn cho tôi thấy. Hôm đó tôi và chị ta cãi nhau rất lớn, rất khó coi, lời khó nghe gì tôi cũng nhả hết ra, Hàn Y Y chỉ nhìn tôi cười khẩy, nụ cười đó lại làm tôi nhớ đến Tạ Tất, tôi đánh nhau với chị ta một trận, rút khỏi câu lạc bộ. Kể từ đó, tôi luôn bắt hòa với chị ta, chị ta vẫn không tán thành tôi tiếp tục theo nghề này.

Bác sĩ Lưu nghe xong im lặng rất lâu.

Tôi không giống đang kể một câu chuyện rất xa xưa, tất cả những gì xảy ra trong thời gian đó tôi đều nhớ rất rõ, nó giống như một loài sinh vật tí hon sống trong kẽ răng của tôi, mỗi một lần nhai và nuốt, thậm chí là nói chuyện cũng đang cộng sinh với tôi.

Mãi về sau, khi tôi bắt đầu bình tĩnh suy nghĩ về niềm vui của Tạ Tất, tôi dần dần muốn hiểu con người này.

Cậu ấy bình tĩnh đối mặt với cái chết. Không phải vì cậu ấy không chịu đựng được đau khổ khi bị toàn dân phán xét, cậu ấy chỉ muốn làm một chuyện để mọi người được như mong đợi, đó chính là xóa bỏ sự tồn tại của mình, tạo sự thuận tiện cho người đời. Khoảnh khắc cậu ấy gieo mình xuống, có lẽ cũng đang vui, cậu ấy không có khả năng lo trước nghĩ sau, mỗi một giây một phút cậu ấy đều sống cho hiện tại, khoảnh khắc chết đi ấy, và mỗi một khoảnh khắc nhìn thấy con bướm trong quá khứ, giống như nhau.

Từ đó về sau, mỗi một con bướm tôi nhìn thấy, đều là Tạ Tất.

...

Tôi hỏi bác sĩ Lưu: “Anh biết tôi vượt qua như thế nào không?”

Bác sĩ Lưu hỏi: “Vượt qua như thế nào?”

Tôi nói: “Đồng cảm tuyệt đối, tôi đi qua tuyến đường Tạ Tất đi trước khi chết, phát hiện thời gian không khớp, cậu ấy đã đi đường vòng, từ trường của tôi đến trường cấp ba của cậu ấy chỉ có hai tuyến đường, một đường đi thẳng, một đường phải sang xe, theo thời gian thực tế, cậu ấy không ngồi tuyến xe đi thẳng mà đã sang xe, đi vòng đường xa hơn, bước này thật dư thừa, cậu ấy không phải kiểu người lưu luyến trước khi chết nên cố ý kéo dài thêm nửa tiếng vô nghĩa, tôi bèn làm theo cậu ấy, chọn tuyến đường sang xe, anh đoán xem tôi phát hiện được gì, chiếc xe nối chuyến kia chạy ngang qua một khu vui chơi, là một trong những điểm vút xác của bố cậu ấy năm xưa, ở đó có tòa nhà rất cao, ngay cạnh khu vui chơi, cậu ấy từng nghĩ sẽ nhảy từ đó xuống”

“Nhưng cuối cùng cậu ấy không xuống xe, tại sao? Tòa nhà đó cao hơn, cũng đông người hơn, còn là nơi bắt nguồn tội ác của bố cậu ấy, thỏa mãn cảm giác nghi thức của cậu ấy hơn chứ, tại sao cậu ấy vẫn chọn trường cấp ba để làm chuyện này?”

“Khi đó tôi đã hiểu, vì cậu ấy muốn nói với người đời, bị kịch của cậu ấy không bắt nguồn từ bố cậu ấy, mà tại đây, tại vụ tự sát trong ngôi trường này, tại các người.

Bác sĩ Lưu sửng sờ.

Khi nhận ra điều đó tôi vô cùng suy sụp, nhưng cũng hoàn toàn tỉnh táo lại, một người được niềm vui do trời cao ưu ái như vậy cũng có nỗi ám ức to lớn, tôi nhìn thấy được một mặt khía

cạnh con người của cậu ấy, trong mắt tôi, cậu ấy biến từ một người khổng lồ vui vẻ nhưng kỳ lạ, thành một đứa trẻ đang ngậm kẹo que, ngây thơ và bình thường, nhưng cậu ấy còn chẳng biết tủi thân, cậu ấy chỉ đang cầu toàn.

Bệnh tâm thần trên thế gian này muôn hình vạn trạng, cùng một căn bệnh ở trên những người khác nhau cũng có biểu hiện khác nhau, có loại bệnh tâm thần sẽ thôi thúc một người làm điều ác, cũng có loại “bệnh” sẽ giúp một người có được niềm vui thuần túy và bình dị.

Nhưng cả loại “bệnh” như vậy, người đời cũng không thể dung nạp được.

Sau lần suy sụp đó, tôi dựng lại niềm tin, vẫn quyết định theo nghề này, vì không muốn có thêm nhiều Tạ Tất xuất hiện, tôi không muốn trở thành di thư của bất kỳ ai nữa.

Thế nên tôi hiểu được Tề Tố, tôi chỉ tiếp xúc với Tạ Tất trong một chốc ngắn ngủi đã bị ám ảnh rất nặng, còn Tề Tố đã cố gắng suốt sáu năm.

Tôi không tưởng tượng được sáu năm đó anh ta đã vượt qua thế nào, nhất là khi công sức sáu năm tư vấn, đến cuối cùng nhận được tin Tạ Tất đã tự sát.

Tôi chợt nhớ lại hôm qua khi đối chất với Tề Tố, tôi hỏi tại sao anh ta phải làm những chuyện này, đi ngược lại kế hoạch tế bào gốc tâm thần, điên hóa xã hội. Anh ta mỉm cười, từ tốn nói với tôi như giải thích với một học sinh mới chuyển lớp: “Khi tội phạm, người điên, trở thành số đông trong tập thể, họ sẽ buộc phải thừa nhận sự ghê rợn trong gen của mình, buộc phải thừa nhận mình là đồng loại với họ, buộc phải thừa nhận dù họ

mắng chửi nhiều hơn nữa, nhưng gen giữa người và người giống nhau đến chín mươi chín phần trăm, họ chỉ có một phần trăm khác biệt, nhưng chẳng bao lâu, một phần trăm này cũng sẽ biến mất. Đến lúc đó, tế bào gốc tâm thần mới được coi là đã được cấy đúng chỗ, đối tượng cần điều trị trên thế giới này, không phải những người bệnh kia, mà là những kẻ được gọi là bình thường”

Tôi vẫn cảm thấy những lời này thật đáng sợ, chỉ có thêm chút thấu hiểu.

Anh ta theo nghề này gần ba mươi năm, theo yêu cầu đồng cảm tột độ của anh ta, quanh năm thường xuyên đi lại dưới vực thẳm, luôn có bàn tay vươn lên kéo anh ta. Anh ta giữ được trái tim của mình, vượt qua vô số cám dỗ của khe hở cổng địa ngục, nhưng vẫn có lúc bước hụt chân, khi Tạ Tất nhảy xuống, cũng đã kéo anh ta xuống.

...

Vài ngày sau, Cầu Phi đã biến mất, anh ta vắng mặt trong nhóm trị liệu tâm kịch, cũng không liên lạc được, mẹ Cầu Phi cũng không biết anh đi đâu.

Một người vắng mặt khác là Tề Tổ, anh ta không ở phòng bệnh, anh ta cũng đã biến mất.

Bệnh viện rất lo lắng, một bệnh nhân nội trú và một bệnh nhân phục hồi cùng nhau biến mất, lẽ nào bỏ trốn rồi? Nhưng không có tiếng báo động nào cả. Hơn nữa, trong mắt số ít người biết chuyện thì Tề Tổ là một nhân vật nguy hiểm.

Bảo vệ của bệnh viện lập tức cử người đi tìm, các bác sĩ cũng kiểm tra camera, cuối cùng cũng tìm thấy Tề Tổ trong camera.

Anh ta đi từ quầy trực y tá, khu chăm sóc đặc biệt của khoa Lâm sàng Hai có hai cửa, một là cửa khu phòng bệnh, một là cửa vào văn phòng của bác sĩ, Tề Tổ đi từ quầy trực y tá vào lối sang văn phòng của bác sĩ, đương nhiên chuông báo động sẽ không kêu. Không biết anh ta bằng cách nào mà đã lấy được chìa khóa của quầy trực, khi đó cũng đúng lúc không ai.

Sau khi rời khỏi khu nội trú, Tề Tổ không ra khỏi bệnh viện mà đi lên trên, tôi nhìn bóng lưng của anh ta biến mất ở lối cầu thang, tôi rùng mình, đã biết anh ta muốn đi đâu, anh ta đi rất chậm, điềm tĩnh ung dung, như cố ý để cho camera quay lại.

Tôi lập tức ra khỏi khu nội trú, chạy lên cầu thang, lao lên sân thượng.

Cửa sân thượng để lại một khe hở, quả nhiên anh ta đang ở đó, có tiếng bước chân ở dưới lầu, bác sĩ Lưu cũng đã đuổi đến, gọi tôi dừng lại. Tôi chạy lên sân thượng trước, mở cửa, quay lại, ngay khi bác sĩ Lưu lao đến, nở nụ cười với anh ta rồi đóng cửa lại trước vẻ mặt kinh hãi của anh ta, khóa cửa, mặc anh ta ở bên ngoài không ngừng gõ cửa, la hét.

Xin lỗi, bác sĩ Lưu, đây là chuyện cần giải quyết giữa tôi và Tề Tổ.

Tôi quay lại, nhìn Tề Tổ đang đứng bên mép sân thượng, đưa lưng về phía tôi nói: “Đến hơi muộn”

Tôi nói: “Cầu Phi đang ở đâu?”

Anh ta không trả lời, nhìn xuống bên dưới sân thượng: “Mỗi lần đứng trên cao nhìn xuống đều cảm thấy thật kỳ diệu, cửa sổ của những căn nhà này nhỏ như thế, bình thường như thế, trông đều như nhau, nhưng thương tích bên trong lại muôn

màu muôn vẻ, Thượng Đế cũng nhìn chúng ta như vậy nhỉ, con người quá đông, quá nhỏ bé, lòng thương không đủ dùng”

Tôi nói: “Cầu Phi đang ở đâu?”

Tề Tổ im lặng một lúc rồi quay lại, nhẹ nhàng nói: “Ở nơi cậu ấy nên ở”

Tôi hỏi: “Là nơi nào?”

Tề Tổ: “Cậu ấy rất an toàn.”

Tôi biết không hỏi được rồi, Tề Tổ không nói thẳng cho tôi biết đáp án, có nghĩa cách này không được.

Tôi nói: “Manh mối.”

Tề Tổ: “Gì cơ?”

Tôi hơi hậm hực nói: “Đây không phải một bài tập khác của anh sao? Giống như Mạt Ly, Lạc Lạc, Thục Phấn, Kiều Lang, bé Dục, Tạ Tất vậy.”

Tôi bình tĩnh nói ra cái tên cuối cùng.

Tề Tổ thoáng khựng lại, không có phản ứng gì nhiều, cười nói: “Tôi giống người nhàm chán đến thế sao?”

Tôi nói: “Thế tại sao anh lại cho tôi biết manh mối về họ, tại sao lại cho tôi cơ hội để tìm hiểu anh?”

“Để rèn luyện cô.”

Tôi nói: “Rèn luyện tôi làm gì, trở thành một phiên bản khác của anh?”

Những lời lần trước anh ta nói vẫn còn văng vẳng bên tai tôi, anh ta đã tìm được một người hoàn hảo để thay mình hoàn thành tất cả, là tôi.

Tề Tổ cười nói: “Cô đã từng tưởng tượng”

Tôi sửng sốt, nhanh chóng giấu đi biểu cảm trên mặt: “Tôi sẽ không để Cầu Phi gặp bi kịch như Kiều Lang, sẽ không tạo thêm người hy sinh mới trong kế hoạch trả thù, đây là nguyên nhân tôi không thể trở thành anh”

Tề Tổ mím nhẹ môi, nụ cười dịu dàng có thêm chút khinh thường: “Cô gọi nó là trả thù, lẽ nào tôi đã đánh giá cao cô rồi.”

Tôi nói: “Tôi vốn rất bình thường, anh cũng vậy, chúng ta đều không có gì đặc biệt cả.”

Tề Tổ bật cười: “Bài xích đến thế sao, đáng tiếc thật, tôi đã tìm cô rất lâu đấy, cô không tưởng tượng được bao lâu đâu, lâu bằng từ khi một hành tinh sinh ra cho đến khi nó nổ tung”

Từ nổ tung làm tôi thấy lo lắng và sợ hãi.

Tề Tổ nói: “Mục Qua, cô đang sợ à? Mỗi lần cô sợ hãi đều có vẻ mặt phẫn khích, cô tạo nên thói quen này như thế nào vậy, tôi rất tò mò, từng lừa được rất nhiều người nhử, nhưng mỗi khi phẫn khích, cô lại lộ ra vẻ mặt sợ hãi, cô đoán xem bây giờ cô đang có vẻ mặt gì?”

Tôi cố không cho mình lộ ra vẻ quẫn bách, dầu biết rằng ở trước mặt anh ta tôi hoàn toàn trần trụi, anh ta có thể tùy ý chà đạp lòng hồ thẹn của tôi, giày vò tính nói một đằng làm một nẻo của tôi, đùa nghịch sự bối rối của tôi. Tôi càng không muốn để anh ta được như ý, kết quả sẽ càng ngược lại. Tôi đã quen với điều đó, thế nên mỗi khi muốn phòng thủ, tôi đều thả lỏng mình, đầu hàng anh ta, mặc anh ta sắp đặt sự chân thật của tôi.

Anh ta nhìn đủ rồi mới nói: “Cô biết bí quyết của tư vấn tâm lý là gì không?”

Tôi nói: “Khả năng đồng cảm?”

Anh ta lắc đầu: “Không, là đối thoại, mạnh nhất là khả năng đối thoại, nhiều lúc tôi cũng hy vọng bệnh nhân của tôi, những người nghe lời tôi, đừng tin lời tôi quá, đừng tin vào sự giả tạo của ngôn từ.

Tôi gật đầu, đúng là như vậy, sự giả tạo của ngôn từ vượt xa sự giả tạo của người tư vấn, khi tôi nói “đồng cảm với kẻ ác, sẽ đánh mất lập trường để lương thiện”, tôi đã đang đồng cảm với cái ác rồi.

Tê Tổ nói: “Nói một đằng nghĩ một nẻo là năng khiếu của mỗi một người tư vấn, cô nên biết, cô càng bài xích, sẽ càng quy phục kế hoạch này, đặc biệt là cô, Mục Qua, đặc biệt là tôi, người như chúng ta, bẩm sinh đã có thêm một cơ quan so với người bình thường, được dùng để cảm nhận và lưu giữ sự tàn nhẫn, lẽ nào cô chưa từng nghĩ đến việc cắt bỏ cơ quan này ư? Khi tôi đưa cho cô một con dao, cô không động lòng chút nào ư? Nó nên nằm ở đó, giữa đám đông, để tế bào gốc tâm thần đưa cơ quan này vào tất cả mọi người, họ vô tri đã quá lâu rồi, cũng nên đến thế giới của chúng ta ngồi một lúc.

“Nếu chỉ là giả tạo, tôi đủ kiên nhẫn để đợi đến khi cô lột bỏ lớp giả tạo này, nhưng cô luôn mang lại cho tôi niềm vui bất ngờ, vì cô thành thật với bản thân đến vậy. Mục Qua, cô sẽ luôn sùng bái tôi, vì tôi đại diện cho tất cả những điều điên rồ cô không đủ can đảm thực hiện, ở trong mắt cô, chắc tôi rực rỡ hơn cả mặt trời nhỉ?”

Tôi không trả lời.

Tê Tổ dang rộng hai tay: “Kể cả nơi này, bệnh viện này, vô số ô cửa sổ này, chúng đều giống như những món quà tôi cẩn thận

gói ghém để chào đón cô đến đây, gặp tôi. Nhưng tôi chẳng làm gì với cô cả, cô bị điều gì thu hút đến đây? Mục Qua, cô tin vào bàn tay của số phận không, khi ngón cái của nó chạm nhẹ vào cô, ngón út đã lót sẵn dưới chân cô rồi.”

Tôi im lặng rất lâu, thở hắt ra: “Có lẽ anh đúng, tôi sẽ luôn sùng bái anh”

Nụ cười của anh ta còn chưa kịp tắt, tôi đã nói tiếp: “Nhưng tôi sùng bái mỗi một người ở đây, họ đều đại diện cho sự điên rồ tôi không thể giải tỏa, anh không phải duy nhất, cũng không có gì đặc biệt cả, Tề Tổ”

Anh ta nheo mắt lại.

Tôi nói: “Số phận là cách nói tầm thường nhất, vô nghĩa nhất, tôi không thích, anh cũng không thích, thậm chí còn có ý bôi bác nó. Chúng ta coi thường tất cả những quy kết đầu cơ trục lợi như lẽ đương nhiên, chúng dùng để lừa những kẻ lười biếng thiếu niềm tin, anh dùng cách nói này để đối phó với tôi thì hơi hợm quá đấy, thưa thầy, nhìn tôi dễ lừa thế sao?”

Tề Tổ đang cười, nhưng ánh mắt không rõ vui hay buồn.

Tôi nói: “Đừng nói tôi đặc biệt thế nào nữa, đừng tung hô thuyết số phận, thuyết được chọn, anh chỉ là một nhân cây xuất hiện như hồi quang phản chiếu miễn cưỡng có thể sử dụng khi bệnh nhân rơi vào đầm lầy không biết làm sao mà thôi, nó dẹt hay tròn, thô hay mảnh, chắc hay không, đều không quan trọng, quan trọng là anh chỉ có thể tóm lấy nó. Nơi này chỉ có tôi dễ lừa thế thôi. Tôi tự biết khả năng của mình tới đâu, anh cũng vậy, chẳng qua sau khi bị trục xuất khỏi thế giới tôi tệ cùng cực này, sau khi mất đi giá trị tại thời điểm có giá trị

nhất, anh tự đá mình vào thuyết số phận, thuyết siêu nhân. Chúng ta đều không đặc biệt, anh hiểu rõ điều đó hơn tôi, chúng ta vô cùng nhỏ bé. Bàn tay của số phận ư? Chắc nó sẽ không chạm vào chúng ta, cũng sẽ không bỏ qua chúng ta, nó không nhìn thấy chúng ta, chúng ta chẳng qua chỉ là một trong số các ô cửa sổ muôn màu muôn vẻ đầy tâm thường kia mà thôi.

Tôi nhìn anh ta: “Anh muốn dạy tôi sự giả tạo của ngôn từ, nhưng tôi chỉ mong anh mãi chân thành với tôi, chúng ta có thể thẳng thắn với nhau không, tôi không phải đối thủ của anh, cũng không coi anh là đối thủ của mình, tôi kính trọng anh, không phải vì anh tài giỏi, anh có thể kiểm soát tôi, mà vì anh là Tề Tố.”

Sau một lúc im lặng, Tề Tố bật cười, vỗ tay nói: “Được rồi, chúng ta kết thúc trò thăm dò nhau đi, xem ra trước khi lên đây cô đã tìm được thiết lập ngôn từ cho hôm nay rồi, rất tốt.

Tôi thâm siết chặt nắm tay, nín thở, không được sụp đổ.

Tề Tố nói: “Mười năm trước, những lời này có thể còn chút tác dụng với tôi, bây giờ, cũng hơi qua quýt rồi.”

Tôi gật đầu: “Chi bằng anh dạy tôi đi, người như anh, có gì dễ đánh động anh nhất.”

Tề Tố cười nói: “Chỉ cần cô là được.”

Tôi nhún vai: “Đây hình như chẳng phải lời tốt đẹp gì.”

Tề Tố bật cười.

Tôi nói: “Anh tự tin chắc chắn có thể kéo tôi xuống đến thế sao?”

Tề Tố nói: “Tôi có lòng tin ở cô, tôi thấy được, trong lòng cô đã bắt đầu vẽ cây thập tự giá của tôi rồi.”

Nói đoạn, anh ta lùi lại một bước, một bước nhẹ nhàng, một tiếng, như một chữ thập, anh ta đang tô đậm thứ trong lòng tôi.

Tôi đứng nhìn với vẻ mặt vô cảm, anh ta bèn tàn nhẫn lùi thêm một bước, lại thêm một chữ, anh ta như đắm chìm trong trò chơi này, đắm chìm trong việc lãng trí sự bình tĩnh của tôi.

Anh ta cách mép sân thượng chỉ còn chưa tới hai bước, hai bước này đủ để tôi đến cây thập tự giá của anh ta, che khuất bầu trời.

Tôi vẫn bình tĩnh nói: “Thầy, có phải anh nghĩ tôi cực kỳ ngây thơ, bạt mạng, ngu ngốc, chỉ cần cho một chiếc hố sẽ nhảy xuống không?”

Tề Tố vừa giả tạo vừa dịu dàng nói: “Tôi nghĩ đó là ưu điểm.”

Tôi gật đầu, sau đó cười nói: “Nhưng thật ra tôi cực kỳ thực dụng, cực kỳ tiếc mạng, khi rút ra kết luận này chính tôi cũng rất bất ngờ, ưu điểm lớn nhất của tôi không phải mấy thứ thầy nghĩ như nhạy cảm, lương thiện, đồng cảm, mà là dung nạp, loại dung nạp này nói trắng ra thì chính là ích kỷ, ai cũng đừng hòng kéo tôi xuống”

Tề Tố không đáp lời, ánh mắt vẫn như cũ.

Tôi nói: “Nếu tôi muốn nhìn thấy bóng tối, soi gương là được, nếu nó thật sự có hiệu quả, tôi cũng không sống được đến hôm nay, ai cũng đừng hòng kéo tôi xuống, tôi vẫn luôn như thế, anh cũng không ngoại lệ.”

“Ở đây có gì thu hút tôi? Tôi phóng chiếu bản thân lên người các bệnh nhân, phóng chiếu những phần ở sâu nhất, tâm tối

nhất của loài người, có người vì muốn tiếp tục sống mà coi cả bóng tối là dưỡng chất, tôi chính là người như vậy, tôi đang vắt kiệt mọi cách để sống trên cõi đời, cho mình vô số lý do để sống, tăng xác suất sống”

“Chắc anh đã hiểu lắm về tôi, để có thể sống, tôi cực kỳ cực kỳ giỏi chịu đựng. Sự nhạy cảm, đồng cảm, lương thiện, năng khiếu tư vấn của tôi, đều không là gì so với sức chịu đựng của tôi, không là gì thật đấy, người nhạy cảm, không chỉ nhạy cảm với nỗi đau, cũng sẽ nhạy cảm với niềm vui”

Tôi nhìn anh ta: “Anh muốn chứng kiến sự ích kỷ của tôi không? Xem thử tôi sẽ nhớ anh trong bao lâu thì có thể làm mình vui vẻ trở lại.

Lại một hồi im lặng, tôi và Tề Tổ cách nhau một khoảng trống giữa sân thượng, nhìn nhau từ xa, không biết biểu cảm đã biến mất trên khuôn mặt anh ta từ bao giờ, bầu không khí như ngưng đọng.

Đột nhiên có một con bướm bay qua, con vật linh hoạt tự do nhưng yếu ớt này đã đánh tan bầu không khí khi này.

Tôi thậm chí còn nghi ngờ nó là ảo giác của mình, nhưng ánh mắt của Tề Tổ cũng dừng lại trên con bướm đang vỗ cánh này, nó bay có vẻ khá mệt, rất chậm, lúc cao lúc thấp, hơi chao đảo. Chúng tôi đợi gần như cả thế kỷ trôi qua, đợi nó chao đảo ngang nhiên bay ra khỏi sân thượng này, rồi biến mất.

Đến tận khi nó biến mất, tôi vẫn không chắc nó là thật hay giả, bất luận thế nào, tôi và Tề Tổ đều có chung một ảo giác.

Sự tĩnh lại, bầu không khí đã thay đổi, Tề Tổ nhìn tôi rất lâu, ánh mắt dịu dàng nói: “Mục Qua, như vậy cô sẽ rất vất vả

đấy.”

Tôi sững sờ, suýt không chống đỡ được.

Anh ta buông rũ rềm mắt như vừa trút bỏ gì đó: “Nếu đã quyết định rồi thì đừng để lộ sơ hở nữa, người dũng cảm thật sự sẽ không lớn tiếng báo cáo dũng cảm.

Sống mũi tôi cay cay.

Anh ta đưa mắt nhìn bầu trời, không biết đang nói với ai: “Có lúc, chúng ta gọi bệnh tâm thần là bệnh cố chấp, các bệnh nhân đều cố chấp sống trong thế giới kỳ thú của mình, không chịu hòa nhập với người xung quanh, không thể giống với đám đông, họ cố chấp dẫn dắt chính mình”

“Có thể nói, trên đời này, người không thể cố chấp nhất, người không có khả năng mắc bệnh nhất chính là cậu ấy. Thế nhưng mọi người đã ép một người không có khả năng bệnh nhất phải chết.

Anh ta đột nhiên nhắc đến cậu ấy.

Tề Tổ ngược mặt nhìn trời nói: “Rốt cuộc thì cái mới là bệnh tâm thần nhỉ? Từ khi bắt đầu nhập viện tôi vẫn luôn suy nghĩ về vấn đề này, chắc tôi không thể nghĩ ra đáp án rồi, Mục Qua, cô hãy tiếp tục nghĩ nhé.

Ánh mắt anh ta quay trở về chỗ tôi, ánh mắt như trước đây, ánh mắt như vầng hào quang của thần linh khiến tôi chìm đắm, lúc này tôi sợ hãi tột cùng, muốn hét lớn, đừng nhìn tôi như thế, đừng nhìn tôi như đang gửi gắm, đừng bỏ lại thế giới tôi tệ này cho một mình tôi lần nữa.

Và rồi tôi bắt đầu bình tĩnh nhìn anh ta.

“Mục Qua à, đi mãi trên đường thẳng, sẽ rất mệt”

“Tôi quá mệt rồi.”

Từ khi anh ta muốn tôi tiếp bước mình, tôi đã biết anh ta không thể gắng gượng thêm nữa. Tất cả những gì anh ta làm đã đi ngược lại ý định ban đầu từ lâu, anh ta quyết định đến bệnh viện là để chứng minh nội tâm của anh ta đã thối nát vô cùng rồi.

Tôi từng cho rằng anh ta đã tính sót việc mình sẽ sụp đổ giữa chừng, nhưng nay mới hiểu, từ khi lên kế hoạch, anh ta đã biết trước kết cục, biết mình sẽ chết giữa chừng, khác chẳng chỉ là có thể đi bao lâu. Anh ta rõ hơn ai hết, chỉ dựa vào sức của mình để chống lại sự to lớn của con người, sẽ chẳng làm được gì.

Anh ta giống như người gõ canh, đi giữa bóng đêm dày đặc, gõ từng nhịp, hô từng tiếng, hãy nhìn đi, nhìn nỗi đau của con người, nhìn nỗi ám ức của con người đi, nhìn xem các người đã làm những gì, biết hổ thẹn chút được không? Có nhìn thấy ngọn đèn không?

Đèn không đủ sáng, không đủ vang, thế thì cho cả bản thân vào trong lửa, cả xương cả thịt, đốt vang tí tách. Anh ta thiêu đốt chính mình, dùng nỗi đau để thức tỉnh thế giới, lái cơ thể đã tan nát này đi, dọc đường để lại khói cháy và tiếng kêu bi thương, dầu chỉ thu hút được sự chú ý của một người, sau đó đến bên bờ vực thẳm, thả rơi từng mảnh xuống.

Gặp được tôi chỉ là sự tình cờ, một sự tình cờ không biết tốt hay xấu, nhưng sẽ không thay đổi tiến độ.

Lùi về sau, đi nốt hai bước cuối cùng rồi nghiêng đầu nhìn tôi, nụ cười có vẻ không đành, nhưng rất điềm nhiên: “Sợ

không?”

Tôi lắc đầu, tiếp tục lắc đầu, sau đó lớn tiếng báo cáo:
“Không sợ”

Tề Tổ bật cười.

Tôi nói: “Tôi sẽ mở to mắt nhìn, sẽ không chớp cái nào, mỗi một khoảnh khắc đều ghi nhớ lại, sẽ không bao giờ quên.”

Tề Tổ nói: “Thù dai thật, cô đang muốn trả đũa tôi đúng không” Tôi làm như lời mình nói, mở to mắt.

Tôi nhìn cơ thể của anh ta ngã ra sau, biến mất, như con bướm vỗ cánh, tiếng chạm đất vang lên rất nhanh, “bộp”, như tiếng túi bong bóng bị bóp vỡ.

Từ nay, thế giới của tôi, khi bướm vỗ cánh bay lượn, có âm thanh rồi.

Tôi không biết mình đi xuống cầu thang như thế nào, có thể là lăn xuống, nhưng rõ ràng mọi người đều thấy tôi đã bình tĩnh quay về bàn làm việc.

Tôi phải quán triệt sự “ích kỷ” của mình cho đến cùng, biến sự giả tạo của câu nói này thành sự thật, như anh ta đã nói, không có sơ hở.

Cảnh sát đã đến, thanh tra Trần và Tiểu Khắc gọi tôi qua hỏi chuyện. Tôi đối đáp trôi chảy, sắc mặt bình thường, không ai hỏi tôi có kéo anh ta không, tại sao không kéo.

Lại một lần nữa, tôi trở thành di thư của một người.

Nhưng lần này tôi biết rất rõ, là tôi đã tiễn anh ta đi, tôi để anh ta yên tâm về mình. Tôi sẽ tiếp tục chung sống với bóng tối này.

Con đường Tề Tổ chọn là bùng nổ, biến bản thân thành một ngọn lửa nở rộ trong bóng tối, bắt mắt trong một lúc rồi biến mất vào vĩnh hằng. Còn con đường tôi tìm ra là chịu đựng và sống tiếp. Là đốm sáng le lói trong bóng tối, chịu đựng, không để nó bị dập tắt, sau đó cô độc bước tiếp trong bóng tối bao la vô tận, nghĩ đủ mọi cách để bước đi, được chút nào hay chút đó.

...

Hai ngày sau, tôi xin được đi thu dọn di vật của Tề Tổ, hai ngày qua không ai động vào, dường như đã ngầm cho rằng để lại cho tôi.

Tôi đến bên giường bệnh của anh ta như mọi khi, nằng bên cửa sổ vẫn như mọi khi, như thể anh ta chỉ vừa đi vệ sinh, tôi đang đợi anh quay lại.

Giường của Tề Tổ vô cùng gọn gàng sạch sẽ, không bừa bộn như giường của các bệnh nhân khác, của họ có sức sống hơn, giống nơi ở hơn. Giường của Tề Tổ ngăn nắp trông thật lạ loài, có lẽ từ ngày chuyển vào anh ta chưa từng nghĩ sẽ có cảm giác gần bó với nơi này, cả giường cũng toát ra sự xa cách.

Anh ta dọn dẹp qua rồi mới rời đi, anh ta biết mình sẽ không bao giờ quay lại nữa.

Tôi ngồi một lúc, bắt đầu dọn dẹp, khi tháo vỏ gối ra, nhìn thấy một lá thư, thư trắng như ga trải giường, nét chữ màu đen trông như được viết thẳng lên ga trải giường:

Gửi Mục Qua.

Tôi ngơ ngẩn thật lâu mới dám mở nó ra, là chữ của Tề Tổ, rất mạnh mẽ, hằn lên cả giấy.

Mục Qua:

Mong rằng cô vẫn khỏe.

Lá thư này được viết xong từ rất lâu rồi, hôm nay mới bổ sung phần mở đầu, màu mực khác nhau, mong cô thông cảm, y tá không thể lần nào cũng cho tôi cùng một cây bút.

Vẫn luôn muốn tặng cô chút gì đó, là quà an ủi cũng được, hoặc là lời xin lỗi. Tôi không biết mình có tính là một tấm gương xấu hay không, nhưng tôi đã từng vô cùng xuất sắc thật, tuy không thể nói là học trò trải khắp thiên hạ, nhưng vẫn có rất nhiều người muốn gọi tôi là thầy đấy. Lá thư này đương nhiên không phải để tự tăng bốc mình, chỉ hy vọng cô được nhẹ lòng hơn, sùng bái tôi không phải vì cô có vấn đề.

Tôi và cô từng nói quá nhiều chuyện với nhau, nếu có gì đáng để đưa vào thư có lẽ là đạo đức khi hành nghề, chẳng hạn như khoảng cách với bệnh nhân. Chủ đề mỗi lần nói đến chúng ta đều sẽ cãi nhau, cô thường chỉ trích cây lớn hiếp bé, nên tôi sẽ không phản bác cô. Chuyện này do tôi nói ra đúng là không đáng tin lắm, giống như một con bạc kinh doanh thất bại đang nợ ngập đầu nói về cơ hội kinh doanh vậy. Lần này cũng thế, cô có thể chọn nghe, hoặc gấp lá thư này lại, lời chúc phúc dành cho cô tôi đã viết ở phía trên rồi: Bất cứ khi nào, mong cô luôn khỏe.

Nếu cô đã đọc tiếp, vậy thì cô đã phạm phải điều cấm kỵ rồi, xét về giữ khoảng cách với bệnh nhân, giữa tôi và cô luôn là khoảng cách nguy hiểm, chúng ta đã trốn tránh vấn đề này, vì làm thế đơn giản hơn. Gần gũi với bệnh nhân dễ dàng hơn giữ khoảng cách, chắc cô lại đang giận, tôi định nghĩa quan hệ giữa tôi và cô thành quan hệ bác sĩ và bệnh nhân, nhưng lúc này tôi

không còn gì để lo lắng nữa. Cuối cùng tôi cũng không cần sợ cô tức giận và thất vọng nữa, cô biết cô có sức ảnh hưởng với tôi như vậy, mỗi một bác sĩ tâm thần đều có sức ảnh hưởng với bệnh nhân như vậy.

Cô muốn tìm hiểu về tôi, và tôi muốn tìm hiểu về cô, điểm khác nhau về mặt bản chất ở đây là tôi không cần chịu trách nhiệm về cô, còn cô có trách nhiệm với bệnh nhân, cô rất dễ rơi vào một cái bẫy: Tôi cần cô. Một khi cái bẫy này thành lập, dù tôi làm gì, xấu xa, ác độc và tàn nhẫn ra sao, trong mắt cô đều là đáng thương. Cô sẽ luôn viện sẵn lý do cho tôi, sau đó đặt ra giới hạn tự do cho tinh thần, như vậy rất nguy hiểm. Cô thường cố xóa bỏ lần ranh này, nếu trên đời này còn quy luật nào cô buộc phải tuân thủ, chỉ có thời gian, nhưng cả thời gian cô cũng muốn chống đối, có lẽ đây cũng là nguyên nhân cô có thể chống lại tôi. Ý thức quyền uy trong lòng cô rất thấp, tư duy không bị gò bó, cô đã có thể vượt qua nỗi đau trong tưởng tượng rồi, không cần phải sa ngã trong hiện thực, nhưng cái giá phải trả tương ứng đó là cô phải vĩnh viễn mang theo nỗi đau tưởng tượng. Tôi không thể biết được, cú ngã trong hiện thực hay trong tưởng tượng sẽ đau đớn hơn.

Tôi vốn định nói với cô về lý luận “khi nào nên quay lưng với bệnh nhân”, nhưng nghĩ kỹ lại, chẳng có gì để nói. Chắc chắn cô sẽ không nghe, còn sự “ân cần dạy dỗ” của tôi cũng chỉ khiến tôi thấy mình thật giả tạo. Lúc trẻ, nếu có người véo tai ra lệnh bắt tôi phải rèn luyện khả năng nhắm mắt làm ngơ trước nỗi đau, có lẽ tôi sẽ phỉ nhổ vào mặt người đó.

Trong chuyện này, tôi không có cách để làm người chỉ dẫn, kinh nghiệm sẽ tốt hơn lời tôi nói, nhưng tôi chưa có con gái bao giờ, tôi không biết tâm trạng lúc này có giống một người cha bị vấp ngã liền nhớ đến đứa con vừa tập đi của mình, không lan man nữa, cô lại nói tôi cây già.

Thôi thì mong cô ghi nhớ, Mục Qua, cô vẫn còn trẻ, cô vẫn có thể chọn trở thành một thương nhân ngu muội nhưng vui vẻ. Đây đương nhiên không phải quyền của tuổi trẻ, mười năm sau, hai mươi năm sau, ba mươi năm sau, bất cứ lúc nào cô cũng có thể chọn trở thành một thương nhân ngu muội nhưng vui vẻ, không ai được chỉ trích cô, bản thân cô cũng không được. Nếu có một ngày cô quay lưng lại với nỗi đau, hoặc đã trở nên chai sạn, chán ghét bản thân rồi, hãy cứ rời đi đừng đắn đo gì, đi dưới ánh mặt trời, tàn nhẫn mà kiêu hãnh.

Nhưng nếu chẳng may cô vẫn luôn ở nơi này, vẫn luôn mang theo lá thư này, có lẽ đến lúc đó, trí tưởng tượng của cô đã lớn đến mức đổi từ tưởng tượng nỗi đau thành tưởng tượng nỗi đau trong tưởng tượng. Nếu cô vẫn kiên quyết sống như thế, kiên quyết nhắm mắt làm ngơ sự yên bình, kiên quyết chịu khổ, vậy thì tôi sẽ chúc phúc cho cô. Cô đã hiểu, trên đời này không có sự yên bình chân chính, đã hiểu sự sáo rỗng của những niềm vui kia, đã hiểu sống là sẽ có sứ mệnh, cô đã xác định được sứ mệnh của mình, không cần cố tìm một con đường ít nguy hiểm khác. Sự can cổ tinh thần của mảnh đất này không liên quan đến cô, cô đã từng thấy nhấc một hòn đá lên, côn trùng bên dưới sẽ hoảng loạn tháo chạy, sau một lúc hoảng loạn, chúng sẽ đi tìm một hòn đá khác. Vĩnh viễn không thể dọn sạch đá,

chuyện này không liên quan gì đến việc cô đã bỏ ra bao nhiêu ý chí, thế nên, hãy thả lỏng, thời gian còn dài.

Lúc này đây, tôi thấy thật mâu thuẫn, tôi vừa hy vọng cô sẽ mang theo lá thư này bên người, không bao giờ bỏ xuống, khi cảm thấy mờ mịt sẽ mở nó ra, nó là một bí kíp võ lâm, nhưng đồng thời cũng hy vọng cô lót nó xuống đáy rương vĩnh viễn, cất đi, hoặc xử lý chung với thân xác của tôi, hoặc đốt đi, xé bỏ. Tôi sợ nó trở thành chiếc hộp Pandora, sợ cô nhớ đến người tiên nghiệm như tôi rồi coi tất cả những khó khăn không cần thiết là điều tất yếu.

Hình như tôi nói hơi quá rồi, thật ra không đáng sợ đến thế. Tôi vấp ngã, tại tôi quá yếu ớt, cô không phải là tôi, tôi luôn biết điều đó, cô rất ngoan cường, tôi vẫn nhớ lần đầu nhìn thấy cô, cô đang đau đầu vì một bệnh nhân nào đó, tôi vốn không định lại gần cô, chỉ muốn quan sát, thầm nghĩ cô bé này khi nào sẽ vấp ngã. Nhưng cô vẫn luôn đứng như thế, bất kể nắng mưa, sét giáng xuống cũng vẫn đứng như thế, tôi cũng luôn quan sát như thế, lâu dần, tôi đã tiến về phía cô, như một bệnh nhân bình thường bước về phía ánh sáng.

Thế nên Mục Qua à, hãy ngẩng đầu, uốn ngực thẳng lưng, giống như trước kia, không một ai có thể khiến cô uốn gối, kể cả tôi.

Người thầy của cô, Tề Tố.

Tái bút: Nếu có thể, xin hãy để tôi mặc đồng phục bệnh nhân nhập viện, cảm ơn.

Đọc xong thư của Tề Tố, tôi yên lặng rất lâu, sau đó bắt đầu khóc, khóc lớn, khóc rất lâu, đầm đìa nước mắt. Mấy hôm nay

tôi đều không khóc, nhưng lúc này, hình tượng ích kỷ đã sụp đổ hoàn toàn, chỉ cảm thấy rất mệt, thật sự rất mệt.

Anh ta đã chuẩn bị tìm đến cái chết từ lâu. Cuối cùng anh ta đưa tôi lên sân thượng, còn dạy cho tôi một bài học, dạy tôi biết cách chấp nhận cái chết, xóa bỏ bóng đen của hai lần trở thành di thư trước, còn ép tôi nói ra những lời ngoan cường giả định, ép tôi đặt mình vào giả định đó. Đúng là một người cha vừa tàn nhẫn vừa vĩ đại, giá như anh ta để tôi chỉ có thể oán giận anh ta thôi thì tốt biết mấy, nhưng từng câu chữ lại dịu dàng đến thế, tôi thật sự quá đáng thương.

Không biết đã khóc bao lâu, ánh sáng bên ngoài đã ngả màu hoàng hôn, tay chân tôi tê rần, nhét lá thư đã dính nước mũi trở vào bao thư, chợt phát hiện dưới đáy bao thư có viết một chữ, rất nhỏ. Loay hoay một lúc, chữ kia nằm ở góc, nếu không xé bao thư ra sẽ không đọc được, nổi buồn lại trào dâng. Tề Tổ viết chữ ở đó chẳng phải để ép tôi xé bao thư sao, ép tôi phá hủy sự mềm mại trong lòng, tôi rất muốn hờn dỗi không xem nữa, nhưng không cưỡng lại được cảm dỗ, đây là thứ cuối cùng anh ta để lại cho tôi.

Tôi xé mở bao thư, cẩn thận lần theo mép, lúc này mới phát hiện bao thư do Tề Tổ tự dán, giấy là giấy làm thủ công của khoa phục hồi, anh ta viết chữ lên đó xong mới gấp thành bao thư này.

Vắt vả một phen, cuối cùng cũng thấy được chữ nhỏ xíu kia: Chạy.

Chạy? Là sao, kêu tôi chạy ư? Chạy đi đâu? Tại sao phải chạy? Một chữ không đầu không đuôi.

Tôi cất lá thư, bắt đầu dọn dẹp những di vật khác, hộp tử của Tề Tổ cũng rất sạch sẽ, dù sao anh ta cũng ở hơn một năm rưỡi, vậy mà không để lại chút gì, giống như đã từng dọn dẹp qua, nhưng y tá nói không hề động vào đồ đạc trong này.

Dọn dẹp xong, tổng số di vật cộng lại còn không chiếm được một phần mười ga trải giường, tôi hơi tiu nghỉu, lấy một chiếc bật lửa ra khỏi túi áo, hình tròn màu xanh lam, hình tế bào, bên trên có khắc hai chữ cái: XX.

Đây là chiếc bật lửa Tề Tổ tặng cho bé Dục khi xúi giục cậu làm điều ác, tôi lấy được từ tay cậu bé, làm theo hình dáng tế bào, chắc tượng trưng cho kế hoạch tế bào gốc tâm thần, đây cũng tính là di vật của Tề Tổ, tôi đặt nó vào chỗ di vật, sau Tề Tổ chết, kế hoạch điên rồ này cũng coi như biến mất rồi.

Trong góc tử còn có một quyển Những nỗi băn khoăn, tôi để nó ở phòng trị liệu tâm kịch, không biết anh ta lấy về đọc từ lúc nào. Tôi cầm quyển sách lên, trang bìa đã hơi cũ, xem ra thường được mở ra đọc, trước kia cũng trở thành cầu nối liên lạc của Tề Tổ và Cầu Phi, đến nay Cầu Phi vẫn bật vô âm tín. Tề Tổ nói anh ta đã đến nơi mình nên đến, nhưng đến khi chết cũng không cho tôi biết đó là nơi nào.

Tôi mở sách ra, sách tự dừng lại ở trang bị gấp, mở trang gấp ra, dưới trang có một dòng chữ.

β mới, tôi sẽ đến tìm anh.

-- α

Tôi chết lặng, β mới? Có ý gì, α lại là ai?

Đây không phải chữ của Tề Tổ, cũng không phải chữ của Cầu Phi, họ rất nâng niu quyển sách này, trước giờ đều liên lạc bằng

cách kẹp giấy nhấn vào trong sách, không viết thẳng lên sách, là người khác, nét chữ này mạnh mẽ và ngạo mạn, viết thẳng vào trong sách là sự khinh thường với người đọc trước.

Tôi hơi choáng váng, ký hiệu của Tề Tố là β , bây giờ lại xuất hiện thêm một α .

α , β , tôi chợt nảy ra một suy nghĩ hoang đường, liệu có phải, kế hoạch tế bào gốc tâm thần không phải ý tưởng điên rồ của một mình Tề Tố. Nó là một tổ chức, phía sau vẫn còn người khác, Tề Tố không phải thành viên duy nhất, giờ xuất hiện một α rồi!

Tôi nhìn dòng chữ này, “ β mới, tôi sẽ đến tìm anh”. Tề Tố là β , nhưng β Tề Tố chết rồi, α đến để tìm β tiếp theo, hẳn nhắm đến người kế vị β !

Tôi vội ném quyển sách đi, vô cùng hoảng sợ, nhớ lại chữ “chạy” Tề Tố viết dưới đáy bao thư.

Là vậy sao, là ý này sao?

Tôi nhìn chiếc bật lửa hình tế bào gốc màu xanh lam nằm trong đồng di vật, đẹp đến mức vừa nhìn là chú ý đến nó ngay. Nó nào giống một món di vật, nó rõ ràng là vật sống, càng đẹp, trong mắt tôi lại càng kinh khủng.

Tôi nhìn lại dòng chữ trong sách, ký tự a kia, tính cách của người viết đều bộc lộ hết trong ký tự này, nét đuôi hướng lên kéo ra thật dài, kéo ngược về, như mũi dao cắm vào vòng tròn ở giữa, cách viết vô cùng đặc biệt.

Nhìn một lúc, tôi bỗng thấy da đầu tê rần, run run đưa tay vào túi áo blouse trắng, lục lọi mấy lần mới moi ra một tờ giấy tính toán nhàu nhĩ, là của người đàn ông hai lần đặt câu hỏi với

giáo sư trong buổi hội nghị chuyên đề quốc tế về sức khỏe tâm thần đánh rơi. Tôi và anh ta va phải nhau trước cửa, tờ giấy này rơi từ trong ba lô của anh ta ra.

Tôi run rẩy mở tờ giấy, vuốt phẳng, bên trên có viết lại một số công thức, là nội dung của dự án nghiên cứu mô phỏng tâm thần trên máy tính, đây là một tờ tóm tắt nội dung hội nghị bình thường, khi đó tôi muốn đuổi theo để trả lại nhưng anh ta đã đi mất.

Tôi đặt giấy bên cạnh quyển sách, đối chiếu, trên giấy có rất nhiều công thức đều xuất hiện ký tự α , nét đuôi kéo dài, kéo ngược về, cắm vào vòng tròn ở giữa.

Y hệt, giống y như nhau, cách viết α đặc biệt này.

Tôi cố nén kích động muốn hét lớn, vậy là chúng tôi đã từng gặp nhau, người đàn ông trông xấp xỉ tuổi tôi, người đàn ông mỉm cười đầy vẻ ngênh ngang kia chính là α .

Tôi ngơ ngác thật lâu, ánh mắt quay về với chiếc bật lửa màu xanh lam kia, nhìn chăm chăm hai ký tự XX khắc trên đó, mạnh mẽ dứt khoát, khiến người ta không thể chắc chắn thoát nhìn mình bị thu hút bởi hình dáng của chiếc bật lửa, hay là hai ký tự được tô điểm thêm này. Nếu nó là viết tắt tên người....

Một suy nghĩ đáng kinh ngạc phá sự kiềm nén nổi lên.

XX, liệu có phải là Tạ Hành.

Tôi muốn cười vào suy nghĩ hoang đường này, nhưng cười không ra, suy nghĩ của tôi tại sao lại đột nhiên nảy vọt đến đây, vì khi tôi nhớ lại người được gọi là α kia, dáng vẻ mỉm cười của anh ta làm tôi nhớ đến Tạ Tất.

Tôi mới thắng thốt nhận ra, trong những vụ thảm họa kia, Châu Mậu đã chết, Tạ Tất đã chết, Tề Tổ đã chết, họ đều “có mở có kết” qua góc nhìn của những người khác nhau, ngoại trừ một người, Tạ Hành. Anh ta đã biến mất khỏi hầu hết những cuộc thảo luận.

Ấn tượng của tôi về anh ta chỉ là câu nói của Tạ Tất, anh ta là người tốt, họ đã hòa giải.

Và rồi sau khi Tạ Tất chết, Tạ Hành đã biến thành Tạ Tất. Hoàng tử đau khổ trong quá khứ, nay đã cười giống Tạ Tất.

Khi giả thuyết này nảy ra, tất cả sẽ được tự động lấp đầy, trong sáu năm đó, Tề Tổ vẫn giữ quan hệ tư vấn với hoàng tử vui vẻ Tạ Tất, sao có thể bỏ mặc hoàng tử đau khổ Tạ Hành này không lo. Vì vậy, cũng rất có khả năng Tạ Hành luôn đi theo bên cạnh Tề Tổ trong sáu năm đó, sau khi Tạ Tất chết, cũng bắt đầu tiếp xúc với kế hoạch tế bào gốc tâm thần của Tề Tổ.

Trong ba đứa trẻ trên sân thượng vụ tự sát sân trường năm xưa, anh ta là người duy nhất đến nay vẫn còn sống, nếu còn ai có khả năng biết về di thư của Châu Mậu, nguyên nhân thực sự khiến cậu ấy tự sát, ngoài mẹ của Châu Mậu ra, chỉ còn anh ta.

Tôi chợt nhớ ra, tính đến thời điểm này, tôi đã trở thành di thư của ba người, Tạ Tất, Ngô Hướng Thu và Tề Tổ, còn một người nữa cũng trở thành di thư của ba người, Tạ Hành - bé gái thời thơ ấu, Châu Mậu thời cấp ba, Tạ Tất sau khi trưởng thành, nay lại có thêm một Tề Tổ.

Những gì Tạ Hành đã trải qua có thể kinh khủng hơn bóng tối và sự thật của tôi nhiều, anh ta đã chọn đến gần Tề Tổ, hoặc nên nói là đến gần kế hoạch tế bào gốc tâm thần.

Cảm giác lạnh lẽo tràn lên sống lưng, như có ai đó bóp cổ tôi, không thể thở được, còn bao nhiêu người nữa, còn bao nhiêu người nữa trong kế hoạch này? Tề Tổ thật sự vì không thể chịu đựng thêm nữa nên mới chọn cái chết sao? Liệu có phải anh ta muốn thoát ra và tiêu diệt kế hoạch này, con đường duy nhất chính là cái chết? Anh ta là người sáng lập cũng không thể kiểm soát được kế hoạch này sao...

Tôi hốt hoảng ném tờ giấy đi, bỏ chạy như trốn chạy thiên tai, thứ trên chiếc giường đó không phải thứ tôi có thể chạm vào.

...

Một tháng sau, thời gian thực tập của tôi kết thúc, rời khỏi bệnh viện.

Bác sĩ Lưu hỏi tôi có muốn sau khi tốt nghiệp ở lại bệnh viện công tác không, làm cố vấn cho CDC, tôi khá kinh ngạc, tôi tưởng anh ta là người mong tôi đi cho nhanh nhất.

Tôi lắc đầu nói: “Tôi muốn nghỉ ngơi một thời gian, nhân tiện, tìm Cầu Phi”

Tôi sờ vào túi áo, bên trong có một vật hình tròn màu xanh lam, tôi không giao nộp nó làm di vật, nó không phải của Tề Tổ, mà của α Tạ Hành.

Cầu Phi vẫn không có tin tức, anh ta đã mất tích một cách triệt để, Tề Tổ nói anh ta đã đến nơi mình nên đến, tôi ngờ ngợ ý thức được, có thể anh ta đã thay thế tôi, đi trở thành β rồi.

Đến cuối cùng Tề Tổ vẫn bảo vệ tôi.

Hàn Y Y cho tôi một tấm vé xem kịch câm, câu lạc bộ của chị ta sau khi tốt nghiệp vẫn kiên trì diễn kịch, họ lại sáng tạo một

lần nữa, kết hợp tâm kích và kích tâm, họ đã bắt đầu chặng đường mới.

Tôi hơi bất ngờ, từ khi bị chị ta đá ra khỏi câu lạc bộ, chị ta chưa bao giờ chủ động trao đổi với tôi về phương diện này.

Hàn Y Y nói: “Đừng cảm động vội, gọi cô qua để làm tấm gương xấu dạy cho bọn trẻ biết thế nào là thứ không nên chọc.

Tôi nhìn người phụ nữ này, thật muốn ôm chị ta một cái, nhưng cuối cùng chúng tôi vẫn như mọi khi, mắng nhau một câu rồi quay mặt bỏ đi. Ngày tháng còn dài.

Hạt Dẻ Nhỏ bật khóc, cậu ấy khóc càng thảm, tôi cười càng lớn. Tôi đưa hết phiếu cơm chưa dùng cho cậu ấy, cậu ấy mới ngừng khóc, còn bấu môi bắt đầu đếm. Tôi xoa đầu cậu ấy, nói có cơ hội nhất định sẽ giới thiệu Hạt Dẻ cái cho cậu ấy, không cần làm Hạt Dẻ cô đơn nữa.

Ngày rời khỏi bệnh viện, chỉ có bác sĩ Lưu tiễn tôi, Hạt Dẻ Nhỏ khẳng khẳng cho rằng không cần phải chia tay làm gì, chắc chắn tôi sẽ còn quay lại. Cậu ấy muốn tôi nợ cậu ấy một câu tạm biệt, như thế chắc chắn sẽ còn gặp lại.

Đến trước cổng bệnh viện, tôi và bác sĩ Lưu đều im lặng rất lâu.

Bác sĩ Lưu nói: “Anh ta mặc đồng phục bệnh nhân nhập viện rồi.”

Tôi nói: “Ừm”

Tôi không tham dự chút nào vào hậu sự của Tế Tố.

Tôi ngược nhìn bầu trời, khẽ nói: “Anh ta ghét nhất là đồng phục bệnh nhân, đây là cách chuộc tội của anh ta chẳng”

Bác sĩ Lưu nói: “Khi nào quay lại?”

Tôi nói: “Không biết, tôi cần dọn dẹp một số thứ, chăm sóc trạng thái tinh thần của tôi một thời gian, tôi đối xử tệ với cô ấy quá, lỡ cô ấy trả thù tôi thì sao.

Bác sĩ Lưu nở nụ cười nghề nghiệp nói: “Cô ấy đã trả thù cô từ lâu rồi.”

Tôi cũng cười.

Bác sĩ Lưu nói: “Muốn xóa sạch anh ta chắc sẽ khó lắm.”

Tôi lắc đầu: “Tôi xóa đi bóng tối, không phải để đuổi anh ta đi, mà để chừa chỗ cho anh ta, giữ anh ta ở lại trong tim mãi, khắc lên trên đó, luôn luôn ghi nhớ. Có những nỗi đau không nhất thiết phải quên đi, hướng hồ cái anh ta mang đến cho tôi vượt xa nỗi đau, tôi muốn giữ lại trọn vẹn, vốn thế nào, cứ để thế ấy. Vực thẳm của anh ta, lòng nhân ái của anh ta, tôi đều giữ lại, con người không nhất thiết phải sống nhẹ nhàng thanh thản, vẫn có thể tự do.”

Bác sĩ Lưu không nói gì, nở nụ cười hiếm hoi.

...

Ra khỏi bệnh viện, nhìn thấy vài công nhân đang sửa cửa cuốn điện, họ nhấc một tấm sắt dưới đất lên, nơi đó bỗng trở nên trống trải, như đã lấy lằn ranh giữa bệnh viện và bên ngoài đi. Các công nhân liên tục qua lại bên cạnh cửa, một chân nằm trong bệnh viện, một chân ở bên ngoài bệnh viện, người đến khám bệnh và người xuất viện đều đi trên lối đi hẹp ở bên hông, người ra kẻ vào, nghiêng vai nhường lối.

Không biết tại sao tôi đứng nhìn rất lâu, đến khi tôi rời đi, tấm sắt đã được cất hết đi. Tôi bước ra khỏi bệnh viện mà không có cảm giác chân thật, ngoảnh đầu nhìn lại bất chợt phát hiện

ra, phong cách xây dựng của bệnh viện rất giống với tòa chung cư gần đó.

Tôi đi được một đoạn, bỗng nghĩ đến một câu thơ của Marina Ivanovna Tsvetaeva, “Trái đất nặng nề, sẽ không bao giờ biến mất dưới chân chúng ta”.

Tôi bất giác bắt đầu đi theo đường thẳng, bị lệch ra sẽ quay về đi lại lần nữa, không ngừng bước đi, không cần lý do, không lệch thêm bước nào nữa.

Con đường thẳng anh ta đi chưa hết, tôi muốn thay anh ta tiếp tục.

Lời cuối sách

Xin chào, tôi là Mục Qua, Hồ sơ tâm lý học - Tâm thần hay kẻ điên kết thúc rồi!

Loạt truyện này có lẽ là thứ tốn nhiều tâm huyết của tôi nhất trong năm nay, tôi có rất nhiều điểm chưa hài lòng về nó, rất nhiều điểm chưa hài lòng với bản thân, người đã tự tay tạo nên nó. Tôi đặt ra cho mình rất nhiều nhiệm vụ, tuy hoàn thành chẳng ra sao, nhưng tôi đã cố gắng hết sức. Trong việc sáng tác, bao giờ cũng có tiếc nuối, không có hồi kết, đây là điều tất yếu, tôi chấp nhận điều đó.

Nhớ khi viết xong đoạn Tề Tổ nhảy lầu, lúc đó khoảng năm giờ sáng, tôi mở cửa ban công, đứng bên ngoài, cầu nguyện trời cao hãy tặng cho tôi một con bướm ngay lúc này, ảo giác cũng được. Tôi chuyển từ mong mỗi sang cầu nguyện, từ cầu nguyện sang van nài, nhưng con bướm ấy không hề xuất hiện. Và rồi tôi tiếp tục chờ đợi, đợi mặt trời ló dạng, nhưng hôm ấy trời âm u, mặt trời không xuất hiện. Tôi đứng trong gió lạnh một tiếng đồng hồ, không rõ trong một tiếng đó tôi đang cầu xin điều gì, rất ương bướng, rất khó hiểu.

Đây không phải là một quyển sách nhẹ nhàng. Khi viết nó, tôi không dám suy sụp, sợ sẽ tụt mất cảm xúc, nên đã kìm chúng lại, kéo dài cảm giác đó, đưa cảm xúc vào câu chữ. Viết lách là một việc thật khổ sở, phải không nào?

Năm nay cũng không phải một năm nhẹ nhàng, cuộc sống của con người đầy chao đảo. Đọc những câu chuyện không nhẹ nhàng trong thời gian khó khăn, liệu có mang lại hiệu quả thần kỳ âm nhân âm ra dương không nhỉ, ha ha! Cho dù không có thiên tai, loài người cũng thường rơi vào nhân họa, tai họa là bản chất của cuộc sống mà. Thế nên, hãy tiếp tục “bất chấp thủ đoạn” mà sống tiếp thôi, thật ra chúng ta mạnh mẽ hơn trong tưởng tượng nhiều.

Vẫn còn rất nhiều điều muốn nói, nhưng hình như đã gửi gắm hết vào những câu chuyện kia rồi, tôi chân thành nhất khi xuất hiện trước mắt các bạn qua câu chữ. Quyển sách phải kết thúc rồi, nhưng ngòi bút sẽ không dừng lại, nhưng trong sách có nói, tôi muốn dùng cách của mình, thay anh ta đi một con đường thẳng, tôi tiếp tục viết về chủ đề bệnh tâm thần.

Yêu các bạn vô cùng, yêu con người vô cùng.

Cuối cùng, xin dùng châm ngôn sống của tôi thay cho lời kết:

Tôi yêu con người hơn những nguyên tắc, tôi yêu người vô nguyên tắc hơn tất cả mọi thứ trên đời.

– Oscar Wilde

Mục Qua

9 giờ 27 phút tối ngày 26 tháng 10 năm 2020